ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

02 - 2026

455

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

02 - 2026

455

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 7

PHẦN II: Sửa đổi đơn 1183

PHẦN III: Thay đổi chủ đơn 1319

CONTENTS

PART I: Applications for Registration of Trademark 7

PART II: Amendment of Applications 1183

PART III: Change of Applicants 1319

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HN	Honduras
AF	Afganistan	CO	Colombia	HR	Croatia
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HT	Haiti
AI	Anguilla	CU	Cuba	HU	Hungary
AL	Albania	CV	Cape Verde	ID	Indonesia
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	IE	Ireland
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IL	Israel
AR	Argentina	DE	Germany	IN	India
AT	Austria	DJ	Djibouti	IQ	Iraq
AU	Australia	DK	Denmark	IR	Iran (Islamic Republic of)
AW	Aruba	DM	Dominica	IS	Iceland
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IT	Italy
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	JM	Jamaica
BE	Belgium	EC	Ecuador	JO	Jordan
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JP	Japan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	KE	Kenya
BH	Bahrain	ES	Spain	KH	Cambodia
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KI	Kiribati
BJ	Benin	FI	Finland	KM	Comoros
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KN	Saint Kitts and Nevis
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KP	Democratic People's Republic of Korea
BO	Bolivia	FR	France	KR	Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KW	Kuwait
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KY	Cayman Islands
BT	Bhutan	GD	Grenada	KZ	Kazakhstan
BW	Botswana	GE	Georgia	LA	Laos
BY	Belarus	GH	Ghana	LB	Lebanon
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LC	Saint Lucia
CA	Canada	GM	Gambia	LI	Liechtenstein
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LK	SriLanka
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LR	Liberia
CH	Switzerland	GR	Greece	LS	Lesotho
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LT	Lithuania
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	TC	Turk and Caicos Islands
CM	Cameroon	GY	Guyana	TD	Chad
LU	Luxembourg	PA	Panama	TG	Togo
LV	Latvia	PE	Peru	TH	Thailand
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TN	Tunisia
MA	Morocco	PH	Philippines	TO	Tonga
MC	Monaco	PK	Pakistan	TR	Turkey
MD	Republic of Moldova	PL	Poland		

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2022-54351**

(540)

MILESTONE

(220) 21/12/2022
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; xử lý nước; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Kinh doanh sân gôn; dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi (giải gôn); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dàn dựng, sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ câu lạc bộ giải trí (bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc).

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ spa, chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp (mát-xa).

---

(210) **4-2022-54352**

(540)

TAM VILLA

(220) 21/12/2022
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2022-54353**

(220) 21/12/2022
(441) 25/02/2026

(540)

TÂM VILLA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2022-54354**

(220) 21/12/2022
(441) 25/02/2026

(540)

TRUNG NAM HYDRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; xử lý nước; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2022-54355**

(540)

CU ĐÊ VALLEY

(220) 21/12/2022
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; dịch vụ vận tài hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Kinh doanh sân gôn; dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi (giải gôn).

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-06095**

(540)

NALUX

(220) 28/02/2023
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh ngọc bích, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất [tư vấn thi công].

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Kinh doanh sân gôn (golf); dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn (golf); dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi (giải gôn (golf)).

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-07429**

(641) 4-2018-28927

(540)

AVATAR

(220) 07/03/2023

(441) 25/02/2026

(731) TWENTIETH CENTURY FOX FILM CORPORATION (US)
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, United States

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí dưới dạng âm thanh, hình ảnh và giải trí âm thanh hình ảnh; dịch vụ giải trí dưới dạng âm thanh, hình ảnh, âm thanh hình ảnh và nội dung kỹ thuật số; trình bày và phát hành các sản phẩm âm thanh và hình ảnh dưới dạng phim ảnh động; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là, sản xuất, phát hành và trình bày các sản phẩm âm thanh và hình ảnh dưới dạng hình ảnh động, phim và chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí dưới dạng phim truyền hình, chuỗi chương trình đa phương tiện, chương trình phát thanh, hình ảnh động, video, phim và clip phim; cung cấp thông tin giải trí trực tuyến; cung cấp các thông tin giải trí và giáo dục thông qua hệ thống dữ liệu máy tính trực tuyến; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực giải trí và giáo dục; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực chương trình truyền hình, hình ảnh động, phim, chương trình phát thanh, chương trình đa phương tiện, và video giải trí thông qua mạng internet và mạng lưới truyền thông; cung cấp các nội dung âm thanh, hình ảnh, và âm thanh-hình ảnh không tải xuống được thông qua trang web; cung cấp hình ảnh động, video, phim và clip phim không tải xuống được thông qua trang web; dịch vụ giải trí dưới dạng video và hình ảnh không tải xuống được thông qua trang web; dịch vụ giải trí dưới dạng video và hình ảnh không tải xuống được có chứa các chương trình truyền hình, phim ảnh, và chuỗi chương trình đa phương tiện vê khoa học viễn tưởng, tưởng tượng, hành động, thám hiểm, hài, kịch, âm nhạc và giải trí của trẻ em được truyền qua mạng Internet và mạng lưới truyền thông; dịch vụ giải trí dưới dạng video và hình ảnh không tải xuống được có chứa phim ảnh động được truyền qua mạng Internet và mạng lưới truyền thông; dịch vụ giải trí và giáo dục dưới dạng chuỗi chương trình truyền hình và chương trình đa phương tiện có chứa nội dung về mối quan tâm chung của loài người được phân phối thông qua hàng loạt nền tảng trên nhiều hình thức phương tiện truyền dẫn; cung cấp thông tin giải trí đến người khác thông qua một mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ giải trí dưới dạng biểu diễn nhạc sống, biểu diễn hài và biểu diễn kịch; dịch vụ giải trí dưới

dạng biểu diễn trực tiếp bởi diễn viên, nhạc công, diễn viên nhào lộn và các diễn viên khác; cung cấp dịch vụ giải trí và thông tin giải trí thông qua dữ liệu máy vi tính, dữ liệu điện tử và dữ liệu trực tuyến; dịch vụ phương tiện truyền thông di động và dịch vụ giải trí dưới dạng chuẩn bị nội dung.

---

(210) **4-2023-32135**

(220) 24/07/2023

(441) 25/02/2026

(300) 97765107 23/01/2023 US
97765119 23/01/2023 US
97765132 23/01/2023 US
97765135 23/01/2023 US
97765137 23/01/2023 US

(540)

cencora

(731) CENCORA, INC. (US)
1 West First Avenue, Conshohocken, Pennsylvania 19428, United States

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tự động được thiết kế để đo số lượng đã định trước các sản phẩm tiêu dùng, sản phẩm và vật tư chăm sóc sức khỏe, thuốc, dược phẩm và hàng tồn kho liên quan đến chăm sóc sức khỏe để lưu trữ, quản lý, theo dõi, mua và phân phối các sản phẩm đó theo yêu cầu, có đảm bảo và có kiểm soát; phần mềm máy tính dùng cho quản lý, điều hành, và báo cáo dữ liệu cho hệ thống phân phối tự động nhằm quản lý, mua và phân phối các sản phẩm tiêu dùng, thuốc và vật tư chăm sóc sức khỏe, và dược phẩm; phần mềm máy tính dùng trong quản lý nhà thuốc; phần mềm để mô hình hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu, trình bày dữ liệu và tạo công cụ học tập để hiểu dữ liệu, dùng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, y tế, dược phẩm và công nghệ sinh học; các ấn phẩm điện tử hướng dẫn và marketing có thể tải xuống được, cụ thể là các tóm tắt nghiên cứu đã công bố, áp phích (poster) nghiên cứu, slide trình chiếu, báo cáo, hướng dẫn sử dụng, tài liệu hướng dẫn, tài liệu marketing, tài liệu phát tay, tạp chí định kỳ, bản tin, bài báo in lại, hướng dẫn đào tạo và giảng dạy, thẻ tài nguyên hướng dẫn, sơ đồ và biểu đồ, để sử dụng trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, y tế, dược phẩm và công nghệ sinh học; đầu đọc mã vạch cầm tay và phần mềm được sử dụng cùng nhau để theo dõi hàng gửi, nhận, sắp xếp hàng vào kho và đặt hàng y tế và dược phẩm tồn kho cho bệnh viện và nhà thuốc bán lẻ; dụng cụ đo lường, dụng cụ, đồng hồ đo và vật liệu dùng trong phòng thí nghiệm, cụ thể là kính hiển vi, kính lúp, ống nhòm, ống nghiệm thủy tinh, đồ đạc chuyên dụng sử dụng trong phòng thí nghiệm, ống tiêm, bộ lọc cho ống tiêm, cột sắc ký dùng trong phòng thí nghiệm và khoa học, thiết bị sắc ký trên cơ sở sợi dùng trong phòng thí nghiệm, cột dna dùng cho mục đích tách, cột rna dùng cho mục đích tách, ampe kế, máy quang phổ, tăm bông để thu thập và bảo quản mẫu dùng cho phòng thí nghiệm, khay đựng dùng cho phòng thí nghiệm, ống pipet, dụng cụ thủy tinh, bộ lọc, máy ly tâm, thiết bị trộn, ống lưu trữ, lò phản ứng hóa học, hộp đựng bằng thủy tinh rỗng, chỉ báo nhiệt độ, nhiệt kế không dùng cho mục đích y tế, lam kính hiển vi và tấm thủy tinh hoặc nhựa trong suốt đặt trên mẫu vật trên lam kính hiển vi, hộp đựng được thiết kế chuyên dụng cho kính hiển vi, tấm thủy tinh hoặc nhựa trong suốt đặt trên mẫu vật trên lam kính hiển vi, nắp chống bụi được thiết kế chuyên dụng cho kính hiển vi, lam kính hiển vi, cân, bao gồm cả những dụng cụ dùng cho mục đích khoa học và thí nghiệm; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được qua mạng máy vi tính và được ghi sẵn trên các phương tiện từ tính và quang học; thẻ dùng cho đầu đọc từ tính/quang học; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, thiết bị bảo vệ và cấp cứu, cụ thể là quần áo bảo hộ chống thương tích, cháy, giày bảo hộ,

kính bảo hộ, mặt nạ bảo hộ và găng tay được thiết kế riêng để sử dụng trong phòng thí nghiệm và để bảo vệ chống lại tai nạn hoặc thương tích; hệ thống xử lý thanh toán; tài nguyên và tài liệu giáo dục và đào tạo có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để ghi và theo dõi đơn đặt hàng thuốc, kiểm tra liều lượng thuốc trên cơ sở đơn, đa và lũy kế, và để theo dõi thông tin hoàn trả chi phí thuốc; phần cứng và phần mềm máy tính cho phép liên lạc điện tử giữa nhà thuốc và điều dưỡng trong bệnh viện hoặc cơ sở y tế; thiết bị dữ liệu, video và âm thanh bao gồm màn hình video, máy quay phim video, loa và máy phát viễn thông để liên lạc giữa khách hàng và dược sĩ; hệ thống quản lý cách thức làm việc để sử dụng trong nhà thuốc và các cơ sở tương tự nhà thuốc; phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, máy quét (scanners), máy in dùng với máy tính và thiết bị ngoại vi thích hợp sử dụng trong quản lý quy trình hoàn thiện đơn hàng theo kê đơn; máy phân phối tự động để phân phối thuốc thú y và phần mềm vận hành máy tính dùng để quản lý kho thuốc nói trên và được bán như một bộ phận đi kèm cho cơ sở chăm sóc thú y; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được trong lĩnh vực ung bướu, cụ thể là, các tạp chí định kỳ và bản tin có các bài viết về điều trị ung thư, và có các tin tức kinh doanh và lĩnh vực được quan tâm trong hoạt động hành nghề ung bướu; chương trình phần mềm máy tính sử dụng với dịch vụ chuyển phát, cụ thể là, phần mềm thông tin liên lạc được sử dụng bởi người yêu cầu để liên hệ với mạng lưới chuyển phát vận hành với người yêu cầu và để liên lạc và giao tiếp với các thiết bị trong nhà của khách hàng của người yêu cầu; máy tự động, cụ thể là, bộ lưu trữ điều khiển nhiệt độ tự động dùng trong lưu trữ, quản lý, theo dõi, mua và phân phối thuốc và dược phẩm chăm sóc sức khỏe theo yêu cầu, có bảo đảm và có kiểm soát; hệ thống quản lý chăn nuôi gia súc được vi tính hóa, cụ thể là, phần cứng máy tính, chương trình máy tính và các tài liệu hướng dẫn có liên quan để quản lý hoạt động kinh doanh trong cơ sở chăn nuôi, các chức năng tài chính và vận hành bao gồm kế toán và thanh toán, kiểm kê và sử dụng thuốc, lịch sử điều trị và sức khỏe vật nuôi, kiểm kê và tiêu thụ thức ăn, kiểm kê và sử dụng phụ gia thức ăn có chứa thành phần vi lượng, vận hành và kiểm soát thiết bị trộn thức ăn, vận hành và kiểm soát thiết bị định lượng theo công thức và phân phối phụ gia thức ăn chăn nuôi có chứa thành phần vi lượng, đánh giá mức tiêu thụ khẩu phần thức ăn và lập kế hoạch chất lượng thức ăn, cũng như lập kế hoạch và lộ trình sản xuất và phân phối khẩu phần thức ăn; máy tính và chương trình máy tính được bán lẻ hoặc bán cùng nhau để ghi dữ liệu vật nuôi trên cơ sở từng cá thể và cả đàn và để quản lý vật nuôi, cụ thể là, từng cá thể vật nuôi và đàn vật nuôi để sản xuất các sản phẩm từ sữa và thịt, các chương trình này bao gồm các chương trình máy tính để quản lý kho dược phẩm, thức ăn chăn nuôi và các sản phẩm tiêu dùng khác, để quản lý đảm bảo chất lượng bằng cách theo dõi lý lịch, sự ra đời, cân nặng khi cai sữa, lịch sử sức khỏe, số đo và hiệu suất của từng vật nuôi lấy sữa hoặc lấy thịt, để cung cấp thông tin nhận dạng, theo dõi và truy ngược từng vật nuôi thông qua chuỗi cung ứng và để tuân thủ quy trình, độ tuổi, nguồn và yêu cầu của n.a.i.s (national Animal Identiiication system - hệ thống nhận dạng động vật quốc gia) nhằm tạo ra và quản lý khẩu phần thức ăn và giám sát các chất dinh dưỡng trong khẩu phần thực ăn, để tạo báo cáo quản lý liên quan đến các vấn đề được đề cập trên đây trên cơ sở từng cá thể và đàn vật nuôi, các báo cáo này có chứa báo cáo và biểu đồ tài chính, báo cáo lợi nhuận và lỗ, báo cáo và biểu đồ lượng sữa và thịt, báo cáo sức khỏe và y tế bao gồm cả lịch sử tiêm vắc xin, điều trị và các điều trị theo phác đồ tương lai, báo cáo điều chỉnh và lượng tiêu thụ thức ăn, và báo cáo chi phí của từng vật nuôi; phần mềm máy tính để đo khoảng cách và diện tích hình ảnh được lấy từ nguồn video, và hướng dẫn vận hành được bán kèm theo; hệ thống bao gồm một máy vi tính, phần mềm máy tính có thể lập trình được để kiểm soát nhà máy thức ăn chăn nuôi, để kiểm soát kích thước khối thức ăn, trộn, lên lịch và phân phối thức ăn chăn nuôi; rơle cách điện điện tử, máy phát điện liên tục, màn hình máy tính và điều khiển bằng tay và điện tử, tất cả đều được bán dưới dạng một bộ; hệ thống đọc số đánh dấu máng ăn của vật nuôi và cho ăn theo xe tải bao gồm một chương trình máy tính được sử dụng trong một máy tính trên xe tải, chương trình để duy trì hồ sơ thức ăn cho các chuồng gia súc tại bãi chăn nuôi và để ghi lại lượng thức ăn cần thiết để đổ đầy các máng ăn trong chuồng đến mức

mong muốn, và một chương trình máy tính để sử dụng trong một máy tính trên xe chở thức ăn, chương trình để duy trì hồ sơ thức ăn cho các chuồng gia súc tại bãi chăn nuôi và để ghi lại lượng thức ăn do xe tải cung cấp để đổ đầy các máng ăn trong chuồng đến mức mong muốn; máy tạo công thức thành phần vi lượng, cụ thể là, thiết bị đo lường, phân phối và trộn có thể lập trình được để phân phối và cung cấp các chất phụ gia thức ăn có thành phần vi lượng với lượng đã được cân để trộn với thức ăn chăn nuôi; thiết bị theo dõi và kiểm soát dòng chảy trên dây chuyền để phân phối và/hoặc trộn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu khô có thể chảy được, chẳng hạn như thức ăn chăn nuôi, hạt có dầu, đậu đỗ và hạt ngũ cốc; phần mềm máy tính dùng cho ngành chăn nuôi sử dụng một bộ tiêu chuẩn cơ sở dữ liệu thống nhất để sử dụng trong việc theo dõi và truy tìm sự di chuyển của từng cá thể vật nuôi thông qua chuỗi cung ứng từ nhà sản xuất đến nhà chế biến rồi đến thị trường, cụ thể là phần mềm tuân thủ và quản lý truy tìm nguồn gốc; chương trình phần mềm trên cơ sở trang web, cụ thể là, phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho chủ sở hữu gia súc để giúp họ quản lý rủi ro, cụ thể là phần mềm để giảm thiểu sự kém hiệu quả và tối ưu hóa hiệu suất, bao gồm quản lý thức ăn, quản lý sức khỏe, quản lý thông tin và quản lý tiếp thị cũng như tuân thủ hệ thống nhận dạng động vật quốc gia (nais). (các sản phẩm này hưởng quyền ưu tiên theo đơn 97765107 tại Mỹ nộp ngày 23/01/2023).

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối bán buôn trong lĩnh vực sản phẩm dược phẩm, y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ đặt hàng bán buôn các sản phẩm dược phẩm, y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phân phối bán buôn trong lĩnh vực sản phẩm dược phẩm chuyên khoa, cụ thể là dược phẩm chuyên khoa dành riêng cho bệnh; dịch vụ đặt hàng bán buôn dược phẩm chuyên khoa cụ thể là dược phẩm chuyên khoa dành riêng cho bệnh; dịch vụ phân phối bán buôn các sản phẩm chăm sóc sức khỏe đặc biệt với bản chất là dược phẩm và thuốc hóa trị, được cung cấp theo các giao thức được xây dựng đặc biệt tới các nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe và bệnh nhân của họ; dịch vụ đặt hàng bán buôn các sản phẩm chăm sóc sức khỏe đặc biệt với bản chất là dược phẩm và thuốc hóa trị, được cung cấp theo các giao thức được xây dựng đặc biệt tới các nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe và bệnh nhân của họ; dịch vụ phân phối bán buôn các sản phẩm dược phẩm, y tế và vật tư phẫu thuật, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ làm đẹp; dịch vụ bán buôn dược phẩm và phân phối vật tư y tế; dịch vụ đặt hàng bán lẻ đặt hàng qua thư các sản phẩm dược phẩm và sản phẩm công nghệ sinh học dùng cho mục đích y tế; dịch vụ phân phối bán buôn trong lĩnh vực sức khỏe động vật và sản phẩm thú y; dịch vụ phân phối bán buôn trong lĩnh vực vật tư thú y chuyên cung cấp các sản phẩm chăm sóc làm đẹp cho động vật, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng và thuốc cho động vật; dịch vụ đặt hàng bán buôn vật tư thú y chuyên cung cấp các sản phẩm chăm sóc và làm đẹp cho động vật, các sản phẩm bổ sung dinh dưỡng và thuốc cho động vật; dịch vụ đặt hàng để mua dược phẩm, cụ thể là dịch vụ đặt hàng dược phẩm trực tuyến được vi tính hóa; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực phát triển và tiếp thị sản phẩm công nghệ sinh học dùng cho mục đích y tế; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến chứa thông tin về doanh số bán hàng sản phẩm tiêu dùng tại các điểm bán lẻ, về doanh số bán buôn sản phẩm cho các điểm phân phối và về quản lý tồn kho sản phẩm chăm sóc sức khỏe cho các chủ thể thương mại sử dụng; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý hành nghề thú y; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý chăn nuôi; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực dược phẩm và các công nghệ chăm sóc sức khỏe khác; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực dược phẩm và các công nghệ chăm sóc sức khỏe khác, bao gồm việc áp dụng phương pháp phân tích và thống kê vào nghiên cứu về các sản phẩm chăm sóc sức khỏe và tác động của chúng lên thị trường chăm sóc sức khỏe nói chung; dịch vụ quảng cáo và marketing trong lĩnh vực các sản phẩm và dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ kiểm chế chi phí trong lĩnh vực các nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe và nhà thuốc, liên quan đến kiểm chế chi phí mua thuốc và thu hồi tiền bồi thường được chấp thuận [quản lý chi phí]; dịch vụ hành chính kinh doanh chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh trong lĩnh vực sản phẩm và dịch vụ dược và chăm

sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất, phân phối, logistic sản phẩm dược và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là phân tích dữ liệu về doanh số và hàng tồn kho, quản lý danh mục thuốc và marketing các sản phẩm này; dịch vụ hành chính kinh doanh chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho các nhà cung cấp dược phẩm, thiết bị công nghệ sinh học và y tế; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý chi phí và thanh toán trong việc kiểm chế chi phí chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp các đánh giá nhanh, xử lý và theo dõi các yêu cầu xin phê duyệt trước do các văn phòng bác sĩ và nhà thuốc khởi xướng, cung cấp mua hàng theo nhóm các sản phẩm dược phẩm và thuốc hóa trị cho các nhà cung cấp dựa trên cộng đồng bao gồm bác sĩ chuyên khoa ung thư và các phòng khám chuyên khoa ung thư; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý chi phí và thanh toán trong việc kiểm chế chi phí chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bồi thường chi phí cho các dịch vụ y tế đã được cung cấp; thực hiện khảo sát nghiên cứu thị trường trong lĩnh vực chi phí chăm sóc sức khỏe và cung cấp quảng cáo và marketing hợp tác trong lĩnh vực các sản phẩm công nghệ sinh học dùng cho mục đích y tế; cung cấp thông tin từ một dữ liệu trực tuyến không tải xuống được với các thông tin về doanh số bán hàng sản phẩm tiêu dùng tại các điểm bán lẻ, về doanh số bán buôn sản phẩm cho các điểm phân phối và về tồn kho sản phẩm chăm sóc sức khỏe cho các chủ thể thương mại sử dụng; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ cung cấp các sản phẩm dược phẩm chuyên khoa và hóa trị; dịch vụ nhân sự tạm thời cho nhà thuốc; dịch vụ nhân sự tạm thời cho nhà thuốc, cụ thể là cung cấp, tuyển dụng, thuê nhân sự nhà thuốc, và quản lý tạm thời các chức năng hoạt động và có tính chất phòng khám của nhà thuốc; quản lý kinh doanh môi giới hải quan; theo dõi và giám sát việc tuân thủ của đại lý nhập khẩu cho mục đích kinh doanh; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục khai hải quan; theo dõi và truy vết thông qua hệ thống máy tính của tài liệu, gói hàng và hàng hóa trong quá trình vận chuyển để đảm bảo giao hàng đúng hẹn vì mục đích kinh doanh; chuẩn bị các báo cáo kinh doanh cho các đơn vị bảo hiểm liên quan đến hiệu quả trị liệu bằng thuốc; sắp xếp và tổ chức các cuộc họp và hội thảo kinh doanh cho mục đích phổ biến thông tin về việc phát triển, tiếp thị và phân phối sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một mạng máy tính toàn cầu và mạng internet đến các công ty thương mại trong lĩnh vực bán buôn các sản phẩm tại các điểm bán hàng, dự trữ chế phẩm dược phẩm và chế phẩm chăm sóc sức khỏe, và hiệu suất sản phẩm cho mục đích nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý dược phẩm cho người khác, cụ thể là quản lý hàng tồn kho, dịch vụ bổ sung và làm đầy lại kho hàng và dịch vụ giám sát hàng tồn kho tự động; dịch vụ tư vấn và nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và kết quả liên quan đến sức khỏe; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thuốc; dịch vụ tập hợp đa dạng các dược phẩm, sản phẩm sức khỏe và thuốc generic, các sản phẩm sức khỏe, làm đẹp và dược phẩm cho người tiêu dùng xem và mua hàng một cách thuận tiện; điều hành và quản lý các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình ưu đãi; cung cấp dịch vụ phân tích giá; chuẩn bị hóa đơn; sắp xếp các hoạt động khuyến mãi thay mặt các dược sĩ cho chương trình khách hàng thân thiết; tập hợp các loại dược phẩm, thuốc chữa bệnh và thuốc generic khác nhau cho các bên thứ ba và các loại thay thế chúng để người tiêu dùng dễ dàng xem xét và mua tại các điểm bán lẻ và bán buôn; cung cấp các báo cáo nghiên cứu chính sách giá cả; cung cấp phân tích giá thành; dịch vụ so sánh giá hàng hóa hoặc dịch vụ của những người bán khác nhau để người tiêu dùng dễ tham khảo và so sánh với hàng hóa, dịch vụ của những người bán đó; quảng cáo, tổ chức triển lãm và hội chợ nhằm mục đích quảng cáo, xúc tiến bán hàng; dịch vụ cung ứng nhân sự; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; khảo sát cho mục đích thống kê về dược phẩm, thông tin thương mại về dược phẩm; điều hành hiệu thuốc và cửa hàng chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; điều hành cửa hàng bán lẻ bán dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và đồ uống, kính mắt, vitamin và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, đồ vệ sinh cá nhân và các sản phẩm chăm sóc cá nhân; dịch vụ tư vấn quản lý chi phí chăm sóc sức khỏe cho các nhà cung cấp dược phẩm, công nghệ sinh học và thiết bị y tế; dịch vụ tổ chức mua hàng theo nhóm (gpo), cụ thể là quản lý các chương trình nhóm giảm giá, cụ thể là đàm phán hợp đồng với

các nhà cung cấp dược phẩm để được giảm giá khi mua hàng hóa của họ; tổ chức và sắp xếp các nhóm mua hàng theo nhu cầu; đàm phán giảm giá; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; đặt hàng sản phẩm; dịch vụ nhân sự; dịch vụ phân tích dữ liệu về hàng hóa tồn kho và bán hàng, quản lý danh mục thuốc và marketing các sản phẩm đó; chuẩn bị và phân phối các tài liệu quảng cáo thông tin và thông báo cho bác sĩ, dược sĩ và công chúng về các sản phẩm dược phẩm, ngăn chặn và kiểm soát dịch bệnh; cung cấp dịch vụ nghiên cứu thị trường cho công ty dược phẩm và công nghệ sinh học thông qua khảo sát các bác sĩ, bệnh nhân, dược sĩ và những người khác về các sản phẩm dược phẩm và cách sử dụng chúng; dịch vụ trung tâm cuộc gọi, cụ thể là cung cấp dịch vụ trung tâm cuộc gọi cho công ty dược phẩm và công nghệ sinh học [trả lời điện thoại]; cung cấp thông tin kinh doanh trực tuyến liên quan đến hiệu suất sản phẩm (nghiên cứu marketing) từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet để các chủ thể thương mại sử dụng; lập kế hoạch kinh doanh và thực hiện đệ trình sản phẩm dược phẩm lên chính phủ thay mặt cho các công ty dược phẩm và công nghệ sinh học, cụ thể là biên tập số liệu thống kê, biên soạn chỉ mục, đăng ký dữ liễu và thông báo bằng văn bản, cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký, quản lý hồ sơ và tài liệu y tế bằng máy vi tính; cung cấp tư vấn cho công ty dược phẩm và công nghệ sinh học về việc đệ trình các sản phẩm dược phẩm lên chính phủ [tư vấn kinh doanh hoặc thương mại]; thúc đẩy lợi ích của các công ty dược phẩm và công nghệ sinh học thông qua dịch vụ vận động hành lang của chính phủ; cung cấp các chương trình cân bằng giá trị thương hiệu dược phẩm (dịch vụ tư vấn thương hiệu); tư vấn các vấn đề kinh doanh liên quan đến hợp đồng nhượng quyền thương mại; dịch vụ tổ chức và xúc tiến liên quan đến hợp đồng nhượng quyền thương mại; phân phối bản cáo bạch, dịch vụ đăng ký mua xuất bản phẩm cho bên thứ ba, sao chép tài liệu, quản lý tệp máy tính; cung cấp các dự án và chương trình liên kết thương hiệu để quảng bá đồng đều trên thị trường hàng hóa, dịch vụ; dịch vụ văn phòng; dịch vụ thư ký, dịch vụ biên tập đăng ký báo chí, tổng hợp số liệu thống kê, cho thuê máy móc văn phòng, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, dịch vụ trả lời điện thoại; dịch vụ tư vấn kế toán và tài chính; tuyển dụng nhân sự; tuyển chọn nhân sự; dịch vụ phân bổ/sắp xếp nhân sự tạm thời (lập hóa đơn thay cho người khác, nộp thuế, theo dõi lưu lượng giao dịch kinh doanh); tổ chức và thực hiện đấu giá; phân tích giảm giá;quản lý việc mua bán có chiết khấu theo nhóm; cung cấp báo cáo tài chính; cung cấp báo cáo quản trị; dịch vụ tư vấn và hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng trực tuyến được máy tính hóa trong lĩnh vực vật tư văn phòng và thiết bị văn phòng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán vật tư thú y là các sản phẩm chăm sóc và làm đẹp cho động vật, chất bổ sung dinh dưỡng và thuốc men cho động vật; quản lý hàng tồn kho; dịch vụ quản lý vật nuôi để quản lý vật nuôi cho người khác trên cơ sở từng cá thể riêng lẻ và cả đàn cho cả vật nuôi lấy sữa và vật nuôi lấy thịt, cụ thể là cung cấp các chương trình quản lý kinh doanh tùy chỉnh để thu thập thông tin động vật riêng lẻ và quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin về tiếp thị trong lĩnh vực quản lý động vật; ghi chép và quản lý hàng tồn kho dược phẩm, thức ăn chăn nuôi và các sản phẩm tiêu dùng khác, quản lý việc đảm bảo chất lượng bằng cách theo dõi dinh dưỡng, cân nặng và sức khỏe của từng cá thể động vật để lấy sữa hoặc thịt, cung cấp các dịch vụ theo dõi nhận dạng, truy nguyên và giám sát từng cá thể động vật thông qua chuỗi cung ứng của mình để tuân thủ quy trình, độ tuổi, nguồn gốc và các yêu cầu của hệ thống nhận dạng động vật quốc gia (n.a.i.s.), tạo báo cáo quản lý liên quan đến những vấn đề nêu trên trên cơ sở từng cá thể động vật và cả đàn, cụ thể là tạo báo cáo tài chính và biểu đồ, báo cáo lợi nhuận và báo cáo lỗ, báo cáo và biểu đồ lấy sữa và/hoặc lấy thịt, báo cáo và biểu đồ y tế và sức khỏe, lịch sử điều trị và điều trị theo phác đồ trong tương lai, báo cáo lượng tiêu thụ và điều chỉnh lượng thức ăn chăn nuôi, và báo cáo chi phí của từng cá thể động vật; dịch vụ marketing trong lĩnh vực sản phẩm thú y; dịch vụ marketing, cụ thể là xúc tiến bán lẻ các sản phẩm dùng cho động vật; dịch vụ bán lẻ đặt hàng qua thư liên quan đến sản phẩm thuốc thú y; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ, cụ thể là nhà thuốc được cấp phép để phục vụ bác sĩ thú y và khách hàng của họ bằng cách nhập đơn thuốc từ bác sĩ thú y và vận chuyển trực tiếp dược phẩm và các sản phẩm khác được kê đơn đến khách hàng, cùng với

việc hướng dẫn và sử dụng sản phẩm tương ứng; nhà phân phối trong lĩnh vực dược phẩm chuyên khoa; dịch vụ phân phối cho các nhà máy thức ăn chăn nuôi và thương mại trong lĩnh vực thuốc, hóa chất, chất dinh dưỡng và chất kích thích tăng trưởng cho vật nuôi; dịch vụ bán lẻ bằng cách chào mời trực tiếp bởi các đại lý bán hàng cho các sản phẩm phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thẻ nhận dạng động vật sử dụng tần số vô tuyến và công nghệ thẻ nhận dạng tần số vô tuyến, tất cả đều có khả năng sử dụng một bộ tiêu chuẩn cơ sở dữ liệu thống nhất để theo dõi và truy ngược lại chuyển động của từng cá thể động vật trong ngành công nghiệp thịt và sữa thông qua chuỗi cung ứng từ nhà sản xuất đến nhà chế biến và quay trở lại thị trường. (các dịch vụ này hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 97765119 ngày 23/01/2023 tại Mỹ).

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn và nghiên cứu công nghệ; tư vấn và nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực dược phẩm và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là, ứng dụng phương pháp phân tích và thống kê để nghiên cứu các sản phẩm chăm sóc sức khỏe và tác động của chúng đối với thị trường chăm sóc sức khỏe nói chung; phát triển các giải pháp thông tin kinh doanh, cụ thể là phát triển phần mềm máy tính để sử dụng trong việc quản lý thông tin trong lĩnh vực chương trình hỗ trợ chăm sóc sức khỏe bệnh nhân, bồi hoàn và chi trả bảo hiểm cho bệnh nhân; dịch vụ phân tích hệ thống máy tính theo yêu cầu cho người khác, cho hệ thống phân phối dược phẩm tự động và hệ thống phân phối vật phẩm tự động được sử dụng trong hiệu thuốc và các cơ sở tương tự; thiết kế phần mềm máy tính cho người khác cho hệ thống phân phối dược phẩm tự động và hệ thống phân phối vật phẩm tự động được sử dụng trong nhà thuốc và các cơ sở tương tự; thử nghiệm hàng hóa/dịch vụ để chứng nhận chất lượng và tiêu chuẩn; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm để sử dụng trong các văn phòng y tế giám sát việc kiểm kê dược phẩm; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm để mô hình hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu, trình bày dữ liệu và tạo công cụ học tập để hiểu dữ liệu, để sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, y tế, dược phẩm và công nghệ sinh học; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng hệ thống phần mềm máy tính cho người khác; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ có phần mềm để sử dụng trong việc cung cấp quyền truy cập vào dữ liệu bệnh nhân lâm sàng của khách hàng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực tuyến không tải xuống được cho mục đích cung cấp cho các cơ sở chăm sóc y tế hoặc bác sĩ lâm sàng, cụ thể là bệnh viện, phòng khám và thầy thuốc, quyền truy cập vào dữ liệu y tế hợp nhất của họ; dịch vụ tư vấn phát triển sản phẩm thú y; dịch vụ tư vấn phát triển sản phẩm cho các thiết bị, công cụ và mồ cấy liên quan đến chỉnh hình thú y, bao gồm tất cả các giai đoạn điều trị gãy xương và ổn định khớp; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ trong lĩnh vực sức khỏe vật nuôi và thực hành thú y; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm, cụ thể là xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán sự cố với hệ thống phân phối dược phẩm tự động và hệ thống phân phối vật phẩm tự động được sử dụng trong nhà thuốc và các cơ sở tương tự; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ có phần mềm để duy trì bệnh án điện tử dùng trong lĩnh vực y tế; cung cấp thông tin khoa học qua mạng Internet cho các công ty thương mại trong lĩnh vực điều chế dược phẩm và điều chế thuốc để chăm sóc sức khỏe; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để quản lý hàng tồn kho, cụ thể là, giám sát, quản lý, theo dõi, mua và phân phối các sản phẩm tiêu dùng, sản phẩm và vật tư chăm sóc sức khỏe, thuốc, dược phẩm, và hàng tồn kho liên quan đến chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) trên cơ sở đám mây có phần mềm để sử dụng trong việc quản lý hàng tồn kho, các hoạt động mua và nhận cho nhà y tế chăm sóc sức khỏe toàn diện cho bệnh nhân (patient homes) và cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là văn phòng y tế, phòng khám y tế, bệnh viện, phòng thí nghiệm, nhà thuốc và/hoặc các cơ sở liên quan đến phẫu thuật; dịch vụ thông tin, cụ thể là, duy trì cơ sở dữ liệu chứa thông tin cho dược sĩ liên quan đến thông tin kê đơn và lưu trữ hồ sơ thuốc qua mạng máy tính toàn cầu; tư vấn chuyên môn liên quan đến nghiên cứu dược phẩm (không

liên quan đến hoạt động kinh doanh) trong các vấn đề của nhà thuốc, khảo sát (nghiên cứu) về các sản phẩm dược, nghiên cứu và phát triển các dược phẩm mới (cho bên thứ ba); dịch vụ thông tin liên quan đến nghiên cứu dược phẩm cho ngành công nghiệp dược phẩm và y tế; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là dịch vụ bán lẻ do nhà thuốc cung cấp cho dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh, vật tư y tế, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán y tế, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu nha khoa để hàn răng, sáp nha khoa, thực phẩm cho em bé, chất tẩy uế, mỹ phẩm, nước hoa, đồ trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể; cung cấp trang web có các ấn phẩm điện tử hướng dẫn và tiếp thị để sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, y tế, dược phẩm và công nghệ sinh học; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là phần mềm hồ sơ để tìm kiếm, lọc và xem xét thông tin trong hồ sơ sản phẩm, phần mềm công cụ phân tích dữ liệu và phân tích kết quả để phân tích dữ liệu và kết quả, phần mềm mô hình kinh tế để đánh giá kết quả kinh tế, phần mềm phân tích tác động ngân sách và hiệu quả chi phí của sản phẩm, và phần mềm giáo dục và truyền thông liên quan đến sức khỏe, tất cả đều dùng để đặt câu hỏi, tạo yêu cầu, thu thập phản hồi, chia sẻ các phương pháp và tài nguyên tốt nhất cũng như để thực hiện khảo sát trực tuyến, tất cả đều được sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, y tế, dược phẩm và công nghệ sinh học; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để sử dụng trong phát triển và quản lý hồ sơ vật nuôi, hồ sơ lâm sàng vật nuôi, lịch sử điều trị vật nuôi, sức khỏe của dàn vật nuôi và thông tin về chủ sở hữu vật nuôi; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong quản lý sức khỏe vật nuôi, hồ sơ thú y, hồ sơ kinh doanh và tài chính, đặt hàng, và báo cáo bán sản phẩm; dịch vụ nền tảng (paas) có các nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong việc hỗ trợ thực hành thú y có xếp lịch và các cuộc hẹn, tính sẵn có của thiết bị, báo cáo và kinh doanh thông minh, quản lý tài chính, quản lý hồ sơ lâm sàng, tính sẵn có của sản phẩm và đặt hàng bán buôn; dịch vụ nền tảng (paas) có phần mềm máy tính sử dụng trí tuệ nhân tạo để dùng trong việc phân tích hồ sơ kinh doanh và tài chính, hồ sơ vật nuôi, hàng tồn kho, theo dõi tỷ lệ mắc bệnh và vật nuôi và sản xuất nông nghiệp; dịch vụ nền tảng (paas) có phần mềm máy tính để quản lý đặt hàng và giao hàng, kiểm soát kho, quản lý kho, quản lý hàng tồn kho, theo dõi tỷ lệ mắc bệnh, quản lý thực hành, lập hóa đơn, xử lý thanh toán, kế toán, quản lý nguồn nhân lực, quản lý hồ sơ khách hàng và bệnh nhân, quản lý cuộc hẹn, quản lý hồ sơ lâm sàng, chẩn đoán lâm sàng và truyền thông, tất cả trong lĩnh vực thú y và sức khỏe vật nuôi; dịch vụ nền tảng (paas) có các nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong việc cung cấp dịch vụ y tế và y tế lâm sàng từ xa liên quan đến thú y; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để sử dụng trong việc cung cấp dịch vụ y tế và y tế lâm sàng từ xa liên quan đến thú y; dịch vụ nền tảng (paas) có các nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong việc chủ vật nuôi quản lý sức khỏe của vật nuôi, ngựa và đàn vật nuôi; dịch vụ nền tảng (paas) có các nền tảng phần mềm máy tính được sử dụng bởi nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà cung cấp dược phẩm, nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe vật nuôi, nhà cung cấp sức khỏe vật nuôi và chủ vật nuôi trong việc báo cáo và bán, quản lý việc kê đơn điện tử và phân phối các sản phẩm thú y và vật nuôi; dịch vụ nền tảng (paas) có các nền tảng phần mềm máy tính được sử dụng bởi nhà sản xuất và nhà phân phối trong việc báo cáo và bán các sản phẩm dược; dịch vụ nền tảng (paas) có các nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong việc liên lạc giữa nhà cung cấp sức khỏe vật nuôi và chủ vật nuôi; thiết kế, khởi tạo, duy trì và lưu trữ các trang web thương mại điện tử và bán lẻ trực tuyến cho việc hành nghề thú y; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là, phần mềm lưu trữ được sử dụng bởi người khác dùng để theo dõi, ghi chép, lưu trữ và quản lý dữ liệu về vật nuôi, từng cá thể vật nuôi, thiết bị, nhân viên và quản lý đàn vật nuôi; cho thuê phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, thẻ nhận dạng động vật tần số vô tuyến, và công nghệ thẻ nhận dạng tần số vô tuyến, tất cả đều có khả năng sử dụng một bộ tiêu chuẩn cơ sở dữ liệu thống nhất để theo dõi và truy ngược lại chuyển động của từng vật nuôi trong ngành công nghiệp thịt và sữa thông qua chuỗi cung ứng từ nhà sản xuất đến nhà chế biến và quay trở lại thị trường, cụ thể là, xử lý đối chiếu vật nuôi, thu thập và truy nguyên dữ

liệu vật nuôi riêng lẻ; cung cấp một trang web có chứa phần mềm không tải xuống được quản lý hàng tồn kho và mua sắm cho phép người dùng yêu cầu, theo dõi vị trí, giám sát việc sử dụng và tự động tạo đơn mua hàng điện tử cho các nhà cung cấp liên quan đến các sản phẩm y tế, phẫu thuật và bệnh viện; cung cấp trang web cung cấp thông tin cho khách hàng bán lẻ của hiệu thuốc qua mạng máy tính toàn cầu về tin tức liên quan đến y tế, chăm sóc sức khỏe và hiệu thuốc; cung cấp một trang web internet truy cập an toàn cho các chuyên gia y tế và bệnh nhân y tế về thông tin y tế và phân tích dữ liệu bệnh nhân trong lĩnh vực thực hành chăm sóc ung thư, cụ thể là chẩn đoán chi tiết, liệu trình trị liệu, giai đoạn bệnh và phác đồ điều trị; cung cấp một trang web có thông tin tùy chỉnh và phân tích về sự phát triển quy định pháp luật trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. (các dịch vụ này hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 97765132 ngày 23/01/2023 tại Mỹ).

Nhóm 44: Dịch vụ phân tích y tế; dịch vụ phân tích y tế, cụ thể là phân tích và báo cáo trong lĩnh vực điều trị bệnh cho con người; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại phòng khám và chăm sóc sức khỏe tại nhà, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến đặc tính trị liệu của dược phẩm; cung cấp tư vấn cho bệnh nhân trong lĩnh vực kê thuốc và sử dụng thuốc; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại phòng khám và chăm sóc sức khỏe tại nhà; cung cấp thông tin về nhà cung cấp dịch vụ y tế và thông tin chăm sóc y tế; cung cấp các chương trình sức khỏe để điều trị và quản lý bệnh với các biện pháp khuyến khích lấy bệnh nhân làm trung tâm nhằm tuân thủ các chương trình giáo dục, điều trị bằng thuốc và chăm sóc tại nhà do bác sĩ hướng dẫn; dịch vụ cung cấp thông tin cho ngành dược và y tế; dịch vụ tư vấn liên quan đến nơi làm việc và sức khỏe nhân sự; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cung cấp thông tin về các chất dùng trong y tế; phân tích và báo cáo về các cuộc thảo luận về điều trị bệnh cho con người; đưa ra phương pháp điều trị và quản lý các liệu pháp dược phẩm phức tạp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe từ xa, cụ thể là dịch vụ chăm sóc sức khỏe được cung cấp qua phương tiện viễn thông có bản chất là giám sát từ xa dữ liệu biểu thị sức khỏe hoặc tình trạng của bệnh nhân cho mục đích điều trị y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe từ xa, cụ thể là cung cấp cho bệnh nhân thông tin sức khỏe liên quan đến tình trạng y tế của họ; dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; cung cấp dịch vụ điều dưỡng cho người khác thay mặt cho các công ty dược phẩm và công nghệ sinh học; cung cấp thông tin về sức khỏe và dinh dưỡng trong lĩnh vực quản lý động vật; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý động vật, cụ thể là nghiên cứu, phát triển, phân tích và xác định cắc quy trình để nuôi từng cá thể động vật một cách hiệu quả; cung cấp các giải pháp tuân thủ điều trị của bệnh nhân thông qua sự phối hợp giữa các cấp độ chăm sóc khác nhau với các đội chăm sóc đa ngành dựa trên đánh giá và lập kế hoạch lấy bệnh nhân làm trung tâm và tạo điều kiện cho các dịch vụ đáp ứng nhu cầu của bệnh nhân thông qua giao tiếp, giáo dục và các nguồn lực sẵn có; cung cấp các giải pháp tuân thủ điều trị và giáo dục bệnh nhân cụ thể trong việc đáp ứng và theo mục tiêu của việc điều trị được kê đơn; cung cấp thông tin, tin tức và bình luận trực tuyến trong lĩnh vực y tế và sức khỏe liên quan đến chế độ ăn uống và các hoạt động lành mạnh dành cho trẻ sơ sinh, trẻ em, thanh thiếu niên, người lớn và người cao tuổi cả nam và nữ cũng như các bệnh lý và các phương pháp điều trị ảnh hưởng đến họ; cung cấp một trang web về tư vấn tuân thủ quy định trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. (các dịch vụ này hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 97765135 ngày 23/01/2023 tại Mỹ).

Nhóm 45: Cung cấp các giải pháp tuân thủ điều trị của bệnh nhân (ngoại trừ các giải pháp y tế), cụ thể là cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cá nhân cho bệnh nhân có bản chất là tư vấn tình cảm và hỗ trợ tinh thần; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; cung cấp tư vấn tuân thủ quy định trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. (các dịch vụ này hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 97765137 ngày 23/01/2023 tại Mỹ).

(210) **4-2023-42107**

(540)

FMG

(220) 20/09/2023
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN HỮU TOÀN (VN)
Thôn An Liệt 2, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-49569**

(540)

Đỗ Trà

(220) 01/11/2023
(441) 25/02/2026

(731) ĐỖ NGỌC THÀNH (VN)
Số 273 Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất; bàn trà.

Nhóm 21: Đồ pha trà; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); ấm trà; chén trà; khay trà; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thuỷ tinh.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; nước trà.

Nhóm 41: Dịch vụ văn hóa nghệ thuật; tổ chức sự kiện văn hóa nghệ thuật; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu và quầy giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-60412**

(540)

OXO TOT

(220) 28/12/2023
(441) 25/02/2026

(731) KAZ EUROPE SÀRL (CH)
Route de la Chaux 4, Q-Center, 1030 Bussigny, Switzerland

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Đồ dẹt dùng ở bàn ăn [dao, dĩa và thìa]; bộ đồ dẹt dùng ở bàn ăn gồm nĩa, thìa và hộp đựng; bộ đồ dẹt dùng ở bàn ăn gồm thìa cho trẻ ăn và hộp đựng; thìa ăn dùng cho trẻ em; dụng cụ cắt nho; dụng cụ cắt lát, thái sợi đồ ăn, vận hành bằng tay; thìa silicon dùng cho trẻ em.

Nhóm 11: Vật dụng đậy vòi nước bồn tắm [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; vật dụng đậy vòi nước bồn tắm để bảo vệ an toàn cho trẻ em [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; nhà vệ sinh di động.

Nhóm 20: Ghế nâng; vật dụng chia ngăn kéo; ghế cao; tấm lót dùng để thay đồ cho trẻ em có thể tái sử dụng; thang dạng ghế, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Khay trữ đông thức ăn cho trẻ em; hộp chia khăn lau trẻ em; đồ dùng nhà tắm, cụ thể là cốc dội nước khi gội đầu; đồ dùng nhà tắm, cụ thể là giá giữ cốc; thùng đựng đồ chơi bồn tắm; chậu tắm dạng bồn cho trẻ em, có thể mang đi được; bàn chải làm sạch chai, lọ; giá để khô chai, lọ; bát; bàn chải làm sạch máy hút sữa; giá phơi phụ kiện máy hút sữa; bàn chải vệ sinh dùng cho gia dụng; bàn chải vệ sinh cốc tập uống; bọt biển để làm sạch; giàn phơi đồ giặt; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng; cốc; cốc có ống hút; hộp đựng tã có nhiều ngăn; thùng đựng tã đã qua sử dụng; hộp đựng tã; tấm lót để khô bát đĩa; giá để khô bát đĩa; bát đĩa; bát đĩa ăn uống; giỏ đựng bát đũa dùng cho máy rửa bát; bàn chải cọ rửa bát đĩa; hộp chia khăn lau và dung dịch vệ sinh; đĩa đựng đồ ăn có chia ngăn; đĩa đựng đồ ăn chia ngăn có nắp đậy; hộp đựng thực phẩm có chia ngăn; hộp đựng thực phẩm chia ngăn có nắp đậy; nút chặn thoát nước dùng cho bồn rửa và cống thoát nước, dùng cho mục đích gia dụng; chai đựng đồ uống; cốc uống; cốc uống có ống hút; ống hút để uống; khay đựng thực phẩm đông lạnh, là đồ chứa đựng thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; hộp đựng sữa công thức chia sẵn; hộp bảo quản đồ đông lạnh; dụng cụ dằm nhuyễn thực phẩm, vận hành bằng tay; dụng cụ đập vụn thực phẩm, vận hành bằng tay; dụng cụ nghiền thực phẩm, vận hành bằng tay; dụng cụ xay thực phẩm, vận hành bằng tay; đồ chứa đựng thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; túi giữ nhiệt; túi tote giữ nhiệt; bình đựng đồ uống cách nhiệt; giỏ đựng đồ giặt dùng cho mục đích gia dụng hoặc hộ gia đình; khay tròn đựng đồ xoay được; xô nhựa dùng để đựng đồ chơi nhà tắm; hộp bảo quản đồ đông lạnh, làm bằng nhựa; đồ chứa đựng, làm bằng nhựa, dùng cho gia dụng; đồ chứa đựng bằng nhựa và thuỷ tinh dùng trong nhà; đồ chứa đựng thực phẩm bằng nhựa và thuỷ tinh dùng trong nhà; đồ chứa đựng chia ngăn, làm bằng nhựa, dùng trong gia dụng; đồ chứa đựng thực phẩm, làm bằng nhựa, dùng trong gia dụng; đồ chứa đựng chất lỏng, làm bằng nhựa, dùng trong gia dụng; chai đựng nước bằng nhựa; đĩa; hộp chia khăn lau cho trẻ, có thể mang đi được; vật dụng chia khăn lau dùng cho mục đích gia dụng, không dùng cho mục đích y tế, có thể mang đi được; bô cho trẻ em; bô cho trẻ em và túi lót thay thế; ghế bô cho trẻ em; đệm lót bồn cầu cho trẻ em; bệ ngồi bồn cầu có thang cho trẻ em; bô mang đi được dành cho trẻ em; vòi rót dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải cọ rửa; vật dụng (núm, túi nhai) cho trẻ tự ăn và túi thay thế; bát đĩa silicon; bát silicon; đĩa silicon; tấm lót cho chậu rửa bát; cốc tập uống cho trẻ em; cốc uống nước có ống hút cho trẻ em; bàn chải làm sạch cốc tập uống; khay đựng xà phòng; dụng cụ chia xà phòng; bàn chải làm sạch có phun xà phòng; vật dụng giữ xà phòng; bàn chải làm sạch ống hút; ống hút; bát có đế có thể hít dính; bát đĩa có đế có thể hít dính; đĩa có đế có thể hít dính; đồ chứa đựng đồ uống giữ nhiệt; bàn chải cọ bồn cầu; vật dụng để dụng cụ thụt bồn cầu; dụng cụ thụt bồn cầu; cốc tập uống cho trẻ sơ sinh và trẻ em; đồ chứa đựng đồ uống mang đi du lịch; bàn chải làm sạch; chai đựng nước; chai đựng nước có ống hút; giá để khô chai đựng nước; hộp chia khăn lau; vật dụng đậy vòi nước bồn tắm [vật dụng gia đình]; vật dụng đậy vòi nước bồn tắm để bảo vệ an toàn cho trẻ em [vật dụng gia đình]; thùng đựng đồ chơi bằng nhựa; thùng đựng đồ chơi, không bằng kim loại.

Nhóm 25: Yếm dãi, không bằng giấy; yếm máng, không bằng giấy; tạp dề dùng cho nhà bếp [trang phục].

(210) **4-2024-13791**

(540)



(220) 03/04/2024
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.13
(591) Nâu, vàng, vàng nhạt.
(731) ĐÀO BÁ DUY (VN)
Tổ 88, khu 2B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2024-22889**

(540)

RONGSHEN

(220) 24/05/2024
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÓA CHẤT TRƯỜNG PHÁT (VN)
Số 1A ngõ 254D Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn cho ôtô.

---

(210) **4-2024-34053**
(641) 4-2022-54897
(540)



(220) 23/12/2022
(441) 25/02/2026
(591) Nâu.
(731) HOÀNG THỊ HỒNG THỦY (VN)
Số 04, đường Lê Văn Huân, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; xuất bản sách.

---

(210) **4-2024-34893**

(540)



(220) 26/07/2024
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HÓA SINH VIỆT NAM (VN)
Số nhà 9 Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn nhà; nước xịt kính; nước javen; nước tẩy rửa bồn cầu; nước rửa bát; nước xả vải.

---

(210) **4-2024-35378**

(220) 30/07/2024
(441) 25/02/2026

(540)

CHIIKAWA

(731) NAGANO INC. (JP)
#202, 2-5-30 Fukaminishi, Yamato City, Kanagawa 242-0018, JAPAN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động sử dụng trong xe cộ; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp hình ảnh có thể tải xuống của đồ chơi được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, và phương tiện truyền thông xã hội được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và phương tiện truyền thông xã hội được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; phương tiện truyền thông kỹ thuật số, cụ thể là âm thanh, video, hình ảnh và hoạt hình và tệp tài liệu mô tả về động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật, liên quan đến nghệ thuật, hoạt hình, nội dung thiếu nhi, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, và truyền thông xã hội; phụ kiện tai nghe; cụ thể là hộp đựng tai nghe, giá đỡ từ tính có thể điều chỉnh dành cho điện thoại thông minh; hộp đựng máy ảnh; bao chuyên đựng điện thoại di động; ốp điện thoại di động; hộp đựng chuyên dụng cho máy tính; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, có thể tải xuống; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, được ghi sẵn trên máy tính; túi chuyên đựng máy tính; vật phẩm trang trí và lạ mắt để bọc và sử dụng cùng với mũ bảo hiểm, không bao gồm nhãn dán; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; tệp hình ảnh có thể tải xuống chứa thẻ sưu tập được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tệp hình ảnh có thể tải xuống chứa âm thanh, video, hình ảnh và hoạt hình, và mô tả về động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật, tệp hình ảnh đại diện có thể tải xuống để sử dụng trong môi trường ảo; hình ảnh có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; hình ảnh có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi cho điện thoại di động; podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống để sử dụng trên điện thoại cầm tay và điện thoại di động; phần mềm tính có thể tải về dùng để bảo vệ màn hình máy vi tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sắp xếp và xem hình ảnh và ảnh kỹ thuật số; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; đồ họa có thể tải xuống mô tả về động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật để sử dụng trên các thiết bị liên lạc di động; chương trình trò chơi tương tác có thể tải xuống; phần mềm trò chơi tương tác có thể tải xuống; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và các liên kết web qua internet liên quan đến nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; bao bọc chuyên dụng cho điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho máy tính xách tay; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi đã được ghi sẵn.

Nhóm 14: Vòng đeo tay; đồng hồ; hoa tai; đồ trang sức; mặt dây chuyền; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại; móc đeo làm vòng đeo chìa khóa; đồ trang trí cho vòng cổ; vòng cổ; nhẫn; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; hạt trang sức trang trí dùng cho vòng đeo chìa khóa hoặc dây đeo chìa khóa; ghim cài ve áo; vòng đeo chìa khóa làm bằng da; móc đeo chìa khóa kim loại; ghim cài ve áo để trang trí.

Nhóm 16: Vật dụng đánh dấu trang sách; phong bì; cái tẩy; bút chì; bút; văn phòng phẩm; bộ giấy thủ công và mỹ thuật của trẻ em; đề can; giấy gói quà; túi đựng quà [bằng giấy hoặc chất dẻo]; quyển lịch in; sổ tay in sẵn; thẻ ghi nhớ dạng in; thẻ hình ảnh in sẵn; tập album sưu tập hình dán; sách có hình dán; giấy dính; khăn giấy; tập album tem; sổ nhật ký còn trắng để ghi chép; sổ nhỏ/sổ tay còn trống; sổ ghi chép còn trắng; thẻ ghi chú trống; sổ ghi chép trống; hộp chuyên đựng được thiết kế đặc biệt để đựng bộ thẻ bài sưu tầm; nhãn dán tường cho trẻ em; thẻ sưu tập dạng in; bộ thẻ sưu tập in sẵn; đồ trang trí bàn tiệc bằng giấy; giấy dùng để gói quà; bản in đồ họa; bản in nghệ thuật đồ họa; con dấu mực; tấm lót bình, cốc bằng giấy; túi đựng quà bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy; hộp bằng giấy để cất giữ/đựng thiệp chúc mừng; tạp chí dạng in dành cho trẻ em; sách truyện in sẵn cho trẻ em; thiếp chúc mừng in sẵn; áp phích quảng cáo in sẵn; thẻ sưu tập dạng in, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch treo tường in sẵn; thiếp sinh nhật in sẵn; sách cho trẻ em in sẵn; sách và búp bê dạng in bán thành một bộ dành cho trẻ em; sách hoạt động in sẵn dành cho trẻ em; sách tô màu in sẵn; truyện tranh in sẵn; thẻ để viết lời nhắn in sẵn; sổ ghi kế hoạch hàng ngày dạng in sẵn; sổ kế hoạch ngày in sẵn; sổ kế hoạch để bàn in sẵn; sách tiểu thuyết về nhiều chủ đề khác nhau, in sẵn; sách lật in sẵn; thiếp ngày lễ in sẵn; sách tranh ảnh in sẵn; thiếp ghi chỗ ngồi (trong dịp long trọng) in sẵn; con dấu bằng cao su; con dấu để đóng dấu; tranh đề can dán tường; đề can dán tường; nhãn dán tường.

Nhóm 18: Ví đựng thẻ; túi nhỏ cầm tay; ví đựng tiền cầm tay; ví cầm tay; túi đeo chéo; túi xách đa năng; túi thể thao; túi để địu trẻ em; túi đựng tã trẻ em; ba lô; túi da; túi đi biển; túi đeo ở thắt lưng; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng danh thiếp; túi xách lớn; hộp đựng chìa khóa; túi đeo vai dành cho trẻ em; quần áo cho động vật; ví đựng tiền xu; vòng cổ cho động vật; trang phục cho động vật; bao/ví đựng thẻ tín dụng; túi đựng tã; túi xách hình trống (túi duffel); túi nhỏ đeo hông có dây đai điều chỉnh; quần áo cho thú cưng; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; ví đựng chìa khóa; dây xích cho động vật; túi da; túi đựng hành lý; dù che nắng; dây dắt thú cưng; ví; ba lô đi học; ví nhỏ cầm tay; vali; túi xách có hai dây quai song song (túi tote); vỏ bọc ô; ô; dù và lọng; ô/dù cho trẻ em; túi đeo hông; ví nhỏ.

Nhóm 21: Dụng cụ làm bánh; đồ dùng để uống nước; bát; đũa; bộ bát đĩa; bình; dụng cụ mở chai; dụng cụ mở nắp chai, dùng điện và không dùng điện; chai, rỗng; để lót ly, không bằng giấy hoặc vải; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng; tách/chén; cốc và ca; cốc, không bằng kim loại quý; đĩa; cốc để uống; cốc uống nước, cụ thể là cốc vại; bộ đồ ăn, cụ thể là đĩa ăn và đĩa nông; đĩa thủy tinh; giỏ đựng đồ giặt; nắp đậy các loại đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; hộp đựng thức ăn trưa; chén vại; tấm lót đĩa bằng chất dẻo; bộ ấm trà; hộp đựng khăn giấy; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá để bàn chải đánh răng; đồ thủy tinh để đựng đồ uống; thìa nấu ăn; dụng cụ mở nắp chai bằng điện; đồ dùng uống nước bằng thủy tinh; cốc to bằng thủy tinh; bát cơm kiểu nhật bản (chawan); để lót ly bằng da; dụng cụ mở nắp chai không dùng điện; cốc giấy, và cốc nhựa; bát ăn cho thú cưng; bát uống nước cho thú cưng; để lót ly bằng chất dẻo; cốc bằng chất dẻo; nắp cốc bằng chất dẻo; tấm lót đĩa bằng nhựa; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng trong gia đình; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng cho mục đích gia dụng hoặc trong nhà; đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng; vật dụng để giữ bình chứa đồ uống cầm

tay/có thể mang đi được; thìa dùng để phục vụ đồ ăn; cốc du lịch; dụng cụ dùng để nướng thịt, cụ thể là dĩa, kẹp, dụng cụ quay/lật; chai nước rỗng.

Nhóm 24: Chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; chăn cho trẻ em; khăn tay bỏ túi được làm bằng vải dệt; khăn tay bằng vải dệt; khăn tay bỏ túi bằng vải; vải lanh; vải lanh dùng cho mục đích gia dụng; vỏ gối; vỏ bọc ruột gối; khăn phủ gối; tấm lót đĩa bằng vải; vỏ bọc cho chăn bông; chăn bông; chăn làm bằng vải dệt; bộ khăn ga phủ giường; tấm bọc đệm cho giường cũi trẻ em; tấm lót rèm tắm; rèm cửa nhà tắm; khăn lau; khăn mặt/khăn tắm bằng vải; khăn lau, không bằng giấy; khăn tắm bằng vải lanh; khăn tắm khổ lớn; khăn tắm; khăn tắm đi biển; khăn trải giường bằng giấy; ga trải giường; chăn trẻ em; vỏ gối cho trẻ em; ga trải giường cho trẻ em; khăn tay bằng vải; rèm che phòng tắm; khăn ăn bằng vải lanh; tấm lót đĩa bằng vải dệt; khăn lau mặt; ga bo chun cho đệm giường; ga bo chun cho đệm đặt trong cũi trẻ em; tấm phủ đệm giường; khăn lau tay; vải lanh dùng cho nhà bếp; khăn tắm lớn; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn; tấm khăn lau khổ lớn.

Nhóm 25: Tạp dề; băng đô [trang phục]; dép đi trong nhà; trang phục hóa trang dùng trong trò chơi hóa trang của trẻ em; trang phục hóa trang cho trò chơi nhập vai; trang phục hóa trang dùng trong lĩnh vực vui chơi giải trí; áo [trang phục]; khăn rằn; mũ bóng chày; mũ lưỡi trai chơi bóng chày và mũ lưỡi trai; quần [trang phục]; mũ chỉ có vành (thiết kế mở phần trên đầu); trang phục hóa trang dành cho trẻ em hóa trang thành động vật và các nhân vật, sinh vật giống động vật; áo khoác ngoài; áo nịt len; áo khoác; trang phục hóa trang; đồ đi chân; trang phục halloween; mũ; đồ đội đầu; áo sơ mi dài tay; quần áo mặc trong nhà; quần áo ngủ (bộ pijama); quần dài; áo mưa; khăn quàng cổ; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; quần đùi; đồ ngủ; tất; áo len; quần nỉ; áo nỉ; đồ bơi; áo thun; áo ba lỗ; cà vạt [trang phục]; quần áo lót; áo gi-lê.

Nhóm 28: Cờ đam; trò chơi cờ đam; quân cờ đam; bộ cờ đam; trò chơi cờ vua; quân cờ vua; bộ cờ vua; cờ đôminô; đồ chơi hành động điện tử; trò chơi cờ bàn tương tác điện tử được sử dụng với màn hình bên ngoài; trò chơi ảo thuật; bài mạt chược; đồ chơi cho thú cưng; búp bê bằng vải nhung; đồ chơi bằng vải nhung; trò chơi bàn xếp hình giải đố; búp bê nhồi bông; con vật đồ chơi nhồi bông; đồ chơi nhồi bông; mô hình nhân vật; trò chơi video điện tử loại sử dụng đồng xu; bức tượng đồ chơi nam châm có thể gắn, treo; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; hộp đựng cho mô hình nhân vật; nhân vật đồ chơi sưu tầm; trang phục búp bê; thẻ trò chơi; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử có bản chất là trò chơi video có thể tải xuống được; trò chơi ghép hình; bức tượng đồ chơi bằng chất dẻo dạng mô hình; nhân vật trò chơi; bộ đồ chơi cho mô hình nhân vật; bài lá; trò chơi thẻ bài và bài lá; quân bài để sử dụng trong các trò ảo thuật; đồ chơi nhân vật lắp ghép; đồ chơi nhập vai có bản chất là bộ đồ chơi cho trẻ em để trẻ bắt chước các nghề nghiệp trong đời sống thực; đồ chơi nhồi bông thông minh; đồ chơi tạo hình nhồi bông mềm; đồ chơi nhồi bông bằng nhung; nhân vật đồ chơi; thú nhồi bông đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

Nhóm 41: Xuất bản truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trực tuyến; triển lãm nghệ thuật; triển lãm nghệ thuật sử dụng thực tế ảo; giải trí có bản chất là một chương trình tạp kỹ, tin tức, âm nhạc hoặc hài kịch đặc biệt đang diễn ra chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi được phát sóng qua truyền hình, vệ tinh, âm thanh và phương tiện video; dịch vụ giải trí, cụ thể là chương trình video thường xuyên chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi có thể tiếp cận qua sóng truyền thanh/truyền hình, vệ tinh, cáp, phát trực tuyến và đường truyền internet; dịch vụ giải trí, cụ thể là chương trình video thường xuyên chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải

trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi được phân phối qua nhiều nền tảng khác nhau trên nhiều hình thức phương tiện truyền tải; dịch vụ giải trí, cụ thể là sự xuất hiện trực tiếp của các nhân vật được hóa trang; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các chương trình podcast dưới dạng tập tin âm thanh hoặc hình ảnh trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các chương trình podcast dưới dạng video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp một trò chơi cờ bàn trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp một trò chơi máy vi tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi máy tính điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi video cho nhiều người chơi trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi video trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi điện tử không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi tương tác không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi video không tải xuống được; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo mà người dùng có thể tương tác cho mục đích tiêu khiển, thư giãn hoặc giải trí; giải trí, cụ thể là một chương trình cho trẻ em thường xuyên được phát sóng qua truyền hình, vệ tinh, âm thanh và phương tiện video; dịch vụ sản xuất truyền thông, cụ thể là sản xuất phim và video; tổ chức triển lãm cho mục đích giải trí; tổ chức và sắp xếp triển lãm cho mục đích giải trí; sản xuất và phân phối video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; sản xuất các chương trình podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh); cung cấp video không tải xuống được trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và truyền thông xã hội qua một trang web; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là bài báo tin tức cho trẻ em; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp video trực tuyến chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi, không tải xuống được; cung cấp trò chơi máy vi tính trực tuyến; cung cấp tạp chí điện tử trực tuyến trong lĩn h vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp trò chơi máy tính điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được trực tuyến có bản chất là truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; xuất bản ấn phẩm điện tử.

---

(210) **4-2024-35379**

(220) 30/07/2024
(441) 25/02/2026

(540)

JOKE BEAR AND FRIENDS

(731) NAGANO INC. (JP)
#202, 2-5-30 Fukaminishi, Yamato City, Kanagawa 242-0018, JAPAN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động sử dụng trong xe cộ; vật phẩm trang trí và lạ mắt để bọc và sử dụng cùng với mũ bảo hiểm, không bao gồm nhãn dán; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp hình ảnh có thể tải xuống của đồ chơi được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp

tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, và phương tiện truyền thông xã hội được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và phương tiện truyền thông xã hội được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; phương tiện truyền thông kỹ thuật số, cụ thể là, âm thanh, video, hình ảnh và hoạt hình có thể tải về mô tả về động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật, liên quan đến nghệ thuật, hoạt hình, nội dung thiếu nhi, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và truyền thông xã hội; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống để sử dụng trên điện thoại cầm tay và điện thoại di động; phần mềm tính có thể tải về dùng để bảo vệ màn hình máy vi tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sắp xếp và xem hình ảnh và ảnh kỹ thuật số; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; đồ họa có thể tải xuống mô tả về động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật để sử dụng trên các thiết bị liên lạc di động; đồ họa có thể tải xuống cho điện thoại di động; tệp hình ảnh có thể tải xuống chứa âm thanh, video, hình ảnh và hoạt hình, và mô tả về động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật; tệp hình ảnh có thể tải xuống chứa thẻ sưu tập được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tệp hình ảnh đại diện có thể tải xuống để sử dụng trong môi trường ảo; tệp hình ảnh đại diện có thể tải xuống để sử dụng trong thế giới ảo; hình ảnh có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; hình ảnh có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi cho điện thoại di động; chương trình trò chơi tương tác có thể tải xuống; phần mềm trò chơi tương tác có thể tải xuống; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và các liên kết web qua internet liên quan đến nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; phụ kiện tai nghe, cụ thể là, hộp đựng tai nghe; giá đỡ từ tính có thể điều chỉnh dành cho điện thoại thông minh; hộp đựng máy ảnh; bao chuyên đựng điện thoại di động; ốp điện thoại di động; túi chuyên đựng máy tính; hộp đựng chuyên dụng cho máy tính; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, có thể tải xuống; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, được ghi sẵn; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, được ghi sẵn trên phương tiện máy tính; bao bọc chuyên dụng cho điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; túi đựng/vỏ bọc máy tính xách tay; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho máy tính xách tay; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại thông minh; vỏ và hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động.

Nhóm 14: Vòng đeo cổ tay, cổ chân; vòng đeo tay; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; vòng đeo sát cổ; đồng hồ; hoa tai; đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại; móc đeo làm vòng đeo chìa khóa; móc đeo chìa khóa; đồ trang trí cho vòng cổ; vòng cổ; ghim cài ve áo để trang trí; mặt dây chuyền; nhẫn; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Tập album tem; tranh ảnh nghệ thuật dưới dạng ảnh chụp [được in]; bức tranh in nghệ thuật; sổ ghi chép còn trắng; sổ nhật ký còn trắng để ghi chép; thẻ ghi chú trống; sổ nhỏ/sổ tay còn trống; sổ ghi chép trống; vật dụng đánh dấu trang sách; hộp chuyên đựng

được thiết kế đặc biệt để đựng bộ thẻ bài sưu tầm; hộp đựng được thiết kế chuyên biệt để đựng bộ thẻ bài sưu tầm, trừ loại dùng cho trò chơi; bộ giấy thủ công và mỹ thuật của trẻ em; nhãn dán tường cho trẻ em; thẻ sưu tập dạng in; bộ thẻ sưu tập in sẵn; đề can; đồ trang trí bàn tiệc bằng giấy; phong bì; cái tẩy; túi đựng quà [bằng giấy hoặc chất dẻo]; túi/bao đựng quà làm bằng giấy; hộp đựng quà; hộp đựng quà bằng giấy; giấy dùng để gói quà; giấy bọc quà; bản in nghệ thuật đồ họa; bản in đồ họa; miếng mút mực dấu; con dấu mực; hộp bằng giấy để cất giữ/đựng thiệp chúc mừng; tấm lót bình, cốc bằng giấy; túi đựng quà bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy; bút chì; bút; thiếp sinh nhật in sẵn; quyển lịch in; sách hoạt động in sẵn dành cho trẻ em; sách cho trẻ em in sẵn; sách và búp bê dạng in bán thành một bộ dành cho trẻ em; tạp chí dạng in dành cho trẻ em; sách truyện in sẵn cho trẻ em; sách tô màu in sẵn; truyện tranh in sẵn; thẻ để viết lời nhắn in sẵn; sổ ghi kế hoạch hàng ngày dạng in sẵn; sổ kế hoạch ngày in sẵn; sổ kế hoạch để bàn in sẵn; sách tiểu thuyết về nhiều chủ đề khác nhau, in sẵn; sách lật in sẵn; thiếp chúc mừng in sẵn; thiếp ngày lễ in sẵn; sổ tay in sẵn; thẻ ghi nhớ dạng in; sách tranh ảnh in sẵn; thẻ hình ảnh in sẵn; thiếp ghi chỗ ngồi (trong dịp long trọng) in sẵn; thẻ dùng để viết và gửi thư in sẵn; bưu thiếp in sẵn; áp phích quảng cáo in sẵn; sách truyện in sẵn; thẻ sưu tập dạng in, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch treo tường in sẵn; con dấu bằng cao su; con dấu để đóng dấu; văn phòng phẩm; tập album sưu tập hình dán; sách có hình dán; giấy dính; tập album nhãn dán và hình dán; khăn giấy; tranh đề can dán tường; đề can dán tường; tranh dán trên tường; nhãn dán tường.

Nhóm 18: Túi thể thao; túi đeo vai trẻ em; ví đựng tiền cầm tay; ví cầm tay; túi thể thao đa năng; túi xách đa năng; túi để dịu trẻ em; túi đựng tã trẻ em; ba lô; túi da; túi đi biển; túi đeo ở thắt lưng; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng danh thiếp; ví đựng thẻ; túi xách lớn; quần áo cho động vật; túi nhỏ cầm tay; ví đựng tiền xu; vòng cổ cho động vật; trang phục cho động vật; hộp đựng và ví đựng thẻ tín dụng; bao đựng thẻ tín dụng; túi đựng tã; túi xách hình trống (túi duffel); túi nhỏ đeo hông có dây đai điều chỉnh; túi đựng quần áo khi đi du lịch; quần áo cho thú cưng; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; ví đựng chìa khóa; dây xích cho động vật; túi da; túi đựng hành lý; túi đeo chéo; dù che nắng; ví; cặp đi học; ba lô đi học; ví nhỏ cầm tay; vali; túi xách có hai dây quai song song (túi tote); ô; dù và lọng; ô/dù cho trẻ em; túi đeo hông; ví nhỏ.

Nhóm 21: Dụng cụ làm bánh; đồ thủy tinh đựng đồ uống; đồ dùng để uống nước; dụng cụ mở chai; dụng cụ mở nắp chai, dùng điện và không dùng điện; chai, rỗng; bát; đũa; để lót ly, không bằng giấy hoặc vải; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng; thìa nấu ăn; tách/chén; cốc và ca; cốc, không bằng kim loại quý; đĩa; bộ bát đĩa; cốc để uống; cốc uống nước, cụ thể là cốc vại; dụng cụ mở nắp chai bằng điện; bộ đồ ăn, cụ thể là đĩa ăn và đĩa nông; đồ dùng uống nước bằng thủy tinh; đĩa thủy tinh; cốc to bằng thủy tinh; bát cơm kiểu nhật bản (chawan); giỏ đựng đồ giặt; để lót ly bằng da; nắp đậy các loại đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; hộp đựng thức ăn trưa; chén vại; dụng cụ mở nắp chai không dùng điện; cốc giấy và cốc nhựa; bát ăn cho thú cưng; đĩa ăn cho thú cưng; bát uống nước cho thú cưng; bình; để lót ly bằng chất dẻo; cốc bằng chất dẻo; nắp cốc bằng chất dẻo; tấm lót đĩa bằng chất dẻo; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng trong gia đình; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng cho mục đích gia dụng hoặc trong nhà; đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng; vật dụng để giữ bình chứa đồ uống cầm tay/có thể mang đi được; thìa dùng để phục vụ đồ ăn; bộ ấm trà; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá để bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng; cốc du lịch; dụng cụ dùng để nướng thịt, cụ thể là dĩa, kẹp, dụng cụ quay/lật; chai nước rỗng.

Nhóm 24: Khăn tắm bằng vải lanh; khăn tắm khổ lớn; khăn tắm; khăn tắm đi biển; khăn trải giường; khăn trải giường bằng giấy; ga trải giường; chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; chăn cho trẻ em; ga trải giường cho trẻ em; khăn trải giường cho trẻ em; vỏ gối

cho trẻ em; áo gối cho trẻ em; tấm lót đĩa bằng vải dệt; khăn lau mặt; ga bo chun cho đệm giường; ga bo chun cho đệm đặt trong cũi trẻ em; tấm phủ đệm giường; khăn lau tay; khăn tay bỏ túi được làm bằng vải dệt; khăn tay bằng vải dệt; vải lanh dùng cho nhà bếp; khăn lau dùng trong nhà bếp; khăn tắm lớn; vải lanh; vải lanh dùng cho mục đích gia dụng; vỏ gối; vỏ bọc ruột gối; khăn phủ gối; áo gối; vỏ bọc cho chăn bông; chăn bông; chăn làm bằng vải dệt; bộ khăn ga phủ giường; tấm bọc đệm cho giường cũi trẻ em; tấm lót rèm tắm; rèm cửa nhà tắm; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn; chăn mỏng; tấm khăn lau khổ lớn; khăn lau; khăn mặt/khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Tạp dề; khăn rằn; mũ bóng chày; mũ lưỡi trai chơi bóng chày và mũ lưỡi trai; quần [trang phục]; mũ chỉ có vành (thiết kế mở phần trên đầu); mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục hóa trang dành cho trẻ em hóa trang thành động vật và các nhân vật, sinh vật giống động vật; áo khoác ngoài; áo nịt len; trang phục hóa trang; trang phục hóa trang dùng trong trò chơi hóa trang của trẻ em; trang phục hóa trang cho trò chơi nhập vai; trang phục hóa trang dùng trong lĩnh vực vui chơi giải trí; váy; đồ đi chân; trang phục halloween; mũ; băng đô [trang phục]; đồ đội đầu; áo sơ mi dài tay; cà vạt; quần áo ngủ (bộ pijama); áo mưa; khăn quàng cổ; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; quần đùi; đồ ngủ; dép lê; tất; áo len; quần nỉ; áo nỉ; đồ bơi; áo thun; áo ba lỗ; cà vạt [trang phục]; áo [trang phục]; quần áo lót; áo gi-lê.

Nhóm 28: Đồ chơi mô hình nhân vật; mô hình nhân vật; trò chơi video điện tử loại sử dụng đồng xu; bức tượng đồ chơi nam châm có thể gắn, treo; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; hộp đựng cho mô hình nhân vật; bàn chơi cờ đam; cờ đam; trò chơi cờ đam; quân cờ đam; bộ cờ đam; trò chơi cờ vua; quân cờ vua; bộ cờ vua; bàn chơi cờ vua; đồ chơi đa năng cho trẻ em; nhân vật đồ chơi sưu tầm; quần áo búp bê; trang phục búp bê; búp bê; búp bê và phụ kiện của chúng; cờ đôminô; đồ chơi hành động điện tử; trò chơi cờ bàn tương tác điện tử được sử dụng với màn hình bên ngoài; thẻ trò chơi; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử có bản chất là trò chơi video có thể tải xuống được; trò chơi ghép hình; trò chơi ảo thuật; bài mạt chược; bức tượng đồ chơi bằng chất dẻo dạng mô hình; đồ chơi cho thú cưng; nhân vật trò chơi; bộ đồ chơi cho mô hình nhân vật; bài lá; trò chơi thẻ bài và bài lá; quân bài để sử sụng trong các trò ảo thuật; búp bê bằng vải nhung; đồ chơi bằng vải nhung; đồ chơi nhân vật lắp ghép; trò chơi bàn xếp hình giải đố; trò chơi nhập vai; đồ chơi nhập vai có bản chất là bộ đồ chơi cho trẻ em để trẻ bắt chước các nghề nghiệp trong đời sống thực; đồ chơi nhồi bông thông minh; đồ chơi tạo hình nhồi bông mềm; đồ chơi nhồi bông bằng nhung; búp bê nhồi bông; con vật đồ chơi nhồi bông; đồ chơi nhồi bông; nhân vật đồ chơi; thú nhồi bông đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

Nhóm 41: Triển lãm nghệ thuật; triển lãm nghệ thuật sử dụng thực tế ảo; dịch vụ sản xuất truyền thông, cụ thể là, sản xuất phim và video; xuất bản truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trực tuyến; xuất bản sách, tạp chí; xuất bản ấn phẩm điện tử; giải trí có bản chất là một chương trình tạp kỹ, tin tức, âm nhạc hoặc hài kịch đặc biệt đang diễn ra chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi được phát sóng qua truyền hình, vệ tinh, âm thanh và phương tiện video; dịch vụ giải trí, cụ thể là, chương trình video thường xuyên chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi có thể tiếp cận qua sóng truyền thanh/truyền hình, vệ tinh, cáp, phát trực tuyến và đường truyền internet; dịch vụ giải trí, cụ thể là, chương trình video thường xuyên chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi được phân phối qua nhiều nền tảng khác nhau trên nhiều hình thức phương tiện truyền tải; dịch vụ giải trí, cụ thể là, sự xuất hiện trực tiếp của các nhân vật được hóa trang; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp tập phim đang chiếu mạng chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội

dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi thông qua một mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các chương trình podcast dưới dạng tập tin âm thanh hoặc hình ảnh trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp một trò chơi cờ bàn trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp một trò chơi máy vi tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp hình ảnh mô phỏng ảo không tải xuống được, trực tuyến của động vật và các nhân vật và sinh vật giống động vật để sử dụng trong môi trường thực tế ảo được tạo ra cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi video cho nhiều người chơi trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi video trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi máy vi tính không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi tương tác không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi video không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các chương trình podcast dưới dạng video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; giải trí, cụ thể là, một chương trình cho trẻ em thường xuyên được phát sóng qua truyền hình, vệ tinh, âm thanh và phương tiện video; tổ chức triển lãm cho mục đích giải trí; tổ chức và sắp xếp triển lãm cho mục đích giải trí; sản xuất và phân phối video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; sản xuất các chương trình podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh); cung cấp tạp chí điện tử trực tuyến trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là bài báo tin tức cho trẻ em; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp video trực tuyến chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được, trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được trực tuyến có bản chất là truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; xuất bản tạp chí điện tử.

(210) **4-2024-36173**

(220) 02/08/2024
(441) 25/02/2026

(540)

GrandForest

(731) SOURCE WATER PURIFICATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1001 Changpu Road, Gaoxin District, Hefei City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy biến áp tăng áp; máy biến dòng; bơm áp dùng cho máy lọc nước gia đình; cuộn dây điện từ; thiết bị điện cho máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị, linh kiện máy lọc nước; mua bán bơm các loại; mua bán, xuất nhập khẩu bơm các loại; phân phát hàng mẫu [bơm các loại].

(210) **4-2024-36174**

(540)

GRAND FOREST

(220) 02/08/2024

(441) 25/02/2026

(531) 10.3.7; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.5; 26.3.6

(591) Xanh lá cây, xanh cốm.

(731) SOURCE WATER PURIFICATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1001 Changpu Road, Gaoxin District, Hefei City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy biến áp tăng áp; máy biến dòng; bơm áp dùng cho máy lọc nước gia đình; cuộn dây điện từ; thiết bị điện cho máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị, linh kiện máy lọc nước; mua bán bơm các loại; mua bán, xuất nhập khẩu bơm các loại; phân phát hàng mẫu [bơm các loại].

---

(210) **4-2024-39317**

(540)



(220) 20/08/2024

(441) 25/02/2026

(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 3.2.1; 5.7.21; 6.1.2; 6.19.9; 6.19.16; 7.1.9

(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lam nhạt, vàng nhạt, nâu đậm, nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINISUN COFFEE & TEA (VN)
236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, cà phê nhân, cà phê chưa rang, cà phê rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2024-39318**

(540)



(220) 20/08/2024

(441) 25/02/2026

(531) 1.1.12; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 3.2.1; 5.7.27; 6.1.2; 7.1.9; 19.3.5; 26.1.2

(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lam nhạt, xanh lá cây, vàng đồng, vàng nhạt, nâu đậm, nâu, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINISUN COFFEE & TEA (VN)
236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, cà phê nhân, cà phê chưa rang, cà phê rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2024-39319**

(540)



(220) 20/08/2024

(441) 25/02/2026

(531) 1.1.12; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 3.2.1; 5.7.27; 6.1.2; 7.1.9; 19.3.5; 26.1.2

(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lam nhạt, xanh lá cây, vàng đồng, vàng, vàng nhạt, nâu đậm, nâu, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINISUN COFFEE & TEA (VN)
236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, cà phê nhân, cà phê chưa rang, cà phê rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2024-39320**

(540)



(220) 20/08/2024

(441) 25/02/2026

(531) 1.1.12; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 3.2.1; 5.7.27; 6.1.2; 7.1.9; 19.3.5; 26.1.2

(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lam nhạt, xanh lá cây, vàng đồng, vàng nhạt, nâu đậm, nâu, ghi xám. đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINISUN COFFEE & TEA (VN)
236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, cà phê nhân, cà phê chưa rang, cà phê rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2024-39321**

(540)



(220) 20/08/2024

(441) 25/02/2026

(531) 1.1.12; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 3.2.1; 5.7.27; 6.1.2; 7.1.9; 19.3.5; 26.1.2

(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lam nhạt, xanh lá cây, vàng đồng, vàng, vàng nhạt, nâu đậm, nâu, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINISUN COFFEE & TEA (VN)
236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, cà phê nhân, cà phê chưa rang, cà phê rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2024-39322**

(540)



(220) 20/08/2024
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.12; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 3.2.1; 5.7.27; 6.1.2; 7.1.9; 19.3.5; 26.1.2
(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lam nhạt, xanh lá cây, vàng đồng, vàng nhạt, nâu đậm, nâu, ghi xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINISUN COFFEE & TEA (VN)
236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, cà phê nhân, cà phê chưa rang, cà phê rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2024-43088**

(540)



(220) 11/09/2024
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.1; 3.1.16; 24.9.1
(731) THE FOOTBALL ASSOCIATION PREMIER LEAGUE LIMITED (CN)
Brunel Building 57 North Wharf Road London W2 1HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu (trừ loại dùng cho búp bê); giày để chơi đá bóng; quần áo thể thao; áo đá bóng; bộ đồ đá bóng [hàng replica]; áo lưới đá bóng.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi máy tính; quả bóng [bóng đá]; bóng cho trò chơi; túi chuyên dụng để đựng đồ dùng và dụng cụ thể thao; thiết bị đá bóng; thiết bị tập luyện thể thao; đệm lót để bảo vệ dùng trong thể thao; miếng đệm bảo vệ ống chân dùng trong bóng đá; găng tay đá bóng; bộ đồ đá bóng [hàng replica] thu nhỏ; bóng bay để trang trí buổi tiệc; bài lá thông thường; mô hình đồ chơi; gấu bông; trò chơi xếp hình giải đố; bàn trò chơi bi lắc; đồ trang hoàng cây noel; cái lúc lắc (đồ chơi); dụng cụ chơi gôn; dụng cụ để chơi phi tiêu; vật dụng khác thường cho buổi tiệc; mặt nạ hóa trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [quầy tư vấn người tiêu dùng]; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; thăm dò dư luận; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục

đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm ảo, tài sản kỹ thuật số và mã xác thực không thể thay thế (nfts) trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại; quan hệ công chúng; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ giám sát và tư vấn kinh doanh, cụ thể là, theo dõi người dùng và quảng cáo của người khác để cung cấp chiến lược, hiểu biết sâu sắc, hướng dẫn tiếp thị và để phân tích, hiểu và dự đoán hành vi và động cơ của người tiêu dùng cũng như xu hướng thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến nghề nghiệp, việc làm và sắp xếp việc làm; cung cấp thông tin mua sắm; cung cấp thông tin liên quan đến tổ chức và tiến hành chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, phân chuồng, hợp chất dập lửa, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo chưa xử lý ở dạng lỏng, dạng mảnh vụn hoặc dạng hạt, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, chất cắn màu, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để dùng cho họa sĩ, người trang trí, máy in và nghệ sĩ, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, chế phẩm đánh răng, chất khử mùi, dầu thơm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem mỹ phẩm, gel, nước thơm, bọt tắm, bột tan, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm dạng xịt, màu vẽ cơ thể, chất chống đổ mồ hôi, chế phẩm tẩy tế bào chết cho mặt và cơ thể, chất làm thơm mát hơi thở, chế phẩm dùng trước khi cạo râu và sau khi cạo râu, chế phẩm cạo râu, chế phẩm mỹ phẩm, bột giặt và nước xả vải, chất nhuộm da thực vật, kem đánh giày cao cố và chế phẩm đánh bóng giày cao cổ, chế phẩm làm sạch xe ô tô, kem lót chứa chất thơm hoặc có mùi thơm, chế phẩm tạo mùi thơm cho phòng, dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chế phẩm hấp thu bụi, chất để làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, nhiên liệu dễ cháy và nến thơm, các chế phẩm dược và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, huy hiệu bằng kim loại thường và hợp kim của chúng, biểu tượng cho xe cộ, khóa cài, tượng bán thân, tượng trang trí nhỏ, móc, vòng đeo chìa khóa, chìa khóa, bảng và biển tưởng niệm, đồ trang trí, bia mộ, biển hiệu, biển số xe, tượng và bức tượng nhỏ, khấu bịt cho gậy chống, tác phẩm nghệ thuật, tất cả đều được làm hoàn toàn hoặc chủ yếu bằng kim loại, đồ đồng thiếc, kim loại thường và hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, công trình xây dựng vận chuyển được bằng kim loại, vật liệu kim loại cho ray đường sắt, cáp và dây điện bằng kim loại không dùng để dẫn điện, đồ ngũ kim, vật dụng nhỏ bằng kim loại, đường ống và ống bằng kim loại, két sắt, quặng kim loại, cúp bằng kim loại thường, máy móc, cụ thể là máy pha cà phê và máy chế biến thực phẩm, máy công cụ, động cơ và đầu máy (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), các bộ phận ghép nối và truyền động máy (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), nông cụ trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao kéo, vũ khí đeo cạnh sườn, dao cạo, dao cạo dùng điện, dụng cụ cắt tóc, thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện, thiết bị dùng để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính, thiết bị chữa cháy, thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị xử lý giao dịch thẻ và dữ liệu liên quan đến giao dịch thẻ và xử lý thanh toán, máy tính tiền, thiết bị để xác minh dữ liệu trên thẻ

mã hóa từ tính, đĩa ghi âm thanh và/hoặc video, băng, băng cát sét, đĩa cd, phim, phim đèn chiếu, máy ghi hình, băng cát-sét video, đĩa video, dvd, trò chơi máy tính, trò chơi video, phần mềm máy tính, phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại tế bào (cellular phone), đồ họa có thể tải xuống cho điện thoại di động, phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động, phần mềm trò chơi máy tính cho máy tính, điện thoại di động và máy tính bảng, phần mềm cho máy tính bảng, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tấm lót chuột, màn hình chờ, xuất bản phẩm dạng điện tử, thiết bị xử lý dữ liệu, bảng ghi điểm điện và điện tử, thiết bị và dụng cụ chụp ảnh và quay phim, thiết bị ghi thời gian, máy ảnh, máy quay phim, bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ chụp ảnh, thiết bị, dụng cụ và phụ kiện viễn thông, thiết bị và dụng cụ phát sóng, điện thoại, điện thoại di động phụ kiện điện thoại di động, bao đựng và vỏ bọc cho điện thoại di động, bao đựng và vỏ bọc cho máy tính bảng, bao đựng và vỏ bọc cho phân cứng máy tính, kính râm, hộp đựng kính râm, gọng kính râm, kính mắt, hộp đựng kính, gọng kính, kính mắt thể thao, kính bảo hộ, quần áo bảo hộ và giày bảo hộ, nam châm, nam châm găn tủ lạnh, nam châm trang trí, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị xoa bóp, băng hỗ trợ, đồ đạc thích hợp cho mục đích y tế, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, thiết bị điều hòa không khí, ấm đun nước dùng điện, bếp nấu dùng gaz và dùng điện, đèn xe cộ và thiết bị điều hòa không khí cho xe cộ, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, xe lăn dùng cho người tàn tật, động cơ và đầu máy cho phương tiện giao thông trên bộ, bộ phận thân xe và bộ truyền động xe cộ, súng cầm tay, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đá quý, dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, đồng hồ báo thức, hợp kim của kim loại quý, bùa hộ mệnh, đồng hồ nguyên tử, huy hiệu bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, hộp bằng kim loại quý, vòng tay, trâm cài, tượng bán thân bằng kim loại quý, vỏ dùng trong sản xuất đồng hồ và đồng hồ đeo tay, vỏ cho đồng hồ [đồ trưng bày], dây chuyền [đồ trang sức], đồ trang sức dùng để đeo và đính trên dây chuyền, vòng xuyến, dụng cụ đo thời gian [đồng hồ], đồng hồ bấm giây, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm, hộp đựng đồng hồ, đồng hồ, đồng hồ và đồng hồ đeo tay chạy điện, bộ máy đồng hồ, đồng tiền xu, đồng xu lưu niệm, khuy măng sét, kim cương, hoa tai, sợi dây bằng vàng [đò trang sức], vàng thô hoặc vàng dát mỏng, đồ trang trí mũ bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, iriđi [kim loại quý], hộp đựng đồ trang sức [hộp tráp nhỏ], đồ trang sức bằng hổ phách màu vàng, vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc trang trí], mặt dây chuyền [đồ kim hoàn], đồng hồ chủ (đồng hồ lớn), huy chương, vòng cổ [đồ trang sức], ghim cài để trang sức, đồ trang trí [đồ trang sức], ngọc trai [đồ trang sức], ghim cài [đồ trang sức], kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhẫn [đồ trang sức], đá bán quý, đồ trang trí giày bằng kim loại quý, sợi dây bằng bạc, bạc thô hoặc dát mỏng, bạc kéo thành sợi [sợi dây bạc], tượng bằng kim loại quý, bức tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồng hồ bâm giờ, đồng hồ mặt trời, kẹp cài ca vát, ghim cài ca vát, dây đồng hồ đeo tay, vỏ đồng hồ, dây xích đồng hồ, mặt kính đồng hồ, lò xo đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây bằng kim loại quý [đồ trang sức], tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đồng hồ đeo tay, băng cổ tay, ghim cài để trao đổi của người chơi và đội (đồ trang sức), phù hiệu cài, cúp giải thưởng bằng kim loại quý, tai nghe, bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm đã nói trên, dụng cụ âm nhạc, giá đỡ và hộp dùng cho nhạc cụ, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, đồ dùng của nghệ sỹ, bút lông để vẽ, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ nội thất), đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói, chữ in, bản in đúc (clisê), séc/chi phiếu du lịch, bìa cứng và thẻ bằng chất dẻo, séc/chi phiếu, cuốn sách nhỏ, áp phích quảng cáo, vật dụng đánh dấu trang sách, cờ, biểu ngữ, giấy, bìa cứng, hình in bóc dán để ghi chú bằng giấy, đề can, nhãn mác, vật liệu bao gói, thẻ sưu tập, ấn phẩm định kỳ, báo chí, sách, tạp chí, tập album, bút, bút chì, thước vẽ, túi đựng bút chì, giấy viết, giá giữ biên lai thuế dùng

cho xe ô tô, giấy dính, nhãn dán xe hơi, dụng cụ viết và vẽ, thiếp chúc mừng, đồ dùng để hướng dân và giảng dạy, lịch, sô nhật ký, sô địa chỉ, bìa cứng đã gập băng giấy, cặp, túi đựng tài liệu, dụng cụ viết bằng kim loại quý, bao đựng số séc, tấm lót bình và cốc bằng giấy, tấm lót bình và cốc băng bìa cứng, xuất bản phẩm dạng in, tạp chí [xuất bản phẩm], sách nhỏ quảng cáo, tờ rơi, catalô, giây báo, sô tay hướng dân, tờ chương trình sự kiện, danh bạ, tạp chí thường niên, tờ rao hàng, hình xăm tạm thời, sổ nhỏ để ghi chép, cờ đuôi nheo làm bằng giấy, bưu thiếp, vé in sẵn cho các trò chơi và sự kiện thể thao, bộ thẻ sưu tập, giá giữ kỷ vật và thẻ sưu tập, sách lưu niệm các sự kiện thể thao, cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca, nhựa dạng đùn để sử dụng trong sản xuất, vật liệu nhựa bán thành phẩm để dùng trong sản xuất mở rộng, vật liệu để bịt kín và cách ly, ống mềm phi kim loại, da và giả da, da động vật, da sống, vali, túi du lịch, ô, dù, gậy chống đi bộ, roi da, tấm để che mắt ngựa và yên cương, bao để móc chìa khóa, túi cầm tay cho phụ nữ, túi, túi xách tay, túi để đựng giày ống, túi đựng đồ lặt vặt đi đường, túi hành lý, vali, ba lô loại to, ba lô, túi dùng cho thể thao, ví bỏ túi, ví đựng thẻ tín dụng, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, ví đựng danh thiếp, bao đựng thẻ hành lý, dây đai đeo vai, dải băng, vòng cổ dùng cho vật nuôi trong nhà, dây đai hành lý và thẻ hành lý bằng da, cặp học sinh, cặp đựng tài liệu, vỏ đựng hộ chiếu, vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng, asphan, hắc ín và bitum, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại, nhà kính dạng khung phi kim loại, cửa ra vào và cửa sổ, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương soi, khung tranh ảnh, gỗ, nút chai, sậy, mây, liễu gai, sừng, xương, ngà voi, xương cá voi, vỏ sò, hổ phách, xà cừ, bọt biển và nhựa, đồ nội thất sân vườn, gối và đệm, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, bùi nhùi thép, đồ làm bằng gốm, thuỷ tinh, sứ hoặc đất nung, bàn chải đánh răng dùng điện hoặc không dùng điện, mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] làm bằng nhựa và gỗ, lót cốc (bộ đồ ăn), cốc vại, cốc vại bằng gốm, cốc vại bằng sứ, cốc và cốc vại, dụng cụ mở nút chai, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, dây, dây thừng, lưới, lều (trại), mái che, vải dầu/vải nhựa/vải bạt, buồm, bao bì đựng để vận chuyển nguyên liệu dạng rời, vật liệu để đệm (lót) và nhồi, trừ cao su hoặc chất dẻo, vật liệu sợi dệt dạng thô, các loại sợi dùng để dệt, vải, cờ không bằng giấy, khăn tắm, tấm phủ giường, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, tấm lót túi ngủ, vỏ bọc ghế lưới [ghé nhồi hạt đậu bên trong], vải dùng trong sản xuất túi, vải sợi dùng trong sản xuất túi, túi đựng chăn, khăn tay bỏ túi, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tấm trướng treo tường làm bằng vải, khăn lau quầy bar, khăn lau bằng vải, cờ đuôi nheo, khăn ăn và khăn trải bàn, phù hiệu làm bằng vật liệu vải, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giầy để chơi đá bóng, quần áo thể thao, áo chơi đá bóng, bộ đồ chơi bóng đá, áo lưới đá bóng, dải ren và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải viền, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, huy hiệu, huy hiệu bằng vải, huy hiệu không làm bằng kim loại quý hoặc vải, nơ hoa hồng, huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí, cúc, dải viền để trang trí quần áo, núm tua trang trí, ghim cài cho quần áo, ghim và huy hiệu trang trí không làm bằng kim loại quý, dải băng để buộc tóc, ghim cài tóc, ghim cài bằng kim loại không quý, dây thừng nhỏ n dùng cho quần áo, khóa cài bằng kim loại quý, hộp đựng ghim cài, huy hiệu để đeo, huy hiệu trang trí có họa tiết thêu, tấm thảm, thảm dầy trải sàn, chiếu và thảm chùi chân, vải sơn và vật liệu trải sàn, tấm treo tường (không dệt), giấy dán tường, trò chơi và đồ chơi, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ chơi trẻ em, trò chơi cờ bàn, thiết bị chơi trò chơi cầm tay, thiết bị chơi trò chơi độc lập, thiết bị chơi trò chơi máy tính, quả bóng [bóng đá], bóng cho trò chơi, túi đựng đồ dùng và thiết bị thể thao, cột khung thành, lưới khung thành, cột khung thành cỡ nhỏ, thiết bị luyện tập thể thao, rào dùng trong luyện tập chạy vượt rào, dụng cụ giả đôi thủ dùng để luyện tập tân công, miêng đệm bảo vệ dùng trong thể thao, miếng đệm bảo vệ ông chân, găng tay chơi bóng, bộ đồ chơi bóng đá mô phỏng thu nhỏ, mũi tên nhỏ và phi tiêu, bóng bay, trò chơi vận hành bằng đồng xu/máy tính tiền, bài lá thông thường, trò chơi dùng với đâu thu truyền hình, mô hình đồ chơi, mô hình đồ chơi bằng nhựa, gấu bông, gấu bông đồ chơi, trò chơi ghép hình, bong bóng xà phòng [đồ chơi], đũa tạo bong bóng và bộ dung dịch tạo bong bóng, phỉnh poker, bàn đá bóng trong

nhà, bàn đá bóng, đô chơi mô hình thu nhỏ, đồ chơi mô hình nhựa, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa và các sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn được, món ăn được chế biến sẵn, xúp và lát khoai tây rán giòn, cà phê, trà, ca cao và cà phê nhân tạo, gạo, bột sắn và bột cọ, bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, ưiù tạc, dấm, xốt (gia vị), gia vị, đá lạnh, bánh kẹo không chứa thuốc, bánh kẹo trên cơ sở sôcôla, bánh kẹo đông lạnh, món tráng miệng ướp lạnh, thực phẩm ăn nhẹ, đồ ăn và đồ ăn nhẹ chuẩn bị sẵn, xốt, đồ gia vị, lát chiên giòn làm bằng ngũ cốc hoặc bột khoai tây, nước xốt sa lát, cà phê nhân tạo, kẹo, kẹo thanh và kẹo cao su, kẹo sôcôla, sôcôla, bánh quy, các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, động vật sống, rau, củ và quả tươi, hạt, cây và hoa tự nhiên, thức ăn cho động vật, mạch nha, thức ăn và đồ uống cho động vật, bia, nước khoáng và nước ga và đồ uống không có cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm để làm đồ uống không có cồn, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống có cồn (trừ bia), rượu vang có cồn, rượu mạnh và rượu mùi, đồ uống ít cồn, rượu cốc-tai có cồn, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm, bật lửa dùng cho người hút thuốc; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ ảo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán bộ sưu tập tiên điện tử; tổ chức và quản lý dịch vụ chương trình khuyên khích, ưu đãi và khách hàng thân thiết sử dụng tiền điện tử thông qua giao dịch kỹ thuật số trên cơ sở blockchain; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho các mã xác thực không thể thay thế [nfts]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đên bán các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống và các tệp đa phương tiện, hình ảnh, video, nhạc và âm thanh được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế; quản lý kinh doanh việc bán vé sự kiện cho người khác; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán hàng hóa ảo, cụ thể là đồ đi chân, quần áo, đồ đội đầu, quần áo thể thao, áo đá bóng, kính đeo mắt, túi xách, túi thể thao, ba lô, dụng cụ thể thao, bóng đá, tranh vẽ nghệ thuật, đồ chơi, nước hoa, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh, chế phẩm mỹ phẩm, chất giặt tẩy và nước xả vải, huy hiệu, biểu tượng xe, khóa cài, tượng bán thân, tượng trang trí nhỏ, móc chìa khóa, đĩa và bảng tưởng niệm, đồ trang trí, đài kỷ niệm, biển báo, biển số xe, tượng và tượng nhỏ, tác phẩm nghệ thuật, máy bán hàng tự động, xe cộ, đô trang sức, vòng tay, đông hồ và đồng hò bỏ túi, hoa tai, vòng cổ, ghim cài để trang sức, đồ trang trí [đồ trang sức], ghim [đồ trang sức], ghim cà vạt, đồng hồ đeo tay, băng cổ tay, ghim cài để trao đôi của đội và câu thủ (đô trang sức), phù hiệu cài, cúp, ảnh chụp, văn phòng phẩm, vật liệu của nghệ sĩ, áp phích quảng cáo, cờ, biểu ngữ, thẻ sưu tập, báo chí, sách, tạp chí, tập album, giấy dính, thiệp chúc mừng, lịch, nhật ký, bưu thiếp, thẻ sưu tầm, sách lưu niệm cho các sự kiện thể thao, ô, ví tiền, túi xách tay, túi đựng giày ống, hộp đựng dụng cụ, vali, ba lô loại to, ba lô, túi thể thao, ví bỏ túi, đồ nội thất, gối và đệm, cốc vại, cốc, khăn lau, cờ đuôi nheo, đồ đội đầu, giày đá bóng, bộ đồ đá bóng [hàng replica], áo lưới đá bóng, thảm, chiếu, thảm chùi chân, giấy dán tường, trò chơi và đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, bóng, túi đựng đồ dùng và dụng cụ thể thao, cột gôn, lưới gôn, dụng cụ tập luyện thể thao, miếng đệm ống đồng, găng tay đá bóng, bộ đồ đá bóng [hàng replica] thu nhỏ, bóng bay, bài lá, gâu bông, câu đô để sử dụng trực tuyến và trong thế giới ảo trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến bán phần cứng và phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; dịch vụ thông tin liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền hình cáp; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; truyền tập tin số; phát sóng qua truyền hình

hoặc qua internet; dịch vụ truyền hình trả tiền theo lượt xem; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; truyền dẫn thông tin dưới dạng văn bản (text) thông qua kênh truyền hình thông thường; cho thuê thiết bị phát thanh và truyền hình cho các địa điểm ngoài trời; thuê bao truyền hình; truyền phát tài liệu âm thanh và video trên internet; truyền phát các trận đấu bóng đá trực tiếp trên internet; dịch vụ truyền phát video, âm thanh, truyền hình và dữ liệu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cung cấp thông tin về giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp các tiện nghi cho bảo tàng [giới thiệu, triển lãm]; dịch vụ phóng viên tin tức; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp tiện nghi thể thao; xuất bản sách; giải trí trên truyền hình; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ bấm giờ trong cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ giải trí liên quan đến thể thao và thể thao điện tử; chuẩn bị các chương trình giải trí để phát sóng; dịch vụ trại huấn luyện đá bóng; trọng tài thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao và dịch vụ câu lạc bộ thể thao điện tử; trình diễn các buổi biểu diễn giải trí trực tiếp; xuất bản và cung cấp trò chơi máy tính; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ.

---

(210) **4-2024-43089**

(540)



(220) 11/09/2024
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 24.9.1
(731) THE FOOTBALL ASSOCIATION PREMIER LEAGUE LIMITED (CN)
Brunel Building 57 North Wharf Road London W2 1HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng của nghệ sĩ; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); bìa cứng; thẻ bằng chất dẻo; áp phích quảng cáo; vật dụng đánh dấu trang sách; cờ bằng giấy; biểu ngữ bằng giấy; hình in bóc dán để ghi chú bằng giấy; đề can; vật liệu để bọc và bao gói bằng giấy hoặc chất dẻo; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; báo chí; sách; tạp chí [định kỳ]; tập album; bút [đồ dùng văn phòng]; bút chì; thước vẽ; túi đựng bút chì; giấy viết; giấy dính [văn phòng phẩm]; lịch; tấm lót bình, cốc bằng giấy; tấm lót bình, cốc bằng bìa cứng; xuất bản phẩm dạng in; tờ chương trình sự kiện lưu niệm; tạp chí thường niên [ấn phẩm in]; vé in sẵn cho các trò chơi và sự kiện thể thao; bộ thẻ sưu tập; giá giữ kỷ vật; sách lưu niệm cho các sự kiện thể thao.

Nhóm 18: Da; giả da; vali; túi du lịch; ô; ví tiền; bao/túi/bị/xắc; túi xách tay; túi đựng giày ống; hành lý [vali và túi xách]; ba lô loại to (rucksack); ba lô; túi dùng cho thể thao; ví bỏ túi; vòng cổ cho vật nuôi; dây đai chuyên dùng cho va li; thẻ hành lý làm bằng da.

Nhóm 21: Dụng cụ dùng cho gia đình hoặc bếp núc; đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; đồ lau dọn; phalê [đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh]; đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng; tấm lót cốc (bộ đồ ăn); cốc; cốc vại; bàn chải đánh răng; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, thủy tinh, sứ, đất nung; đồ chứa đựng bằng sứ (loại sứ được nung ở nhiệt độ cao); đồ bằng thuỷ tinh để chứa đựng; cúp làm bằng thủy tinh; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; chai lọ; dụng cụ mở nút chai; bình bẹt đựng đồ uống; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất); chai đựng rượu để trong túi bên hông; hộp đựng bữa ăn trưa; đĩa ăn; bát ăn.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt, không thuộc các khác; cờ, không làm bằng giấy; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn lông vũ; vỏ gối; vỏ của gối tựa lưng; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; tấm phủ đồ đạc bằng vải; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; khăn lau bằng vải; cờ hiệu, không bằng giấy; biểu tượng làm bằng vật liệu vải.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [quầy tư vấn người tiêu dùng]; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; thăm dò dư luận; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm ảo, tài sản kỹ thuật số và mã xác thực không thể thay thế (nfts) trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại; quan hệ công chúng; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ giám sát và tư vấn kinh doanh, cụ thể là, theo dõi người dùng và quảng cáo của người khác để cung cấp chiến lược, hiểu biết sâu sắc, hướng dẫn tiếp thị và để phân tích, hiểu và dự đoán hành vi và động cơ của người tiêu dùng cũng như xu hướng thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến nghề nghiệp, việc làm và sắp xếp việc làm; cung cấp thông tin mua sắm; cung cấp thông tin liên quan đến tổ chức và tiến hành chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, phân chuồng, hợp chất dập lửa, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo chưa xử lý ở dạng lỏng, dạng mảnh vụn hoặc dạng hạt, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, chất cắn màu, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để dùng cho họa sĩ, người trang trí, máy in và nghệ sĩ, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, chế phẩm đánh răng, chất khử mùi, dầu thơm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem mỹ phẩm, gel, nước thơm, bọt tắm, bột tan, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm dạng xịt, màu vẽ cơ thể, chất chống đổ mồ hôi, chế phẩm tẩy tế bào chết cho mặt và cơ thể, chất làm thơm mát hơi thở, chế phẩm dùng trước khi cạo râu và sau khi cạo râu, chế phẩm cạo râu, chế phẩm mỹ phẩm, bột giặt và nước xả vải, chất nhuộm da thực vật, kem đánh giày cao cổ và chế phẩm đánh bóng giày cao cổ, chế phẩm làm sạch xe ô tô, kem lót chứa chất thơm hoặc có mùi thơm, chế phẩm tạo mùi thơm cho phòng, dâu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chế phẩm hấp thu bụi, chất để làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nên và bấc dùng để thắp sáng, nhiên liệu dễ cháy và nên thơm, các chế phẩm dược và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, huy hiệu bằng kim loại thường và hợp kim của chúng, biểu tượng cho xe cộ, khóa cài, tượng bán thân, tượng trang trí nhỏ, móc, vòng đeo chìa khóa, chìa khóa, bảng và biển tưởng niệm, đồ trang trí, bia mộ, biển hiệu, biển số xe, tượng và bức tượng nhỏ, khấu bịt cho gậy chống, tác phẩm nghệ thuật, tất cả đều được làm hoàn toàn hoặc chủ yếu bằng kim loại, đồ đồng thiếc, kim loại thường và hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, công trình xây dựng vận chuyển được bằng kim loại, vật liệu kim loại cho ray đường sắt, cáp và dây điện bằng kim loại không dùng để dẫn điện, đồ ngũ kim, vật dụng nhỏ bằng kim loại, đường ống và ống bằng kim loại, két sắt,

quặng kim loại, cúp bằng kim loại thường, máy móc, cụ thể là máy pha cà phê và máy chế biến thực phẩm, máy công cụ, động cơ và đầu máy (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), các bộ phận ghép nối và truyền động máy (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), nông cụ trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao kéo, vũ khí đeo cạnh sườn, dao cạo, dao cạo dùng điện, dụng cụ cắt tóc, thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện, thiết bị dùng để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính, thiết bị chữa cháy, thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị xử lý giao dịch thẻ và dữ liệu liên quan đến giao dịch thẻ và xử lý thanh toán, máy tính tiền, thiết bị để xác minh dữ liệu trên thẻ mã hóa từ tính, đĩa ghi âm thanh và/hoặc video, băng, băng cát-sét, đĩa cd, phim, phim đèn chiếu, máy ghi hình, băng cát-sét video, đĩa video, dvd, trò chơi máy tính, trò chơi video, phần mềm máy tính, phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại tế bào (cellular phone), đồ họa có thể tải xuống cho điện thoại di động, phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động, phần mềm trò chơi máy tính cho máy tính, điện thoại di động và máy tính bảng, phần mềm cho máy tính bảng, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tấm lót chuột, màn hình chờ, xuất bản phẩm dạng điện tử, thiết bị xử lý dữ liệu, bảng ghi điểm điện và điện tử, thiết bị và dụng cụ chụp ảnh và quay phim, thiết bị ghi thời gian, máy ảnh, máy quay phim, bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ chụp ảnh, thiết bị, dụng cụ và phụ kiện viễn thông, thiết bị và dụng cụ phát sóng, điện thoại, điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, bao đựng và vỏ bọc cho điện thoại di động, bao đựng và vỏ bọc cho máy tính bảng, bao đựng và vỏ bọc cho phần cứng máy tính, kính râm, hộp đựng kính râm, gọng kính râm, kính mắt, hộp đựng kính, gọng kính, kính mắt thể thao, kính bảo hộ, quần áo bảo hộ và giày bảo hộ, nam châm, nam châm gắn tủ lạnh, nam châm trang trí, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị xoa bóp, băng hỗ trợ, đồ đạc thích hợp cho mục đích y tế, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, thiết bị điều hòa không khí, ấm đun nước dùng điện, bếp nấu dùng gaz và dùng điện, đèn xe cộ và thiết bị điều hòa không khí cho xe cộ, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, xe lăn dùng cho người tàn tật, động cơ và đầu máy cho phương tiện giao thông trên bộ, bộ phận thân xe và bộ truyền động xe cộ, súng cầm tay, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đá quý, dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, đồng hồ báo thức, hợp kim của kim loại quý, bùa hộ mệnh, đồng hồ nguyên tử, huy hiệu bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, hộp bằng kim loại quý, vòng tay, trâm cài, tượng bán thân bằng kim loại quý, vỏ dùng trong sản xuất đồng hồ và đồng hồ đeo tay, vỏ cho đồng hồ [đồ trưng bày], dây chuyền [đồ trang sức], đồ trang sức dùng để đeo và đính trên dây chuyền, vòng xuyến, dụng cụ đo thời gian [đồng hồ], đồng hồ bấm giây, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm, hộp đựng đồng hồ, đồng hồ, đồng hồ và đồng hồ đeo tay chạy điện, bộ máy đồng hồ, đồng tiền xu, đồng xu lưu niệm, khuy măng sét, kim cương, hoa tai, sợi dây bằng vàng [đồ trang sức], vàng thô hoặc vàng dát mỏng, đồ trang trí mũ bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, iriđi [kim loại quý], hộp đựng đồ trang sức [hộp tráp nhỏ], đồ trang sức bằng hổ phách màu vàng, vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc trang trí], mặt dây chuyền [đồ kim hoàn], đồng hồ chủ (đồng hồ lớn), huy chương, vòng cổ [đồ trang sức], ghim cài để trang sức, đồ trang trí [đồ trang sức], ngọc trai [đồ trang sức], ghim cài [đồ trang sức], kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhẫn [đồ trang sức], đá bán quý, đồ trang trí giày bằng kim loại quý, sợi dây bằng bạc, bạc thô hoặc dát mỏng, bạc kéo thành sợi [sợi dây bạc], tượng bằng kim loại quý, bức tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ mặt trời, kẹp cài ca vát, ghim cài ca vát, dây đồng hồ đeo tay, vỏ đồng

hồ, dây xích đồng hồ, mặt kính đồng hồ, lò xo đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây bằng kim loại quý [đồ trang sức], tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đồng hồ đeo tay, băng cổ tay, ghim cài để trao đổi của người chơi và đội (đồ trang sức), phù hiệu cài, cúp giải thưởng bằng kim loại quý, tai nghe, bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm đã nói trên, dụng cụ âm nhạc, giá đỡ và hộp dùng cho nhạc cụ, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, đồ dùng của nghệ sỹ, bút lông để vẽ, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ nội thất), đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (ừ thiết bị), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói, chữ in, bản in đúc (clisê), séc/chi phiếu du lịch, bìa cứng và thẻ bằng chất dẻo, séc/chi phiếu, cuốn sách nhỏ, áp phích quảng cáo, vật dụng đánh dấu trang sách, cờ, biểu ngữ, giấy, bìa cứng, hình in bóc dán để ghi chú bằng giấy, đề can, nhãn mác, vật liệu bao gói, thẻ sưu tập, ấn phẩm định kỳ, báo chí, sách, tạp chí, tập album, bút, bút chì, thước vẽ, túi đựng bút chì, giấy viết, giá giữ biên lai thuế dùng cho xe ô tô, giấy dính, nhãn dán xe hơi, dụng cụ viết và vẽ, thiếp chúc mừng, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, lịch, sổ nhật ký, sổ địa chỉ, bìa cứng đã gập bằng giấy, cặp, túi đựng tài liệu, dụng cụ viết bằng kim loại quý, bao đựng sổ séc, tấm lót bình và cốc bằng giấy, tấm lót bình và cốc bằng bìa cứng, xuất bản phẩm dạng in, tạp chí [xuất bản phẩm], sách nhỏ quảng cáo, tờ rơi, catalô, giấy báo, sổ tay hướng dẫn, tờ chương trình sự kiện, danh bạ, tạp chí thường niên, tờ rao hàng, hình xăm tạm thời, sổ nhỏ để ghi chép, cờ đuôi nheo làm bằng giấy, bưu thiếp, vé in sẵn cho các trò chơi và sự kiện thể thao, bộ thẻ sưu tập, giá giữ kỷ vật và thẻ sưu tập, sách lưu niệm các sự kiện thể thao, cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca, nhựa dạng đùn để sử dụng trong sản xuất, vật liệu nhựa bán thành phẩm để dùng trong sản xuất mở rộng, vật liệu để bịt kín và cách ly, ống mềm phi kim loại, da và giả da, da động vật, da sống, vali, túi du lịch, ô, dù, gậy chống đi bộ, roi da, tấm để che mắt ngựa và yên cương, bao để móc chìa khóa, túi cầm tay cho phụ nữ, túi, túi xách tay, túi để đựng giày ống, túi đựng đồ lặt vặt đi đường, túi hành lý, vali, ba lô loại to, ba lô, túi dùng cho thể thao, ví bỏ túi, ví đựng thẻ tín dụng, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, ví đựng danh thiếp, bao đựng thẻ hành lý, dây đai đeo vai, dải băng, vòng cổ dùng cho vật nuôi trong nhà, dây đai hành lý và thẻ hành lý bằng da, cặp học sinh, cặp đựng tài liệu, vỏ đựng hộ chiếu, vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng, asphan, hắc ín và bitum, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại, nhà kính dạng khung phi kim loại, cửa ra vào và cửa sổ, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương soi, khung tranh ảnh, gỗ, nút chai, sậy, mây, liễu gai, sừng, xương, ngà voi, xương cá voi, vỏ sò, hổ phách, xà cừ, bọt biển và nhựa, đồ nội thất sân vườn, gối và đệm, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, bùi nhùi thép, đồ làm bằng gốm, thuỷ tinh, sứ hoặc đất nung, bàn chải đánh răng dùng điện hoặc không dùng điện, mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] làm bằng nhựa và gỗ, lót cốc (bộ đồ ăn), cốc vại, cốc vại bằng gốm, cốc vại bằng sứ, cốc và cốc vại, dụng cụ mở nút chai, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, dây, dây thừng, lưới, lều (trại), mái che, vải dầu/vải nhựa/vải bạt, buồm, bao bì đựng để vận chuyển nguyên liệu dạng rời, vật liệu để đệm (lót) và nhồi, trừ cao su hoặc chất dẻo, vật liệu sợi dệt dạng thô, các loại sợi dùng để dệt, vải, cờ không bằng giấy, khăn tắm, tấm phủ giường, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, tấm lót túi ngủ, vỏ bọc ghế lưỡi [ghế nhồi hạt đậu bên trong], vải dùng trong sản xuất túi, vải sợi dùng trong sản xuất túi, túi đựng chăn, khăn tay bỏ túi, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tấm trướng treo tường làm bằng vải, khăn lau quay bar, khăn lau bằng vải, cờ đuôi nheo, khăn ăn và khăn trải bàn, phù hiệu làm bằng vật liệu vải, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giầy để chơi đá bóng, quần áo thể thao, áo chơi đá bóng, bộ đồ chơi bóng đá, áo lưới đá bóng, dải ren và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải viền, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, huy hiệu, huy hiệu bằng vải, huy hiệu không làm bằng kim loại quý hoặc vải, nơ hoa hồng, huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí, cúc, dải viền để trang trí quần áo, núm tua trang trí, ghim cài cho quần áo, ghim và huy hiệu trang trí không làm bằng kim loại quý, dải băng để buộc tóc, ghim cài tóc, ghim cài bằng kim loại không quý, dây thừng nhỏ dùng cho quần áo, khóa cài bằng kim loại quý, hộp

đựng ghim cài, huy hiệu để đeo, huy hiệu trang trí có họa tiết thêu, tấm thảm, thảm dầy trải sàn, chiếu và thảm chùi chân, vải sơn và vật liệu trải sàn, tấm treo tường (không dệt), giấy dán tường, trò chơi và đồ chơi, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ chơi trẻ em, trò chơi cờ bàn, thiết bị chơi trò chơi cầm tay, thiết bị chơi trò chơi độc lập, thiết bị chơi trò chơi máy tính, quả bóng [bóng đá], bóng cho trò chơi, túi đựng đồ dùng và thiết bị thể thao, cột khung thành, lưới khung thành, cột khung thành cỡ nhỏ, thiết bị luyện tập thể thao, rào dùng trong luyện tập chạy vượt rào, dụng cụ giả đối thủ dùng để luyện tập tấn công, miếng đệm bảo vệ dùng trong thể thao, miếng đệm bảo vệ ống chân, găng tay chơi bóng, bộ đồ chơi bóng đá mô phỏng thu nhỏ, mũi tên nhỏ và phi tiêu, bóng bay, trò chơi vận hành bằng đồng xu/máy tính tiền, bài lá thông thường, trò chơi dùng với đầu thu truyền hình, mô hình đồ chơi, mô hình đồ chơi bằng nhựa, gấu bông, gấu bông đồ chơi, trò chơi ghép hình, bong bóng xà phòng [đồ chơi], đũa tạo bong bóng và bộ dung dịch tạo bong bóng, phỉnh poker, bàn đá bóng trong nhà, bàn đá bóng, đồ chơi mô hình thu nhỏ, đồ chơi mô hình nhựa, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa và các sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn được, món ăn được chế biến sẵn, xúp và lát khoai tây rán giòn, cà phê, trà, ca cao và cà phê nhân tạo, gạo, bột sắn và bột cọ, bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, mù tạc, dấm, xốt (gia vị), gia vị, đá lạnh, bánh kẹo không chứa thuốc, bánh kẹo trên cơ sở sôcôla, bánh kẹo đông lạnh, món tráng miệng ướp lạnh, thực phẩm ăn nhẹ, đồ ăn và đồ ăn nhẹ chuẩn bị sẵn, xốt, đồ gia vị, lát chiên giòn làm bằng ngũ cốc hoặc bột khoai tây, nước xốt sa lát, cà phê nhân tạo, kẹo, kẹo thanh và kẹo cao su, kẹo sôcôla, sôcôla, bánh quy, các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, động vật sống, rau, củ và quả tươi, hạt, cây và hoa tự nhiên, thức ăn cho động vật, mạch nha, thức ăn và đồ uống cho động vật, bia, nước khoáng và nước ga và đồ uống không có cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm để làm đồ uống không có cồn, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống có cồn (trừ bia), rượu vang có cồn, rượu mạnh và rượu mùi, đồ uống ít cồn, rượu cốc-tai có cồn, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm, bật lửa dùng cho người hút thuốc; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ ảo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán bộ sưu tập tiền điện tử; tổ chức và quản lý dịch vụ chương trình khuyến khích, ưu đãi và khách hàng thân thiết sử dụng tiền điện từ thông qua giao dịch kỹ thuật số trên cơ sở blockchain; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho các mã xác thực không thể thay thế [nfts]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến bán các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống và các tệp đa phương tiện, hình ảnh, video, nhạc và âm thanh được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế; quản lý kinh doanh việc bán vé sự kiện cho người khác; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán hàng hóa ảo, cụ thể là đồ đi chân, quần áo, đồ đội đầu, quần áo thể thao, áo đá bóng, kính đeo mắt, túi xách, túi thể thao, ba lô, dụng cụ thể thao, bóng đá, tranh vẽ nghệ thuật, đồ chơi, nước hoa, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh, chế phẩm mỹ phẩm, chất giặt tẩy và nước xả vải, huy hiệu, biểu tượng xe, khóa cài, tượng bán thân, tượng trang trí nhỏ, móc chìa khóa, đĩa và bảng tưởng niệm, đồ trang trí, đài kỷ niệm, biển báo, biển số xe, tượng và tượng nhỏ, tác phẩm nghệ thuật, máy bán hàng tự động, xe cộ, đồ trang sức, vòng tay, đồng hồ và đồng hồ bỏ túi, hoa tai, vòng cổ, ghim cài để trang sức, đồ trang trí [đồ trang sức], ghim [đồ trang sức], ghim cà vạt, đồng hồ đeo tay, băng cổ tay, ghim cài để trao đổi của đội và cầu thủ (đồ trang sức), phù hiệu cài, cúp, ảnh chụp, văn phòng phẩm, vật liệu của nghệ sĩ, áp phích quảng cáo, cờ, biểu ngữ, thẻ sưu tập, báo chí, sách, tạp chí, tập album, giấy dính, thiệp chúc mừng, lịch, nhật ký, bưu thiếp, thẻ sưu tầm, sách lưu niệm cho các sự kiện thể thao, ô, ví tiền, túi xách tay, túi đựng giày ống, hộp đựng dụng cụ, vali, ba lô loại to, ba lô, túi thể thao, ví bỏ túi, đồ nội thất, gối và đệm, cốc vại, cốc, khăn lau, cờ đuôi nheo, đồ đội đầu, giày đá bóng, bộ đồ đá bóng [hàng replica], áo lưới đá bóng, thảm, chiếu, thảm chùi chân, giấy dán tường, trò chơi và đồ chơi, dụng cụ thể dục thể

thao, bóng, túi đựng đồ dùng và dụng cụ thể thao, cột gôn, lưới gôn, dụng cụ tập luyện thể thao, miếng đệm ống đồng, găng tay đá bóng, bộ đồ đá bóng [hàng replica] thu nhỏ, bóng bay, bài lá, gấu bông, câu đố để sử dụng trực tuyến và trong thế giới ảo trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến bán phần cứng và phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; dịch vụ thông tin liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền hình cáp; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; phát chương trình truyền thanh; phát chương trình truyền hình; truyền tập tin số; phát sóng qua truyền hình hoặc qua internet; dịch vụ truyền hình trả tiền theo lượt xem; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; truyền dẫn thông tin dưới dạng văn bản (text) thông qua kênh truyền hình thông thường; cho thuê thiết bị phát thanh và truyền hình cho các địa điểm ngoài trời; thuê bao truyền hình; truyền phát tài liệu âm thanh và video trên internet; truyền phát các trận đấu bóng đá trực tiếp trên internet; dịch vụ truyền phát video, âm thanh, truyền hình và dữ liệu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cung cấp thông tin về giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp các tiện nghi cho bảo tàng [giới thiệu, triển lãm]; dịch vụ phóng viên tin tức; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp tiện nghi thể thao; xuất bản sách; giải trí trên truyền hình; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ bấm giờ trong cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ giải trí liên quan đến thể thao và thể thao điện tử; chuẩn bị các chương trình giải trí để phát sóng; dịch vụ trại huấn luyện đá bóng; trọng tài thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao và dịch vụ câu lạc bộ thể thao điện tử; trình diễn các buổi biểu diễn giải trí trực tiếp; xuất bản và cung cấp trò chơi máy tính; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ.

---

(210) **4-2024-52393**

(540)



(220) 31/10/2024
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.2.7
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); chế phẩm ngũ cốc; mật ong.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; thương mại điện tử, cụ thể là dịch vụ kinh doanh buôn bán thông qua phương tiện điện tử, mạng internet và các nền tảng trực tuyến sản phẩm trà (chè), giới thiệu và quảng bá hàng hóa/dịch vụ thông qua phương tiện điện tử, mạng internet và các nền tảng trực tuyến; tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau (không kể vận chuyển); các dịch vụ này có thể cung cấp bởi cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hóa hoặc thông qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư hoặc bằng các phương tiện truyền thông điện tử; quản trị thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ), vui chơi giải trí; dịch vụ trung tâm vui chơi giải trí; tổ chức hội nghị, hội thảo; dịch vụ karaoke; phòng trà ca nhạc (cung cấp dịch vụ giải trí cho phòng trà); triển lãm sản phẩm nghệ thuật.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2024-56287**

(641) 4-2020-01035

(540)



(220) 09/01/2020

(441) 25/02/2026

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8

(731) REMACRO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.5555, Tongjin Road, Wujiang Economic Development Zone, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Thép góc; cột chống bằng kim loại; ống thép; dải băng bằng kim loại để buộc; móc treo bằng kim loại; chốt [vật liệu kim loại]; đinh tán bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; phụ kiện lắp ráp giường bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường.

---

(210) **4-2024-57219**

(540)



(220) 26/11/2024

(441) 25/02/2026

(531) 3.4.1; 3.4.4

(731) CÔNG TY TNHH NAM HẢI CERAMIC (VN)
Số 98, ngõ 13, thôn Khúc Thủy, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; keo silicon; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2024-57807**

(540)



(220) 29/11/2024

(441) 25/02/2026

(531) 3.5.9; 3.5.24; 3.5.25

(591) Trắng, đen, nâu, cam, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ HOA VIỆT (VN)
Căn số B-00.10, tầng trệt, chung cư lô C1, số 62 đường Hoàng Thế Thiện, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-58068**

(540)



(220) 02/12/2024
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.9; 18.3.23; 26.3.1; 26.3.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)
Số 333 đường Hưng Định 24, khu phố Hưng Lộc, phường Thuận An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật; đất sét làm đồ sứ, cao lanh để làm đồ sứ, dung dịch sét lỏng để làm đồ sứ; men gốm/men sứ; chế phẩm tôi kim loại; nhựa nhân tạo, dạng thô/chưa xử lý; phân lân [phân bón]; phân phosphat [phân bón]; phosphat [phân bón].

Nhóm 02: Men dùng cho vẽ tranh; men cho chất màu; màu nhuộm; sơn (thuộc nhóm này không bao gồm sơn cách điện, cách nhiệt); chất màu; mực in.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt (công cụ cầm tay thao tác thủ công); bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao gốm.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống nấu nướng; bếp nấu; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng]; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; máy rang cà phê; bồn tắm; bồn vệ sinh; bình đun nước nóng.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đá quý; đồ trang trí (đồ trang sức; đồ kim hoàn); đồng hồ; huy chương.

Nhóm 17: Vật liệu để bịt kín; vật liệu cách điện, nhiệt; hợp chất hóa học dùng để bịt lỗ rò rỉ; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu cách âm; gioăng cao su cho bình, lọ.

Nhóm 18: Giả da (trừ quần áo, mũ, túi, ví thắt lưng làm bằng giả da); yên cương; ô; túi cầm tay cho phụ nữ; gậy chống; va li.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng không bằng kim loại; lớp phủ không bằng kim loại dùng cho xây dựng (trừ sơn); gốm và sứ dùng trong xây dựng; biển tưởng niệm, không bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, dĩa và thìa; nồi áp suất, nồi hầm, nồi hấp không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; khay nướng [dụng cụ nấu nướng]; ấm đun nước, không dùng điện; nắp ấm; bộ đựng đồ gia vị; bình, ấm; bình cắm hoa; khuôn [dụng cụ nhà bếp]; dụng cụ xay cho mục đích gia đình vận hành bằng tay; dụng cụ nhà bếp; đĩa; tách, chén, cốc; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; chậu [đồ chứa đựng]; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng; cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta); vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; cốc đựng nến; đồ thủ công mỹ nghệ và đồ gia dụng bằng gốm, bằng sành và bằng sứ dùng trong gia đình không thuộc các nhóm khác.

Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; bơ; động vật giáp xác, không còn sống; dầu dùng cho thực phẩm; trứng; cá đã lạng xương, thăn cá đã bỏ xương, phi-lê cá; thực phẩm trên cơ sở cá; thú săn, không còn sống; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước ép rau dùng để nấu ăn; gia cầm, không còn sống; hạt đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hóa; dịch vụ cứu hộ; đóng gói hàng hoá; chuyên chở bằng xe tải.

Nhóm 40: Nung đồ gốm; xử lý kim loại; dịch vụ in; làm đông lạnh thực phẩm; mạ vàng; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

Nhóm 45: Dịch vụ cứu nạn; dịch vụ hòa giải; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà; tổ chức các buổi lễ tôn giáo; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ môi giới hôn nhân.

---

(210) **4-2024-58092**

(540)



(220) 02/12/2024
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) HAYAT KIMYA SANAYI ANONIM SIRKETI (TR)
Altunizade, Mahir Iz Cd. No:25, 34662 Üsküdar, Istanbul, Turkey
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Khăn được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy ướt được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn lau làm sạch đã được làm âm; vải được tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; khăn đã được làm ẩm dùng cho mục đích vệ sinh và mỹ phẩm; khăn lau mỹ phẩm đã được làm ẩm; khăn được tẩm chế phẩm chống nắng; khăn được tẩm chế phẩm tẩy trang; khăn được tẩm chế phẩm chống đổ mồ hôi dùng cho mục đích cá nhân; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn được tẩm chế phẩm làm sạch da.

Nhóm 05: Khăn lau diệt khuẩn dùng một lần; khăn lau y tế đã được làm ẩm; khăn được tẩm nước thơm dược phẩm; khăn lau sát trùng; khăn giấy và khăn lau được tẩm kem và nước thơm dược phẩm; khăn lau khử khuẩn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; khăn lau diệt khuẩn; khăn lau sát khuẩn; khăn lau diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế; khăn lau diệt khuẩn; dùng cho mục đích phẫu thuật.

---

(210) **4-2024-58093**

(540)

KHÁCH SẠN HÁN ĐÌNH

(220) 02/12/2024
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1; 3.3.24; 26.4.4
(731) H WORLD HOLDINGS SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
11 Penang Lane, Ji Hotel Orchard Singapore 238485 Singapore
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý kinh doanh khách sạn; cửa hàng bán lẻ và bán buôn thông qua hệ thống trực tuyến liên quan đến đồ dùng khách sạn và sản phẩm khách sạn như két an toàn, tủ lạnh mini, dụng cụ và thiết bị trong phòng khách sạn (ấm đun nước, máy sấy tóc, bàn là, máy sấy tay), kệ trưng bày, nồi, bình, bát, đĩa, ly, dao, thìa, dĩa, khăn lau, ga trải giường, bàn chải đánh răng, dầu gội, dép đi trong nhà, túi đựng đồ giặt, tấm lót cốc, bình; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; quản lý hoạt động kinh doanh li xăng và nhượng quyền thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê văn phòng; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà/bất động sản; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; phát hành phiếu quà tặng; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

---

(210) **4-2024-59730**

(540)

Mr. FOO

(220) 10/12/2024
(441) 25/02/2026
(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.2.7
(731) FOSHAN HAITIAN FLAVOURING & FOOD CO., LTD. (CN)
No. 16, Wen Sha Road, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn được; mỡ ăn được; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu hướng dương cho thực phẩm; dầu từ cây cải dầu dùng cho thực phẩm; dầu ngô dùng cho thực phẩm; dầu ôliu dùng cho thực phẩm; rau củ, được bảo quản; đậu phụ lên men; dưa chua ướp gia vị; ớt được bảo quản; cà chua dạng sệt; món xúp nấu sẵn; củ cải sấy khô; xúp; món ăn tiện lợi được đông lạnh, được chế biến chủ yếu từ thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau củ; trái cây, được bảo quản; bơ vừng dạng sệt (tahihi); bơ lạc; hải sản đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; bữa tối đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ thịt; thịt; trứng đã qua chế biến; trứng; trứng ướp gia vị; thịt, đóng hộp; rau củ, đóng hộp; quả hạch đã qua chế biến; đậu phụ khô dạng que; sữa; bơ; nấm ăn được sấy khô; chiết xuất rong biển dùng cho thực phẩm; gelatin; hạt cau đã qua chế biến; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; hạt đậu nành, được bảo quản, cho thực phẩm; sữa

đậu nành; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; món ăn được chế biến sẵn chủ yếu từ cá; hạt đậu nành, đã qua chế biến, cho thực phẩm.

Nhóm 30: Đồ gia vị chấm; nước xốt hàu [gia vị]; tương đậu nành dạng sệt [gia vị]; bột tinh chất gà [gia vị]; monosodium glutamate [chất tạo ngọt tự nhiên]; nước xốt cà chua nấm; gia vị thập cẩm; gia vị; nước tương có gia vị (chiyou); đậu đen lên men dùng làm gia vị (douehi); xốt gia vị; đồ gia vị; nước xốt [đồ gia vị chấm]; xốt thịt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; nước tương; giấm; muối ăn; gạo; bột mì; chế phẩm ngũ cốc; đường; đường trắng; đường nâu; đường phèn tinh thể; đường dạng viên; tinh bột cho thực phẩm; chất làm đặc dùng trong nấu ăn; mì; mì ăn liền; món ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì đã chế biến sẵn; cơm ăn liền; món ăn chế biến sẵn chủ yếu từ gạo, có kèm thêm thịt, cá và rau củ; nấm men; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bột nhồi; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; hương liệu cà phê; trà; gluten được chế biến làm thực phẩm; chế phẩm làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; kem lạnh; xốt gia vị cay; nước mắm cá [đồ gia vị]; chất làm mềm thịt dùng trong gia đình [gia vị]; gia vị lẩu; bữa trưa đóng hộp, được chế biến sẵn chủ yếu từ gạo, có kèm thêm thịt, cá hoặc rau củ; keo ong dùng cho mục đích nấu ăn; gia vị tổng hợp; nước tương ngọt; nước tương mặn; xốt teriyaki [gia vị]; xốt lươn [gia vị]; tương ớt lên men dùng làm gia vị (tương ớt sriracha).

Nhóm 33: Rượu nấu ăn dùng để tăng hương vị và kết cấu món ăn.

---

(210) **4-2024-60537**

(540)



(220) 16/12/2024
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.3; 26.4.2; 26.4.7
(731) NGÔ THỊ HẢI (VN)
Tổ 12 Nhuệ Hổ, phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-02330**

(540)

TCM-SLS

(220) 17/01/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG THỜI THƯỢNG (VN)
17 Bờ Đầm 9, thôn Quá Giáng 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để thoát khí bê tông; dung dịch tạo bọt (hỗn hợp hóa chất tổng hợp) cho bê tông nhẹ dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-04139**

(641) 4-2023-13356

(540)



(220) 10/04/2023

(441) 25/02/2026

(531) 26.4.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ GRAND HOME (VN)
Nhà số 5-V6A, khu đô thị mới Văn Phú, đường Lê Trọng Tấn, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị sứ vệ sinh và phòng tắm kèm các linh kiện, phụ tùng của chúng như: xí bệt, chậu xí, chậu rửa, bồn tiểu, tiểu treo, bồn tắm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là: gạch ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic và granite; thuỷ tinh dùng trong xây dựng cụ thể là: kính tấm (cửa sổ), kính nổi dùng cho xây dựng, gạch ngói bằng thuỷ tinh; cửa nhựa; vật liệu xây dựng bằng gốm, sứ và đất sét nung.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại gạch ốp lát ceramic và granite, thiết bị sứ vệ sinh và phòng tắm kèm linh kiện, phụ tùng của chúng, vật liệu xây dựng phi kim loại từ thủy tinh, xi măng, gốm, sứ và đất sét nung.

---

(210) **4-2025-05365**

(540)



(220) 17/02/2025

(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUỒN SỐNG VIỆT (VN)
235 - 237 đường số 9A khu dân cư Trung Sơn, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; máy cạo râu.

Nhóm 09: Tai nghe.

Nhóm 11: Ấm điện; bếp điện; quạt điện; dụng cụ nấu nướng bằng điện; bình nước nóng bằng điện; máy hâm sữa; máy tiệt trùng bình sữa (chạy điện); máy xông hơi mặt; đèn để bàn.

Nhóm 21: Bàn chải gia đình (không kể bút lông); sợi thép rối (cho mục đích làm sạch); dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc (không dùng điện) như: nồi, xoong, chảo, xô, chậu; lược điện; giá (đế, khay) để bình, đĩa; đồ lau dọn; dụng cụ rửa mặt dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; vợt muỗi dùng điện; cây lau nhà.

---

(210) **4-2025-07366**

(540)

CHANG HOLDINGS

(220) 27/02/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHU THỊ THANH HUYỀN (VN)
Tổ 11 Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; triệt lông bằng sáp; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07855**

(540)

HƯƠNG HOÀNG YẾN

(220) 03/03/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN SÀO HOÀNG YẾN (VN)
Số 16C/119 Trung Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cụ thể như: ngũ cốc tinh bột kháng vị yến sào, ngũ cốc tinh bột kháng vị curcumin (vị nghệ), ngũ cốc tinh bột kháng vị socala, ngũ cốc tinh bột kháng vị mát cha, nước uống colagen.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến như: yến sào, đông trùng hạ thảo sấy khô, yến tổ, yến chưng tươi, yến chưng sẵn, táo đỏ (sấy khô), kỳ tử (sấy khô), long nhãn (sấy khô), yến tinh chế, yến sấy, sữa yến, tổ yến ăn liền; rau củ quả đã chế biến, cụ thể là: bột cần tây, bột rau má, bột rau diếp cá, bột kem không sữa, bột protein từ đậu nành; rong biển sấy khô; ruốc nấm.

Nhóm 30: Đường phèn; mật ong; cháo yến; yến mạch; gạo lứt; tinh bột kháng từ chuối tiêu; bột đậu xanh; bột đậu đen; bột sắn dây; bột cà rốt; bột củ dền; tinh bột kháng từ ngũ cốc; cà phê yến; cà phê sầu riêng.

Nhóm 32: Các sản phẩm đóng chai như nước yến, yến nước.

---

(210) **4-2025-10833**

(540)

JLPRO
ĐẬM CHẤT SỐ - ĐỈNH CHẤT ÂM

(220) 19/03/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.17.12; 26.1.1; 26.1.5; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ÂM THANH ÁNH SÁNG JLPRO (VN)
No02 - LK22, khu đất dịch vụ LK20A - LK20B, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các thiết bị nghe nhìn; thiết bị công nghệ thông tin; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, tái tạo hoặc xử lý âm thanh; thiết bị giám sát (trừ loại dùng cho mục đích y tế); thiết bị giảng dạy.

---

(210) **4-2025-11092**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 26.1.1
(591) Xanh dương.
(731) H WORLD TECHNOLOGIES PTE. LTD. (SG)
11 Penang Lane, Ji Hotel Orchard Singapore, Singapore 238485
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống; chương trình phát triển phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm kinh doanh; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải xuống (phần mềm); phần mềm máy vi tính để theo dõi các thay đổi và sửa đổi đối với phần mềm và để quản lý các dự án phát triển phần mềm; phần mềm máy vi tính để thiết kế và phát triển các chương trình phần mềm mã nguồn mở; công cụ phát triển phần mềm máy vi tính; phần mềm phát triển phần mềm máy vi tính; phần mềm phát triển ứng dụng; chương trình công cụ phát triển ứng dụng; chương trình máy vi tính trong lĩnh vực phát triển ứng dụng, giao diện người dùng và trong các công cụ và tiện ích lập trình; công cụ phát triển phần mềm máy vi tính có thể tải xuống để tạo các ứng dụng phần mềm di động; phần mềm máy vi tính để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); phần mềm máy vi tính để tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang web và chỉ mục các nguồn thông tin khác; phần mềm máy vi tính để xây dựng các ứng dụng web; chương trình máy vi tính để chạy các chương trình phát triển và chương trình ứng dụng trong môi trường phát triển chung; phần mềm máy vi tính dùng cho hội nghị âm thanh từ xa, hội nghị truyền hình từ xa, hội nghị qua mạng, hội nghị trên web, thực hiện các hoạt động điện thoại, thực hiện liên lạc viễn thông âm thanh và viđêô, nhắn tin web, nhắn tin tức thời, chia sẻ bảng trắng tương tác điện tử và truy cập trợ lý trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI); phần mềm máy vi tính để sử dụng trong việc soạn thảo, đọc, quản lý và truyền thư điện tử (email); phần mềm máy vi tính để sử dụng trong việc tạo, quản lý, chia sẻ và đồng bộ hóa lịch điện tử và trong việc lên lịch họp và sự kiện; phần mềm máy vi tính để truy cập các nền tảng truyền thông nội bộ và mạng nội bộ của nhân viên, có tính năng nhắn tin điện tử, phát viđêô trực tuyến, chia sẻ tài liệu và thông tin, cộng tác ảo, bảng tin, podcast, tích hợp ứng dụng bên thứ ba và các công cụ phân tích dành cho người sử dụng lao động, cụ thể là khảo sát, thăm dò ý kiến và công cụ kiểm soát quản trị; ứng dụng phần mềm di động dùng cho hội nghị âm thanh từ xa, hội nghị truyền hình từ xa, hội nghị qua mạng, hội nghị trên web, thực hiện các hoạt động điện thoại, thực hiện liên lạc viễn thông âm thanh và viđêô, nhắn tin web, nhắn tin tức thời, chia sẻ bảng trắng tương tác điện tử và truy cập trợ lý trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI); ứng dụng phần mềm di động để sử dụng trong việc soạn thảo, đọc, quản lý và truyền thư điện tử (email); ứng dụng phần mềm di động để sử dụng trong việc tạo, quản lý, chia sẻ và đồng bộ hóa lịch điện tử, và trong việc lên lịch họp và sự kiện; ứng dụng phần mềm di động để truy cập các nền tảng truyền thông nội bộ và mạng nội bộ của nhân viên, có tính năng nhắn tin điện tử, phát viđêô trực tuyến, chia sẻ tài liệu và thông tin, cộng tác ảo, bảng tin, podcast, tích hợp ứng dụng bên thứ ba và các công cụ phân tích dành cho người sử dụng lao động, cụ thể là khảo sát, thăm dò ý kiến và công cụ kiểm soát quản trị; phần mềm quản lý dữ liệu và quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy vi tính để phát triển, biên soạn và chạy (thực hiện) các phần mềm máy vi tính khác; chương trình máy vi tính để sử dụng trong việc phát triển các chương trình máy vi tính, ngôn ngữ lập trình, bộ công cụ và trình biên dịch; phần cứng máy vi tính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy vi tính để nhập dữ liệu; thiết bị xuất dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị truyền dữ liệu; ấn phẩm có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; quản trị kinh doanh cho một chương trình tiếp cận trong lĩnh vực phát triển phần mềm mã nguồn mở và hỗ trợ các nhà phát triển và những người đam mê trong cộng đồng mã nguồn mở; cung cấp dịch vụ thu thập dữ liệu; dịch vụ truy xuất dữ liệu (trừ truy xuất điện tử); dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; hệ thống hóa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; biên soạn dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; cập nhật dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu vi tính hóa; quản lý tệp tin vi tính hóa; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho các nhà cung cấp và người dùng ứng dụng phần mềm; tư vấn nguồn nhân lực; chức năng (hoạt động) văn phòng; dịch vụ marketing.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; liên lạc thông qua mạng riêng ảo [VPN]; truyền dữ liệu điện tử; phân phối điện tử hình ảnh và ảnh chụp thông qua mạng máy tính toàn cầu; truyền phát dữ liệu; truyền phát ứng dụng phần mềm; cung cấp khả năng truyền phát dữ liệu cho người khác; truyền phát dữ liệu âm thanh và viđêô trên internet; truyền âm thanh, viđêô, hình ảnh tĩnh và động, văn bản và dữ liệu; phát âm thanh, viđêô, hình ảnh tĩnh và động, văn bản và dữ liệu; nhận âm thanh, viđêô, hình ảnh tĩnh và động, văn bản và dữ liệu; truyền dữ liệu qua dịch vụ trực tuyến; truyền nội dung phương tiện được phát trực tuyến qua mạng điện tử và mạng truyền thông; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu để truyền và phổ biến nhiều loại thông tin; cung cấp quyền truy cập của người dùng vào phần mềm máy vi tính trong mạng dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào hệ điều hành và ứng dụng máy vi tính được lưu trữ từ xa qua internet; dịch vụ chia sẻ ngang hàng (P2P) (dịch vụ truyền điện tử); cung cấp diễn đàn trực tuyến và phòng trò chuyện; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; tư vấn viễn thông; hội nghị trực tuyến âm thanh từ xa; hội nghị trực tuyến truyền hình từ xa; dịch vụ hội nghị qua mạng; dịch vụ nhắn tin tức thời; dịch vụ thoại qua giao thức internet (VOIP); truyền thư điện tử (email) và tin nhắn điện tử; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền giọng nói, âm thanh, hình ảnh trực quan và dữ liệu qua mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, internet và mạng dịch vụ thông tin; dịch vụ truy cập viễn thông, cụ thể là cung cấp quyền truy cập vào trung tâm liên lạc đa kênh, dịch vụ chatbot trí tuệ nhân tạo (AI), chia sẻ tập tin, dịch vụ trò chuyện qua tin nhắn web, dịch vụ trò chuyện qua điện thoại, dịch vụ truyền thông viđêô, tất cả đều được sử dụng trong các lĩnh vực hỗ trợ khách hàng, quản lý quan hệ khách hàng, dịch vụ khách hàng và tương tác với khách hàng; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy vi tính; cài đặt phần mềm máy vi tính; bảo trì phần mềm máy vi tính; cung cấp phần mềm không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển phần mềm, theo dõi các thay đổi và sửa đổi đối với phần mềm và để quản lý các dự án phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời các công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp thông tin trực tuyến về phát triển và thiết kế phần mềm máy vi tính và các dịch vụ máy vi tính liên quan; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phân tích, đánh giá, tùy chỉnh, thiết kế, lựa chọn, triển khai, tối ưu hóa và sử dụng hệ thống phần mềm máy vi tính cho người khác; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật có bản chất là khắc phục sự cố phần mềm máy vi tính; cung cấp thông tin và cảnh báo kỹ thuật và hỗ trợ trong lĩnh vực phần mềm máy vi tính qua internet; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực phần mềm máy vi tính; phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) **4-2025-11093**
(300) 98913509 19/12/2024 US
(540)

BD INCADA

(220) 20/03/2025
(441) 25/02/2026

(731) BECTON, DICKINSON AND COMPANY (US)
1 Becton Drive, Franklin Lakes, New Jersey 07417-1880, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được trong lĩnh vực y học, sức khỏe, dược phẩm, thiết bị y tế và dụng cụ chẩn đoán phòng thí nghiệm y tế; phần mềm có thể tải xuống được dùng để phân tích dữ liệu sức khỏe, y tế và dược phẩm và dữ liệu thiết bị y tế và dụng cụ chẩn đoán y tế; phần cứng máy vi tính dùng trong lưu trữ và phân phối dược phẩm, và các bộ phận và phụ kiện cho chúng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị chẩn đoán y tế, và các bộ phận và phụ kiện cho thiết bị này; dụng cụ và thiết bị điều khiển điện tử dùng để lưu trữ và phân phối dược phẩm có bản chất là đồ chứa (đựng) chuyên dụng cho dược phẩm, và các bộ phận và phụ kiện cho chúng.

Nhóm 42: Nền tảng như một dịch vụ (dịch vụ nền tảng) trong lĩnh vực y học, sức khỏe, dược phẩm, thiết bị y tế và dụng cụ chẩn đoán phòng thí nghiệm y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ trong lĩnh vực y học, sức khỏe, dược phẩm, thiết bị y tế và dụng cụ chẩn đoán phòng thí nghiệm y tế; nền tảng như một dịch vụ (dịch vụ nền tảng) dùng để phân tích dữ liệu sức khỏe, y tế, và dược phẩm và dữ liệu thiết bị y tế và dụng cụ chẩn đoán y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ dùng để phân tích dữ liệu sức khỏe, y tế, và dược phẩm và dữ liệu thiết bị y tế và dụng cụ chẩn đoán y tế.

---

(210) **4-2025-11095**
(300) 98853446 14/11/2024 US
(540)

CARE BEARS

(220) 20/03/2025
(441) 25/02/2026

(731) THOSE CHARACTERS FROM CLEVELAND, LLC (US)
1468 W. 9th Street, Suite 700 Cleveland, Ohio 44113, United States

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Pho mát; xúp/canh; cánh gà; gà viên (chicken nuggets); món trộn (salad) trừ mỳ ống trộn (macaroni salad), cơm trộn (rice salad) và nui trộn (pasta salad) (được làm chủ yếu từ rau củ quả và/hoặc từ động vật); các món thịt đã nấu chín; salad rau vườn; sữa lắc; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa sô-cô-la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rong biển; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu nành; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Kẹo; bánh pizza; bánh mì kẹp nhân (sandwiches); nước sốt [gia vị]; trà sữa (trà là chủ yếu); món tráng miệng dạng kem sệt (mousses) [bánh kẹo]; bánh pudding tráng miệng; bánh hamburger; kem lạnh; các loại bánh mì và đồ tráng miệng, cụ thể là bánh ngọt, bánh

quy, bánh bột nhồi, kẹo và đồ ngọt đông lạnh để phân phối bán lẻ và bán buôn và tiêu thụ tại chỗ hoặc mang đi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ ngọt làm từ sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ ngọt đông lạnh; nước sốt cay; mỳ ống trộn (macaroni salad); đồ ngọt đông lạnh không chứa sữa; bữa ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mỳ; nui trộn (pasta salad); bỏng ngô; cơm trộn (rice salad); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh, cụ thể là thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở mứt kẹo/kẹo dẻo trái cây.

Nhóm 32: Nước ngọt; đồ uống có ga, không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở dừa, không phải chất thay thế sữa; nước uống; đồ uống trái cây và nước ép trái cây (không cồn); đồ uống trên cơ sở trái cây (không cồn); nước ngọt trên cơ sở trái cây có hương vị trà; nước ép thảo mộc; đồ uống trên cơ sở mật ong, không chứa cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống làm từ rau củ; sô đa kem [đồ uống không cồn].

Nhóm 43: Dịch vụ quầy cà phê và trà; dịch vụ quán (cửa hàng) cà phê; dịch vụ quầy sữa; dịch vụ quầy bán kem; dịch vụ quầy nước ép trái cây; dịch vụ nhà hàng tạm thời (pop-up restaurant); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy thực phẩm ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-11607**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1
(731) RC GLOBAL BEVERAGES INC. (CN)
C/o 11th Floor, Dah Sing Life Building, 99 Des Voeux Road Central, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; xi rô để làm đồ uống; hỗn hợp không cồn dạng cô đặc và chất chiết để làm đồ uống không cồn; chế phẩm (không cồn) để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-11702**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đen, xanh.
(731) NGUYỄN THẾ LUÂN (VN)
02/14 ngõ 74 tổ 7, phố Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Móc treo khăn, móc treo áo, thùng rác bằng kim loại.

Nhóm 11: Nắp bồn cầu thông minh; nắp bồn cầu đóng - mở êm; nắp bồn cầu phổ thông; bộ xả 2 chế độ tiết kiệm nước; bộ xả gạt; bộ xả chậu rửa; vòi rửa; vòi sen tắm, bồn tắm; dây cấp nước; vòi xịt; chặn rác hố ga; thiết bị vệ sinh bằng sứ: bồn cầu, chậu rửa, tiểu nam.

Nhóm 20: Móc treo khăn, không bằng kim loại; móc treo áo không bằng kim loại; gương soi; giá gương.

Nhóm 21: Đồ nhựa gia dụng: rổ, rá, chậu, xô, chai lọ, khay đựng thức ăn bằng nhựa, hộp đựng giấy vệ sinh, giá đựng dầu gội, thùng rác bằng nhựa, thùng giữ lạnh; bộ dụng cụ lau sàn.

Nhóm 28: Cần câu, máy câu (dụng cụ câu cá), hộp phao, hộp thẻo, hộp cước, hộp lưỡi, hộp mồi, hộp chì, hộp cần câu, dụng cụ đồ câu được sản xuất từ nhựa, dụng cụ thiết kế chuyên biệt cho câu cá: thùng đựng dụng cụ câu, thùng đựng cá, thùng đựng mồi.

---

(210) **4-2025-12458**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ IMG HUẾ (VN)
Đường số 7, KĐT mới An Cựu, phường An Đông, quận Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gas, vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị, vật tư ngành xây dựng; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ về thương mại; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; môi giới thương mại.

Nhóm 36: Hãng bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát điều hành công việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Nghiên cứu dự án.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; nhà hàng du lịch; khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2025-13661**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.5.2; 5.5.19; 5.5.21; 5.7.21
(591) Vàng, đỏ.
(731) LÊ HUYỀN TRANG (VN)
Thôn 11, xã Xuân Du, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa và hạt nhỏ; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền; hộp trang sức.

Nhóm 25: Quần áo trang phục truyền thống cổ phục Việt Nam (áo ngũ than, áo tứ than, áo lá tua, áo mã tiên, áo nhật bình, áo bình lĩnh, áo vân kiên, áo giao lĩnh, áo viên lĩnh, áo đối khâm, quần chít ba, quần áo dài, váy đụp, váy quây); áo dài cách tân họa tiết; mũ đội đầu (mũ ni, khan lươn, khan vành, mũ miện, mão); đồ đi chân (guốc mộc, hài, hia, giày).

---

(210) **4-2025-14363**

(540)

Taipoz

Bút & Họa phẩm chuyên nghiệp

(220) 08/04/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Đen, cam.
(731) LÊ VIỆT DŨNG (VN)
150/7/2 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút (viết); thước kẻ; bìa lá; sách; vở.

Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2025-14607**

(540)

pinkfong Baby Shark

(220) 09/04/2025
(441) 25/02/2026
(731) THE PINKFONG COMPANY, INC. (KR)
5th floor, 94, Myeongdal-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chất làm mềm vải dùng để giặt; xà phòng làm đẹp; sữa tắm; xà phòng không chứa thuốc cho em bé; dầu gội; nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội cho em bé; dầu xả tóc cho em bé; xà phòng dùng cho cá nhân; dung dịch xả tóc; dầu xả tóc; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; son dưỡng môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm cạo râu; sữa dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; muối khoáng tắm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; nước thơm dưỡng thể; chất khử mùi chăm sóc cơ thể; sữa tắm tạo bọt; viên sủi bọt bồn tắm; sữa dưỡng ẩm cho trẻ em; sữa dưỡng da cho trẻ em; dầu dưỡng da em bé; kem dưỡng da em bé không chứa thuốc; chế phẩm tắm vòi hoa sen và tắm bồn; mỹ phẩm cho trẻ em; sữa tắm bồn tạo bọt cho em bé; bột ánh nhũ trang điểm mặt và cơ thể; nước hoa; kem dưỡng tóc; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; muối tắm cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước thơm xịt phòng; hương liệu [tinh dầu] để sử dụng trong xe ô tô; nước thơm và nước hoa; hình dán nghệ thuật cho cơ thể; hình dán nghệ thuật cho móng tay chân; hình xăm có thể bóc được cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch; xà phòng giặt; chất tẩy rửa cho trẻ em; chế phẩm rửa bình sữa cho trẻ em; nước súc miệng và họng không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc; kem đánh răng cho trẻ em; kem đánh răng; dầu tắm gội cho thú nuôi không chứa thuốc; dầu tắm gội và dầu xả cho vật nuôi [chế phẩm chải lông không chứa thuốc, không phải thuốc thú y]; khăn lau tẩm chế phẩm làm sạch, cho mục đích mỹ phẩm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-15169**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Nâu đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Thôn 4, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-15278**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN PHƯƠNG NAM (VN)
152 Võ Văn Kiệt, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; tư vấn, môi giới bất động sản.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật.

---

(210) **4-2025-15913**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, vàng ánh kim.
(731) PHAN BÁ TỰ (VN)
Thôn Hà Xá, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Nhang đốt thờ cúng; các phụ kiện xông đốt thờ cúng: nhang trầm, nụ trầm, bột trầm xông đốt, trầm miếng xông đốt; hương thơm để thắp; hương trầm để cúng tế; trầm hương.

Nhóm 21: Lư hương; bát hương; hũ đựng; tất cả không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm chế tác từ gỗ, đá, đồ nội thất và đồ trang trí bằng gỗ, đá, sứ, thủy tinh; quảng cáo các sản phẩm chế tác từ gỗ, đá; bán lẻ các sản phẩm chế tác từ gỗ, đá tại cửa hàng; bán lẻ sản phẩm chế tác từ gỗ và đá qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-16736**
(641) 4-2023-26399
(540)



(220) 21/06/2023
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.15
(591) Vàng, đỏ, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN HỮU XUÂN THÀNH (VN)
Thôn 7, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Chuỗi cửa hàng tiện lợi (siêu thị tiện lợi): mua bán nhân sâm, nấm linh chi, kem dưỡng da, kem dưỡng ẩm, kem dưỡng trắng, kem chống nắng, sản phẩm chăm sóc da, son môi, mascara, phấn mắt, kem nền, phấn má hồng, phấn phủ, toner, serum, tinh chất, sữa rửa mặt và sữa dưỡng thể, kem dưỡng, kem lót, đồ trang điểm, các sản phẩm làm đẹp từ thiên nhiên, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu dưỡng tóc, xà phòng, sản phẩm tạo kiểu tóc (gel vuốt tóc, gôm xịt tóc), nước hoa, lăn khử mùi, chất khử mùi, sản phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm vệ sinh răng miệng, bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-18633**
(641) 4-2023-14941
(540)



(220) 18/04/2023
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.10; 26.5.1
(591) Đen, đỏ.
(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; khớp nối [bộ phận của máy móc]; khớp nối kín [bộ phận máy móc].

---

(210) **4-2025-19066**
(540)



(220) 05/05/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.17.20; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, đen, xanh lam đậm.
(731) FANGLIN INTERNATIONAL TRADE COMPANY LIMITED (CN)
Room B3, 19/F Tung Lee Commercial, 91 -97 Jervois Street, Sheung Wan, Hong Kong
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT ANH 24H (CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT ANH 24H)

(511) Nhóm 12: Lốp xe bơm khí; lốp xe bơm hơi; xe ô tô; lốp xe ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-19067**

(540)

伊味心 YIWEIXIN

(220) 05/05/2025
(441) 25/02/2026

(731) FANGLIN INTERNATIONAL TRADE COMPANY LIMITED (CN)
Room B3, 19/F Tung Lee Commercial, 91 -97 Jervois Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT ANH 24H (CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT ANH 24H)

(511) Nhóm 30: Đường; cacao; cà phê; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-19068**

(540)

BRILLIANT
星耀

(220) 05/05/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.3; 26.1.2; 26.1.10

(731) FANGLIN INTERNATIONAL TRADE COMPANY LIMITED (CN)
Room B3, 19/F Tung Lee Commercial, 91 -97 Jervois Sreet, Sheung Wan, Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT ANH 24H (CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT ANH 24H)

(511) Nhóm 12: Lốp xe bơm khí; lốp xe bơm hơi; xe ô tô; lốp xe ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô.

---

(210) **4-2025-20408**

(540)

Huanor

(220) 12/05/2025
(441) 25/02/2026

(531) 15.7.1

(591) Xanh dương đậm, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG MINH BOCHUAN (VN)
Tổ 12, khu C, ấp 5, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Thiết bị lắp ráp tự động không chuẩn; thiết bị đóng gói tự động; tấm rung [bộ phận của máy móc công nghiệp]; robot công nghiệp; thiết bị dây chuyền lắp ráp thông minh.

Nhóm 09: Thiết bị điện tử dùng để kiểm tra trực quan công nghiệp; thiết bị kiểm tra trực quan; thiết bị đánh dấu bằng laze; thiết bị điều khiển điện tử cho động cơ séc-vô; thiết bị điều khiển điện tử lập trình; hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI).

Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời.

---

(210) **4-2025-20732**

(540)



(220) 12/05/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn, nước có ga, nước có ga hương trái cây, nước uống có ga, nước khoáng, nước uống tinh khiết hương trái cây, đồ uống bổ sung điện giải (isotonic), nước trái cây, nước trái cây pha loãng, nước ép trái cây và rau quả, nước ép rau củ, đồ uống có bổ sung dưỡng chất và vitamin (không dùng cho mục đích y tế); nước uống hoa cúc; nước bí đao; nước măng tây; nước ép quả có mật ong; đồ uống từ gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có chứa tép trái cây; nước tinh khiết; siro mận; siro hạnh nhân; siro bí đao; nước ép gừng (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước sarsi (nước giải khát từ cây sarsaparilla); đồ uống từ rau củ và trái cây; nước có gas; nước tinh khiết có hương trái cây; đồ uống từ thạch thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; nước chà là mật ong [đồ uống không cồn]; nước uống thông thường; đồ uống bổ sung điện giải không dùng cho mục đích y tế; nước uống không cồn; nước đậu nành, không phải chất thay thế sữa; nước uống dùng khi chơi thể thao; đồ uống từ măng tây; nước tăng lực [đồ uống]; đồ uống từ đậu nành, không phải chất thay thế sữa; nước cà chua [đồ uống không cồn]; đồ uống không cồn từ mật ong; nước hoa cúc mật ong, nước ép mận, nước mía, nước ép khế, nước chanh, nước cốt chanh, đồ uống từ ý dĩ (bo bo), đồ uống chứa chất xơ từ trái cây và rau củ, nước ép cà rốt, đồ uống từ carotene, nước khoáng có ga, đồ uống từ nước khoáng có ga, nước kiềm ion hóa, đồ uống từ whey (nước váng sữa); nước dừa.

---

(210) **4-2025-20947**

(540)

SPIN

(220) 13/05/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HANH THÔNG (VN)
Số 35, đường 53, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn) [bộ phận của máy móc]; vòng bi cho ổ trục; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ bi cho trục truyền động.

---

(210) **4-2025-21241**

(540)



(220) 14/05/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.4.18
(591) Tím, trắng, vàng.
(731) AEON CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Cơ cấu cho cổng bãi đỗ xe vận hành bằng đồng xu; ắc quy điện và pin điện; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; máy móc và thiết bị điện tử (cụ thể là thiết bị điện tử dùng để điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng, máy móc khảo sát điện tử, thiết bị khảo sát điện tử, thiết bị điện tử để phóng đại [nhiếp ảnh], thiết bị điện tử để đo tốc độ [nhiếp ảnh], máy móc điện tử dùng để biên tập lại phim điện ảnh, thiết bị điện tử dùng để biên tập lại phim điện ảnh, thiết bị ghi hình điện tử, thiết bị thu hình điện tử, máy móc quang học điện tử, thiết bị quang học điện tử, máy cân điện tử, thiết bị để cân điện tử, máy đo điện tử, thiết bị đo điện tử, thiết bị điện tử báo hiệu chống trộm, thiết bị điện tử báo hiệu hàng hải, thiết bị đèn tín hiệu giao thông điện tử [thiết bị báo hiệu], thiết bị điện tử báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ, thiết bị phát hiện tiền giả, bộ định vị bằng sóng âm điện tử, máy móc điện tử cho mục đích kiểm tra, giám sát (trừ loại dùng cho mục đích y tế), thiết bị điện tử cho mục đích kiểm tra, giám sát (trừ loại dùng cho mục đích y tế), máy móc giảng dạy điện tử, thiết bị giảng dạy điện tử, thiết bị và máy âm thanh điện tử, thiết bị điện tử truyền phát âm thanh, thiết bị điện tử ghi âm thanh, thiết bị điện tử tái tạo âm thanh, thiết bị điện tử để xử lý dữ liệu); phần mềm ứng dụng; kính đeo mắt [kính đeo mắt và kính bảo hộ]; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; còi thể thao; đai nặng dùng để lặn; ống thở dùng khi lặn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn dùng khi chơi thể thao dưới nước; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa viđêô và băng viđêô, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo và quảng bá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và các chương trình khuyến mại liên quan đến tem thưởng hàng; khuyến mãi cho người khác thông qua phân phát và quản lý thẻ người dùng đặc quyền; phân tích quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh; nghiên cứu và phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách trong tòa nhà [chức năng văn phòng]; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê máy sao chụp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; cung cấp thông tin về các bài báo (dịch vụ tóm lược tin tức); cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn các hàng hóa, cụ thể là vải dệt, bộ đồ giường, quần áo, quần tã, đồ đi chân (trừ đồ đi chân chuyên dụng cho thể thao), túi, túi nhỏ, các vật dụng cá nhân (cụ thể là mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm làm sạch, chất chống mồ hôi dùng cho cá nhân, chất khử mùi dùng cho cá nhân, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân, quạt điện dùng cho cá nhân, túi làm mát cá nhân, túi chườm nóng cá nhân, hành lý, túi xách, ô, thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân, hộp chia thuốc dùng cho cá nhân, lược, bàn chải, khăn tắm, khăn tay, đồ trang trí cho cá nhân), thực phẩm, đồ uống, rượu mạnh, thịt, hải

sản, rau, trái cây, bánh kẹo, bánh mì, bánh bao, gạo, ngũ cốc, sữa, đồ uống có ga [nước giải khát], đồ uống nước ép trái cây không có cồn, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm đã chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, phụ kiện nghề mộc, chiếu Tatami (dùng để lát mặt sàn nhà truyền thống Nhật Bản), đồ thờ cúng, máy móc điện và thiết bị điện (cụ thể là máy móc và thiết bị điện để làm sạch, máy móc và thiết bị đánh bóng [dùng điện], máy móc và thiết bị đánh bóng bằng sáp [dùng điện], máy móc và thiết bị hàn [dùng điện], máy móc và thiết bị hàn hồ quang điện [dùng điện], máy móc và thiết bị điện có bản chất là dụng cụ điện cầm tay [không vận hành thủ công], máy móc và thiết bị điện dùng để chuyển mạch, máy móc và thiết bị điều chỉnh điện, cắm điện, phích cắm điện, công tắc điện, bộ nối [điện], đầu nối dây [điện], vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], thiết bị sạc pin [dùng điện]; pin điện, máy móc và thiết bị thử nghiệm [dùng điện], máy móc và thiết bị kiểm tra [dùng điện], máy móc và thiết bị giám sát [dùng điện], máy móc và thiết bị điều khiển [dùng điện], máy móc và thiết bị đo [dùng điện], máy móc và thiết bị để cân [dùng điện], thiết bị và máy âm thanh [dùng điện], máy móc và thiết bị thu hình [dùng điện], máy móc và thiết bị y tế [dùng điện], máy móc và thiết bị nha khoa [dùng điện], máy móc và thiết bị chiếu sáng [dùng điện], máy móc và thiết bị nấu nướng [dùng điện], máy móc và thiết bị sinh hơi nước [dùng điện], máy móc và thiết bị sưởi ấm [dùng điện], máy móc và thiết bị làm mát [dùng điện], máy móc và thiết bị sấy [dùng điện], máy móc và thiết bị vệ sinh [dùng điện]), dụng cụ cầm tay có lưỡi sắc hoặc có mũi nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim, thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch, dụng cụ giặt rửa, chế phẩm dược phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, kem đánh răng, xà phòng, chất tẩy rửa, máy móc nông nghiệp, công cụ nông nghiệp và vật tư nông nghiệp, hoa [tự nhiên], cây trồng, nhiên liệu, ấn phẩm, giấy, văn phòng phẩm, hàng thể thao, đồ chơi, búp bê, máy trò chơi, thiết bị trò chơi, dụng cụ âm nhạc, bản ghi âm nhạc, máy ảnh, thiết bị nhiếp ảnh, vật tư nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt [kính mắt và kính bảo hộ], thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, vật liệu xây dựng, đá quý bán thành phẩm và đá quý giả, vật nuôi trong nhà.

Nhóm 36: Xử lý giao dịch tiền điện tử; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ ghi nợ; phát hành thẻ tính phí; phát hành thẻ lưu giá trị [store-value card]; dịch vụ nhận tiền gửi [bao gồm cả việc phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi thanh toán trả góp theo thời gian ấn định; cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; bảo lãnh trách nhiệm và chấp nhận hối phiếu; mua lại và chuyển nhượng yêu cầu tiền tệ; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng (letter-of-credit); môi giới mua bán tín dụng; quản lý tài sản mã hóa; mua bán [giao dịch tài chính] tài sản mã hóa hoặc giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa khác; giao dịch tài chính cụ thể là dịch vụ trung gian, dịch vụ môi giới hoặc dịch vụ đại lý để mua bán tài sản mã hóa hoặc giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa khác; phát hành phiếu mua hàng, phiếu giảm giá trả trước; đại lý thu hộ tiền gas hoặc tiền điện; thu hộ các khoản thanh toán cho hàng hóa; môi giới bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; dịch vụ đại lý bất động sản cho thuê dài hạn hoặc ngắn hạn các tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất đai [dịch vụ bất động sản]; dịch vụ quản lý đất đai [dịch vụ bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản cho thuê dài hạn hoặc ngắn hạn đất đai; cho thuê đất [thuê dài hạn]; mua và bán đất; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua và bán đất; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; thẩm định đá quý; định giá ô tô đã qua sử dụng; đánh giá tài chính tín dụng công ty; quyên góp quĩ từ thiện; cho thuê máy rút tiền; cho thuê máy rút tiền tự động [atm].

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy và hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức văn hóa chung; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; thư viện tham khảo liên quan đến tài liệu và hồ sơ tài liệu; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; xuất bản sách; tổ chức, sắp xếp và lên kế hoạch thực hiện các bộ phim, chương trình, vở kịch hoặc chương trình biểu

diễn âm nhạc; cung cấp video trực tuyến từ mạng internet, không tải xuống được; giới thiệu phim hoặc sản xuất và phát hành phim; cung cấp âm nhạc số trực tuyến từ internet, không tải xuống được; trình diễn các chương trình biểu diễn trực tiếp; đạo diễn hoặc trình diễn kịch; trình diễn các chương trình biểu diễn âm nhạc; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí ngoại trừ phim, chương trình, vở kịch, chương trình biểu diễn âm nhạc, thi đấu thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp các tiện ích cho phim, chương trình, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim chiếu rạp; cho thuê bản ghi âm hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình ảnh; cho thuê phim âm bản; cho thuê phim đảo chiều; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh và tác phẩm thư pháp; nhiếp ảnh; phiên dịch ngôn ngữ; dịch thuật.

Nhóm 42: Thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm cả các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; dịch vụ thiết kế thời trang; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu.

---

(210) **4-2025-21242**

(540)

AEON Consumer Finance

(220) 14/05/2025
(441) 25/02/2026

(731) AEON CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Cơ cấu cho cổng bãi đỗ xe vận hành bằng đồng xu; ắc quy điện và pin điện; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; máy móc và thiết bị điện tử (cụ thể là thiết bị điện tử dùng để điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng, máy móc khảo sát điện tử, thiết bị khảo sát điện tử, thiết bị điện tử để phóng đại [nhiếp ảnh], thiết bị điện tử để đo tốc độ [nhiếp ảnh], máy móc điện tử dùng để biên tập lại phim điện ảnh, thiết bị điện tử dùng để biên tập lại phim điện ảnh, thiết bị ghi hình điện tử, thiết bị thu hình điện tử, máy móc quang học điện tử, thiết bị quang học điện tử, máy cân điện tử, thiết bị để cân điện tử, máy đo điện tử, thiết bị đo điện tử, thiết bị điện tử báo hiệu chống trộm, thiết bị điện tử báo hiệu hàng hải, thiết bị đèn tín hiệu giao thông điện tử [thiết bị báo hiệu], thiết bị điện tử báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ, thiết bị phát hiện tiền giả, bộ định vị bằng sóng âm điện tử, máy móc điện tử cho mục đích kiểm tra, giám sát (trừ loại dùng cho mục đích y tế), thiết bị điện tử cho mục đích kiểm tra, giám sát (trừ loại dùng cho mục đích y tế), máy móc giảng dạy điện tử, thiết bị giảng dạy điện tử, thiết bị và máy âm thanh điện tử, thiết bị điện tử truyền phát âm thanh, thiết bị điện tử ghi âm thanh, thiết bị điện tử tái tạo âm thanh, thiết bị điện tử để xử lý dữ liệu); phần mềm ứng dụng; kính đeo mắt [kính đeo mắt và kính bảo hộ]; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; còi thể thao; đai nặng dùng để lặn; ống thở dùng khi lặn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn dùng khi chơi thể thao dưới nước; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa viđêô và băng viđêô, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo và quảng bá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và các chương trình khuyến mại liên quan đến tem thưởng hàng; khuyến mãi cho người khác thông qua phân phát và quản lý thẻ người dùng đặc quyền; phân tích quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh; nghiên cứu và phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách trong tòa nhà [chức năng văn phòng]; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê máy sao chụp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; cung cấp thông tin về các bài báo (dịch vụ tóm lược tin tức); cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn các hàng hóa, cụ thể là vải dệt, bộ đồ giường, quần áo, quần tã, đồ đi chân (trừ đồ đi chân chuyên dụng cho thể thao), túi, túi nhỏ, các vật dụng cá nhân (cụ thể là mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm làm sạch, chất chống mồ hôi dùng cho cá nhân, chất khử mùi dùng cho cá nhân, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân, quạt điện dùng cho cá nhân, túi làm mát cá nhân, túi chườm nóng cá nhân, hành lý, túi xách, ô, thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân, hộp chia thuốc dùng cho cá nhân, lược, bàn chải, khăn tắm, khăn tay, đồ trang trí cho cá nhân), thực phẩm, đồ uống, rượu mạnh, thịt, hải sản, rau, trái cây, bánh kẹo, bánh mì, bánh bao, gạo, ngũ cốc, sữa, đồ uống có ga [nước giải khát], đồ uống nước ép trái cây không có cồn, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm đã chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, phụ kiện nghề mộc, chiếu Tatami (dùng để lát mặt sàn nhà truyền thống Nhật Bản), đồ thờ cúng, máy móc điện và thiết bị điện (cụ thể là máy móc và thiết bị điện để làm sạch, máy móc và thiết bị đánh bóng [dùng điện], máy móc và thiết bị đánh bóng bằng sáp [dùng điện], máy móc và thiết bị hàn [dùng điện], máy móc và thiết bị hàn hồ quang điện [dùng điện], máy móc và thiết bị điện có bản chất là dụng cụ điện cầm tay [không vận hành thủ công], máy móc và thiết bị điện dùng để chuyển mạch, máy móc và thiết bị điều chỉnh điện, cắm điện, phích cắm điện, công tắc điện, bộ nối [điện], đầu nối dây [điện], vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], thiết bị sạc pin [dùng điện]; pin điện, máy móc và thiết bị thử nghiệm [dùng điện], máy móc và thiết bị kiểm tra [dùng điện], máy móc và thiết bị giám sát [dùng điện], máy móc và thiết bị điều khiển [dùng điện], máy móc và thiết bị đo [dùng điện], máy móc và thiết bị để cân [dùng điện], thiết bị và máy âm thanh [dùng điện], máy móc và thiết bị thu hình [dùng điện], máy móc và thiết bị y tế [dùng điện], máy móc và thiết bị nha khoa [dùng điện], máy móc và thiết bị chiếu sáng [dùng điện], máy móc và thiết bị nấu nướng [dùng điện], máy móc và thiết bị sinh hơi nước [dùng điện], máy móc và thiết bị sưởi ấm [dùng điện], máy móc và thiết bị làm mát [dùng điện], máy móc và thiết bị sấy [dùng điện], máy móc và thiết bị vệ sinh [dùng điện]), dụng cụ cầm tay có lưỡi sắc hoặc có mũi nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim, thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch, dụng cụ giặt rửa, chế phẩm dược phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, kem đánh răng, xà phòng, chất tẩy rửa, máy móc nông nghiệp, công cụ nông nghiệp và vật tư nông nghiệp, hoa [tự nhiên], cây trồng, nhiên liệu, ấn phẩm, giấy, văn phòng phẩm, hàng thể thao, đồ chơi, búp bê, máy trò chơi, thiết bị trò chơi, dụng cụ âm nhạc, bản ghi âm nhạc, máy ảnh, thiết bị nhiếp ảnh, vật tư nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt [kính mắt và kính bảo hộ], thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, vật liệu xây dựng, đá quý bán thành phẩm và đá quý giả, vật nuôi trong nhà.

Nhóm 36: Xử lý giao dịch tiền điện tử; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ ghi nợ; phát hành thẻ tính phí; phát hành thẻ lưu giá trị [store-value card]; dịch vụ nhận tiền gửi [bao gồm cả việc phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi thanh toán trả góp theo thời gian ấn định; cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; bảo lãnh trách nhiệm và chấp nhận hối phiếu; mua lại và chuyển nhượng yêu cầu tiền tệ; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng (letter-of-credit); môi giới mua bán tín dụng; quản lý tài sản mã hóa; mua bán [giao dịch tài chính] tài sản mã hóa hoặc giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa khác; giao dịch tài chính cụ thể

là dịch vụ trung gian, dịch vụ môi giới hoặc dịch vụ đại lý để mua bán tài sản mã hóa hoặc giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa khác; phát hành phiếu mua hàng, phiếu giảm giá trả trước; đại lý thu hộ tiền gas hoặc tiền điện; thu hộ các khoản thanh toán cho hàng hóa; môi giới bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; dịch vụ đại lý bất động sản cho thuê dài hạn hoặc ngắn hạn các tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất đai [dịch vụ bất động sản]; dịch vụ quản lý đất đai [dịch vụ bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản cho thuê dài hạn hoặc ngắn hạn đất đai; cho thuê đất [thuê dài hạn]; mua và bán đất; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua và bán đất; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; thẩm định đá quý; định giá ô tô đã qua sử dụng; đánh giá tài chính tín dụng công ty; quyên góp quĩ từ thiện; cho thuê máy rút tiền; cho thuê máy rút tiền tự động [atm].

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy và hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức văn hóa chung; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; thư viện tham khảo liên quan đến tài liệu và hồ sơ tài liệu; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; xuất bản sách; tổ chức, sắp xếp và lên kế hoạch thực hiện các bộ phim, chương trình, vở kịch hoặc chương trình biểu diễn âm nhạc; cung cấp video trực tuyến từ mạng internet, không tải xuống được; giới thiệu phim hoặc sản xuất và phát hành phim; cung cấp âm nhạc số trực tuyến từ internet, không tải xuống được; trình diễn các chương trình biểu diễn trực tiếp; đạo diễn hoặc trình diễn kịch; trình diễn các chương trình biểu diễn âm nhạc; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí ngoại trừ phim, chương trình, vở kịch, chương trình biểu diễn âm nhạc, thi đấu thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp các tiện ích cho phim, chương trình, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim chiếu rạp; cho thuê bản ghi âm hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình ảnh; cho thuê phim âm bản; cho thuê phim đảo chiều; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh và tác phẩm thư pháp; nhiếp ảnh; phiên dịch ngôn ngữ; dịch thuật.

Nhóm 42: Thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm cả các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; dịch vụ thiết kế thời trang; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu.

---

(210) **4-2025-21279**

(220) 14/05/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ABOVE BEYOND

(731) LAS VEGAS SANDS CORP. (US)
5420 S. Durango Dr., Las Vegas, Nevada 89113 U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; tổ chức, vận hành, quản lý và giám sát các chương trình khuyến khích và chương trình khách hàng thân thiết; tổ chức chương trình trao giải thưởng khuyến khích và các cuộc thi dành cho khách hàng để quảng bá dịch vụ khách sạn, sòng bạc, cờ bạc, trò chơi, dịch vụ lưu trú, du lịch, bán lẻ và giải trí cho người khác; quảng cáo và quảng bá các chương trình khuyến khích và chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại hàng hóa, cụ thể là quần áo, phụ kiện quần áo, đồ trang sức, đồ chơi, đồ dùng thể thao, sản phẩm văn phòng phẩm, sách,

video, nước hoa, sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm, đồ gia dụng cụ thể là bộ đồ ăn, dụng cụ nấu nướng, đồ dùng/dụng cụ để nướng bánh/đồ ăn, đồ chứa đựng, đồ chứa đựng bằng thủy tinh, tách/chén/cốc bằng thủy tinh, bình để uống, đồ dùng cho quầy bar, bình/hũ, dụng cụ gia đình dùng để làm sạch, bàn chải, ga trải giường, chăn mỏng phủ giường, gối, khăn tắm, đồ vải dùng trong nhà bếp, đồ vải trải bàn, khăn trải bàn, đồ vải dùng trong phòng tắm, trừ quần áo, thực phẩm, đồ uống, xì gà, thuốc lá và phụ kiện hút thuốc; đặt hàng trực tuyến bằng máy tính cho hàng hóa và hàng tiêu dùng thông dụng; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 41: Dịch vụ sòng bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ giải trí có bản chất là dịch vụ trình diễn sân khấu và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ sân golf và câu lạc bộ golf; cung cấp bản tin trong lĩnh vực dịch vụ sòng bạc, dịch vụ thực phẩm, dịch vụ giải trí và dịch vụ nghỉ dưỡng qua email; giáo dục trực quan/có minh họa; cho thuê thiết bị nghe nhìn; cho thuê sân khấu di động; chuẩn bị hiệu ứng ánh sáng, âm thanh, hình ảnh đặc biệt cho gian hàng triển lãm và hội chợ thương mại; giải trí, cụ thể là trình diễn ánh sáng; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; cung cấp tiện nghi cho sòng bạc và đánh bạc; giải trí, cụ thể là biểu diễn nhạc sống, sản xuất sân khấu, sản xuất hài kịch và cuộc thi quyền anh; câu lạc bộ sức khỏe; trung tâm giải trí và khu trò chơi điện tử; cung cấp dịch vụ sòng bạc và đánh bạc; cung cấp dịch vụ sòng bạc và đánh bạc thông qua các trang web và mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo; sắp xếp hội thảo và hội nghị; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí, thể thao và văn hóa; đặt chỗ cho buổi hòa nhạc; cho thuê tiện nghi sân vận động; tổ chức các cuộc thi thể thao; cung cấp nhiều tiện nghi khác nhau cho một loạt các sự kiện thể thao, các cuộc thi thể thao và điền kinh và các chương trình trao giải; cung cấp dịch vụ sòng bạc có thẻ thành viên có giá trị lưu trữ để đổi tiền mặt giảm giá hoặc các quyền lợi khác; cung cấp tiện nghi cho thể thao, hòa nhạc; dịch vụ sân khấu/vũ đài, cụ thể là cung cấp tiệc nghi cho thể thao, hòa nhạc; dịch vụ bảo tàng; triển lãm bảo tàng; trưng bày tác phẩm nghệ thuật (triển lãm, chương trình biểu diễn, bảo tàng, phòng trưng bày); cung cấp tiện nghi bảo tàng (trưng bày, triển lãm); sắp xếp các hoạt động giải trí nhóm; cung cấp các hoạt động giải trí; cung cấp các sự kiện giải trí; cung cấp các tiện nghi giải trí; chiếu phim; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; câu lạc bộ ban đêm; dịch vụ đặt chỗ câu lạc bộ ban đêm, cụ thể là sắp xếp đặt chỗ các sự kiện tại câu lạc bộ ban đêm; dịch vụ đặt chỗ câu lạc bộ ban đêm, cụ thể là sắp xếp để vào câu lạc bộ ban đêm và tham gia các sự kiện tại câu lạc bộ ban đêm.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; thông tin khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ phòng chờ phục vụ đồ uống hỗn hợp và dịch vụ phòng chờ phục vụ đồ ăn, thức uống cho khách hàng hoặc hội viên; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp tiện nghi cho các hội nghị, hội thảo, bữa tiệc lớn, sự kiện xã hội, gây quỹ và các sự kiện đặc biệt; đặt phòng khách sạn cho người khác; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (dịch vụ ăn uống); cung cấp chỗ ở tạm thời; cung cấp tiện nghi triển lãm và hội họp; dịch vụ và tiện nghi khách sạn và nhà khách, cụ thể là nhà hàng ăn uống, dịch vụ phòng, thức ăn, phòng chờ có phục vụ đồ uống (cocktail lounge), dịch vụ quầy rượu, dịch vụ lưu trú (chỗ ở), dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện và dịch vụ cung cấp thực phẩm (do nhà hàng và khách sạn thực hiện); dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là đặt chỗ và giữ chỗ cho bữa ăn và nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ câu lạc bộ ban đêm, cụ thể là sắp xếp đặt chỗ dịch vụ cocktail và dịch vụ bàn tiệc tại câu lạc bộ ban đêm; cho thuê phòng cho các sự kiện xã hội; cho thuê phòng tạm thời; dịch vụ tổ chức bữa tiệc [gồm sắp xếp và điều phối bữa tiệc, dịch vụ ăn uống và cung cấp tiện nghi cho bữa tiệc]; sắp xếp tiệc cưới [thức ăn và đồ uống]; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thức ăn và đồ uống bởi nhà hàng để phục vụ ăn uống; dịch vụ quán cà phê; phòng trà; dịch vụ phòng trà; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2025-21851**

(540)



(220) 16/05/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh nước biển, cam.
(731) SIME DARBY MALAYSIA BERHAD (MY)
Level 9, Menara Sime, Oasis Corporate Park, Jalan PJU 1A/2, Ara Damansara, 47301 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất, chế phẩm hóa học và sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh; hóa chất tổng hợp; hóa chất để hàn, khí bảo vệ dùng trong hàn; hoá chất dùng cho phân tích trong phòng thí nghiệm [không dùng trong y tế hoặc thú y]; hóa chất dùng trong sản xuất vải, dệt, nylon, sơn và chất tăng độ sáng màu; sản phẩm hóa học dùng trong sản xuất dược phẩm, công nghệ nhiên liệu sinh học công nghiệp và công nghệ nhiên liệu tái tạo; chất phụ gia hoá học, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ], chế phẩm hóa học dùng làm dung môi và chất ức chế ăn mòn, chất phân tán, chất xúc tác, chất hoạt động bề mặt dùng trong công nghiệp; khí hóa rắn và oxit cobalt dùng trong công nghiệp; dầu hộp số, chất lỏng cho mạch thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với vật liệu mài mòn, dầu trợ lực lái, dầu phanh, dầu lái, dung dịch làm mát động cơ; sản phẩm hóa học có nguồn gốc từ nguyên liệu thô tái tạo, dầu và mỡ tự nhiên; hóa chất oleochemicals [hợp chất hóa học có nguồn gốc từ chất béo và dầu tự nhiên], este, este axit béo, metyl este, glycerine este (este được tạo ra từ glycerine và axit béo), alcohol béo, axit béo, axit béo mạch dài, axit oleic, glyceryl ether (các ete của glycerin), gelatin và dextrin, tất cả các sản phẩm trên dùng trong công nghiệp; hóa chất trung gian dùng trong công nghiệp; hóa chất tăng cường cho thuốc thử và tá dược hóa học, không cho mục đích y tế; phụ gia hóa học cho dầu và chất bôi trơn, phụ gia cho nhiên liệu, phụ gia cho nhiên liệu đốt, hóa chất làm sạch dầu; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt, hợp chất hoạt động bề mặt như chất thấm ướt, phân tán, nhũ hóa, lan truyền và thẩm thấu; nhựa nhân tạo chưa qua xử lý, nhựa tổng hợp, nhựa chưa qua xử lý; phụ gia hóa học dùng trong chất dẻo, chất tạo keo và chất hóa dẻo; chế phẩm tôi luyện và hàn, chất hóa học và chế phẩm hóa học dùng để làm cứng, hàn vảy và hàn kim loại; keo dán dùng trong công nghiệp, chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất lớp phủ bề mặt, chất kết dính hóa học và chất làm đặc tổng hợp dùng trong sản xuất; ma-tít và chất trám dạng bột nhão khác, chất độn dùng cho cao su và chất dẻo; hợp chất chữa cháy và phòng cháy, hợp chất dập lửa; nước cất cho pin/ắc quy; nước có tính axit dùng để nạp lại pin/ắc quy; nước cất; chất chống đông; dung dịch chống tạo bọt cho pin/ắc quy; chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong; cacbon dùng cho bộ lọc; vật liệu lọc (chế phẩm hóa học); chế phẩm khử carbon cho động cơ; chế phẩm giúp tiết kiệm nhiên liệu; chất trao đổi ion; chất nhuộm tự nhiên từ quả bồ hóng (gall nut); tác nhân phân tán dầu mỏ; chất làm mất độ bóng, độ nhẵn; chất trám thân tàu sử dụng trong công nghiệp hàng không vũ trụ.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp, dầu nhiên liệu, dầu điezel, dầu truyền động, dầu động cơ điezel, dầu động cơ, dầu động cơ cho phương tiện giao thông, dầu nhờn động cơ, dầu động cơ cho xe chở khách, dầu và mỡ cho phương tiện giao thông, dầu truyền động cuối cho ô tô, dầu động cơ xe máy, dầu bao gồm dầu cho xe máy, xăng dầu, dầu bôi trơn; dầu bôi trơn dạng dầu thủy lực, dầu bôi trơn cho thiết bị ô tô, mỡ bôi trơn, mỡ bôi trơn cho ô tô, mỡ công nghiệp,

mỡ bôi trơn dùng cho dây đai và da thuộc, dầu dùng để bảo quản sáp dùng cho đồ da thuộc, sáp công nghiệp, sáp bôi dây đai; chất bôi trơn, hợp chất bôi trơn, chất lỏng bôi trơn, chất bôi trơn công nghiệp, chất bôi trơn cho ô tô, chất bôi trơn cho động cơ xe ô tô; mỡ và dầu dùng để bôi trơn, sáp dầu khoáng (petroleum jelly); chế phẩm và hợp chất hấp thu bụi, chế phẩm để khử bụi, chế phẩm và hợp chất kết dính cho nhiên liệu rắn, chế phẩm làm ướt/làm ẩm; chế phẩm chống trượt cho dây đai; chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu, nhiên liệu động cơ, mỡ, chất bôi trơn và chất lỏng thủy lực, dầu phanh, dầu cắt gọt, dung dịch làm mát động cơ, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, dung dịch làm mát cho động cơ xe; nhiên liệu và chất phát quang, hỗn hợp nhiên liệu, hỗn hợp nhiên liệu khí hoá, dầu mazut, dầu gazoin, chất đốt và nhiên liệu dễ bay hơi, nhiên liệu có gốc cồn, nhiên liệu sinh khối, xăng, khí đốt để thắp sáng; khí tự nhiên, khí tự nhiên dạng nén, dầu khí, nhiên liệu sinh học, nhiên liệu điezel sinh học; năng lượng điện từ nguồn tái tạo; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc.

Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng, quặng của kim loại thường; vật liệu kim loại dùng cho xây dựng và thi công, công trình xây dựng bằng kim loại, tấm và vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm panen, phụ kiện hoặc khung kim loại cho công trình xây dựng, lớp phủ bằng kim loại cho xây dựng và công trình, các phụ kiện cho công trình xây dựng hoặc đồ nội thất bằng hợp kim niken-bạc, cửa ra vào, cổng, lưới chắn, cột, hàng rào, lan can bảo vệ, hàng rào mạ kẽm và các bệ lắp ghép sẵn bằng kim loại, cột kim loại dùng cho đường dây điện, vòng kim loại, kẹp kim loại cho cáp và ống dẫn, đầu nối kẹp bằng kim loại cho ống dẫn và đường ống [không bao gồm bộ phận của máy móc], ống, ống kim loại, vòng đệm và khuôn đúc thỏi bằng kim loại, bậc cầu thang bằng kim loại, thép đúc; ống kim loại, ống kim loại dùng cho hệ thống sưởi trung tâm, ống gang, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, phụ kiện đường ống bằng kim loại, vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng và cho đường ống, bộ chia nhánh bằng kim loại dùng cho hệ thống đường ống; đồ sắt nhỏ, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; bộ phận và linh kiện bằng kim loại cho máy móc, bao gồm ống lót chốt, vòng đệm và vòng đệm chữ O; công trình xây dựng di động bằng kim loại; nhà kho bằng kim loại; nhà kho đúc sẵn bằng kim loại; vật liệu xây dựng được cán và đúc; cáp và dây không dẫn điện, cáp và dây không dẫn điện bằng kim loại thường, dây thép, hàng rào dây thép; đồ ngũ kim nhỏ, đinh tán, bu lông, đinh, đai ốc, vít và chốt hãm bằng kim loại, chốt kim loại cho bánh xe, chốt [đồ ngũ kim] và lò xo [đồ ngũ kim], vòng bằng kim loại thường cho chìa khóa, các sản phẩm bằng kim loại, không phải là kim loại quý cụ thể là móc khóa, dây móc chìa khóa và bảng tên; đồ chứa bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, đồ chứa đựng và chai lọ bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, hộp bảo quản bằng kim loại, hộp đựng tiền bằng kim loại, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại; tủ sắt và két sắt, hộp đựng an toàn, két an ninh, phòng an toàn bọc sắt, két đựng tiền, két đựng tiền an toàn, két sắt vận hành bằng điện tử, rương kim loại, tủ chống cháy bằng kim loại, tủ chống cháy phi kim loại, tủ gửi đồ an toàn bằng kim loại (không dùng điện); thiết bị khóa bằng kim loại không dùng điện, ổ khóa kim loại (không dùng điện), khóa lò xo, khóa kim loại dùng cho phương tiện giao thông, thiết bị khóa an ninh không dùng điện bằng kim loại dùng cho cửa két sắt, dây xích an toàn bằng kim loại, rào chắn an ninh bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy công cụ, công cụ vận hành bằng điện, công cụ chạy điện, dụng cụ máy móc và ống dẫn, máy lọc dầu, máy trải đường và bê tông, máy làm đường, máy trộn bê tông, máy nâng và máy xếp dỡ vật liệu, máy rung, máy nông nghiệp, máy lâm nghiệp, máy phay, máy gắp và đặt linh kiện, máy thổi, máy uốn và cắt, máy xoa phẳng, máy khoan, máy khai thác

mỏ, máy làm sạch, máy ép khuôn, máy xay thịt, máy thi công và bảo trì đường bộ, máy đóng kiện, máy xếp dỡ container, máy in lưới, máy phun, máy san gạt đất, máy hàn, máy hàn điện, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên; robot tự hành trong nhà dùng để vận chuyển và lưu trữ hàng hóa trong kho công nghiệp; máy móc nông nghiệp, máy cắt cỏ, máy nén chặt, máy tỉa, máy làm đất, máy cắt cỏ, thiết bị phun nước dùng cho mục đích nông nghiệp, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên; thiết bị nén, máy nén [máy móc], máy nén khí [máy móc], máy khí nén, máy nén khí gas, máy lu, máy ép rác, máy nén [loại máy ép] dùng cho thùng chứa và phương tiện thu gom rác thải; thiết bị và máy móc khai thác mỏ, máy xúc tải, máy đào đất, máy san gạt chạy bằng động cơ, máy san phẳng, máy tuốt dây tự động, máy tuốt và cắt dây kết hợp, bộ ngưng tụ khí, bộ ngưng tụ hơi nước [bộ phận của máy], thiết bị ngưng tụ, máy xúc đào liên hợp, máy xúc lật, xe lu, xe ủi đất, bộ phận và phụ kiện của máy ủi, máy đào xúc, cần trục [thiết bị nâng và nhấc], thiết bị khoan [nổi hoặc không nổi], giàn khoan dầu, giàn khoan dùng để khoan giếng ngoài khơi, giàn khoan dùng để khoan giếng trên đất liền, linh kiện cho giàn khoan, bộ tăng áp khí nén dùng cho thiết bị kiểm tra giàn khoan, thùng chứa dùng với giàn khoan, cờ-lê thủy lực dùng cho giàn khoan, thiết bị nâng ống là máy vận hành bằng điện dùng cho giàn khoan, thiết bị nâng ống là máy vận hành bằng thủy lực dùng trong giàn khoan, thiết bị nâng ống dùng để xử lý ống trong giàn khoan, thiết bị nâng ống dùng để định vị ống trong giàn khoan, thiết bị mạ kẽm, thiết bị hàn dùng điện, thiết bị cắt và hàn hồ quang điện, khoan cầm tay chạy điện, máy và thiết bị hàn bằng khí, ống thổi hàn chạy bằng khí, đèn hàn, mỏ hàn, các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên; máy móc để sản xuất linh kiện điện tử, trạm làm việc [máy móc] để hàn, thiết bị nâng, thiết bị nâng thùng chứa [máy móc], máy bơm, bơm [máy móc], máy bơm khí tự nhiên, bơm dùng trong nông nghiệp, bơm khí nén, bơm ly tâm, bơm bánh răng, bơm định lượng không dùng cho mục đích y tế, bơm màng dùng để đo lường chất lỏng, thiết bị tách dầu, thiết bị vận chuyển bằng đường ống vận hành bằng khí nén, máy ép [máy móc], máy ép cỏ khô, máy lọc ép, thiết bị ép phụ trợ; bộ phận của máy móc, ổ trục [bộ phận của máy móc], ổ bi, vòng bi cho ổ trục, giá đỡ ổ trục cho máy móc, tay quay [bộ phận của máy móc], bộ trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc], thiết bị trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc], bộ làm nóng nước [bộ phận của máy móc], thiết bị điều khiển cơ học cho hệ thống sưởi, cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy móc], vòng bơm mỡ [bộ phận của máy móc], bầu tra mỡ [bộ phận của máy móc], khớp nối kẹp cho ống và đường ống [bộ phận của máy móc], mũi và đầu khoan [bộ phận của máy móc], lưỡi dao [bộ phận của máy móc], dao cho máy cắt cỏ, bộ lọc [bộ phận của máy móc hoặc động cơ], pít-tông [bộ phận của máy móc], pít-tông cho xi-lanh, bugi đánh lửa, máy trộn, bánh răng và hộp số không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, gầu cho máy xúc đất; thiết bị sục khí; cơ cấu điều khiển cho máy móc, động cơ hoặc động cơ điện; thiết bị chuyển đổi nhiên liệu cho động cơ đốt trong; động cơ và động cơ điện, trừ loại cho phương tiện giao thông đường bộ, bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ công nghiệp, động cơ cho thuyền, động cơ cho xe cộ chạy trên đệm khí, động cơ phụ trợ, động cơ thổi khí, động cơ và mô-tơ thủy lực, tua-bin khí không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, dây đai truyền động cho động cơ và động cơ điện, quạt và dây đai quạt cho động cơ và động cơ điện, bộ tản nhiệt làm mát và ống xả cho động cơ và động cơ điện, xi-lanh cho máy móc, xi-lanh và nắp xi-lanh cho động cơ và động cơ điện, hộp tay quay cho động cơ và động cơ điện, bộ lọc cho động cơ và động cơ điện, bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ, bộ lọc dầu, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc khí, bộ lọc truyền động, bộ lọc làm sạch khí làm mát cho động cơ, pít-tông cho máy móc và động cơ, pít-tông cho xi-lanh, vòng pít-tông, bơm và kim phun cho động cơ và động cơ điện, động cơ đốt trong trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ đốt trong cho máy

móc công nghiệp, bộ chế hòa khí, hộp tay quay dùng cho máy móc, trục khuỷu, máy phát dòng điện, máy phát điện, máy phát công suất điện, bộ thiết bị phát điện, tổ hợp máy phát điện chạy bằng khí tự nhiên, phụ tùng cho tổ hợp máy phát điện, đinamô, đế trượt cho tổ hợp máy phát điện, máy phát điện diesel, động cơ diesel dùng cho máy móc nông nghiệp và công nghiệp và phụ tùng thay thế của chúng; khớp nối và linh kiện truyền động của máy móc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ truyền động cho máy móc, vòng bi cho trục truyền động, thanh nối cho máy móc, động cơ và động cơ điện, ống xả ô tô; khối động cơ ô tô; ống nạp khí ô tô; bộ tụ khí; động cơ hàng không; động cơ máy bay; thiết bị đo tỷ trọng khí; linh kiện và cụm lắp ráp nhỏ dùng trong hàng không vũ trụ; chi tiết gia công cơ khí trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, miếng chèn, thanh dẫn hướng, ống dẫn dây, miếng đệm giãn cách, ống lót, vòng đệm, khối và vòng; tấm ốp nội thất ép nhiệt dùng trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, ốp cửa, viền cửa sổ, tấm trần, lưng ghế, khay, tấm chắn và nắp đậy; các loại gioăng và phớt cắt khuôn dùng trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, gioăng, đệm, miếng ma sát, dải chống mài mòn; cụm lắp ráp dùng trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, cụm tấm ốp, cụm ống dẫn, cụm trần nội thất, cụm cửa sổ, cụm nắp đậy; dụng cụ nông nghiệp, không bao gồm dụng cụ cầm tay và vận hành bằng tay, máy móc dùng trong nông nghiệp, máy thu hoạch, máy gặt đập liên hợp, máy gặt đập liên hợp lúa, máy gieo hạt lúa, máy cấy lúa mạ, máy gặt (máy nông nghiệp), máy gặt kéo bằng máy kéo, máy tuốt lúa, máy bó lúa, máy bó cỏ khô, máy làm cỏ khô, máy cắt cỏ, máy rải phân bón, máy rải đất, máy rải phân kéo bằng máy kéo, máy bánh lồng dùng trên ruộng ướt, máy gieo hạt, máy xới đất, máy làm đất, máy tạo bờ ruộng, máy cày xới, máy gieo hạt dùng cho máy nông nghiệp, máy thổi hoặc quạt để nén, hút và vận chuyển hạt ngũ cốc, máy nâng hạ nông nghiệp, máy ép kiện dùng trong nông nghiệp, máy băm rơm, máy cày, máy bừa, bừa kéo bằng máy kéo, dùng trong các ứng dụng hàng không vũ trụ; bộ phận và phụ tùng của các sản phẩm nêu trên, bao gồm cả bộ lọc và máy nén; máy trung tâm gia công, máy trung tâm gia công kim loại, máy trung tâm gia công nhiều trục, máy trung tâm gia công đứng.

Nhóm 09: Thiết bị báo động, thiết bị báo động bằng âm thanh, thiết bị báo cháy, thiết bị báo động cho két sắt, chuông [thiết bị báo động], chuông điện báo động, chuông cửa dùng điện, chuông báo hiệu, thiết bị dò khí carbon monoxide, thiết bị dò khói, thiết bị phát hiện hỏa hoạn và hệ thống báo động; thiết bị và hệ thống an toàn chạy điện không dùng cho xe cộ, thiết bị và hệ thống giám sát và điều khiển điện tử, thiết bị và hệ thống khóa điện tử, thiết bị khóa an toàn bằng điện cho cửa két sắt, thiết bị cổng điều khiển truy cập bằng điện, hàng rào điện, hàng rào an ninh tự động, thiết bị phát hiện xâm nhập và chuyển động, thiết bị và hệ thống báo trộm, thiết bị cảnh báo chống trộm; bộ nối [điện], thiết bị chỉ báo [điện], biển báo sáng, biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng, đèn cảnh báo sự cố xe cộ (không gắn cố định trên xe cộ); thiết bị bảo hộ điện tử; thiết bị điều khiển truy cập, thẻ từ hoặc thẻ mã hóa để điều khiển truy cập, khóa cửa vân tay; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị dùng để kết nối thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị đọc vân tay sinh trắc học; thiết bị truyền thông dùng điện, thiết bị lập trình tin nhắn; thiết bị và dụng cụ quan sát; máy dò kim loại; thiết bị, dụng cụ và công cụ khoa học phục vụ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để đo độ thẩm thấu của hơi nước và khí oxy qua màng bọc dẻo, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để kiểm tra độ nén và giãn của mẫu vật, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để phân tích độ chảy của bột, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để đo điều kiện môi trường, thiết bị sắc ký dùng trong phòng thí nghiệm, máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm, máy dò dùng cho mục đích khoa học, thiết bị dò rò rỉ, khay thí

nghiệm, máy ly tâm sử dụng trong phòng thí nghiệm, đĩa petri, ống nghiệm, vi mạch DNA; thiết bị và dụng cụ điều hướng, thiết bị và dụng cụ hàng hải, thiết bị và dụng cụ định vị hàng hải, thiết bị và dụng cụ giám sát giao thông tàu thông tàu thuyền hàng hải; thiết bị và dụng cụ đo lường, đồng hồ đo, thiết bị đo áp suất, đồng hồ đo điện năng, đồng hồ đo chất lỏng, thiết bị đo độ nhớt, máy đo lưu lượng khí, lưu lượng kế, đồng hồ đo lưu lượng dòng khí, tỷ trọng kế, tỷ trọng kế chất khí, tỷ trọng kế nước, ẩm kế, đồng hồ đo tốc độ, đồng hồ đo tốc độ góc, thiết bị hiển thị nhiệt độ, thiết bị chỉ báo mức nước, đồng hồ đo áp suất, thiết bị chỉ báo áp suất, thiết bị báo hiệu tự động áp suất thấp trong lốp xe, thiết bị đo quãng đường cho xe, thiết bị điều nhiệt cho xe, thiết bị chỉ báo tốc độ, thiết bị chỉ báo tốc độ cho xe cộ; thiết bị và dụng cụ khảo sát, phân tích và phát hiện khí gas; thiết bị và dụng cụ để kiểm tra, thiết bị kiểm tra mật độ và độ nhớt; thước thuỷ chuẩn; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị điều khiển năng lượng (điện), thiết bị điện điều khiển năng lượng, thiết bị điều khiển điện dùng cho quản lý năng lượng, thiết bị đo lường sử dụng năng lượng điện; thiết bị điều khiển năng lượng (điện tử), thiết bị điều khiển điện tử dùng cho quản lý năng lượng, thiết bị điện tử điều khiển năng lượng; bộ thu năng lượng mặt trời dùng để sản xuất và tạo ra điện; tấm pin mặt trời và bộ thu năng lượng mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị quang điện chuyển đổi bức xạ mặt trời thành điện năng; thiết bị kiểm tra thông tin thời tiết, quản lý năng lượng và điện năng tiêu thụ; máy móc và dụng cụ thử nghiệm vật liệu, bàn thử nghiệm, que thăm dò thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế, thiết bị thử nghiệm và chẩn đoán không dùng cho mục đích y tế, thiết bị hiệu chuẩn; máy kiểm tra X-quang; thiết bị tự động hóa công nghiệp, thiết bị điều khiển số dùng trong tự động hóa công nghiệp, mũ bảo hiểm, mặt nạ bảo hộ, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo hình ảnh, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ điện quang, thiết bị và hệ thống truyền hình và nhiếp ảnh, thiết bị truyền hình mạch kín, thiết bị giám sát video, tivi trên ô tô, thiết bị ghi hình ô tô, thiết bị ghi hình cho xe cộ, màn hình, camera, ống kính quang học, ống kính, nắp che ống kính máy ảnh, vỏ bảo vệ camera, bộ camera lắp sẵn, thiết bị gắn camera và màn hình; thiết bị và máy âm thanh, thiết bị và dụng cụ định vị, ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh, thiết bị và dụng cụ phát thanh, loa và vỏ hộp loa; ấn phẩm điện tử có thể tải về; máy tính, phần mềm máy tính, chương trình và phần mềm máy tính ghi sẵn, chương trình phần mềm [máy có thể đọc được], chương trình điều hành máy tính ghi sẵn, tai nghe; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống; máy vi tính, phần mềm, chương trình phần mềm đọc được bằng máy, phần mềm máy vi tính, chương trình máy tính, phần mềm ứng dụng; phần mềm viễn thông; phần mềm giao diện, phần mềm điều khiển xe cộ, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, hệ thống máy tính điều khiển xe cộ tự động, phần mềm máy tính cho ứng dụng di động cho phép tương tác và kết nối giữa xe cộ và thiết bị di động, phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính để quản lý, vận hành và điều hành chương trình khách hàng thân thiết và chương trình phần thưởng trực tuyến; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng liên quan đến nền tảng khách hàng thân thiết kỹ thuật số trên thiết bị di động và Internet; phần mềm máy tính dùng để phát triển, tạo ra, cấu hình, chỉnh sửa và phân phối nội dung quảng cáo và tiếp thị đến thiết bị di động, phần mềm máy tính cho ứng dụng và tích hợp cơ sở dữ liệu; phần mềm máy vi tính dùng để phát triển, tạo lập, cấu hình, chỉnh sửa và phân phối nội dung quảng bá và marketing đến thiết bị di động, phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động, phần mềm trí tuệ nhân tạo cho xe cộ, chương trình và phần mềm máy vi tính được ghi trước, chương trình điều hành máy tính đã ghi, phần mềm máy tính ghi sẵn cho lái xe an toàn, chương trình máy tính dùng để phân tích dòng chảy chất lỏng, thiết bị điều khiển logic lập trình điện tử, thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy tính gắn trên xe], ứng dụng máy tính cho thiết bị điều hướng xe cộ, phần mềm máy tính để vận hành xe cộ, thiết bị ngoại vi máy tính;

thẻ khách hàng thân thiết được mã hóa; hệ thống điện tử gắn trên xe cộ mặt đất dùng để hỗ trợ đỗ xe; hệ thống điện tử gắn trên xe cộ mặt đất dùng để hỗ trợ lái xe; ứng dụng di động có thể tải về, phần mềm ứng dụng di động; phần mềm có thể tải về có bản chất là ứng dụng di động để quản lý, giám sát và điều khiển trạm sạc cho xe điện; phần mềm có thể tải về dưới dạng ứng dụng di động để tìm kiếm và định vị trạm sạc cho xe điện; phần mềm có thể tải về có bản chất là ứng dụng di động để quản lý, sử dụng, tương tác, truy cập và thanh toán cho việc sử dụng trạm sạc cho xe điện; thiết bị liên lạc nội bộ, thiết bị liên lạc nội bộ qua điện thoại và video; tấm che chống chói; thiết bị châm xì gà; gương, thiết bị ion hóa; thiết bị điều khiển phân phối tốc độ; rơ-le điện, trạm liên lạc (contact point); thiết bị điều khiển từ xa; tấm chắn tia lửa; thiết bị lái tự động; tụ điện; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện, thiết bị điều chỉnh điện, thiết bị điện đánh lửa từ xa; linh kiện điện và điện tử, thiết bị đóng cắt điện, nguồn cấp điện cho thiết bị điện tử, hệ thống điện cho điều khiển từ xa trong hoạt động công nghiệp, thiết bị cấp điện cho lò nung kim loại, ắc quy và các bộ phận của chúng, ắc quy điện cho xe cộ, pin nhiên liệu và các bộ phận của chúng, tổng đài điện thoại, bảng phân phối điện, bảng phân phối điện năng, máy biến áp, bộ cấp nguồn [máy biến áp], máy biến áp điện, máy biến áp điện tử, thiết bị điều khiển đo điện tử, dây điện, dụng cụ đánh dấu dây điện; thiết bị sạc pin/ắc quy, thiết bị sạc pin/ắc quy điện, cáp, cáp điện, pin/ắc quy, pin/ắc quy cho xe cộ, pin/ắc quy cho thiết bị chiếu sáng, hộp pin/ắc quy, pin/ắc quy điện, pin/ắc quy điện cho xe cộ, pin/ắc quy có thể sạc lại, pin/ắc quy điện có thể sạc lại, pin lithium, pin lithium-ion, pin năng lượng mặt trời, pin xe cộ, tấm điện cực cho pin/ắc quy; thiết bị lưu trữ dữ liệu từ tính, ăng ten, bộ thu, radio, máy quay đĩa, máy cát sét, dàn âm thanh xe cộ, dây từ; đĩa compact, đĩa compact [nghe-nhìn], đĩa compact [bộ nhớ chỉ đọc], đĩa ghi, đĩa mềm, đĩa quang, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác, ổ đĩa cho máy tính, máy đọc đĩa compact, máy đọc dvd, máy đọc mp3, máy đọc mp4; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, cổng vận hành bằng đồng xu cho bãi đỗ xe hoặc chỗ đậu xe; máy tính toán, máy tính tiền, máy đếm vòng quay; thiết bị dập lửa, thiết bị chữa cháy, thiết bị chữa cháy cho ô tô, vòi chữa cháy; hướng dẫn sử dụng và vận hành được lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số; tài liệu giáo dục có thể tải về; thiết bị điện thoại; trạm sạc cho xe điện.

Nhóm 11: Thiết bị dùng để chiếu sáng, sưởi ấm, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; đèn, đèn khí đốt, đèn lặn, đèn xe ô tô và xe cơ giới, đèn pha xe ô tô và xe cơ giới, đèn pha xe tự động, đèn phản quang xe ô tô và xe cơ giới, thiết bị chống chói cho xe ô tô và xe cơ giới [bộ phận đèn], bóng đèn tín hiệu định hướng cho xe, thiết bị chiếu sáng cho xe, hệ thống chiếu sáng cho phương tiện bay; máy sưởi, thiết bị sưởi, thiết bị sưởi chạy điện, thiết bị làm tan băng cho xe ô tô và xe cơ giới; thiết bị sưởi dùng cho nhiên liệu rắn, lỏng hoặc khí; thiết bị sưởi dùng để khử sương/làm tan băng cho kính xe ô tô và xe cơ giới; bộ trao đổi nhiệt; hệ thống sưởi ấm và làm mát, thiết bị và hệ thống làm mát, lọc, khử mùi và điều hòa không khí, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm mát không khí, thiết bị và hệ thống làm lạnh, hệ thống và máy làm lạnh, thiết bị sưởi ấm, van nhiệt [bộ phận của thiết bị sưởi], thảm điện sưởi, đệm sưởi, chăn điện [không dùng cho mục đích y tế], gối sưởi điện [không dùng cho mục đích y tế]; thiết bị thu năng lượng mặt trời để sưởi ấm; thiết bị và hệ thống sưởi ấm sử dụng năng lượng mặt trời; tủ đông dùng trong công nghiệp [sử dụng trong ngân hàng máu, khoa học sự sống, phòng thí nghiệm]; bộ tản nhiệt chạy điện, bộ tản nhiệt [sưởi ấm], bộ tản nhiệt bằng thép không gỉ; thiết bị đốt nhiên liệu, máy tạo khí, máy sinh khí axetylen, bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị đốt khí], thiết bị lọc khí gaz, thiết bị tách để lọc và làm sạch khí gaz, hệ thống thu gom khí gaz; máy

hút mùi cho nhà bếp, lò nướng công nghiệp, lò vi sóng dùng trong công nghiệp, thiết bị vi sóng để gia nhiệt vật liệu, phụ kiện điều chỉnh và an toàn vi sóng cho ống dẫn khí không phải là bộ phận của máy móc; thiết bị làm lạnh, máy làm mát chạy điện, máy làm lạnh nước; thiết bị xử lý không khí, thiết bị dùng để điều hòa không khí, hệ thống lọc không khí, thiết bị và máy lọc không khí, điều hòa không khí cho ô tô và xe cộ, hệ thống và thiết bị thông gió [điều hòa không khí], chụp hút thông gió, hệ thống thông gió [điều hòa không khí] cho ô tô và xe cộ, thiết bị thông gió công nghiệp, quạt thông gió khí nén; quạt thông gió dùng trong công nghiệp, thương mại và gia dụng; máy tưới nước dùng trong nông nghiệp, đầu tưới nhỏ giọt [phụ kiện tưới tiêu], hệ thống thu gom chất lỏng; thiết bị cấp nước và vệ sinh, thiết bị xử lý nước dùng để lọc nước, hệ thống công nghiệp để lọc chất lỏng, bộ lọc xử lý nước, bể xử lý nước thải, bể chứa nước chịu áp lực; hệ thống xử lý công nghiệp, cụ thể là thiết bị làm sạch và tinh lọc khí; bộ lọc dùng trong công nghiệp, thương mại và gia dụng; thiết bị xử lý hóa chất; phụ kiện điều chỉnh và an toàn cho thiết bị và đường ống dẫn khí, phụ kiện an toàn cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc khí; van điều khiển mức chất lỏng trong bồn chứa, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên, bao gồm bộ lọc và máy nén.

Nhóm 12: Ô tô, xe cộ, xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, xe cộ mặt đất, máy kéo, xe tải, xe nâng hàng, xe tải chở hành lý hoặc người, ô tô con, xe ô tô, xe ô tô thể thao, phương tiện dẫn động bốn bánh (xe bốn bánh), xe máy, xe quân sự để vận chuyển, xe cộ điều khiển từ xa [trừ đồ chơi], xe đạp; xe điện, xe điện cho việc đi lại trên mặt đất, xe cộ cho việc đi lại dưới nước, xà lan; động cơ, động cơ trong; động cơ cho xe cộ trên bộ, máy kéo sử dụng động cơ hơi nước; bộ phận và phụ tùng cho xe cộ trên bộ; xe cộ hybrid (xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện), xe ô tô hybrid (xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện); thân xe cộ, thân xe ô tô, thân (vỏ) của xe, khung gầm cho ô tô và xe cộ; xích cho xe ô tô; bộ truyền động cho xe cộ mặt đất, trục truyền động cho xe cộ mặt đất, xích dẫn động và truyền động cho xe cộ mặt đất; nắp ca-pô cho ô tô và xe cộ, nắp ca-pô cho xe đẩy trẻ em, nắp ca-pô cho động cơ xe cộ; nắp đậy cho xe ô tô, mui xe ô tô; lốp xe, lốp xe ô tô, lốp dùng cho ô tô, lốp xe bơm khí, bánh xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, lốp đặc cho bánh xe cộ, ổ trục cho bánh xe cộ, nan hoa của bánh xe cộ, ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất, bánh xe ô tô, ổ trục cho bánh xe ô tô, vành của bánh xe ô tô, vành bánh xe cộ, nan hoa của bánh xe ô tô, vỏ lốp cho xe cộ, tấm ốp gắn quanh vòm bánh xe cộ; đinh tán chống trượt cho lốp xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, xích cho xe ô tô, chắn bùn, vành của xe cộ; vành xe thể thao bằng hợp kim thép cho xe cộ, trục cho xe cộ, cổ trục xe, lốp không cần săm cho xe đạp; cơ cấu chống trượt cho bánh của xe cộ; bộ đối trọng cho bánh xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; săm cho lốp xe bơm hơi; gai chống trượt cho lốp xe; trục truyền động, trục truyền động cho xe cộ, đế trục truyền động cho xe cộ; tấm chắn âm thanh cho xe cộ; bugi cho xe cộ; đai truyền quạt gió cho xe cộ; dây đai truyền động trục cam cho xe cộ; dây đai dạng chữ v cho xe cộ; bộ phân phối tụ điện cho xe cộ; vòng bi tăng dây curoa cho xe cộ; bộ lọc (làm sạch các chất lỏng hoặc không khí) cho xe cộ, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc dầu, bộ lọc không khí, bộ lọc thủy lực, bộ lọc hộp số tự động; bộ tản nhiệt cho xe cộ; gioăng cho xe cộ (đệm kín cho xe cộ); bộ giàn bay hơi cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; dây an toàn cho ghế xe cộ, ghế an toàn cho trẻ em, dùng cho xe cộ; gương xe cộ, gương chiếu hậu; thiết bị chống chói cho xe cộ, thiết bị chống lóa mắt cho xe cộ [phụ kiện của đèn], màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; thiết bị chống trộm cho xe cộ, chuông chống trộm dùng cho xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; thiết bị phát tín hiệu chuyển hướng cho xe cộ, thiết bị báo rẽ cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ, ghế ngồi xe cộ, vỏ bọc cho ghế xe cộ, vỏ bọc cho ghế xe ô tô, cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; ghế

ô tô, đệm ghế ô tô; bánh lái cho xe cộ, bánh lái cho xe ô tô, vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tấm phủ ô tô và xe cộ [đã tạo hình]; cửa sổ trời cho xe ô tô; mui trần cho xe ô tô; bảng điều khiển cho xe ô tô; còi cho xe ô tô; giá để đồ gắn trên nóc ô tô; cửa cho xe cộ, cửa cho ô tô, tay nắm cửa xe ô tô; lớp lót/phủ và guốc hãm cho xe cộ; phanh cho xe cộ, linh kiện của phanh cho xe cộ, thiết bị phanh cho xe cộ và xe cơ giới, lót phanh cho xe cộ, vòng găng phanh cho xe cộ, guốc phanh cho xe cộ, đĩa phanh cho xe cộ, má phanh của xe, má phanh đĩa, tang trống phanh cho xe cộ, bàn đạp phanh cho xe cộ, má chống mài mòn dùng trong phanh xe ô tô; thanh chắn va đập của ô tô và xe cộ; nắp đậy bình xăng [khí] của xe cộ; bộ ly hợp cho xe cộ trên bộ; thanh truyền cho xe cộ mặt đất, không là bộ phận của đầu máy và động cơ; phụ tùng xe cộ, bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], nắp bình xăng của xe cộ; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ, không dùng cho đầu máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, động cơ ô tô, động cơ dẫn động cho xe cộ mặt đất, động cơ điện cho xe cộ mặt đất, bộ chuyển đổi điện để kiểm soát việc ra vào xe cộ; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ ghép nối cho xe cộ trên bộ; bánh răng cho xe cộ mặt đất, hộp số cho xe cộ mặt đất, cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; còi cho xe cộ; nắp chụp moay-ơ; hệ thống thủy lực cho xe cộ; giá để hành lý cho xe cộ, lưới trùm hành lý cho xe cộ; cửa hậu có thể nâng lên [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; chân vịt (tàu); đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe cộ; giảm xóc cho ô tô và xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho hệ thống treo của xe cộ, lò xo treo, lò xo treo cho xe cộ, giảm xóc treo cho xe cộ; kẹp (nan hoa) cho xe cộ, kẹp nan hoa cho bánh xe; bộ biến mô men xoắn cho xe cộ, bộ biến mô men xoắn cho xe cộ mặt đất; thanh xoắn cho xe cộ; cửa sau [bộ phận của xe cộ mặt đất], cửa sau có thể nâng lên [bộ phận của xe cộ mặt đất]; mặt gai cho đắp lại xe [xe cộ], mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; bộ đồ để vá săm xe; bậc lên xuống của xe cộ, bậc lên xuống của xe ô tô; cửa kính cho xe cộ, kính chắn gió, kính trước xe, cần gạt nước, cần gạt nước tự động, lưỡi gạt nước, lưỡi gạt nước bằng silicon, cần gạt kính chắn gió và kính trước xe, cửa kính ô tô, cửa kính ô tô làm bằng kính cách nhiệt, tấm che nắng kính chắn gió ô tô, kính chắn gió ô tô, kính chắn gió ô tô làm bằng kính chống cháy, kính chắn gió ô tô làm bằng kính cách nhiệt; bộ chuyển đổi điện dùng để kiểm soát việc ra vào xe cộ; hệ thống báo động cho xe cộ; túi khí an toàn cho xe cộ; tất cả các bộ phận, linh kiện và phụ tùng của các loại xe chạy bằng động cơ và xe điện mặt đất; các bộ phận và phụ tùng cho các sản phẩm đã nêu.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng, tác phẩm nghệ thuật, tượng nhỏ, cúp, huy hiệu, ghim cài và hộp bằng kim loại quý, đồng tiền xu, đồng xu lưu niệm; sản phẩm làm bằng kim loại quý hoặc được mạ kim loại quý, không thuộc các nhóm khác; đồ trang trí làm từ hoặc được mạ kim loại quý hoặc kim loại bán quý, đá quý hoặc đá bán quý, hoặc vật liệu mô phỏng các vật liệu này, đồ trang trí trên quần áo, mũ và giày dép bằng kim loại quý; dây đeo chìa khóa, vòng đeo chìa khóa và hạt nhỏ trang sức cho chúng, vòng treo chìa khóa [đồ nữ trang hoặc đồ trang trí]; đồ trang sức, đá quý và đá bán quý, huy chương, bùa hộ mệnh, vòng tay, hạt nhỏ trang sức, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu đeo cổ, nhẫn [đồ trang sức], trâm cài [đồ trang sức], dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài [đồ trang sức], ghim cài để trang trí, ghim cài ca vát, kẹp cài cà vát và khuy măng sét; hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng đồng hồ, hộp đựng đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay và các thiết bị sản xuất đồng hồ; dụng cụ đo thời gian và đo lường thời gian, dụng cụ tính thời gian, đồng hồ treo tường, đồng hồ báo thức, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ bỏ túi, dây đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay và dây xích đồng hồ, vỏ đồng hồ và vỏ đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Giấy, sản phẩm liên quan đến giấy, bìa cứng và sản phẩm làm từ các vật liệu này, không thuộc nhóm khác; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng, áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng, biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng, vật dụng bằng bìa cứng, vật dụng bằng giấy; ấn phẩm, biểu mẫu in sẵn, sách, bộ sách chơi mà học, cuốn sách nhỏ, sổ địa chỉ (danh bạ), niên giám, sổ hẹn, sổ tay, thẻ, giấy nhắc việc [văn phòng phẩm], bản in nghệ thuật, phiếu, danh thiếp, thiệp mừng nô-en, thiệp chúc mừng, thiếp chúc mừng có nhạc, thẻ quà tặng, lịch, truyện tranh, cuốn phiếu giảm giá (phiếu thưởng), sổ ghi chép hàng ngày, tờ rơi, sổ nhật ký, sổ lưu niệm, sách mỏng, tập sách nhỏ quảng cáo, ca-ta-lô, mẫu tờ khai kinh doanh, sổ sách kế toán, mẫu tự [kiểu chữ để in], giấy viết thư có in tiêu đề, tạp chí, vé, tạp chí định kì, bản đồ, tờ bản tin, tờ báo, cờ bằng giấy, giấy mời, giấy mời được in sẵn, bản in hình ảnh, tranh ảnh, sách ảnh, bưu thiếp, áp phích quảng cáo, giải thưởng dạng in, giấy chứng nhận dạng in, xuất bản phẩm dạng in, thời gian biểu in sẵn, thực đơn in sẵn, khăn ăn bằng giấy, giấy dính, nhãn dán cản xe, phiếu mua hàng, phiếu quà tặng, phiếu mua hàng có giá trị; vật liệu để đóng sách, bìa cặp dạng càng cua, bìa cặp để kẹp tài liệu, kẹp dạng vòng; ảnh chụp (được in), giá dựng ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng [trừ đồ đạc], hộp đựng bút, đồ dùng cho trường học, vật liệu dùng để viết, dụng cụ viết, bút chì, bút chì màu, bút, bút bi, công cụ để viết, phấn, bảng viết phấn, bút máy, mực, túi dạng hộp đựng bút hoặc bút chì, hộp đựng bút hoặc bút chì, ống cắm bút hoặc bút chì, cái cài bút, gọt bút chì, bìa bọc, bìa bọc sách, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, vật dụng đánh dấu trang sách, thước kẻ, thước kẻ không chia vạch, thước vẽ, bảng viết có thể xóa khô, giấy sao chụp [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], cục tẩy, bút nỉ, tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng], bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm], kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng], bìa cứng (làm cặp giấy) kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng], bìa cứng đã gập (bằng giấy), thẻ thư mục [văn phòng phẩm], nhãn mác [không bằng vải], thẻ ghi chú, tập giấy viết [văn phòng phẩm], sổ tay, giấy viết, sổ ghi chú, sổ tay, giấy ghi chép dạng sổ, tập giấy dùng để ghi chép, sổ ghi chép gáy xoắn, kẹp giấy, con dấu cao su, con dấu [đóng dấu], dụng cụ dập ghim, vật dụng chặn giấy, dụng cụ mở bì thư, giấy bao gói, giấy bọc [văn phòng phẩm]; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, keo dán; vật liệu của nghệ sỹ, vật liệu vẽ, dụng cụ vẽ, vật dụng nghệ thuật, cụ thể là bút sáp, bút đánh dấu, sơn, tờ in sẵn hoặc áp phích để tô màu hoặc sơn, bảng vẽ, bút vẽ, tập giấy vẽ; tấm khắc, tranh khắc; đất nặn; bút lông; máy chữ, máy và thiết bị đóng sách [thiết bị văn phòng], vật dụng đóng sách; đồ dùng giảng dạy; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy [ngoại trừ thiết bị], ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn, sách hướng dẫn, sổ tay hướng dẫn [sách hướng dẫn], đồ thị, biểu đồ; thẻ quà tặng và thẻ hành lý bằng giấy hoặc bìa cứng; lót cốc bằng giấy hoặc bìa cứng; túi, bao nhỏ bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; túi bằng giấy [phong bì, bao nhỏ]; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói [không thuộc các nhóm khác]; túi đựng, túi giấy, túi và hộp đựng quà; hộp đựng quà bằng bìa cứng; hộp các tông dập sóng; hộp đựng quà bằng giấy; vật dụng kẹp tiền; chữ in; bản in đúc; bộ dụng cụ in mang đi được; quả địa cầu; bức tranh; ảnh chân dung; ảnh biểu diễn đồ hoạ, bản in đồ hoạ, phiên bản đồ hoạ; biển hiệu bằng kim loại.

Nhóm 17: Gioăng đệm kín làm bằng cao su, cao su bán thành phẩm và chưa xử lý, nhựa gutta-percha, gôm, amiang, nhựa mi-ca và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly, ống mềm, không bằng kim loại; cao su acrylic, cao su clo hóa, cao su thô, xốp cao su, cao su hiđroclo hóa, mủ cao su cô đặc, nhựa mủ cao su; cao su lỏng, cao su thiên nhiên, cao su polysulfide, cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm, cao su nitril (cao su tổng hợp chịu dầu), cao su tái chế, cao su silicon, cao su tổng hợp, cao su tổng

hợp chưa lưu hóa, cao su lưu hóa [ebonite]; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất, nhựa nhân tạo [dạng bán thành phẩm]; vật liệu bao gói, bịt kín và cách ly, vécni để cách ly, vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, nút bằng cao su, tấm đệm giảm xóc bằng cao su, ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy, vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo, vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá; ống dạng mềm, ống tuýp và ống mềm [không làm từ kim loại], ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; vật liệu trám khớp nối giãn nở.

Nhóm 18: Da và giả da; vật dụng làm từ da hoặc giả da [không thuộc các nhóm khác], bao nhỏ và vật dụng nhỏ khác, tất cả làm từ da và giả da và các loại da khác và da thuộc, túi da, bao da để đựng chìa khóa, bao nhỏ bằng da để bao gói, túi bằng da để bao gói [phong bì, bao nhỏ], vỏ bọc bằng da cho tấm lò xo, túi [rỗng] bằng da để đựng dụng cụ, hộp da, túi bằng da dạng hộp, thẻ hành lý bằng da, môletkin [giả da]; túi xách, túi đựng hành lý, túi xách mang đi, túi xách tay, túi xách có dây song song (túi tote), túi đeo chéo, túi đựng đồ tập thể dục, túi dùng cho vận động viên, túi thể thao, túi đựng đồ dùng vệ sinh cá nhân, túi du lịch, túi dùng ở bãi biển, túi đựng sách, túi đựng đồ cho bé, túi sách học sinh, túi mua hàng, túi nhỏ đựng đồ dùng cá nhân cho chuyến đi qua đêm, rương/hòm, vali du lịch, vali [hành lý], ba lô, ví tiền, ví bỏ túi, túi đeo và bao đựng, túi dết, ba lô cỡ nhỏ, túi vải buộc dây để mang đồ trang bị cắm trại hoặc thể dục, cặp sách, cặp học sinh, ví nữ, ví đựng tiền xu, túi nhỏ/bao nhỏ, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, vali, ba lô cỡ lớn, cặp da, ví đựng thẻ [ví đựng tiền giấy], bao để móc chìa khóa, ví đựng danh thiếp, túi đeo hông, túi đeo ngang thắt lưng, túi dành cho người cắm trại và leo núi, túi đựng quần áo, túi dùng cho thể thao, túi lưới dùng để đi mua sắm, túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; thẻ hành lý; da động vật và da sống; ô và dù; gậy chống khi đi bộ, tay nắm ba toong và gậy chống; roi da, dây treo và yên cương; vỏ ô; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 20: Bộ da lông động vật đã được nhồi; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng ghi thông tin quảng cáo và tấm bằng nhựa (không phát sáng); biển hiệu bằng gỗ; bảng hiển thị; đệm; thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa; gương cầm tay [gương trang điểm]; biển số xe, không bằng kim loại; khung tranh; hộp đựng bằng gỗ; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, cho mục đích thương mại; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, dùng trong công nghiệp; bể chứa chất lỏng [đồ chứa đựng] làm bằng vật liệu phi kim loại; thùng ủ phân không phải bằng kim loại, cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 21: Cái ca; cốc; cốc vại [bình để uống]; chai lọ để chứa nước; bình giữ nhiệt [bình bẹt đựng đồ uống]; biển hiệu bằng sứ hoặc kính.
Nhóm 24: Biểu ngữ; tấm lót cốc [khăn trải bàn]; khăn; khăn mặt; khăn tay; khăn lau bát đĩa [khăn vải].

Nhóm 25: Quần áo, quần áo da, quần áo giả da, áo choàng ngoài, áo khoác ngoài, đồng phục, bộ quần áo, áo khoác [trang phục], áo khoác choàng [trang phục], áo vét mỏng (áo blazer), áo choàng pông-sô, áo gi lê, áo khoác ngắn có mũ không thấm nước (áo pacca), áo choàng mặc trong nhà, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo sơ mi ngắn tay, áo thun mặc chơi gôn, áo nỉ, áo thun cổ bẻ (áo polo), áo nịt len [trang phục], áo nịt len thể thao, áo ba lỗ (áo tank top), áo may ô, quần áo đan, áo len dài tay, áo ngoài mặc chui đầu, áo nỉ dài tay [mặt trước áo], áo len chui đầu, áo chẽn không tay, quần lót, quần dài thấm mồ hôi, quần đùi, quần tây, quần dài, quần jeans, váy, xà-rông, áo váy, váy dài, áo choàng bảo hộ, quần áo ngủ, bộ pijama, áo mưa, quần

áo cho trẻ sơ sinh, quần áo bơi, quần áo tắm, quần áo lót, tất ngắn cổ, tất cao cổ, tất thấm mồ hôi, miếng đệm gót cho bít tất dài; quần áo đi mưa; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo cho người lái xe môtô; quần áo may sẵn; quần áo bằng giấy; khăn vuông dùng cài túi áo complê; túi của quần áo; đồ đi ở chân, giày, giày thể thao, giày cho vận động viên, giày dùng ở bãi biển, giày đá bóng, gót giày, dép, dép đi trong nhà, giày thể thao (giày sneaker), giày cao cổ, giày cao cổ thể thao, giày ống buộc dây, giày ống ngắn, giày ống thể thao, giày cao cổ đá bóng, phần phía trên của giày dép, mũi giày ống, miếng đệm gót dùng cho giày cao cổ, phụ kiện sắt cho giày ống, thiết bị chống trơn trượt cho giày ống; đế cho đồ đi chân, phần phía trên của đồ đi chân, miếng đệm gót dùng cho giày, phụ kiện sắt cho giày, thiết bị chống trơn trượt cho giày, diềm bao quanh mũi cho giày, mũi của đồ đi chân; đồ đội đầu, đồ để đội trên đầu, mũ lưỡi trai [đồ đội đầu], mũ bóng chày, mũ, mũ giấy [trang phục], dải băng buộc đầu [trang phục], lưỡi trai [làm đồ đội đầu], tấm che nắng [đồ đội đầu], khăn rằn, khăn vuông trùm đầu; thắt lưng [trang phục]; cổ tay áo; ca vát, cà vạt đeo cổ, nơ cổ; khăn trùm đầu của phụ nữ hồi giáo (hijab); khăn quàng cổ, khăn choàng; găng tay [trang phục]; cổ tay áo; mũ che tai.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải viền để trang trí quần áo; cúc, móc và vòng, ghim và kim; mẫu tự và chữ số để đánh dấu đồ vải; ghim cài quần áo, huy hiệu để đeo [không bằng kim loại quý], huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo], khoá cài của thắt lưng, đế cắm ghim, nệm cắm kim, đồ trang trí mũ, đăng ten cho giầy; ruy băng giải thưởng; ruy băng trang trí; dây đeo cổ; dải băng trang trí cho đầu rèm; hoa giả; đồ trang trí tóc, hình trang trí tóc; tóc giả.

Nhóm 27: Thảm ô tô; tấm thảm; thảm; thảm chống trượt; tấm phủ sàn.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thú nhồi bông; mô hình động vật dùng làm đồ chơi; xe cộ đồ chơi; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá, quảng cáo trên tivi, quảng cáo trên đài phát thanh, quảng cáo trực tuyến, quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính, quảng cáo ngoài trời, quảng cáo qua thư, dịch vụ quảng cáo rao hàng, quan hệ công chúng, tiếp thị sản phẩm, dịch vụ tiếp thị qua điện thoại, tiếp thị trên Internet; quảng cáo trên radiô, quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo qua tivi, radiô và thư; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá liên quan đến tài sản và bất động sản; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại liên quan đến thiết bị, dụng cụ, máy móc và xe cộ nông nghiệp; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại liên quan đến xe cộ, xe cơ giới, ô tô, phụ tùng và phụ kiện cho các hàng hóa nói trên; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá liên quan đến máy móc, máy phát điện, máy nén khí, thiết bị nặng, thiết bị cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và các phụ kiện thay thế của chúng; quảng cáo liên quan đến trạm sạc cho xe điện; quảng cáo liên quan đến dịch vụ cung cấp, phân phối, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trạm sạc cho xe điện; quảng cáo trên phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) chuyên về phần mềm liên quan đến trạm sạc cho xe điện; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là, cung cấp thông liên quan đến sản phẩm và dịch vụ qua mạng viễn thông với mục đích quảng cáo và bán hàng; dịch vụ trưng bày hàng hóa, giới thiệu sản phẩm, giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, giới thiệu sản phẩm phục vụ mục đích quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại; tổ chức trưng bày và triển lãm cho mục đích quảng cáo, tiếp thị, thương mại và xúc tiến thương mại; tổ chức các cuộc thi, hội nghị, hội thảo và triển lãm cho

mục đích kinh doanh và thương mại, tổ chức trưng bày và triển lãm nhà ở và bất động sản cho mục đích quảng cáo, tiếp thị và quảng bá; tổ chức các hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức sự kiện quảng bá; dịch vụ khuyến mại cho người khác, dịch vụ khuyến mại cho người khác liên quan đến dầu và khí đốt, nước và công nghệ xử lý, dụng cụ nông nghiệp, công cụ nông nghiệp, máy móc nông nghiệp, phương tiện nông nghiệp, xe cộ, xe cơ giới, máy móc, máy phát điện, máy nén, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; dịch vụ soạn thảo, phát hành, cập nhật, xuất bản và phân phối văn bản quảng cáo và tài liệu quảng cáo, phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo, chuẩn bị chuyên mục quảng cáo; quản lý quan hệ khách hàng, cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng liên quan đến việc lựa chọn sản phẩm và mặt hàng cần mua; cung cấp dịch vụ thưởng cho khách hàng thân thiết, quản lý, tổ chức, vận hành, điều hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết, dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết, chương trình ưu đãi, chương trình thưởng, và việc tích điểm và đổi điểm thưởng của hội viên; dịch vụ khách hàng thân thiết chuyên về điểm thưởng, mức chiết khấu và quyền lợi ghi nhận cho mục đích thương mại, khuyến mại và/hoặc quảng cáo; dịch vụ khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, quảng bá và/hoặc quảng cáo, nhằm mục đích thúc đẩy và ghi nhận sự trung thành trong việc sử dụng sản phẩm/dịch vụ; vận hành, giám sát và quản lý các chương trình bán hàng và khuyến mại liên quan đến việc thưởng điểm, khuyến mại bán hàng bằng cách phát hành phiếu giảm giá có thể quy đổi (cho người khác), các chương trình thưởng liên quan đến việc quy đổi các chương trình khuyến mại đã được phân bổ; tìm kiếm nhà tài trợ, quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ cho các sự kiện thể thao; cho thuê không gian quảng cáo, cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, tổ chức quản lý kinh doanh; quản lý và điều hành kinh doanh bất động sản, khu dân cư, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, chung cư, kho bãi, nhà máy, xí nghiệp và các dự án phát triển; quản lý và điều hành kinh doanh trồng trọt, nông nghiệp, sản phẩm nông nghiệp, thiết bị, dụng cụ, máy móc và phương tiện nông nghiệp; quản lý và điều hành kinh doanh xe cộ, xe cơ giới, các bộ phận và phụ tùng của những hàng hóa này; quản lý và điều hành kinh doanh máy móc, máy phát điện, máy nén khí, thiết bị nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; quản lý và điều hành kinh doanh về xử lý chất thải và sản xuất điện; dịch vụ cố vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến việc cung cấp hệ thống quản lý chất lượng; cố vấn và tư vấn liên quan đến việc thành lập đại lý xe và nhượng quyền đại lý xe; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn tiêu dùng], thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; phân phối dự án [hỗ trợ quản lý doanh nghiệp]; hỗ trợ hành chính trong việc đáp ứng gọi thầu, đề nghị mời thầu; quản lý công việc kinh doanh; xử lý hành chính các yêu cầu bảo hành; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; tuyển dụng nhân sự; quản lý nhân sự và nguồn nhân lực, quản lý nhân sự liên quan đến thực tập sinh và chương trình đào tạo nghề, cố vấn và tư vấn liên quan đến quản lý nhân sự và quản lý nhân sự liên quan đến xây dựng đội ngũ; cung cấp đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh; quản lý kinh doanh và tổ chức các tiện nghi và nguồn lực liên quan đến dịch vụ hậu cần; dịch vụ bán lẻ và bán buôn, tập hợp nhiều loại hàng hóa khác nhau vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa và dịch vụ đó từ các cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm,

cửa hàng bán lẻ và bán buôn, khách sạn, nhà hàng, cửa hàng thực phẩm và đồ uống và nhà cung cấp dịch vụ từ danh mục hàng hóa tổng hợp qua thư đặt hàng hoặc qua phương tiện viễn thông, hoặc từ trang web mạng lưới truyền thông toàn cầu về bán hàng nói chung; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hàng hóa thể thao, cụ thể là thiết bị, quần áo và phụ kiện chơi gôn; bán lẻ, bán buôn, phân phối và bán trực tuyến các loại xe cơ giới di chuyển trên bộ, dịch vụ bán lẻ liên quan đến xe cộ, dịch vụ bán lẻ và bán buôn các loại xe cơ giới mới, đã sử dụng và đã qua sử dụng, ô tô, xe ô tô, xe thể thao, xe bốn bánh, xe máy, máy kéo, xe tải, xe nâng, xe tải nhỏ, xe điện và các bộ phận và phụ tùng của các loại hàng hóa nói trên; dịch vụ bán lẻ và bán buôn dầu động cơ, dầu hộp số tự động và nước ắc quy; dịch vụ bán lẻ và bán buôn thiết bị nông nghiệp, dụng cụ, máy móc và xe cộ, thiết bị máy móc, máy phát điện, máy nén, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; dịch vụ bán lẻ và bán buôn trong các lĩnh vực nông nghiệp, thiết kế xây dựng và dự án, xây dựng, vận hành tòa nhà, kỹ thuật dân dụng, kiến trúc, quản lý dự án, hậu cần vận tải, dầu và khí đốt, quản lý chất thải và sản xuất điện; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp thiết bị nông nghiệp, thiết bị xây dựng, thiết bị làm mát, thiết bị san lấp mặt bằng, dụng cụ cầm tay phục vụ xây dựng, thiết bị sưởi ấm, chất bôi trơn, thiết bị làm lạnh; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến cung cấp thiết bị cấp đông, thiết bị bảo vệ thính giác; đại lý trong lĩnh vực xe cơ giới, cung cấp thông tin khách hàng tiềm năng mua xe cũ cho người khác; dịch vụ phân phối và đại lý liên quan đến thiết bị nông nghiệp, dụng cụ nông nghiệp, máy móc nông nghiệp, phương tiện nông nghiệp, xe cộ, xe cơ giới, máy móc, máy phát điện, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; dịch vụ phân phối liên quan đến thiết bị, máy móc, máy phát điện, công cụ, xe cộ, sản phẩm công nghệ, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính để sử dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp, thiết kế xây dựng và dự án, xây dựng, vận hành tòa nhà, kỹ thuật dân dụng, kiến trúc, quản lý dự án, hậu cần vận tải, dầu và khí đốt, quản lý chất thải và sản xuất điện; bán thiết bị và máy móc phát điện, điện năng và hơi nước cho người khác; dịch vụ trung gian và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán sản phẩm và cung cấp dịch vụ; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm, đấu thầu hợp đồng [cho người khác], mua sắm hàng hóa và dịch vụ thay mặt cho các doanh nghiệp khác; dịch vụ thuê ngoài có bản chất là sắp xếp việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác; phân tích kinh doanh, phân tích dữ liệu kinh doanh, dịch vụ nghiên cứu và thông tin kinh doanh, phân tích thị trường; dịch vụ hãng thông tin kinh doanh, hãng thông tin thương mại; điều tra thương mại, cung cấp thông tin kinh doanh, cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh, tư vấn quản trị kinh doanh, tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp, hỗ trợ quản lý kinh doanh, dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ doanh nghiệp], hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp, tư vấn quản lý nhân sự; phân tích đánh giá liên quan đến quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ phục vụ cho hoạt động kinh doanh của người khác do người giám sát kinh doanh thực hiện; thẩm định và đánh giá kinh doanh, nghiên cứu tính khả thi kinh doanh, nghiên cứu tính khả thi kinh tế; dự báo kinh tế, đánh giá cơ hội kinh doanh; phát triển chiến lược kinh doanh, dịch vụ chiến lược thương hiệu, phát triển quy trình phân tích và triển khai kế hoạch chiến lược và các dự án quản lý; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, biên tập và cung cấp thông tin thống kê cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; xử lý dữ liệu tự động; nghiên cứu tiếp thị, khảo sát tiếp thị, đánh giá thống kê dữ liệu tiếp thị, dịch vụ tạo hồ sơ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc tiếp thị, nghiên cứu thị trường; đánh giá thống kê dữ liệu tiếp thị; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; xác định vị trí

toa xe hàng bằng máy tính; quản lý nghiên cứu dự án cho doanh nghiệp; chức năng văn phòng, tìm kiếm dữ liệu trong các tập tin máy tính, quản lý tập tin trên máy tính, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, biên soạn và quản lý danh sách gửi thư, thông tin kinh doanh, dữ liệu và số liệu thống kê; dịch vụ cố vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và Internet.

Nhóm 36: Dịch vụ các vấn đề bất động sản, dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản trị bất động sản, quản lý bất động sản, cho thuê bất động sản, đại lý bất động sản, môi giới bất động sản, thu mua đất và bất động sản, đầu tư tài sản và bất động sản, đầu tư đất tiền phát triển, ủy thác đầu tư bất động sản, định giá bất động sản, quản lý danh mục vốn đầu tư bất động sản, cho thuê và sắp xếp cho thuê bất động sản, quản lý bất động sản sở hữu kỳ nghỉ (timeshare property) và quản lý người thuê nhà đất; dịch vụ thu tiền thuê, dịch vụ mua, định giá, cho thuê ngắn hạn, cho thuê và cho thuê dài hạn bất động sản, nhà ở, tài sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, gian hàng, tòa nhà, kho hàng, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, phân xưởng và nhà máy; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến bất động sản; hợp đồng bảo hiểm, dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ bảo hiểm tai nạn, quản lý rủi ro bảo hiểm, môi giới bảo hiểm, môi giới bảo hiểm xe ô tô, môi giới bảo hiểm xe cơ giới, môi giới bảo hiểm tai nạn, thông tin bảo hiểm, thông tin bảo hiểm tai nạn, thông tin bảo hiểm xe ô tô, thông tin bảo hiểm xe cơ giới, cung cấp báo giá bảo hiểm xe cộ, tư vấn bảo hiểm, tư vấn bảo hiểm tai nạn, tư vấn bảo hiểm xe ô tô, tư vấn bảo hiểm xe cơ giới, dịch vụ cố vấn bảo hiểm, quản lý bảo hiểm, quản trị bảo hiểm, quản lý các chương trình bảo hiểm, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, dịch vụ tái bảo hiểm, bảo hiểm xe cộ;dịch vụ bảo hiểm liên quan đến xe cộ; thẩm định bảo hiểm tai nạn, bảo lãnh phát hành bảo hiểm, thẩm định bảo hiểm xe ô tô; dịch vụ bảo hành, dịch vụ bảo hành cho xe cơ giới, cung cấp hợp đồng bảo hành mở rộng cho xe cơ giới; dịch vụ tài chính, dịch vụ các vấn đề tài chính, thông tin tài chính, quản lý tài chính, định giá tài chính, bảo đảm tài chính, thuê mua tài chính, thuê mua tài chính giá rẻ, cho vay [tài chính], dịch vụ cấp vốn cho xe cộ, hỗ trợ tài chính và tín dụng, đầu tư quỹ, đầu tư vốn, quản lý rủi ro tài chính, ngân hàng thế chấp, môi giới hợp đồng tín dụng, dịch vụ tài chính liên quan đến mua và bán xe cộ, dịch vụ tín dụng liên quan đến xe cơ giới, thuê mua tài chính giá rẻ đối với xe ô tô; định giá và đánh giá xe cơ giới; dịch vụ các vấn đề tiền tệ, phát triển và quản lý chương trình, thiết lập dịch vụ quản lý và phát triển chương trình, thiết lập quỹ phúc lợi cho người lao động; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và Internet; dịch vụ xử lý thanh toán chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ xử lý thanh toán phiếu giảm giá khách hàng thân thiết; phát hành tiền mã hóa liên quan đến chương trình và dự án khách hàng thân thiết; phát hành phiếu giảm giá cho nhà hàng, quán cà phê, sự kiện giải trí, rạp chiếu phim, truyền hình, truyền hình theo yêu cầu, phương tiện truyền thông trực tuyến, nội dung trực tuyến, khách sạn, chỗ lưu trú, chuyến bay, chuyến du lịch, kỳ nghỉ, nhà hát, công viên giải trí và các ngày hoạt động; chương trình tiết kiệm; hoàn đổi phiếu giảm giá của người khác để thanh toán hàng hóa hoặc dịch vụ; quyên góp quĩ từ thiện, tổ chức quyên góp; đại lý thu hồi nợ; dịch vụ tư vấn, quản trị, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực xây dựng, sửa chữa, phục chế, bảo trì và lắp đặt, dịch vụ tư vấn liên quan đến xây dựng và sửa chữa sân bay và cơ sở hạ tầng của sân bay, tư vấn liên quan đến lắp đặt thiết bị thủy lực, bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí và thiết bị điện, sửa chữa xe cộ; tư vấn liên quan đến lắp đặt, bảo trì và sửa chữa; cung cấp thông tin sửa

chữa; tư vấn, thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến việc cung cấp, phân phối, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các trạm sạc dùng cho xe điện; dịch vụ xây dựng công trình; xây dựng hạ tầng, xây dựng hạ tầng dân dụng; phát triển bất động sản, đất đai và tài sản (dịch vụ xây dựng công trình); xây dựng, thi công, sơn nội thất và ngoại thất, cách nhiệt, chống thấm, chống ẩm, vệ sinh (nội và ngoại thất) và phá dỡ bất động sản, nhà ở, tài sản công nghiệp và thương mại, tòa nhà, văn phòng, trung tâm thương mại, nhà kho, phân xưởng, nhà máy và khu phức hợp giải trí; xây dựng, thi công, vệ sinh và phá dỡ cầu và đập; xây dựng, thi công, lát và vệ sinh đường bộ; dịch vụ lợp mái; dựng giàn giáo; xây tường; khai thác mỏ; khoan giếng; lắp đặt đường ống; trát vữa; lắp đặt hệ thống ống nước; rải/phủ cát; lắp đặt cáp; xây dựng, lắp ráp và làm sạch đường ống dẫn dùng cho công nghiệp dầu và khí ga; xây dựng và lắp ráp các trạm điện (E-Houses); đóng tàu thuyền và đóng tàu hải quân; xây dựng và thi công dưới nước; giám sát và kiểm tra việc thi công xây dựng; quản lý dự án xây dựng, quản lý dự án liên quan đến phát triển và xây dựng bất động sản, dịch vụ quản lý dự án liên quan đến hợp đồng xây dựng; dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy móc, xe cơ giới, thiết bị điện; sửa chữa và bảo trì máy phát điện, hộp số cơ khí, hộp số hybrid, hộp số tự động (hộp số powershift), thiết bị xây dựng đường sá, máy móc xây dựng đường sá, thiết bị làm đường sá, máy móc làm đường sá, máy móc xây dựng và nông nghiệp, thiết bị xây dựng, máy và thiết bị xây dựng, máy móc và dụng cụ thu hoạch, máy phát điện; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và hệ thống máy phát điện; phục chế, cải tạo, tân trang, bảo dưỡng và sửa chữa bất động sản, tài sản công nghiệp và thương mại, nhà cao tầng, văn phòng, cơ sở kinh doanh, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, đường sá, cầu, trường học, nhà kho, phân xưởng, nhà máy và khu phức hợp giải trí; bảo trì và sửa chữa bộ phận và phụ kiện của nhà cao tầng, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, đường sá, cầu, trường học, nhà kho, phân xưởng, nhà máy và khu phức hợp giải trí; sửa chữa thiết bị điện; sửa chữa thang máy; bảo trì, sửa chữa và đại tu động cơ, máy móc, máy phát điện, máy nén, bơm, thiết bị, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, máy, động cơ và các bộ phận dự phòng của các máy móc thiết bị nêu trên; bảo trì, sửa chữa và đại tu thiết bị nông nghiệp và trồng trọt, dụng cụ, máy móc và phương tiện giao thông; sơn nội và ngoại thất; sửa chữa đồ gỗ nhồi đệm, bọc đệm; dịch vụ sửa chữa máy móc, xe cơ giới, thiết bị điện; dịch vụ lắp đặt máy móc, xe cơ giới, thiết bị điện; lắp đặt hệ thống điện mặt trời; xây dựng công trình điện mặt trời đa năng; lắp đặt hệ thống thu gom nước mưa, hệ thống tập hợp nước mưa và hệ thống thoát nước mưa; sửa chữa phương tiện giao thông bị hỏng; dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp bên đường, cụ thể là tiếp nhận cuộc gọi cứu hộ phương tiện, thay lốp xe, cung cấp nhiên liệu khẩn cấp và kích nổ bình điện, sửa chữa phương tiện bên đường trong tình huống khẩn cấp; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt liên quan đến xe cộ, trạm dịch vụ xe cộ (tiếp nhiên liệu và bảo dưỡng), bảo dưỡng xe cộ, lắp đặt xe cộ, sửa chữa xe cộ, bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ, đánh bóng xe cộ, xử lý chống gỉ cho xe cộ, tra dầu cho xe cộ, tra mỡ cho xe cộ, tra dầu mỡ cho xe cộ, rửa xe ô tô, làm sạch xe cộ, rửa xe cộ, rửa xe có động cơ, đắp lại lốp xe, lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; bảo trì và sửa chữa các phương tiện, thiết bị và máy móc phục vụ san lấp mặt bằng, xử lý nền đất, bốc xếp vật liệu, xây dựng, khai thác mỏ, lát đường và lâm nghiệp, động cơ máy móc khai thác mỏ, thiết bị phát điện và các bộ điều khiển liên quan đến các thiết bị nêu trên; dịch vụ bảo trì và sửa chữa két sắt và khóa an ninh; dịch vụ bảo trì và sửa chữa thiết bị và dụng cụ điện tử điều hướng và định vị; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa các phương tiện, thiết bị và máy móc để san lấp mặt bằng, xử lý nền đất, bốc xếp vật liệu, xây dựng, khai thác mỏ, lát đường và lâm nghiệp, động cơ máy móc khai thác mỏ, thiết bị phát điện và các bộ điều khiển liên quan đến các thiết bị nêu trên; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa két sắt và khóa an toàn; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và dụng cụ điện tử để điều hướng và định vị; xây dựng và bảo trì

đường ống, bảo trì và sửa chữa thiết bị và đường ống dẫn khí ga tự nhiên và dầu mỏ, bảo trì đường ống; dịch vụ phủ lớp bảo vệ cho đường ống; bảo trì và sửa chữa cho các công trình kỹ thuật trên bờ và ngoài khơi; xây dựng dưới nước, sửa chữa công trình dưới nước; làm sạch, sửa chữa và bảo quản các sản phẩm bằng vải, dệt, da, lông thú và các sản phẩm làm từ các chất liệu đó; bảo trì, bảo dưỡng, rửa, sửa chữa và đại tu xe cộ, xe ô tô, phương tiện giao thông đường bộ, phương tiện có động cơ và các bộ phận, phụ kiện liên quan; tra mỡ, tra dầu, đánh bóng, tiếp nhiên liệu, sơn, căn chỉnh, chăm sóc chi tiết, phủ chống gỉ, nắn khung xe và tân trang lại xe cộ; tân trang máy móc, động cơ điện và động cơ mà đã bị hao mòn hoặc hư hỏng một phần; tái lắp ráp động cơ và máy móc đã bị hao mòn hoặc hư hỏng một phần; đắp lại lốp xe, lưu hóa lốp xe và cân bằng lốp xe; dịch vụ sạc lại pin, sạc điện cho ắc quy xe cộ; xử lý chống gỉ; dịch vụ lắp đặt, dịch vụ bảo trì, dịch vụ sửa chữa, lắp ráp máy móc thiết bị; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống báo động chống trộm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt các trang thiết bị và phụ kiện cho nhà cao tầng; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt thiết bị điện; lắp đặt thang máy; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa động cơ, máy móc, máy phát điện, máy nén, máy bơm, thiết bị, thiết bị thủy lực, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và thiết bị xây dựng, động cơ, thiết bị khoan và khai thác mỏ, dụng cụ khoan và khai thác mỏ, cùng các phụ tùng liên quan; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị phát điện, thiết bị tạo nguồn điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống tự động hóa, thiết bị điện và điện tử sử dụng trong lĩnh vực tự động hóa; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị chuyển đổi năng lượng, nhà máy điện, lưới điện, thiết bị chuyển đổi năng lượng sóng và nhà máy điện sử dụng năng lượng sóng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị, máy móc, dụng cụ sử dụng trong ngành khai thác than, phá dỡ, khai thác mỏ, khai thác lộ thiên, khai thác đá và xây dựng đường; bảo trì giàn khoan dầu; lắp đặt thiết bị, dụng cụ, máy móc và phương tiện trong ngành nông nghiệp; lắp đặt hệ thống đo lường; lắp đặt hệ thống đo lường cho ngành công nghiệp dầu và khí ga; lắp đặt thiết bị và đường ống dẫn khí ga tự nhiên và dầu mỏ; lắp đặt két sắt và khóa an ninh; lắp ráp (lắp đặt) các bộ phận và phụ kiện cho xe cộ; lắp đặt nội thất xe cộ theo yêu cầu; dịch vụ khai thác đá; cho thuê dụng cụ, nhà xưởng, máy móc và thiết bị dùng trong xây dựng và phá dỡ công trình, máy móc, máy ủi và máy đào, bộ máy móc xây dựng, máy xây dựng, máy bơm bê tông, bộ trộn bê tông, bơm bê tông và cần cẩu, máy trộn bê tông, thiết bị xây dựng và thi công, máy móc và dụng cụ xây dựng, máy khai thác mỏ, thiết bị khai thác mỏ, giàn khoan, thiết bị san lấp và máy xúc, sàn làm việc nâng dùng trong thi công, máy móc công nghiệp, máy xây dựng chạy bằng khí nén hoặc thủy lực, dụng cụ và thiết bị công trình, máy quét đường, giàn giáo, sàn thao tác, khuôn đúc và máy móc, dụng cụ khoan giếng dầu, máy chà sàn, máy vệ sinh sàn; cho thuê thiết bị xây dựng; cho thuê cần cẩu (thiết bị xây dựng), cho thuê máy xúc, cho thuê máy ủi; cho thuê máy quét đường, cho thuê tháp trục cần cẩu; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến sửa chữa và lắp đặt; cung cấp thông tin liên quan đến việc bảo trì hoặc sửa chữa máy móc và dụng cụ nông nghiệp, máy móc và thiết bị xây dựng, máy móc và thiết bị khai thác mỏ, máy phát điện, máy vệ sinh sàn chạy bằng năng lượng; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến dịch vụ sửa chữa và lắp đặt; cung cấp tư vấn liên quan đến dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa; cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm cả thông qua phương tiện điện tử và internet; sạc điện cho xe điện; cung cấp, phân phối, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trạm sạc cho xe điện.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát sóng; phát sóng và truyền tải văn bản, tin nhắn, thông tin, âm thanh, hình ảnh và dữ liệu; truyền tải nội dung số và nội dung nghe nhìn qua mạng và Internet; dịch vụ tin nhắn điện tử; cung cấp quyền truy cập cơ sở dữ liệu; cung cấp

quyền truy cập vào cổng thông tin trực tuyến để cung cấp thông tin về các chương trình và chính sách khách hàng thân thiết; cung cấp diễn đàn trực tuyến, phòng trò chuyện, bảng thông báo điện tử và trang mạng xã hội; cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải và chuyển phát bằng đường không, đường bộ, đường sắt, đường biển và đường ống dẫn; vận tải và vận chuyển bằng phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy và đường không, vận chuyển bằng xe tải, đường sắt, xe cấp cứu; dịch vụ vận tải, vận chuyển, dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển, dịch vụ vận chuyển bằng sà lan, vận tải bằng tàu thuyền, vận chuyển bằng phà, vận chuyển bằng xe buýt; vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe ô tô bọc thép; chuyên chở bằng xe tải; hậu cần vận tải, sắp xếp vận tải và vận chuyển, thông tin giao thông, thông tin vận tải, cung cấp thông tin liên quan đến vận tải và vận chuyển, cung cấp thông tin liên quan đến vận tải và vận chuyển qua trang web, dịch vụ tư vấn liên quan đến vận tải, cung cấp thông tin giao thông và đường bộ; dịch vụ giao hàng; môi giới vận tải, chuyên chở hàng hoá, vận tải hàng hóa [bằng đường thủy], thuê tàu chở hàng; thu thập, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng đường không, đường sắt, đường thủy hoặc xe tải, giao hàng bằng chuyển phát nhanh; vận chuyển rác, dầu, khí gas tự nhiên và nhiên liệu sinh học; vận chuyển và hướng dẫn khách du lịch và hành khách, vận tải hành khách, giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ môi giới liên quan đến vận tải, vận chuyển hàng hóa và chuyên chở hàng hóa; hỗ trợ xe cộ hỏng, cụ thể là dịch vụ cứu hộ, lai kéo, phục hồi và cứu nạn, dịch vụ lai kéo xe ô tô, dịch vụ lai kéo xe cộ, dịch vụ lai kéo xe cộ liên quan đến hỏng hóc, dịch vụ lai kéo xe hỏng, dịch vụ lai kéo và phục hồi xe cộ hỏng, dịch vụ cứu hộ và phục hồi xe cộ, dịch vụ lai kéo xe ô tô, hoạt động cứu hộ, dịch vụ hỗ trợ bên đường khẩn cấp; cứu hộ dưới nước; trục vớt tàu thuyền; dịch vụ phân phối, phân phối và cung cấp năng lương, điện, nước, năng lượng tái tạo, nguồn điện, khí gas và nhiệt; đóng gói hàng hóa, đóng gói mặt hàng theo yêu cầu đặt hàng và tiêu chuẩn của người khác; dịch vụ kho chứa hàng, dịch vụ lưu trữ kho chứa hàng, cung cấp thông tin liên quan đến kho chứa hàng, lưu trữ hàng hóa, dầu và mỡ có thể ăn được, dầu cọ, dầu hạt cọ, cọ, cao su, dừa, đồ vật có giá trị, hàng hóa vận tải, hàng hóa vận chuyển, kiện hàng, bưu kiện, tài liệu, thư, rác, dầu, khí gas tự nhiên, nhiên liệu sinh nhọc, năng lượng, điện, nước, năng lượng tái tạo, khí gas, nhiệt lượng, xe cộ, xe ô tô, tàu thuyền; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; cho thuê kho chứa hàng, thùng chứa và tủ chứa thực phẩm đông lạnh; dịch vụ môi giới liên quan đến lưu kho; sắp xếp, tổ chức và đặt chỗ du lịch, chuyến đi, chuyến đi ngắm cảnh và chuyến đi biển; dịch vụ lái xe; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn xe cộ, xe ô tô, ô tô chở khách du lịch, xe tải, ô tô tải, xe nâng hàng, máy kéo, tàu thuyền và xe buýt chở khách, máy kéo nông nghiệp; cho thuê xe cộ, xe ô tô, xe cơ giới, xe hơi, cung cấp thông tin thông qua internet liên quan đến cho thuê xe ô tô; cho thuê xe cộ, dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái; cho thuê xe ô tô, cho thuê xe hơi, cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê xe ô tô, cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê xe hơi, đặt xe cho thuê; cung cấp tiện nghi bãi đỗ xe ô tô, bãi đậu xe ô tô; cho thuê bãi đỗ xe và chỗ để xe cho xe cộ; cho thuê hệ thống, dụng cụ và thiết bị gps cho mục đích định vị; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và internet; hậu cần chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần ngược bao gồm lưu trữ.

Nhóm 40: Xử lý và gia công vật liệu bằng hóa chất; sản xuất các chi tiết, linh kiện và cụm lắp ráp cho ngành công nghiệp hàng không vũ trụ; dịch vụ sản xuất và chế biến trong ngành công nghiệp nhựa, cụ thể là, chế tạo, tạo mẫu, gia công, tạo hình chân không, cắt khuôn và lắp ráp

tích hợp; lắp ráp tùy chỉnh hệ thống đẩy cho phương tiện hàng không vũ trụ; sản xuất theo yêu cầu hệ thống đẩy cho phương tiện hàng không vũ trụ cho người khác; dịch vụ sản xuất theo yêu cầu cho người khác trong lĩnh vực hệ thống đẩy của phương tiện hàng không vũ trụ; xử lý và chế biến vật liệu bằng hóa chất; xử lý chất thải, xử lý nước và nước thải, thiêu hủy chất thải và rác thải, phân loại rác thải và vật liệu tái chế [chuyển đổi], quản lý chất thải; tái chế, dịch vụ tái chế, tái chế chất thải, tái chế kim loại; sản xuất và tạo ra năng lượng, sản xuất điện và năng lượng điện, chế biến, xử lý và chuyển đổi khí gas; gia công chế tạo tùy chỉnh các cấu kiện kết cấu thép; xây dựng và lắp ráp hàng hóa và vật liệu theo yêu cầu cho người khác; in ấn; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm phương tiện điện tử và internet.

Nhóm 41: Giáo dục; dịch vụ học viện [giáo dục]; thông tin giáo dục; dịch vụ giáo dục; đào tạo thực hành cho mục đích giáo dục; sắp xếp, tổ chức, quản lý và tiến hành các sự kiện giáo dục, hội nghị, triển lãm, cuộc thi, hội thảo, hội thảo thực hành, đại hội, tọa đàm và hội nghị chuyên đề; dịch vụ câu lạc bộ giáo dục; dịch vụ thư viện cho thuê, thư viện lưu động; xuất bản tạp chí trực tuyến, cụ thể là blog có nội dung do người dùng xác định; xuất bản sách, tập sách nhỏ, hướng dẫn và văn bản quảng cáo; xuất bản sách và văn bản, xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến, dịch vụ xuất bản ấn phẩm điện tử trực tuyến; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến cho mục đích giáo dục; cung cấp cơ sở vật chất cho các sự kiện giải trí; cung cấp dịch vụ đào tạo, đào tạo thực hành [trình diễn], đào tạo và phát triển nhân sự, hướng dẫn nghề nghiệp [giáo dục hoặc tư vấn đào tạo]; giảng dạy, cung cấp các khóa đào tạo, cung cấp các chương trình đào tạo, cung cấp đào tạo trực tuyến, tổ chức và điều hành các hội nghị và hội thảo, tổ chức và điều hành các hội thảo [đào tạo], chuyển giao bí quyết [đào tạo]; giáo dục và đào tạo kinh doanh; các khóa đào tạo liên quan đến quản lý, vận hành và bảo trì; đào tạo kỹ thuật liên quan đến vệ sinh, rủi ro công nghiệp và phân tích hóa học; dịch vụ đào tạo y khoa, điều dưỡng và hỗ trợ y khoa; dịch vụ đào tạo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; tổ chức, cung cấp và điều hành các khóa học kỹ thuật, khóa đào tạo, hội thảo [đào tạo], hội nghị, chương trình phát triển lãnh đạo và quản lý; sản xuất video đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện xã hội, giải trí hoặc cuộc thi [giải trí]; cung cấp các tiện nghi giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ chơi trò chơi; giải trí, dịch vụ giải trí, đặt chỗ giải trí, giải trí trực tuyến; dịch vụ giải trí và giáo dục, cụ thể là, cung cấp tài liệu văn bản, video, âm thanh và đa phương tiện; sản xuất bản ghi âm, video, phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ viết kịch bản (không cho mục đích quảng cáo); dịch vụ phóng viên tin tức; trình chiếu phim; trình chiếu các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; cung cấp dịch vụ khu vui chơi giải trí trong nhà và karaoke; hoạt động thể thao và văn hóa; câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức câu lạc bộ golf; cung cấp giải đấu golf; tổ chức và điều hành các cuộc thi thể thao và giải đấu golf; tổ chức các sự kiện khác liên quan đến golf cụ thể là hội thảo, buổi giảng lâm sàng, hội thảo chuyên đề và học viện giảng dạy; cung cấp các tiện nghi thể thao, giải trí và chơi golf; cho thuê tiện nghi sân vận động và dụng cụ chơi golf; tổ chức, sắp xếp và điều hành các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí) và các cuộc thi, sự kiện giải trí và giải thưởng; tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm, chương trình và hội nghị liên quan đến ô tô và kỹ thuật xe cộ; tổ chức và điều hành các sự kiện liên quan đến ô tô; cung cấp sự ghi nhận và khuyến khích thông qua các giải thưởng để chứng minh sự xuất sắc trong lĩnh vực chơi golf; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên, bao gồm cả thông qua phương tiện điện tử và internet.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế có liên quan; dịch vụ công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến xe cộ; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là dịch vụ thiết kế, phân tích, nghiên cứu và phát triển trong các lĩnh vực nông nghiệp, nông nghiệp chính xác, công nghiệp, hóa học, sinh hóa, công nghệ sinh học, kỹ thuật hàng hải, bảo vệ môi trường, công nghệ môi trường, dịch vụ nghiên cứu và phát triển cho người khác, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, nghiên cứu và phát triển kỹ thuật cho ô tô, phát triển và thử nghiệm các phương pháp sản xuất hóa chất; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực hàng không vũ trụ; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không vũ trụ; tư vấn và nghiên cứu trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không vũ trụ; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không vũ trụ; thiết kế và phát triển các sản phẩm kỹ thuật, công nghiệp và tiêu dùng; phát triển và quản lý phần mềm ứng dụng, nền tảng khách hàng thân thiết kỹ thuật số dựa trên thiết bị di động và Internet, cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để tổ chức, vận hành và quản lý các chương trình và kế hoạch khách hàng thân thiết trực tuyến và trên thiết bị di động; dịch vụ thiết kế xe cộ và động cơ, thiết kế xe cộ cơ giới; dịch vụ hóa học, nghiên cứu và phân tích hóa học; nghiên cứu về giảm thiểu phát thải carbon; dịch vụ hiệu chuẩn; cho thuê thiết bị khoa học; dịch vụ giám sát và đánh giá liên quan đến quy hoạch và bảo vệ môi trường; dịch vụ kiến trúc, thiết kế kiến trúc, quy hoạch kiến trúc, quản lý dự án kiến trúc; quy hoạch đô thị; dịch vụ thiết kế và quy hoạch, thiết kế và quy hoạch bất động sản, nhà ở, khu công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ, căn hộ cho thuê, nhà kho, nhà máy, nhà xưởng và khu phát triển, thiết kế và quy hoạch bố trí bất động sản, nhà ở, khu công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ, căn hộ cho thuê, nhà kho, nhà máy, nhà xưởng và khu phát triển, thiết kế trang trí nội thất, đồ nội thất văn phòng và đồ họa, quy hoạch không gian nội thất; dịch vụ thiết kế hỗ trợ máy tính liên quan đến kiến trúc; phác thảo xây dựng, chuẩn bị các báo cáo và bản vẽ kiến trúc; khảo sát, khảo sát số lượng, khảo sát địa chất, thăm dò địa chất, phân tích khai thác mỏ dầu, khảo sát mỏ dầu, thăm dò dầu khí, khảo sát và kiểm tra bất động sản; kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật, bản vẽ kỹ thuật, dịch vụ kỹ thuật (không bao gồm dịch vụ xây dựng), dịch vụ kỹ thuật xe cộ, quản lý dự án kỹ thuật; thiết kế kỹ thuật, thiết kế sản phẩm, công cụ, dụng cụ, xe cộ, phần cứng, máy móc, máy phát điện, khuôn mẫu và bồn chứa; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp, phân tích kỹ thuật, phân tích chất lỏng, nghiên cứu kỹ thuật, nghiên cứu cơ khí, nghiên cứu dự án kỹ thuật, thông tin khí tượng, nghiên cứu phân tích dự án, nghiên cứu dự án kỹ thuật; kiểm định, chứng nhận và kiểm soát chất lượng, thử nghiệm chất lượng kỹ thuật, dịch vụ thử nghiệm để chứng nhận chất lượng hoặc tiêu chuẩn; kiểm tra thiết bị, vật liệu, sản phẩm, hóa chất, máy móc và vải dệt, thử nghiệm vật liệu, thử nghiệm giếng dầu, thử nghiệm khả năng lưu thông của xe cộ; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật, dịch vụ kiểm định xe mới và xe đã qua sử dụng, cho những người mua hoặc bán xe của họ, thử nghiệm, đánh giá và kiểm định xe cơ giới, cân xe; kiểm soát chất lượng; chứng nhận chất lượng [kiểm soát chất lượng]; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính, cho thuê máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin, điện toán đám mây, lập trình máy tính, sao chép chương trình máy tính, cho thuê phần mềm máy tính, thiết kế phần mềm máy tính, cài đặt phần mềm máy tính, bảo trì phần mềm máy tính, cập nhật phần mềm máy tính, thiết kế hệ thống máy tính, phân tích hệ thống máy tính, tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ bảo vệ máy tính khỏi virus, phục hồi dữ liệu máy tính, chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi dữ liệu của chương trình máy tính và dữ liệu

[không phải chuyển đổi vật lý], cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp ứng dụng di động cho phép người dùng quản lý các chương trình khách hàng thân thiết và tham gia vào các chương trình khách hàng thân thiết; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ các ứng dụng phần mềm di động cho phép người dùng quản lý các chương trình khách hàng thân thiết và tham gia vào các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp ứng dụng điện thoại di động và điện thoại thông minh trực tuyến; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và mạng máy tính, bảo trì và cập nhật mạng và phần mềm; dịch vụ mạng máy tính, dịch vụ mạng máy tính cho mục đích sử dụng cố định hoặc di động; cấu hình mạng máy tính; cung cấp trao đổi dữ liệu không dây và kết nối Internet; tạo lập và duy trì trang web cho người khác, lưu trữ trang web máy tính [trang web], cho thuê máy chủ web, cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng Internet; cung cấp dịch vụ mạng trực tuyến và ngoại tuyến an toàn cho cộng đồng thương mại và công nghiệp; lưu trữ web; thiết kế trang phục; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và Internet; thám hiểm dưới nước; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm để quản lý, giám sát và kiểm soát các trạm sạc cho xe điện; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) để tìm và định vị các trạm sạc cho xe điện; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) để quản lý, sử dụng, tương tác, truy cập và thanh toán cho việc sử dụng các trạm sạc cho xe điện; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-21853**

(540)

SIME

(220) 16/05/2025
(441) 25/02/2026
(731) SIME DARBY MALAYSIA BERHAD (MY)
Level 9, Menara Sime, Oasis Corporate Park, Jalan PJU 1A/2, Ara Damansara, 47301 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất, chế phẩm hóa học và sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh; hóa chất tổng hợp; hóa chất để hàn, khí bảo vệ dùng trong hàn; hoá chất dùng cho phân tích trong phòng thí nghiệm [không dùng trong y tế hoặc thú y]; hóa chất dùng trong sản xuất vải, dệt, nylon, sơn và chất tăng độ sáng màu; sản phẩm hóa học dùng trong sản xuất dược phẩm, công nghệ nhiên liệu sinh học công nghiệp và công nghệ nhiên liệu tái tạo; chất phụ gia hoá học, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ], chế phẩm hóa học dùng làm dung môi và chất ức chế ăn mòn, chất phân tán, chất xúc tác, chất hoạt động bề mặt dùng trong công nghiệp; khí hóa rắn và oxit cobalt dùng trong công nghiệp; dầu hộp số, chất lỏng cho mạch thủy lực, chất lỏng phụ trợ dùng với vật liệu mài mòn, dầu trợ lực lái, dầu phanh, dầu lái, dung dịch làm mát động cơ; sản phẩm hóa học có nguồn gốc từ nguyên liệu thô tái tạo, dầu và mỡ tự nhiên; hóa chất oleochemicals [hợp chất hóa học có nguồn gốc từ chất béo và dầu tự nhiên], este, este axit béo, metyl este, glycerine este (este được tạo ra từ glycerine và axit béo), alcohol béo, axit béo, axit béo mạch dài, axit oleic, glyceryl ether (các ete của glycerin), gelatin và dextrin, tất cả các sản phẩm trên dùng trong công nghiệp; hóa chất trung gian dùng trong công nghiệp; hóa chất tăng cường cho thuốc thử và tá dược hóa học, không cho mục

đích y tế; phụ gia hóa học cho dầu và chất bôi trơn, phụ gia cho nhiên liệu, phụ gia cho nhiên liệu đốt, hóa chất làm sạch dầu; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt, hợp chất hoạt động bề mặt như chất thấm ướt, phân tán, nhũ hóa, lan truyền và thẩm thấu; nhựa nhân tạo chưa qua xử lý, nhựa tổng hợp, nhựa chưa qua xử lý; phụ gia hóa học dùng trong chất dẻo, chất tạo keo và chất hóa dẻo; chế phẩm tôi luyện và hàn, chất hóa học và chế phẩm hóa học dùng để làm cứng, hàn vảy và hàn kim loại; keo dán dùng trong công nghiệp, chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất lớp phủ bề mặt, chất kết dính hóa học và chất làm đặc tổng hợp dùng trong sản xuất; ma-tít và chất trám dạng bột nhão khác, chất độn dùng cho cao su và chất dẻo; hợp chất chữa cháy và phòng cháy, hợp chất dập lửa; nước cất cho pin/ắc quy; nước có tính axit dùng để nạp lại pin/ắc quy; nước cất; chất chống đông; dung dịch chống tạo bọt cho pin/ắc quy; chất chống kích nổ dùng cho động cơ đốt trong; cacbon dùng cho bộ lọc; vật liệu lọc (chế phẩm hóa học); chế phẩm khử carbon cho động cơ; chế phẩm giúp tiết kiệm nhiên liệu; chất trao đổi ion; chất nhuộm tự nhiên từ quả bồ hóng (gall nut); tác nhân phân tán dầu mỏ; chất làm mất độ bóng, độ nhẵn; chất trám thân tàu sử dụng trong công nghiệp hàng không vũ trụ.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp, dầu nhiên liệu, dầu điezel, dầu truyền động, dầu động cơ điezel, dầu động cơ, dầu động cơ cho phương tiện giao thông, dầu nhờn động cơ, dầu động cơ cho xe chở khách, dầu và mỡ cho phương tiện giao thông, dầu truyền động cuối cho ô tô, dầu động cơ xe máy, dầu bao gồm dầu cho xe máy, xăng dầu, dầu bôi trơn; dầu bôi trơn dạng dầu thủy lực, dầu bôi trơn cho thiết bị ô tô, mỡ bôi trơn, mỡ bôi trơn cho ô tô, mỡ công nghiệp, mỡ bôi trơn dùng cho dây đai và da thuộc, dầu dùng để bảo quản sáp dùng cho đồ da thuộc, sáp công nghiệp, sáp bôi dây đai; chất bôi trơn, hợp chất bôi trơn, chất lỏng bôi trơn, chất bôi trơn công nghiệp, chất bôi trơn cho ô tô, chất bôi trơn cho động cơ xe ô tô; mỡ và dầu dùng để bôi trơn, sáp dầu khoáng (petroleum jelly); chế phẩm và hợp chất hấp thu bụi, chế phẩm để khử bụi, chế phẩm và hợp chất kết dính cho nhiên liệu rắn, chế phẩm làm ướt/làm ẩm; chế phẩm chống trượt cho dây đai; chất phụ gia không phải hóa chất dùng cho dầu, nhiên liệu động cơ, mỡ, chất bôi trơn và chất lỏng thủy lực, dầu phanh, dầu cắt gọt, dung dịch làm mát động cơ, chế phẩm chống sôi dùng cho chất làm mát động cơ, dung dịch làm mát cho động cơ xe; nhiên liệu và chất phát quang, hỗn hợp nhiên liệu, hỗn hợp nhiên liệu khí hoá, dầu mazut, dầu gazoin, chất đốt và nhiên liệu dễ bay hơi, nhiên liệu có gốc cồn, nhiên liệu sinh khối, xăng, khí đốt để thắp sáng; khí tự nhiên, khí tự nhiên dạng nén, dầu khí, nhiên liệu sinh học, nhiên liệu điezel sinh học; năng lượng điện từ nguồn tái tạo; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc.

Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng, quặng của kim loại thường; Vật liệu kim loại dùng cho xây dựng và thi công, công trình xây dựng bằng kim loại, tấm và vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm panen, phụ kiện hoặc khung kim loại cho công trình xây dựng, lớp phủ bằng kim loại cho xây dựng và công trình, các phụ kiện cho công trình xây dựng hoặc đồ nội thất bằng hợp kim niken-bạc, cửa ra vào, cổng, lưới chắn, cột, hàng rào, lan can bảo vệ, hàng rào mạ kẽm và các bệ lắp ghép sẵn bằng kim loại, cột kim loại dùng cho đường dây điện, vòng kim loại, kẹp kim loại cho cáp và ống dẫn, đầu nối kẹp bằng kim loại cho ống dẫn và đường ống [không bao gồm bộ phận của máy móc], ống, ống kim loại, vòng đệm và khuôn đúc thỏi bằng kim loại, bậc cầu thang bằng kim loại, thép đúc; ống kim loại, ống kim loại dùng cho hệ thống sưởi trung tâm, ống gang, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, phụ kiện

đường ống bằng kim loại, vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng và cho đường ống, bộ chia nhánh bằng kim loại dùng cho hệ thống đường ống; đồ sắt nhỏ, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; bộ phận và linh kiện bằng kim loại cho máy móc, bao gồm ống lót chốt, vòng đệm và vòng đệm chữ O; công trình xây dựng di động bằng kim loại; nhà kho bằng kim loại; nhà kho đúc sẵn bằng kim loại; vật liệu xây dựng được cán và đúc; cáp và dây không dẫn điện, cáp và dây không dẫn điện bằng kim loại thường, dây thép, hàng rào dây thép; đồ ngũ kim nhỏ, đinh tán, bu lông, đinh, đai ốc, vít và chốt hãm bằng kim loại, chốt kim loại cho bánh xe, chốt [đồ ngũ kim] và lò xo [đồ ngũ kim], vòng bằng kim loại thường cho chìa khóa, các sản phẩm bằng kim loại, không phải là kim loại quý cụ thể là móc khóa, dây móc chìa khóa và bảng tên; đồ chứa bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, đồ chứa đựng và chai lọ bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, hộp bảo quản bằng kim loại, hộp đựng tiền bằng kim loại, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại; tủ sắt và két sắt, hộp đựng an toàn, két an ninh, phòng an toàn bọc sắt, két đựng tiền, két đựng tiền an toàn, két sắt vận hành bằng điện tử, rương kim loại, tủ chống cháy bằng kim loại, tủ chống cháy phi kim loại, tủ gửi đồ an toàn bằng kim loại (không dùng điện); thiết bị khóa bằng kim loại không dùng điện, ổ khóa kim loại (không dùng điện), khóa lò xo, khóa kim loại dùng cho phương tiện giao thông, thiết bị khóa an ninh không dùng điện bằng kim loại dùng cho cửa két sắt, dây xích an toàn bằng kim loại, rào chắn an ninh bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy công cụ, công cụ vận hành bằng điện, công cụ chạy điện, dụng cụ máy móc và ống dẫn, máy lọc dầu, máy trải đường và bê tông, máy làm đường, máy trộn bê tông, máy nâng và máy xếp dỡ vật liệu, máy rung, máy nông nghiệp, máy lâm nghiệp, máy phay, máy gắp và đặt linh kiện, máy thổi, máy uốn và cắt, máy xoa phẳng, máy khoan, máy khai thác mỏ, máy làm sạch, máy ép khuôn, máy xay thịt, máy thi công và bảo trì đường bộ, máy đóng kiện, máy xếp dỡ container, máy in lưới, máy phun, máy san gạt đất, máy hàn, máy hàn điện, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên; robot tự hành trong nhà dùng để vận chuyển và lưu trữ hàng hóa trong kho công nghiệp; máy móc nông nghiệp, máy cắt cỏ, máy nén chặt, máy tỉa, máy làm đất, máy cắt cỏ, thiết bị phun nước dùng cho mục đích nông nghiệp, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên; thiết bị nén, máy nén [máy móc], máy nén khí [máy móc], máy khí nén, máy nén khí gas, máy lu, máy ép rác, máy nén [loại máy ép] dùng cho thùng chứa và phương tiện thu gom rác thải; thiết bị và máy móc khai thác mỏ, máy xúc tải, máy đào đất, máy san gạt chạy bằng động cơ, máy san phẳng, máy tuốt dây tự động, máy tuốt và cắt dây kết hợp, bộ ngưng tụ khí, bộ ngưng tụ hơi nước [bộ phận của máy], thiết bị ngưng tụ, máy xúc đào liên hợp, máy xúc lật, xe lu, xe ủi đất, bộ phận và phụ kiện của máy ủi, máy đào xúc, cần trục [thiết bị nâng và nhấc], thiết bị khoan [nổi hoặc không nổi], giàn khoan dầu, giàn khoan dùng để khoan giếng ngoài khơi, giàn khoan dùng để khoan giếng trên đất liền, linh kiện cho giàn khoan, bộ tăng áp khí nén dùng cho thiết bị kiểm tra giàn khoan, thùng chứa dùng với giàn khoan, cờ-lê thủy lực dùng cho giàn khoan, thiết bị nâng ống là máy vận hành bằng điện dùng cho giàn khoan, thiết bị nâng ống là máy vận hành bằng thủy lực dùng trong giàn khoan, thiết bị nâng ống dùng để xử lý ống trong giàn khoan, thiết bị nâng ống dùng để định vị ống trong giàn khoan, thiết bị mạ kẽm, thiết bị hàn dùng điện, thiết bị cắt và hàn hồ quang điện, khoan cầm tay chạy điện, máy và thiết bị hàn bằng khí, ống thổi hàn chạy bằng khí, đèn hàn, mỏ hàn, các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên; máy móc để sản xuất linh kiện điện tử, trạm làm việc [máy móc] để hàn, thiết bị nâng, thiết

bị nâng thùng chứa [máy móc], máy bơm, bơm [máy móc], máy bơm khí tự nhiên, bơm dùng trong nông nghiệp, bơm khí nén, bơm ly tâm, bơm bánh răng, bơm định lượng không dùng cho mục đích y tế, bơm màng dùng để đo lường chất lỏng, thiết bị tách dầu, thiết bị vận chuyển bằng đường ống vận hành bằng khí nén, máy ép [máy móc], máy ép cỏ khô, máy lọc ép, thiết bị ép phụ trợ; bộ phận của máy móc, ổ trục [bộ phận của máy móc], ổ bi, vòng bi cho ổ trục, giá đỡ ổ trục cho máy móc, tay quay [bộ phận của máy móc], bộ trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc], thiết bị trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc], bộ làm nóng nước [bộ phận của máy móc], thiết bị điều khiển cơ học cho hệ thống sưởi, cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy móc], vòng bơm mỡ [bộ phận của máy móc], bầu tra mỡ [bộ phận của máy móc], khớp nối kẹp cho ống và đường ống [bộ phận của máy móc], mũi và đầu khoan [bộ phận của máy móc], lưỡi dao [bộ phận của máy móc], dao cho máy cắt cỏ, bộ lọc [bộ phận của máy móc hoặc động cơ], pít-tông [bộ phận của máy móc], pít-tông cho xi-lanh, bugi đánh lửa, máy trộn, bánh răng và hộp số không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, gầu cho máy xúc đất; thiết bị sục khí; cơ cấu điều khiển cho máy móc, động cơ hoặc động cơ điện; thiết bị chuyển đổi nhiên liệu cho động cơ đốt trong; động cơ và động cơ điện, trừ loại cho phương tiện giao thông đường bộ, bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ công nghiệp, động cơ cho thuyền, động cơ cho xe cộ chạy trên đệm khí, động cơ phụ trợ, động cơ thổi khí, động cơ và mô-tơ thủy lực, tua-bin khí không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, dây đai truyền động cho động cơ và động cơ điện, quạt và dây đai quạt cho động cơ và động cơ điện, bộ tản nhiệt làm mát và ống xả cho động cơ và động cơ điện, xi-lanh cho máy móc, xi-lanh và nắp xi-lanh cho động cơ và động cơ điện, hộp tay quay cho động cơ và động cơ điện, bộ lọc cho động cơ và động cơ điện, bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ, bộ lọc dầu, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc khí, bộ lọc truyền động, bộ lọc làm sạch khí làm mát cho động cơ, pít-tông cho máy móc và động cơ, pít-tông cho xi-lanh, vòng pít-tông, bơm và kim phun cho động cơ và động cơ điện, động cơ đốt trong trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ đốt trong cho máy móc công nghiệp, bộ chế hòa khí, hộp tay quay dùng cho máy móc, trục khuỷu, máy phát dòng điện, máy phát điện, máy phát công suất điện, bộ thiết bị phát điện, tổ hợp máy phát điện chạy bằng khí tự nhiên, phụ tùng cho tổ hợp máy phát điện, đinamô, đế trượt cho tổ hợp máy phát điện, máy phát điện diesel, động cơ diesel dùng cho máy móc nông nghiệp và công nghiệp và phụ tùng thay thế của chúng; khớp nối và linh kiện truyền động của máy móc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ truyền động cho máy móc, vòng bi cho trục truyền động, thanh nối cho máy móc, động cơ và động cơ điện, ống xả ô tô; khối động cơ ô tô; ống nạp khí ô tô; bộ tụ khí; động cơ hàng không; động cơ máy bay; thiết bị đo tỷ trọng khí; linh kiện và cụm lắp ráp nhỏ dùng trong hàng không vũ trụ; chi tiết gia công cơ khí trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, miếng chèn, thanh dẫn hướng, ống dẫn dây, miếng đệm giãn cách, ống lót, vòng đệm, khối và vòng; tấm ốp nội thất ép nhiệt dùng trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, ốp cửa, viền cửa sổ, tấm trần, lưng ghế, khay, tấm chắn và nắp đậy; các loại gioăng và phớt cắt khuôn dùng trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, gioăng, đệm, miếng ma sát, dải chống mài mòn; cụm lắp ráp dùng trong ngành hàng không vũ trụ, cụ thể là, cụm tấm ốp, cụm ống dẫn, cụm trần nội thất, cụm cửa sổ, cụm nắp đậy; dụng cụ nông nghiệp, không bao gồm dụng cụ cầm tay và vận hành bằng tay, máy móc dùng trong nông nghiệp, máy thu hoạch, máy gặt đập liên hợp, máy gặt đập liên hợp lúa, máy gieo hạt lúa, máy cấy lúa mạ, máy gặt (máy nông nghiệp), máy gặt kéo bằng máy kéo, máy tuốt

lúa, máy bó lúa, máy bó cỏ khô, máy làm cỏ khô, máy cắt cỏ, máy rải phân bón, máy rải đất, máy rải phân kéo bằng máy kéo, máy bánh lồng dùng trên ruộng ướt, máy gieo hạt, máy xới đất, máy làm đất, máy tạo bờ ruộng, máy cày xới, máy gieo hạt dùng cho máy nông nghiệp, máy thổi hoặc quạt để nén, hút và vận chuyển hạt ngũ cốc, máy nâng hạ nông nghiệp, máy ép kiện dùng trong nông nghiệp, máy băm rơm, máy cày, máy bừa, bừa kéo bằng máy kéo, dùng trong các ứng dụng hàng không vũ trụ; bộ phận và phụ tùng của các sản phẩm nêu trên, bao gồm cả bộ lọc và máy nén; máy trung tâm gia công, máy trung tâm gia công kim loại, máy trung tâm gia công nhiều trục, máy trung tâm gia công đứng.

Nhóm 09: Thiết bị báo động, thiết bị báo động bằng âm thanh, thiết bị báo cháy, thiết bị báo động cho két sắt, chuông [thiết bị báo động], chuông điện báo động, chuông cửa dùng điện, chuông báo hiệu, thiết bị dò khí carbon monoxide, thiết bị dò khói, thiết bị phát hiện hỏa hoạn và hệ thống báo động; thiết bị và hệ thống an toàn chạy điện không dùng cho xe cộ, thiết bị và hệ thống giám sát và điều khiển điện tử, thiết bị và hệ thống khóa điện tử, thiết bị khóa an toàn bằng điện cho cửa két sắt, thiết bị cổng điều khiển truy cập bằng điện, hàng rào điện, hàng rào an ninh tự động, thiết bị phát hiện xâm nhập và chuyển động, thiết bị và hệ thống báo trộm, thiết bị cảnh báo chống trộm; bộ nối [điện], thiết bị chỉ báo [điện], biển báo sáng, biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng, đèn cảnh báo sự cố xe cộ (không gắn cố định trên xe cộ); thiết bị bảo hộ điện tử; thiết bị điều khiển truy cập, thẻ từ hoặc thẻ mã hóa để điều khiển truy cập, khóa cửa vân tay; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị dùng để kết nối thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị đọc vân tay sinh trắc học; thiết bị truyền thông dùng điện, thiết bị lập trình tin nhắn; thiết bị và dụng cụ quan sát; máy dò kim loại; thiết bị, dụng cụ và công cụ khoa học phục vụ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để đo độ thẩm thấu của hơi nước và khí oxy qua màng bọc dẻo, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để kiểm tra độ nén và giãn của mẫu vật, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để phân tích độ chảy của bột, thiết bị và dụng cụ khoa học hoặc phòng thí nghiệm dùng để đo điều kiện môi trường, thiết bị sắc ký dùng trong phòng thí nghiệm, máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm, máy dò dùng cho mục đích khoa học, thiết bị dò rò rỉ, khay thí nghiệm, máy ly tâm sử dụng trong phòng thí nghiệm, đĩa petri, ống nghiệm, vi mạch DNA; thiết bị và dụng cụ điều hướng, thiết bị và dụng cụ hàng hải, thiết bị và dụng cụ định vị hàng hải, thiết bị và dụng cụ giám sát giao thông tàu thông tàu thuyền hàng hải; thiết bị và dụng cụ đo lường, đồng hồ đo, thiết bị đo áp suất, đồng hồ đo điện năng, đồng hồ đo chất lỏng, thiết bị đo độ nhớt, máy đo lưu lượng khí, lưu lượng kế, đồng hồ đo lưu lượng dòng khí, tỷ trọng kế, tỷ trọng kế chất khí, tỷ trọng kế nước, ẩm kế, đồng hồ đo tốc độ, đồng hồ đo tốc độ góc, thiết bị hiển thị nhiệt độ, thiết bị chỉ báo mức nước, đồng hồ đo áp suất, thiết bị chỉ báo áp suất, thiết bị báo hiệu tự động áp suất thấp trong lốp xe, thiết bị đo quãng đường cho xe, thiết bị điều nhiệt cho xe, thiết bị chỉ báo tốc độ, thiết bị chỉ báo tốc độ cho xe cộ; thiết bị và dụng cụ khảo sát, phân tích và phát hiện khí gas; thiết bị và dụng cụ để kiểm tra, thiết bị kiểm tra mật độ và độ nhớt; thước thuỷ chuẩn; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị điều khiển năng lượng (điện), thiết bị điện điều khiển năng lượng, thiết bị điều khiển điện dùng cho quản lý năng lượng, thiết bị đo lường sử dụng năng lượng điện; thiết bị điều khiển năng lượng (điện tử), thiết bị điều khiển điện tử dùng cho quản lý năng lượng, thiết bị điện tử điều khiển năng lượng; bộ thu năng lượng mặt trời dùng để sản xuất và tạo ra điện; tấm pin mặt trời và bộ thu

năng lượng mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị quang điện chuyển đổi bức xạ mặt trời thành điện năng; thiết bị kiểm tra thông tin thời tiết, quản lý năng lượng và điện năng tiêu thụ; máy móc và dụng cụ thử nghiệm vật liệu, bàn thử nghiệm, que thăm dò thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế, thiết bị thử nghiệm và chẩn đoán không dùng cho mục đích y tế, thiết bị hiệu chuẩn; máy kiểm tra X-quang; thiết bị tự động hóa công nghiệp, thiết bị điều khiển số dùng trong tự động hóa công nghiệp, mũ bảo hiểm, mặt nạ bảo hộ, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo hình ảnh, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ điện quang, thiết bị và hệ thống truyền hình và nhiếp ảnh, thiết bị truyền hình mạch kín, thiết bị giám sát video, tivi trên ô tô, thiết bị ghi hình ô tô, thiết bị ghi hình cho xe cộ, màn hình, camera, ống kính quang học, ống kính, nắp che ống kính máy ảnh, vỏ bảo vệ camera, bộ camera lắp sẵn, thiết bị gắn camera và màn hình; thiết bị và máy âm thanh, thiết bị và dụng cụ định vị, ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh, thiết bị và dụng cụ phát thanh, loa và vỏ hộp loa; ấn phẩm điện tử có thể tải về; máy tính, phần mềm máy tính, chương trình và phần mềm máy tính ghi sẵn, chương trình phần mềm [máy có thể đọc được], chương trình điều hành máy tính ghi sẵn, tai nghe; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống; máy vi tính, phần mềm, chương trình phần mềm đọc được bằng máy, phần mềm máy vi tính, chương trình máy tính, phần mềm ứng dụng; phần mềm viễn thông; phần mềm giao diện, phần mềm điều khiển xe cộ, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, hệ thống máy tính điều khiển xe cộ tự động, phần mềm máy tính cho ứng dụng di động cho phép tương tác và kết nối giữa xe cộ và thiết bị di động, phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính để quản lý, vận hành và điều hành chương trình khách hàng thân thiết và chương trình phần thưởng trực tuyến; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng liên quan đến nền tảng khách hàng thân thiết kỹ thuật số trên thiết bị di động và Internet; phần mềm máy tính dùng để phát triển, tạo ra, cấu hình, chỉnh sửa và phân phối nội dung quảng cáo và tiếp thị đến thiết bị di động, phần mềm máy tính cho ứng dụng và tích hợp cơ sở dữ liệu; phần mềm máy vi tính dùng để phát triển, tạo lập, cấu hình, chỉnh sửa và phân phối nội dung quảng bá và marketing đến thiết bị di động, phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động, phần mềm trí tuệ nhân tạo cho xe cộ, chương trình và phần mềm máy vi tính được ghi trước, chương trình điều hành máy tính đã ghi, phần mềm máy tính ghi sẵn cho lái xe an toàn, chương trình máy tính dùng để phân tích dòng chảy chất lỏng, thiết bị điều khiển logic lập trình điện tử, thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy tính gắn trên xe], ứng dụng máy tính cho thiết bị điều hướng xe cộ, phần mềm máy tính để vận hành xe cộ, thiết bị ngoại vi máy tính; thẻ khách hàng thân thiết được mã hóa; hệ thống điện tử gắn trên xe cộ mặt đất dùng để hỗ trợ đỗ xe; hệ thống điện tử gắn trên xe cộ mặt đất dùng để hỗ trợ lái xe; ứng dụng di động có thể tải về, phần mềm ứng dụng di động; phần mềm có thể tải về có bản chất là ứng dụng di động để quản lý, giám sát và điều khiển trạm sạc cho xe điện; phần mềm có thể tải về dưới dạng ứng dụng di động để tìm kiếm và định vị trạm sạc cho xe điện; phần mềm có thể tải về có bản chất là ứng dụng di động để quản lý, sử dụng, tương tác, truy cập và thanh toán cho việc sử dụng trạm sạc cho xe điện; thiết bị liên lạc nội bộ, thiết bị liên lạc nội bộ qua điện thoại và video; tấm che chống chói; thiết bị châm xì gà; gương, thiết bị ion hóa; thiết bị điều khiển phân phối tốc độ; rơ-le điện, trạm liên lạc (contact point); thiết bị điều khiển từ xa; tấm chắn tia lửa; thiết bị lái tự động; tụ điện; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện, thiết bị điều chỉnh điện, thiết bị điện đánh lửa từ xa; linh

kiện điện và điện tử, thiết bị đóng cắt điện, nguồn cấp điện cho thiết bị điện tử, hệ thống điện cho điều khiển từ xa trong hoạt động công nghiệp, thiết bị cấp điện cho lò nung kim loại, ắc quy và các bộ phận của chúng, ắc quy điện cho xe cộ, pin nhiên liệu và các bộ phận của chúng, tổng đài điện thoại, bảng phân phối điện, bảng phân phối điện năng, máy biến áp, bộ cấp nguồn [máy biến áp], máy biến áp điện, máy biến áp điện tử, thiết bị điều khiển đo điện tử, dây điện, dụng cụ đánh dấu dây điện; thiết bị sạc pin/ắc quy, thiết bị sạc pin/ắc quy điện, cáp, cáp điện, pin/ắc quy, pin/ắc quy cho xe cộ, pin/ắc quy cho thiết bị chiếu sáng, hộp pin/ắc quy, pin/ắc quy điện, pin/ắc quy điện cho xe cộ, pin/ắc quy có thể sạc lại, pin/ắc quy điện có thể sạc lại, pin lithium, pin lithium-ion, pin năng lượng mặt trời, pin xe cộ, tấm điện cực cho pin/ắc quy; thiết bị lưu trữ dữ liệu từ tính, ăng ten, bộ thu, radio, máy quay đĩa, máy cát sét, dàn âm thanh xe cộ, dây từ; đĩa compact, đĩa compact [nghe-nhìn], đĩa compact [bộ nhớ chỉ đọc], đĩa ghi, đĩa mềm, đĩa quang, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác, ổ đĩa cho máy tính, máy đọc đĩa compact, máy đọc dvd, máy đọc mp3, máy đọc mp4; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, cổng vận hành bằng đồng xu cho bãi đỗ xe hoặc chỗ đậu xe; máy tính toán, máy tính tiền, máy đếm vòng quay; thiết bị dập lửa, thiết bị chữa cháy, thiết bị chữa cháy cho ô tô, vòi chữa cháy; hướng dẫn sử dụng và vận hành được lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số; tài liệu giáo dục có thể tải về; thiết bị điện thoại; trạm sạc cho xe điện.

Nhóm 11: Thiết bị dùng để chiếu sáng, sưởi ấm, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; đèn, đèn khí đốt, đèn lặn, đèn xe ô tô và xe cơ giới, đèn pha xe ô tô và xe cơ giới, đèn pha xe tự động, đèn phản quang xe ô tô và xe cơ giới, thiết bị chống chói cho xe ô tô và xe cơ giới [bộ phận đèn], bóng đèn tín hiệu định hướng cho xe, thiết bị chiếu sáng cho xe, hệ thống chiếu sáng cho phương tiện bay; máy sưởi, thiết bị sưởi, thiết bị sưởi chạy điện, thiết bị làm tan băng cho xe ô tô và xe cơ giới; thiết bị sưởi dùng cho nhiên liệu rắn, lỏng hoặc khí; thiết bị sưởi dùng để khử sương/làm tan băng cho kính xe ô tô và xe cơ giới; bộ trao đổi nhiệt; hệ thống sưởi ấm và làm mát, thiết bị và hệ thống làm mát, lọc, khử mùi và điều hòa không khí, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm mát không khí, thiết bị và hệ thống làm lạnh, hệ thống và máy làm lạnh, thiết bị sưởi ấm, van nhiệt [bộ phận của thiết bị sưởi], thảm điện sưởi, đệm sưởi, chăn điện [không dùng cho mục đích y tế], gối sưởi điện [không dùng cho mục đích y tế]; thiết bị thu năng lượng mặt trời để sưởi ấm; thiết bị và hệ thống sưởi ấm sử dụng năng lượng mặt trời; tủ đông dùng trong công nghiệp [sử dụng trong ngân hàng máu, khoa học sự sống, phòng thí nghiệm]; bộ tản nhiệt chạy điện, bộ tản nhiệt [sưởi ấm], bộ tản nhiệt bằng thép không gỉ; thiết bị đốt nhiên liệu, máy tạo khí, máy sinh khí axetylen, bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị đốt khí], thiết bị lọc khí gaz, thiết bị tách để lọc và làm sạch khí gaz, hệ thống thu gom khí gaz; máy hút mùi cho nhà bếp, lò nướng công nghiệp, lò vi sóng dùng trong công nghiệp, thiết bị vi sóng để gia nhiệt vật liệu, phụ kiện điều chỉnh và an toàn vi sóng cho ống dẫn khí không phải là bộ phận của máy móc; thiết bị làm lạnh, máy làm mát chạy điện, máy làm lạnh nước; thiết bị xử lý không khí, thiết bị dùng để điều hòa không khí, hệ thống lọc không khí, thiết bị và máy lọc không khí, điều hòa không khí cho ô tô và xe cộ, hệ thống và thiết bị thông gió [điều hòa không khí], chụp hút thông gió, hệ thống thông gió [điều hòa không khí] cho ô tô và xe cộ, thiết bị thông gió công nghiệp, quạt thông gió khí nén; quạt thông gió dùng trong công nghiệp, thương mại và gia dụng; máy tưới nước dùng trong nông nghiệp, đầu tưới nhỏ giọt [phụ kiện tưới tiêu], hệ thống thu gom chất lỏng; thiết bị cấp nước và vệ sinh, thiết bị xử lý

nước dùng để lọc nước, hệ thống công nghiệp để lọc chất lỏng, bộ lọc xử lý nước, bể xử lý nước thải, bể chứa nước chịu áp lực; hệ thống xử lý công nghiệp, cụ thể là thiết bị làm sạch và tinh lọc khí; bộ lọc dùng trong công nghiệp, thương mại và gia dụng; thiết bị xử lý hóa chất; phụ kiện điều chỉnh và an toàn cho thiết bị và đường ống dẫn khí, phụ kiện an toàn cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc khí; van điều khiển mức chất lỏng trong bồn chứa, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên, bao gồm bộ lọc và máy nén.

Nhóm 12: Ô tô, xe cộ, xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, xe cộ mặt đất, máy kéo, xe tải, xe nâng hàng, xe tải chở hành lý hoặc người, ô tô con, xe ô tô, xe ô tô thể thao, phương tiện dẫn động bốn bánh (xe bốn bánh), xe máy, xe quân sự để vận chuyển, xe cộ điều khiển từ xa [trừ đồ chơi], xe đạp; xe điện, xe điện cho việc đi lại trên mặt đất, xe cộ cho việc đi lại dưới nước, xà lan; động cơ, động cơ trong; động cơ cho xe cộ trên bộ, máy kéo sử dụng động cơ hơi nước; bộ phận và phụ tùng cho xe cộ trên bộ; xe cộ hybrid (xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện), xe ô tô hybrid (xe lai sử dụng kết hợp động cơ đốt trong truyền thống và động cơ điện); thân xe cộ, thân xe ô tô, thân (vỏ) của xe, khung gầm cho ô tô và xe cộ; xích cho xe ô tô; bộ truyền động cho xe cộ mặt đất, trục truyền động cho xe cộ mặt đất, xích dẫn động và truyền động cho xe cộ mặt đất; nắp ca-pô cho ô tô và xe cộ, nắp ca-pô cho xe đẩy trẻ em, nắp ca-pô cho động cơ xe cộ; nắp đậy cho xe ô tô, mui xe ô tô; lốp xe, lốp xe ô tô, lốp dùng cho ô tô, lốp xe bơm khí, bánh xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, lốp đặc cho bánh xe cộ, ổ trục cho bánh xe cộ, nan hoa của bánh xe cộ, ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất, bánh xe ô tô, ổ trục cho bánh xe ô tô, vành của bánh xe ô tô, vành bánh xe cộ, nan hoa của bánh xe ô tô, vỏ lốp cho xe cộ, tấm ốp gắn quanh vòm bánh xe cộ; đinh tán chống trượt cho lốp xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, xích cho xe ô tô, chắn bùn, vành của xe cộ; vành xe thể thao bằng hợp kim thép cho xe cộ, trục cho xe cộ, cổ trục xe, lốp không cần săm cho xe đạp; cơ cấu chống trượt cho bánh của xe cộ; bộ đối trọng cho bánh xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; săm cho lốp xe bơm hơi; gai chống trượt cho lốp xe; trục truyền động, trục truyền động cho xe cộ, đế trục truyền động cho xe cộ; tấm chắn âm thanh cho xe cộ; bugi cho xe cộ; đai truyền quạt gió cho xe cộ; dây đai truyền động trục cam cho xe cộ; dây đai dạng chữ v cho xe cộ; bộ phân phối tụ điện cho xe cộ; vòng bi tăng dây curoa cho xe cộ; bộ lọc (làm sạch các chất lỏng hoặc không khí) cho xe cộ, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc dầu, bộ lọc không khí, bộ lọc thủy lực, bộ lọc hộp số tự động; bộ tản nhiệt cho xe cộ; gioăng cho xe cộ (đệm kín cho xe cộ); bộ giàn bay hơi cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; dây an toàn cho ghế xe cộ, ghế an toàn cho trẻ em, dùng cho xe cộ; gương xe cộ, gương chiếu hậu; thiết bị chống chói cho xe cộ, thiết bị chống lóa mắt cho xe cộ [phụ kiện của đèn], màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; thiết bị chống trộm cho xe cộ, chuông chống trộm dùng cho xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; thiết bị phát tín hiệu chuyển hướng cho xe cộ, thiết bị báo rẽ cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ, ghế ngồi xe cộ, vỏ bọc cho ghế xe cộ, vỏ bọc cho ghế xe ô tô, cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; ghế ô tô, đệm ghế ô tô; bánh lái cho xe cộ, bánh lái cho xe ô tô, vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tấm phủ ô tô và xe cộ [đã tạo hình]; cửa sổ trời cho xe ô tô; mui trần cho xe ô tô; bảng điều khiển cho xe ô tô; còi cho xe ô tô; giá để đồ gắn trên nóc ô tô; cửa cho xe cộ, cửa cho ô tô, tay nắm cửa xe ô tô; lớp lót/phủ và guốc hãm cho xe cộ; phanh cho xe cộ, linh kiện của phanh cho xe cộ, thiết bị phanh cho xe cộ và xe cơ giới, lót phanh cho xe cộ, vòng găng phanh cho xe cộ, guốc phanh cho xe cộ, đĩa phanh cho xe cộ, má phanh của xe, má phanh đĩa, tang trống

phanh cho xe cộ, bàn đạp phanh cho xe cộ, má chống mài mòn dùng trong phanh xe ô tô; thanh chắn va đập của ô tô và xe cộ; nắp đậy bình xăng [khí] của xe cộ; bộ ly hợp cho xe cộ trên bộ; thanh truyền cho xe cộ mặt đất, không là bộ phận của đầu máy và động cơ; phụ tùng xe cộ, bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], nắp bình xăng của xe cộ; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ, không dùng cho đầu máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, động cơ ô tô, động cơ dẫn động cho xe cộ mặt đất, động cơ điện cho xe cộ mặt đất, bộ chuyển đổi điện để kiểm soát việc ra vào xe cộ; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ ghép nối cho xe cộ trên bộ; bánh răng cho xe cộ mặt đất, hộp số cho xe cộ mặt đất, cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; còi cho xe cộ; nắp chụp moay-ơ; hệ thống thủy lực cho xe cộ; giá để hành lý cho xe cộ, lưới trùm hành lý cho xe cộ; cửa hậu có thể nâng lên [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; chân vịt (tàu); đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe cộ; giảm xóc cho ô tô và xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho hệ thống treo của xe cộ, lò xo treo, lò xo treo cho xe cộ, giảm xóc treo cho xe cộ; kẹp (nan hoa) cho xe cộ, kẹp nan hoa cho bánh xe; bộ biến mô men xoắn cho xe cộ, bộ biến mô men xoắn cho xe cộ mặt đất; thanh xoắn cho xe cộ; cửa sau [bộ phận của xe cộ mặt đất], cửa sau có thể nâng lên [bộ phận của xe cộ mặt đất]; mặt gai cho đắp lại xe [xe cộ], mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; bộ đồ để vá săm xe; bậc lên xuống của xe cộ, bậc lên xuống của xe ô tô; cửa kính cho xe cộ, kính chắn gió, kính trước xe, cần gạt nước, cần gạt nước tự động, lưỡi gạt nước, lưỡi gạt nước bằng silicon, cần gạt kính chắn gió và kính trước xe, cửa kính ô tô, cửa kính ô tô làm bằng kính cách nhiệt, tấm che nắng kính chắn gió ô tô, kính chắn gió ô tô, kính chắn gió ô tô làm bằng kính chống cháy, kính chắn gió ô tô làm bằng kính cách nhiệt; bộ chuyển đổi điện dùng để kiểm soát việc ra vào xe cộ; hệ thống báo động cho xe cộ; túi khí an toàn cho xe cộ; tất cả các bộ phận, linh kiện và phụ tùng của các loại xe chạy bằng động cơ và xe điện mặt đất; các bộ phận và phụ tùng cho các sản phẩm đã nêu.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng, tác phẩm nghệ thuật, tượng nhỏ, cúp, huy hiệu, ghim cài và hộp bằng kim loại quý, đồng tiền xu, đồng xu lưu niệm; sản phẩm làm bằng kim loại quý hoặc được mạ kim loại quý, không thuộc các nhóm khác; đồ trang trí làm từ hoặc được mạ kim loại quý hoặc kim loại bán quý, đá quý hoặc đá bán quý, hoặc vật liệu mô phỏng các vật liệu này, đồ trang trí trên quần áo, mũ và giày dép bằng kim loại quý; dây đeo chìa khóa, vòng đeo chìa khóa và hạt nhỏ trang sức cho chúng, vòng treo chìa khóa [đồ nữ trang hoặc đồ trang trí]; đồ trang sức, đá quý và đá bán quý, huy chương, bùa hộ mệnh, vòng tay, hạt nhỏ trang sức, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu đeo cổ, nhẫn [đồ trang sức], trâm cài [đồ trang sức], dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài [đồ trang sức], ghim cài để trang trí, ghim cài ca vát, kẹp cài cà vát và khuy măng sét; hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng đồng hồ, hộp đựng đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay và các thiết bị sản xuất đồng hồ; dụng cụ đo thời gian và đo lường thời gian, dụng cụ tính thời gian, đồng hồ treo tường, đồng hồ báo thức, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ bỏ túi, dây đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay và dây xích đồng hồ, vỏ đồng hồ và vỏ đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Giấy, sản phẩm liên quan đến giấy, bìa cứng và sản phẩm làm từ các vật liệu này, không thuộc nhóm khác; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng, áp phích bằng giấy hoặc

bìa cứng, biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng, vật dụng bằng bìa cứng, vật dụng bằng giấy; ấn phẩm, biểu mẫu in sẵn, sách, bộ sách chơi mà học, cuốn sách nhỏ, sổ địa chỉ (danh bạ), niên giám, sổ hẹn, sổ tay, thẻ, giấy nhắc việc [văn phòng phẩm], bản in nghệ thuật, phiếu, danh thiếp, thiệp mừng nô-en, thiệp chúc mừng, thiếp chúc mừng có nhạc, thẻ quà tặng, lịch, truyện tranh, cuốn phiếu giảm giá (phiếu thưởng), sổ ghi chép hàng ngày, tờ rơi, sổ nhật ký, sổ lưu niệm, sách mỏng, tập sách nhỏ quảng cáo, ca-ta-lô, mẫu tờ khai kinh doanh, sổ sách kế toán, mẫu tự [kiểu chữ để in], giấy viết thư có in tiêu đề, tạp chí, vé, tạp chí định kì, bản đồ, tờ bản tin, tờ báo, cờ bằng giấy, giấy mời, giấy mời được in sẵn, bản in hình ảnh, tranh ảnh, sách ảnh, bưu thiếp, áp phích quảng cáo, giải thưởng dạng in, giấy chứng nhận dạng in, xuất bản phẩm dạng in, thời gian biểu in sẵn, thực đơn in sẵn, khăn ăn bằng giấy, giấy dính, nhãn dán cản xe, phiếu mua hàng, phiếu quà tặng, phiếu mua hàng có giá trị; vật liệu để đóng sách, bìa cặp dạng càng cua, bìa cặp để kẹp tài liệu, kẹp dạng vòng; ảnh chụp (được in), giá dựng ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng [trừ đồ đạc], hộp đựng bút, đồ dùng cho trường học, vật liệu dùng để viết, dụng cụ viết, bút chì, bút chì màu, bút, bút bi, công cụ để viết, phấn, bảng viết phấn, bút máy, mực, túi dạng hộp đựng bút hoặc bút chì, hộp đựng bút hoặc bút chì, ống cắm bút hoặc bút chì, cái cài bút, gọt bút chì, bìa bọc, bìa bọc sách, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, vật dụng đánh dấu trang sách, thước kẻ, thước kẻ không chia vạch, thước vẽ, bảng viết có thể xóa khô, giấy sao chụp [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], cục tẩy, bút nỉ, tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng], bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm], kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng], bìa cứng (làm cặp giấy) kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng], bìa cứng đã gập (bằng giấy), thẻ thư mục [văn phòng phẩm], nhãn mác [không bằng vải], thẻ ghi chú, tập giấy viết [văn phòng phẩm], sổ tay, giấy viết, sổ ghi chú, sổ tay, giấy ghi chép dạng sổ, tập giấy dùng để ghi chép, sổ ghi chép gáy xoắn, kẹp giấy, con dấu cao su, con dấu [đóng dấu], dụng cụ dập ghim, vật dụng chặn giấy, dụng cụ mở bì thư, giấy bao gói, giấy bọc [văn phòng phẩm]; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, keo dán; vật liệu của nghệ sỹ, vật liệu vẽ, dụng cụ vẽ, vật dụng nghệ thuật, cụ thể là bút sáp, bút đánh dấu, sơn, tờ in sẵn hoặc áp phích để tô màu hoặc sơn, bảng vẽ, bút vẽ, tập giấy vẽ; tấm khắc, tranh khắc; đất nặn; bút lông; máy chữ, máy và thiết bị đóng sách [thiết bị văn phòng], vật dụng đóng sách; đồ dùng giảng dạy; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy [ngoại trừ thiết bị], ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn, sách hướng dẫn, sổ tay hướng dẫn [sách hướng dẫn], đồ thị, biểu đồ; thẻ quà tặng và thẻ hành lý bằng giấy hoặc bìa cứng; lót cốc bằng giấy hoặc bìa cứng; túi, bao nhỏ bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; túi bằng giấy [phong bì, bao nhỏ]; vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói [không thuộc các nhóm khác]; túi đựng, túi giấy, túi và hộp đựng quà; hộp đựng quà bằng bìa cứng; hộp các tông dập sóng; hộp đựng quà bằng giấy; vật dụng kẹp tiền; chữ in; bản in đúc; bộ dụng cụ in mang đi được; quả địa cầu; bức tranh; ảnh chân dung; ảnh biểu diễn đồ hoạ, bản in đồ hoạ, phiên bản đồ hoạ; biển hiệu bằng kim loại.

Nhóm 17: Gioăng đệm kín làm bằng cao su, cao su bán thành phẩm và chưa xử lý, nhựa gutta-percha, gôm, amiang, nhựa mi-ca và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly, ống mềm, không bằng kim loại; cao su acrylic, cao su clo hóa, cao su thô, xốp cao su, cao su hiđroclo hóa, mủ cao su cô đặc, nhựa mủ cao su; cao su lỏng, cao su thiên nhiên, cao su polysulfide, cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm, cao su nitril (cao su tổng hợp chịu dầu), cao su tái chế, cao su silicon, cao su tổng hợp, cao su tổng

hợp chưa lưu hóa, cao su lưu hóa [ebonite]; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất, nhựa nhân tạo [dạng bán thành phẩm]; vật liệu bao gói, bịt kín và cách ly, vécni để cách ly, vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, nút bằng cao su, tấm đệm giảm xóc bằng cao su, ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy, vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo, vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá; ống dạng mềm, ống tuýp và ống mềm [không làm từ kim loại], ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; vật liệu trám khớp nối giãn nở.

Nhóm 18: Da và giả da; vật dụng làm từ da hoặc giả da [không thuộc các nhóm khác], bao nhỏ và vật dụng nhỏ khác, tất cả làm từ da và giả da và các loại da khác và da thuộc, túi da, bao da để đựng chìa khóa, bao nhỏ bằng da để bao gói, túi bằng da để bao gói [phong bì, bao nhỏ], vỏ bọc bằng da cho tấm lò xo, túi [rỗng] bằng da để đựng dụng cụ, hộp da, túi bằng da dạng hộp, thẻ hành lý bằng da, môletkin [giả da]; túi xách, túi đựng hành lý, túi xách mang đi, túi xách tay, túi xách có dây song song (túi tote), túi đeo chéo, túi đựng đồ tập thể dục, túi dùng cho vận động viên, túi thể thao, túi đựng đồ dùng vệ sinh cá nhân, túi du lịch, túi dùng ở bãi biển, túi đựng sách, túi đựng đồ cho bé, túi sách học sinh, túi mua hàng, túi nhỏ đựng đồ dùng cá nhân cho chuyến đi qua đêm, rương/hòm, vali du lịch, vali [hành lý], ba lô, ví tiền, ví bỏ túi, túi đeo và bao đựng, túi dết, ba lô cỡ nhỏ, túi vải buộc dây để mang đồ trang bị cắm trại hoặc thể dục, cặp sách, cặp học sinh, ví nữ, ví đựng tiền xu, túi nhỏ/bao nhỏ, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, vali, ba lô cỡ lớn, cặp da, ví đựng thẻ [ví đựng tiền giấy], bao để móc chìa khóa, ví đựng danh thiếp, túi đeo hông, túi đeo ngang thắt lưng, túi dành cho người cắm trại và leo núi, túi đựng quần áo, túi dùng cho thể thao, túi lưới dùng để đi mua sắm, túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; thẻ hành lý; da động vật và da sống; ô và dù; gậy chống khi đi bộ, tay nắm ba toong và gậy chống; roi da, dây treo và yên cương; vỏ ô; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 20: Bộ da lông động vật đã được nhồi; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng ghi thông tin quảng cáo và tấm bằng nhựa (không phát sáng); biển hiệu bằng gỗ; bảng hiển thị; đệm; thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa; gương cầm tay [gương trang điểm]; biển số xe, không bằng kim loại; khung tranh; hộp đựng bằng gỗ; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, cho mục đích thương mại; đồ chứa đựng, không bằng kim loại, dùng trong công nghiệp; bể chứa chất lỏng [đồ chứa đựng] làm bằng vật liệu phi kim loại; thùng ủ phân không phải bằng kim loại, cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 21: Cái ca; cốc; cốc vại [bình để uống]; chai lọ để chứa nước; bình giữ nhiệt [bình bẹt đựng đồ uống]; biển hiệu bằng sứ hoặc kính.

Nhóm 24: Biểu ngữ; tấm lót cốc [khăn trải bàn]; khăn; khăn mặt; khăn tay; khăn lau bát đĩa [khăn vải].

Nhóm 25: Quần áo, quần áo da, quần áo giả da, áo choàng ngoài, áo khoác ngoài, đồng phục, bộ quần áo, áo khoác [trang phục], áo khoác choàng [trang phục], áo vét mỏng (áo blazer), áo choàng pông-sô, áo gi lê, áo khoác ngắn có mũ không thấm nước (áo pacca), áo choàng mặc

trong nhà, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo sơ mi ngắn tay, áo thun mặc chơi gôn, áo nỉ, áo thun cổ bẻ (áo polo), áo nịt len [trang phục], áo nịt len thể thao, áo ba lỗ (áo tank top), áo may ô, quần áo đan, áo len dài tay, áo ngoài mặc chui đầu, áo nỉ dài tay [mặt trước áo], áo len chui đầu, áo chẽn không tay, quần lót, quần dài thấm mồ hôi, quần đùi, quần tây, quần dài, quần jeans, váy, xà-rông, áo váy, váy dài, áo choàng bảo hộ, quần áo ngủ, bộ pijama, áo mưa, quần áo cho trẻ sơ sinh, quần áo bơi, quần áo tắm, quần áo lót, tất ngắn cổ, tất cao cổ, tất thấm mồ hôi, miếng đệm gót cho bít tất dài; quần áo đi mưa; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo cho người lái xe môtô; quần áo may sẵn; quần áo bằng giấy; khăn vuông dùng cài túi áo complê; túi của quần áo; đồ đi ở chân, giày, giày thể thao, giày cho vận động viên, giày dùng ở bãi biển, giày đá bóng, gót giày, dép, dép đi trong nhà, giày thể thao (giày sneaker), giày cao cổ, giày cao cổ thể thao, giày ống buộc dây, giày ống ngắn, giày ống thể thao, giày cao cổ đá bóng, phần phía trên của giày dép, mũi giày ống, miếng đệm gót dùng cho giày cao cổ, phụ kiện sắt cho giày ống, thiết bị chống trơn trượt cho giày ống; đế cho đồ đi chân, phần phía trên của đồ đi chân, miếng đệm gót dùng cho giày, phụ kiện sắt cho giày, thiết bị chống trơn trượt cho giày, diềm bao quanh mũi cho giày, mũi của đồ đi chân; đồ đội đầu, đồ để đội trên đầu, mũ lưỡi trai [đồ đội đầu], mũ bóng chày, mũ, mũ giấy [trang phục], dải băng buộc đầu [trang phục], lưỡi trai [làm đồ đội đầu], tấm che nắng [đồ đội đầu], khăn rằn, khăn vuông trùm đầu; thắt lưng [trang phục]; cổ tay áo; ca vát, cà vạt đeo cổ, nơ cổ; khăn trùm đầu của phụ nữ hồi giáo (hijab); khăn quàng cổ, khăn choàng; găng tay [trang phục]; cổ tay áo; mũ che tai.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải viền để trang trí quần áo; cúc, móc và vòng, ghim và kim; mẫu tự và chữ số để đánh dấu đồ vải; ghim cài quần áo, huy hiệu để đeo [không bằng kim loại quý], huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo], khoá cài của thắt lưng, đế cắm ghim, nệm cắm kim, đồ trang trí mũ, đăng ten cho giầy; ruy băng giải thưởng; ruy băng trang trí; dây đeo cổ; dải băng trang trí cho đầu rèm; hoa giả; đồ trang trí tóc, hình trang trí tóc; tóc giả.

Nhóm 27: Thảm ô tô; tấm thảm; thảm; thảm chống trượt; tấm phủ sàn.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thú nhồi bông; mô hình động vật dùng làm đồ chơi; xe cộ đồ chơi; sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá, quảng cáo trên tivi, quảng cáo trên đài phát thanh, quảng cáo trực tuyến, quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính, quảng cáo ngoài trời, quảng cáo qua thư, dịch vụ quảng cáo rao hàng, quan hệ công chúng, tiếp thị sản phẩm, dịch vụ tiếp thị qua điện thoại, tiếp thị trên internet; quảng cáo trên rađiô, quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo qua tivi, rađiô và thư; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá liên quan đến tài sản và bất động sản; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại liên quan đến thiết bị, dụng cụ, máy móc và xe cộ nông nghiệp; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại liên quan đến xe cộ, xe cơ giới, ô tô, phụ tùng và phụ kiện cho các hàng hóa nói trên; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá liên quan đến máy móc, máy phát điện, máy nén khí, thiết bị nặng, thiết bị cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và các phụ kiện thay thế của chúng; quảng cáo liên quan đến

trạm sạc cho xe điện; quảng cáo liên quan đến dịch vụ cung cấp, phân phối, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trạm sạc cho xe điện; quảng cáo trên phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) chuyên về phần mềm liên quan đến trạm sạc cho xe điện; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là, cung cấp thông liên quan đến sản phẩm và dịch vụ qua mạng viễn thông với mục đích quảng cáo và bán hàng; dịch vụ trưng bày hàng hóa, giới thiệu sản phẩm, giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, giới thiệu sản phẩm phục vụ mục đích quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại; tổ chức trưng bày và triển lãm cho mục đích quảng cáo, tiếp thị, thương mại và xúc tiến thương mại; tổ chức các cuộc thi, hội nghị, hội thảo và triển lãm cho mục đích kinh doanh và thương mại, tổ chức trưng bày và triển lãm nhà ở và bất động sản cho mục đích quảng cáo, tiếp thị và quảng bá; tổ chức các hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức sự kiện quảng bá; dịch vụ khuyến mại cho người khác, dịch vụ khuyến mại cho người khác liên quan đến dầu và khí đốt, nước và công nghệ xử lý, dụng cụ nông nghiệp, công cụ nông nghiệp, máy móc nông nghiệp, phương tiện nông nghiệp, xe cộ, xe cơ giới, máy móc, máy phát điện, máy nén, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; dịch vụ soạn thảo, phát hành, cập nhật, xuất bản và phân phối văn bản quảng cáo và tài liệu quảng cáo, phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo, chuẩn bị chuyên mục quảng cáo; quản lý quan hệ khách hàng, cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng liên quan đến việc lựa chọn sản phẩm và mặt hàng cần mua; cung cấp dịch vụ thưởng cho khách hàng thân thiết, quản lý, tổ chức, vận hành, điều hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết, dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết, chương trình ưu đãi, chương trình thưởng, và việc tích điểm và đổi điểm thưởng của hội viên; dịch vụ khách hàng thân thiết chuyên về điểm thưởng, mức chiết khấu và quyền lợi ghi nhận cho mục đích thương mại, khuyến mại và/hoặc quảng cáo; dịch vụ khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, quảng bá và/hoặc quảng cáo, nhằm mục đích thúc đẩy và ghi nhận sự trung thành trong việc sử dụng sản phẩm/dịch vụ; vận hành, giám sát và quản lý các chương trình bán hàng và khuyến mại liên quan đến việc thưởng điểm, khuyến mại bán hàng bằng cách phát hành phiếu giảm giá có thể quy đổi (cho người khác), các chương trình thưởng liên quan đến việc quy đổi các chương trình khuyến mại đã được phân bổ; tìm kiếm nhà tài trợ, quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ cho các sự kiện thể thao; cho thuê không gian quảng cáo, cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh, tổ chức quản lý kinh doanh; quản lý và điều hành kinh doanh bất động sản, khu dân cư, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, chung cư, kho bãi, nhà máy, xí nghiệp và các dự án phát triển; quản lý và điều hành kinh doanh trồng trọt, nông nghiệp, sản phẩm nông nghiệp, thiết bị, dụng cụ, máy móc và phương tiện nông nghiệp; quản lý và điều hành kinh doanh xe cộ, xe cơ giới, các bộ phận và phụ tùng của những hàng hóa này; quản lý và điều hành kinh doanh máy móc, máy phát điện, máy nén khí, thiết bị nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; quản lý và điều hành kinh doanh về xử lý chất thải và sản xuất điện; dịch vụ cố vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến việc cung cấp hệ thống quản lý chất lượng; cố vấn và tư vấn liên quan đến việc thành lập đại lý xe và nhượng quyền đại lý xe; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng

[cửa hàng tư vấn tiêu dùng], thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; phân phối dự án [hỗ trợ quản lý doanh nghiệp]; hỗ trợ hành chính trong việc đáp ứng gọi thầu, đề nghị mời thầu; quản lý công việc kinh doanh; xử lý hành chính các yêu cầu bảo hành; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; tuyển dụng nhân sự; quản lý nhân sự và nguồn nhân lực, quản lý nhân sự liên quan đến thực tập sinh và chương trình đào tạo nghề, cố vấn và tư vấn liên quan đến quản lý nhân sự và quản lý nhân sự liên quan đến xây dựng đội ngũ; cung cấp đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh; quản lý kinh doanh và tổ chức các tiện nghi và nguồn lực liên quan đến dịch vụ hậu cần; dịch vụ bán lẻ và bán buôn, tập hợp nhiều loại hàng hóa khác nhau vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa và dịch vụ đó từ các cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, khách sạn, nhà hàng, cửa hàng thực phẩm và đồ uống và nhà cung cấp dịch vụ từ danh mục hàng hóa tổng hợp qua thư đặt hàng hoặc qua phương tiện viễn thông, hoặc từ trang web mạng lưới truyền thông toàn cầu về bán hàng nói chung; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hàng hóa thể thao, cụ thể là thiết bị, quần áo và phụ kiện chơi gôn; bán lẻ, bán buôn, phân phối và bán trực tuyến các loại xe cơ giới di chuyển trên bộ, dịch vụ bán lẻ liên quan đến xe cộ, dịch vụ bán lẻ và bán buôn các loại xe cơ giới mới, đã sử dụng và đã qua sử dụng, ô tô, xe ô tô, xe thể thao, xe bốn bánh, xe máy, máy kéo, xe tải, xe nâng, xe tải nhỏ, xe điện và các bộ phận và phụ tùng của các loại hàng hóa nói trên; dịch vụ bán lẻ và bán buôn dầu động cơ, dầu hộp số tự động và nước ắc quy; dịch vụ bán lẻ và bán buôn thiết bị nông nghiệp, dụng cụ, máy móc và xe cộ, thiết bị máy móc, máy phát điện, máy nén, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; dịch vụ bán lẻ và bán buôn trong các lĩnh vực nông nghiệp, thiết kế xây dựng và dự án, xây dựng, vận hành tòa nhà, kỹ thuật dân dụng, kiến trúc, quản lý dự án, hậu cần vận tải, dầu và khí đốt, quản lý chất thải và sản xuất điện; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp thiết bị nông nghiệp, thiết bị xây dựng, thiết bị làm mát, thiết bị san lấp mặt bằng, dụng cụ cầm tay phục vụ xây dựng, thiết bị sưởi ấm, chất bôi trơn, thiết bị làm lạnh; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến cung cấp thiết bị cấp đông, thiết bị bảo vệ thính giác; đại lý trong lĩnh vực xe cơ giới, cung cấp thông tin khách hàng tiềm năng mua xe cũ cho người khác; dịch vụ phân phối và đại lý liên quan đến thiết bị nông nghiệp, dụng cụ nông nghiệp, máy móc nông nghiệp, phương tiện nông nghiệp, xe cộ, xe cơ giới, máy móc, máy phát điện, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, động cơ và phụ tùng thay thế của chúng; dịch vụ phân phối liên quan đến thiết bị, máy móc, máy phát điện, công cụ, xe cộ, sản phẩm công nghệ, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính để sử dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp, thiết kế xây dựng và dự án, xây dựng, vận hành tòa nhà, kỹ thuật dân dụng, kiến trúc, quản lý dự án, hậu cần vận tải, dầu và khí đốt, quản lý chất thải và sản xuất điện; bán thiết bị và máy móc phát điện, điện năng và hơi nước cho người khác; dịch vụ trung gian và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán sản phẩm và cung cấp dịch vụ; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm, đấu thầu hợp đồng [cho người khác], mua sắm hàng hóa và dịch vụ thay mặt cho các doanh nghiệp khác; dịch vụ thuê ngoài có bản chất là sắp xếp việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác; phân tích kinh doanh, phân tích dữ liệu kinh doanh, dịch vụ nghiên cứu và thông tin kinh doanh, phân tích thị trường; dịch vụ hãng thông tin kinh doanh, hãng thông tin thương mại; điều tra thương

mại, cung cấp thông tin kinh doanh, cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh, tư vấn quản trị kinh doanh, tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp, hỗ trợ quản lý kinh doanh, dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ doanh nghiệp], hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp, tư vấn quản lý nhân sự; phân tích đánh giá liên quan đến quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ phục vụ cho hoạt động kinh doanh của người khác do người giám sát kinh doanh thực hiện; thẩm định và đánh giá kinh doanh, nghiên cứu tính khả thi kinh doanh, nghiên cứu tính khả thi kinh tế; dự báo kinh tế, đánh giá cơ hội kinh doanh; phát triển chiến lược kinh doanh, dịch vụ chiến lược thương hiệu, phát triển quy trình phân tích và triển khai kế hoạch chiến lược và các dự án quản lý; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, biên tập và cung cấp thông tin thống kê cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; xử lý dữ liệu tự động; nghiên cứu tiếp thị, khảo sát tiếp thị, đánh giá thống kê dữ liệu tiếp thị, dịch vụ tạo hồ sơ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc tiếp thị, nghiên cứu thị trường; đánh giá thống kê dữ liệu tiếp thị; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; xác định vị trí toa xe hàng bằng máy tính; quản lý nghiên cứu dự án cho doanh nghiệp; chức năng văn phòng, tìm kiếm dữ liệu trong các tập tin máy tính, quản lý tập tin trên máy tính, hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính, biên soạn và quản lý danh sách gửi thư, thông tin kinh doanh, dữ liệu và số liệu thống kê; dịch vụ cố vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và internet.

Nhóm 36: Dịch vụ các vấn đề bất động sản, dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản trị bất động sản, quản lý bất động sản, cho thuê bất động sản, đại lý bất động sản, môi giới bất động sản, thu mua đất và bất động sản, đầu tư tài sản và bất động sản, đầu tư đất tiền phát triển, ủy thác đầu tư bất động sản, định giá bất động sản, quản lý danh mục vốn đầu tư bất động sản, cho thuê và sắp xếp cho thuê bất động sản, quản lý bất động sản sở hữu kỳ nghỉ (timeshare property) và quản lý người thuê nhà đất; dịch vụ thu tiền thuê, dịch vụ mua, định giá, cho thuê ngắn hạn, cho thuê và cho thuê dài hạn bất động sản, nhà ở, tài sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, gian hàng, tòa nhà, kho hàng, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, phân xưởng và nhà máy; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến bất động sản; hợp đồng bảo hiểm, dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ bảo hiểm tai nạn, quản lý rủi ro bảo hiểm, môi giới bảo hiểm, môi giới bảo hiểm xe ô tô, môi giới bảo hiểm xe cơ giới, môi giới bảo hiểm tai nạn, thông tin bảo hiểm, thông tin bảo hiểm tai nạn, thông tin bảo hiểm xe ô tô, thông tin bảo hiểm xe cơ giới, cung cấp báo giá bảo hiểm xe cộ, tư vấn bảo hiểm, tư vấn bảo hiểm tai nạn, tư vấn bảo hiểm xe ô tô, tư vấn bảo hiểm xe cơ giới, dịch vụ cố vấn bảo hiểm, quản lý bảo hiểm, quản trị bảo hiểm, quản lý các chương trình bảo hiểm, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, dịch vụ tái bảo hiểm, bảo hiểm xe cộ;dịch vụ bảo hiểm liên quan đến xe cộ; thẩm định bảo hiểm tai nạn, bảo lãnh phát hành bảo hiểm, thẩm định bảo hiểm xe ô tô; dịch vụ bảo hành, dịch vụ bảo hành cho xe cơ giới, cung cấp hợp đồng bảo hành mở rộng cho xe cơ giới; dịch vụ tài chính, dịch vụ các vấn đề tài chính, thông tin tài chính, quản lý tài chính, định giá tài chính, bảo đảm tài chính, thuê mua tài chính, thuê mua tài chính giá rẻ, cho vay [tài chính], dịch vụ cấp vốn cho xe cộ, hỗ trợ tài chính và tín dụng, đầu tư quỹ, đầu tư vốn, quản lý rủi ro tài chính, ngân hàng thế chấp, môi giới hợp đồng tín dụng, dịch vụ tài chính liên quan đến mua và bán xe cộ, dịch vụ tín dụng liên quan đến xe cơ giới, thuê mua tài chính giá rẻ đối với xe ô tô; định giá và đánh giá xe cơ giới; dịch vụ các

vấn đề tiền tệ, phát triển và quản lý chương trình, thiết lập dịch vụ quản lý và phát triển chương trình, thiết lập quỹ phúc lợi cho người lao động; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và Internet; dịch vụ xử lý thanh toán chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ xử lý thanh toán phiếu giảm giá khách hàng thân thiết; phát hành tiền mã hóa liên quan đến chương trình và dự án khách hàng thân thiết; phát hành phiếu giảm giá cho nhà hàng, quán cà phê, sự kiện giải trí, rạp chiếu phim, truyền hình, truyền hình theo yêu cầu, phương tiện truyền thông trực tuyến, nội dung trực tuyến, khách sạn, chỗ lưu trú, chuyến bay, chuyến du lịch, kỳ nghỉ, nhà hát, công viên giải trí và các ngày hoạt động; chương trình tiết kiệm; hoàn đổi phiếu giảm giá của người khác để thanh toán hàng hóa hoặc dịch vụ; quyên góp quĩ từ thiện, tổ chức quyên góp; đại lý thu hồi nợ; dịch vụ tư vấn, quản trị, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực xây dựng, sửa chữa, phục chế, bảo trì và lắp đặt, dịch vụ tư vấn liên quan đến xây dựng và sửa chữa sân bay và cơ sở hạ tầng của sân bay, tư vấn liên quan đến lắp đặt thiết bị thủy lực, bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí và thiết bị điện, sửa chữa xe cộ; tư vấn liên quan đến lắp đặt, bảo trì và sửa chữa; cung cấp thông tin sửa chữa; tư vấn, thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến việc cung cấp, phân phối, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các trạm sạc dùng cho xe điện; dịch vụ xây dựng công trình; xây dựng hạ tầng, xây dựng hạ tầng dân dụng; phát triển bất động sản, đất đai và tài sản (dịch vụ xây dựng công trình); xây dựng, thi công, sơn nội thất và ngoại thất, cách nhiệt, chống thấm, chống ẩm, vệ sinh (nội và ngoại thất) và phá dỡ bất động sản, nhà ở, tài sản công nghiệp và thương mại, tòa nhà, văn phòng, trung tâm thương mại, nhà kho, phân xưởng, nhà máy và khu phức hợp giải trí; xây dựng, thi công, vệ sinh và phá dỡ cầu và đập; xây dựng, thi công, lát và vệ sinh đường bộ; dịch vụ lợp mái; dựng giàn giáo; xây tường; khai thác mỏ; khoan giếng; lắp đặt đường ống; trát vữa; lắp đặt hệ thống ống nước; rải/phủ cát; lắp đặt cáp; xây dựng, lắp ráp và làm sạch đường ống dẫn dùng cho công nghiệp dầu và khí ga; xây dựng và lắp ráp các trạm điện (E-Houses); đóng tàu thuyền và đóng tàu hải quân; xây dựng và thi công dưới nước; giám sát và kiểm tra việc thi công xây dựng; quản lý dự án xây dựng, quản lý dự án liên quan đến phát triển và xây dựng bất động sản, dịch vụ quản lý dự án liên quan đến hợp đồng xây dựng; dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy móc, xe cơ giới, thiết bị điện; sửa chữa và bảo trì máy phát điện, hộp số cơ khí, hộp số hybrid, hộp số tự động (hộp số powershift), thiết bị xây dựng đường sá, máy móc xây dựng đường sá, thiết bị làm đường sá, máy móc làm đường sá, máy móc xây dựng và nông nghiệp, thiết bị xây dựng, máy và thiết bị xây dựng, máy móc và dụng cụ thu hoạch, máy phát điện; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và hệ thống máy phát điện; phục chế, cải tạo, tân trang, bảo dưỡng và sửa chữa bất động sản, tài sản công nghiệp và thương mại, nhà cao tầng, văn phòng, cơ sở kinh doanh, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, đường sá, cầu, trường học, nhà kho, phân xưởng, nhà máy và khu phức hợp giải trí; bảo trì và sửa chữa bộ phận và phụ kiện của nhà cao tầng, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, đường sá, cầu, trường học, nhà kho, phân xưởng, nhà máy và khu phức hợp giải trí; sửa chữa thiết bị điện; sửa chữa thang máy; bảo trì, sửa chữa và đại tu động cơ, máy móc, máy phát điện, máy nén, bơm, thiết bị, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và xây dựng, máy, động cơ và các bộ phận dự phòng của các máy móc thiết bị nêu trên; bảo trì, sửa chữa và đại tu thiết bị nông nghiệp và trồng trọt, dụng cụ, máy móc và

phương tiện giao thông; sơn nội và ngoại thất; sửa chữa đồ gỗ nhồi đệm, bọc đệm; dịch vụ sửa chữa máy móc, xe cơ giới, thiết bị điện;; dịch vụ lắp đặt máy móc, xe cơ giới, thiết bị điện;; lắp đặt hệ thống điện mặt trời; xây dựng công trình điện mặt trời đa năng; lắp đặt hệ thống thu gom nước mưa, hệ thống tập hợp nước mưa và hệ thống thoát nước mưa; sửa chữa phương tiện giao thông bị hỏng; dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp bên đường, cụ thể là tiếp nhận cuộc gọi cứu hộ phương tiện, thay lốp xe, cung cấp nhiên liệu khẩn cấp và kích nổ bình điện, sửa chữa phương tiện bên đường trong tình huống khẩn cấp; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt liên quan đến xe cộ, trạm dịch vụ xe cộ (tiếp nhiên liệu và bảo dưỡng), bảo dưỡng xe cộ, lắp đặt xe cộ, sửa chữa xe cộ, bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ, đánh bóng xe cộ, xử lý chống gỉ cho xe cộ, tra dầu cho xe cộ, tra mỡ cho xe cộ, tra dầu mỡ cho xe cộ, rửa xe ô tô, làm sạch xe cộ, rửa xe cộ, rửa xe có động cơ, đắp lại lốp xe, lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; bảo trì và sửa chữa các phương tiện, thiết bị và máy móc phục vụ san lấp mặt bằng, xử lý nền đất, bốc xếp vật liệu, xây dựng, khai thác mỏ, lát đường và lâm nghiệp, động cơ máy móc khai thác mỏ, thiết bị phát điện và các bộ điều khiển liên quan đến các thiết bị nêu trên; dịch vụ bảo trì và sửa chữa két sắt và khóa an ninh; dịch vụ bảo trì và sửa chữa thiết bị và dụng cụ điện tử điều hướng và định vị; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa các phương tiện, thiết bị và máy móc để san lấp mặt bằng, xử lý nền đất, bốc xếp vật liệu, xây dựng, khai thác mỏ, lát đường và lâm nghiệp, động cơ máy móc khai thác mỏ, thiết bị phát điện và các bộ điều khiển liên quan đến các thiết bị nêu trên; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa két sắt và khóa an toàn; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và dụng cụ điện tử để điều hướng và định vị; xây dựng và bảo trì đường ống, bảo trì và sửa chữa thiết bị và đường ống dẫn khí ga tự nhiên và dầu mỏ, bảo trì đường ống; dịch vụ phủ lớp bảo vệ cho đường ống; bảo trì và sửa chữa cho các công trình kỹ thuật trên bờ và ngoài khơi; xây dựng dưới nước, sửa chữa công trình dưới nước; làm sạch, sửa chữa và bảo quản các sản phẩm bằng vải, dệt, da, lông thú và các sản phẩm làm từ các chất liệu đó; bảo trì, bảo dưỡng, rửa, sửa chữa và đại tu xe cộ, xe ô tô, phương tiện giao thông đường bộ, phương tiện có động cơ và các bộ phận, phụ kiện liên quan; tra mỡ, tra dầu, đánh bóng, tiếp nhiên liệu, sơn, căn chỉnh, chăm sóc chi tiết, phủ chống gỉ, nắn khung xe và tân trang lại xe cộ; tân trang máy móc, động cơ điện và động cơ mà đã bị hao mòn hoặc hư hỏng một phần; tái lắp ráp động cơ và máy móc đã bị hao mòn hoặc hư hỏng một phần; đắp lại lốp xe, lưu hóa lốp xe và cân bằng lốp xe; dịch vụ sạc lại pin, sạc điện cho ắc quy xe cộ; xử lý chống gỉ; dịch vụ lắp đặt, dịch vụ bảo trì, dịch vụ sửa chữa, lắp ráp máy móc thiết bị; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống báo động chống trộm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt các trang thiết bị và phụ kiện cho nhà cao tầng; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt thiết bị điện; lắp đặt thang máy; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa động cơ, máy móc, máy phát điện, máy nén, máy bơm, thiết bị, thiết bị thủy lực, thiết bị hạng nặng, dụng cụ cầm tay, thiết bị công nghiệp và thiết bị xây dựng, động cơ, thiết bị khoan và khai thác mỏ, dụng cụ khoan và khai thác mỏ, cùng các phụ tùng liên quan; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị phát điện, thiết bị tạo nguồn điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống tự động hóa, thiết bị điện và điện tử sử dụng trong lĩnh vực tự động hóa; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị chuyển đổi năng lượng, nhà máy điện, lưới điện, thiết bị chuyển đổi năng lượng sóng và nhà máy điện sử dụng năng lượng sóng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị, máy móc, dụng cụ sử dụng trong ngành khai thác than, phá dỡ, khai thác mỏ, khai thác lộ thiên, khai thác đá và xây dựng đường; bảo trì giàn khoan dầu; lắp đặt thiết bị, dụng cụ, máy móc và phương tiện trong ngành nông nghiệp; lắp đặt hệ thống đo

lường; lắp đặt hệ thống đo lường cho ngành công nghiệp dầu và khí ga; lắp đặt thiết bị và đường ống dẫn khí ga tự nhiên và dầu mỏ; lắp đặt két sắt và khóa an ninh; lắp ráp (lắp đặt) các bộ phận và phụ kiện cho xe cộ; lắp đặt nội thất xe cộ theo yêu cầu; dịch vụ khai thác đá; cho thuê dụng cụ, nhà xưởng, máy móc và thiết bị dùng trong xây dựng và phá dỡ công trình, máy móc, máy ủi và máy đào, bộ máy móc xây dựng, máy xây dựng, máy bơm bê tông, bộ trộn bê tông, bơm bê tông và cần cẩu, máy trộn bê tông, thiết bị xây dựng và thi công, máy móc và dụng cụ xây dựng, máy khai thác mỏ, thiết bị khai thác mỏ, giàn khoan, thiết bị san lấp và máy xúc, sàn làm việc nâng dùng trong thi công, máy móc công nghiệp, máy xây dựng chạy bằng khí nén hoặc thủy lực, dụng cụ và thiết bị công trình, máy quét đường, giàn giáo, sàn thao tác, khuôn đúc và máy móc, dụng cụ khoan giếng dầu, máy chà sàn, máy vệ sinh sàn; cho thuê thiết bị xây dựng; cho thuê cần cẩu (thiết bị xây dựng), cho thuê máy xúc, cho thuê máy ủi; cho thuê máy quét đường, cho thuê tháp trục cần cẩu; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến sửa chữa và lắp đặt; cung cấp thông tin liên quan đến việc bảo trì hoặc sửa chữa máy móc và dụng cụ nông nghiệp, máy móc và thiết bị xây dựng, máy móc và thiết bị khai thác mỏ, máy phát điện, máy vệ sinh sàn chạy bằng năng lượng; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến dịch vụ sửa chữa và lắp đặt; cung cấp tư vấn liên quan đến dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa; cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm cả thông qua phương tiện điện tử và Internet; sạc điện cho xe điện; cung cấp, phân phối, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa trạm sạc cho xe điện.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát sóng; phát sóng và truyền tải văn bản, tin nhắn, thông tin, âm thanh, hình ảnh và dữ liệu; truyền tải nội dung số và nội dung nghe nhìn qua mạng và Internet; dịch vụ tin nhắn điện tử; cung cấp quyền truy cập cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin trực tuyến để cung cấp thông tin về các chương trình và chính sách khách hàng thân thiết; cung cấp diễn đàn trực tuyến, phòng trò chuyện, bảng thông báo điện tử và trang mạng xã hội; cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải và chuyển phát bằng đường không, đường bộ, đường sắt, đường biển và đường ống dẫn; vận tải và vận chuyển bằng phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy và đường không, vận chuyển bằng xe tải, đường sắt, xe cấp cứu; dịch vụ vận tải, vận chuyển, dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển, dịch vụ vận chuyển bằng sà lan, vận tải bằng tàu thuyền, vận chuyển bằng phà, vận chuyển bằng xe buýt; vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe ô tô bọc thép; chuyên chở bằng xe tải; hậu cần vận tải, sắp xếp vận tải và vận chuyển, thông tin giao thông, thông tin vận tải, cung cấp thông tin liên quan đến vận tải và vận chuyển, cung cấp thông tin liên quan đến vận tải và vận chuyển qua trang web, dịch vụ tư vấn liên quan đến vận tải, cung cấp thông tin giao thông và đường bộ; dịch vụ giao hàng; môi giới vận tải, chuyên chở hàng hoá, vận tải hàng hóa [bằng đường thủy], thuê tàu chở hàng; thu thập, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng đường không, đường sắt, đường thủy hoặc xe tải, giao hàng bằng chuyển phát nhanh; vận chuyển rác, dầu, khí gas tự nhiên và nhiên liệu sinh học; vận chuyển và hướng dẫn khách du lịch và hành khách, vận tải hành khách, giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ môi giới liên quan đến vận tải, vận chuyển hàng hóa và chuyên chở hàng hóa; hỗ trợ xe cộ hỏng, cụ thể là dịch vụ cứu hộ, lai kéo, phục hồi và cứu nạn, dịch vụ lai kéo xe ô tô, dịch vụ lai kéo xe cộ, dịch vụ lai

kéo xe cộ liên quan đến hỏng hóc, dịch vụ lai kéo xe hỏng, dịch vụ lai kéo và phục hồi xe cộ hỏng, dịch vụ cứu hộ và phục hồi xe cộ, dịch vụ lai kéo xe ô tô, hoạt động cứu hộ, dịch vụ hỗ trợ bên đường khẩn cấp; cứu hộ dưới nước; trục vớt tàu thuyền; dịch vụ phân phối, phân phối và cung cấp năng lương, điện, nước, năng lượng tái tạo, nguồn điện, khí gas và nhiệt; đóng gói hàng hóa, đóng gói mặt hàng theo yêu cầu đặt hàng và tiêu chuẩn của người khác; dịch vụ kho chứa hàng, dịch vụ lưu trữ kho chứa hàng, cung cấp thông tin liên quan đến kho chứa hàng, lưu trữ hàng hóa, dầu và mỡ có thể ăn được, dầu cọ, dầu hạt cọ, cọ, cao su, dừa, đồ vật có giá trị, hàng hóa vận tải, hàng hóa vận chuyển, kiện hàng, bưu kiện, tài liệu, thư, rác, dầu, khí gas tự nhiên, nhiên liệu sinh nhọc, năng lượng, điện, nước, năng lượng tái tạo, khí gas, nhiệt lượng, xe cộ, xe ô tô, tàu thuyền; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; cho thuê kho chứa hàng, thùng chứa và tủ chứa thực phẩm đông lạnh; dịch vụ môi giới liên quan đến lưu kho; sắp xếp, tổ chức và đặt chỗ du lịch, chuyến đi, chuyến đi ngắm cảnh và chuyến đi biển; dịch vụ lái xe; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn xe cộ, xe ô tô, ô tô chở khách du lịch, xe tải, ô tô tải, xe nâng hàng, máy kéo, tàu thuyền và xe buýt chở khách, máy kéo nông nghiệp; cho thuê xe cộ, xe ô tô, xe cơ giới, xe hơi, cung cấp thông tin thông qua Internet liên quan đến cho thuê xe ô tô; cho thuê xe cộ, dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái; cho thuê xe ô tô, cho thuê xe hơi, cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê xe ô tô, cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê xe hơi, đặt xe cho thuê; cung cấp tiện nghi bãi đỗ xe ô tô, bãi đậu xe ô tô; cho thuê bãi đỗ xe và chỗ để xe cho xe cộ; cho thuê hệ thống, dụng cụ và thiết bị gps cho mục đích định vị; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và internet; hậu cần chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần ngược bao gồm lưu trữ.

Nhóm 40: Xử lý và gia công vật liệu bằng hóa chất; sản xuất các chi tiết, linh kiện và cụm lắp ráp cho ngành công nghiệp hàng không vũ trụ; dịch vụ sản xuất và chế biến trong ngành công nghiệp nhựa, cụ thể là, chế tạo, tạo mẫu, gia công, tạo hình chân không, cắt khuôn và lắp ráp tích hợp; lắp ráp tùy chỉnh hệ thống đẩy cho phương tiện hàng không vũ trụ; sản xuất theo yêu cầu hệ thống đẩy cho phương tiện hàng không vũ trụ cho người khác; dịch vụ sản xuất theo yêu cầu cho người khác trong lĩnh vực hệ thống đẩy của phương tiện hàng không vũ trụ; xử lý và chế biến vật liệu bằng hóa chất; xử lý chất thải, xử lý nước và nước thải, thiêu hủy chất thải và rác thải, phân loại rác thải và vật liệu tái chế [chuyển đổi], quản lý chất thải; tái chế, dịch vụ tái chế, tái chế chất thải, tái chế kim loại; sản xuất và tạo ra năng lượng, sản xuất điện và năng lượng điện, chế biến, xử lý và chuyển đổi khí gas; gia công chế tạo tùy chỉnh các cấu kiện kết cấu thép; xây dựng và lắp ráp hàng hóa và vật liệu theo yêu cầu cho người khác; in ấn; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm phương tiện điện tử và internet.

Nhóm 41: Giáo dục; dịch vụ học viện [giáo dục]; thông tin giáo dục; dịch vụ giáo dục; đào tạo thực hành cho mục đích giáo dục; sắp xếp, tổ chức, quản lý và tiến hành các sự kiện giáo dục, hội nghị, triển lãm, cuộc thi, hội thảo, hội thảo thực hành, đại hội, tọa đàm và hội nghị chuyên đề; dịch vụ câu lạc bộ giáo dục; dịch vụ thư viện cho thuê, thư viện lưu động; xuất bản tạp chí trực tuyến, cụ thể là blog có nội dung do người dùng xác định; xuất bản sách, tập sách nhỏ, hướng dẫn và văn bản quảng cáo; xuất bản sách và văn bản, xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến, dịch vụ xuất bản ấn phẩm điện tử trực tuyến; cung cấp ấn phẩm điện

tử trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến cho mục đích giáo dục; cung cấp cơ sở vật chất cho các sự kiện giải trí; cung cấp dịch vụ đào tạo, đào tạo thực hành [trình diễn], đào tạo và phát triển nhân sự, hướng dẫn nghề nghiệp [giáo dục hoặc tư vấn đào tạo]; giảng dạy, cung cấp các khóa đào tạo, cung cấp các chương trình đào tạo, cung cấp đào tạo trực tuyến, tổ chức và điều hành các hội nghị và hội thảo, tổ chức và điều hành các hội thảo [đào tạo], chuyển giao bí quyết [đào tạo]; giáo dục và đào tạo kinh doanh; các khóa đào tạo liên quan đến quản lý, vận hành và bảo trì; đào tạo kỹ thuật liên quan đến vệ sinh, rủi ro công nghiệp và phân tích hóa học; dịch vụ đào tạo y khoa, điều dưỡng và hỗ trợ y khoa; dịch vụ đào tạo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; tổ chức, cung cấp và điều hành các khóa học kỹ thuật, khóa đào tạo, hội thảo [đào tạo], hội nghị, chương trình phát triển lãnh đạo và quản lý; sản xuất video đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện xã hội, giải trí hoặc cuộc thi [giải trí]; cung cấp các tiện nghi giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ chơi trò chơi; giải trí, dịch vụ giải trí, đặt chỗ giải trí, giải trí trực tuyến; dịch vụ giải trí và giáo dục, cụ thể là, cung cấp tài liệu văn bản, video, âm thanh và đa phương tiện; sản xuất bản ghi âm, video, phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ viết kịch bản (không cho mục đích quảng cáo); dịch vụ phóng viên tin tức; trình chiếu phim; trình chiếu các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; cung cấp dịch vụ khu vui chơi giải trí trong nhà và karaoke; hoạt động thể thao và văn hóa; câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức câu lạc bộ golf; cung cấp giải đấu golf; tổ chức và điều hành các cuộc thi thể thao và giải đấu golf; tổ chức các sự kiện khác liên quan đến golf cụ thể là hội thảo, buổi giảng lâm sàng, hội thảo chuyên đề và học viện giảng dạy; cung cấp các tiện nghi thể thao, giải trí và chơi golf; cho thuê tiện nghi sân vận động và dụng cụ chơi golf; tổ chức, sắp xếp và điều hành các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí) và các cuộc thi, sự kiện giải trí và giải thưởng; tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm, chương trình và hội nghị liên quan đến ô tô và kỹ thuật xe cộ; tổ chức và điều hành các sự kiện liên quan đến ô tô; cung cấp sự ghi nhận và khuyến khích thông qua các giải thưởng để chứng minh sự xuất sắc trong lĩnh vực chơi golf; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên, bao gồm cả thông qua phương tiện điện tử và internet.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế có liên quan; dịch vụ công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến xe cộ; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là dịch vụ thiết kế, phân tích, nghiên cứu và phát triển trong các lĩnh vực nông nghiệp, nông nghiệp chính xác, công nghiệp, hóa học, sinh hóa, công nghệ sinh học, kỹ thuật hàng hải, bảo vệ môi trường, công nghệ môi trường, dịch vụ nghiên cứu và phát triển cho người khác, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, nghiên cứu và phát triển kỹ thuật cho ô tô, phát triển và thử nghiệm các phương pháp sản xuất hóa chất; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực hàng không vũ trụ; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không vũ trụ; tư vấn và nghiên cứu trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không vũ trụ; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không vũ trụ; thiết kế và phát triển các sản phẩm kỹ thuật, công nghiệp và tiêu dùng; phát triển và quản lý phần mềm ứng dụng, nền tảng khách hàng thân thiết kỹ thuật số dựa trên thiết bị di động và Internet, cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để tổ chức, vận hành và quản lý các chương trình và kế hoạch khách hàng thân thiết trực tuyến và trên thiết bị di động; dịch vụ thiết kế xe cộ và động cơ, thiết kế xe cộ cơ giới; dịch vụ hóa học,

nghiên cứu và phân tích hóa học; nghiên cứu về giảm thiểu phát thải carbon; dịch vụ hiệu chuẩn; cho thuê thiết bị khoa học; dịch vụ giám sát và đánh giá liên quan đến quy hoạch và bảo vệ môi trường; dịch vụ kiến trúc, thiết kế kiến trúc, quy hoạch kiến trúc, quản lý dự án kiến trúc; quy hoạch đô thị; dịch vụ thiết kế và quy hoạch, thiết kế và quy hoạch bất động sản, nhà ở, khu công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ, căn hộ cho thuê, nhà kho, nhà máy, nhà xưởng và khu phát triển, thiết kế và quy hoạch bố trí bất động sản, nhà ở, khu công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ, căn hộ cho thuê, nhà kho, nhà máy, nhà xưởng và khu phát triển, thiết kế trang trí nội thất, đồ nội thất văn phòng và đồ họa, quy hoạch không gian nội thất; dịch vụ thiết kế hỗ trợ máy tính liên quan đến kiến trúc; phác thảo xây dựng, chuẩn bị các báo cáo và bản vẽ kiến trúc; khảo sát, khảo sát số lượng, khảo sát địa chất, thăm dò địa chất, phân tích khai thác mỏ dầu, khảo sát mỏ dầu, thăm dò dầu khí, khảo sát và kiểm tra bất động sản; kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật, bản vẽ kỹ thuật, dịch vụ kỹ thuật (không bao gồm dịch vụ xây dựng), dịch vụ kỹ thuật xe cộ, quản lý dự án kỹ thuật; thiết kế kỹ thuật, thiết kế sản phẩm, công cụ, dụng cụ, xe cộ, phần cứng, máy móc, máy phát điện, khuôn mẫu và bồn chứa; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp, phân tích kỹ thuật, phân tích chất lỏng, nghiên cứu kỹ thuật, nghiên cứu cơ khí, nghiên cứu dự án kỹ thuật, thông tin khí tượng, nghiên cứu phân tích dự án, nghiên cứu dự án kỹ thuật; kiểm định, chứng nhận và kiểm soát chất lượng, thử nghiệm chất lượng kỹ thuật, dịch vụ thử nghiệm để chứng nhận chất lượng hoặc tiêu chuẩn; kiểm tra thiết bị, vật liệu, sản phẩm, hóa chất, máy móc và vải dệt, thử nghiệm vật liệu, thử nghiệm giếng dầu, thử nghiệm khả năng lưu thông của xe cộ; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật, dịch vụ kiểm định xe mới và xe đã qua sử dụng, cho những người mua hoặc bán xe của họ, thử nghiệm, đánh giá và kiểm định xe cơ giới, cân xe; kiểm soát chất lượng; chứng nhận chất lượng [kiểm soát chất lượng]; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính, cho thuê máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin, điện toán đám mây, lập trình máy tính, sao chép chương trình máy tính, cho thuê phần mềm máy tính, thiết kế phần mềm máy tính, cài đặt phần mềm máy tính, bảo trì phần mềm máy tính, cập nhật phần mềm máy tính, thiết kế hệ thống máy tính, phân tích hệ thống máy tính, tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ bảo vệ máy tính khỏi virus, phục hồi dữ liệu máy tính, chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi dữ liệu của chương trình máy tính và dữ liệu [không phải chuyển đổi vật lý], cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp ứng dụng di động cho phép người dùng quản lý các chương trình khách hàng thân thiết và tham gia vào các chương trình khách hàng thân thiết; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ các ứng dụng phần mềm di động cho phép người dùng quản lý các chương trình khách hàng thân thiết và tham gia vào các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp ứng dụng điện thoại di động và điện thoại thông minh trực tuyến; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và mạng máy tính, bảo trì và cập nhật mạng và phần mềm; dịch vụ mạng máy tính, dịch vụ mạng máy tính cho mục đích sử dụng cố định hoặc di động; cấu hình mạng máy tính; cung cấp trao đổi dữ liệu không dây và kết nối Internet; tạo lập và duy trì trang web cho người khác, lưu trữ trang web máy tính [trang web], cho thuê máy chủ web, cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet;

cung cấp dịch vụ mạng trực tuyến và ngoại tuyến an toàn cho cộng đồng thương mại và công nghiệp; lưu trữ web; thiết kế trang phục; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên, bao gồm cả qua phương tiện điện tử và Internet; thám hiểm dưới nước; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm để quản lý, giám sát và kiểm soát các trạm sạc cho xe điện; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) để tìm và định vị các trạm sạc cho xe điện; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) để quản lý, sử dụng, tương tác, truy cập và thanh toán cho việc sử dụng các trạm sạc cho xe điện; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-21955**

(540)



(220) 19/05/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)
KĐT Nam Đầm Vạc, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo tổ chức các khóa học kinh doanh; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2025-23170**

(540)



(220) 23/05/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.3.23
(731) VÕ KHÔI TRƯƠNG (VN)
Tổ 51, khu phố 6, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu; tất dài; tất ngắn cổ; đồ lót.

---

(210) **4-2025-24540**

(540)



(220) 30/05/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SOKA LAB INTERNATIONAL (VN)
Ngõ 370, khu 6, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách; cặp; ba lô; ví; ô.

Nhóm 25: Quần áo; váy; áo váy; đồ đi chân; đồ đội đầu; ghệt [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; tạp dề [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; khăn quàng bằng lông [khăn quàng cổ bằng lông thú]; khăn choàng; miếng bịt mắt khi ngủ; găng tay [trang phục]; cà vạt; mũ dùng để ngủ; mũ nón; nịt bít tất; dây đeo tất; dây đeo quần áo; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; trang phục hoá trang; giày dùng cho thể thao; quần áo (trang phục) dùng cho thể thao (trừ trang phục dùng cho thể thao dưới nước); khẩu trang [trang phục].

Nhóm 26: Băng đeo tay, băng đeo quanh cánh tay [phụ kiện trang phục].

---

(210) **4-2025-25087**

(540)

PAULOWNIA.VN
GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

(220) 03/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 1.17.11
(591) Xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG PAULOWNIA.VN NAM Á (VN)
449/12 Trần Hưng Đạo, khu phố Bình Minh 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ; phân chuồng; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; rượu sâm (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-25383**

(540)

moontown

(220) 04/06/2025
(441) 25/02/2026
(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-27459**

(540)



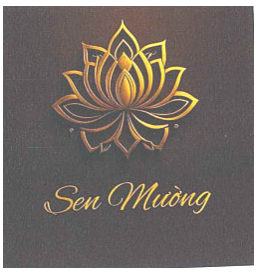
(220) 12/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.3; 5.7.6; 8.1.25; 25.1.5; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ HẢI CHÂU (VN)
Số 20 ngách 622/12 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Lương khô.

---

(210) **4-2025-28071**

(540)



(220) 16/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, vàng cam, nâu, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH SEN MƯỜNG (VN)
Số 11 ngõ 339 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ massage; gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-28388**

(540)

HALANFARM

(220) 17/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 6.19.9
(591) Xanh lá đậm, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HÀ LAN (VN)
Đường Lê Chân, tổ dân phố Tân Hà 3, phường Thống Nhất, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Nông sản sấy (xoài, dứa, chuối, khoai lang).

Nhóm 30: Cà phê rang xay, trà gừng, trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-28393**

(540)



(220) 17/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.15; 1.7.6; 1.17.11; 5.3.13
(591) Xanh ngọc, cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI GIẶT ỦI CÔNG NGHIỆP BLUE MOON (VN)
Thửa đất số 3, tờ bản đồ số 26, tổ 4, ấp Gành Gió, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh, kẹo, dụng cụ vệ sinh, dụng cụ tẩy rửa, trà, hạt đã qua chế biến; đại lý hàng hóa các mặt hàng như: bánh, kẹo, dụng cụ vệ sinh, dụng cụ tẩy rửa, trà, hạt đã qua chế biến; dịch vụ trung gian thương mại; xuất nhập khẩu hàng hóa; mua bán, phân phối hàng hóa các mặt hàng như: bánh, kẹo, dụng cụ vệ sinh, dụng cụ tẩy rửa, trà, hạt đã qua chế biến (không liên quan tới dịch vụ vận chuyển); tổ chức và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-28618**

(540)



(220) 18/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.2; 2.3.1; 2.3.22; 2.3.25; 5.9.24; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BẠCH TRỮ (VN)
Thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Rau gia vị tươi: tía tô, kinh giới, húng thơm, mùi thơm, mùi tàu, húng quế (húng chó).

Nhóm 35: Dịch vụ mua và bán rau gia vị tươi: tía tô, kinh giới, húng thơm, mùi thơm, mùi tàu, húng quế (húng chó).

---

(210) **4-2025-29132**

(540)



(220) 19/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
Số 2 ngách 2 ngõ 16 Phan Đình Giót, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-29657**

(540)

TOAN TAM
PRINT PRO CO.,LTD

(220) 23/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ IN ẤN TOÀN TÂM (VN)
265B Trịnh Đình Trọng, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi giấy; tem nhãn giấy; hộp giấy.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thương hiệu.

---

(210) **4-2025-30744**

(540)

SEMICONDUCTOR

(220) 26/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.16; 15.9.18; 26.4.9; 26.11.8
(591) Vàng, vàng cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CT GROUP (VN)
20 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất chất bán dẫn; thiết bị phơi sáng bán dẫn dùng trong sản xuất.

Nhóm 09: Chip [mạch tích hợp]; vi mạch [mạch tích hợp]; vi mạch [mạch IC]; chất bán dẫn; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; thiết bị phơi sáng bán dẫn dùng trong sản xuất; bóng bán dẫn [điện tử]; Tranzito [điện tử]; linh kiện bán dẫn [điện tử].

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; phân tích giá thành; phân tích giá cả thị trường.

Nhóm 40: Phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; đổ khuôn bảo vệ vật liệu bán dẫn cho người khác.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành; huấn luyện (đào tạo); cho thuê thiết bị mô phỏng để đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội, tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ; thiết kế nguyên mẫu; thiết kế chip [mạch tích hợp].

---

(210) **4-2025-30823**

(540)



(220) 27/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.6
(591) Vàng, xanh dương đậm, hồng, đen nhạt, trắng.
(731) LÊ VĂN VINH (VN)
Đội 6 thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra vào.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đệm, nệm, gối, tấm đệm để ngủ, ga trải giường, tấm phủ giường, chăn, vỏ đệm, vải bọc, rèm cửa ra vào; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-31137**

(540)

Viking

(220) 27/06/2025
(441) 25/02/2026
(731) SEYBERT'S BILLIARDS CORPORATION (US)
702 East Chicago Road, Coldwater, MICHIGAN UNITED STATES 49036, USA
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Gậy chọc bi-a; bao đựng gậy chọc bi-a; găng tay chơi bi-a; dụng cụ tạo hình đầu gậy bi-a; phấn lơ dùng cho gậy chọc bi-a.

---

(210) **4-2025-31140**

(540)

Valhalla

(220) 27/06/2025
(441) 25/02/2026
(731) SEYBERT'S BILLIARDS CORPORATION (US)
702 East Chicago Road, Coldwater, Michigan United States 49036, Usa
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Gậy chọc bi-a; bao đựng gậy chọc bi-a; găng tay chơi bi-a; dụng cụ tạo hình đầu gậy bi-a; phấn lơ dùng cho gậy chọc bi-a.

---

(210) **4-2025-31141**

(540)

Triple 60

(220) 27/06/2025
(441) 25/02/2026

(731) SEYBERT'S BILLIARDS CORPORATION (US)
702 East Chicago Road, Coldwater, MICHIGAN UNITED STATES 49036, USA

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Gậy chọc bi-a; bao đựng gậy chọc bi-a; găng tay chơi bi-a; dụng cụ tạo hình đầu gậy bi-a; phấn lơ dùng cho gậy chọc bi-a.

---

(210) **4-2025-31297**

(540)



(220) 30/06/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.22; 26.4.18
(591) Be, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN VIỆT Ý (VN)
14 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-31645**

(540)



(220) 01/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP ĐỒNG JINHONG VIỆT NAM (VN)
Lô 58A, 59A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; asphan, hắc in, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-33086**

(540)



(220) 08/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DU LỊCH NÔNG NGHIỆP CỒN SƠN (VN)
28/12A Khu vực 1, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu và trưng bày sản phẩm; dịch vụ mua bán hàng lưu niệm.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch cộng đồng; dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 41: Đào tạo, tập huấn về du lịch cộng đồng; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức lễ hội truyền thống, biểu diễn văn hóa nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [homestay, khu nghỉ dưỡng].

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê trang phục miền tây.

---

(210) **4-2025-33383**

(540)



(220) 09/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.6; 3.7.24
(591) Xanh dương đậm, hồng, vàng, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LAN (VN)
Đội 6 thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra vào.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đệm, nệm, gối, tấm đệm để ngủ, ga trải giường, tấm phủ giường, chăn, vỏ đệm, vải bọc, rèm cửa ra vào; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-33451**

(300) 99264623 02/07/2025 US

(540)

39TWENTY

(220) 09/07/2025
(441) 25/02/2026

(731) NEW ERA CAP, LLC (US)
160 Delaware Avenue, Buffalo, New York 14202, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264623 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264623 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ lưỡi trai (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264623 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ bóng chày (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264623 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); quần áo (trang phục); đồ đi ở chân; mũ len đan; mũ len trùm đầu; quần áo thể thao; áo thun ngắn tay; áo nỉ; bộ quần áo nỉ; quần dài; áo sơ mi; quần áo khoác; áo khoác bóng chày [trang phục]; áo khoác [trang phục]; áo choàng ngoài; quần [trang phục]; quần áo may liền (trang phục); áo dùng khi tập yoga; áo may ô thể thao; thắt lưng [trang phục]; áo cánh; giày cao cổ; áo váy; găng tay [trang phục]; áo len chui đầu có mũ; áo khoác dài tay có mũ; áo nỉ có mũ; áo len đan; áo nịt len; áo choàng bảo hộ; áo len chui đầu; khăn quàng cổ; áo [trang phục]; đồ lót; quần áo lót; quần ống bó; tấm che mắt khi ngủ; áo mưa; trang phục dệt kim; bộ quần áo tắm; yếm dãi, không bằng giấy; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-33452**
(300) 99264651 02/07/2025 US
(540)

39SEVENTY

(220) 09/07/2025
(441) 25/02/2026

(731) NEW ERA CAP, LLC (US)
160 Delaware Avenue, Buffalo, New York 14202, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264651 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264651 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); mỹ lưỡi trai (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264651 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ bóng chày (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99264651 nộp ngày 02/07/2025 tại Hoa Kỳ); quần áo (trang phục); đồ đi ở chân; mũ len đan; mũ len trùm đầu; quần áo thể thao; áo thun ngắn tay; áo nỉ; bộ quần áo nỉ; quần dài; áo sơ mi; quần áo khoác; áo khoác bóng chày [trang phục]; áo khoác [trang phục]; áo choàng ngoài; quần [trang phục]; quần áo may liền (trang phục); áo dùng khi tập yoga; áo may ô thể thao; thắt lưng [trang phục]; áo cánh; giày cao cổ; áo váy; găng tay [trang phục]; áo len chui đầu có mũ; áo khoác dài tay có mũ; áo nỉ có mũ; áo len đan; áo nịt len; áo choàng bảo hộ; áo len chui đầu; khăn quàng cổ; áo [trang phục]; đồ lót; quần áo lót; quần ống bó; tấm che mắt khi ngủ; áo mưa; trang phục dệt kim; bộ quần áo tắm; yếm dãi, không bằng giấy; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-33453**
(300) 99262428 01/07/2025 US
(540)

59TWENTY

(220) 09/07/2025
(441) 25/02/2026

(731) NEW ERA CAP, LLC (US)
160 Delaware Avenue, Buffalo, New York 14202, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262428 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262428 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ lưỡi trai (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262428 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ bóng chày (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262428 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa

Kỳ); quần áo (trang phục); đồ đi ở chân; mũ len đan; mũ len trùm đầu; quần áo thể thao; áo thun ngắn tay; áo nỉ; bộ quần áo nỉ; quần dài; áo sơ mi; quần áo khoác; áo khoác bóng chày [trang phục]; áo khoác [trang phục]; áo choàng ngoài; quần [trang phục]; quần áo may liền (trang phục); áo dùng khi tập yoga; áo may ô thể thao; thắt lưng [trang phục]; áo cánh; giày cao cổ; áo váy; găng tay [trang phục]; áo len chui đầu có mũ; áo khoác dài tay có mũ; áo nỉ có mũ; áo len đan; áo nịt len; áo choàng bảo hộ; áo len chui đầu; khăn quàng cổ; áo [trang phục]; đồ lót; quần áo lót; quần ống bó; tấm che mắt khi ngủ; áo mưa; trang phục dệt kim; bộ quần áo tắm; yếm dãi, không bằng giấy; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-33454**

(300) 99262418 01/07/2025 US

(540)

59FORTY

(220) 09/07/2025

(441) 25/02/2026

(731) NEW ERA CAP, LLC (US)
160 Delaware Avenue, Buffalo, New York 14202, USA

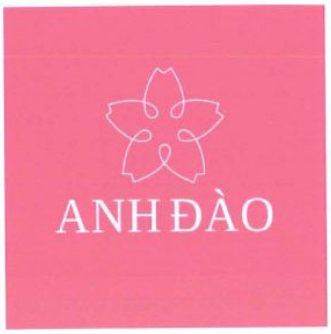
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262418 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262418 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ lưỡi trai (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262418 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); mũ bóng chày (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99262418 nộp ngày 01/07/2025 tại Hoa Kỳ); quần áo (trang phục); đồ đi ở chân; mũ len đan; mũ len trùm đầu; quần áo thể thao; áo thun ngắn tay; áo nỉ; bộ quần áo nỉ; quần dài; áo sơ mi; quần áo khoác; áo khoác bóng chày [trang phục]; áo khoác [trang phục]; áo choàng ngoài; quần [trang phục]; quần áo may liền (trang phục); áo dùng khi tập yoga; áo may ô thể thao; thắt lưng [trang phục]; áo cánh; giày cao cổ; áo váy; găng tay [trang phục]; áo len chui đầu có mũ; áo khoác dài tay có mũ; áo nỉ có mũ; áo len đan; áo nịt len; áo choàng bảo hộ; áo len chui đầu; khăn quàng cổ; áo [trang phục]; đồ lót; quần áo lót; quần ống bó; tấm che mắt khi ngủ; áo mưa; trang phục dệt kim; bộ quần áo tắm; yếm dãi, không bằng giấy; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-33663**

(540)



(220) 10/07/2025

(441) 25/02/2026

(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.4.18

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ANH ĐÀO FOOD (VN)
Số 59, đường Nguyễn Văn Cừ, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ mua bán thực phẩm: rau, củ, quả.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-34384**

(300) 98961403 14/01/2025 US

(540)

COLETO BRANDS

(220) 14/07/2025

(441) 25/02/2026

(731) COLETO BRANDS, LLC (US)
701 Millenium Blvd., Greenville, South Carolina 29607, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Mạch điều khiển điện tử cho quạt trần và hệ thống chiếu sáng; bộ điều khiển điện tử cho quạt trần và hệ thống chiếu sáng; bộ điều khiển điện; thiết bị điều khiển điện cho quạt trần và hệ thống chiếu sáng; bảng hiệu lối thoát hiểm có đèn chiếu sáng, thiết bị điều khiển ánh sáng và hệ thống điều khiển ánh sáng bao gồm chủ yếu là thiết bị điều khiển ánh sáng và bảng điều khiển ánh sáng, bộ chuông cửa điện bao gồm chủ yếu chuông cửa điện, vỏ chuông cửa và vỏ nút bấm.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng, quạt trần, bóng đèn, vỏ âm trần cho thiết bị chiếu sáng, khung lắp đặt thiết bị chiếu sáng và phụ kiện lắp đặt, cụ thể là giá treo tường cho thiết bị chiếu sáng, kẹp lắp đặt, gioăng trần, rãnh và vòng dùng để lắp đặt thiết bị chiếu sáng và quạt trần; thiết bị chiếu sáng nội thất và ngoại thất, dùng điện; quạt trần tích hợp đèn; đèn điện.

Nhóm 35: Dịch vụ công ty mẹ thực hiện cho bên thứ ba, cụ thể là cung cấp dịch vụ quản lý kinh doanh và quản trị kinh doanh cho các công ty con, công ty liên kết và công ty có liên quan trong các lĩnh vực sản phẩm chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng dân dụng, thiết bị chiếu sáng thương mại, vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng thương mại gồm quạt trần, khung gắn đèn chiếu sáng, giá treo tường cho đèn chiếu sáng, kẹp gắn, gioăng trần, thanh và vòng dùng để gắn đèn chiếu sáng và quạt trần, quạt trần tích hợp đèn, tấm led, đèn led dạng dải đèn led âm trần và sản phẩm trang trí nội thất; dịch vụ bán lẻ trong các lĩnh vực sản phẩm chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng dân dụng, thiết bị chiếu sáng thương mại, vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng thương mại gồm quạt trần, khung gắn đèn chiếu sáng, giá treo tường cho đèn chiếu sáng, kẹp gắn, gioăng trần, thanh và vòng dùng để gắn đèn chiếu sáng và quạt trần, quạt trần tích hợp đèn, tấm led, đèn led dạng dải đèn led âm trần và sản phẩm trang trí nội thất; dịch vụ phân phối (không bao gồm vận chuyển) trong các lĩnh vực sản phẩm chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng dân dụng, thiết bị chiếu sáng thương mại, vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng thương mại gồm quạt trần, khung gắn đèn chiếu sáng, giá treo tường cho đèn chiếu sáng, kẹp gắn, gioăng trần, thanh và vòng dùng để gắn đèn chiếu sáng và quạt trần, quạt trần tích hợp đèn, tấm led, đèn led dạng dải đèn led âm trần và sản phẩm trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-34562**

(540)



(220) 15/07/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.15.5; 14.7.1; 14.7.3; 24.1.1; 26.5.1

(591) Xanh dương, đỏ, hồng, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm và các bộ phận của máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm chạy bằng điện; máy bơm chạy bằng xăng.

Nhóm 09: Bơm chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước, máy bơm và các bộ phận của máy bơm, bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], máy bơm chạy bằng điện, máy bơm chạy bằng xăng, bơm chữa cháy.

---

(210) **4-2025-34563**

(540)



(220) 15/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 18.5.1; 18.5.3
(591) Cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm và các bộ phận của máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm chạy bằng điện; máy bơm chạy bằng xăng.

Nhóm 09: Bơm chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước, máy bơm và các bộ phận của máy bơm, bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], máy bơm chạy bằng điện, máy bơm chạy bằng xăng, bơm chữa cháy.

---

(210) **4-2025-34564**

(540)



(220) 15/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FLYING STAR VIỆT NAM (VN)
Số 57/9 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm và các bộ phận của máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm chạy bằng điện; máy bơm chạy bằng xăng.

Nhóm 09: Bơm chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán máy bơm nước, máy bơm và các bộ phận của máy bơm, bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], máy bơm chạy bằng điện, máy bơm chạy bằng xăng, bơm chữa cháy.

---

(210) **4-2025-34665**

(540)



(220) 15/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI DIỆP PHƯƠNG (VN)
166/4, khu phố Tân Hiệp, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Hạt dinh dưỡng [thực phẩm được làm chủ yếu từ gạo, ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt ngũ cốc; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-34718**

(540)



(220) 15/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.6.3
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MML FARM NGHỆ AN (VN)
Xóm Côn Sơn, xã Minh Hợp, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm để vỗ béo động vật; men cho thức ăn động vật; cám tăng trọng vật nuôi; đồ uống cho vật nuôi; hạt cho thức ăn động vật; vật nuôi gây giống; động vật sống; động vật chim sống; cá sống; mai mực dùng cho chim; xương là thức ăn cho chó; rau quả tươi; ổ cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; hạt giống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà nhà hàng thực hiện (cho người và động vật tiêu dùng); chỗ ở cho động vật; dịch vụ khách sạn cho thú cưng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn mang đi.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; dịch vụ thông tin trong lĩnh vực thú y; bệnh viện cho động vật; phòng khám chữa bệnh chăm sóc thú y; tư vấn nuôi và gây giống động vật; chăn nuôi động vật; chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ gây giống vật nuôi.

---

(210) **4-2025-34785**

(540)



(220) 16/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ TÂN QUANG (VN)
Số 261 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất để sản xuất sơn; hóa chất làm sạch bề mặt kim loại.

Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn tĩnh điện; sơn.

---

(210) **4-2025-34915**

(540)



(220) 16/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ đun, xanh ngọc, xanh dương, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NAM ANH (VN)
Số 168, đường Nguyễn Phi Khanh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn [không còn sống]; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì ống và mì sợi; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2025-34934**

(540)

THÍCH MẼ

(220) 16/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.7; 4.5.15; 24.9.1
(731) NGUYỄN HỒNG TÍNH (VN)
688D, KV4, quận Cái Răng, phường Ba Láng, tỉnh Cần Thơ

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trực tuyến: đồ chơi, gấu bông, thú nhồi bông, quà lưu niệm, vật phẩm trang trí nhỏ phục vụ mục đích giải trí và quà tặng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Giải trí trực tuyến

---

(210) **4-2025-35077**

(540)



(220) 17/07/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lá, vàng, đen.
(731) VÕ THỊ PHƯƠNG OANH (VN)
Căn hộ 27.20 tầng 27, tòa nhà chung cư BS10, 88 đường Phước Thiện, khu phố 29, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sản phẩm chế biến từ thịt gà, thịt bò, thịt heo, cá; nấm và hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sản phẩm chế biến từ gạo, ngũ cốc, bột là thành phần chủ yếu.

Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ và đại lý bán lẻ, dịch vụ bán lẻ thông qua mạng internet và bán hàng trực tuyến: chà bông, khô thịt, khô nấm, khô cá, cơm cháy, hạt sấy khô.

---

(210) **4-2025-35212**

(540)



(220) 17/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; sữa chua.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc, đã chế biến; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (dạng bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt [gia vị]; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các hàng hóa cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-35213**

(540)



(220) 17/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di dộng, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; sữa chua.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc, đã chế biến; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (dạng bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt [gia vị]; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các hàng hóa cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-35214**

(540)



(220) 17/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; sữa chua.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc, đã chế biến; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (dạng bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt [gia vị]; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các hàng hóa cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-36144**

(540)



(220) 22/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) PHẠM KHẮC LỢI (VN)
31 Trần Thị Tính, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi dùng trong nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-36705**

(540)

WAYJET

(220) 24/07/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT HỒNG THÁI (VN)
Số 58, đường Huỳnh Mẫn Đạt, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, phân phối, đại lý cho các thiết bị điện tử, thiết bị điện, linh kiện điện tử, thiết bị viễn thông, thiết bị kỹ thuật số, thiết bị gia dụng điện tử, đồ dùng gia đình, quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống; dịch vụ quảng cáo; tư vấn doanh nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học công nghệ, lập trình trí tuệ nhân tạo và các dịch vụ nghiên cứu và thiết kế liên quan; thiết kế và phát triển, bảo trì phần mềm và phần cứng máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống; dịch vụ ăn uống tại chỗ và mang đi.

---

(210) **4-2025-36731**

(540)



(220) 24/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NATURE PG (VN)
LK11-Ô7, khu nhà ở Tân Long 2, tổ 3, khu phố Uyên Hưng 7, phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê rang xay; hồ tiêu [hạt tiêu] rang xay; ca cao rang xay; mật ong; cà phê rang; hạt điều rang.

---

(210) **4-2025-36819**

(540)



(220) 24/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) HOÀNG VĂN SƠN (VN)
Thôn 2, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2025-36898**

(540)

YUKI

(220) 25/07/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NICOLAS VIỆT NAM (VN)
Số 22 đường Minh Khai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm mút; gối; gối tựa; đệm không khí không dùng trong ngành y.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; áo gối; màn; khăn trải bàn không bằng giấy; ga phủ.

Nhóm 27: Chiếu; chiếu đan làm từ cây cỏ; chiếu trúc; chiếu cói (dùng để ngủ); thảm; tấm phủ sàn.

Nhóm 35: Mua bán: đệm lò xo, đệm mút, gối, gối tựa, đệm không khí không dùng trong ngành y, chăn, vỏ đệm, áo gối, màn, khăn trải bàn không bằng giấy, ga phủ, chiếu, chiếu đan làm từ cây cỏ, chiếu trúc, chiếu cói (dùng để ngủ), thảm, tấm phủ.

---

(210) **4-2025-36919**

(540)



(220) 25/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.15; 11.1.22; 19.11.1
(591) Xanh lá cây, nâu, vàng, trắng, đen, cam và kem nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ĐAN (VN)
Số 17 Trúc Đường, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy; ô mai quất (tắc xí muội); rong biển sấy khô; lạc (đậu phộng) sấy; mè sấy; táo tàu (táo đỏ) sấy; bột chuối xanh.

Nhóm 30: Bột ngũ hắc; bột mè đen; bột đậu đen; trà ngũ đậu; trà đậu đen xanh lòng; trà gạo lứt; trà tía tô; kẹo dưỡng sinh; chè dưỡng sinh; trà dưỡng sinh; bột dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-37047**

(540)



(220) 25/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ TM THÁI HƯNG THỊNH (VN)
Thửa 1573, tờ bản đồ số 38, khu DC ấp 5C, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Vòi nóng lạnh cho ống dẫn nước (thiết bị vệ sinh); vòi xịt vệ sinh (thiết bị vệ sinh); vòi hoa sen; bồn rửa mặt; bệ xí vệ sinh; phụ kiện bồn cầu; hệ thống đốt nóng (sưởi ấm); hệ thống sưởi; đèn chiếu sáng; bếp ga; bếp từ.

---

(210) **4-2025-37082**

(540)



(220) 25/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
Số nhà 4, tổ 1 Phố Cò, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc (cho mục đích làm đẹp); thuốc nhuộm tóc (cho mục đích làm đẹp); thuốc uốn tóc (cho mục đích làm đẹp); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-37625**

(540)



(220) 29/07/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, nâu đỏ, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÁT THÀNH (VN)
Số 17 Nguyễn Hữu Cảnh, khóm Thị, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Đậu nành rang, xay.

---

(210) **4-2025-38145**

(540)

KHUYÊN STORE

(220) 31/07/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐỖ VĂN NHÂN (VN)
370/31 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các sản phẩm khuyên và phụ kiện, gồm: khuyên tai, khuyên mũi, khuyên rốn, vòng tay, nhẫn thời trang.

Nhóm 44: Dịch vụ xỏ khuyên, chăm sóc sắc đẹp và xăm hình.

---

(210) **4-2025-38577**

(540)



(220) 01/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 3.7.17; 7.1.6; 7.5.2
(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng, đen nhạt.
(731) LÊ VĂN VINH (VN)
Đội 6 thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra vào.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đệm (nệm), gối, tấm đệm để ngủ, ga trải giường, tấm phủ giường, chăn, vỏ đệm, vải bọc, rèm cửa ra vào; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-39170**

(540)

CHASING

(220) 05/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1
(731) SHENZHEN CHASING-INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 3105, Building 6, Shenzhen International Innovation Valley, Dashi 1st Road, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Thiết bị lau dọn hồ bơi tự động; máy làm sạch hồ bơi tự động, hoạt động như rô bốt (không bao gồm máy làm sạch nước); thiết bị làm sạch ao hồ (thiết bị làm sạch dùng điện, không bao gồm thiết bị làm sạch nước); rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy hút bụi chân không; bộ lọc là bộ phận của máy móc.

---

(210) **4-2025-39259**

(540)



(220) 05/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 2.3.1; 5.7.21; 8.1.24; 11.3.4; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH NGỌC LAN BẾN TRE (VN)
Số 117C Nguyễn Văn Tư, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 02: Nước màu dừa (dùng tạo màu trong nấu nướng).

Nhóm 29: Mứt dừa (mứt ướt); dầu dừa tinh luyện (dùng cho thực phẩm); nước cốt dừa đóng lon.

Nhóm 30: Bánh, kẹo các loại; mứt từ trái cây (dạng bánh kẹo); mứt dừa (dạng bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn từ nước ép trái cây; sinh tố; đồ uống không cồn từ trái cây.

---

(210) **4-2025-39292**

(540)



(220) 06/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.7; 5.1.12; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)
Số 126 Nguyễn Thiện Thành, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 01: Chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; hoá chất để cải tạo đất; phân hữu cơ; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 31: Quả dừa; sọ dừa; cùi dừa khô; cây trồng; cây giống; hạt giống để trồng.

Nhóm 41: Trường đào tạo; khóa đào tạo từ xa; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-39320**

(540)



(220) 06/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Vàng kim, đen.
(731) CÔNG TY TNHH METTITECH GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 46, số 2 Hải Triều, tòa nhà Bitexco Financial Tower, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng di động; thiết bị ghi và truyền dữ liệu; thiết bị mạng; thiết bị điện tử dùng trong thanh toán và giao dịch tài chính.

Nhóm 25: Áo thun; áo khoác; quần; mũ; đồng phục nhân viên.

Nhóm 35: Dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tiếp thị; dịch vụ bán hàng qua các phương tiện truyền thông điện tử các hàng hóa sau: thiết bị công nghệ và điện tử tiêu dùng (máy tính, laptop, máy tính bảng, điện thoại thông minh và phụ kiện, thiết bị gia dụng điện tử, máy ảnh, thiết bị âm thanh, thiết bị chơi game), thời trang và phụ kiện (quần áo (nam, nữ, trẻ em), giày dép, túi xách, ví, trang sức, đồng hồ, mũ nón, khăn quàng cổ và các phụ kiện khác), sức khỏe và làm đẹp (mỹ phẩm, đồ trang điểm, sản phẩm chăm sóc da, tóc, cơ thể, nước hoa), nội thất và đồ gia dụng (bàn ghế, giường tủ, đồ trang trí nhà cửa, đồ dùng nhà bếp, phòng tắm, thiết bị gia dụng nhỏ (máy pha cà phê, nồi chiên không dầu)), sách, truyền thông và giải trí (sách in, sách điện tử, âm nhạc, phim ảnh (dạng vật lý hoặc kỹ thuật số), trò chơi điện tử), đồ chơi và sở thích (đồ chơi trẻ

em, sản phẩm thủ công, diy (do It yourself - tự làm), dụng cụ thể thao), hàng tạp hóa và thực phẩm (thực phẩm tươi sống, đóng hộp, đồ uống), vật dụng văn phòng và học tập (văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng).

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng số; dịch vụ tổ chức hội thảo, hội nghị; dịch vụ đào tạo trực tuyến; cung cấp khóa học qua nền tảng công nghệ; dịch vụ giáo dục công nghệ.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình phần mềm; tư vấn phát triển ứng dụng di động; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS); thiết kế và vận hành hệ thống công nghệ thông tin; phân tích dữ liệu và nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-39393**

(540)



(220) 06/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
59 Hùng Vương, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoa tươi, giỏ hoa tươi, hoa khô dùng để trang trí, hoa bó, mâm, tráp.

---

(210) **4-2025-39559**

(540)



(220) 07/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất và phát hành podcast có chủ đề sức khỏe và đời sống đô thị; xuất bản nội dung video, hình ảnh về chăm sóc sức khỏe cộng đồng; tổ chức talkshow, hội thảo truyền thông y tế; dịch vụ truyền thông giáo dục sức khỏe cho người dân thành thị; phát triển sản phẩm truyền thông đa phương tiện về y học đại chúng.

---

(210) **4-2025-39561**

(540)

SỨC KHOẺ thị dân

(220) 07/08/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất chương trình podcast/video chuyên đề sức khỏe, xuất bản nội dung truyền thông số về y học, sức khỏe cộng đồng, tổ chức hội thảo, talkshow trực tuyến về chủ đề y tế - đô thị, chia sẻ kiến thức sức khỏe qua mạng xã hội, giải trí và giáo dục sức khỏe thông qua phương tiện nghe nhìn, đào tạo cộng đồng kỹ năng chăm sóc sức khỏe chủ động.

---

(210) **4-2025-39584**

(540)



(220) 07/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.24; 16.1.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HEBELA (VN)
Tầng 10, tòa Gold Tower 275 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm mua bán hàng; phần mềm quản lý sản xuất; phần mềm quan hệ khách hàng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm cho mẹ và bé cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, quần áo cho mẹ và bé, tã lót trẻ sơ sinh [quần áo], bỉm, khăn giấy, đồ chơi, sữa, sữa bột, xe đẩy trẻ em, địu em bé, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, máy hút sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền.

---

(210) **4-2025-39590**

(300) 99066603 04/03/2025 US

(540)

UNICITY LABS

(220) 07/08/2025
(441) 25/02/2026
(731) UNICITY PROPERTIES, INC. (US)
1712 South East Bay Blvd., Suite 101, Provo, Utah 84606, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin.

---

(210) **4-2025-39603**

(540)



(220) 07/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.2.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xanh, trắng.
(731) LÊ ĐỨC LẪM (VN)
Đội 6, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga.

---

(210) **4-2025-39705**

(300) 99153651 24/04/2025 US

(540)



(220) 07/08/2025

(441) 25/02/2026

(531) 7.3.2; 24.1.1

(731) WORLD HOTELS GMBH (DE)
Main Airport Center, Unterschweinstiege 2-14, 60549 Frankfurt/Main, Germany

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp và thực hiện các chương trình thưởng khuyến khích nhằm thúc đẩy việc bán phòng khách sạn và chỗ ở tạm thời; cung cấp các chương trình thưởng khuyến khích cho khách hàng thông qua việc phát hành và xử lý điểm tích lũy cho việc mua trực tuyến các sản phẩm và dịch vụ của công ty; dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng cho mục đích thương mại, khuyến mãi và/hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua chương trình thưởng khách hàng thân thiết; quản lý kinh doanh đối với khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời kèm chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ nhà hàng, quầy bar và phục vụ ăn uống; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ lưu trú du lịch và dịch vụ đại lý đặt chỗ lưu trú du lịch cho khách du lịch; cung cấp cơ sở vật chất đa năng cho hội nghị và cuộc họp kinh doanh, hội chợ thương mại, triển lãm, các buổi hội gặp gỡ xã hội, liên hoan, tiệc cưới.

---

(210) **4-2025-39707**

(540)

COSTCO CONNECTION

(220) 07/08/2025

(441) 25/02/2026

(731) PRICE COSTCO INTERNATIONAL, INC. (US)
999 Lake Drive, Issaquah, Washington 98027, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được liên quan đến hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho chủ doanh nghiệp nhỏ và người mua sắm; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được về các chủ đề mà chủ doanh nghiệp nhỏ và người mua sắm quan tâm.

Nhóm 16: Tạp chí; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; tạp chí chuyên ngành; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm; tài liệu quảng cáo dạng in; tài liệu quảng cáo dưới dạng cuốn sách nhỏ.

Nhóm 41: Cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ xuất bản trực tuyến sách điện tử và tạp chí định kỳ; dịch vụ xuất bản tạp chí; dịch vụ xuất bản sách; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí và các hoạt động giải trí.

---

(210) **4-2025-40017**

(540)



(220) 08/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.12; 5.3.15; 11.3.14; 25.7.25
(591) Xanh lá, đen, trắng, tím, nâu, đỏ, be, xám, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NÔNG SẢN MỘC NAM (VN)
Thôn Văn Mạc, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); trà ngọn ổi; trà xanh ướp hương; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-40206**

(540)



(220) 11/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25; 25.12.1; 26.1.6
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM TÙNG HÀ BEDDING (VN)
Số nhà 14/2, ngõ 25 đội 3, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo túi; đệm cao su tổng hợp; đệm cao su non; đệm foam; đệm memory foam; đệm bông ép PE; gối; đệm cao su thiên nhiên.

Nhóm 27: Thảm; chiếu trải sàn; chiếu trúc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: chăn, ga, gối, đệm, mành rèm; dịch vụ bán lẻ: chăn, ga, gối, đệm, mành rèm; kinh doanh thương mại điện tử (mau bán trên Internet) chăn, ga, gối, đệm, mành rèm; dịch vụ phân phối: chăn, ga, gối, đệm, mành rèm.

---

(210) **4-2025-40520**

(540)

Tú Juli

(220) 12/08/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐỖ PHÚ TÚ (VN)
Khu 1, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ đào tạo kỹ năng chụp hình, trang điểm cho cá nhân; huấn luyện.

Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ trang điểm.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; cho thuê quần áo dạ hội; cho thuê váy cưới.

---

(210) **4-2025-40880**

(540)

RACE BOX

(220) 13/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.2; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ NAM VIỆT (VN)
Số nhà 28, đường Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đó báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

---

(210) **4-2025-40994**

(540)

Pet Bite

(220) 13/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.7; 3.1.8; 3.6.3
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TUỆ MINH (VN)
Số 10 đường Đại lộ Thăng Long, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Vòng cổ dùng cho động vật; dây đeo mõm dùng cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; giày cho thú cưng; dây xích cho thú cưng; túi xách cho thú cưng.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; thực phẩm cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-41073**

(540)

LONG MARCH

(220) 13/08/2025
(441) 25/02/2026
(731) SUTONG TIRE RESOURCES INC. (US)
33402 Highway 290 Suite A, Hockley TX 77447, United States of America
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lốp xe cộ, gồm lốp xe vận chuyển hành khách, lốp xe tải, lốp xe công nghiệp và lốp xe địa hình (lốp OTR dùng cho phương tiện hạng nặng).

---

(210) **4-2025-41188**

(540)

THẦN SÉT

(220) 14/08/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT HÀ NỘI (VN)
N13-LK22, khu Văn La, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-41216**

(540)

Raffini

(220) 14/08/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ MINH VƯƠNG (VN)
Căn hộ chung cư số 2103-CT2 - tòa nhà hỗn hợp thương mại dịch vụ văn phòng, nhà ở PCC1 Thanh Xuân, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da động vật; da thuộc; vật liệu giả da; ví tiền; ba lô; túi xách tay.

Nhóm 25: Giày; dép; mũ; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; sản xuất phim quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: da động vật, da thuộc, vật liệu giả da, ví tiền, ba lô, túi xách tay, giày, dép, mũ, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục), quần áo.

---

(210) **4-2025-41292**

(540)

HALOS

(220) 14/08/2025
(441) 25/02/2026

(531) 21.3.1; 26.15.1

(591) Cam, nâu, vàng nhạt.

(731) NGUYỄN HÒA BÌNH (VN)
Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vợt thể thao, quần áo thể thao, giày, phụ kiện thể thao (băng đô, băng đeo cổ tay, băng tay thể thao), tất vớ.

---

(210) **4-2025-41310**

(540)

BEAUTILAB

(220) 14/08/2025
(441) 25/02/2026

(731) FIRST CALSS INNOVATION CO.,LTD (TH)
26/4, Soi Chalermsook, Chankaseam, Chatuchak, Bangkok 10900 Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem chống lão hóa; gel làm mờ chống lão hóa; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa; kem dưỡng ẩm chống lão hóa; xà phòng chống mồ hôi; phấn rôm trẻ em [đồ dùng vệ sinh]; bom tắm; huyết thanh làm đẹp; kem dưỡng thể; gel dưỡng thể [mỹ phẩm]; kem dưỡng ẩm toàn thân; phấn toàn thân; xà phòng dưỡng thể; phấn rôm toàn thân; phấn má; sữa rửa mặt; mỹ phẩm kem trị mụn; phấn mỹ phẩm; bông tẩy trang; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; màu lông mày; chì kẻ lông mày; bút kẻ mắt; phấn phủ; gel rửa mặt; sữa rửa mặt; kem nền; mascara dưỡng tóc [mỹ phẩm]; kem dưỡng da tay; son dưỡng môi; kem dưỡng môi; son bóng; son môi; kem nền dạng lỏng; xà phòng dạng lỏng; dầu tẩy trang trang điểm; nước tẩy trang; bộ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); nước tẩy trang micellar; bình xịt nước khoáng dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel dưỡng ẩm; kem dưỡng ẩm cho da; nước hoa; phấn phủ dạng nén; xà phòng tắm.

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị mụn trứng cá; xà phòng diệt khuẩn; bột talc thuốc; chế phẩm thuốc mọc tóc; chế phẩm dược phẩm chăm sóc da; thực phẩm bổ sung vitamin.

Nhóm 21: Hộp đựng đồ trang điểm; cọ chải lông mày; thìa phết mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ và bán buôn cho các chế phẩm và phương pháp điều trị tóc; dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến các chế phẩm chăm sóc sắc đẹp và vệ sinh cơ thể, bao gồm đồ trang điểm, xà phòng và gel; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn cho mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ cho túi xách.

---

(210) **4-2025-41397**

(540)



(220) 15/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 3.1.1; 3.1.22; 5.7.24; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, vàng, đen, tím, vàng nhạt, xanh lá, hồng, đỏ nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HẠNH HÒA (VN)
B12C/15, đường Liên Ấp 1-2-3, ấp 21, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41587**

(540)

KÄINER

(220) 15/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN VĂN NGHIÊM (VN)
Căn hộ 1604-A2, toà G3AB, KĐTM Yên Hòa, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL)

(511) Nhóm 06: Vòi phun bằng kim loại; tấm chắn lửa bằng kim loại của lò; ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí; lá nhôm dùng cho mục đích nấu nướng; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; bồn nước bằng inox.

Nhóm 20: Khay, không bằng kim loại; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; khay chia ngăn kéo; màn chắn cho lò sưởi [đồ đạc]; giá để bát đĩa [đồ đạc].

Nhóm 21: Cái giá để bọt biển; thùng gạo cho nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; vật dụng đỡ vỉ nướng.

---

(210) **4-2025-41827**

(540)

ATUNIA
LUXURY SHOES

(220) 18/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.12
(731) PHẠM VĂN TÙNG (VN)
Thôn Trúc Lâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-41841**

(540)

Nozomi

(220) 18/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ HƯỚNG NGHIỆP NOZOMI (VN)
406/61 đường Cộng Hòa, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; bán buôn đồ uống.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; quản lý giáo dục.

---

(210) **4-2025-41842**

(540)



(220) 18/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DŨNG GIANG (VN)
406/61 đường Cộng Hòa, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; bán buôn đồ uống.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; quản lý giáo dục.

---

(210) **4-2025-41876**

(540)



(220) 18/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.2
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CỒ DỀ CHẢI (VN)
Thôn Cồ Dề Chải, xã Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 05: Dược liệu, dược phẩm, thuốc dùng cho người làm từ dược liệu; thảo dược; trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà: trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị)

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, dịch vụ du lịch trải nghiệm (du lịch cộng đồng); hậu cần vận tải, vận tải, vận chuyển hàng hóa và hành khách.

Nhóm 40: Chế biến dược liệu; gia công dược liệu cho người khác; gia công trà cho người khác; chế biến thực phẩm, cụ thể là chế biến gia vị theo đơn đặt hàng của người khác.

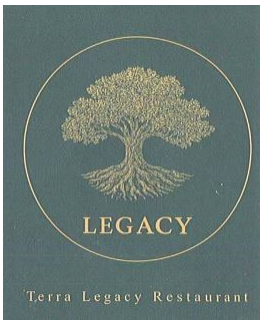
Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); khu nghỉ dưỡng sinh thái; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ trồng trọt; dịch vụ trồng cây thảo dược; dịch vụ trồng cây trà; dịch vụ nuôi trồng dược liệu; dịch vụ trồng cây gia vị.

---

(210) **4-2025-41883**

(540)



(220) 18/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Vàng kim, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔN ĐẢO TERRA (VN)
51 Trần Phú, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG NAM PHONG (CÔNG TY TNHH PHƯƠNG NAM PHONG)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-42197**

(540)



(220) 19/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.8; 26.7.25
(731) SAMSAO COSMETICS CO., LTD. (KR)
177, Baekjegobun-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo, kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, dầu gội dầu, dầu xả tóc, kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-42270**

(641) 4-2023-50270

(540)

COZE

(220) 03/11/2023
(441) 25/02/2026
(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES LTD. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm tải xuống được để thiết kế và phát triển bot trí tuệ nhân tạo (AI); gói phần mềm tích hợp để phát triển bot; phần mềm tải xuống được để thiết kế và phát triển ứng dụng và giao diện người dùng bằng giọng nói và hội thoại; phần mềm tải xuống được, cụ thể là, ứng dụng di động để người dùng tương tác và trò chuyện với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) tải xuống được để sử dụng với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên.

Nhóm 38: Dịch vụ hội nghị truyền hình; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ hội nghị từ xa; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để thiết kế và phát triển bot trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời gói phần mềm tích hợp không thể tải xuống được để phát triển bot; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để thiết kế và phát triển ứng dụng và giao diện người dùng bằng giọng nói và hội thoại; thiết kế và phát triển ứng dụng và giao diện phần mềm người dùng bằng giọng nói và hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho phép người dùng tương tác và trò chuyện với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cho phép người dùng nói chuyện với chatbot về nhiều chủ đề khác nhau; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng chatbot cho mục đích giải trí, giáo dục, cá nhân và kinh doanh; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có tính năng là phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để tích hợp chatbot trí tuệ nhân tạo (AI) vào các trang web và phần mềm trực tuyến; dịch vụ phân tích và báo cáo ngôn ngữ tự nhiên thông minh sử dụng công nghệ phần mềm trên nền tảng đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng là phần mềm xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng là phần mềm nhận dạng giọng nói và lời nói; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng là phần mềm để sử dụng trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên.

---

(210) **4-2025-42936**

(540)

VGC | VIETGLOBAL CONSULTING GROUP

(220) 22/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETGLOBAL CONSULTING GROUP (VN)
Số 10 LK22, khu đô thị mới Vân Canh, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý dự án (không bao gồm tư vấn quản lý bất động sản) [tư vấn quản lý kinh doanh cho dự án].

---

(210) **4-2025-43035**

(540)

baonhi

(220) 22/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 3.9.16; 11.3.7
(591) Xanh cốm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SÚP CUA GÀ XÉ BẢO NHI (VN)
Số 149/05 đường Lê Hồng Phong, tổ 5, khu phố La Vân, xã Ngãi Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Súp thịt hầm ăn liền; canh ăn liền; chất chiết ra từ thịt; rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

---

(210) **4-2025-43040**

(540)



(220) 22/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.5.2; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đen, trắng, đỏ, cam, vàng, hồng, be nhạt, xanh lá cây, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC ĐỨC THANH (VN)
Số 45, ngách 36, ngõ 32, phố An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Phấn viết; bảng đen; văn phòng phẩm; bút màu [bút sáp]; lọ mực; hộp màu vẽ dùng trong trường học; màu nước [để vẽ]; bộ đất nặn thủ công và mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-43041**

(540)



(220) 22/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.5.3; 4.5.1; 4.5.2
(591) Đen, trắng, cam, vàng, hồng, be nhạt, hồng nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC ĐỨC THANH (VN)
Số 45, ngách 36, ngõ 32, phố An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Phấn viết; bảng đen; văn phòng phẩm; bút màu [bút sáp]; lọ mực; hộp màu vẽ dùng trong trường học; màu nước [để vẽ]; bộ đất nặn thủ công và mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-43045**

(540)



(220) 22/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XĂNG DẦU VIỆT NAM (VN)
Phòng 907 nhà B, khách sạn Thể Thao, số 15 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Xăng, dầu, khí đốt, mỡ được sử dụng trong các quy trình công nghiệp.

---

(210) **4-2025-43063**

(540)



(220) 22/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN SÀO VI NA NEST (VN)
168/9 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng hũ).

---

(210) **4-2025-43168**

(540)



(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.4; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) VŨ HOÀNG HẢI (VN)
Tổ 13, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Thịt trâu gác bếp; thịt lợn gác bếp; thịt bò gác bếp; lạp xưởng gác bếp; măng khô.

Nhóm 30: Gia vị; chẩm chéo (gia vị); mật ong nguyên chất; mật ong nghệ; sữa ong chúa; miến dong; mỳ; bột sắn.

Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển khách du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ cung cấp các chuyến du lịch trải nghiệm thiên nhiên.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp các món ăn dân tộc (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-43169**

(540)



(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.4; 6.1.2; 6.19.9; 11.3.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, trắng, đen, da cam, tím, hồng, nâu.
(731) BÙI THỊ KIM TUYÊN (VN)
Tổ 13, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Thịt trâu gác bếp; thịt lợn gác bếp; thịt bò gác bếp; lạp xưởng gác bếp; măng khô.

Nhóm 30: Gia vị; chẩm chéo (gia vị); mật ong nguyên chất; mật ong nghệ; sữa ong chúa; miến dong; mỳ; bột sắn.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển khách du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ cung cấp các chuyến du lịch trải nghiệm thiên nhiên.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp các món ăn dân tộc (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-43171**

(540)

HẢI SAPA TV

(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026

(731) BÙI THỊ KIM TUYÊN (VN)
Tổ 13, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Thịt trâu gác bếp; thịt lợn gác bếp; thịt bò gác bếp; lạp xưởng gác bếp; măng khô.

Nhóm 30: Gia vị; chẩm chéo (gia vị); mật ong nguyên chất; mật ong nghệ; sữa ong chúa; miến dong; mỳ; bột sắn.

Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển khách du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ cung cấp các chuyến du lịch trải nghiệm thiên nhiên.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp các món ăn dân tộc (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-43176**

(540)

Cánh Diều

(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.5.7; 25.1.25; 26.1.2
(591) Xanh, đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5 tòa nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 Nguyễn Phong Sắc, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử; sách điện tử (có thể tải về); sách giáo khoa và sách tham khảo điện tử (có thể tải về); đĩa ghi, usb không chứa hoặc có chứa dữ liệu bản chất là xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; báo; tạp chí; sách giáo khoa; sách tham khảo.

Nhóm 35: Phát hành (mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; bán buôn, bán lẻ: xuất bản phẩm dạng in, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải về), cd, usb, đĩa ghi có chứa dữ liệu là sách, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách chuyên khảo, báo, tạp chí, đồ nội thất như giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ, sách, báo, tạp chí, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ chơi, trò chơi, máy móc và thiết bị văn phòng; xuất nhập khẩu; hỗ trợ thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Bất động sản; tư vấn tài chính về chuyển giao công nghệ, li-xăng bản quyền tác giả và tài sản trí tuệ khác; đầu tư.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào các website, cổng thông tin có chứa nội dung là sách, báo, tạp chí, phim, phim điện ảnh, video giải trí, giáo dục.

Nhóm 40: In ấn; sản xuất đồ chơi, trò chơi, linh kiện điện tử, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, thiết bị truyền thông, máy và thiết bị điện tử dân dụng, mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện, dây cáp, sợi cáp quang học, dây, cáp điện, thiết bị chiếu sáng, thiết bị y tế nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng; xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Phát hành (không phải mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; xuất bản sách, báo, tạp chí trực tuyến; cung cấp sách, báo, tạp chí trực tuyến (không thể tải về); giải trí; sản xuất phim điện ảnh, video, chương trình phát thanh, truyền hình (không phải mục đích quảng cáo).

Nhóm 45: Quản lý chuyển nhượng và cấp phép bản quyền tác giả và các tài sản trí tuệ khác; tư vấn pháp lý trong lĩnh vực chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-43177**

(540)



(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22; 16.3.17; 17.5.2; 18.5.7; 20.1.3; 20.7.2
(591) Vàng, đỏ, xanh, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5 tòa nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 Nguyễn Phong Sắc, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử; sách điện tử (có thể tải về); sách giáo khoa và sách tham khảo điện tử (có thể tải về); đĩa ghi, usb không chứa hoặc có chứa dữ liệu bản chất là xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; báo; tạp chí; sách giáo khoa; sách tham khảo.

Nhóm 35: Phát hành (mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; bán buôn, bán lẻ: xuất bản phẩm dạng in, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải về), cd, usb, đĩa ghi có chứa dữ liệu là sách, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách chuyên khảo, báo, tạp chí, đồ nội thất như giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ, sách, báo, tạp chí, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ chơi, trò chơi, máy móc và thiết bị văn phòng; xuất nhập khẩu; hỗ trợ thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Bất động sản; tư vấn tài chính về chuyển giao công nghệ, li-xăng bản quyền tác giả và tài sản trí tuệ khác; đầu tư.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào các website, cổng thông tin có chứa nội dung là sách, báo, tạp chí, phim, phim điện ảnh, video giải trí, giáo dục.

Nhóm 40: In ấn; sản xuất đồ chơi, trò chơi, linh kiện điện tử, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, thiết bị truyền thông, máy và thiết bị điện tử dân dụng, mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện, dây cáp, sợi cáp quang học, dây, cáp điện, thiết bị chiếu sáng, thiết bị y tế nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng; xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Phát hành (không phải mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; xuất bản sách, báo, tạp chí trực tuyến; cung cấp sách, báo, tạp chí trực tuyến (không thể tải về); giải trí; sản xuất phim điện ảnh, video, chương trình phát thanh, truyền hình (không phải mục đích quảng cáo).

Nhóm 45: Quản lý chuyển nhượng và cấp phép bản quyền tác giả và các tài sản trí tuệ khác; tư vấn pháp lý trong lĩnh vực chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-43178**

(540)



(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.5.2
(591) Vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5 tòa nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 Nguyễn Phong Sắc, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử; sách điện tử (có thể tải về); sách giáo khoa và sách tham khảo điện tử (có thể tải về); đĩa ghi, usb không chứa hoặc có chứa dữ liệu bản chất là xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; báo; tạp chí; sách giáo khoa; sách tham khảo.

Nhóm 35: Phát hành (mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; bán buôn, bán lẻ: xuất bản phẩm dạng in, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải về), CD, USB, đĩa ghi có chứa dữ liệu là sách, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách chuyên khảo, báo, tạp chí, đồ nội thất như giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ, sách, báo, tạp chí, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ chơi, trò chơi, máy móc và thiết bị văn phòng; xuất nhập khẩu; hỗ trợ thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Bất động sản; tư vấn tài chính về chuyển giao công nghệ, li-xăng bản quyền tác giả và tài sản trí tuệ khác; đầu tư.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào các website, cổng thông tin có chứa nội dung là sách, báo, tạp chí, phim, phim điện ảnh, video giải trí, giáo dục.

Nhóm 40: In ấn; sản xuất đồ chơi, trò chơi, linh kiện điện tử, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, thiết bị truyền thông, máy và thiết bị điện tử dân dụng, mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện, dây cáp, sợi cáp quang học, dây, cáp điện, thiết bị chiếu sáng, thiết bị y tế nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng; xử lý vật liệu.

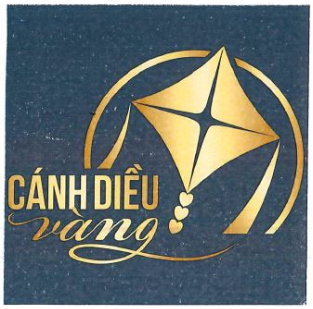
Nhóm 41: Phát hành (không phải mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; xuất bản sách, báo, tạp chí trực tuyến; cung cấp sách, báo, tạp chí trực tuyến (không thể tải về); giải trí; sản xuất phim điện ảnh, video, chương trình phát thanh, truyền hình (không phải mục đích quảng cáo).

Nhóm 45: Quản lý chuyển nhượng và cấp phép bản quyền tác giả và các tài sản trí tuệ khác; tư vấn pháp lý trong lĩnh vực chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-43179**

(540)



(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 18.5.7; 26.1.1
(591) Xanh navy đậm, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5 tòa nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 Nguyễn Phong Sắc, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử; sách điện tử (có thể tải về); sách giáo khoa và sách tham khảo điện tử (có thể tải về); đĩa ghi, usb không chứa hoặc có chứa dữ liệu bản chất là xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; báo; tạp chí; sách giáo khoa; sách tham khảo.

Nhóm 35: Phát hành (mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; bán buôn, bán lẻ: xuất bản phẩm dạng in, xuất bản phẩm điện tử (có thể tải về), cd, usb, đĩa ghi có chứa dữ liệu là sách, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách chuyên khảo, báo, tạp chí, đồ nội thất như giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ, sách, báo, tạp chí, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ chơi, trò chơi, máy móc và thiết bị văn phòng; xuất nhập khẩu; hỗ trợ thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Bất động sản; tư vấn tài chính về chuyển giao công nghệ, li-xăng bản quyền tác giả và tài sản trí tuệ khác; đầu tư.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào các website, cổng thông tin có chứa nội dung là sách, báo, tạp chí, phim, phim điện ảnh, video giải trí, giáo dục.

Nhóm 40: In ấn; sản xuất đồ chơi, trò chơi, linh kiện điện tử, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, thiết bị truyền thông, máy và thiết bị điện tử dân dụng, mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện, dây cáp, sợi cáp quang học, dây, cáp điện, thiết bị chiếu sáng, thiết bị y tế nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng; xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Phát hành (không phải mua bán) xuất bản phẩm, xuất bản phẩm điện tử, sách, báo, tạp chí; xuất bản sách, báo, tạp chí trực tuyến; cung cấp sách, báo, tạp chí trực tuyến (không thể tải về); giải trí; sản xuất phim điện ảnh, video, chương trình phát thanh, truyền hình (không phải mục đích quảng cáo).

Nhóm 45: Quản lý chuyển nhượng và cấp phép bản quyền tác giả và các tài sản trí tuệ khác; tư vấn pháp lý trong lĩnh vực chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-43199**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DIVI (VN)
40 cư xá Ụ Tàu, đường Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất.

Nhóm 07: Động cơ điện; hộp giảm tốc; van áp lực; van xả hơi nước; thiết bị tách hơi nước/tách dầu; máy bơm làm sạch; bơm chất lỏng; bơm dùng cho gas hóa lỏng; đầu bơm chất lỏng; đầu bơm dùng cho gas hóa lỏng; máy bơm các chất lỏng; máy bơm chìm; máy nén khí.

Nhóm 11: Van khóa; van đường ống dẫn; van điều chỉnh lượng khí trong hệ thống sưởi hơi nước; thiết bị tách ẩm dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hóa chất, nhựa, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão kín, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, động cơ điện, hộp giảm tốc, van áp lực, van xả hơi nước, thiết bị tách hơi nước/tách dầu, thiết bị tách ẩm dùng trong công nghiệp, máy bơm làm sạch, bơm chất lỏng, bơm dùng cho gas hóa lỏng, đầu bơm chất lỏng, đầu bơm dùng cho gas hóa lỏng, máy bơm các chất lỏng, máy bơm chìm, máy nén khí, van khóa, van đường ống dẫn, van điều chỉnh lượng khí trong hệ thống sưởi hơi nước.

---

(210) **4-2025-43622**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.3.1; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy cưa xích; máy phun thuốc trừ sâu; động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm nước dùng điện; phụ tùng của máy cắt cỏ;

phụ tùng của máy cưa xích; phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu; phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43830**

(540)

Starmon

(220) 27/08/2025
(441) 25/02/2026

(731) VŨ NGỌC LĂNG (VN)
Thôn Tướng Loát, xã Yên Đồng, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần lót; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43895**

(540)

Pullme

(220) 28/08/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO WIPES VIỆT NAM (VN)
2687/1A quốc lộ 1A, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã giấy cho trẻ em (chỉ dùng 1 lần).

Nhóm 16: Khăn giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-44314**

(540)

MEDILAND

(220) 29/08/2025
(441) 25/02/2026

(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.11.8; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIC HOLDING (VN)
Thôn Cổ Điển, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa đường ống dẫn; lắp đặt thiết bị nhà bếp.

---

(210) **4-2025-44319**

(540)



(220) 29/08/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu cam, hồng nhạt, trắng, màu be sáng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TRƯỜNG SINH (VN)
Nhà số 17 ngõ 11, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm, đồ uống, hàng tiêu dùng thiết yếu (cụ thể là hàng lương thực, thực phẩm, đồ uống, sản phẩm thuốc lá, loại hàng hóa khác như quần áo, giường tủ, bàn ghế, đồ ngũ kim, hóa mỹ phẩm) qua cửa hàng và trực tuyến, trưng bày hàng hóa nhằm mục đích bán.

---

(210) **4-2025-44444**

(540)



(220) 03/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, xám, đen, trắng, nâu.
(731) BÙI QUANG ĐỨC (VN)
15/30/165 Đà Nẵng, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-44448**

(540)



(220) 03/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HTOP (VN)
Số nhà 151- đường Market Street-Sunrise L, khu đô thị The Manor Central Park, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến từ thịt; thực phẩm đã chế biến từ cá; thực phẩm đã chế biến từ hải sản; rau quả đã được bảo quản và đóng hộp; trái cây đã được bảo quản và đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, củ quả, thịt; trái cây (đã chế biến); rau củ quả (đã chế biến); mứt ướt; mứt quả (mứt ướt); trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; mật ong; đường; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; gạo; bánh mì; mì sợi; bánh kẹo; kem lạnh; gia vị.

Nhóm 31: Rau tươi; trái cây tươi; các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Tư vấn và hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực thực phẩm; dịch vụ liên doanh đến nhượng quyền thương mại; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sàn phẩm; dịch vụ bán buôn; bán lẻ, chuỗi cửa hàng buôn bán, phân phối, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm đã chế biến từ thịt, thực phẩm đã chế biến từ cá, thực phẩm đã chế biến từ hải sản, rau quả đã được bảo quản và đóng hộp, trái cây đã được bảo quản và đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, củ quả, thịt, trái cây (đã chế biến), rau củ quả (đã chế biến), mứt, trứng, sữa, sản phẩm từ sữa, dầu dùng cho thực phẩm, cà phê, trà (chè), cacao, mật ong, đường, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, gạo, bánh mì, mì sợi, bánh kẹo, kem lạnh, gia vị, rau tươi, trái cây tươi, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2025-44635**

(220) 03/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

UPS GLOBAL CHECKOUT

(731) UNITED PARCEL SERVICE OF AMERICA, INC. (US)
55 Glenlake Parkway NE Atlanta, Georgia 30328 U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) có thể tải xuống; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) có thể tải xuống dùng để tính toán, thu thập, và chuyển trả/nộp các loại thuế và phí do người bán chi trả trong các giao dịch thương mại điện tử quốc tế.

Nhóm 35: Dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục khai hải quan [dịch vụ hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ tư vấn kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới tùy chỉnh về tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng chứa phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api); dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có chứa phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng để tính toán, thu thập, và chuyển trả/nộp các loại thuế và phí do người bán chi trả trong các giao dịch thương mại điện tử quốc tế.

---

(210) **4-2025-44669**

(220) 04/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

G7 HOME ELEVATOR

(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY G7 HOME (VN)
270 Hoàng Diệu 2, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

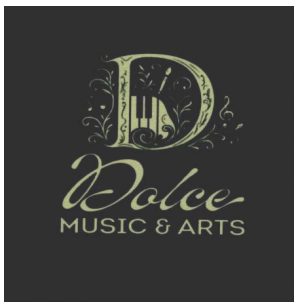
(511) Nhóm 07: Thang máy chở người; thang máy gia đình; thang nâng hàng nhỏ; tời điện; máy kéo thang máy; động cơ thang máy; hộp số kéo; bộ truyền động/mở của thang máy; cơ cấu đóng mở của cabin và cửa tầng [bộ phận máy]; cửa thang máy thuộc nhóm này; bộ giới hạn tốc độ cơ khí, bộ hãm bảo hiểm, giảm chấn thang máy, bộ treo đối trọng; puly kéo; cáp thép cho thang máy; cơ cấu treo, khung treo cabin [bộ phận máy]; chốt/khóa cửa an toàn dạng cơ khí dùng cho thang máy.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp: thang máy chở người, thang máy gia đình, thang nâng hàng nhỏ, tời nâng điện, máy kéo thang máy, cửa cabin/cửa tầng thang máy, cơ cấu truyền động cửa thang máy, puly - giảm chấn - bộ hãm - bộ giới hạn tốc độ của thang máy; dịch vụ khai thác mỏ, khoan dầu và khí.

---

(210) **4-2025-44744**

(540)



(220) 04/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.13.25; 22.1.10; 25.1.25
(591) Xanh lá, vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH ÂM NHẠC & NGHỆ THUẬT D (VN)
Si.07 tầng trệt, block Uranus, khu dân cư và thương mại hỗn hợp Khải Vy, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giáo dục âm nhạc.

---

(210) **4-2025-45047**

(540)



(220) 05/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, vàng đồng, đỏ đô, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NƯỚC MẮM ĐẢO CÁT HẢI (VN)
Thôn minh Tân (nhà ông Nguyễn Khánh Toàn), đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm.

Nhóm 30: Gia vị thập cẩm; gia vị.

---

(210) **4-2025-45048**

(540)



(220) 05/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, vàng đồng, đỏ đô, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NƯỚC MẮM ĐẢO CÁT HẢI (VN)
Thôn minh Tân (nhà ông Nguyễn Khánh Toàn), đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm.

Nhóm 30: Gia vị thập cẩm; gia vị.

---

(210) **4-2025-45049**

(540)



Nước Mắm Ông Cụ

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm.

(220) 05/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, vàng đồng, đỏ đô, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NƯỚC MẮM ĐẢO CÁT HẢI (VN)
Thôn minh Tân (nhà ông Nguyễn Khánh Toàn), đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

---

(210) **4-2025-45050**

(540)



Nước Mắm Bà Cụ

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm.

(220) 05/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, vàng đồng, đỏ đô, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NƯỚC MẮM ĐẢO CÁT HẢI (VN)
Thôn minh Tân (nhà ông Nguyễn Khánh Toàn), đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng

---

(210) **4-2025-45080**

(540)

PVCOMBANK
PREMIER

(220) 05/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.6; 26.11.12; 26.15.15
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (VN)
Số 22 Ngô Quyền, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); dịch vụ tư vấn tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ thuê mua tài chính.

---

(210) **4-2025-45166**

(540)

Nobana

(220) 05/09/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN NOBANA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
101, Building 1, Nobana Manufactory No. 12, Lu'an Road, Liulian Community, Pingshan Subdistrict, Pingshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc khí đốt; thiết bị lọc không khí; máy lọc không khí gia dụng; máy lọc không khí cho ô tô; thiết bị lọc nước máy gia dụng; thiết bị lọc nước uống; máy lọc nước; bộ lọc xử lý nước; thiết bị lọc nước công nghiệp; máy lọc nước gia dụng; hệ thống làm sạch nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị phân phối nước uống; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị khử trùng; bể phun nước; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; thiết bị xử lý chất thải.

---

(210) **4-2025-45185**

(540)



(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP ĐIỀU KHIỂN & TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
Lô C3, đường số 2, khu công nghiệp Hòa Cầm, quận Cẩm Lệ, phường Hòa Thọ Tây, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 40: Sản xuất và cung cấp dịch vụ năng lượng tái tạo.

Nhóm 42: Tự động hóa trong lưới điện thông minh và nông nghiệp.

Nhóm 44: Sản xuất nông nghiệp tuần hoàn thông minh thích ứng biến đổi khí hậu (vườn ao chuồng); cung cấp dịch vụ xanh hóa và sinh thái.

---

(210) **4-2025-45186**

(540)



(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊNH VƯỢNG (VN)
B13-14 đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA
(CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ phòng trà (hiệu ăn nhỏ, bán nước trà và các bữa ăn nhẹ); dịch vụ quán cà phê; cung cấp đồ ăn sẵn và đồ ăn nhanh do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống mang đi do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45203**

(540)



(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng tím, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC HẠNH (VN)
Số 16 Mỹ An 1, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da (mỹ phẩm); kem trị mụn (mỹ phẩm); sữa tắm; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-45235**

(540)



(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 20.5.7
(591) Trắng, xanh đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ HỢP Y TẾ BỆNH VIỆN ĐẠI NAM (VN)
Tòa nhà văn phòng số 547 Vũ Tông Phan, số 547 đường Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám bệnh chữa bệnh; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ sản khoa, phụ khoa, hỗ trợ sinh sản, chăm sóc thai sản, khám và điều trị bệnh phụ nữ; dịch vụ tư vấn y tế, chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da, điều trị thẩm mỹ bằng phương pháp y khoa.

---

(210) **4-2025-45290**

(540)



(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.13; 3.9.16; 3.9.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-45333**

(540)



(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 26.3.23; 26.11.12
(731) LÊ VĂN HIỆP (VN)
Đội 6 thôn Dị Chế, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu ăn dùng điện; nồi nấu, dùng điện; thiết bị lọc nước; bình nước nóng cho nhà tắm; nồi cơm điện; vòi hoa sen.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; nồi nấu, không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: bếp nấu ăn, nồi nấu, dùng điện, thiết bị lọc nước, nồi cơm điện, ấm điện, vòi hoa sen, cốc, chảo, thìa, hộp đựng thực phẩm, bình giữ nhiệt, bồn tắm, bình nước nóng cho nhà tắm; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-45452**

(540)



(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 08/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC A AN (VN)
Tầng 14, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(210) **4-2025-45465**

(540)



(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 09/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC A AN (VN)
Tầng 14, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(210) **4-2025-45466**

(540)



(511) Nhóm 30: Gạo.

(220) 09/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC A AN (VN)
Tầng 14, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(210) **4-2025-45609**

(540)



(220) 09/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH KINH BẮC (VN)
Tòa nhà AT Building số nhà 9 ngõ 7 đường Lê Đức Thọ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị bồn tắm và bộ phận phụ kiện của chúng; vòi hoa sen; bộ phận và phụ kiện của vòi hoa sen.

Nhóm 19: Tấm lát sàn (không bằng kim loại); tấm ốp tường (không làm bằng kim loại); cửa gỗ công nghiệp; cửa composite.

---

(210) **4-2025-45614**

(540)



(220) 09/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8; 5.3.15; 11.3.3; 11.3.6; 26.11.12
(591) Xanh lá, cam, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ ĐỒ UỐNG INTERFRESH (VN)
194/8 đường 8, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-45615**

(540)



(220) 09/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.7.21; 5.7.22
(591) Xanh lá, cam, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ ĐỒ UỐNG INTERFRESH (VN)
194/8 đường 8, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-45702**

(540)



(220) 09/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương đậm.
(731) VŨ MẠNH AN (VN)
Xóm 1, thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán và cho thuê bất động sản; quảng cáo các dịch vụ liên quan bất động sản trên website; tổ chức sự kiện liên quan đến bất động sản cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; kinh doanh và cho thuê văn phòng, nhà ở (bất động sản); dịch vụ cung cấp các thông tin liên quan bất động sản thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; dịch vụ đào tạo; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích đào tạo các kiến thức về bất động sản.

---

(210) **4-2025-45794**

(540)

EUBOX
OFFICIAL STORE

(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.3.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN ANH NGỌC (VN)
Số nhà 55 ngách 28/31 ngõ Văn Hương, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất, cụ thể là tủ quần áo, tủ đựng giày; hộp bằng gỗ hoặc chất dẻo dùng cho gia đình [để lưu trữ/vận chuyển].

---

(210) **4-2025-45795**

(540)

BUBUWA
OFFICIAL STORE

(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.1.1; 14.11.1; 14.11.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN ANH NGỌC (VN)
Số nhà 55 ngách 28/31 ngõ Văn Hương, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất, cụ thể là tủ quần áo, tủ đựng giày; hộp bằng gỗ hoặc chất dẻo dùng cho gia đình [để lưu trữ/vận chuyển].

---

(210) **4-2025-45796**

(540)



(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 14.11.1; 14.11.4
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh.
(731) TRẦN ANH NGỌC (VN)
Số nhà 55 ngách 28/31 ngõ Văn Hương, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất, cụ thể là tủ quần áo, tủ đựng giày; hộp bằng gỗ hoặc chất dẻo dùng cho gia đình [để lưu trữ/vận chuyển].

---

(210) **4-2025-45803**

(540)



(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AUREN (VN)
Số 81 Hồng Tiến, tổ 8, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo các loại như: áo thun, áo sơ mi, áo khoác, váy, quần jeans, quần short.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn quần áo, giày dép; trưng bày sản phẩm thời trang; tiếp thị và quảng bá thương hiệu trong lĩnh vực thời trang.

---

(210) **4-2025-45843**

(540)



(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8; 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH WU JING LANG VIETNAM (VN)
Tầng 4, số nhà 10-12 phố Trần Tử Bình, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT (CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thử nghiệm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các thiết bị thử nghiệm môi trường, thiết bị điện phục vụ thử nghiệm môi trường (thiết bị quan trắc tự động, thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm, thiết bị đo lường, thiết bị phụ trợ), thiết bị công nghiệp phục vụ thử nghiệm môi trường (buồng sốc nhiệt, lò nướng công nghiệp, buồng nhiệt độ thể tích lớn cho lò công nghiệp, buồng kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm, buồng chu kỳ nhiệt, buồng thử nghiệm nhiệt độ).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị thử nghiệm; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; nghiên cứu khoa học, công nghệ trong lĩnh vực năng lượng, môi trường.

---

(210) **4-2025-45844**

(540)

WJLANG 五環琅

(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8; 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH WU JING LANG VIETNAM (VN)
Tầng 4, số nhà 10-12 phố Trần Tử Bình, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT (CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thử nghiệm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các thiết bị thử nghiệm môi trường, thiết bị điện phục vụ thử nghiệm môi trường (thiết bị quan trắc tự động, thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm, thiết bị đo lường, thiết bị phụ trợ), thiết bị công nghiệp phục vụ thử nghiệm môi trường (buồng sốc nhiệt, lò nướng công nghiệp, buồng nhiệt độ thể tích lớn cho lò công nghiệp, buồng kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm, buồng chu kỳ nhiệt, buồng thử nghiệm nhiệt độ).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị thử nghiệm; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; nghiên cứu khoa học, công nghệ trong lĩnh vực năng lượng, môi trường.

---

(210) **4-2025-45882**

(540)

SOFAL
Sofa Living & Lifestyle

(220) 10/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 3.7.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Nâu, cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
Thôn Nội Phú, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ.

---

(210) **4-2025-45985**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.18; 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, xanh than, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÕ THUẬT TỔNG HỢP KANGDUKWON VIỆT NAM (VN)
G39 đường số 4, tổ 19D, khu phố 3, khu dân cư HappyHome, phường Bến Cát, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; giáo dục thể chất; trại huấn luyện thể thao; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện (đào tạo).

---

(210) **4-2025-46028**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI THẾ KỶ VÀNG (VN)
Đường 75A, ấp Thuận Tây, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: Thiết bị điện máy (bao gồm: tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa không khí, lò vi sóng, quạt điện, lò nướng bằng điện, máy lọc nước, nồi nấu bằng điện), đồ dùng gia đình (bao gồm: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, nồi, chảo rán, bộ xoong nồi inox, bộ ấm đun nước, đồ thủy tinh dùng trong gia đình, đồ sứ dùng trong gia đình), va li túi xách, thuốc lá điếu, rượu, bia, nước giải khát, thực phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, mỹ phẩm, nước hoa, đồ trang sức, vải, quần áo may sẵn, các sản phẩm từ da và giả da, đồng hồ, mắt kính, bút máy, đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-46052**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KANORIN VIỆT NAM (VN)
08 đường 270D, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nước giặt quần áo; nước xả quần áo; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử sản phẩm: mỹ phẩm, tinh dầu, mặt nạ làm đẹp, nước giặt quần áo, nước xả quần áo, chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

---

(210) **4-2025-46150**

(540)

PicoJET

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh nước biển đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DATIO (VN)
Số 78, đường Nguyễn Văn Tuôi, khu phố 6, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 07: Máy in.

---

(210) **4-2025-46151**

(540)

ION GEYSER
Cuộc Sống Của Bạn

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh nõn chuối, trắng.
(731) TRẦN VĂN HUYNH (VN)
Thôn Uông Thượng, xã Thái Tân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước tinh khiết chứa ion kiềm; đồ uống không chứa cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-46152**

(540)

DATIO

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 26.13.1
(591) Trắng, xanh nước biển đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DATIO (VN)
Số 78, đường Nguyễn Văn Tuôi, khu phố 6, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 07: Máy in.

Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán: mực in, máy in các loại.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì, thay thế máy in, hộp mực in.

---

(210) **4-2025-46153**

(540)

DURAJET

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DATIO (VN)
Số 78, đường Nguyễn Văn Tuôi, khu phố 6, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy in.

---

(210) **4-2025-46182**

(540)

AVALON
~ SHIPBROKERS ~

(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 18.4.2; 26.5.1

(591) Nâu, xanh nước biển.

(731) AVALON SHIPBROKERS PTE. LTD. (SG)
60 Paya Lebar Road, #07-02 Paya Lebar Square, Singapore 409051

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Môi giới hàng hải; dịch vụ đại lý vận tải bằng đường thủy; thuê tàu chở hàng; kiểm định tàu thuyền cho mục đích vận tải; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-46203**

(540)



(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.1.30; 2.5.1; 2.5.30

(591) Trắng; cam; xám đen; đen; hồng; be

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FULL TRUCK GO (VN)
Số 28-30 đường Lê Quang Đạo, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn điều hành kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: các sản phẩm linh kiện, phụ kiện ô tô tải [lốp, ắc quy, bảo hiểm ô tô, đồ trang trí xe tải], sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy vi tính, thiết bị viễn thông, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả gia, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, đĩa, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải,

móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; môi giới vận chuyển hàng hoá; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; vận tải hàng hóa bằng đường hàng không.

---

(210) **4-2025-46204**

(540)



(220) 11/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.5.1; 18.1.8
(591) Trắng; cam; vàng; xám đen; đen; hồng; be
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FULL TRUCK GO (VN)
Số 28-30 đường Lê Quang Đạo, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn điều hành kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: các sản phẩm linh kiện, phụ kiện ô tô tải [lốp, ắc quy, bảo hiểm ô tô, đồ trang trí xe tải], sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy vi tính, thiết bị viễn thông, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả gia, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, đĩa, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; môi giới vận chuyển hàng hoá; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; vận tải hàng hóa bằng đường hàng không.

---

(210) **4-2025-46254**

(540)



(220) 12/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.13.21; 24.15.7; 26.2.7; 26.4.7
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PENGUINS DEVELOPMENT (VN)
Số 113/12, đường D33, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; tất và găng tay; cà vạt, khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-46363**

(540)



(220) 12/09/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, vàng, cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÚ CHUYÊN (VN)
Thôn Trung, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Tranh sơn mài.

Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, kệ) bằng gỗ khảm trai, ốc; đồ mỹ nghệ bằng gỗ có khảm trai, ốc và sơn mài; đồ sơn mài nghệ thuật làm bằng gỗ; đồ khảm hoa văn (khảm trai, ốc) bằng gỗ; hoành phi câu đối bằng gỗ có khảm trai, ốc; đồ khảm trai, ốc (tác phẩm nghệ thuật).

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, cụ thể là: khay sơn mài, bát sơn mài, đĩa nến sơn mài, lọ hoa sơn mài, giá nến bằng sơn mài, đũa gỗ khắc khảm trai hoặc khảm ốc vẩy rồng; đồ sơn mài mỹ nghệ bằng gốm, sành, sứ dùng trong gia dụng và dùng để trang trí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh): tranh sơn mài, đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, kệ) bằng gỗ khảm trai, ốc, đồ mỹ nghệ bằng gỗ có khảm trai, ốc và sơn mài, đồ sơn mài nghệ thuật làm bằng gỗ, đồ khảm hoa văn (khảm trai, ốc) bằng gỗ, hoành phi câu đối bằng gỗ có khảm trai, ốc, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, cụ thể là: khay sơn mài, bát sơn mài, đĩa nến sơn mài, lọ hoa sơn mài, giá nến bằng sơn mài, đũa gỗ khắc khảm trai hoặc khảm ốc vẩy rồng, đồ sơn mài mỹ nghệ bằng gốm, sành, sứ dùng trong gia dụng và dùng để trang trí, đồ khảm trai, ốc (tác phẩm nghệ thuật).

---

(210) **4-2025-46398**

(540)



(220) 12/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14; 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1
(731) LUMI LEGEND CORPORATION (CN)
Room 2401 Building 1, Lisi Plaza ShounanSubdistrict, Yinzhou District Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ màn hình máy tính; giá đỡ micro; thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; thiết bị mô phỏng đua xe; giá đỡ cpu là giá đỡ bộ xử lý trung tâm (cpu) (linh kiện máy tính dùng để lắp đặt và cố định cpu trong thân máy tính).

Nhóm 20: Bàn chơi game; giá dùng để kê hoặc nâng cao đồ vật (đồ đạc); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá để máy tính (đồ đạc); ghế mô phỏng cho trò chơi đua xe (đồ đạc); giá để lưu trữ để bàn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46559**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội; sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng; chế phẩm để mài sắc; tinh dầu; chế phẩm hương liệu (chất thơm); hương liệu (tinh dầu); dung dịch xịt toàn thân [mỹ phẩm]; nước hoa; hình dán cho móng tay, chân; mỹ phẩm; móng giả; mặt nạ làm đẹp; son môi; hộp đựng son môi; hộp trang điểm có mỹ phẩm; chất khử mùi cho con người hoặc động vật; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; bó hoa liệu pháp tạo hương thơm trong nhà; túi nhỏ làm thơm đồ vải; gỗ thơm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu (chất thơm); túi thơm; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; xịt thơm trong nhà; sáp thơm không lõi (chế phẩm tạo mùi thơm); chế phẩm vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); nước xức tóc; xà phòng rửa tay; sữa tắm dạng gel; sữa rửa mặt; thanh sấy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương thơm để thắp; dầu thơm (trừ loại dùng cho mục đích y tế); phấn mắt; sơn móng tay; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tay; chế phẩm tẩy trang; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chất làm sạch dùng cho tay (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho tay (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; khăn tay bằng giấy được tẩm chất làm sạch; khăn tay bằng giấy được tẩm chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chất thơm.

---

(210) **4-2025-46562**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn trang trí lễ hội; đèn bàn; nến điện tử; thiết bị chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; đèn sấy móng tay; đèn dầu; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn; máy làm bánh sandwich dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); máy làm bánh mì dùng điện; bình cà phê, dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (nồi áp suất); hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy luộc trứng dùng điện; nồi nấu dùng điện; lò nướng điện gia dụng; máy làm sữa đậu nành dùng điện; máy sưởi gốm dùng điện; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; tủ lạnh; máy làm kem; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; máy

sấy; máy sấy quần áo; quạt điện; máy sấy bát đĩa; máy hút mùi cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là; máy lọc không khí; máy hút ẩm; thiết bị sưởi ấm; máy tạo khói cho biểu diễn sân khấu; vòi nước; đài phun nước trang trí; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị làm nóng nước tắm; máy xông hơi mặt; thiết bị xông hơi không dùng trong y tế; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; thiết bị và máy lọc nước; tủ khử trùng; vòi nước uống công cộng; máy lọc nước gia đình dùng điện; ấm đun nước suối khoáng [dùng điện]; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi di động; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; quần áo sưởi điện; mũ sưởi điện; miếng đệm sưởi không dùng trong y tế, chạy điện; bật lửa gas; thiết bị trùng hợp; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46564**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy can; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy dùng để trang trí thực phẩm; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ bằng giấy bồi; giấy dính văn phòng phẩm]; ấn phẩm; sách mỏng; bưu thiếp; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; thiết bị cho việc treo khung ảnh chụp; tem thư; tranh sơn dầu; tranh lụa; tờ in thạch bản (ấn phẩm); bản khắc; bản in đá; bản khắc axit; ảnh chụp (được in); túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu bao gói bằng giấy (để giảm xóc hoặc làm đầy); túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; văn phòng phẩm; bìa giữ hộ chiếu; bìa bọc hộ chiếu; mực; con dấu [đóng dấu]; bút (đồ dùng văn phòng); băng phết gôm [văn phòng phẩm]; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; máy in địa chỉ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn cho thợ may; vật liệu để nặn; khuôn cho đất nặn điêu khắc (vật liệu thô của nghệ sĩ); giấy da mezuzah; hộp đựng giấy da mezuzah; áp phích quảng cáo; tranh ảnh; phiếu/thẻ/danh thiếp; lịch; vật dụng đánh dấu trang sách; vở viết hoặc vẽ; bìa cứng đã gập bằng giấy; bìa [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-46565**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; vải da; túi; túi mua sắm có thể tái sử dụng; túi mua sắm bằng vải; túi xách tay để mua sắm; hộp bằng da hoặc bìa giả da; vali (hành lý); túi mua sắm bằng da; túi mua sắm bằng vải bạt; túi đựng chìa khóa; dây đeo bằng da; túi xách; ví tiền; túi sách học sinh; vali; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; hộp đựng thẻ (ví); đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây da; địu mang trẻ em; túi mang trẻ em [trừ túi ngủ cho trẻ em]; túi đeo vai cho trẻ em; ô, dù; gây chống đi bộ; bộ yên cương cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đựng trang sức bằng vải (rỗng); túi đựng mỹ phẩm chuyên dụng (rỗng); ba lô; túi dùng cho thể thao; ô che nắng.

---

(210) **4-2025-46566**

(540)

LABUBU

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Hộp đựng đồ chơi (đồ đạc); đồ đạc; ghế trường kỷ; bao đựng bằng chất dẻo; thùng chứa bằng chất dẻo; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; gương cầm tay (gương trang điểm); khung tranh; khung ảnh; gương trang trí; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; đồ thủ công bằng rơm lúa mì; đồ thủ công bằng tre và gỗ; đồ thủ công bằng rơm; tác phẩm điêu khắc bằng chất dẻo; chuông gió [trang trí]; tác phẩm điêu khắc nhỏ bằng nhựa; đồ thủ công bằng nhựa gia cố bằng sợi thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm thủ công bằng sơn mài; tác phẩm thủ công bằng lông vũ; bảng niêm yết; biển hiệu dọc bằng chất dẻo; nhãn mác bằng chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; cũi cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; quan tài; móc treo quần áo, không bằng kim loại; khay chia ngăn kéo; gối; gối dài; gối kê cổ; ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại; tủ trưng bày [đồ đạc]; kệ trưng bày [đồ đạc]; gương soi; quạt phẳng cầm tay, không dùng điện; quạt gấp cầm tay, không dùng điện; đồ trang trí và tác phẩm nghệ thuật bằng sừng, xương, ngà và vỏ sò/vỏ ốc; đệm; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ xương động vật, thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ thạch cao; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc bằng sáp; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ gỗ.

---

(210) **4-2025-46570**

(540)

LABUBU

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 26: Băng buộc tóc; dải ren, đăng ten để viền; món đồ nhỏ trang trí (thêu); đồ thủ công đan dây để trang trí đồ vải [phụ kiện may mặc]; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí dùng cho điện thoại di động; huy hiệu hoặc khóa để trang trí [phụ kiện quần áo], không làm bằng kim loại quý; dụng cụ uốn tóc (không phải dụng cụ cầm tay); giấy dùng để uốn tóc; dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện (không phải dụng cụ cầm tay); kẹp uốn tóc; cặp tóc mai; đồ trang trí nhỏ (không phải trang sức, không phải móc khóa, không phải vòng đeo chìa khóa), cụ thể là đồ trang trí cho mũ, giầy hoặc tóc; ngù len (quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ); trâm cài (phụ kiện của trang phục) [trừ loại làm bằng đồ trang sức]; cúc, khuy (phụ kiện trang phục); khóa thắt lưng bằng kim loại quý (cho quần áo); bộ tóc giả; bộ đồ may vá; bộ dụng cụ đan; hoa giả; cây bonsai giả, trừ cây Noel; miếng đệm vai dùng cho quần áo; miếng dán nhiệt để trang trí vải (đồ may); số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; miếng dán nâng ngực; băng đeo tay (phụ kiện trang phục); miếng dán chữ xen kẽ để đánh dấu vải lanh (đồ may vải); kẹp tóc; dây buộc giầy; dải ruy băng co giãn; ruy băng và nơ, không bằng giấy, để gói quà tặng.

---

(210) **4-2025-46573**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa hoặc dịch vụ cho người khác); dịch vụ marketing trực tuyến; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nhà môi giới cho nghệ sĩ biểu diễn, cụ thể là dịch vụ trung gian thương mại cho nghệ sĩ biểu diễn; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy tính tiền; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; sản xuất phim quảng cáo cho người khác; dịch vụ bán lẻ tác phẩm nghệ thuật do bảo tàng nghệ thuật cung cấp; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến đồ chơi; bán đấu giá trực tuyến các hàng hóa được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts).

---

(210) **4-2025-46574**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội; sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng; chế phẩm để mài sắc; tinh dầu; chế phẩm hương liệu (chất thơm); hương liệu (tinh dầu); dung dịch xịt toàn thân [mỹ phẩm]; nước hoa; hình dán cho móng tay, chân; mỹ phẩm; móng giả; mặt nạ làm đẹp; son môi; hộp đựng son môi; hộp trang điểm có mỹ phẩm; chất khử mùi cho con người hoặc động vật; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; bó hoa liệu pháp tạo hương thơm trong nhà; túi nhỏ làm thơm đồ vải; gỗ thơm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu (chất thơm); túi thơm; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; xịt thơm trong nhà; sáp thơm không lõi (chế phẩm tạo mùi thơm); chế phẩm vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); nước xức tóc; xà phòng rửa tay; sữa tắm dạng gel; sữa rửa mặt; thanh sây mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương thơm để thắp; dầu thơm (trừ loại dùng cho mục đích y tế); phấn mắt; sơn móng tay; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; huyết

thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tay; chế phẩm tẩy trang; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chất làm sạch dùng cho tay (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho tay (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; khăn tay bằng giấy được tẩm chất làm sạch; khăn tay bằng giấy được tẩm chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chất thơm.

---

(210) **4-2025-46575**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđê; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hóa, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia x, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ernie); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác

thực không thể thay thế [nfts]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46577**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn trang trí lễ hội; đèn bàn; nến điện tử; thiết bị chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; đèn sấy móng tay; đèn dầu; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn; máy làm bánh sandwich dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); máy làm bánh mì dùng điện; bình cà phê, dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (nồi áp suất); hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy luộc trứng dùng điện; nồi nấu dùng điện; lò nướng điện gia dụng; máy làm sữa đậu nành dùng điện; máy sưởi gốm dùng điện; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; tủ lạnh; máy làm kem; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; máy sấy; máy sấy quần áo; quạt điện; máy sấy bát đĩa; máy hút mùi cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là; máy lọc không khí; máy hút ẩm; thiết bị sưởi ấm; máy tạo khói cho biểu diễn sân khấu; vòi nước; đài phun nước trang trí; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị làm nóng nước tắm; máy xông hơi mặt; thiết bị xông hơi không dùng trong y tế; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; thiết bị và máy lọc nước; tủ khử trùng; vòi nước uống công cộng; máy lọc nước gia đình dùng điện; ấm đun nước suối khoáng [dùng điện]; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi di động; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; quần áo sưởi điện; mũ sưởi điện; miếng đệm sưởi không dùng trong y tế; bật lửa gas; thiết bị trùng hợp; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46583**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy can; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy dùng để trang trí thực phẩm; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ bằng giấy bồi; giấy dính văn phòng phẩm]; ấn phẩm; sách mỏng; bưu thiếp; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; thiết bị cho việc treo khung ảnh chụp; tem thư; tranh sơn dầu; tranh lụa; tờ in thạch bản (ấn phẩm); bản khắc; bản in đá; bản khắc axit; ảnh chụp (được in); túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu bao gói bằng giấy (để giảm xóc hoặc làm đầy); túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; văn phòng phẩm; bìa giữ hộ chiếu; bìa bọc hộ chiếu; mực; con dấu [đóng dấu]; bút (đồ dùng văn phòng); băng phết gôm [văn phòng phẩm]; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; máy in địa chỉ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn cho thợ may; vật

liệu để nặn; khuôn cho đất nặn điêu khắc (vật liệu thô của nghệ sĩ); giấy da mezuzah; hộp đựng giấy da mezuzah; áp phích quảng cáo; tranh ảnh; phiếu/thẻ/danh thiếp; lịch; vật dụng đánh dấu trang sách; vở viết hoặc vẽ; bìa cứng đã gập bằng giấy; bìa [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-46584**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; vải da; túi; túi mua sắm có thể tái sử dụng; túi mua sắm bằng vải; túi xách tay để mua sắm; hộp bằng da hoặc bìa giả da; vali (hành lý); túi mua sắm bằng da; túi mua sắm bằng vải bạt; túi đựng chìa khóa; dây đeo bằng da; túi xách; ví tiền; túi sách học sinh; vali; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; hộp đựng thẻ (ví); đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây da; đệm mang trẻ em; túi mang trẻ em [trừ túi ngủ cho trẻ em]; túi đeo vai cho trẻ em; ô, dù; gây chống đi bộ; bộ yên cương cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đựng trang sức bằng vải (rỗng); túi đựng mỹ phẩm chuyên dụng (rỗng); ba lô; túi dùng cho thể thao; ô che nắng.

---

(210) **4-2025-46585**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; cốc; bát; đĩa; chậu (đồ đựng); chai; nắp cốc; dụng cụ bằng sứ, men hoặc nhựa dùng hàng ngày (bao gồm chậu, bát, đĩa, ấm và cốc); hũ đựng; tấm lót bàn, không bằng giấy hoặc vải; bộ đồ ăn, trừ dao, nĩa và thìa; dụng cụ cắt bánh quy; đồ thủy tinh dùng hàng ngày (bao gồm cốc, đĩa, hũ đựng và bình); đồ sứ dùng hàng ngày (bao gồm chậu, bát, đĩa, ấm, bộ đồ ăn, lọ, hũ đựng và nồi); tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra -cotta) hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng pha lê; bình uống nước; bình cà phê, không dùng điện; bộ đồ để uống rượu; bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); cốc để uống; ống hút dùng để uống; dụng cụ khuếch tán dầu thơm dùng điện và không dùng điện (từ gậy liệu pháp hương thơm); lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện; lợn đựng tiền tiết kiệm; thanh và vòng treo khăn; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; hộp đựng xà phòng; chậu hoa; bình hoa; đót giày; lọ thuốc thông minh, rỗng; khay đựng (đồ vật nhỏ) cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; bàn chải đánh răng; thiết bị/dụng cụ vệ sinh răng, kẽ răng dùng trong gia đình (household dental flosser); bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng tăm; chỉ nha khoa; dụng cụ trang điểm; thiết bị tẩy trang; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; bình giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); lồng cho thú cưng/vật nuôi trong nhà; bể cá trong nhà; máy đuổi muỗi.

---

(210) **4-2025-46586**

(540)

MOLLY

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Hộp đựng đồ chơi (đồ đạc); đồ đạc; ghế trường kỷ; bao đựng bằng chất dẻo; thùng chứa bằng chất dẻo; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; gương cầm tay (gương trang điểm); khung tranh; khung ảnh; gương trang trí; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; đồ thủ công bằng rơm lúa mì; đồ thủ công bằng tre và gỗ; đồ thủ công bằng rơm; tác phẩm điêu khắc bằng chất dẻo; chuông gió [trang trí]; tác phẩm điêu khắc nhỏ bằng nhựa; đồ thủ công bằng nhựa gia cố bằng sợi thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm thủ công bằng sơn mài; tác phẩm thủ công bằng lông vũ; bảng niêm yết; biển hiệu dọc bằng chất dẻo; nhãn mác bằng chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; cũi cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; quan tài; móc treo quần áo, không bằng kim loại; khay chia ngăn kéo; gối; gối dài; gối kê cổ; ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại; tủ trưng bày [đồ đạc]; kệ trưng bày [đồ đạc]; gương soi; quạt phẳng cầm tay, không dùng điện; quạt gấp cầm tay, không dùng điện; đồ trang trí và tác phẩm nghệ thuật bằng sừng, xương, ngà và vỏ sò/vỏ ốc; đệm; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ xương động vật, thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ thạch cao; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc bằng sáp; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ gỗ.

---

(210) **4-2025-46587**

(540)

MOLLY

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; nỉ/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46589**

(540)

MOLLY

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 26: Băng buộc tóc; dải ren, đăng ten để viền; món đồ nhỏ trang trí (thêu); đồ thủ công đan dây để trang trí đồ vải [phụ kiện may mặc]; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí dùng cho điện thoại di động; huy hiệu hoặc khóa trang trí [phụ kiện quần áo], không bằng kim loại quý; dụng cụ uốn tóc (không phải dụng cụ cầm tay); giấy dùng để uốn tóc; dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện (không phải dụng cụ cầm tay); cái kẹp để uốn xoan tóc; cặp tóc mai; đồ trang trí nhỏ (không phải trang sức, không phải móc khóa, không phải vòng đeo chìa khóa), cụ thể là đồ trang trí cho mũ, giày, hoặc tóc; ngù len (quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ); trâm cài (phụ kiện của trang phục) [trừ loại làm bằng đồ trang sức]; cúc, khuy (phụ kiện trang phục); khóa thắt lưng bằng kim loại quý (cho quần áo); bộ tóc giả; bộ đồ may vá; bộ dụng cụ đan; hoa giả; cây bonsai giả, trừ cây Noel; miếng đệm vai dùng cho quần áo; miếng dán nhiệt để trang trí vải (đồ may); số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; miếng dán nâng ngực; băng đeo tay (phụ kiện trang phục); miếng dán chữ xen kẽ để đánh dấu vải lanh (đồ may vải); kẹp tóc; dây buộc giầy; dải ruy băng co giãn; ruy băng và nơ, không bằng giấy, để gói quà tặng.

---

(210) **4-2025-46592**

(220) 15/09/2025

(441) 25/02/2026

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa hoặc dịch vụ cho người khác); dịch vụ marketing trực tuyến; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nhà môi giới cho nghệ sĩ biểu diễn cụ thể là dịch vụ trung gian thương mại cho nghệ sỹ biểu diễn; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy tính tiền; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; sản xuất phim quảng cáo cho người khác; dịch vụ bán lẻ tác phẩm nghệ thuật do bảo tàng nghệ thuật cung cấp; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến đồ chơi; bán đấu giá trực tuyến các hàng hóa được xác thực bằng mã xác thực không thể thay trát thế (nfts); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts).

---

(210) **4-2025-46593**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội; sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng; chế phẩm để mài sắc; tinh dầu; chế phẩm hương liệu (chất thơm); hương liệu (tinh dầu); dung dịch xịt toàn thân [mỹ phẩm]; nước hoa; hình dán cho móng tay, chân; mỹ phẩm; móng giả; mặt nạ làm đẹp; son môi; hộp đựng son môi; hộp trang điểm có mỹ phẩm; chất khử mùi cho con người hoặc động vật; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; bó hoa liệu pháp tạo hương thơm trong nhà; túi nhỏ làm thơm đồ vải; gỗ thơm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu (chất thơm); túi thơm; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; xịt thơm trong nhà; sáp thơm không lõi (chế phẩm tạo mùi thơm); chế phẩm vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); nước xức tóc; xà phòng rửa tay; sữa tắm dạng gel; sữa rửa mặt; thanh sây mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương thơm để thắp; dầu thơm (trừ loại dùng cho mục đích y tế); phấn mắt; sơn móng tay; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tay; chế phẩm tẩy trang; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chất làm sạch dùng cho tay (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho tay (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; khăn tay bằng giấy được tẩm chất làm sạch; khăn tay bằng giấy được tẩm chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chất thơm.

---

(210) **4-2025-46596**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn trang trí lễ hội; đèn bàn; nến điện tử; thiết bị chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; đèn sấy móng tay; đèn dầu; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn; máy làm bánh sandwich dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); máy làm bánh mì dùng điện; bình cà phê, dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (nồi áp suất); hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy luộc trứng dùng điện; nồi nấu dùng điện; lò nướng điện gia dụng; máy làm sữa đậu nành dùng điện; máy sưởi gốm dùng điện; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; tủ lạnh; máy làm kem; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; máy sấy; máy sấy quần áo; quạt điện; máy sấy bát đĩa; máy hút mùi cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là; máy lọc không khí; máy hút ẩm; thiết bị sưởi ấm; máy tạo khói cho biểu diễn sân khấu; vòi nước; đài phun nước trang trí; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị làm nóng nước tắm; máy xông hơi mặt; thiết bị xông hơi không dùng trong y tế; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa

sen; thiết bị và máy lọc nước; tủ khử trùng; vòi nước uống công cộng; máy lọc nước gia đình dùng điện; ấm đun nước suối khoáng [dùng điện]; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi di động; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; quần áo sưởi điện; mũ sưởi điện; miếng đệm sưởi không dùng trong y tế, chạy điện; bật lửa gas; thiết bị trùng hợp; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46598**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy can; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy dùng để trang trí thực phẩm; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ bằng giấy bồi; giấy dính văn phòng phẩm]; ấn phẩm; sách mỏng; bưu thiếp; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; thiết bị cho việc treo khung ảnh chụp; tem thư; tranh sơn dầu; tranh lụa; tờ in thạch bản (ấn phẩm); bản khắc; bản in đá; bản khắc axit; ảnh chụp (được in); túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu bao gói bằng giấy (để giảm xóc hoặc làm đầy); túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; văn phòng phẩm; bìa giữ hộ chiếu; bìa bọc hộ chiếu; mực; con dấu [đóng dấu]; bút (đồ dùng văn phòng); băng phết gôm [văn phòng phẩm]; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; máy in địa chỉ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn cho thợ may; vật liệu để nặn; khuôn cho đất nặn điêu khắc (vật liệu thô của nghệ sĩ); giấy da mezuzah; hộp đựng giấy da mezuzah; áp phích quảng cáo; tranh ảnh; phiếu/thẻ/danh thiếp; lịch; vật dụng đánh dấu trang sách; vở viết hoặc vẽ; bìa cứng đã gập bằng giấy; bìa [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-46599**

(220) 15/09/2025
(441) 25/02/2026

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; vải da; túi; túi mua sắm có thể tái sử dụng; túi mua sắm bằng vải; túi xách tay để mua sắm; hộp bằng da hoặc bìa giả da; vali (hành lý); túi mua sắm bằng da; túi mua sắm bằng vải bạt; túi đựng chìa khóa; dây đeo bằng da; túi xách; ví tiền; túi sách học sinh; vali; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; hộp đựng thẻ (ví); đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây da; địu mang trẻ em; túi mang trẻ em [trừ túi ngủ cho trẻ em]; túi đeo vai cho trẻ em; ô, dù; gây chống đi bộ; bộ yên cương cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đựng trang sức bằng vải (rỗng); túi đựng mỹ phẩm chuyên dụng (rỗng); ba lô; túi dùng cho thể thao; ô che nắng.

---

(210) **4-2025-47217**

(540)



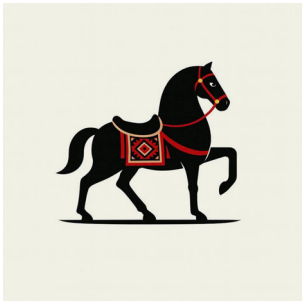
(220) 17/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.11.7; 3.11.24; 3.13.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, kem, đen, trắng.
(731) LƯƠNG VĂN HÒA (VN)
Tổ dân phố Chùa Mới, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali; túi du lịch; ví tiền; túi; túi xách tay; ba lô.

---

(210) **4-2025-47218**

(540)



(220) 17/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1
(591) Đen, đỏ, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) PHAN VĂN LINH (VN)
A16.09 Chung Cư Tín Phong, KP12, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-47219**

(540)



(220) 17/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 7.1.24; 17.2.2; 24.9.1
(591) Xanh dương đậm, vàng, đen nhạt, trắng.
(731) LÊ VĂN VINH (VN)
Đội 6 thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]; rèm cửa ra vào.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đệm, nệm, gối, tấm đệm để ngủ, ga trải giường, tấm phủ giường, chăn, vỏ đệm, vải bọc, rèm cửa ra vào; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-47220**

(540)



(220) 17/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.7; 3.4.24
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) LƯƠNG VĂN HÒA (VN)
Tổ dân phố Chùa Mới, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali; túi du lịch; ví tiền; túi; túi xách tay; ba lô.

---

(210) **4-2025-47309**

(540)



(220) 17/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đỏ, cam, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUÀ TẶNG THỊNH VƯỢNG (VN)
46 Ba Vân, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đăng ký quà tặng, mua bán, quảng cáo, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị và linh kiện điện tử, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, gốm, sứ, thủy tinh, vật liệu xây dựng và trang trí nội thất, bình nước, ly giữ nhiệt, áo mưa, ô dù, mũ bảo hiểm, đồng hồ, các sản phẩm bút viết, bút ký, văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-47315**

(540)



(220) 17/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.5.16; 5.5.20; 24.13.1; 26.1.1; 26.4.7
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ & ĐÀO TẠO SAO VIỆT NAM (VN)
Số 20-BT1, đường Bùi Xuân Phái, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; trà thảo dược; thảo dược; thực phẩm cho em bé; muối tắm dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-47374**

(300) 99/117,910 02/04/2025 US

(540)

OLAPLEX COMPLETE BOND TECHNOLOGY

(220) 17/09/2025

(441) 25/02/2026

(731) OLAPLEX, INC. (US)
1187 Coast Village Road #1-520, Santa Barbara, California 93108, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da đầu không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-47562**

(540)

ICONIQ GLOBAL

(220) 18/09/2025

(441) 25/02/2026

(591) Xanh, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ICONIQ GLOBAL (VN)
Số 8-10 Tạ Hiện, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 35: Bán buôn, phân phối mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, quần áo, đồ gia dụng; bán lẻ mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, quần áo, đồ gia dụng; dịch vụ quản lý và vận hành các kênh bán hàng trực tuyến; dịch vụ quảng cáo; marketing bán hàng.

Nhóm 38: Phát sóng trực tiếp qua internet (livestream); dịch vụ cung cấp các kênh viễn thông để mua hàng từ xa, cụ thể là kênh chia sẻ video trực tuyến; dịch vụ truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; dịch vụ truyền video theo yêu cầu (video on-demand); dịch vụ cung cấp các kênh kết nối viễn thông hiện có như VoIP (điện thoại internet); dịch vụ cung cấp diễn đàn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-47610**

(540)

MYALEPT

(220) 18/09/2025

(441) 25/02/2026

(731) AMRYT PHARMACEUTICALS, INC. (US)
160 Federal Street, 21st Floor, Boston, MA 02110, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-47825**

(540)

BAVETA
Bảo vệ thật - giá trị thật

(220) 19/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Yên Lãng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ nấm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm, thuốc bảo vệ thực vật.

---

(210) **4-2025-47953**

(540)

CHU QUANG HUY

(220) 19/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHU QUANG HUY (VN)
Thôn Gò Ong, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế xoa bóp (mát-xa); máy mát-xa; thiết bị và dụng cụ xoa bóp (mát-xa); thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-47954**

(540)

VO VAN TAI

(220) 19/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN VIỆT (VN)
Thôn 4, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế xoa bóp (mát-xa); máy mát-xa; thiết bị và dụng cụ xoa bóp (mát-xa); thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-48112**

(540)

VOLTGO

(220) 22/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3

(591) Đen, cam vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VOLTGO (VN)
55 Đặng Như Mai, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

---

(210) **4-2025-48113**

(540)

VOLTGO HELMET CARE
THỔI BAY MÙI HÔI · SẠCH LÀN KHÍ · MÁT DA ĐẦU

(220) 22/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 9.7.21; 26.11.12
(591) Trắng, đen, cam vàng, xanh lam, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VOLTGO (VN)
55 Đặng Như Mai, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

---

(210) **4-2025-48119**

(540)

NhatXuyen

(220) 22/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) XIE XICHUN (CN)
No. 183, Junmin Road, Pengxie Village, Hunan Town, Changle City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bột giặt quần áo; nước giặt quần áo; chế phẩm làm sạch; chất tẩy vết dầu mỡ nhà bếp; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-48239**

(540)

the Galleria 갤러리아

(220) 22/09/2025
(441) 25/02/2026
(731) HANWHA GALLERIA CORPORATION (KR)
50, 63-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ, cụ thể là dịch vụ bán lẻ các mặt hàng như đồ trang sức, đồng hồ, túi xách, quần áo, giày dép, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành trung tâm mua sắm trực tuyến tổng hợp, siêu thị; dịch vụ bán lẻ do đại siêu thị cung cấp, cụ thể là dịch vụ bán lẻ các mặt hàng như đồ trang sức, đồng hồ, túi xách, quần áo, giày dép, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-48299**

(540)

Freelife

(220) 22/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT Á CHÂU (VN)
80A Huỳnh Văn Bánh, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; ca vát.

Nhóm 35: Mua bán: giày, dép, quần áo, thắt lưng, găng tay, ca vát, khăn choàng, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách, vali, bóp, ví, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mắt kính, đồ trang sức, đồng hồ, vải, hàng may mặc, phụ kiện thời trang, đồ uống, lương thực thực phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-48320**

(540)

MAXWIN
Industrial Machine

(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.1.2

(731) NGUYỄN THỊ NGUYÊN (VN)
Căn hộ D2207, tòa D, chung cư Imperia Sky Garden 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp và máy cơ khí; phụ tùng; bộ phận thay thế cho máy công nghiệp; máy nông nghiệp; máy công cụ; vòng bi; đai truyền động; khớp nối cơ khí.

Nhóm 12: Phụ tùng, linh kiện; vòng bi; bộ phận thay thế cho xe cơ giới, xe công trình và xe nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-48338**

(540)

EcoCharm
"Be natural be happy"

(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh đậm, nâu vàng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU ECOCHARM VIỆT NAM (VN)
Số BT2- 6 Tổng cục V Bộ Công An, đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

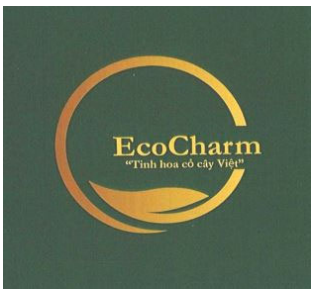
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-48365**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đậm, nâu vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU ECOCHARM VIỆT NAM (VN)
Số BT2- 6 Tổng Cục V Bộ Công An, đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-48384**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 2.9.1; 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10; 26.2.7
(591) Cam, xanh lá.
(731) MAI THANH TÙNG (VN)
73/9 đường số 49, khu phố 17, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Các sản phẩm từ cà phê, chè (trà), ca cao; ngũ cốc và các sản phẩm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48389**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 6.1.2; 6.3.12; 6.6.25; 7.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SX&TM KRD VIỆT NAM (VN)
Khu liền kề KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; trà.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; khách sạn; dịch vụ lưu trú; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-48420**

(540)

CONNECTY

(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ WECONEX (VN)
Tầng 11, toà Gold Tower 275 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính dùng cho thiết bị thông tin liên lạc; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm máy tính (ghi sẵn); thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử; thiết bị đầu cuối bán hàng điện tử; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; máy chủ mạng internet.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử trên internet); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến (website thương mại điện tử) cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: phần mềm máy tính, phần mềm bán hàng, phần mềm quản trị nhân sự, phần mềm marketing, phần mềm ứng dụng (phần mềm có thể tải xuống được).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tiền tệ thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán và cân đối các giao dịch tài chính điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ quản trị thanh toán qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ ngoại hối điện tử; dịch vụ tài chính với việc xác nhận người sử dụng điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính bằng việc cung cấp xác nhận người sử dụng điện tử cho việc chuyển tiền điện tử không dây, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và các giao dịch séc điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trung gian tài chính; cung cấp dịch vụ thanh toán bằng thẻ trả trước thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ thanh toán bằng thẻ trả trước tại quầy thu tiền; dịch vụ tài chính cho phép chuyển tiền và thanh toán việc mua hàng hóa và dịch vụ được cung cấp bởi người khác, tất cả đều thông qua hệ thống giao dịch điện tử.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện, vận tải hàng hóa (bằng đường thủy); chuyên chở hàng hóa; dịch vụ gói quà; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu trữ dữ liệu hoặc tài liệu điện tử thành dạng vật chất; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công - te - nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; thông tin về kho chứa; cất giữ hàng hóa; thông tin về lĩnh vực vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; xếp hàng vào kho; bao gói hàng hóa

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các

phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để xây dựng, triển khai, quản lý và bảo mật máy ảo trên nền tảng điện toán đám mây; lưu trữ đám mây môi trường điện toán ảo cho người khác; tư vấn bảo mật dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan đến chủ sở hữu tài sản trí tuệ và chính sách thực thi, để hỗ trợ giải đáp thắc mắc, yêu cầu của người tham gia chương trình liên quan đến việc sử dụng tài sản trí tuệ của người khác trên thị trường giao dịch điện tử.

---

(210) **4-2025-48461**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng cam, xanh lá, xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP GIÁO DỤC DTP (VN)
281 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tài liệu in sẵn dùng cho giải trí, giảng dạy, giáo dục; xuất bản phẩm dạng in; sách; sách dành cho trẻ em; xuất bản phẩm dùng cho giáo dục giảng dạy; thẻ để học dùng cho giáo dục giảng dạy; thẻ dùng cho các hoạt động giáo dục khác [tài liệu giảng dạy]; sách dùng cho các hoạt động; sách hướng dẫn cho giáo viên; giấy; sổ tay; tập (vở) học sinh.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào sàn (cổng) giao dịch điện tử trên mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng và cổng thông tin internet; cung cấp quyền truy cập vào các cổng thông tin internet di động; cung cấp quyền truy cập vào nội dung, website và cổng thông tin điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; thông tin liên quan đến giáo dục, giải trí, các sự kiện thể thao và văn hóa được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ internet; tổ chức các trò chơi và cuộc thi; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến; xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến; xuất bản các văn bản dưới dạng điện tử; dịch vụ xuất bản và sản xuất cho phương tiện truyền thông phát thanh và/hoặc truyền hình; sắp xếp và tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; các khóa học tương tác từ xa được cung cấp trực tuyến qua mạng máy tính; dịch vụ thư viện điện tử cung cấp thông tin điện tử (kể cả thông tin lưu trữ) dưới dạng văn bản điện tử.

---

(210) **4-2025-48476**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá, vàng cam, xanh lam.
(731) TỔ HỢP TÁC THUẬN THIÊN (VN)
Tổ 26, ấp Vĩnh Hưng, xã Phú Hữu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-48508**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, vàng nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH BEAU MEDICAL (VN)
Văn phòng số 4.5, tầng 4, toà nhà Hải Nam, số 2Bis công trường quốc tế, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chỉ khâu phẫu thuật, kim khâu phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-48575**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.5.2; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO PR (VN)
Số 99, đường số 14, khu phố 3, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng thích hợp sử dụng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng; đồ uống giàu dinh dưỡng (chất bổ sung dinh dưỡng); thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung gồm có prôtêin, khoáng chất và vitamin; trà thảo dược.

Nhóm 32: Nước sinh tố; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không có cồn.

Nhóm 44: Tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-48596**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.1.6; 5.1.12; 5.1.16; 26.11.12
(591) Xám, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ KHÔI (VN)
Tổ 11, khóm Phú Hiệp, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thốt nốt rim; trái cây dầm đường; trái cây rim đường; trái cây sấy; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Đường thốt nốt; nước màu thốt nốt [gia vị, làm tăng hương vị cho thực phẩm]; mật thốt nốt; xốt; gia vị; sản phẩm bột xay làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-48597**

(540)

BA XI

(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÚC KHANH (VN)
1050/21/2 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thốt nốt rim; trái cây dầm đường; trái cây rim đường; trái cây sấy; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Đường thốt nốt; nước màu thốt nốt [gia vị, làm tăng hương vị cho thực phẩm]; mật thốt nốt; xốt [gia vị]; gia vị; sản phẩm bột xay làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-48598**

(540)

SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÍ KHÔI

(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16
(591) Đen, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ KHÔI (VN)
Tổ 11, khóm Phú Hiệp, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thốt nốt rim; trái cây dầm đường; trái cây rim đường; trái cây sấy; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Đường thốt nốt; nước màu thốt nốt [gia vị, làm tăng hương vị cho thực phẩm]; mật thốt nốt; xốt [gia vị]; gia vị; sản phẩm bột xay làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-48601**

(540)



(220) 23/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT TÙNG FOODS (VN)
Xóm Phú Thành, xã Hợp Thành, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Kẹo bạc hà làm thơm mát hơi thở; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: kẹo làm thơm mát hơi thở, bánh kẹo, trái cây sấy khô, rau quả sấy khô, trái cây sấy dẻo, hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-48665**

(540)



(220) 24/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ CẢNG PECC2 (VN)
02 đường Mỹ Phú 2B, khu phố 6, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp công trình điện, nhà máy nhiệt điện.

Nhóm 40: Quản lý vận hành nhà máy nhiệt điện.

---

(210) **4-2025-48731**

(540)



(220) 24/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 20.5.7; 24.13.1; 25.5.2; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.11.22
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ & ĐÀO TẠO SAO VIỆT NAM (VN)
Số 20-BT1, đường Bùi Xuân Phái, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; đai thắt vùng hạ vị; thắt lưng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị kéo cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48758**

(540)



(220) 24/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá, trắng.
(731) ZONG, JIANBIN (CN)
No. 5-194, Zongqiao Village, Huangxie Town, Jianli County, Hubei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; trứng; sữa; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; cà phê; kẹo; bánh ngọt; trà; gạo.

---

(210) **4-2025-48765**

(540)



(220) 24/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGVN GROUP (VN)
Xóm 4, xã Hải Xuân, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị thực phẩm như: thịt, cá, hải sản tươi, thịt cá đông lạnh, hải sản đông lạnh, rau củ quả tươi, hoa quả tươi, gạo, các loại hạt đã chế biến, bánh, kẹo, trái cây sấy, đồ gia vị, thực phẩm đã qua chế biến; dịch vụ siêu thị đồ uống như: nước ép hoa quả không có cồn, sữa, các chế phẩm từ sữa; dịch vụ siêu thị: hóa mỹ phẩm, gia dụng (cụ thể là dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ và đồ chứa cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nhà bếp).

---

(210) **4-2025-48799**

(540)



(220) 24/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.7
(591) Cam.
(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; thiết bị đếm bước chân; đồng hồ đo thời gian đỗ

xe; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính lắp sẵn trên xe cộ]; thiết bị điều hướng sử dụng vệ tinh; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị và dụng cụ trắc địa; la bàn chỉ hướng; thiết bị kiểm tra tốc độ cho xe cộ; máy đếm vòng quay; thiết bị giảng dạy; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; kính viễn vọng; thiết bị dập lửa; mũ bảo hiểm; thiết bị báo hiệu chống trộm; kính râm; ắc quy điện dùng cho xe cộ; phim dương bản [nhiếp ảnh]; thiết bị chống sét điều khiển từ xa, loại cầm tay, dùng cho ô tô; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu [GPS]; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-48828**

(540)



(220) 24/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.13; 24.15.21; 26.11.3
(591) Trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VIZI24 (VN)
Tầng 2 tòa nhà Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, quận 7, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2025-49001**

(540)



(220) 25/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.8; 26.7.25
(731) VÕ HẢI LONG (VN)
Nhà không số (144) Ta09 khu phố 19, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân; quần áo (trang phục); đồ đội đầu; đồ lót.

---

(210) **4-2025-49002**

(540)



(220) 25/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LABTEX VIỆT NAM (VN)
Số 8 đường N17 (dự án nhà ở thấp tầng Ba Son), khu phố Phước Lai, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy kiểm tra độ bền của vải kiêm chức năng giặt; dụng cụ phòng thí nghiệm; thiết bị đo lường màu sắc; phần mềm khoa học.

Nhóm 11: Thiết bị kiểm soát môi trường: tủ đèn mô phỏng điều kiện ánh sáng môi trường; bóng đèn.

Nhóm 24: Vật liệu dệt: vải được sử dụng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa thiết bị thí nghiệm; lắp đặt thiết bị thí nghiệm.

Nhóm 42: Dịch vụ kỹ thuật và hiệu chuẩn thiết bị; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2025-49046**

(540)

EFFIC

(220) 25/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG EFFIC ELECTRIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
7-3, National University Science Park, No. 1206, Taihu Street, Changxing County, Huzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mạch in; bảng điều khiển [điện]; bộ chỉnh lưu dòng điện; bộ chuyển mạch điện; bộ đảo điện; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-49048**

(540)

+EKT-
POWER YOUR BUSINESS

(220) 25/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.17.5; 26.4.2; 26.4.18

(731) EIKTO BATTERY CO., LTD (CN)
Rm 2107, 21/F C C Wu Bldg, 302-308 Hennessy Rd Wanchai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; pin điện; ắc quy điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-49100**

(540)

SHINKONG

(220) 25/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) SHINKONG SYNTHETIC FIBERS CORPORATION (TW)
5F, No. 136, Sec. 3, Ren Ai Road, Da An District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô; nhựa dẫn diện dạng thô.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; nhựa tái chế; chất dẻo bán thành phẩm ở dạng tấm; chất dẻo bán thành phẩm ở dạng hạt; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa dạng sợi, bán thành phẩm; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; sợi và chỉ đàn hồi, trừ loại dùng trong ngành dệt; sợi chất dẻo dùng để in 3D.

Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; sợi tổng hợp dùng trong ngành dệt; sợi hoá học dùng trong ngành dệt; sợi bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi tổng hợp dùng trong sản xuất vải và sợi chỉ; sợi polyester dùng trong sản xuất vải và sợi chỉ; dây nhựa, để buộc hoặc đóng gói; mái che bằng vật liệu tổng hợp; bẫy [lưới]; túi bằng vải dệt dùng để bao gói; vật liệu lót không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông.

Nhóm 23: Sợi; chỉ; sợi làm bằng sợi tổng hợp; chỉ làm bằng sợi tổng hợp; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi cao su dùng trong nghành dệt.

Nhóm 24: Vải; vật liệu chất dẻo [thay thế cho vải]; vải dệt; chăn chần; vỏ bọc cho chăn chần; ga trải giường; tấm trải phủ giường; vỏ gối; túi ngủ; tấm thảm thêu treo tường bằng vải; rèm bằng sợi dệt; rèm bằng chất dẻo; tấm phủ đồ đạc bằng vải; khăn mặt bằng vải; khăn trải bàn, không bằng giấy; biểu ngữ bằng chất dẻo; nhãn mác bằng vải; găng tay rửa dùng để vệ sinh cá nhân sau khi đi vệ sinh; chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình.

---

(210) **4-2025-49207**

(540)



(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh rêu đậm, xanh rêu nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TIN HỌC THÀNH NHÂN (VN)
174-176-178-180 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính (con chuột máy vi tính, bàn phím máy vi tính); thiết bị viễn thông; linh kiện điện tử; thiết bị nghe nhìn.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị viễn thông, thiết bị nghe nhìn, máy ảnh, linh kiện máy vi tính, thiết bị văn phòng, thiết bị điện, thiết bị điện tử, kim khí điện máy.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị ngoại vi của máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy in.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông không dây; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy vi tính toàn cầu; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại; dịch vụ cho thuê các thiết bị viễn thông.

Nhóm 40: Tái chế phế thải tại trụ sở; lắp ráp máy vi tính theo đơn đặt hàng cho người khác; gia công, lắp ráp linh kiện điện tử theo đơn đặt hàng cho người khác.

Nhóm 42: Khắc phục các sự cố phần mềm máy vi tính; cài đặt phần mềm; bảo dưỡng phần mềm máy vi tính; cập nhật và cho thuê phần mềm máy vi tính; tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-49210**

(540)

MAXSIM

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO VĂN QUYẾT (VN)
13.07 C/c Thái An 1, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh quán karaoke; dịch vụ tư vấn chiến lược kinh doanh cho chuỗi dịch vụ giải trí; dịch vụ xây dựng và phát triển thương hiệu nhượng quyền.

---

(210) **4-2025-49213**

(540)

MAXSIM
ACADEMY

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO VĂN QUYẾT (VN)
13.07 C/c Thái An 1, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trực tiếp; dịch vụ đào tạo trực tuyến; dịch vụ huấn luyện nhân sự; dịch vụ cung cấp chứng chỉ hành nghề; dịch vụ đào tạo chuyên môn về AI và tự động hóa trong vận hành kinh doanh; dịch vụ cung cấp tài liệu đào tạo số (e-leaming).

---

(210) **4-2025-49214**

(540)

LUXE
UNIVERSE

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO VĂN QUYẾT (VN)
13.07 C/c Thái An 1, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Màn hình led; màn hình quảng cáo lcd; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; màn hình tương tác thông minh; trung tâm điều khiển nhà thông minh; thiết bị thực tế ảo (vr) và thực tế tăng cường (ar).

---

(210) **4-2025-49215**

(540)

DAO QUYET GROUP
Design & Construction

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO VĂN QUYẾT (VN)
13.07 C/c Thái An 1, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế ngoại thất; dịch vụ thiết kế không gian thương mại; dịch vụ tư vấn thiết kế và sử dụng vật liệu thân thiện môi trường; thiết kế mô hình 3D, mô phỏng không gian sống và làm việc ảo.

---

(210) **4-2025-49216**

(540)



(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO VĂN QUYẾT (VN)
13.07 C/c Thái An 1, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động; phần mềm hát karaoke; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm quản lý dữ liệu người dùng; phần mềm tương tác đa nền tảng (multi-platform interaction); thiết bị âm thanh chuyên nghiệp.

---

(210) **4-2025-49217**

(540)



(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO VĂN QUYẾT (VN)
13.07 C/c Thái An 1, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay, vé tàu, vé xe; dịch vụ đặt tour du lịch; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ đặt xe theo yêu cầu; dịch vụ vận chuyển hàng hóa, hành lý.

---

(210) **4-2025-49246**

(540)

BIO-TERGE

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa có thể phân hủy sinh học cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa có thể phân hủy sinh học cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-49398**

(641) 4-2022-15050

(300) 97092923 26/10/2021 US

(540)



(220) 20/04/2021
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.14; 3.1.24; 26.13.1

(731) BEHR PROCESS CORPORATION (US)
1801 East St. Andrew Place, Santa Ana, California 92705, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn nội thất và sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2025-49418**

(540)

GELANDAI

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(731) ZHIHUA, TANG (CN)
Group 6, Zhawan Village, Dadong Township, Lanshan County, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ba lô; túi xách tay; túi dùng cho thể thao; bao.

---

(210) **4-2025-49435**

(540)

SBEAUTY
PHÒNG KHÁM DA LIỄU THẨM MỸ

(220) 26/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.9; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH HƯNG (VN)
Xóm 10, thôn Quang Rực, xã Khúc Thừa Dụ, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-49508**

(540)

PURE HIGH

(220) 29/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.6; 26.1.6; 26.2.7; 26.15.15
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PUREHIGH (VN)
Số 02 Alexandre De Rhodes, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-49509**

(540)

PUREHIGH
Your Lifelong Ally

(220) 29/09/2025
(441) 25/02/2026
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PUREHIGH (VN)
Số 02 Alexandre De Rhodes, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-49539**

(540)

YZS

(220) 29/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) LIU,ZIKUN (CN)
No. 5, Hemao 1st Lane, Shenxi Xiexiumao Residential Area, Xiancheng Tn, Chaonan Dist, Shantou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-49583**

(540)



(220) 29/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.14; 2.9.16; 26.1.2

(591) Xanh dương, đen, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ GIA CÔNG KHỞI NGUYÊN (VN)
49/51/1 Bùi Văn Ngữ, khu phố 27, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Bột bả; keo dán gạch, keo chà ron (tất cả là hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2025-49729**

(540)

Sâu đất - Sùng - Bọ Hà - Kiến

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49730**

(540)

Siêu diệt cỏ bắp

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49732**

(540)

Thằn lằn chúa

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49737**

(540)

Khắc tinh sâu nhện

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49738**

(540)

Khai hoang - Lưu dẫn

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49741**

(540)

Không gây ngán bả

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49749**

(540)

Con rồng Thái

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49892**

(540)

CHAOFANJI

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(731) TAKEOFF (GUANGZHOU) INVESTMENT CONSULTING CO., LTD (CN)
Room 1203-5, Block B, Juhuashi Building, No. 83, Shiling Avenue, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi đeo ở thắt lưng; vali có bánh xe; túi dùng cho thể thao; ba lô; túi cho người leo núi; vali du lịch.

---

(210) **4-2025-49912**

(540)



(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.17.5; 24.17.9; 24.17.25

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN CƠ NGUYÊN BÁCH (VN)
51 Tân Hóa, khu phố 1, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); máy phát điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; chổi than cho động cơ điện.

Nhóm 09: Dây điện; bảng mạch điện; thiết bị điều khiển điện; vật liệu điện dùng trong mạch điện.

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối máy móc, thiết bị điện cầm tay; dịch vụ buôn bán máy móc, thiết bị điện cầm tay; dịch vụ buôn bán vật liệu điện.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng mô tơ điện; dịch vụ quấn lại mô tơ điện; dịch vụ sửa chữa thiết bị điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-49917**

(540)

Olmish®

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026

(591) Xanh dương, trắng.

(731) TRẦN ĐỨC PHƯƠNG (VN)
D32, Cc 9, Nguyễn Thiện Thuật, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt sấy khô ăn liền; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây sấy khô; trái cây đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; rau củ quả đông lạnh.

Nhóm 30: Bánh mochi (làm từ gạo nếp và trái cây); bánh ngọt; bánh kẹo; mứt kẹo; kem lạnh (có thể ăn được).

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; trái cây tươi; hạt có thể ăn được, còn tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở rau hoặc hoa quả (không chứa cồn); đồ uống không chứa cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, cửa hàng bán và giới thiệt sản phẩm: hạt sấy khô ăn liền, hạt tẩm ướp hương vị, hạt điều đã qua chế biến, trái cây sấy khô, trái cây đã chế biến, rau củ quả đã chế biến, rau củ quả tươi, trái cây tươi, hạt có thể ăn được, còn tươi, rau củ quả đông lạnh, bánh mochi, mứt kẹo, kem lạnh.

Nhóm 43: Cửa hàng cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-49918**

(540)

MUNMINKIDS

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.1
(591) Đen, trắng, hồng, xanh dương nhạt, vàng.
(731) NGUYỄN ĐỨC KIÊN (VN)
Thôn Quảng Nạp, xã Lâm Thao, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình để uống; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; cốc; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-49931**

(540)

DAKOTEA
FLAVORS 香
REFRESH 爽
麒麟大口茶
Trà Kirin Đáy To
EAST KYLIN DA KO TEA

(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 4.3.19; 5.7.12; 5.7.22
(731) GUOJI LI (CN)
Room 601, Unit 1, Building 3, Yanjiang East Road, Yuhai Street, Rui'an City, Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-49944**

(540)



(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) LIFESTREAM INTERNATIONAL LIMITED (NZ)
24 Kawana Street, Northcote, Auckland 0627, New Zealand
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); collagen (cô-la-gen) dùng trong y tế; thuốc giảm cân; chế phẩm vitamin; đồ uống dinh dưỡng dùng trong y tế; dầu gan cá tuyết (dùng trong y tế).

Nhóm 30: Giấm bỗng (giấm táo); giấm; thạch trái cây [bánh kẹo]; kẹo; đồ uống làm từ trà; đồ uống làm từ cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống đẳng trương (nước điện giải); đồ uống thể thao giàu protein; đồ uống năng lượng (đồ uống thể thao chứa chất điện giải); nước ép rau củ [đồ uống] (đồ uống không cồn bổ sung vitamin); nước ép trái cây; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-49950**

(540)



(220) 30/09/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) LÊ THỊ TRÚC LY (VN)
439/22/28 đường số 10, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-50023**

(540)



(220) 01/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.15.15
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VISUAL TECH VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 9, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy in dùng với máy tính, mực in, máy photocopy, máy quét để xử lý dữ liệu màn hình máy vi tính, máy tính xách tay, linh kiện và thiết bị máy vi tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu, màn hình cảm ứng, màn hình thông báo số, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, sản phẩm đồ gia dụng (bao gồm: bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò vi sóng, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, đèn điện, nồi, chảo, xoong, ấm đun siêu tốc, máy xay sinh tố, bát, đĩa, chén, rổ, rá, ấm chén, lý tách bằng thủy tinh, cây lau nhà, bông tắm, bàn chải đánh răng, dao, kéo, thìa, máy hút bụi, máy rửa bát, máy sấy tóc, máy sấy quần áo, chậu rửa inox, chậu rửa đá, vòi

rửa, thùng rác âm tủ, máy pha cà phê, máy làm soda), văn phòng phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in ảnh chụp; in trên lụa; cho thuê máy in dùng với máy tính; dịch vụ in ấn kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-50180**

(540)

NGOC BAO BESPOKE

(220) 01/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ & QUẢN LÝ TÀI SẢN NGỌC BẢO (VN)
710 Nguyễn Văn Linh, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; đồng phục.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo cho người khác; dịch vụ may vá quần áo cho người khác.

---

(210) **4-2025-50231**

(540)

AN TRUONG THINH

(220) 01/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.3; 1.17.11; 26.1.6
(591) Vàng, đỏ, xanh, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN LAM (VN)
Số 1545C, đường Lê Văn Lương, ấp 5, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ đo đạc bản đồ địa chất; dịch vụ thiết kế bản đồ; đo đạc đất đai; thiết kế xây dựng; thiết kế bản vẽ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-50248**

(540)

wake-up
the coffee innovator
Café trắng

(220) 01/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Lô đất số C.I.III - 3+5+7, khu công nghiệp Long Thành, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cà phê; cacao; thực phẩm trên cơ sở ca cao; ngũ cốc đã chế biến; thực phẩm dựa trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-50276**

(540)



(220) 02/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ nhạt, vàng đất.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MINH NHẬT (VN)
Số nhà 154A khu 2, ấp 9, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-50313**

(540)



(220) 02/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ.
(731) VIỆN CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ VẬT LIỆU ĐIỆN (VN)
Số 7, ngõ 8, phố Dịch Vọng, tổ 14, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 42: Nghiên cứu ứng dụng nặng lượng điện.

---

(210) **4-2025-50332**

(540)



(220) 02/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAIWA PLASTIC (VN)
Lô số 25-27 đường số 5, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm; khớp nối ống, không bằng kim loại; vòng để bịt kín nước; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống.

Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng; van nhựa cho ống dẫn nước không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-50371**

(540)



(220) 02/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK GREEN WORLD CANA (VN)
Shophouse V7-B08, khu đô thị mới The Terra An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; phân đạm; phân hữu cơ; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; trái cây ép dạng sệt; rau củ đóng hộp; hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; hạt cà phê rang; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bún; miến; chế phẩm ngũ cốc; bột; gia vị; gạo.

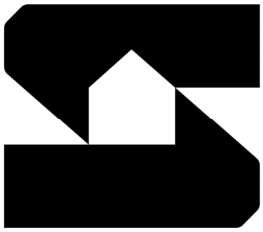
Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; quả hạch, chưa chế biến; cây giống; thảo mộc tươi.

Nhóm 35: quảng cáo; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-50500**

(540)



(220) 02/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24
(731) SUNHOHI SMART HOME CO., LTD (CN)
No.1 to 16th, 20th Floor, Building A1, Hua Nan International Financial Center, No. 28, Haiwu Road, Guicheng Street,Nanhai District, Foshan City, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Tấm ốp tường bằng kim loại; hợp kim thép; đường ống thép; cửa ra vào bằng kim loại; xích bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; bản lề cánh dài bằng sắt; cửa sổ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-50507**

(540)



(220) 02/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Trắng, đỏ.
(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)
112 North Cury Street, Carson City, NV 89703-4934, USA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-50561**

(540)

NAMA CHOCOLATE

(220) 03/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) ROYCE' CONFECT CO., LTD. (JP)
1-1, Ainosato 4-jo 9-chome, Kita-ku, Sapporo- shi, Hokkaido, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm và đồ uống; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn sô-cô-la, bánh kẹo sô-cô-la, bánh kẹo, bánh mì và bánh ngọt; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn trà, cà phê và ca cao.

---

(210) **4-2025-50635**

(540)

Sâm Việt Nam Bảo Sinh

(220) 03/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯỠNG DƯỢC BẢO SINH (VN)
TT02-01 số 190 phố Sài Đồng, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sâm ngâm mật ong (sâm là thành phần chính).

Nhóm 30: Sâm ngâm mật ong (mật ong là thành phần chính).

Nhóm 32: Nước hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu sâm.

---

(210) **4-2025-50637**

(540)

Sâm Bảo Sinh

(220) 03/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯỠNG DƯỢC BẢO SINH (VN)
TT02-01 số 190 phố Sài Đồng, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sâm ngâm mật ong (sâm là thành phần chính)

Nhóm 30: Sâm ngâm mật ong (mật ong là thành phần chính).

Nhóm 32: Nước hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu sâm.

---

(210) **4-2025-50639**

(540)

Bông Ban

(220) 03/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHENG, MING (CN)
No. 59, Maolou Natural Village, Jiuxi Administrative Village, Zhaozhuang Town, Xiao County, Anhui Province, China

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã em bé; khăn giấy sát trùng; băng dán cá nhân để băng vết thương; bông y tế; gạc y tế.

---

(210) **4-2025-50703**

(540)

KUYCON

(220) 03/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
B3, tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; đồng hồ thông minh; máy tính; màn hình máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; pin sạc.

---

(210) **4-2025-50844**

(540)

ARTA
by PNJ
LỰA CHỌN CỦA SỰ TINH TẾ

(220) 06/10/2025
(441) 25/02/2026

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN (VN)
170E Phan Đăng Lưu, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng trang sức; đồ trang sức; các chi tiết bằng vàng, bạc, kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý như các chi tiết kỹ thuật hoặc thí nghiệm bằng kim loại quý (trừ dụng cụ hoặc các phần tương tự): nồi nấu kim loại, bàn xẻng, thử cực dương của kim loại; đồng hồ; bạc; đá quý; đồ kim hoàn; đồ giả kim hoàn; vàng miếng; đồ mỹ nghệ bằng vàng hoặc kim loại quý.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, vàng, bạc, kim cương, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đồng hồ, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền hoặc vòng đeo tay (charm) vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), ghim cài áo, đá quý, đá bán quý, đồ kim hoàn, đồ mỹ nghệ (bằng vàng hoặc kim loại quý); dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, vàng, bạc, kim cương, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đồng hồ, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền hoặc vòng đeo tay (charm), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), ghim cài áo, đá quý, đá bán quý, đồ kim hoàn, đồ mỹ nghệ (bằng vàng hoặc kim loại quý); quảng cáo; quảng bá sản phẩm; marketing; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-51109**

(641) 4-2020-31829

(540)



(220) 10/08/2020

(441) 25/02/2026

(531) 1.15.15; 5.5.20; 25.7.25

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU TÂN BÌNH (VN)
1/1 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, tất vớ, ba lô, túi xách, nón mũ, hàng thủ công mỹ nghệ; quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại dùng cho mục đích kinh doanh hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; tổ chức và quản lý các sự kiện cho mục đích văn hóa, giải trí, giáo dục; cung cấp tiện nghi giải trí.

---

(210) **4-2025-51125**

(540)



(220) 07/10/2025

(441) 25/02/2026

(531) 5.5.20; 16.3.17; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH AQUA MINA (VN)
685 Lê Đức Anh, khu phố 39, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 19: Các công trình hoặc kết cấu vận chuyển được không bằng kim loại: bể nuôi thủy, hải sản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng như: trang thiết bị nuôi thủy sản (máy tạo khí, máy cho ăn tự động, ống dẫn, tấm chắn, bạt che, hàng rào, đầu nối, van, quạt tạo oxy, phao tròn), máy bơm, máy sục rửa, máy tạo ozone, máy đo độ mặn của nước, máy đo độ pH nước, thức ăn thuỷ sản, chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản, bể nuôi thuỷ sản, hồ nuôi thuỷ sản nhân tạo.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng bể nuôi thủy, hải sản; lắp đặt và sửa chữa bể nuôi thủy, hải sản; bảo dưỡng bể nuôi thủy, hải sản; dịch vụ cải tạo và làm sạch bể nuôi thủy, hải sản; xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình thuỷ lợi.

---

(210) **4-2025-51149**

(540)

SAMY
Healing & Meditation

(220) 07/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11; 26.7.25
(591) Vàng đồng.
(731) LÊ TRẦN PHƯƠNG TRINH (VN)
324/57 Hoàng Văn Thụ, khu phố 8, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-51150**

(540)

SAMY
Healing & Meditation

(220) 07/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11; 26.7.25
(591) Vàng đồng.
(731) LÊ TRẦN PHƯƠNG TRINH (VN)
324/57 Hoàng Văn Thụ, khu phố 8, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-51256**

(540)

LUNA
helmet wash

(220) 08/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH GROWTH LEVERS VENTURES VIỆT NAM (VN)
SH09-15 và SH09-16 thuộc khu 122-124 đường B2, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy (máy giặt và vệ sinh nón bảo hiểm, máy làm sạch và khử khuẩn nón bảo hiểm), máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-51263**

(540)

Long Hải Sơn Lures

(220) 08/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) BÙI LONG HẢI SƠN (VN)
Ấp Phúc Nhạc, xã Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-51268**

(540)

Lý Duyên

(220) 08/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.12

(731) PHẠM KHẮC LÝ (VN)
Thôn Trúc Lâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-51279**

(540)

王冰
ORIKORI
Spa and Wellness

(220) 08/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HIM NAM HOLDINGS (VN)
Số 9, đường Lê A, khu phố Núi Tung, phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-51427**

(540)



(220) 09/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CENO COSMETICS (VN)
Lô 113 tổ 22, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy đánh tạo bọt cà phê; máy xay.

---

(210) **4-2025-51431**

(540)



(220) 09/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.15.1
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) TRẦN VIỆT AN (VN)
Xóm 3 Quỳnh Hậu, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Máy massage; máy massage mặt; máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); máy chăm sóc da tại nhà dùng điện nhằm đẩy mạnh quá trình thẩm thấu của mỹ phẩm vào da.

Nhóm 18: Túi xách; túi hành lý; ba lô; cặp da; ví.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: túi xách, trang sức, bàn chải điện, máy massage, bình giữ nhiệt, đồ dùng văn phòng phẩm, máy cạo râu, ví, thắt lưng, mỹ phẩm, nến thơm, máy xay cà phê.

---

(210) **4-2025-51438**

(540)

VIỆT THÀNH

(220) 09/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIỆT THÀNH (VN)
Thôn Phương Hạ, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

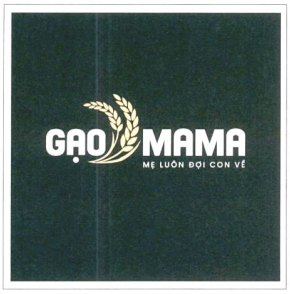
(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Bình nước nóng năng lượng mặt trời; bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-51475**

(540)



(220) 09/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ORANGE CREAM (VN)
Tổ dân phố Ngoại Hải, phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-51575**

(540)



(220) 09/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 18.5.3; 18.5.5; 25.5.25; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-51643**

(540)

UniMOF

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT SÀI GÒN (VN)
Phòng 201, lầu 2, khu B, tòa nhà Waseco, số 10 Phổ Quang, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp phần chữa cháy và phòng cháy; chất dính dùng trong công nghiệp; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 02: Sơn, véc-ni, sơn mài; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; chất nhuộm màu, màu nhuộm; mực để in, đánh dấu và chạm khắc; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật.

Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sập; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyên được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trăc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thể cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; lọc không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-51650**

(540)



(220) 10/10/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.2.7

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHƯ QUỲNH FOODS (VN)
Đội 6, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 30: Mật mía; đường mía.

---

(210) **4-2025-51697**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.4.10
(591) Vàng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI 68 ĐẠT THỊNH PHÁT (VN)
Nhà ông Trần Văn Hải, thôn 6, xã Nga Thắng, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu lợp mái nhà không bằng kim loại; xi măng; ngói lợp granite men; ván gỗ dùng cho xây dựng; gạch ốp lát; gạch xây dựng.

---

(210) **4-2025-51738**

(540)



CLB Taekwondo Mizuki

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 2.1.8; 2.1.16; 24.1.1; 26.4.18; 26.5.1; 26.11.12
(591) Trắng, đen, đỏ, xám, xanh lá cây đậm
(731) ĐẶNG QUỐC VINH (VN)
Ấp Mỹ Điền, xã Long Hựu, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục thể chất; Hướng dẫn võ thuật.

---

(210) **4-2025-51855**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HIRO JAPAN (VN)
14 đường số 2, khu nhà ở văn phòng chính phủ, khu phố 5, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu, serum, mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-51888**

(540)



(220) 10/10/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.11.12

(591) Xám, cam.

(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; da thuộc; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; túi xách; vật liệu giả da.

---

(210) **4-2025-51889**

(540)



(220) 10/10/2025

(441) 25/02/2026

(531) 25.7.7; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, tím, vàng.

(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; đèn chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; máy làm đá; nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-51890**

(540)



(220) 10/10/2025

(441) 25/02/2026

(591) Xanh lá cây.

(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột máy tính; loa bluetooth; tai nghe.

---

(210) **4-2025-51891**

(540)

TRANEST

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.20; 3.7.24; 24.9.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo; cháo yến (gói cháo ăn liền có thành phần từ yến); chế phẩm ngũ cốc; kem lạnh; sôcôla; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

Nhóm 32: Đồ uống thảo mộc (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước uống được chế biến từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); nước yến (đồ uống không cồn); xirô và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), chất bổ sung dinh dưỡng, sữa bột cho trẻ em, cháo yến (gói cháo ăn liền có thành phần từ yến), chế phẩm ngũ cốc, sôcôla, kem lạnh, bánh kẹo, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh], đồ uống thảo mộc (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước uống được chế biến từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế), nước yến (đồ uống không cồn), xirô và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-51892**

(540)

wandeep

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Cam, xanh rêu.
(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; đèn chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; máy làm đá; nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-51893**

(540)

Trileed

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh than.
(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Chăn; ga; rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-51894**

(540)

Bayconn

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9; 26.11.12
(591) Xám đậm, cam.
(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; đèn chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; máy làm đá; nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-51895**

(540)

Flyinta

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 7.3.2; 26.2.7
(591) Xám, xanh lá cây.
(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột máy tính; loa bluetooth; tai nghe.

---

(210) **4-2025-51896**

(540)

leyonde

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

---

(210) **4-2025-51897**

(540)

aduela

(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1
(591) Xám đậm, cam.
(731) YANG, XIAOYAN (CN)
Room 8-14, Building R3, No.2, Qiaobeiyuan, Jiangbei District, Chongqing City, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Búa điện; dụng cụ cầm tay, không thao tác thủ công; dụng cụ vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2025-51903**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.7; 26.4.18
(731) TRẦN VĂN HIỆP (VN)
Xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép

---

(210) **4-2025-51904**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.7; 3.7.16; 24.9.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ, vàng cam.
(731) TRẦN VĂN HIỆP (VN)
Xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép

---

(210) **4-2025-51907**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, đen, nâu, xanh.
(731) TRẦN VĂN HIỆP (VN)
Xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép

---

(210) **4-2025-51923**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, vàng.
(731) TRẦN VĂN HIỆP (VN)
Xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép

---

(210) **4-2025-51939**

(540)



(220) 10/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN HÀ MY (VN)
72/1B Huỳnh Văn Bánh, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm hương liệu cho thực phẩm (trừ tinh dầu), phụ gia thực phẩm, gia vị, bột hương liệu dùng để pha chế đồ uống, hương liệu cho đồ uống, tinh bột dùng trong thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm hương liệu cho thực phẩm (trừ tinh dầu), phụ gia thực phẩm, gia vị, bột hương liệu dùng để pha chế đồ uống, hương liệu cho đồ uống, tinh bột dùng trong thực phẩm.

---

(210) **4-2025-51949**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.3; 25.7.8; 26.4.9
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) VŨ VIỆT QUANG (VN)
16A Núi Thành, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; tư vấn quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức sự kiện (nhằm mục đích xây dựng, quảng bá hình ảnh công ty tới khách hàng, công chúng).

Nhóm 41: Sản xuất phim và các chương trình phát thanh truyền hình (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất âm nhạc; dịch vụ quay phim (quay camera); dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ chụp ảnh kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-51951**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.21; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3
(591) Màu vàng nâu
(731) TRẦN TRUNG (VN)
Số 30 ngõ 109 Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến, sấy khô; mộc nhĩ đã chế biến, sấy khô; nấm hương đã chế biến, sấy khô; măng khô

Nhóm 30: Miến; mỳ gạo sợi nhỏ, sợi phở; trà gạo lứt; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-51958**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 1.15.15; 2.9.1; 5.5.20; 25.1.25; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TRUNG CHÍNH (VN)
Tầng 3, nhà A1+A2 KVP Vinaconex 1, 289A Khuất Duy Tiến, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: vải, quần áo may sẵn, giày dép, sắt thép dùng trong xây dựng, vật liệu xây dựng phi kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, đồ nội thất, máy móc thiết bị trong thi công xây dựng; tư vấn quản lý hoạt động kinh doanh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; đầu tư bất động sản; kinh doanh sàn giao dịch bất động sản; đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng khu đô thị mới, khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà.

---

(210) **4-2025-52031**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH 2 WIN (VN)
Số 144 đường Trần Nhật Duật, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể gồm: quần áo; trang phục; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay; quần áo có họa tiết thêu (cụ thể là in); quần áo có họa tiết thêu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng. cụ thể là gồm: quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình

mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts].

---

(210) **4-2025-52059**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.23
(591) Màu trắng, màu đỏ, màu xanh dương đậm
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ (VN)
Số 179, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo

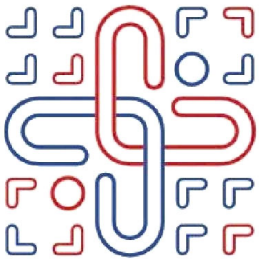
Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ (lĩnh vực y tế, giáo dục); dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; thử nghiệm lâm sàng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm định [đo lường]

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa

---

(210) **4-2025-52060**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.21; 25.7.25; 26.1.4
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ (VN)
Số 179, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo

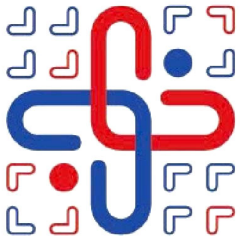
Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ (lĩnh vực y tê, giáo dục); dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; thử nghiệm lâm sàng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiêm định [đo lường]

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa

---

(210) **4-2025-52061**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.21; 25.7.25; 26.1.4
(591) Màu trắng, màu đỏ, màu xanh dương đậm
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ (VN)
Số 179, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo

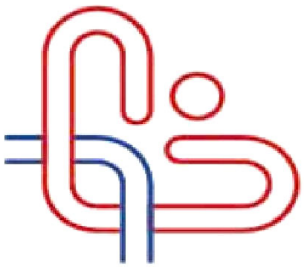
Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ (lĩnh vực y tế, giáo dục); dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; thử nghiệm lâm sàng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm định [đo lường]

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa

---

(210) **4-2025-52062**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.23
(591) Màu trắng, màu đỏ, màu xanh dương đậm
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ (VN)
Số 179, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ (lĩnh vực y tê, giáo dục); dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; thử nghiệm lâm sàng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm định [đo lường]

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa

---

(210) **4-2025-52067**

(540)

CYMART
Cộng hưởng vươn xa

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Cam, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH CYTEK THÀNH AN (VN)
3/171 Mai Hắc Đế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ lõi là dịch vụ cung cấp một sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hỗ trợ là quảng cáo và xúc tiến thương mại cho hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ hỗ trợ quản lý hồ sơ kinh doanh và kết quả kinh doanh của bên bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp truy cập vào nền tảng thương mại điện tử qua mạng internet; truyền tải dữ liệu, âm thanh và hình ảnh qua mạng internet, dịch vụ nhắn tin tức thời giữa người bán và người mua.

Nhóm 42: Cung cấp nền tảng phần mềm dưới dạng dịch vụ trong lĩnh vực thương mại điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính liên quan đến thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-52069**

(540)

Việt Thư

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Hồng.
(731) PHẠM TRÀ MY (VN)
Số 15, A28 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn tắm; khăn quấn khô tóc; khăn mặt; găng tay dùng để tắm; chăn.

---

(210) **4-2025-52100**

(540)

EAU DES NUAGES

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.13.25; 25.1.25; 25.7.25; 26.13.1
(731) GUANGDONG BEST BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building7, Block05-01-02, North Park, Xincheng Industrial Park, Yunfu, Guangdong, 527400, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho trẻ em; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-52101**

(540)

TINMORRY

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN YIFANG ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD (CN)
Room 2002, Building 1, Cultural and Sports Center, Dagang Avenue, Dagang Community, Shajing Street, Bao'an District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; cao su tổng hợp; vật liệu cách điện, cách nhiệt; chất dẻo bán thành phẩm; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi chất dẻo dùng để in 3D.

---

(210) **4-2025-52110**

(540)

syntengra

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-52120**

(540)

ora FRUIT

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.21; 5.7.23
(591) Cam, xanh lá cây.

(731) TRẦN ANH TUẤN (VN)
P513 T4 tập thể Phương Mai, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; quả tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ]; trái cây có múi, tươi; ngô (chưa qua chế biến).

---

(210) **4-2025-52123**

(540)

MẮM CÒN THỞ

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC MẮM PHAN THIẾT (VN)
65 Nguyễn Thông, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm ruốc; các sản phẩm dạng mắm như: mắm ruốc, mắm xay, mắm tôm, mắm nêm.

---

(210) **4-2025-52180**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.3.1; 26.11.9
(731) THÁI VĂN SÁNG (VN)
48/9D đường Tân Hóa, khu phố 36, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-52213**

(540)

Rever

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) LULALA WELLNESS INC. (US)
732 S 6th ST, STE N, Las Vegas, NV 89101, USA
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy trang dùng cho mục đích vệ sinh; mỹ phẩm; dầu xả tóc; dầu gội; kem làm trắng da (không chứa thuốc); kem chống nắng (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-52215**

(540)

Calynea

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) HANGZHOU DONGXI YANXUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1009, Building 1, Hengsheng Tower, No. 3588 Jiangnan Avenue, Puyan Sub-district Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; lông mi giả; mỹ phẩm; sữa dưỡng da (không chứa thuốc); mỹ phẩm chăm sóc da; son môi.

---

(210) **4-2025-52223**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 18.5.1
(731) CÔNG TY TNHH EASYFLY MEMBER (VN)
51L Phan Tây Hồ, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Đại lý vé máy bay; dịch vụ vận tải hành khách bằng đường hàng không; vận tải hàng không; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-52224**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.16; 5.5.16; 5.5.21; 11.3.14
(731) CÔNG TY TNHH EASYFLY MEMBER (VN)
51L Phan Tây Hồ, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; quán trà đạo; dịch vụ phòng trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-52299**

(540)



(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Xám nhạt, xám đậm, đen.
(731) TRẦN THỊ DOAN (VN)
P1510 E1 Ecohome, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; balo; ví; ô; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày, dép, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, mũ, nón, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, túi xách tay, ba lô, bao/túi/bị/xắc, ví đựng tiền, túi sách học sinh, vali, đồng hồ, nước hoa, phụ kiện thời trang, phụ kiện may mặc; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-52310**

(540)

AIΓITY

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN MOSHENG OPTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 3, No. 17 Baoshi Road, Jiaoyitang, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; bàn phím máy vi tính; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại

thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; dây đeo dùng cho điện thoại di động; loa cầm tay; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; dây điện; tai nghe; thấu kính dùng để tự chụp ảnh; thiết bị sạc pin; pin điện; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-52314**

(540)

flynn

(220) 13/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) NATURELOUD CO.,LTD. (KR)
Bho, 20F, 332, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06212, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son kem; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm; phấn má hồng; chế phẩm làm sạch da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-52363**

(540)

NASTEVA
CO., LTD.

(220) 14/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NASTEVA (VN)
127 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mặt nạ làm đẹp; sữa dưỡng da; dầu hoa hồng; nước hoa.

---

(210) **4-2025-52364**

(540)

RENATA

(220) 14/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH NASTEVA (VN)
127 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mặt nạ làm đẹp; sữa dưỡng da; dầu hoa hồng; nước hoa.

---

(210) **4-2025-52499**

(540)

Autravel.vn

(220) 14/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 3.7.10; 3.7.16; 24.17.24; 26.1.1
(591) Cam, Trắng, Đen
(731) CÔNG TY TNHH AUGROUP VIỆT NAM (VN)
Căn số 2, nhà Lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, Thôn Thượng, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2025-52563**

(540)

DG Auto

(220) 14/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 14.7.6; 15.7.1; 26.5.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh đen, xám
(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)
Xóm Trung Tâm, xã Tân Cương, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa ô tô.

---

(210) **4-2025-52611**

(540)

V-GLOW

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH V-GLOW GLOBAL (VN)
Lô E3, cụm công nghiệp gốm sứ Tân Hạnh, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-52668**

(540)

FLORÉA

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.9; 26.4.18
(591) Ghi xám; vàng đồng.
(731) CAO HOÀNG NGUYÊN (VN)
103 Hùng Vương, tổ 32, khu phố 4, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-52702**

(540)

KG E-LIQUIDEX

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KOATSU GAS KOGYO VIỆT NAM (VN)
KCN Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in; chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; chất phủ [sơn]; chất pha loãng (cho sơn).

---

(210) **4-2025-52703**

(540)

KG RM PRIMAREX

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KOATSU GAS KOGYO VIỆT NAM (VN)
KCN Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in; chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; chất phủ [sơn]; chất pha loãng (cho sơn).

---

(210) **4-2025-52704**

(540)

KG PRIMARA

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KOATSU GAS KOGYO VIỆT NAM (VN)
KCN Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in; chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; chất phủ [sơn]; chất pha loãng (cho sơn).

---

(210) **4-2025-52705**

(540)

KG MAT

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KOATSU GAS KOGYO VIỆT NAM (VN)
KCN Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in; chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; chất phủ [sơn]; chất pha loãng (cho sơn).

---

(210) **4-2025-52727**

(540)

INOX SÀIGÒN

Chất lượng tạo niềm tin

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 25.7.17; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX- TM- XNK INOX SÀI GÒN (VN)
8/1E đường Tô Ký, ấp Tam Đông 1, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 06: Thép không gỉ (inox); sản phẩm thép không gỉ (inox).

Nhóm 20: Bàn inox; ghế inox.

---

(210) **4-2025-52729**

(540)

BBY 蹦蹦鱼

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) HO'S BBY FOOD (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
No. 3 Ho's Industrial Park, Huanshan Road, Shangen Dakeng Village, Xiqiao Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; ếch ăn được, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; phi-lê cá; cá, không còn sống; món ăn liền đông lạnh, cụ thể là món ăn đông lạnh chế biến sẵn bao gồm chủ yếu là cá.

---

(210) **4-2025-52753**

(540)

HX

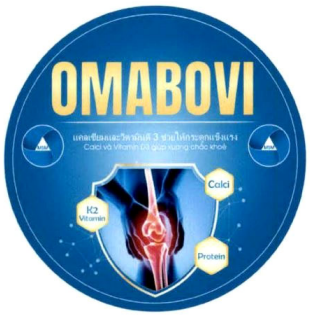
(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.11.12
(731) GUANGDONG HONGXING STATIONERY CO., LTD (CN)
Room 501, Building 2, Oriental Yanzidu Technology Park, No. 169, Huanzhen North Road, Yanbu, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ghim dập cho văn phòng; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tờ giấy [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

---

(210) **4-2025-52807**

(540)



(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 2.9.14; 2.9.19; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.6; 26.5.4
(591) Xanh, trắng, vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH K&M VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngách 1 ngõ 132/5, đường Phạm Văn Đồng, tổ dân phố Tân Xuân 5, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc dùng cho người; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-52821**

(540)

HANKUN
漢坤釣具

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) GUANGZHOU HANKUN FISHING GEAR CO., LTD (CN)
No.25, 27, Eleventh Street, Market Area A, Guangzhou Big Elephant International Tea City, Huadi Middle Avenue, Li District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; phao câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu.

---

(210) **4-2025-52835**

(540)

JIUR

(220) 15/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 6.19.9; 24.15.1; 24.15.7; 25.12.1; 26.11.3
(591) Da cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời.
(731) SHANDONG SHIKECUN HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
West of Minjiang Street, Zhangcun Town, Huancui District, Weihai City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng xenxe; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước táo lên men, không có cồn; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; chiết xuất của trái cây không có cồn; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-52862**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.14; 13.1.6
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TIÊN HOUSE CONCEPT (VN)
Thửa đất số 495, tờ bản đồ số 20, ấp Voi, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 43: Tiệm bánh; tiệm trà sữa; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; cửa hàng đồ uống.

---

(210) **4-2025-52885**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.5; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẮT MỸ THUẬT KHANG HƯNG PHÁT (VN)
93 Tô Ngọc Vân, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; tượng bằng kim loại thường; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, mua bán: sắt mỹ nghệ, đồ ngũ kim, sơn, kính, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công trang trí nội thất; dịch vụ lắp đặt, thi công các công trình trang trí, đồ mỹ thuật.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế mỹ thuật công nghiệp.

---

(210) **4-2025-52886**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.5; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẮT MỸ THUẬT KHANG HƯNG PHÁT (VN)
93 Tô Ngọc Vân, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; tượng bằng kim loại thường; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, mua bán: sắt mỹ nghệ, đồ ngũ kim, sơn, kính, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công trang trí nội thất; dịch vụ lắp đặt, thi công các công trình trang trí, đồ mỹ thuật.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế mỹ thuật công nghiệp.

---

(210) **4-2025-52887**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) HOÀNG ĐỨC THỌ (VN)
Số 21A ngõ 173 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin xe điện.

Nhóm 12: Xe thô sơ; xe gắn máy; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-52906**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.4.18
(591) Xám ghi, đỏ nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LỆ HÀ (VN)
Tổ 25, khối phố Nam Diêu, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời đấu thầu; tư vấn đấu thầu; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến thương mại; dịch vụ tiếp thị bất động sản; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; tư vấn thiết kế xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế kết cấu các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2025-52952**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.3; 3.7.24; 24.9.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TIỀN GIANG (VN)
Số 63, đường Trưng Trắc, phường Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi xách; ví; balo.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 26: Rua [đăng ten]; dải viền để trang trí quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2025-52960**

(300) 40-2025-0170657 11/09/2025 KR

(540)

tableon

(220) 16/10/2025

(441) 25/02/2026

(731) ROBOTABLE (KR)
10 Seongsanpaechong-ro 38beon-gil, Seongsan-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Cánh tay rô bốt dùng cho mục đích công nghiệp; rô bốt công nghiệp; rô bốt công nghiệp có tích hợp tài liệu quảng cáo như một bộ phận cấu thành của rô bốt; máy bán hàng tự động chạy điện, cho đồ uống và thực phẩm; cánh tay robot dùng trong pha chế đồ uống; rô bốt có trí thông minh nhân tạo dùng để nấu ăn (trừ loại rô bốt hình người); máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy bán hàng tự động; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy chiết ép cà phê.

---

(210) **4-2025-52987**

(540)

WOOD

(220) 16/10/2025

(441) 25/02/2026

(531) 24.1.1

(731) PT. DELAMIBRANDS KHARISMA BUSANA (ID)
The Prominence, Lantai 8, Alam Sutera, Jalur Sutera Barat No. 15, Desa/Kelurahan Panunggangan Timur, Kec. Pinang, Kota Tangerang, Provinsi Banten, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy cao cổ; giày dép và đồ đi chân; bít tất; cà vạt; thắt lưng [trang phục]; tất cả thuộc nhóm 25.

---

(210) **4-2025-52988**

(540)

EXECUTIVE

(220) 16/10/2025

(441) 25/02/2026

(731) PT. DELAMIBRANDS KHARISMA BUSANA (ID)
The Prominence, Lantai 8, Alam Sutera, Jalur Sutera Barat No. 15, Desa/Kelurahan Panunggangan Timur, Kec. Pinang, Kota Tangerang, Provinsi Banten, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy cao cổ; giày dép và đồ đi chân; bít tất; cà vạt; thắt lưng [trang phục]; tất cả thuộc nhóm 25.

---

(210) **4-2025-53068**
(300) 99/141,979 17/04/2025 US
(540)

@AI

(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.17.17
(731) TRIPLE ID LIMITED (CN)
Room 2507, 25/F., CC Wu Building, 302 Hennessy Road, Wanchai, Hong Kong
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần cứng và phần mềm máy tính để kiểm toán và xác thực các khung và hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI), phát hiện lỗ hổng AI và các vấn đề đầu ra khác, ghi nhận tương tác giữa con người, mô hình AI và dữ liệu và thúc đẩy an toàn và niềm tin trong ngành công nghiệp AI; các giải pháp phần cứng và phần mềm máy tính để phân tích thông tin do AI tạo ra được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs] hoặc công nghệ blockchain; phần cứng và phần mềm máy tính để phân tích các hệ thống và thông tin được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs] hoặc công nghệ blockchain.

Nhóm 35: Xây dựng chính sách và vận động công chúng nhằm thúc đẩy hợp tác, an toàn, niềm tin và đồng bộ đạo đức trong ngành công nghiệp trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng dưới dạng phần mềm để kiểm toán và xác thực các khung và hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI), phát hiện lỗ hổng AI và các vấn đề đầu ra khác, ghi nhận tương tác giữa con người, mô hình AI và dữ liệu và thúc đẩy an toàn và niềm tin trong ngành công nghiệp AI; dịch vụ nền tảng để phân tích thông tin do AI tạo ra được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs] hoặc công nghệ blockchain; dịch vụ tư vấn và chứng nhận về an toàn, bảo mật và trách nhiệm của các giải pháp AI; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực tự động hóa thiết kế điện tử.

---

(210) **4-2025-53103**
(540)

Mặt Trời Vàng

(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH KÍNH MẮT MẶT TRỜI VÀNG (VN)
69 Nguyễn Công Trứ, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ đo thị lực cho mắt.

---

(210) **4-2025-53105**
(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.17.14; 1.17.16; 1.17.25; 26.13.1
(591) Nâu, xanh lam, xanh lá cây, vàng, đen.
(731) TENUTA ANTONINI ALESSIO SRL (IT)
C.Da Casette Snc, I-64010 Ancarano (Te), Italy
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

---

(210) **4-2025-53123**

(540)



(220) 16/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.5.11; 25.1.25; 26.4.1; 26.4.18
(731) BEIJING BMAI SPORTS GOODS CO., LTD (CN)
Room 06, Suite 1101, 11/F, Building 1, No. 40A Liangmaqiao Road, Chaoyang District, 100026 Beijing, China
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 18: Túi rút dây; túi dùng cho thể thao; túi dùng cho việc tập thể dục thể hình (gym); ô (dù); gậy leo núi; quần áo cho thú cưng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ/nón; vớ/tất; găng tay (trang phục); khăn choàng; băng thấm mồ hôi (trang phục).

Nhóm 28: Bóng dùng cho thể thao; thiết bị dùng để luyện tập thể chất/cơ thể (máy để tập luyện thể dục); thiết bị tập thể dục; tấm bảo vệ đầu gối dùng cho thể thao (bảo hộ đầu gối); tấm bảo vệ ống chân dùng cho thể thao (bảo hộ ống đồng); đồ bảo hộ cổ tay dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-53145**

(540)



(220) 17/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUNDRED DOT (VN)
Số 26/78 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài tay; phụ kiện thời trang (khăn choàng, mũ nón); hàng may mặc mang tính văn hóa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ quần áo và phụ kiện thời trang; dịch vụ trưng bày và quảng bá sản phẩm thiết kế.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện quảng bá sản phẩm thiết kế và thời trang; cung cấp không gian trải nghiệm văn hóa; hoạt động xây dựng cộng đồng sáng tạo.

---

(210) **4-2025-53221**

(540)



(220) 17/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Màu nâu.
(731) TRỊNH THỊ THƯƠNG (VN)
18.15 tòa nhà chung cư s7.02-dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 Phước Thiện, khu phố 24, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-53403**

(540)



(220) 17/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠO PHƯƠNG (VN)
Số 88, đường Vĩnh Phú 40, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón và hợp chất ni tơ.

Nhóm 35: Bán buôn: giống thủy sản, thủy sản, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, điện năng lượng mặt trời, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp, hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, chế phẩm sinh học, sản phẩm xử lý, sản phẩm cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản; kinh doanh (mua bán): thiết bị điện (cụ thể: aptomat, biến tần, cảm biến, rơ le, khởi động từ, tủ bảng điện), điện tử, hệ thống điều khiển tự động hóa.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa đường dây và trạm biến áp; lắp đặt và sửa chữa hệ thống thông tin liên lạc; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; dịch vụ xây dựng nhà để ở; dịch vụ xây dựng nhà không để ở; phá dỡ các công trình xây dựng; chuẩn bị mặt bằng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện công nghiệp; lắp đặt, thi công công trình cơ giới, điện công nghiệp, điện dân dụng; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước,hệ thống sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt mạng thông tin, hệ thống nước cứu hỏa tự động, hệ thống chống sét, hệ thống an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy, lắp đặt cầu thang cuốn, thang máy; hoàn thiện công trình xây dựng; xây dựng trang trại, nhà văn phòng, nhà máy, xưởng sản xuất, cơ sở hạ tầng công nghiệp; cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển; vận hành, bảo trì, sửa chữa thiết bị và phụ kiện cho các hệ thống: phòng thí nghiệm đào tạo các ngành kỹ thuật.

Nhóm 39: Truyền tải và phân phối điện; dịch vụ phân phối điện năng; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi.

Nhóm 40: Sản xuất điện; dịch vụ chế biến, gia công lương thực; lắp ráp thiết bị và phụ kiện cho các hệ thống: phòng thí nghiệm đào tạo các ngành kỹ thuật.

Nhóm 42: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật; tư vấn thiết kế các hệ thống tự động hóa cho các nhà máy; nghiên cứu kỹ thuật; lập trình hệ thống điều khiển tự động.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản biển; dịch vụ nuôi trồng thủy sản nội địa; chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn; trồng trọt cụ thể là: trồng rừng, trồng cây ăn quả, trồng cây nông nghiệp, trồng cây cảnh; dịch vụ chăn nuôi gia cầm; dịch vụ sau thu hoạch.

(210) **4-2025-53431**

(540)

Quân Lữ

(220) 17/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH VIETNAMFISHING (VN)
04 Ngô Chân Lưu, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán: đồ câu cá, cần câu cá, dụng cụ câu cá, lưỡi câu cá, dây câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

Nhóm 41: Đạo tạo, hướng dẫn kỹ năng câu cá; dịch vụ câu cá giải trí; tổ chức cuộc thi câu cá; cho thuê đồ câu cá; sắp xếp và tổ chức gặp mặt trực tiếp để giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm câu cá; cung cấp phim ảnh, video trực tiếp không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-53495**

(540)



(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.6; 26.7.25; 26.15.15

(591) Màu trắng, màu đỏ, màu xanh lá cây

(731) CÔNG TY TNHH GOFAMI (VN)
Số 78/91/1, khu vực 2, phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng trộn; bánh kẹo; nguyên liệu gia vị.

---

(210) **4-2025-53497**

(540)



(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.1.20; 2.1.22; 5.11.13; 6.1.2; 25.1.9; 26.2.7

(591) Xanh, vàng, kem, đỏ.

(731) VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP ASEAN (VN)
Số 79, Hồ Đồng Chầm, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống tăng lực; lúa mạch lên men [bia]; bia; bia mạch nha.

---

(210) **4-2025-53498**

(540)



(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.24; 6.1.2; 26.2.7
(591) Xanh, vàng, cam.
(731) VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP ASEAN (VN)
Số 79, Hồ Đồng Chầm, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống tăng lực; lúa mạch lên men [bia]; bia; bia mạch nha.

---

(210) **4-2025-53499**

(540)

VIECVUI
Vào Việc Là Vui

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.3.17; 26.2.7
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHÁT VIỆT (VN)
247 Bis Huỳnh Văn Bánh, quận Phú Nhuận, phường 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-53500**

(540)

CHỒI NHỎ
made with soul

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá đậm, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CHỒI NHỎ (VN)
Thôn Hồng Tiến, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức thời trang; đồ trang sức làm từ gỗ; đồ trang sức làm từ kim loại; đồ trang sức làm từ đá; móc khóa trang trí (đồ trang sức).

---

(210) **4-2025-53539**

(540)

RePure
Recycling for Green Tomorrow

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 26.4.4
(591) Xanh lá, xanh lam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ REPURE (VN)
Lô 09, B2-130, đô thị công nghệ FPT, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh, enzyme dùng trong xử lý rác hữu cơ; chất xúc tác sinh học cho compost.

Nhóm 07: Máy xử lý, nghiền, trộn, ủ rác hữu cơ; thiết bị tái chế rác hữu cơ thành phân bón; bộ phận cơ điện, cảm biến, bộ điều khiển cho máy xử lý rác (bộ phận máy móc).

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, tiếp thị, thương mại (mua bán) thiết bị xử lý rác hữu cơ, thiết bị tái chế rác hữu cơ thành phân bón.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý, tái chế rác hữu cơ; xử lý chất thải thành phân bón hữu cơ.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển công nghệ xử lý rác; tư vấn kỹ thuật môi trường, tự động hóa, AI cho hệ thống xử lý.

---

(210) **4-2025-53579**

(540)

BINH DINH
GENERAL HOSPITAL
BỆNH VIỆN BÌNH ĐỊNH

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA BÌNH ĐỊNH (VN)
39A Phạm Ngọc Thạch, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-53668**
(300) 99/154,237 24/04/2025 US
(540)

RHODA

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) RHODA AI CORPORATION (US)
3031 Tisch Way, Suite 605, San Jose, California, United States 95128
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 07: Robot công nghiệp; robot sử dụng trong lĩnh vực hậu cần [robot công nghiệp]; robot sử dụng trong lĩnh vực sản xuất, lắp ráp và phân phối; robot sử dụng trong việc giao hàng [robot công nghiệp]; robot sử dụng trong nghiên cứu khoa học và y học, không dùng cho mục đích y tế [robot công nghiệp].

Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần cứng trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để phát triển, vận hành và triển khai thiết bị robot; phần mềm có thể tải xuống để điều khiển hệ thống và ứng dụng cho robot; phần mềm máy tính có thể tải xuống có bản chất là mô hình trí tuệ nhân tạo sử dụng trong lĩnh vực robot; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và vận hành ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và triển khai các tác nhân tự động; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng trong xử lý và tạo truy vấn ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu, lập luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo ra giọng nói và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng cho phần mềm xử lý ngôn ngữ, văn bản và giọng nói dựa trên học máy (machine learning) đa phương thức; phần mềm máy tính có thể tải xuống để chia sẻ các bộ dữ liệu cho mục đích học máy (machine learning), phân tích dự đoán và xây dựng các mô hình ngôn ngữ và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và triển khai các mạng nơ-ron nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng, tùy chỉnh, xây dựng và điều chỉnh mô hình trí tuệ nhân tạo; công cụ phát triển phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng cho tính toán đa năng, xử lý các tập hợp của dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích nội dung hình ảnh, phân tích thông tin, chuyển đổi dữ liệu, nhập/xuất dữ liệu, truyền thông, nhận dạng giọng nói, hiển thị đồ họa, mô hình hóa và kiểm thử được sử dụng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học sâu (deep learning), điện toán hiệu năng cao, điện toán phân tán, ảo hóa, học máy (machine learning) và robot.

Nhóm 42: Nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và robot; thiết kế và phát triển robot và phần mềm dùng để phát triển và vận hành robot; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế, lập trình và bảo trì phần mềm trí tuệ nhân tạo; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực robot; nghiên cứu và thiết kế sản phẩm trong lĩnh vực robot; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để phát triển, vận hành và triển khai thiết bị robot; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để điều khiển hệ thống và ứng dụng robot; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để phát triển và vận hành ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng để tạo và triển khai các tác nhân tự động; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để phát triển ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng trong xử lý và tạo

truy vấn ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu, lập luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo ra giọng nói và văn bản; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng cho phần mềm xử lý ngôn ngữ, văn bản và giọng nói dựa trên học máy (machine learning) đa phương thức; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để chia sẻ các bộ dữ liệu cho mục đích học máy (machine learning), phân tích dự đoán và xây dựng các mô hình ngôn ngữ và hình ảnh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để phát triển và triển khai các mạng nơ-ron nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để sử dụng, tùy chỉnh, xây dựng và điều chỉnh mô hình trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời công cụ phát triển phần mềm máy tính không thể tải xuống; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống dùng cho tính toán đa năng, xử lý các tập hợp của dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích nội dung hình ảnh, phân tích thông tin, chuyển đổi dữ liệu, nhập/xuất dữ liệu, truyền thông, nhận dạng giọng nói, hiển thị đồ họa, mô hình hóa và kiểm thử được sử dụng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học sâu (deep learning), điện toán hiệu năng cao, điện toán phân tán, ảo hóa, học máy (machine learning) và robot.

---

(210) **4-2025-53672**

(540)

AN's Home

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Vàng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH AN'S HOME (VN)
112 Trần Nhật Duật, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 43: Khách sạn.

---

(210) **4-2025-53704**

(540)

YiJiaRen

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, kem.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BOYU VIỆT NAM (VN)
Số nhà 18A, đường Võ Nguyên Giáp, thôn Thái Phù, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Vải dệt dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-53705**

(540)

AMiJia

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Đen, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BOYU VIỆT NAM (VN)
Số nhà 18A, đường Võ Nguyên Giáp, thôn Thái Phù, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Vải dệt dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-53724**

(540)

MORA

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Số 2/1, hẻm 1, khu phố 6, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-53736**

(540)

APOLLO care

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm; sách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quản lý điều hành, tư vấn quản lý điều hành cho quỹ từ thiện, quỹ viện trợ, quỹ tài trợ, quỹ khen thưởng, các chương trình phi lợi nhuận vì cộng đồng.

Nhóm 36: Tổ chức quyên góp quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện; quản lý quỹ từ thiện; cung cấp thông tin liên quan đến gây quỹ từ thiện; dịch vụ gây quỹ từ thiện.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà, trường học, cầu, đường bộ cho mục đích từ thiện phi lợi nhuận.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa cho mục đích từ thiện; tổ chức đêm nhạc nhằm gây quỹ từ thiện (dịch vụ giải trí); tổ chức sắp xếp các buổi thiện nguyện; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích thiện nguyện.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp và phục vụ đồ ăn và đồ uống với mục đích từ thiện; nấu ăn từ thiện; dịch vụ nhà dưỡng lão, nhà tình thương (cung cấp nơi lưu trú cho những người gặp khó khăn cho mục đích từ thiện phi lợi nhuận).

---

(210) **4-2025-53739**

(540)

(220) 20/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1
(591) Đỏ, trắng, tím, hồng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm; sách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quản lý điều hành, tư vấn quản lý điều hành cho quỹ từ thiện, quỹ viện trợ, quỹ tài trợ, quỹ khen thưởng, các chương trình phi lợi nhuận vì cộng đồng.

Nhóm 36: Tổ chức quyên góp quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện; quản lý quỹ từ thiện; cung cấp thông tin liên quan đến gây quỹ từ thiện; dịch vụ gây quỹ từ thiện.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà, trường học, cầu, đường bộ cho mục đích từ thiện phi lợi nhuận.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa cho mục đích từ thiện; tổ chức đêm nhạc nhằm gây quỹ từ thiện (dịch vụ giải trí); tổ chức sắp xếp các buổi thiện nguyện; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích thiện nguyện.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp và phục vụ đồ ăn và đồ uống với mục đích từ thiện; nấu ăn từ thiện; dịch vụ nhà dưỡng lão, nhà tình thương (cung cấp nơi lưu trú cho những người gặp khó khăn cho mục đích từ thiện phi lợi nhuận).

---

(210) **4-2025-53805**

(540)

(220) 21/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.11.12
(591) Trắng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CYBER FROG STUDIO (VN)
103 Phạm viết chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo, quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế 3D chuyên dụng; dựng mô hình 3D; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-53895**

(540)

MILEÉE & CO

(220) 21/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ SƠN HÀ (VN)
Số 6 ngõ 78/3 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Đồ da gồm: túi, ví, cặp.

---

(210) **4-2025-53898**

(540)



(220) 21/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.5; 2.3.1; 8.5.25; 26.1.1; 26.11.8

(591) Đen, trắng, đỏ cam, vàng,

(731) CÔNG TY TNHH AKIGO (VN)
Lô D, số 7 đại lộ Độc Lập, KCN Sóng Thần I, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực ăn uống; dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh nhà hàng; dịch vụ quảng bá, tiếp thị thương hiệu ẩm thực.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn tại chỗ và mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ kinh doanh quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-54249**

(540)



(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.15.15

(591) Xám, xanh lam.

(731) ĐỒNG VĂN HUÂN (VN)
Thôn Dâu, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH ĐÔ VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH ĐÔ VIỆT NAM)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại: tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, sạc dự phòng, kính cường lực dán điện thoại, ốp lưng điện thoại, miếng dán màn hình điện thoại.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối tai nghe, sạc pin, ốp điện thoại, điện thoại.

---

(210) **4-2025-54273**

(540)



(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 3.1.1; 5.7.3; 5.11.15; 19.1.1; 22.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.15; 25.7.25; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh, vàng.
(731) VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP ASEAN (VN)
Số 79, hồ Đồng Chầm, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-54289**

(540)



(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ.
(731) LÊ VĂN THÁI (VN)
E11, tổ 10, khu phố 2, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; hóa chất công nghiệp; thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-54305**

(540)



(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUỐC TẾ VISA (VN)
67/42H bờ bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, trái cây sơ chế đóng gói; rau củ quả, trái cây chế biến đóng gói; thịt gia súc, gia cầm chế biến đóng gói; trứng gia cầm; thủy sản chế biến đóng gói.

Nhóm 35: Mua bán điện gia dụng và đồ dùng nhà bếp: bếp gas, nồi điện, bếp điện, chảo, lò vi sóng, máy xay sinh tố, bình đun siêu tốc, máy hút mùi, máy đánh trứng, đồ dùng nhà bếp (vá,

muỗng, rổ, dao, chén, dĩa, ly, thùng đựng rác, túi đựng rác); dịch vụ nhượng quyền thương mại (franchise), cụ thể là cung cấp hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và điều hành hoạt động của nhà hàng, quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-54321**

(540)



(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.1; 4.5.2; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lam đậm, đen, nâu nhạt, nâu đậm, trắng.
(731) NGUYỄN MINH ANH (VN)
Số 42/68 đường Cầu Giấy, tổ 11, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-54329**

(540)

PRIM Glassware

(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.4.18
(731) LUCKYGLASS CO., LTD. (TH)
129/5, Mu 4, Soi Phet Kasem 99, Phet Kasem Road, Om Noi Sub-district, Krathum Baen District, Samut Sakhon Province 74130, Thailand
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Hộp bằng thuỷ tinh; cốc (đồ đựng); hũ rượu cổ nhỏ; bát (không phải kim loại quý); bình thuỷ tinh (cỡ lớn); bình đựng rượu vang để nếm thử (bình syphon); đĩa (không phải kim loại quý); thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; cốc đựng bia; cốc vại để uống bia; cốc đựng đồ uống; giá đỡ nến; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải; cốc đựng cà phê; bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); chén; đĩa; chén để uống; cốc để uống; lọ đựng bảo quản thực phẩm bằng thủy tinh; bát đựng trái cây; bát thủy tinh; đĩa thủy tinh; ly đựng đồ uống có chân; bình; bộ đồ để uống rượu; cái ca; thủy tinh màu ngọc mắt mèo; bình rót; bát trộn sa-lát; chén đựng xốt; đĩa nhỏ; bát phục vụ đồ ăn; cốc đựng rượu; bát đựng xúp; đĩa ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; cốc vại; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); cốc cao; lọ; đĩa đựng rau; cốc uống rượu uýt ki; bình đựng rượu.

---

(210) **4-2025-54432**

(540)

AVIO MODA

(220) 23/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG AVIO MODA (VN)
99/1 khu phố 3, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán: vải, quần áo, áo thun, áo sơ mi, áo khoác, váy, quần tây, quần jean, đồ thời trang may sẵn, giày dép.

---

(210) **4-2025-54480**

(540)

AEAS

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương nhạt, xanh lam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ (VN)
62 Nguyễn Thị Thập, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 09: Thiết bị khoa học, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; bảo quản thực phẩm.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan; phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-54487**

(540)

IRTC
INSTITUTE OF MANAGEMENT

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 13.1.1; 13.1.5; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ QUỐC TẾ IRTC (VN)
58 Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng.

---

(210) **4-2025-54545**

(540)



(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.10; 3.7.16; 17.2.5; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ QUẢNG CÁO HIỀN HOÀNG (VN)
100/18 Bùi Tư Toàn, khu phố 4, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ chim yến; tổ yến thô; yến rút lông; yến sào tinh chế; chân tổ yến; thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng đường phèn, súp yến, chè yến).

---

(210) **4-2025-54560**

(540)



(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8; 10.3.4; 26.1.1; 26.3.1
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) NGUYỄN VĂN NHIỀU (VN)
Số 1/27 Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng bá du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành, vận chuyển khách; kinh doanh dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt phòng, lưu trú du lịch.

---

(210) **4-2025-54603**

(300) 40-2025-0069928 24/04/2025 KR

(540)

TWO BOX

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)
2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ gà đã chế biến; quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền nhà hàng ăn uống; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ xử lý về mặt hành chính trong lĩnh vực giao nhận hàng hóa; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc; dịch vụ bán lẻ nước xốt; dịch vụ bán lẻ đồ uống không cồn; dịch vụ bán lẻ bia; dịch vụ bán lẻ gà rán sốt cay ngọt; dịch vụ bán gà xốt đậu; dịch vụ bán gà nướng; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm thịt đã chế biến; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng phương tiện viễn thông.

---

(210) **4-2025-54604**
(300) 40-2025-0069927 24/04/2025 KR
(540)

TWO BOX

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)
2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc đã đánh bóng; chế phẩm làm từ ngũ cốc; sản phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; đường; bánh gạo; xốt đậu nành; gia vị trộn sẵn; xốt [gia vị]; gia vị; muối ăn được; trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đá lạnh có thể ăn được.

---

(210) **4-2025-54606**
(300) 40-2025-0069929 24/04/2025 KR
(540)

TWO BOX

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)
2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh; dịch vụ phục vụ đồ ăn và đồ uống mang đi bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng được cung cấp bởi các nhà hàng nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu; dịch vụ đặt chỗ và đặt bàn cho nhà hàng và bữa ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện cho các sự kiện thể thao; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng để tổ chức hội thảo chuyên đề và cuộc họp.

---

(210) **4-2025-54608**
(300) 40-2025-0069926 24/04/2025 KR
(540)

TWO BOX

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)
2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Gà đã được chế biến; gà được tẩm ướp nước tương; gà nướng; gà nướng teriyaki; gà rán được tẩm ướp sốt cay ngọt; gà cay hầm rau củ; salad gà; dầu dùng cho thực phẩm; rau củ đã nấu chín; dưa muối; xúp; gà tẩm bột rán [cờ-rốc-kê]; thịt; đồ uống bao gồm chủ yếu là sữa; sản phẩm rong biển đã chế biến, có thể ăn được.

---

(210) **4-2025-54619**

(540)



(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.1; 20.7.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, hồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & GIÁO DỤC HỒNG MINH (VN)
Số 449 Lê Hồng Phong, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục mầm non (mẫu giáo); dịch vụ giáo dục, đào tạo; trường mầm non; dịch vụ phòng tập thể dục, thể thao; dịch vụ huấn luyện thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-54621**

(540)



(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 8.5.25; 13.3.7
(591) Đen, đỏ, cam, vàng kem, nâu cam, cam nhạt, nâu đậm, xanh ngọc đậm, xám, trắng, xanh đen.
(731) NGUYỄN TẤN HOÀNG (VN)
45/10a Điện Biên phủ, khu phố 14, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-54623**

(300) 94708 25/04/2025 JM

(540)

FDTN-AI

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CISCO TECHNOLOGY, INC. (US)
170 West Tasman Drive, San Jose, California 95134, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được để phát triển và quản lý ứng dụng trí tuệ nhân tạo; phần mềm mã nguồn mở có thể tải xuống được để phát triển, triển khai và quản lý ứng dụng; phần mềm có thể tải xuống được để quản lý và bảo mật mạng máy tính, cụ thể, phần mềm ưu tiên về lưu lượng, kiểm soát truy cập an toàn, nhận dạng người dùng, mã hóa, quản lý an ninh, ngăn chặn xâm nhập và thực hiện các tác vụ an ninh mạng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để thu thập, phân tích và báo cáo dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phân tích, quản lý, giám sát và báo cáo các diễn biến, sự kiện và vấn đề trong trung tâm dữ liệu và mạng máy tính; phần mềm có thể tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để thực hiện các tác vụ an ninh mạng; phần mềm có thể tải xuống được sử dụng mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) để thực hiện tác vụ an ninh mạng.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển khoa học trong lĩnh vực phát triển phần mềm, mạng máy tính, hệ thống máy tính, phần cứng máy tính, an ninh mạng và điện toán đám mây; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực tùy chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); thiết kế và phát triển phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) cho an ninh mạng; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới; tư vấn công nhệ trong lĩnh vực an ninh mạng; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển và quản lý ứng dụng trí tuệ nhân tạo; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển khai, triển khai và quản lý ứng dụng; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý và bảo mật mạng máy tính, cụ thể là phần mềm ưu tiên về lưu lượng, kiểm soát truy cập an toàn, nhận dạng người dùng, mã hóa, quản lý an ninh, ngăn chặn xâm nhập và thực hiện các tác vụ an ninh mạng; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để thu thập, phân tích và báo cáo dữ liệu; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phân tích, quản lý, giám sát và báo cáo các diễn biến, sự kiện và vấn đề trong trung tâm dữ liệu và mạng máy tính; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để thực hiện các tác vụ an ninh mạng; cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) để thực thiện tác vụ an ninh mạng.

---

(210) **4-2025-54643**

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(731) SG MEDICOS CO., LTD. (KR)
#501, 182, Sasang-ro, Sasang-gu, Busan, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; kem, sữa dưỡng (lotion) và gel dưỡng ẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; xà phòng dùng cho cá nhân; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân; khăn lau dùng một lần tẩm hóa chất hoặc hợp chất làm sạch dùng cho vệ sinh cá nhân; bọt làm sạch da; nước hoa; nước thơm để xức sau khi tắm; bông và tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-54656**

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(731) CÔNG TY TNHH BÁN LẺ BANYAN (VN)
Số 5, ngõ 40/2 Võ Thị Sáu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 31: Đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng.

Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử các sản phẩm sau: thú cưng, chuồng nuôi nhốt thú cưng, phụ kiện làm đẹp cho thú cưng (dây đeo cổ, chuồng, bình nước), đồ chơi cho thú cưng, quần áo thú cưng, thức ăn cho thú cưng, thuốc thú y, cát vệ

sinh, lồng vận chuyển, túi vận chuyển, balô vận chuyển, nệm ngủ cho thú cưng, thực phẩm chức năng dành cho động vật (dưỡng lông, dưỡng da, bổ mắt và bổ sung vitamin khoáng chất), mỹ phẩm dành cho thú cưng, dụng cụ ăn uống (tô bát, khay, bình).

---

(210) **4-2025-54661**

(540)

PACE
INSTITUTE OF MANAGEMENT

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PACE (VN)
195-197 Nguyễn Thái Bình, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; băng viđêo; đĩa mềm; thiết bị lưu trữ dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị giảng dạy.

Nhóm 16: Sách; tờ rơi; báo chí; tạp chí; xuất bản phẩm dạng in; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 35: Dịch vụ tái lập cơ sở kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn quản trị doanh nghiệp; dịch vụ kế toán.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; định giá tài chính; quản lý tài chính; tư vấn bảo hiểm; môi giới chứng khoán; dịch vụ bất động sản; tư vấn tài chính liên quan đến thuế.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền thanh; truyền phát dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền thư điện tử.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; xuất bản sách; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 42: Dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế công nghiệp; tư vấn kiến trúc; dịch vụ thiết kế đồ họa; tư vấn công nghệ; nghiên cứu khoa học.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo văn bản pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2025-54676**

(540)

UPWARDS

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALENT CONNECT PLUS (VN)
Tầng 21, Vietcombank Tower, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về việc phát triển năng lực lãnh đạo và quản lý; dịch vụ cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ sản xuất phim video, trừ phim video quảng cáo; dịch vụ sản xuất podcast; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-54677**

(540)

C-SHERPA

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALENT CONNECT PLUS (VN)
Tầng 21, Vietcombank Tower, số 5 Công Trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về việc phát triển năng lực lãnh đạo và quản lý; dịch vụ cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ sản xuất phim video, trừ phim video quảng cáo; dịch vụ sản xuất podcast; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-54678**

(540)



(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.17.5; 26.3.3; 26.3.4; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALENT CONNECT PLUS (VN)
Tầng 21, Vietcombank Tower, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về việc phát triển năng lực lãnh đạo và quản lý; dịch vụ cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ sản xuất phim video, trừ phim video quảng cáo; dịch vụ sản xuất podcast; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-54679**

(540)

TALENT CONNECT PLUS

TCPLUS JSC

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALENT CONNECT PLUS (VN)
Tầng 21, Vietcombank Tower, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về việc phát triển năng lực lãnh đạo và quản lý; dịch vụ cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ sản xuất phim video, trừ phim video quảng cáo; dịch vụ sản xuất podcast; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-54697**

(540)

AROMA

(220) 24/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TBCN NAM PHÁT (VN)
20 Tô Ngọc Vân, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy dùng để tháo các loại lốp xe.

---

(210) **4-2025-54743**

(540)

Glam Skin

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) CÔNG TY TNHH L.A.BÉAUTY (VN)
Q02-L31, khu B, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm trang điểm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm trang điểm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất khử mùi cho người hoặc động vật, miếng dán móng tay nghệ

thuật, chế phẩm làm thơm phòng, chế phẩm tẩy trắng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-54746**

(540)

Lishan

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1
(731) SHANGHAI KONFERONG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 1599, Pingzhuang West Road, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm chống nắng; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; khảo sát kinh doanh.

---

(210) **4-2025-54759**

(540)

T-ONE PRIVATE

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.5
(731) PHẠM VĂN NAM (VN)
TDP 1, Tu Hoàng, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; điều hành các lớp thể dục thể hình; phòng tập thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-54785**

(540)

iFaster

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.10
(591) Xanh lá cây và trắng
(731) ZHEJIANG POWER LMPORT & EXPORT CO., LTD (CN)
Room 158, First Floor, Building 0008, North of Zhonghuan South Road, Daqiao Town, Nanhu District, Jiaxing City, Zhejiang Province, PRC
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin quang điện; cột sạc ô tô điện; tụ điện; thiết bị sạc pin.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; lốp cho bánh xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất.

---

(210) **4-2025-54786**

(540)

U-Aircooler®

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ ĐÔNG PHƯƠNG (VN)
28 Tân Phước, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 11: Máy làm mát không khí bằng hơi nước; máy làm mát không khí bằng bay hơi; quạt điện làm mát không khí bằng hơi nước; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và máy làm lạnh; máy và thiết bị làm sạch khí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, trình bày và giới thiệu sản phẩm: máy làm mát không khí bằng hơi nước, máy làm mát không khí bằng bay hơi, quạt điện làm mát không khí bằng hơi nước, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và máy làm lạnh, máy và thiết bị làm sạch khí, thiết bị lọc nước, thiết bị lọc nước uống, bộ lọc nước uống, bộ lọc cho thiết bị lọc nước, thiết bị lọc nước cho vòi, bình lọc nước rỗng; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng; dịch vụ tiếp thị (marketing).

---

(210) **4-2025-54801**

(540)

DewCat

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 26.2.7
(591) Xám, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ BÉ QUYÊN (VN)
213/52 Khuông Việt, khu phố 39, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi nhựa(nilon) dùng để thu gom chất thải của vật nuôi, túi đựng chất thải chó, mèo.

Nhóm 31: Thức ăn dành cho chó mèo; thức ăn cho vật nuôi; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-54807**

(540)

空拳 KONG

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH KONG (VN)
27 Trần Hưng Đạo, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-54813**

(540)



(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.1.5; 18.1.23; 26.11.8
(591) Xanh.
(731) CAO THỌ VĨNH (VN)
Số nhà 37 Giếng Khía, khu 6, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp và phụ tùng xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng xe đạp điện, xe máy điện, phụ tùng xe máy điện.

---

(210) **4-2025-54840**

(540)



(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.1.6; 8.7.21; 16.1.11; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đen, vàng, vàng nâu, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ KHÔI (VN)
Tổ 11, khóm Phú Hiệp, phường Tịnh Biên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Đường thốt nốt; nước màu thốt nốt [gia vị, làm tăng hương vị cho thực phẩm]; mật thốt nốt; xốt; gia vị; sản phẩm bột xay làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-54867**

(540)



(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) TIEGUAN (BEIJING) CULTURE MEDIA CO. LTD. (CN)
Bungalow, Building 134, No. 57, South side of State Highway 104 Qingyundian Town, Daxing District, Beijing City, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Trâm cài trang sức; đồ trang trí [đồ trang sức]; nhẫn đeo ngón tay; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang trí cho móc đeo chìa khóa bằng kim loại, cụ thể là hạt nhỏ trang sức bằng kim loại quý [phụ kiện trang sức]; dây buộc chìa khóa; vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc trang trí] bằng kim loại quý; dây đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc trang trí] bằng kim loại quý; đồng hồ đeo tay dùng cho các hoạt động ngoài trời.

---

(210) **4-2025-54878**

(540)

DANI

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) PHẠM QUANG VŨ ANH (VN)
Tổ 10, ấp Phú Điền 3, xã Phú Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da động vật; da động vật (màu sắc của cà ri); da thuộc; da giả; túi làm bằng da; da cho đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-54884**

(540)



(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.5.2

(731) GUANGDONG OLIVIA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD (CN)
No.1, Area A, Longfu Industry Park, Longfu Avenue, Longfu Town, Sihui, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; chất dính bê tông; chất loại bỏ dầu đánh bóng; hoá chất nhuộm màu kính; hoá chất phủ kính; hóa chất làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất bảo trì công trình nề, trừ sơn và dầu.

---

(210) **4-2025-54887**

(540)



(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.15; 25.5.25; 26.4.2

(731) GUANGDONG OLIVIA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD (CN)
No.1, Area A, Longfu Industry Park, Longfu Avenue, Longfu Town, Sihui, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; chất dính bê tông; chất loại bỏ dầu đánh bóng; hoá chất nhuộm màu kính; hoá chất phủ kính; hóa chất làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất bảo trì công trình nề, trừ sơn và dầu.

---

(210) **4-2025-54963**

(540)

SANONDA®

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ NĂNG LƯỢNG MỚI PHÚ CƯỜNG (VN)
688/2/5/1 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt tản nhiệt (dạng hộp dùng điện); quạt gió [điều hòa không khí].

---

(210) **4-2025-54964**

(540)

WINLEE

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.7.3; 3.7.16; 3.7.24; 24.1.1

(591) Trắng, đen, xám đậm, xám nhạt, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ NĂNG LƯỢNG MỚI PHÚ CƯỜNG (VN)
688/2/5/1 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; bộ đổi điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin điện; ắc quy điện; pin mặt trời.

---

(210) **4-2025-54970**

(540)

DL
PANG DONG LAI

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026

(531) 11.1.2; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm.

(731) PAN HONG (CN)
Căn hộ 2615, tòa S2.12 Vinhomes Ocean Park 1, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh thương mại; hoạt động văn phòng; dịch vụ siêu thị và bán lẻ tại cửa hàng tiện lợi: thực phẩm chưa qua chế biến bảo quản (rau củ, trái cây, thịt, cá, hải sản), thực phẩm đã qua chế biến bảo quản (thịt, cá, hải sản, rau củ, trái cây), bánh ngọt, bánh mì, bánh trung thu, đồ ăn vặt, đồ uống không chứa cồn, nước trái cây, nước giải khát, đồ uống có cồn, bia, rượu trắng, nước giặt, nước xả vải, chế phẩm làm sạch, túi rác, đồ chứa dựng trong gia đình, đồ dùng trong nhà bếp (đũa, thìa, dĩa, muỗng, bát, đĩa, đồ dùng để nấu ăn như nồi, xoong, chảo), giấy vệ sinh, khăn giấy, quần áo, giày dép, túi xách, ví, văn phòng phẩm, thuốc lá, đồ điện tử dùng trong gia đình (máy giặt, máy hút mùi, máy rửa bát, tủ lạnh, tivi, lò nướng, bếp từ, máy hút bụi, điều hòa, máy lọc không khí), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, sữa, trà, cà phê, đồ uống từ trà, đồ uống từ cà phê.

---

(210) **4-2025-54985**

(540)

ĐỖ QUYÊN

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN DƯƠNG (VN)
Thôn Bình Huệ, xã Tiên Minh, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào; thuốc lá; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-54990**

(540)

NHA KHOA
ĐÀO GIA®

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8; 2.9.10; 5.5.16; 5.5.20
(591) Vàng.
(731) ĐÀO BÁ DUY (VN)
Tổ 15, khóm 7, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa

---

(210) **4-2025-54993**

(540)

ANORA

(220) 27/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) VŨ NGUYỄN ÁNH DƯƠNG (VN)
Tổ 8, ấp Đông Thạnh, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình; dịch vụ cho thuê trường quay (studio); quay phim chụp ảnh kỹ thuật số; quay phim chụp ảnh cưới

Nhóm 45: Cho thuê trang phục cưới; cho thuê quần áo; cho thuê trang phục dạ hội; tổ chức tiệc cưới (nghi thức cưới); trang trí tiệc cưới (nghi thức cưới)

---

(210) **4-2025-55012**

(540)

AURA K-MEDICA L
진정한 아름다움에 닿다

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 24.15.7; 26.4.18
(591) Vàng, màu xanh rêu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH AURA SPA (VN)
741 Hùng Vương, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện, dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-55044**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.6; 5.1.12; 8.7.21; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh dương, vàng, vàng nâu, đen, đỏ, trắng, hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÚC KHANH (VN)
1050/21/2 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Đường thốt nốt; nước màu thốt nốt [gia vị, làm tăng hương vị cho thực phẩm]; mật thốt nốt; xốt; gia vị; sản phẩm bột xay làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-55052**

(540)

FORTUNA

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) MAI THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)
50 đường 11, khu phố 25, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Lát khoai tây rán giòn; lát khoai tây tẩm bột rán; lát khoai tây mỏng; khoai tây đã qua chế biến; khoai tây chiên; khoai tây đông lạnh

---

(210) **4-2025-55067**

(540)

NIKKO

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3
(591) Đen, đỏ.
(731) NIKKO GROUP PTE. LTD (SG)
83 Genting Lane, #07-02, Genting Building, Singapore 349568.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 09: Máy in tự động dùng với máy tính; máy in dùng với máy tính; thiết bị tạo bản in ảnh kỹ thuật số; thiết bị tạo bản in ảnh quang học; thiết bị tạo ra tín hiệu dùng trong nhiếp ảnh cho máy in; máy in kỹ thuật số [dùng với máy tính]; máy in kim; máy in nhãn điện tử [dùng với máy tính]; máy in phun sử dụng với máy tính; thiết bị điều khiển máy in laze; máy in laze sử dụng với máy tính; máy in không kim kết hợp với thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị chụp ảnh cho mục đích in ấn; thiết bị in ảnh; máy in ảnh kết hợp bộ đọc vi phim [dùng với máy tính]; hộp mực rắn cho máy in phun [rỗng]; hộp mực cho máy in kim [rỗng]; hộp mực cho thiết bị in vận hành dạng điện tử [rỗng]; hộp mực cho máy in laze [rỗng]; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy.

Nhóm 16: Vật liệu in dùng cho văn phòng; máy in nhãn sử dụng nhiệt dùng cho văn phòng; hộp mực phun; hộp chứa mực in dùng cho thiết bị văn phòng; thiết bị cung cấp giấy sử dụng với thiết bị văn phòng.

---

(210) **4-2025-55068**

(540)

Rượu Quả Nhàu
Hồng Kỳ

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT THẮNG (VN)
Lô D 3A, khu công nghiệp, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-55092**

(540)

STANLEY

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÒA LỢI (VN)
237/1A Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dây curoa (bộ phận của máy móc).

Nhóm 17: Phớt chặn dầu, đệm làm kín, vòng để bịt kín, vòng đệm, phớt cách ly.

Nhóm 35: Mua bán: dây curoa, phớt chặn dầu, đệm làm kín, đệm lót, vòng để bịt kín, vòng đệm, phớt cách ly.

---

(210) **4-2025-55116**

(540)

JOKER

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐINH VĂN BÌNH (VN)
G1 Vinhomes Green Bay, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn dùng cho mục đích quan hệ tình dục (không có dược tính); xịt dạng dược phẩm kéo dài thời gian xuất tinh (sản phẩm bôi/xịt tại chỗ).

---

(210) **4-2025-55117**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HUỲNH THỊ NGỌC VY (VN)
69/13 Nguyễn Nhạc, phường An Khê, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-55118**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 24.17.5; 26.15.15
(591) Xanh lam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AP BEVERAGE (VN)
Số 141D Phan Đăng Lưu, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm quản lý và đặt lịch dùng trong thể thao (tất cả là phần mềm ghi sẵn hoặc có thể tải về).

Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; quần áo thể dục và thể thao.

Nhóm 28: Thiết bị, dụng cụ, phụ kiện dùng trong thể thao: quả bóng cho trò chơi (tennis, pickleball), vợt (tennis, pickleball), lưới cho thể thao, băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc tennis, vật dụng bảo vệ đầu gối, vật dụng bảo vệ khuỷu tay.

Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống có ga; đồ uống tăng lực; nước ngọt.

Nhóm 35: Quảng cáo, tiếp thị, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ uống và thực phẩm.

---

(210) **4-2025-55119**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.15.15
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AP BEVERAGE (VN)
Số 141D Phan Đăng Lưu, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm quản lý và đặt lịch dùng trong thể thao (tất cả là phần mềm ghi sẵn hoặc có thể tải về).

Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; quần áo thể dục và thể thao.

Nhóm 28: Thiết bị, dụng cụ, phụ kiện dùng trong thể thao: quả bóng cho trò chơi (tennis, pickleball), vợt (tennis, pickleball), lưới cho thể thao, băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc tennis, vật dụng bảo vệ đầu gối, vật dụng bảo vệ khuỷu tay.

Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống có ga; đồ uống tăng lực; nước ngọt.

Nhóm 35: Quảng cáo, tiếp thị, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ uống và thực phẩm.

---

(210) **4-2025-55170**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(731) NINGBO DAYE GARDEN INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 1 Chaoyang Road, Yuyao City, Zhejiang Province, 315400, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Miệng vòi cho ống mềm tưới nước; bình tưới; bình tưới nước; giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp]; bình tưới nước cho hoa và cây trồng.

---

(210) **4-2025-55171**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(731) NINGBO DAYE GARDEN INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 1 Chaoyang Road, Yuyao City, Zhejiang Province, 315400, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; vật liệu gia cường, không bằng kim loại, dùng cho ống dẫn; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; ống vòi tưới nước.

---

(210) **4-2025-55172**

(540)

YANMED

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) YANMED BIOTECHNOLOGY (HANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 344, 3rd Floor, Building 3, No. 31-1, Jiuhuan Road, Jiubao Street, Shangcheng District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm đánh bóng; bột nhão mài mòn; mỹ phẩm; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-55173**

(540)

DAYE

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4

(731) NINGBO DAYE GARDEN INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 1 Chaoyang Road, Yuyao City, Zhejiang Province, 315400, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe tải tưới đường; xe chở hành lý; phương tiện giao thông chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đẩy bằng tay; xe đẩy tay để làm sạch.

---

(210) **4-2025-55181**

(540)

HARIFA

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HARIFA (VN)
Số F2/25A5, đường Quách Điêu, ấp 23, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hạt nhựa (dạng thô).

Nhóm 07: Máy may; máy dệt; máy dệt kim; máy in; máy nhuộm; mô tơ điện (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 35: Mua bán: hóa chất dùng trong công nghiệp, hạt nhựa, sợi carbon, máy may, máy dệt, máy dệt kim, máy in, máy nhuộm, mô tơ điện và phụ tùng của chúng, quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, vải sợi, vải bông, vải lanh, vải len, vải tuyn, vải thun, sợi để dệt vải, chỉ may, chỉ thêu.

---

(210) **4-2025-55182**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.17.11; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VẢI MỘC SÀI GÒN (VN)
07 đường Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hạt nhựa (dạng thô).

Nhóm 07: Máy may; máy dệt; máy dệt kim; máy in; máy nhuộm; mô tơ điện (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 35: Mua bán: hóa chất dùng trong công nghiệp, hạt nhựa, sợi carbon, máy may, máy dệt, máy dệt kim, máy in, máy nhuộm, mô tơ điện và phụ tùng của chúng, quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, vải sợi, vải bông, vải lanh, vải len, vải tuyn, vải thun, sợi để dệt vải, chỉ may, chỉ thêu.

---

(210) **4-2025-55193**
(300) 85049196 29/04/2025 CN
(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(731) SHENZHEN TUOZHU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
903, West Zone, Hengchang Science and Technology Building, No. 2228 Linhai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shengang Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nghiền dùng trong công nghiệp [máy móc]; máy in; bơm phụt; máy nhào; máy khắc laze mang đi được; máy chạm trổ; máy khắc laze; máy xử lý chất dẻo; máy ép lọc để xử lý hóa chất; máy nạp liệu cho lò; máy gia công kim loại; máy đúc; bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc]; lõi cuộn dây [bộ phận của máy]; rô bốt công nghiệp; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy phát điện; bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; bơm khí nén; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; ổ bi; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy in sinh học 3D; bút in 3D; máy in 3D. (nhóm yêu cầu hưởng quyền ưu tiên)

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đánh giá thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến thiết bị màn hình hiển thị; dịch vụ quảng bá hàng hóa và dịch vụ

trực tuyến, cụ thể qua mạng máy tính và trang web, cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]. (nhóm không yêu cầu hưởng quyền ưu tiên)

---

(210) **4-2025-55204**

(540)



(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) NGUYỄN LÊ THÚY HÀ (VN)
Ấp Thới Hòa, xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu; quần áo thời trang; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-55208**

(540)

MEREUMIL JINMIJIP

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) YEOLHANSIOSIPBUN CO., LTD (KR)
92-1, Jeonjucheondong-ro, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeonbuk-do, 55044, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng được nhượng quyền; dịch vụ chuỗi quán cà phê; dịch vụ quán rượu; dịch vụ nhà hàng Hàn Quốc; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-55209**

(540)

MEREUMIL

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) YEOLHANSIOSIPBUN CO., LTD (KR)
92-1, Jeonjucheondong-ro, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeonbuk-do, 55044, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng được nhượng quyền; dịch vụ chuỗi quán cà phê; dịch vụ quán rượu; dịch vụ nhà hàng Hàn Quốc; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-55214**

(540)

Cellinkos

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.4.4
(731) HK CELLINKOS COSMETIC CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm 705,7/F,Fa Yuen Commercial Building, No.75, Fa Yuen Street, Mong Kok, Kowloon, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc chuông tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; marketing mục tiêu; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2025-55222**

(540)

Nilank

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 1.3.20
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt, đen, trắng.
(731) LIAO PEINING (CN)
No. 11, Chongbu Road, Dongxing Town, Dongxing City, Guangxi, China 538100
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy quay ly tâm; máy thổi hoặc quạt dùng để nén, hút và vận chuyển hạt.

Nhóm 09: Máy biến thế [điện]; bộ nắn điện; máy biến áp tăng áp; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị điều khiển từ xa; chất bán dẫn.

---

(210) **4-2025-55238**

(540)

YYNCOOK

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.1.13; 14.1.15; 24.17.5; 24.17.8
(591) Đen, cam.
(731) YING, YINAN (CN)
No. 20, Zixiao Road, Zhiying 8th Village, Zhiying Town, Yongkang City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy trộn; máy hút bụi; máy băm thịt, dùng điện; máy cắt lát rau củ quả, dùng điện.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; máy sấy tóc; ấm đun nước, dùng điện; bếp điện từ; máy pha sữa bột cho bé chạy điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; chảo rán, không dùng điện; nồi nấu, không dùng điện; nồi hấp không dùng điện, dùng để nấu nướng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ và bán hàng trực tuyến: nồi cơm điện, máy làm sữa đậu nành, chạy điện, máy sấy tóc, ấm đun nước, dùng điện, bếp điện từ, máy pha sữa bột cho bé chạy điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy trộn, máy hút bụi, máy băm thịt, dùng điện, máy cắt lát rau củ quả, dùng điện, dụng cụ nhà bếp, chảo rán, không dùng điện, nồi nấu, không dùng điện, nồi hấp không dùng điện, dùng để nấu nướng.

---

(210) **4-2025-55247**

(540)

FIIDEN

(220) 28/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.11.10; 3.11.24
(731) VŨ ANH KHÔI (VN)
231 Nguyễn Trọng Tuyển, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-55313**

(540)



(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.9; 9.7.1; 26.13.1
(591) Kem, đen, đỏ, trắng, đen xám, vàng nhạt, nâu nhạt, be.
(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
32 Tây Sơn, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa hạt.

---

(210) **4-2025-55322**

(540)

ZIOXX
赤尾

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(731) ĐINH VĂN BÌNH (VN)
G1 Vinhomes Green Bay, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn y tế dạng nước; gel bôi trơn dùng cho vùng nhạy cảm; dung dịch bôi ngoài da dùng để giảm kích ứng và tăng cảm giác (dạng dược phẩm tại chỗ); xịt dạng dược phẩm kéo dài thời gian xuất tinh (sản phẩm bôi/xịt tại chỗ); thuốc bôi/kem bôi dùng trợ giúp chức năng sinh lý tại chỗ (dạng dược phẩm); sản phẩm vệ sinh y tế cho vùng nhạy cảm (chuẩn y tế, không bao gồm nội dung tuyên bố y tế quá cụ thể); chất khử khuẩn, sát khuẩn dạng bôi dùng cho da ngoài vùng nhạy cảm (sản phẩm y tế tiêu hao).

Nhóm 10: Bao cao su; bao ngón tay y tế/bao đầu ngón; thiết bị massage cá nhân/máy rung cầm tay dùng cho mục đích thư giãn (thiết bị y tế/đồ dùng cá nhân); thiết bị hỗ trợ quan hệ (thiết bị trợ giúp tương tự, không kèm tuyên bố điều trị y tế); dụng cụ y tế nhỏ dùng trực tiếp trên da/niêm mạc (không phải thuốc), bao gồm các phụ kiện kèm theo; bộ dụng cụ y tế dùng cho chăm sóc và bảo vệ vùng nhạy cảm (dụng cụ tiêu hao/thiết bị).

---

(210) **4-2025-55323**

(540)

ZIOXX

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐINH VĂN BÌNH (VN)
G1 Vinhomes Green Bay, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn y tế dạng nước; gel bôi trơn dùng cho vùng nhạy cảm; dung dịch bôi ngoài da dùng để giảm kích ứng và tăng cảm giác (dạng dược phẩm tại chỗ); xịt dạng dược phẩm kéo dài thời gian xuất tinh (sản phẩm bôi/xịt tại chỗ); thuốc bôi/kem bôi dùng trợ giúp chức năng sinh lý tại chỗ (dạng dược phẩm); sản phẩm vệ sinh y tế cho vùng nhạy cảm (chuẩn y tế, không bao gồm nội dung tuyên bố y tế quá cụ thể); chất khử khuẩn, sát khuẩn dạng bôi dùng cho da ngoài vùng nhạy cảm (sản phẩm y tế tiêu hao).

Nhóm 10: Bao cao su; bao ngón tay y tế/bao đầu ngón; thiết bị massage cá nhân /máy rung cầm tay dùng cho mục đích thư giãn (thiết bị y tế/đồ dùng cá nhân); thiết bị hỗ trợ quan hệ (thiết bị trợ giúp tương tự, không kèm tuyên bố điều trị y tế); dụng cụ y tế nhỏ dùng trực tiếp trên da/niêm mạc (không phải thuốc), bao gồm các phụ kiện kèm theo; bộ dụng cụ y tế dùng cho chăm sóc và bảo vệ vùng nhạy cảm (dụng cụ tiêu hao/thiết bị).

---

(210) **4-2025-55372**

(540)

MD
MYMILANDO

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(731) TRẦN THỊ THANH HƯỜNG (VN)
Bình Yên 1, xã Nam Ninh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; ca vát.

---

(210) **4-2025-55373**

(540)

THE FURNITURE
Production & Commercial JSC

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THE FURNITURE (VN)
93/6E ấp 9, xã Xuân Thới Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; giường; đồ dùng nội thất bằng gỗ; đồ trang trí nội thất bằng gỗ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: giường, tủ, bàn ghế, đồ đạc nội thất; dịch vụ mua bán vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ trang trí nội thất; bảo dưỡng đồ nội thất; bảo dưỡng công trình xây dựng; thi công giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ nghề mộc; tư vấn trang trí nội thất (xây dựng).

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc.

---

(210) **4-2025-55376**

(540)



(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THE FURNITURE (VN)
93/6E ấp 9, xã Xuân Thới Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; giường; đồ dùng nội thất bằng gỗ; đồ trang trí nội thất bằng gỗ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: giường, tủ, bàn ghế, đồ đạc nội thất; dịch vụ mua bán vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ trang trí nội thất; bảo dưỡng đồ nội thất; bảo dưỡng công trình xây dựng; thi công giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ nghề mộc; tư vấn trang trí nội thất (xây dựng).

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc.

---

(210) **4-2025-55383**

(540)



(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.11; 26.3.5
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP ECO (VN)
19/7, Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đồ điện gia dụng: máy giặt; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi; máy ép trái cây; dụng cụ cầm tay không vận hành thủ công; máy nhà bếp dùng điện.

Nhóm 11: Máy lạnh; tủ lạnh; máy đun nước nóng; máy điều hòa không khí; bình lọc nước chạy điện; bình nóng lạnh chạy điện; bếp nấu; quạt điện; bóng đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối, quảng cáo sản phẩm: đồ điện gia dụng: máy lạnh, tủ lạnh, máy pha cà phê, hệ thống, thiết bị nấu nướng, máy nhà bếp dùng điện.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo.

---

(210) **4-2025-55401**

(540)



(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.11.8; 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) ĐẶNG HOÀNG ĐƯỢC (VN)
99 Hoàng Hoa Thám, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, quán ăn, phục vụ đồ ăn và thức uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-55436**

(540)

ALEJANDROCIGARS

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐẶNG VĂN DŨNG (VN)
60 Thu Lệ, phường Giảng Võ, thành Phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 34: Điếu cigar; thuốc lá điếu; thuốc lá sợi.

---

(210) **4-2025-55443**

(540)

Himedi

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) JIWON SHIN (KR)
B1-4, 453, Moraenae-ro, Seodaemun-gu, Seoul, 03646, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ hỗ trợ chỉnh hình, cụ thể là các dụng cụ hỗ trợ ngón tay, cổ tay, khuỷu tay, vai, cổ, lưng, bắp chân, đầu gối và mắt cá chân; tất trị liệu để điều trị nứt gót chân và da khô; lót giày dùng cho mục đích chỉnh hình; tất nén dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thiết bị cho trị liệu bấm huyệt; bao ngón tay cho mục đích y tế; máy đo mạch; kim châm cứu; bộ tản nhiệt hồng ngoại cho mục đích trị liệu; thiết bị trị liệu tần số thấp; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm cho mục đích y tế; thanh nẹp [phẫu thuật]; thiết bị kéo cho mục đích y tế; gậy chống khi đi bộ dùng cho mục đích y tế; đệm khí cho mục đích y tế; dụng cụ hỗ trợ đi lại cho mục đích y tế; thiết bị cứu ngải; thiết bị xoa bóp; ống giác hơi bằng thủy tinh; đai nịt bụng; thiết bị chỉnh hình để kéo giãn và tập luyện các ngón chân và bàn chân.

---

(210) **4-2025-55451**

(540)

Viha Flora Park

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRẦN THỊ THU HÀ (VN)
Tổ 33, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản).

Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng nhà ở; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; lắp đặt tiện ích trong công trường xây dựng.

---

(210) **4-2025-55452**

(540)

Viha Flora

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026

(731) TRẦN THỊ THU HÀ (VN)
Tổ 33, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

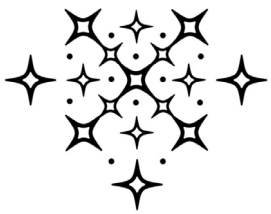
(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản).

Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng nhà ở; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; lắp đặt tiện ích trong công trường xây dựng.

---

(210) **4-2025-55459**

(540)



THE SKY MINT

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 25.7.25

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SKY LUXURY & CO (VN)
04-06 An Dương Vương, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo.

---

(210) **4-2025-55510**

(540)



(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.2.2; 24.9.1; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, vàng.

(731) TRẦN MINH CHÂU (VN)
25 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; nữ trang bằng vàng; nữ trang bằng bạc; nữ trang bằng đá quý.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: vàng, bạc, đá quý, nữ trang bằng vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2025-55531**

(540)



(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 9.7.1; 11.3.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHỞ HÙNG (VN)
288 Nguyễn Tri Phương, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-55533**

(540)

nyde

(220) 29/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) CHOI MIN-KYEONG (KR)
Unit 103, No. 906, 14, Saseong-ro 103beon-gil, Gwangmyeong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea (Postal code: 14224)
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch da; nước thơm chống nắng; son dưỡng môi; nước hoa.

---

(210) **4-2025-55609**

(540)



(220) 30/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, vàng.
(731) TRẦN NGỌC THANH XUÂN (VN)
Lô 4 đường F5 KTĐ VCN Phước Long, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng đường phèn, yến chưng có collagen).

---

(210) **4-2025-55652**

(540)



(220) 30/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 2.9.25; 19.3.24; 24.1.1; 24.17.5; 26.11.8
(591) Trắng, trắng sữa, xanh lam đậm, xanh lam nhạt, xanh đen đậm, xanh đen nhạt, hồng, kim loại bạc, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SANOMED (VN)
83 Nguyễn Văn Bạch, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-55657**

(540)

JoyWater

(220) 30/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) SHENZHEN JUQUAN WATER PURIFICATION EQUIPMENT CO., LTD (CN)
Room 401, Office Building of Songze Industrial Park, Building 5, No. 3 Pingshan Technology Road, Zhukeng Community, Longtian Sub-district, Pingshan District, Shenzhen, Guangdong 518118, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị lọc nước; thiết bị dùng cho cửa cấp nước; bộ thẩm thấu ngược.

---

(210) **4-2025-55660**

(540)

TÂN TRƯỜNG HÙNG COMPANY

(220) 30/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.2.1; 26.2.3; 26.11.8
(591) Trắng, xanh da trời, xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TÂN TRƯỜNG HÙNG (VN)
DV10- LK 493 khu Đào Đất Hàng Bè, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-55672**

(540)



(220) 30/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xanh.
(731) LẦU MINH NHỰT (VN)
Xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; gia sư.

---

(210) **4-2025-56104**

(540)



(220) 31/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.24; 3.4.25
(591) Nâu, trắng, đen, xanh lá, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN BIO AGRIGLOBAL (VN)
84/8 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ốc sên; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt ký sinh trùng; chất diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ dại; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-56107**

(540)

Avocadoflex

(220) 31/10/2025
(441) 25/02/2026
(731) K.-W. PFANNENSCHMIDT GMBH (DE)
Habichthorst 34 – 36, 22459 Hamburg, Germany
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm thú y; thực phẩm và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô và nấu chín.

Nhóm 30: Gia vị.

---

(210) **4-2025-56119**

(540)

MICAI 汨彩

(220) 31/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) GUANGZHOU QITE CULTURE COMMUNICATION CO., LTD (CN)
Room 310, 3rd Floor, No. 13-19 Tongfu Road, Renhe Town, Baiyun District, Guangzhou city, Guangdong province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội; kem làm trắng da cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế (sữa tắm).

---

(210) **4-2025-56121**

(540)

nntd

(220) 31/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.2.1
(731) SUMMAY JANPAN CO., LTD. (JP)
No.23, 2nd floor, Common Building, No.5, lchigumo 3, Oyashi-cho, Nihonbashi, Chuo-gu, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội; kem làm trắng da cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế (sữa tắm).

---

(210) **4-2025-56152**

(540)

KAMIKAZE MOTION PICTURES

(220) 31/10/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8; 26.11.9
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMIKAZE MOTION PICTURE (VN)
324 Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận.

Nhóm 41: Dịch vụ hậu kỳ phim, video; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình truyền hình và chương trình biểu diễn (mục đích giải trí); cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát.

---

(210) **4-2025-56188**

(540)



(220) 03/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO KAIZEN HI-TECH (VN)
Lô CN05, khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lõi lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước; bình áp máy lọc nước; máy lọc nước.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-56229**

(540)



(220) 03/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DATAFA (VN)
Số 474/6/4, Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Đường 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và đồ uống bổ sung là: trà thảo dược thanh nhiệt, giảm cân (giảm béo) dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Tổ yến; rau, quả chế biến; nước ép rau, quả; mứt ướt, mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các chế phẩm của nó; bánh, kẹo các loại.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước yến; nước ép hoa quả; nước giải khát; nước tăng lực và các loại đồ uống không cồn; nước tăng lực.

---

(210) **4-2025-56366**

(540)

ESSAGER

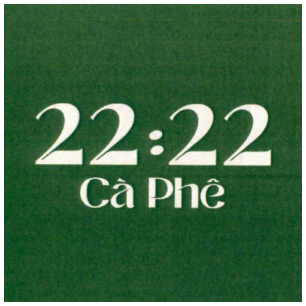
(220) 03/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN YIKES TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1702, Building 19, China Zhonghaixin Innovation Industry Park, No. 11, Ganli 2nd Road, Gankeng Community, Jihua Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ nắn điện; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô.

---

(210) **4-2025-56412**

(540)



(220) 03/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng kem.
(731) HỘ KINH DOANH 22:22 CÀ PHÊ (VN)
73 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR)

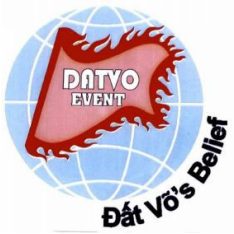
(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; sôcôla; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; trang trí bánh; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-56475**

(540)



(220) 04/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 24.7.1
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ - SỰ KIỆN ĐẤT VÕ (VN)
09 Phan Huy Chú, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing, tổ chức hội chợ triển lãm thương mại.

Nhóm 38: Truyền video theo yêu cầu; cung cấp phòng chat internet và diễn đàn trực tuyến; dịch vụ hội nghị từ xa và truyền.

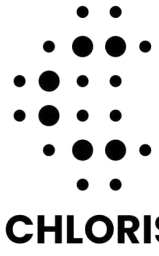
Nhóm 41: Tổ chức sự kiện, các hoạt động thể thao, văn hóa, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-56866**

(540)



(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.6; 25.7.7
(731) CHLORIS BIOCHEM LABORATORY LLC (US)
7533 S Center View Ct Ste N, West Jordan, Ut 84084, United States Of America
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; chất tạo màu; màu vàng nghệ [chất màu]; màu vàng nghệ [chất màu]/nghệ tây [chất màu]; thuốc nhuộm; chất màu; phẩm chàm [thuốc nhuộm]; chất nhuộm màu cho giày; chất nhuộm màu cho da thuộc; phẩm màu cho đồ uống; phẩm màu cho thực phẩm.

Nhóm 24: Vải tơ nhân tạo; vải; vải gai dầu; vải len; vải sợi dệt; vải bông; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải bàn [không bằng giấy].

---

(210) **4-2025-56867**

(540)

CHLORIS

(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.6; 25.7.7
(731) CHLORIS BIOCHEM LABORATORY LLC (US)
7533 S Center View Ct Ste N, West Jordan, Ut 84084, United States Of America
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; chất tạo màu; màu vàng nghệ [chất màu]; màu vàng nghệ [chất màu]/nghệ tây [chất màu]; thuốc nhuộm; chất màu; phẩm chàm [thuốc nhuộm]; chất nhuộm màu cho giày; chất nhuộm màu cho da thuộc; phẩm màu cho đồ uống; phẩm màu cho thực phẩm.

Nhóm 24: Vải tơ nhân tạo; vải; vải gai dầu; vải len; vải sợi dệt; vải bông; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải bàn [không bằng giấy].

---

(210) **4-2025-56877**

(540)

tinhmow

(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 13.1.6; 26.1.1
(731) LÊ TRUNG HẢI (VN)
Tổ dân phố số 4, xã Hải Hậu, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: quần áo, phụ kiện thời trang, phụ kiện điện thoại, phụ kiện ô tô, đồ nội thất, văn phòng phẩm, sản phẩm in 3D, sản phẩm làm từ da thật và giả da, cà phê, chè (trà), sản phẩm làm từ cà phê, sản phẩm làm từ chè (trà), món ăn và món tráng miệng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ thương mại điện tử, các sản phẩm gồm: quần áo, phụ kiện thời trang, phụ kiện điện thoại, phụ kiện ô tô, đồ nội thất, văn phòng phẩm, sản phẩm in 3D, sản phẩm làm từ da thật và giả da, cà phê, chè (trà), sản phẩm làm từ cà phê, sản phẩm làm từ chè (trà), món ăn và món tráng miệng.

---

(210) **4-2025-56878**

(540)

Ameli
GUILT-FREE GUMMIES

(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EIKODO VIỆT NAM (VN)
Lô đất số J-2, KCN Thăng Long II, phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; kẹo có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-56885**

(540)

LAOZHONGYI

(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG AITAO TRADITIONAL CHINESE MEDICINE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room ABC and JK, 23rd Floor, No. 308 Binjiang Zhong Road, Haizhu District, Guangzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 30: Cà phê; trà; chế phẩm ngũ cốc; mật ong; bánh kẹo; xốt củ quả [gia vị].

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; marketing; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-56901**

(540)



(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.20; 5.13.9; 5.13.25; 25.1.9

(591) Trắng, đen, xám, xanh lá, hồng đậm, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH DOO DREAM HOSPITALITY (VN)
100 Đề Thám, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động (mang đi, do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-56908**

(540)

updex

(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) GLOWILL CAPITAL LIMITED. (CN)
Room 1018 Unit B 10/F Block B, Kaming Factory Building, 688-690 Castle Peak Road, Lai Chi Kok, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ đổi tiền.

---

(210) **4-2025-56939**

(540)



(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.6; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.3
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH AN VIỆT BÁCH (VN)
Số 107 đường Lý Thái Tổ, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-56940**

(540)



(220) 05/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 7.3.2; 24.15.2; 24.15.11; 26.1.2
(591) Trắng, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KĨ THUẬT MINH AN (VN)
Số 105 đường Lý Thái Tổ, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2025-56978**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ TIN HỌC ÁNH VÀNG (VN)
24 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đeo vai; ba lô; ví; cặp tài liệu; túi du lịch; sản phẩm bằng da hoặc giả da (không bao gồm quần áo, giày dép, mũ nón).

Nhóm 24: Vải; hàng dệt; vải polyester; vải in chuyển nhiệt; khăn các loại (khăn tắm, khăn trải bàn bằng vải, khăn phủ giường)

Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; áo dài; áo thun; áo sơ mi; váy; áo khoác; khẩu trang vải; phụ kiện may mặc (khăn quàng, cà vạt, thắt lưng); giày dép; mũ nón.

Nhóm 40: Dịch vụ in chuyển nhiệt trên vải polyester; dịch vụ in kỹ thuật số trên vải; dịch vụ in hoa văn, hình ảnh, họa tiết lên hàng dệt; dịch vụ xử lý vật liệu dệt; dịch vụ gia công in chuyển nhiệt theo mét hoặc theo bán thành phẩm; dịch vụ may mặc theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất đồng phục theo thiết kế của khách hàng.

---

(210) **4-2025-57003**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.3; 26.3.23
(591) Xanh lá cây.
(731) PHẠM ĐÌNH KHÁNG (VN)
Đường Nguyễn Văn Nguyễn, tổ 7 khu phố 4, phường Tam Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà thuốc cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc.

---

(210) **4-2025-57039**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 3.6.6; 3.6.25; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(731) TAO LIN (CN)
No. 8, Lane 1, Dajinqianwei, Qiaodong Village, Pandong, Jiedong Dist., Jieyang, Guangdong 522071, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; dây cầu chì; vật liệu cho mạnh điện chính [dây, dây cáp]; giao diện âm thanh; bộ dây điện cho xe ô tô; vỏ hộp loa.

---

(210) **4-2025-57062**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ SẠCH BUÔN MA THUỘT KỲ NAM COFFEE (VN)
537 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 35: Cửa hàng buôn bán trà (chè).

---

(210) **4-2025-57104**

(540)

AUREUS
ΣIGMA
CAPITAL

(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5; 24.17.25
(591) Xanh đen đậm, vàng kim loại, xám ánh kim nhẹ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AUREUS SIGMA CAPITAL (VN)
15B/8 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính và đầu tư.

---

(210) **4-2025-57122**

(540)

Viet Shielding

(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 20.5.7; 26.11.8; 26.11.22
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIET SHIELDING (VN)
Số 44, CL 32, KĐT Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 10: Lồng chắn sóng điện từ từ máy chụp cắt lớp (mục đích y tế); lồng chắn tia x-quang (mục đích y tế); lồng chắn sóng vô tuyết từ máy chụp cộng hưởng từ (mục đích y tế); thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: lồng chắn sóng điện từ từ máy chụp cắt lớp (mục đích y tế), lồng chắn tia x-quang (mục đích y tế), lồng chắn sóng vô tuyết từ máy chụp cộng hưởng từ (mục đích y tế), thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-57128**

(540)

Samsung Care+

(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ ngưng tụ khí; rô-bốt hút bụi chân không; máy hút bụi chân không; túi của máy hút bụi chân không; máy rửa bát đĩa; máy giặt chạy bằng điện; bộ ngưng tụ ngoài trời, cụ thể là, bộ ngưng tụ khí ngoài trời dùng cho máy điều hoà không khí.

Nhóm 11: Thiết bị nấu bếp (lò); bếp nấu; máy điều hoà không khí; máy hút khói nhà bếp (máy hút khói dùng cho mục đích gia dụng); máy lọc không khí; bộ lọc cho máy lọc không

khí; đèn led; bóng đèn led; máy lọc nước nóng lạnh chạy bằng điện dùng cho mục đích gia dụng; máy quản lý quần áo chạy bằng điện dùng cho mục đích gia dụng, cụ thể là, máy có chức năng diệt khuẩn, khử mùi và sấy khô quần áo cho mục đích gia dụng; thiết bị làm sạch nước chạy bằng điện dùng cho mục đích gia dụng; máy hút ẩm dùng trong gia đình; quạt điện; tủ lạnh chạy bằng điện; bếp nấu có tích hợp lò nướng chạy bằng điện; thiết bị sấy khô đồ giặt là, chạy bằng điện; lò nấu nướng chạy bằng điện; máy sấy quần áo chạy bằng điện; bếp điện; lò nướng bánh chạy bằng điện; lò vi sóng.

---

(210) **4-2025-57147**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, vàng nhạt, vàng đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM TRANG ANH (VN)
Phòng CP.B1-16 (sàn thương mại dịch vụ), tòa nhà Capital Place, số 29 phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp các tiện nghi giải trí; khu vui chơi giải trí cho trẻ em; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-57154**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.8; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, trắng, đen, hồng, hồng đậm.
(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch (bánh kẹo); kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-57173**

(540)



(220) 06/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.17.25; 26.1.1; 26.4.10; 26.13.1
(591) Đen, xanh, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH XPLORE VIETNAM (VN)
Số 38 ngõ 153/30 Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đại lý du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế.

---

(210) **4-2025-57272**

(540)



(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH HÀ (VN)
Lô C 42b/I đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm nguyên chất; mắm cá; mắm ruốc; mắm tôm; mắm nêm; nước mắm chay; mắm kho quẹt; kho quẹt chay; củ cải muối.

Nhóm 30: Bánh tráng; bún khô; phở khô; hủ tiếu khô; tiêu đen (gia vị); tiêu sọ (gia vị); sa tế tôm (gia vị); gia vị kho tiêu; nước kho thịt (gia vị); gia vị kho chay; gia vị nấu phở; gỏi cuốn; sốt trộn gỏi; thính gạo (gia vị); muối gia vị; bún chả; phở; ruốc xào xả (gia vị); trà; bún bò huế ăn liền; chả giò (nem cuốn).

---

(210) **4-2025-57390**

(540)

Crying center

(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) JUNHUA SU (CN)
Room 1301, No. 42, Dongyi 2nd Street, Tianhe District, Guangzhou, 510000 Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da động vật; vải da; bộ da lông thú; ví tiền; dây da thuộc; ba lô; bao/túi/bị/xắc; ô; gậy chống dùng khi đi bộ; yên cương.

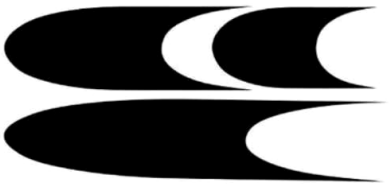
Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu;

cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; trang trí quầy hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phổ biến các thông báo quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-57395**

(540)



(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.13.1; 26.13.25
(731) JUNHUA SU (CN)
Room 1301, No. 42, Dongyi 2nd Street, Tianhe District, Guangzhou, 510000 Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da động vật; vải da; bộ da lông thú; ví tiền; dây da thuộc; ba lô; bao/túi/bị/xắc; ô; gậy chống dùng khi đi bộ; yên cương.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; giày; mũ; thắt lưng [trang phục]; áo váy; khăn quàng cổ; bít tất ngắn cổ; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; trang trí quầy hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phổ biến các thông báo quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-57421**

(540)



(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 2.5.8; 2.5.22
(591) Trắng, xanh lam đậm, xanh lam nhạt, cam, hồng đậm, hồng nhạt, vàng, nâu đậm, nâu nhạt, da, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KAIZEN KIDS VIỆT NAM (VN)
Số 18/40 đường CL35, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); ca vát; tất (vớ); mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón); nhượng quyền kinh doanh cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán hàng; tổ chức giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại; quản lý giao dịch kinh doanh (đối với các sản phẩm quần áo, giày dép, mũ (nón), tất (vớ)).

---

(210) **4-2025-57425**

(540)

ACCOFLOC

(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) MT AQUAPOLYMER, INC. (JP)
2-6-2, Kajicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất keo tụ; hóa chất dùng trong xử lý nước; hóa chất công nghiệp; phụ gia hóa học dùng trong sản xuất giấy; chất cải tạo đất; hóa chất dùng trong công nghiệp và khoa học; hóa chất dùng trong sản xuất giấy; chất ổn định đất cho đường, ao và hồ; chế phẩm hóa học dùng để ổn định đất; nhựa chưa qua chế biến ở dạng nguyên sinh; polyme siêu hấp thụ; nhựa polymer, chưa xử lý; keo và chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; phân bón; chất ổn định đất; chất kết dính dùng trong công nghiệp; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của thực vật.

---

(210) **4-2025-57428**

(540)



(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.5; 15.7.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18; 26.5.1; 26.5.18; 26.7.25

(591) Vàng, trắng, xanh lá cây đậm, vàng nâu.

(731) LÊ VĂN HIỆP (VN)
Khóm Sở Thượng, phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối: cà phê, cà phê rang, đậu nành rang.

---

(210) **4-2025-57434**

(540)



(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.7

(591) Trắng, đỏ.

(731) TRỊNH ĐỨC HUYNH (VN)
A8.6.13, A6 Celadon City, số 2 đường N1, Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Balô thể thao; túi thể thao; túi xách.

Nhóm 25: Giày; dép; giày thể thao; giày đá bóng; quần áo thể thao; tất chân.

---

(210) **4-2025-57437**

(540)

ZOMWAVE

(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZOMWAVE TECHNOLOGY ASIA LIMITED (CN)
Rm B 16/F Eubank Plaza 9 Chiu Lung St Central Hong Kong

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo qua thư; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trên truyền hình.

---

(210) **4-2025-57438**

(540)

ZOMWAVE

(220) 07/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZOMWAVE TECHNOLOGY ASIA LIMITED (CN)
Rm B 16/F Eubank Plaza 9 Chiu Lung St Central Hong Kong

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Cáp đồng trục; đầu nối cho dây điện; bộ nối (điện); cột thu lôi (cột chống sét); bộ hạn chế (điện); máy thu thanh (radio).

---

(210) **4-2025-57510**

(540)



(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18

(731) CHEN JIESHUANG (CN)
No. 8, West Second Side, Xishanzhaixiayuan, Yanping, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 06: Vật dụng nhỏ làm bằng sắt; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; xích bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-57520**

(540)



(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.9.24; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRI WATERS NEW ENERGY TECHNOLOGY (ANHUI) CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Building B, No. 226, Huajin South Road, Wuhu High-tech Industrial Zone, Yijiang District, Wuhu City, Anhui Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 12: Thuyền (không nằm trong nhóm khác); phà; xuồng du lịch; thân tàu thủy; phương tiện giao thông chạy điện; phương tiện giao thông đường thủy; tàu thủy; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; du thuyền; xe cộ chạy trên đệm khí.

---

(210) **4-2025-57555**

(540)



(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.5
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ALPHA COSMETICS (VN)
1340/12/22 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất để tẩy trắng và các chất khác để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước rửa chén; nước lau kính; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-57563**

(540)



(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 26.4.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CHEN XIAOMIN (CN)
No. 52, Tonghai South Road, Baotian, Tangxia Town, Ruian City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-57646**

(540)



(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.3; 3.1.1; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 25.1.6
(591) Vàng, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ HOÀN CẦU (VN)
46H đường Gò Cát, khu phố 9, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-57690**

(540)

sunluxe

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) KE, LIEWEN (CN)
Lotus Pond Moonlight in Huangshi Subdistrict, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Chất chống nắng; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; kem dưỡng da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-57703**

(540)

DI GUO JIANG HU
地锅江湖

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HK FEILONG GROUP INTERNATIONAL TRADE LIMITED (CN)
Rm 509, 5/F The Cloud 111 Tung Chau St Tai Kok Tsui Hong Kong
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ tiếp thị (marketing); dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quản lý kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-57704**

(540)

DI GUO JIANG HU
地锅江湖

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) HK FEILONG GROUP INTERNATIONAL TRADE LIMITED (CN)
Rm 509, 5/F The Cloud 111 Tung Chau St Tai Kok Tsui Hong Kong

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-57756**

(540)

RayaThai
Modern Thai Dining

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 7.3.11; 26.1.1

(591) Đen, vàng ánh kim, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU CẢNH (VN)
Khối 13, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-57759**

(540)

Sèveia

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHALDEA TRADING CO., LTD. (CN)
Room A, 19th Floor, Building 3, POINT CITY, No. 489 Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-57779**

(540)

LINKER

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) PHẠM THỊ HÀ LINH (VN)
Số 106, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Gardens, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến lĩnh vực pháp lý thông qua trang web; cung cấp thông tin giải trí hoặc giáo dục liên quan đến lĩnh vực pháp lý trên các nền tảng mạng xã hội như facebook, tiktok, youtube, zalo; tổ chức và điều khiển hội thảo về các chuyên đề pháp lý.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn pháp lý doanh nghiệp; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-57780**

(540)

iplinker

(220) 10/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) PHẠM THỊ HÀ LINH (VN)
Số 106, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Gardens, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến lĩnh vực pháp lý thông qua trang web; cung cấp thông tin giải trí hoặc giáo dục liên quan đến lĩnh vực pháp lý trên các nền tảng mạng xã hội như facebook, tiktok, youtube, zalo; tổ chức và điều khiển hội thảo về các chuyên đề pháp lý.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn pháp lý doanh nghiệp; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-57912**

(540)



(220) 11/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.22; 2.3.16; 2.3.22; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TUỆ NGA (VN)
Xóm 1, thôn Đông Cao, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ so sánh giá; tổ chức hội trợ, triển lãm nhằm mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ siêu thị mua bán các sản phẩm như: bộ đồ thờ bằng đá lưu ly như: (bát hương, ống đựng hương, chân nến, đĩa, chén nước, tượng), bộ đồ thờ bằng lệ thuỷ tinh như: (bát hương, ống đựng hương, chân nến, đĩa, chén nước, tượng), bộ đồ thờ và các sản phẩm VIET NAM phong thủy bằng đồng như: (bát hương, hoành phi câu đối, tượng, tượng thần tài, bài vị, lư xông trầm hương, đồng xu may mắn), vòng đá phong thủy, đá phong thủy, vật phẩm phong thủy làm từ đá như (tỳ hưu đá, quả cầu đá, trụ đá), tượng làm từ đá lưu ly, tranh ảnh, tranh trang trí, tranh lụa, tranh khắc, tranh nghệ thuật, khung tranh, tượng làm từ vật liệu composite, tượng làm từ bột đá thạch anh, đồ thờ bằng gỗ như (tủ thờ, bàn thờ, tượng, bài vị, khung ảnh, kệ, đôn kê), bộ đồ thờ cúng bằng gốm sứ như (bát hương, ống hương, chân nến, đĩa, chén nước), tượng gốm, pháp phục, trang phục phật giáo, quần áo dùng cho các phật tử, pháp phục thiền, trang phục thiền, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ ăn chay làm từ rau củ quả đã chế biến, đồ ăn nhẹ làm từ rong biển hoặc tảo biển; rong biển /tảo biển đã chế biến làm thức ăn cho người, sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay, hạt đã chế biến, thực phẩm chay ăn liền được làm từ đậu phụ, bình nước, đèn thờ, đèn led, đèn trang trí, đèn năng lượng mặt trời, pháp khí Phật Giáo, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, thìa và dĩa, dao cạo, nến và bấc dùng để thắp sáng, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, két sắt, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, thiết bị xoa bóp, túi hành lý và túi xách, ô và dù, gậy chống đi bộ, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), lược, bàn chải, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, gương soi, lưới, lều (trại), đồ trang hoàng cây Noel, thực phẩm làm thức ăn cho người, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem (nước đông lạnh), các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau tươi, củ tươi và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, cây con và hạt giống để trồng, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, diêm.

---

(210) **4-2025-57978**

(540)



(220) 11/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XNK THÀNH CÔNG (VN)
Số 5, ngách 49/2 đường Đình Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp; quạt thông gió; quạt phun sương; quạt làm mát; quạt xách tay; quạt hướng trục; quạt sàn; quạt ly tâm; quạt điện; quạt vuông; quạt tròn; quạt trần; quạt sàn công nghiệp; quạt cây; quạt treo tường; quạt composite.

---

(210) **4-2025-58217**

(540)



(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương đậm. xanh dương nhạt.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG CHINH (VN)
83/85 Liên khu 4-5, khu phố 25, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-58218**

(540)

BINH MINH PLAS VINA

(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG CHINH (VN)
83/85 Liên khu 4-5, khu phố 25, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán ống công nghiệp; keo dán tổng hợp (dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 11: Bình nóng lạnh năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm (dùng bằng năng lượng mặt trời).

Nhóm 19: Ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng phi kim loại.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-58306**

(540)

金稻
EKDO

(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU POKOU COSMETICS CO., LTD. (CN)
4/F, Building D, No. 286 Jinpen South Road, Jinpen Village, Zhongluotan Town, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem đánh răng; bọt tắm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-58307**

(540)

芮度RUIDU

(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGZHOU JUNCHEN COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 286-1, Jinpen South Road, Jinpen Village, Zhongluotan Town, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem đánh răng; bọt tắm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-58318**

(540)

TÂM ĐỨC ĐẠT PHÁT

(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM ĐỨC ĐẠT PHÁT (VN)
Số 27A, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-58326**

(540)

HOLDSTATION

(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOLDSTATION VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 90 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm blockchain có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng phi tập trung (DApp) cho điện thoại di động; phần mềm quản lý và lưu trữ dữ liệu trên blockchain; phần mềm hợp đồng thông minh (smart contract); phần mềm giám sát và phân tích giao dịch blockchain; phần mềm ví điện tử và ví tiền mã hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm blockchain theo yêu cầu; dịch vụ thiết kế và triển khai hợp đồng thông minh; dịch vụ tích hợp ứng dụng phi tập trung (DApp) vào hệ thống doanh nghiệp; dịch vụ bảo trì và cập nhật phần mềm blockchain; dịch vụ tư vấn và thiết kế kiến trúc hệ thống blockchain; dịch vụ kiểm thử và bảo mật phần mềm blockchain.

---

(210) **4-2025-58327**

(540)



(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.13; 26.3.1; 26.13.25
(591) Đen, xanh nước biển, tím, hồng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOLDSTATION VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 90 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm blockchain có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng phi tập trung (DApp) cho điện thoại di động; phần mềm quản lý và lưu trữ dữ liệu trên blockchain; phần mềm hợp đồng thông minh (smart contract); phần mềm giám sát và phân tích giao dịch blockchain; phần mềm ví điện tử và ví tiền mã hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm blockchain theo yêu cầu; dịch vụ thiết kế và triển khai hợp đồng thông minh; dịch vụ tích hợp ứng dụng phi tập trung (DApp) vào hệ thống doanh nghiệp; dịch vụ bảo trì và cập nhật phần mềm blockchain; dịch vụ tư vấn và thiết kế kiến trúc hệ thống blockchain; dịch vụ kiểm thử và bảo mật phần mềm blockchain.

---

(210) **4-2025-58329**

(540)



(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.10; 7.3.11
(591) Trắng, xanh dương.
(731) 1. NGUYỄN PHƯƠNG NHƯ (VN)
447/6A Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ HOÀNG TRÚC (VN)
F11.06, chung cư Scenic Valley 1, 02 Tôn Dật Tiên, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-58345**

(540)



(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) ILDONG HEALTHCARE CO., LTD. (KR)
#306, 37 Sagimakgol-ro 62 beon-gil, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13211, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; dược thực phẩm để sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung thực phẩm cho mục đích ăn kiêng; chất bổ sung thực phẩm bao gồm các axit amin, khoáng chất và các nguyên tố vi lượng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn kiêng dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm tăng cường chế độ ăn uống và dinh dưỡng chuyên dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở trái cây; đồ uống từ sữa chứa trái cây; đậu đã chế biến, cụ thể là, thức ăn làm từ đậu (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); thực phẩm làm từ đậu phụ; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm làm từ động vật có vỏ cứng; sản phẩm sữa đã chế biến; thịt đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Thực phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà dạng bột; các sản phẩm sô cô la; cà phê bột; cà phê rang; cà phê hạt; các sản phẩm cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước ép trái cây có múi; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; bia; chiết xuất hồng sâm không cồn; nước giàu vitamin (đồ uống); nước (đồ uống); đồ uống chứa axit amin (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất trái cây không cồn được sử dụng trong việc chuẩn bị đồ uống; nước ngọt ít calo; nước ép trái cây có ga.

---

(210) **4-2025-58353**

(540)



(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 11.3.3; 25.7.7
(591) Trắng, cam nhạt, cam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH LUKE (VN)
Số 92A-94 Bạch Đằng, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình talkshow; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí; tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục.

---

(210) **4-2025-58359**

(540)



(220) 12/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 5.7.3; 6.19.9; 6.19.16; 7.1.11; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CIL NẾU (VN)
Thôn Liêng Trang 1, xã Đam Rông 4, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; chế phẩm ngũ cốc; bột mì; bột lúa mì.

---

(210) **4-2025-58380**

(540)

TEESAVIN

(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) LẠI THỊ QUẾ ANH (VN)
Ấp Mỹ Thạnh Bắc, xã Mỹ Quý, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo có họa tiết thêu; quần áo; trang phục; túi của quần áo; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-58381**

(540)

ỐC NHÂY

(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀM CẢNH LỰC (VN)
200/9/2C, Dương Đình Hội, khu phố 21, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-58382**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.9

(591) Tím, xanh dương, hồng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NOMART (VN)
449/19 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bánh kẹo các loại, bánh snack, bánh mì, bánh quy, bắp rang, cà phê, các loại hạt sấy khô, chả giò tôm, bánh tráng trộn, da cá trứng muối, khoai tây chiên, socola, hộp quà socola, khoai tây chiên, mì ly, mì gói, ngũ cốc, bia, rượu, bia thủ công, nước khoáng, nước ngọt, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, nước giải khát, nước uống đóng lon, nước uống đóng chai, nước uống tăng lực, nước uống dùng trong thể thao, thạch dừa, sữa, sữa hạt, nước điện giải, rong biển, trà, trái cây sấy, xốt ăn kèm, khăn giấy rút, khăn giấy bỏ túi.

---

(210) **4-2025-58383**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NHỰA PHÚC AN (VN)
Thửa đất số 13, tờ bản đồ số 27, ấp Vĩnh Phước, xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán nguyên vật liệu ngành nhựa như: hạt nhựa, bao nhựa PP, túi nilon.

---

(210) **4-2025-58391**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Da cam, trắng, đen.
(731) NGUYỄN TRỌNG BÌNH (VN)
Thôn Thổ Cốc, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy hút mùi [thiết bị nhà bếp]; quạt điện.

---

(210) **4-2025-58432**

(540)

Srithai

(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SRITHAI SUPERWARE PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 15, Soi Suksawat 36, Suksawat road, Bangpakok, Rasburana, Bangkok, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THỊNH HẢI (CÔNG TY LUẬT TNHH THỊNH HẢI)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; cái muôi [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ thái rau củ; dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay]; dụng cụ gọt vỏ rau củ, vận hành bằng tay; dụng cụ rỗ trái cây, vận hành bằng tay.

Nhóm 09: Hộp pin; hộp ắc quy.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tấm nâng tải hàng, không bằng kim loại; sọt; thùng; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; nắp chai không bằng kim loại.

Nhóm 21: Chai lọ; bát [bát to]; đĩa; chén; cốc [đồ đựng]; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đũa; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng.

Nhóm 28: Đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi giáo dục; đồ chơi thông minh.

---

(210) **4-2025-58443**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.11; 8.7.5; 26.1.1
(591) Trắng, xám, đen, hồng, hồng nhạt, đỏ, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, nâu, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH THỊT HEO CHÁY ÔNG 9 (VN)
Số 286, đường Văn Tấn Bảy, tổ 13, khóm 3, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thịt heo sấy khô; thịt đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thịt heo sấy khô, thịt đã chế biến.

---

(210) **4-2025-58448**

(540)

CLINTRIX

(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KANORIN VIỆT NAM (VN)
08 đường 270D, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nước giặt quần áo; nước xả quần áo; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử sản phẩm: mỹ phẩm, tinh dầu, mặt nạ làm đẹp, nước giặt quần áo, nước xả quần áo, chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

---

(210) **4-2025-58451**

(540)

FUJI Lift
Engineering

(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.2; 24.15.7; 26.11.8
(731) FUJI LIFT ENGINEERING CO., LTD. (TH)
34/129, Moo 4, Bang Khun Kong Sub-district, Bang Kruai District, Nonthaburi Province, Thailand
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Tủ điều khiển điện cho thang máy.

---

(210) **4-2025-58524**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 5.3.20; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CT GROUP (VN)
20 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác (chương trình máy tính); ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, linh kiện bán dẫn (điện tử), vật liệu, không bằng kim loại, hợp kim sắt, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, quặng sắt, chốt (đồ ngũ kim), lò xo (đồ ngũ kim), kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vải, đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ: máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng liên doanh, đồ điện gia dụng (vi ti, tủ lạnh, máy giặt), giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, chốt (đồ ngũ kim), lò xo (đồ ngũ kim), kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; marketing.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; tư vấn tài chính; dịch vụ đại diện bảo lãnh; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; thuê mua tài chính; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; định giá tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; nghiên cứu tài chính; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 37: Tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; dịch vụ xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; cho thuê thiết bị xây dựng; cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị xây dựng, ví dụ, cho thuê xe ủi đất/máy ủi đất; cho thuê cần trục (thiết bị xây dựng); cho thuê máy đào, máy xúc; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới; cung cấp thông tin xây dựng; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; phục hồi lại máy móc động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng (lối đi, tường); lắp ráp nhà tiền chế; xây dựng đê chắn sóng; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt giàn giáo; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; phá dỡ công trình xây dựng; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; dịch vụ vệ sinh, ví dụ, giặt là, làm sạch cửa sổ, làm sạch bề mặt bên trong và bên ngoài của tòa nhà.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (IT) (khắc phục sự cố phần mềm); dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê, giải khát; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời (trao chìa khóa); cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ quầy rượu; cho thuê nhà di động; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

---

(210) **4-2025-58574**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1
(731) CHOCO DELIGHT CO., LIMITED (CN)
Flat 1,13/f., Block A, Phase 1 Hoi Fu Court Hoi Ting Road Mong Kok Hk China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; kẹo mềm; bánh quy; bánh quy có nhân; đường; sôcôla.

---

(210) **4-2025-58588**

(540)

FANARO

(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) PHẠM TẤN ĐẠT (VN)
9 Phan Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Máy móc cơ khí; thiết bị cơ khí; máy công cụ; máy cắt; máy gia công kim loại; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy phát điện.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ti vi; loa; máy vi tính; điện thoại.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; quạt thông gió; máy lọc không khí; quạt điện.

Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Gia công cơ khí.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu, thiết kế và phát triển phần mềm cho các hệ thống truyền thông; nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường; dịch vụ tư vấn bảo vệ môi trường; dịch vụ giám định chất lượng môi trường.

---

(210) **4-2025-58595**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.13.25; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25
(591) Nâu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18 - 20 Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu vang; đồ uống được chưng cất; rượu cốc-tai đồ uống trái cây có cồn.

---

(210) **4-2025-58600**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.4.4; 3.4.13; 24.1.1; 25.1.6; 26.11.12
(731) VŨ VĂN ÚT (VN)
Thôn Thượng, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dán gỗ dùng trong công nghiệp; keo dán tổng hợp (dùng trong công nghiệp); keo chống thấm; keo dùng cho da thuộc; keo dán công nghiệp, cụ thể là keo dán 502.

---

(210) **4-2025-58625**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG NGỌC (VN)
TDP Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt dinh dưỡng đã qua chế biến; trái cây sấy; thực phẩm trên cơ sở trái cây; ô mai; hạt sen (đã qua chế biến); long nhãn sấy.

Nhóm 30: Trà thảo mộc; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thạch trái cây (bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-58626**

(540)



(220) 13/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.16; 26.4.18
(591) Trắng, vàng đậm, da cam đậm, da cam nhạt, đen.
(731) NGUYỄN HỒNG NGỌC (VN)
TDP Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh phồng tôm.

---

(210) **4-2025-58696**

(540)



(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.2; 26.4.3; 26.4.18
(731) MAI NHẬT NAM (VN)
Ấp Kinh Giữa, xã Quách Phẩm, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ chăn nuôi động vật; dịch vụ ương dưỡng giống thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-58697**

(540)



(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.18
(731) MAI NHẬT NAM (VN)
Ấp Kinh Giữa, xã Quách Phẩm, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Tôm đã chế biến; cua đã chế biến; cá đã chế biến; mực đã chế biến; con sò đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: tôm đã chế biến, cua đã chế biến, cá đã chế biến, mực đã chế biến, con sò đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-58700**

(540)



(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁCH TƯỜNG PHÁT (VN)
Tầng 5, khu Văn Phòng, tòa N01-T4, đường Hoàng Minh Thảo, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vòi phun bằng kim loại; miệng vòi bằng kim loại.

Nhóm 07: Vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; van khóa [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ].

---

(210) **4-2025-58705**

(540)



(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 5.7.3
(591) Vàng, vàng đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NÔNG NGHIỆP TÀI TIỀN (VN)
Tổ 1, ấp 10, xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phân bón, thuốc trừ sâu, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), xe máy, phương tiện giao thông chạy điện, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô.

---

(210) **4-2025-58720**

(540)



(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HIỀN THANH BÌNH (VN)
43 Phùng Chí Kiên, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Que thử thai; bao cao su; thiết bị và dụng cụ y tế; vòng tránh thai.

---

(210) **4-2025-58733**

(540)

MỸ HẦU VƯƠNG

(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-58829**

(540)

BeBeBini

(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) BINICOMPANY (KR)
208, Yeoksam-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã người lớn; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; tã dùng một lần.

---

(210) **4-2025-58832**

(540)

BiniBeBe

(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) BINICOMPANY (KR)
208, Yeoksam-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã người lớn; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; tã dùng một lần.

---

(210) **4-2025-58847**

(540)

PROLIVERENOL

(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) PT DEXA MEDICA (ID)
Jl. Jend. Bambang Utoyo No. 138, Palembang, Indonesia

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dạng liều.

---

(210) **4-2025-58862**

(540)

ANNA LALA

(220) 14/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)
Thôn Đông, phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; cá đã qua chế biến; động vật giáp xác đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; động vật có vỏ cứng đã qua chế biến; gia cầm đã qua chế biến; các bộ phận của gia cầm đã qua chế biến; thịt lợn đã qua chế biến; thịt đóng hộp; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa đặc; váng sữa; hạt đã qua chế biến; thịt động vật đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Rong biển (gia vị); mỳ ý; bánh kẹo; bánh mì; cà phê; chè (trà); bánh ngọt; sôcôla; bỏng ngô; kem lạnh; mì sợi; mì ống; bánh pizza; món ăn làm từ bột lúa mì; xốt củ quả [gia vị]; nem cuốn; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thanh ngũ cốc; cơm cuốn rong biển; thực phẩm dạng giấy ăn được; bánh bao; cơm ăn liền.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: kem [sản phẩm sữa], pho mát, cá đã qua chế biến, động vật giáp xác đã qua chế biến, rau củ quả đã qua chế biến, trái cây đã qua chế biến, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, động vật có vỏ cứng đã qua chế biến, gia cầm đã qua chế biến, các bộ phận của gia cầm đã qua chế biến, thịt lợn đã qua chế biến, thịt đóng hộp, trái cây đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sữa đặc, váng sữa, hạt đã qua chế biến, thịt động vật đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, rong biển, mỳ ý, bánh kẹo, bánh mì, cà phê, chè (trà), bánh ngọt, sôcôla, bỏng ngô, kem lạnh, mì sợi, mì ống, bánh pizza, món ăn làm từ bột lúa mì, xốt củ quả [gia vị], nem cuốn, đồ uống trên cơ sở trà, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thanh ngũ cốc, cơm cuốn rong biển, thực phẩm dạng giấy ăn được, bánh bao, cơm ăn liền.

---

(210) **4-2025-58978**

(540)



(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.11; 7.1.24

(591) Nâu, xanh lá cây, vàng nhạt.

(731) NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Thượng, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước bao sái bàn thờ; nước rửa tay; nước rửa bát; nước lau sàn; tinh dầu.

Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo - marketing.

---

(210) **4-2025-58984**

(540)

PHUKIENXINH.VN

(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐINH HỮU LỘC (VN)
Căn hộ 3A.16, khối 3, chung cư cao tầng số 61-63 đường số 1, khu phố 7, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-59064**

(540)



(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 3.9.1; 3.9.16; 5.7.3; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam, cam đậm, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh lá mạ nhạt, hồng, hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh dương, xanh ngọc.
(731) HỘ KINH DOANH VỰA KHÔ CẨM LÀI (VN)
Ấp Tấn Ngọc Đông, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Mắm tôm; nước mắm; mắm cá (thực phẩm trên cơ sở cá); cá khô; tôm khô; mực khô.

Nhóm 30: Bánh phồng tôm; bánh phồng rau củ; bánh phồng trái cây; bánh phồng hàu; bánh phồng trà xanh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mắm tôm, nước mắm, mắm cá (thực phẩm trên cơ sở cá), cá khô, tôm khô, mực khô, bánh phồng tôm, bánh phồng rau củ, bánh phồng trái cây, bánh phồng hàu, bánh phồng trà xanh.

---

(210) **4-2025-59069**

(540)

LTANT

(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) WU, CHUANGHONG (CN)
Room 104, No. 5, Sanzhi Lane, Xiacuo Sijiao Foot, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; xà phòng; chế phẩm làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân); chế phẩm làm thơm miệng dùng cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm tạo hương thơm trong không khí.

---

(210) **4-2025-59096**

(540)



(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.7
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIHICARE (VN)
346/13 Bình Lợi, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, kinh doanh online, quảng cáo: dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, hạt, đã chế biến, nước giải khát, nước ion, đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh], đồ uống trên cơ sở rượu vang.

---

(210) **4-2025-59111**

(540)



(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.15.0; 4.5.15; 15.9.11; 26.3.1
(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng nhạt, hồng đậm, xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt.
(731) THE GREAT DINO LIMITED (CN)
Room1911, Lee Garden One, 33 Hysan Avenue, Causeway Bay, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính.

Nhóm 38: Phát sóng các chương trình truyền hình qua internet; truyền thư điện tử; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính.

Nhóm 41: Tổ chức thi đấu thể thao điện tử; dịch vụ giải trí;cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế các chương trình máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo.

---

(210) **4-2025-59117**

(540)



(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(731) S.J. ELECTRO SYSTEMS, LLC (US)
22650 County Hwy 6, Detroit Lakes, Minnesota, 56501, United States Of America
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển điện, cụ thể là công tắc điều khiển mức chất lỏng; bảng điều khiển điện; công tắc phao tự động dùng cho máy bơm nước thải và hố ga; công tắc điều khiển cơ học tự động; bảng điều khiển động cơ cho các ứng dụng xử lý nước thải, nước sạch và hệ thống sưởi ấm, thông gió, điều hòa không khí (hvac); công tắc điều khiển bơm điện vận hành cơ học dùng trong hệ thống nước và nước thải; và công tắc phao cơ học dùng để kích hoạt báo động, bảng điều khiển và các thiết bị tương tự; thiết bị đo lường, giám sát và kiểm soát phân tích nước và nước thải, cụ thể là bảng điều khiển bơm nước thải, bảng điều khiển bơm kỹ thuật, bộ điều khiển bơm nước thải, hệ thống báo động nước và nước thải, và bộ điều khiển phao hố ga và nước thải; thiết bị điều khiển điện, cụ thể là công tắc điều khiển bơm mức chất lỏng; bảng điều khiển nước và nước thải có tích hợp biến tần và bộ điều khiển; bộ điều khiển vi xử lý với giao diện người-máy tích hợp để điều khiển bơm trong các trạm bơm nước thải đô thị; mô-đun dây điện dưới dạng đầu nối điện, dùng để kết nối phao điều khiển mức chất lỏng với bảng điều khiển trong ngành nước và nước thải.

---

(210) **4-2025-59118**

(540)



(220) 17/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.3.23
(731) S.J. ELECTRO SYSTEMS, LLC (US)
22650 County Hwy 6, Detroit Lakes, Minnesota, 56501, United States Of America
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển điện, cụ thể là công tắc điều khiển mức chất lỏng; bảng điều khiển điện; công tắc phao tự động dùng cho máy bơm nước thải và hố ga; công tắc điều khiển cơ học tự động; bảng điều khiển động cơ cho các ứng dụng xử lý nước thải, nước sạch và hệ thống sưởi ấm, thông gió, điều hòa không khí (hvac); công tắc điều khiển bơm điện vận hành cơ học dùng trong hệ thống nước và nước thải; và công tắc phao cơ học dùng để kích hoạt báo động, bảng điều khiển và các thiết bị tương tự; thiết bị đo lường, giám sát và kiểm soát phân tích nước và nước thải, cụ thể là bảng điều khiển bơm nước thải, bảng điều khiển bơm kỹ thuật, bộ điều khiển bơm nước thải, hệ thống báo động nước và nước thải, và bộ điều khiển phao hố ga và nước thải; thiết bị điều khiển điện, cụ thể là công tắc điều khiển bơm mức chất lỏng; bảng điều khiển nước và nước thải có tích hợp biến tần và bộ điều khiển; bộ điều khiển vi xử lý với giao diện người-máy tích hợp để điều khiển bơm trong các trạm bơm nước thải đô thị; mô-đun dây điện dưới dạng đầu nối điện, dùng để kết nối phao điều khiển mức chất lỏng với bảng điều khiển trong ngành nước và nước thải.

---

(210) **4-2025-59233**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.3.13; 26.13.1
(591) Đen, hồng.
(731) ĐẶNG VĂN TỚI (VN)
767/6 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính râm; hộp để kính râm và bảo vệ kính mắt; gọng kính râm; dây kính râm; hộp chuyên dùng cho kính râm; bao đựng kính râm.

---

(210) **4-2025-59240**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 25.1.6; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) SHANDONG QITENG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
East of the South Side at the Intersection of Jixiang Road and Mingzheng Road, Jixiang Industrial Park, Jisuo Town, Tengzhou City, Zaozhuang City, Shandong Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; thịt; quả hạch đã chế biến; trứng; đậu phụ.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; đồ gia vị; tinh bột cho thực phẩm; mỳ ống; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-59249**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, vàng đồng, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, toà văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong toà nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-59250**

(540)

BRANDED LIVING
CREATED BY MASTERISE HOMES

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, vàng đồng, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, toà văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua

tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong toà nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-59251**

(540)

BRANDED LIVING
CREATED BY MASTERISE HOMES

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, vàng đồng, nâu nhạt, nâu đậm, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, toà văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong toà nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-59252**

(540)

BRANDED LIVING
CREATED BY MASTERISE HOMES

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, vàng đồng, nâu nhạt, nâu đậm, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, toà văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong toà nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-59253**

(540)

EA ENERGY

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 15.9.2; 24.15.7
(731) DONGGUAN XINYI'AN ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 301, Building 2, No. 403, Dalingshan Section, Houda Road, Dalingshan Town, Dongguan City, Guangdong Province.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện; pin mặt trời; pin điện dùng cho xe cộ; pin quang điện; mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-59254**

(540)

ISLE BY H

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HANGZHOU UNITED HYDROGEN CO., LTD. (CN)
12th Floor, Building 6, Linjiang Science and Technology Park No. 3688, Weiwu Road, Linjiang Street, Qiantang District Hangzhou City, Zhejiang Province China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 01: Hydro.

Nhóm 03: Dầu gội đầu: mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tiếp thị.

---

(210) **4-2025-59257**

(540)

廣 N 源
Cà Phê ★ Trà
QUẢNG NGUYÊN

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh dương, đen.
(731) HỘ KINH DOANH (HKD) QUẢNG NGUYÊN (VN)
Thửa đất số 815, 816, tờ bản đồ số 45, khóm Rạch Kinh, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao.

---

(210) **4-2025-59258**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, nâu.
(731) LÊ VĂN MẠNH (VN)
Thôn Khe Choăng, xã Châu Khê, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 21: Mút tán mỹ phẩm; bông phấn trang điểm; dụng cụ trang điểm; đồ dùng tẩy trang (dùng trong trang điểm); chổi cọ (mỹ phẩm), không dùng điện; hộp đựng đồ trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm), dụng cụ trang điểm, đồ dùng tẩy trang (dùng trong trang điểm); dịch vụ quảng cáo; marketing; trưng bày sản phẩm: mỹ phẩm, đồ dùng trang điểm.

---

(210) **4-2025-59264**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) MAI CHÍ CÔNG (VN)
Tổ dân phố 2, phường Ea Kao, tỉnh Đăk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thiết bị sạc điện thoại di động, cốc sạc điện thoại thông minh (củ sạc), dây cáp điện, tai nghe, vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh, bao đựng điện thoại thông minh, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, dây đeo dùng cho điện thoại di động, thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh, bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng, tấm lót bảng điều khiển chuyên dùng để giữ điện thoại thông minh và điện thoại di động, bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím, dây treo trang trí điện thoại di động, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], đèn nháy cho điện thoại thông minh, vòng giữ dùng cho điện thoại di động, giá đỡ dùng cho điện thoại di động hình vòng tròn, tai nghe choàng đầu, miếng đệm tai cho tai nghe, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô.

---

(210) **4-2025-59270**

(540)

nato

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRƯƠNG ĐÌNH ĐỨC (VN)
1/4 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali.

---

(210) **4-2025-59282**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.4.3
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN MỸ MỸ (VN)
Số 81A Nguyễn Hữu Thọ, khu phố Hiệp Thạnh, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-59287**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.24; 2.1.30; 26.4.4
(591) Trắng, cam, xanh lá
(731) HỘ KINH DOANH HAI ÔNG CHÚ FOODS (VN)
Ô số 21 Lô A5, khu đô thị Cao Xanh - Hà Khánh A, phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tôm chưng mắm ruốc; thịt chưng mắm tép; thịt chưng mắm ruốc; mực rim me; ruốc tôm (bản đặc biệt); ruốc tôm thịt (vị truyền thống); ruốc bề bề; ruốc tôm rong biển; chân gà rút xương; chả mực giã tay; chả cá; hải sản khô; hải sản đông lạnh

Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm: tôm chưng mắm ruốc, thịt chưng mắm tép, thịt chưng mắm ruốc, mực rim me, ruốc tôm (bản đặc biệt), ruốc tôm thịt (vị truyền thống), ruốc bề bề, ruốc tôm rong biển, chân gà rút xương, chả mực giã tay, chả cá, hải sản khô, hải sản đông lạnh.

---

(210) **4-2025-59288**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.1.2; 11.1.4
(591) Vàng, nâu, cam.
(731) NGUYỄN PHI HÙNG (VN)
443 Bình Thành, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), quảng cáo nhằm mục đích bán hàng và thương mại điện tử các sản phẩm: mô hình nhân vật trong game, tài khoản game, card điện thoại, card game, vật phẩm trong game; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-59289**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.3.15; 5.3.20; 26.2.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ GREENLIFE (VN)
TS2.14.06, tầng 14, tòa nhà The Tresor, số 39-39B Bến Vân Đồn, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: chậu cây, cây xanh, cây cảnh, dụng cụ làm vườn.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công cảnh quan; chăm sóc cảnh quan.

---

(210) **4-2025-59290**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.2.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SAGO VIỆT NAM (VN)
75N/2A, đường số 2, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; chất pha loãng cho sơn; vécni.

---

(210) **4-2025-59291**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
Số 65 phố Ngô Xá, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến và quản lý vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán để mua bán hàng hóa, dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho các giao dịch và dịch vụ đăng ký bằng cách sử dụng công nghệ phần mềm dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain) và hợp đồng thông minh (smart contracts); tư vấn quản lý kinh doanh; nghiên cứu thăm dò dư luận thị trường để phân tích dữ liệu thị trường, hành vi khách hàng; xúc tiến thương mại cho mục đích bán hàng và quảng cáo; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê đầu tư bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến giao dịch nhà đất.

Nhóm 42: Thiết kế phát triển phần mềm, ứng dụng di động (lập trình phần mềm); tạo lập duy trì trang web trực tuyến cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ SaaS để chia sẻ video, thông tin, quản lý bất động sản; thiết kế giao diện người dùng (ui/ux); cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(210) **4-2025-59292**

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ANDREW

(731) LÊ VƯƠNG HUY (VN)
Thôn Quảng Đức, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ: nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ gõ; nhạc cụ thổi; phụ kiện nhạc cụ.

---

(210) **4-2025-59293**

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(540)

JOYO

(731) LÊ VƯƠNG HUY (VN)
Thôn Quảng Đức, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ: nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ gõ; nhạc cụ thổi; phụ kiện nhạc cụ.

---

(210) **4-2025-59294**

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(540)

(591) Vàng đậm.

FLYKEYS

(731) LÊ VƯƠNG HUY (VN)
Thôn Quảng Đức, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử; đàn organ; đàn piano; trống điện từ.

---

(210) **4-2025-59295**

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(540)

(591) Đen, đỏ.

KONIX

(731) LÊ VƯƠNG HUY (VN)
Thôn Quảng Đức, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ: nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử; đàn organ; đàn piano; trống điện tử.

---

(210) **4-2025-59296**

(540)

VẠN XUÂN Y VIỆN

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, trang thiết bị y tế; mua bán dược liệu; mua bán thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); mua bán hóa mỹ phẩm; mua bán trà.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện, nhà thuốc, phòng khám; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc y tế.

---

(210) **4-2025-59297**

(540)

PIXOURA

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN QINGZUN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 612, Building P02, Phase I, South China International Printing & Paper Packaging Logistics Area No.1 South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District Shenzhen China 518100

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 20: Tủ nhiều ngăn; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; đệm; giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; giát giường; bàn trang điểm; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-59298**

(540)

QH
NEM QUÝ HOA

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.9.1; 26.1.2; 26.1.18

(731) HỘ KINH DOANH LÊ BÁ QUÝ (VN)
Khu 1, xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Nem; giò; chả.

---

(210) **4-2025-59299**

(540)

RIVON

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ THỊ THU THẢO (VN)
Thôn Kênh Triều, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; váy.

---

(210) **4-2025-59300**

(540)

tüdy
Education at Your Doorstep

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Đen, xanh dương.
(731) KWON YOUNGWOOK (KR)
102-1803, 50, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea, 22001
(740) Công ty TNHH Asoka Law & Partners (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; gia sư.

---

(210) **4-2025-59301**

(540)

ROYAL KIDS COLLEGE
English Immersion Campus

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.5; 5.7.3; 5.13.4; 20.7.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng kem, xám nhạt.
(731) KWON YOUNGWOOK (KR)
102-1803, 50, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea, 22001
(740) Công ty TNHH Asoka Law & Partners (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường mẫu giáo.

---

(210) **4-2025-59302**

(540)

iViHRM

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.17.8; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ IVITECH (VN)
Lầu 2, tòa nhà KaSati, 270A Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý nhân sự.

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp giải pháp quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-59303**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.17.8; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ IVITECH (VN)
Lầu 2, tòa nhà KaSati, 270A Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-59304**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.17.8; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ IVITECH (VN)
Lầu 2, tòa nhà KaSati, 270A Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-59305**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.17.8; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ IVITECH (VN)
Lầu 2, tòa nhà KaSati, 270A Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

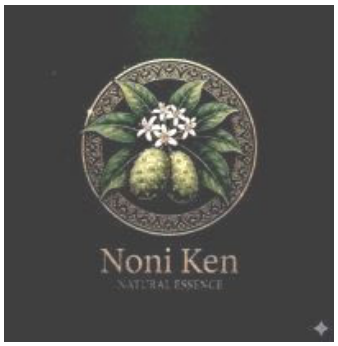
(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn, có thể tải về; phần mềm máy tính sử dụng trí tuệ nhân tạo; chương trình máy tính, ghi sẵn, có thể tải về.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-59315**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.20; 5.5.19; 5.7.21; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng.
(731) VÕ HY HOÀNG LONG (VN)
507/69 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-59316**

(540)



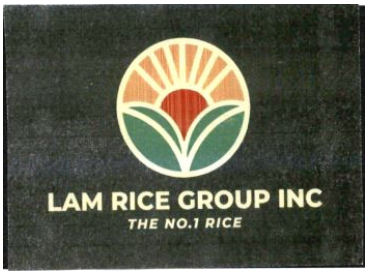
(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.
(731) VÕ HY HOÀNG LONG (VN)
507/69 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-59332**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 25.5.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, đỏ, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAM RICE GROUP INC (VN)
124 Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-59333**

(540)



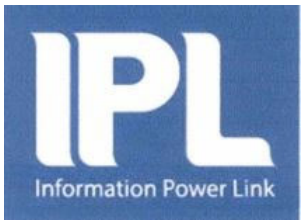
(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9
(591) Trắng, xám, xanh lá, xanh ngọc, xanh than, xanh dương đậm.
(731) PHẠM DỪA (VN)
77 Lê Lâm, khu phố 11, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch; dịch vụ homestay; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-59334**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN I.P.L (VN)
216 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phần mềm máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng, máy vi tính, máy in, máy fax, phụ kiện điện thoại (ốp lưng, pin dự phòng, thẻ nhớ, dây sạc, tai nghe, miếng dán màn hình), linh kiện và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (ổ cứng máy tính, màn hình máy tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu, chuột máy tính, bàn phím máy tính, miếng lót chuột máy tính), thiết bị mạng viễn thông, bộ lưu điện (ups).

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng: thiết bị điện, thiết bị điện tử, thiết bị văn phòng và phần cứng; tổng thầu thi công điện mạng văn phòng.

---

(210) **4-2025-59335**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh lá, trắng.
(731) ZHANG, SHIQING (CN)
Room 1001, Building A, Guosen Plaza, No. 64 Nansha Road, Longhua District, Haikou City, Hainan Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuỗi quán trà sữa nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-59336**

(540)

Zakka Bioactive Phytotech

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TRỊ LIỆU (VN)
12/6 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; kem dưỡng da; mỹ phẩm; tinh dầu; xà phòng.

---

(210) **4-2025-59337**

(540)

HOANAMY

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TRỊ LIỆU (VN)
12/6 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

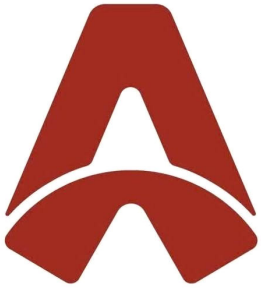
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; kem dưỡng da; mỹ phẩm; tinh dầu; xà phòng.

---

(210) **4-2025-59339**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.15.7; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.1; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC ANOI (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; thi công công trình xây dựng; dịch vụ lắp đặt đồ nội thất; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt hệ thống sưởi ấm; lắp đặt hệ thống điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống điện; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ chuẩn bị mặt bằng xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế xây dựng.

---

(210) **4-2025-59340**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.8; 26.4.18
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT NGỌC TIÊN (VN)
740/5A Âu Cơ, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Asoka Law & Partners (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; băng tải [máy móc]; máy cán tôn; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Bộ đảo điện; bộ biến tần để cung cấp điện; biến tần quang điện; biến tần dùng cho nguồn cấp điện; bảng điều khiển phân phối điện; bộ giảm tốc [điện].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất, động cơ điện 1 pha, động cơ điện 3 pha, bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, hộp bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, băng tải [máy móc], máy cán tôn, bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ, bộ đảo điện, bộ biến tần để cung cấp điện, biến tần quang điện, biến tần dùng cho nguồn cấp điện, bảng điều khiển phân phối điện, bộ giảm tốc [điện], quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2025-59341**

(540)

BUFFET TÁM ĐÀ LẠT

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN TIẾN KÔNG (VN)
Xóm 12 thôn Quang Rực, xã Khúc Thừa Dụ, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự chọn (nhà hàng buffet); dịch vụ quán ăn uống (dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động).

---

(210) **4-2025-59342**

(540)

Nexpanse

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN QINGYUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9, 6th Floor, Building A, Vanward Technology Building, No. 7 Huitong Road, Fenghuang Community, Fenghuang Street, Guangming District, Shenzhen CHINA 518000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn ổn định điện áp; bộ nguồn điện áp thấp; bộ nguồn điện liên tục; bộ biến tần cho nguồn điện; phần cứng máy tính; khung máy tính.

Nhóm 35: Marketing; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-59343**

(540)

NSS Solar

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.15.26; 26.5.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) SHENZHEN JIAHAOTING ELECTRON CO., LTD. (CN)
Room 923, Floor 9, Huanan Development Center, China South City, Pinghu, Longgang, Shenzhen, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đèn báo hiệu; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị sạc bằng năng lượng mặt trời; pin quang điện; mô-đun năng lượng mặt trời (pin năng lượng mặt trời); trạm sạc di động (có thể sạc lại).

---

(210) **4-2025-59344**

(540)

Nexerator

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN QINGYUAN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 9, 6th Floor, Building A, Vanward Technology Building, No. 7 Huitong Road, Fenghuang Community, Fenghuang Street, Guangming District, Shenzhen CHINA 518000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn ổn định điện áp; bộ nguồn điện áp thấp; bộ nguồn điện liên tục; bộ biến tần cho nguồn điện; phần cứng máy tính; khung máy tính.

Nhóm 35: Marketing; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-59345**

(540)

NSS Solar

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.15.26; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) SHENZHEN JIAHAOTING ELECTRON CO., LTD. (CN)
Room 923, Floor 9, Huanan Development Center, China South City, Pinghu, Longgang, Shenzhen, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; đèn pin đội đầu; đèn pin LED; bóng đèn thông minh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị và máy làm đá lạnh.

---

(210) **4-2025-59346**

(540)

OnNera

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN QINGYUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9, 6th Floor, Building A, Vanward Technology Building, No. 7 Huitong Road, Fenghuang Community, Fenghuang Street, Guangming District, Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn ổn định điện áp; bộ nguồn điện áp thấp; bộ nguồn điện liên tục; bộ biến tần cho nguồn điện; phần cứng máy tính; khung máy tính.

Nhóm 35: Marketing; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-59347**

(540)

PerBooster

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN QINGYUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9, 6th Floor, Building A, Vanward Technology Building, No. 7 Huitong Road, Fenghuang Community, Fenghuang Street, Guangming District, Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn ổn định điện áp; bộ nguồn điện áp thấp; bộ nguồn điện liên tục; bộ biến tần cho nguồn điện; phần cứng máy tính; khung máy tính.

Nhóm 35: Marketing; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-59350**

(540)

BUFFALOCAVE
Vietnamese Agritourism

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.1; 3.4.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CAO KIM KIÊN (VN)
Thôn Cổ Xá, xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách lữ hành; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; tổ chức và sắp xếp các hoạt động du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế.

---

(210) **4-2025-59351**

(540)

AiBevoow

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) YUANXIANG WU (CN)
Room 3102, Building 6, Zhonghai Huanyu Tianxia Garden, No. 18 Guilan Middle Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay; móng tay giả; chế phẩm chăm sóc móng tay (mỹ phẩm); nước tẩy sơn móng tay.

---

(210) **4-2025-59352**

(540)

RONIKI

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) YUANXIANG WU (CN)
Room 3102, Building 6, Zhonghai Huanyu Tianxia Garden, No. 18 Guilan Middle Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay; móng tay giả; chế phẩm chăm sóc móng tay (mỹ phẩm); nước tẩy sơn móng tay.

---

(210) **4-2025-59353**

(540)

KUMYYOU

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TM DV ĐẠI PHÚC MINH (VN)
83 đường 42, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm nông nghiệp; thực phẩm cho em bé làm từ sản phẩm thủy sản; thực phẩm cho em bé làm từ các sản phẩm chăn nuôi; thực phẩm cho em bé; đồ uống cho trẻ sơ sinh; bánh kẹo cho em bé [thực phẩm ăn dặm cho em bé].

---

(210) **4-2025-59355**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1; 11.3.3
(591) Đen, xám nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN QUỐC THÁI (VN)
Số 75/2L, khóm 4, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; bia tươi; đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-59356**

(540)

JRXRZIZ

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) YUANXIANG WU (CN)
Room 3102, Building 6, Zhonghai Huanyu Tianxia Garden, No. 18 Guilan Middle Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay; móng tay giả; chế phẩm chăm sóc móng tay (mỹ phẩm); nước tẩy sơn móng tay.

---

(210) **4-2025-59359**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 16.3.13; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, đen, tím, xanh da trời, hồng, da cam, hồng tím.
(731) ANTONIO DELA CRUZ ABIGAIL (PH)
2168 Primo Rivera Street, Makati City, Philippines
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm phim thực tế ảo nhằm mục đích thương mại; quảng cáo việc sản xuất phim nhằm mục đích thương mại; tổ chức các buổi triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2025-59369**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 25.1.25; 26.4.18
(591) Đen, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRƯỜNG XUÂN - AT (VN)
Số nhà 90, đường Lê Văn An, khu đô thị mới Đông Bắc Ga, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-59370**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH BING BÔNG VIỆT NAM (VN)
Đội 8, thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 20: Đệm [nệm]; gối.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; màn chống muỗi; rèm cửa.

Nhóm 27: Thảm; chiếu.

---

(210) **4-2025-59371**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.6.3; 25.5.25; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO NGỌC VN (VN)
612A Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; chế phẩm để vỗ béo vật nuôi; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-59372**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.14
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH MINH KHOA (VN)
139/2 đường số 28, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê hạt.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: cà phê, cà phê rang xay, cà phê hạt.

---

(210) **4-2025-59373**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.23; 26.13.1
(591) Xanh ngọc, xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM TÂM LÝ 247 (VN)
Số 241 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-59374**

(540)

Ya Samaya

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) TRƯƠNG THỊ HƯƠNG (VN)
44 Louis 5, đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(210) **4-2025-59376**

(540)

EDIKTED

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; ghim cài để trang sức; dây chuyền đeo cổ; vòng đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; đá quý tổng hợp; đá quý đã chế tác; đá bán quý đã chế tác.

Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ví bỏ túi; ba lô; túi đeo quanh hông; túi đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi dùng ở bãi biển; túi du lịch; túi xách tay; túi xách thời trang; vali du lịch; túi xách; túi dùng cho thể thao; túi đi làm; vali da.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) TL - DCZ LTD (IL)
14 Abba Hillel Street, Beit Oz, Ramat Gan, Israel

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-59377**

(540)

edikted

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; ghim cài để trang sức; dây chuyền đeo cổ; vòng đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; đá quý tổng hợp; đá quý đã chế tác; đá bán quý đã chế tác.

Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ví bỏ túi; ba lô; túi đeo quanh hông; túi đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi dùng ở bãi biển; túi du lịch; túi xách tay; túi xách thời trang; vali du lịch; túi xách; túi dùng cho thể thao; túi đi làm; vali da.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) TL - DCZ LTD (IL)
14 Abba Hillel Street, Beit Oz, Ramat Gan, Israel

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-59378**

(540)

OPOMAX

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

---

(210) **4-2025-59379**

(540)

LOF OPOMAX

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

---

(210) **4-2025-59380**

(540)

KAREX

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(591) Xanh dương.

(731) DR. KURT WOLFF GMBH & CO. KG (DE)
Johanneswerkstraße 34-36, 33611 Bielefeld, Germany

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng cho chăm sóc răng và khoang miệng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm chăm sóc răng; chế phẩm chăm sóc miệng và họng không chứa thuốc; nước súc miệng và xịt miệng (làm thơm hơi thở); kem và gel đánh răng; kem đánh bóng răng; chế phẩm làm trắng răng và chế phẩm gia tốc làm trắng răng; chế phẩm đánh bóng răng không chứa thuốc;

chế phẩm chăm sóc răng miệng không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh răng miệng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Chế phẩm y tế, trừ thuốc giảm đau, chế phẩm chống viêm, thuốc hạ sốt và chất gây mê; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm chăm sóc răng miệng có chứa thuốc; nước súc miệng có chứa thuốc; kẹo cao su và viên ngậm có chứa thuốc dùng cho vệ sinh răng miệng; chế phẩm vệ sinh răng miệng có chứa thuốc; chế phẩm đánh bóng răng có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-59381**

(540)

ZATANA
Giặt tẩy nhanh

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) TẠ THỊ KIM DUNG (VN)
Xóm 7, thôn Phúc Đức, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm thơm không khí; mỹ phẩm; xà phòng; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-59382**

(540)

ZHENCOOL

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH HỮU TUẤN BIKE (VN)
Số 18C, tổ 5, phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xích xe đạp; lốp xe đạp; tay lái xe đạp; phanh xe đạp; bộ đề xe đạp [phụ tùng xe đạp].

---

(210) **4-2025-59383**

(540)

MEALY BOX

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ROYAL STAR (VN)
31-33 đường số 5B, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé, sữa công thức, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ [thực phẩm chức năng], vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-59386**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 9.9.14; 26.1.2
(731) ALPARGATAS S.A. (BR)
Avenida das Nações Unidas, nº 14.261, Conj. 1001A - Ala A - 10º andar, Bairro Vila Gertrudes - São Paulo, SP, ZIP CODE 04794-000, Brazil
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-59388**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng chứa nhung hươu (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu nhung hươu (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thực phẩm chứa nhung hươu không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: nhung hươu tươi, nhung hươu sấy khô, nhung hươu đã qua chế biến, nhung hươu ngâm mật ong; yến sào (tổ chim ăn được); yến sào chế biến.

Nhóm 33: Rượu; rượu chứa nhung hươu (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu các mặt hàng: thảo dược, thực phẩm chức năng chứa nhung hươu (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa yến sào (dùng cho mục đích y tế), rượu nhung hươu (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chứa nhung hươu không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là nhung hươu tươi, nhung hươu sấy khô, nhung hươu đã qua chế biến, nhung hươu ngâm mật ong, yến sào (tổ chim ăn được), yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), rượu, rượu chứa nhung hươu (đồ uống có cồn), đồ uống có cồn trừ bia, chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, trầm hương, mật ong, nấm tươi, nấm đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-59389**

(540)

VENODO

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng chứa nhung hươu (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu nhung hươu (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thực phẩm chứa nhung hươu không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: nhung hươu tươi, nhung hươu sấy khô, nhung hươu đã qua chế biến, nhung hươu ngâm mật ong; yến sào (tổ chim ăn được); yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-59390**

(540)

Fx888TLG

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 Đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính bỏ túi; máy tính xách tay; pin; thiết bị sạc pin; dụng cụ toán học.

---

(210) **4-2025-59391**

(540)

VENPOWER

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu chứa nhung hươu (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-59392**

(540)

VENEDO

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng chứa nhung hươu (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu nhung hươu (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thực phẩm chứa nhung hươu không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: nhung hươu tươi, nhung hươu sấy khô, nhung hươu đã qua chế biến, nhung hươu ngâm mật ong; yến sào (tổ chim ăn được); yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-59393**

(540)

VENSTRONG

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu chứa nhung hươu (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-59394**

(540)

VENIDO

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng chứa nhung hươu (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu nhung hươu (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thực phẩm chứa nhung hươu không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: nhung hươu tươi, nhung hươu sấy khô, nhung hươu đã qua chế biến, nhung hươu ngâm mật ong; yến sào (tổ chim ăn được); yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-59395**

(540)

VENLIGHT

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO PHT (VN)
87/18 đường Cầu Đình, khu phố 16, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu chứa nhung hươu (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-59396**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6

(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NHIỆT LẠNH (VN)
Số 27 ngõ 734/12/7 đường Kim Giang, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy phát điện xoay chiều, máy phát điện, máy công cụ, máy hàn điện, kéo điện, dao điện, búa điện, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ, bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ, bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ, cuộn dây điện, cuộn dây điện từ, bình ắc quy, ắc quy điện, máy biến thế [điện], thiết bị đầu cuối [điện, hộp cầu dao điện [điện], bộ chuyển mạch điện, dây dẫn điện, tụ điện, cáp điện, bộ nối [điện], công tắc điện, thiết bị điều chỉnh điện, bộ hạn chế [điện], bộ ngắt mạch điện, dây cáp điện, bảng điều khiển [điện], đầu nối cho dây điện, cuộn cảm [điện], bộ tích nhiệt, thiết bị làm lạnh không khí, bộ lọc cho điều hòa không khí, hệ thống điều hòa không khí, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi ấm, chạy diện, thiết bị lọc nước, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], kho lạnh, tủ lạnh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt ống thoát nước; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-59397**

(540)

GoRee

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHEN, ZHOUPING (CN)
Room 604, No. 4, Yunxi First Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; sữa rửa mặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; tinh dầu; mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng sữa, nước thơm và nhũ tương; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-59398**

(540)

ZUNHU

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHEN, ZHOUPING (CN)
Room 604, No. 4, Yunxi First Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; sữa rửa mặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; tinh dầu; mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng sữa, nước thơm và nhũ tương; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-59399**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng, đen.

(731) SHANGHAI YOUYOU HEALTH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 924, Building 2, No. 18 Fangsi Road, Sijing Town, Songjiang District, Shanghai City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-59402**

(540)



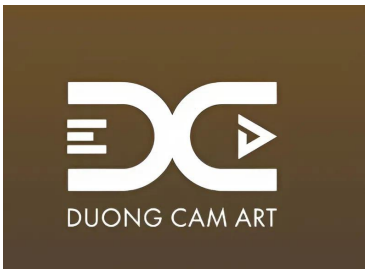
(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.11; 18.1.9; 18.1.23; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, nâu, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TỴ MÙI (VN)
Xóm Ngọc Giang, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải.

---

(210) **4-2025-59404**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NGHỆ THUẬT VÀ GIẢI TRÍ DƯƠNG CẦM (VN)
Số nhà 11, ngõ 86, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí.

---

(210) **4-2025-59406**

(540)

HEROIC COURAGE

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHANDONG XIMEI INDUSTRY MANAGEMENT CO.,LTD (CN)
Room 907, 9th Floor, Unit 1, Building 6, East District, Phase I of Weifang Headquarters Base, No. 2998, Beihai Road, Kaiyuan Sub-district, Hanting District, Weifang City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng; găng tay [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; cổ tay áo [trang phục]; khăn hình ống quấn cổ; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-59407**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1; 3.3.15; 26.13.25
(731) SHANDONG XIMEI INDUSTRY MANAGEMENT CO.,LTD (CN)
Room 907, 9th Floor, Unit 1, Building 6, East District, Phase I of Weifang Headquarters Base, No. 2998, Beihai Road, Kaiyuan Sub-district, Hanting District, Weifang City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng; găng tay [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; cổ tay áo [trang phục]; khăn hình ống quấn cổ; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-59408**

(540)

DMAT

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.7
(591) Xanh lá.
(731) LÊ HOÀNG TUẤN (VN)
Ấp Tân Thạnh, xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; micrô cho loa không dây; loa cầm tay; bộ trộn âm thanh (mixer).

---

(210) **4-2025-59409**

(540)

VTL LOGISTICS

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.5.7; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VTL VIỆT NAM (VN)
Phòng 202, lầu 2, trung tâm dịch vụ KCN Amata, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; hậu cần vận tải; vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng.

---

(210) **4-2025-59411**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 8.7.3; 8.7.5; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9
(591) Đen, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng, vàng, cam, nâu, xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trộn; mì trộn ăn liền.

---

(210) **4-2025-59412**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 15.9.18; 26.1.1
(591) Đen, xanh dương.
(731) TRẦN THỊ KIM THOA (VN)
07 Phan Bội Châu, khu vực 20, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-59413**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 24.17.8
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI HIỀN TÂM (VN)
29/34 Nguyễn Văn Khối, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Sô cô la; ca cao.

---

(210) **4-2025-59414**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 8.7.3; 8.7.5; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9
(591) Đen, tím, tím đậm, đỏ, đỏ đậm, trắng, vàng, cam, cam vàng, nâu, xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trộn; mì trộn ăn liền.

---

(210) **4-2025-59415**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 1.15.5; 15.7.1
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU NIKAWA (VN)
238 đường Vườn Thơm, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-59416**

(540)

KAROPLUS

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN VĂN KHIÊM (VN)
Thôn Khánh Ninh, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; chậu rửa mặt (lavabo); bệt xí; chậu rửa bát; bếp điện từ; hút mùi.

---

(210) **4-2025-59417**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.2; 24.15.21; 25.5.25; 26.2.7; 26.4.7; 26.7.25; 26.15.3; 26.15.15
(591) Xanh tím than, đỏ tươi, vàng cam, ghi, ghi nhạt, xanh tím than đậm, ghi sáng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT KDG (VN)
Số 9, ngõ 20, đường Phương Canh, tổ 2, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Bu-lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; nở đạn (tắc kê đạn) bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): bu-lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, đinh vít bằng kim loại, đinh tán bằng kim loại, nở đạn (tắc kê đạn) bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, băng keo, băng keo công nghiệp, băng keo cách điện, băng keo cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-59418**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 16.1.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CHU QUANG SÁNG (VN)
Xóm 5, xã Đông Hiếu, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-59421**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.3.1; 19.7.1; 26.1.1
(731) GUANGDONG HANGE SANITARY WARE INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Pingsha Industrial District, Zhishan Town, Heshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Vòi; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; hệ thống sưởi ấm bằng nước nóng; buồng vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-59422**

(540)

shuzhilian

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHENGDU UNION BIG DATA TECHNOLOGY CORPORATION (CN)
Room 804 & 805, 8th Floor, Building 1, No. 11-1, Section 4, South Renmin Road, Wuhou District, Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị thử nghiệm chất bán dẫn; thiết bị thử nghiệm bảng mạch in.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; thiết kế và phát triển chương trình máy tính dùng để xử lý dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính cho ngành công nghiệp sản xuất; phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu; phát triển chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-59423**

(540)

Killah

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) ARABELLA PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place, #26-01, Republic Plaza, Singapore 048619

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần dài; áo choàng; áo khoác ngoài; váy; quần áo lót; bộ quần áo tắm; giày cao cổ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-59424**

(540)

BOVEY

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG SONOROUS COSMETICS GROUP CO.,LTD (CN)
E building, No.10, Guangrui Street, Guangzhou(Qingyuan) Industrial, Shijiao Town, Qingcheng District, Qingyuan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân.

---

(210) **4-2025-59425**

(540)

LARI

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHANGHAI ISPARX MEDICAL CO.,LTD (CN)
Room 401, Floor 4, Building 2, No.333 Wanfang Road, Minhang District, Shanghai 201114, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; đèn chiếu quang học; bảng hiển thị oLED (điốt phát quang hữu cơ); màn hình led (điốt phát quang); màn huỳnh quang; hộp sáng [nhiếp ảnh]; thiết bị chiếu phim dương bản.

---

(210) **4-2025-59426**

(540)

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.3; 26.4.9

(731) CHENGDU UNION BIG DATA TECHNOLOGY CORPORATION (CN)
Room 804 & 805, 8th Floor, Building 1, No. 11-1, Section 4, South Renmin Road, Wuhou District, Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị thử nghiệm chất bán dẫn; thiết bị thử nghiệm bảng mạch in.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; thiết kế và phát triển chương trình máy tính dùng để xử lý dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính cho ngành công nghiệp sản xuất; phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu; phát triển chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-59427**

(540)

AVERO
COFFEE

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 11.3.4; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN AVERO COFFEE (VN)
71 đường số 3 khu nhà ở thương mại đường sắt, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; tạo hình trang trí trên thực phẩm; trang trí thực phẩm; trang trí bánh.

---

(210) **4-2025-59428**

(540)

LONGFITHOUSE
DESIGN FOR YOUR BODY

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) TRẦN VĂN LONG (VN)
STH36.01 đường số 2, khu đô thị Hà Quang 2, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến mạng máy tính; quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; giáo dục thể chất; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục, thể hình.

---

(210) **4-2025-59433**

(540)

VIKING

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.1.5; 4.5.21; 14.7.3; 26.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH TOA PERFORMANCE COATING (VIỆT NAM) (VN)
Tầng 9, phòng 9.8B, tòa nhà Etown, số 364, đường Cộng Hòa, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Luật sư quốc tế (AL-INTERNATIONAL)

(511) Nhóm 03: Giấy nhám, giấy ráp.

---

(210) **4-2025-59435**

(540)

HIỆU TUYẾN TRÙNG

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-59436**

(540)

THANH NGỌC

(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM THANH NGỌC (VN)
Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, xã Hỏa Lựu, thành phố Cần Thơ

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-59438**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.20; 11.1.5; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
Số 48B đường HT45, khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống giải khát.

---

(210) **4-2025-59440**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.11; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 đường Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-59441**

(540)



(220) 18/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.11; 1.15.15; 3.7.17; 5.3.13; 19.7.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 đường Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-59444**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.5.1; 17.5.17
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ỐNG THÉP AN PHÚ THÀNH (VN)
Số 63 đường số 17B, phường Bình Hưng Hoà, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH VIETLAS (VIETLAS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo; đồng hồ đo mức nước; đồng hồ đo khí [dụng cụ đo đạc]; đồng hồ đo tốc độ góc; đồng hồ đo nhiệt độ (đồng hồ nhiệt kế); đồng hồ đo áp suất (đồng hồ áp kế).

---

(210) **4-2025-59446**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Hồng, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Tổ dân phố số 3, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 20: Tiểu, quách, quan tài, áo quan; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; khung ảnh.

---

(210) **4-2025-59447**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TOMYCO (VN)
27/27/27 đường DX 68, khu phố 6, phường Chánh Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; serum (mỹ phẩm hỗ trợ làm đẹp); sữa rửa mặt; nước tẩy trang; son môi.

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu: quảng cáo; thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, kem dưỡng da. serum (mỹ phẩm hỗ trợ làm đẹp), sữa rửa mặt, nước tẩy trang, son môi.

---

(210) **4-2025-59453**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.1; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh đen.
(731) NGUYỄN THẾ TIẾN (VN)
Xóm Song Tiến, Tân Châu, Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn tắm, sen cây tắm, bệt vệ sinh, tủ lavabo, chậu rửa bát, vòi hoa sen, bệt vệ sinh, chậu rửa gắn cố định, dây cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh), vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn, gương soi trong nhà tắm, giá, kệ dùng trong nhà vệ sinh, linh kiện bình nóng lạnh, máy lọc nước ion, máy nước nóng bơm nhiệt, máy lọc nước, máy phun sương tăng độ ẩm, máy rửa bát đĩa, đá ốp nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-59454**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 11.3.3; 11.3.4
(731) NHUNG VU HOHG (VN)
Căn hộ C209, Hiệp Thành Buildings, 387 Lê Văn Khương, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-59455**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SBMART (VN)
Đường tỉnh 948, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Đường; nước mật đường.

---

(210) **4-2025-59458**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY MẶC NGỌC PHƯƠNG (VN)
133B-133C đường Lê Lư, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-59459**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VINA T&T (VN)
Số 8 đường số 2, khu dân cư Sông Giồng, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Quả (được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín); thực phẩm chế biến được làm từ quả; trái cây đã chế biến; sản phẩm thay thế sữa; trái cây đông lạnh; trái cây trộn.

Nhóm 30: Thực phẩm chế biến được làm từ sôcôla; thực phẩm chế biến được làm từ cà phê; thực phẩm chế biến được làm từ trà; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước đá].

Nhóm 31: Quả tươi; ngũ cốc (dạng thô và chưa xử lý); các loại quả mọng, tươi; trái cây có múi, tươi; quả dừa.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước ép rau; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước sinh tố.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, uống (do nhà hàng thực hiện) tại chỗ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-59461**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.5; 19.9.1; 25.1.9
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY HÓA CHẤT ĐỈNH NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
CN19, Lô 6B, Đường N1, KCN Sóng Thần 3, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in.

---

(210) **4-2025-59462**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 18.5.1; 18.5.5; 25.5.25; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-59463**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 18.5.1; 18.5.5; 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, xám, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-59464**

(540)

CamCatsindia™

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-59465**

(540)

Filara™

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-59466**

(540)



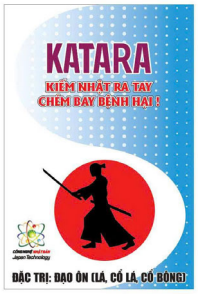
(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 5.11.2; 18.5.1; 18.5.3; 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, vàng, cam, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-59467**

(540)



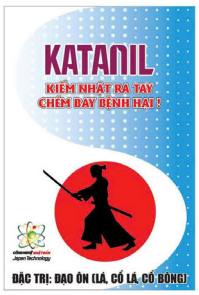
(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 2.9.1; 25.5.25; 25.7.7; 26.1.1
(591) Tím, đỏ, đen, xanh dương, trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt nấm; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-59468**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 2.9.1; 25.5.25; 25.7.7; 26.1.1
(591) Tím, đỏ, đen, xanh dương, trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt nấm; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-59469**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.10; 5.3.15; 16.3.17; 18.5.1; 18.5.5; 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam, vàng, trắng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-59470**

(540)

Darkill™

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-59471**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 2.5.6; 2.5.23; 2.5.30; 4.5.1; 4.5.2; 5.11.13
(591) Xanh lá, trắng, tím, cam, nâu nhạt, nâu đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ EVOL (VN)
Căn H5, 208 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; tệp đa phương tiện được xác thực bằng token không thể thay thế (NFT); tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; dịch vụ bán lẻ các vật phẩm, cụ thể là quà tặng lưu niệm, đồ chơi, thú nhồi bông, móc khóa, hình dán (sticker), thiệp giấy, sổ tay, tranh ảnh, tranh vẽ, huy hiệu cho trang phục không bằng kim loại quý, ốp điện thoại, nón bảo hiểm; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập bằng các ứng dụng di động có thể tải xuống; mạng xã hội trực tuyến cho phép người dùng đã đăng ký có thể tạo, sở hữu và thương mại hóa nội dung của họ liên kết với tài sản số không thể thay thế (NFTs); dịch vụ tạo lập và kết nối một cộng đồng trực tuyến để giao dịch, thảo luận và trao đổi thông tin về tài sản kỹ thuật số, token kỹ thuật số, token mã hóa, token tiện ích, token không thể thay thế (NFT), bộ sưu tập kỹ thuật số, bộ sưu tập mã hóa, tiền mã hóa, tiền kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến trong lĩnh vực giải trí và trò chơi máy tính.

---

(210) **4-2025-59473**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.15; 1.15.15; 24.17.24; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh dương, đen, vàng, trắng, cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-59474**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TIẾN PHƯỚC (VN)
Số 186 quốc lộ 22B, ấp Thạnh Tân, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Chao; chao môn; chao ớt; chao tương hột; tàu hủ; kho quẹt (nước mắm cô đặc dùng để ăn trực tiếp).

Nhóm 30: Cháo ăn liền; cháo tổ yến với thành phần chính là gạo; cháo bào ngư với thành phần chính là gạo; muối tôm; tương hột; tương ớt; bột đậu tương; muối tiêu; gia vị.

---

(210) **4-2025-59475**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23
(591) Cam, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TIẾN PHƯỚC (VN)
Số 186 quốc lộ 22B, ấp Thạnh Tân, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Chao; chao môn; chao ớt; chao tương hột; tàu hủ; kho quẹt (nước mắm cô đặc dùng để ăn trực tiếp).

Nhóm 30: Cháo ăn liền; cháo tổ yến với thành phần chính là gạo; cháo bào ngư với thành phần chính là gạo; muối tôm; tương hột; tương ớt; bột đậu tương; muối tiêu; gia vị.

---

(210) **4-2025-59476**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.1; 3.7.24; 5.3.13; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng cam đất, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI RHT (VN)
2H2 Đường DN8, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ; cho thuê kho bãi; dịch vụ giao nhận hàng hóa, trừ thông quan hàng hóa cho bên thứ ba; cung cấp dịch vụ kho bãi và các tiện nghi; dịch vụ kho bãi liên quan đến việc lưu trữ, đóng gói và gửi hàng.

---

(210) **4-2025-59477**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Xanh tím than, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-59478**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Xanh tím than, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, Tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức

hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-59479**

(540)

millennia BILINGUAL

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Xanh tím than, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, Tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-59480**

(540)

135LCFI

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-59482**

(540)

DAPHADPT

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN ĐẠI PHÁT (VN)
16/5A đường Ngô Quyền, khu phố 8, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-59483**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.1; 26.15.15
(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TINA PET VIỆT NAM (VN)
263 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-59484**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.1; 26.15.15
(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TINA PET VIỆT NAM (VN)
263 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-59485**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.1
(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TINA PET VIỆT NAM (VN)
263 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-59495**

(540)

VÉRDEN

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KANORIN VIỆT NAM (VN)
08 Đường 270D, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nước giặt quần áo; nước xả quần áo; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

---

(210) **4-2025-59496**

(540)

KUNEC

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN NHƯ HẢI (VN)
Thôn 5, xã Dương Hoà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-59498**

(540)

MHCONS

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.15.15
(591) Trắng, vàng kim, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ GIỚI XÂY DỰNG MHCONS (VN)
Đường Lê Minh Công, phường Phước Hội, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp; lắp đặt hệ thống kỹ thuật công trình; sửa chữa và bảo trì công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-59509**

(540)

شهاي
Apple Tea
التفاحة

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.13; 5.7.23; 26.4.18

(731) NASEEM AL BARARI GENERAL TRADING LLC (AE)
Office 404, Sheikh Mohammed bin Khalifa Al Maktoum Building, Deira, Al Muraqqabat, Dubai, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); sô cô la; đường; mật ong; gạo.

---

(210) **4-2025-59543**

(540)

JNL
金耐力

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KIJO BATTERY (VIETNAM) (VN)
Lô B14.1, đường N12, KCN Thành Thành Công, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị sạc ắc quy cho xe cộ; ắc quy điện; hộp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-59564**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.5; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OBACKER (VN)
17 Quang Trung, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-59596**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1
(591) Xanh, cam, be.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO AN VISION GLOBAL (VN)
49 đường số 5 – khu dân cư Hai Thành, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Rổ, không bằng kim loại; chậu [đồ chứa đựng]; đồ đạc (tủ, giá, kệ); thùng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-59597**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Be ánh xanh, đen, xám.
(731) ĐẶNG THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Bãi Đồn, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Tóc giả.

---

(210) **4-2025-59598**

(540)

ILOCARE

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY DŨNG PHƯƠNG (VN)
Số nhà 73, đường B2, tổ dân phố Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-59600**

(540)

Bích Bích

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY BẢO LONG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-59622**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh olive, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ DCD (VN)
Bản Khẻn Tiên, xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La
(740) CÔNG TY TNHH DCD VÀ CỘNG SỰ (DCD & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-59633**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRI VIỆT HỘI AN (VN)
Khối phố An Bàng, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng: dịch vụ bất động sản; dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính, ví dụ như đổi tiền, chuyển tiền điện tử, xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, phát hành séc du lịch; dịch vụ đại lý bất động sản, quản lý bất động sản, cho thuê căn hộ, thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; xây dựng và phá dỡ nhà cửa, đường xá, cầu cống, đập hay các tuyến truyền tải, cùng như các dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng, ví dụ như sơn nội, ngoại thất, trát vữa, lắp đặt hệ thống ống nước, lắp đặt thiết bị sưởi ấm, và lợp mái; cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị xây dựng, ví dụ, cho thuê xe ủi đất/máy ủi đất, cho thuê cần trục; dịch vụ trùng tu phục chế, ví dụ, trùng tu các công trình xây dựng, đồ đạc, phục chế các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch; cho thuê phương tiện để vận chuyển, cũng như dịch vụ tài xế và phi công; phân phối năng lượng và điện, cũng như phân phối và cung cấp nước.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục, sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội và hội nghị chuyên đề; dịch vụ huấn luyện thể thao và thể dục; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí, giáo dục và thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn; dịch vụ nhà trẻ và trông trẻ ban ngày; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-59639**

(540)

PRIMITIVE

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHEJIANG PRIMITIVE OUTDOOR PRODUCTS CO.,LTD (CN)
Room2507, East, 25th Floor, Jinyun Building, Headquarters Center, Dongcheng Street, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; mui [mái xếp] cho xe cộ; xe đạp; xe thô sơ do súc vật kéo; xe đẩy tay; xe cộ đi trên tuyết; thuyền; mái chèo; thuyền kayak; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

Nhóm 18: Bộ da lông thú; ba lô; túi cho người cắm trại; túi xách tay; túi; ô; gậy leo núi; gậy chống khi đi bộ; gậy chống khi đi bộ đường dài; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa].

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; bàn; đồ đạc có thể bơm phồng; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; gương soi; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; đệm cho vật nuôi trong nhà; mặt bàn; gối; đệm dùng đi picnic, cắm trại; cọc móc buộc lều, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Chai lọ; cốc; đĩa ăn; bình; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; dụng cụ nhà bếp; dĩa để nướng thịt; cốc [đồ đựng]; đồ gốm để chứa đựng; bình để uống; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; xô; bàn chải; bàn chải đánh răng; tăm; bình cách điện; hộp giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; găng tay dùng cho lò nướng; lồng chim; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

Nhóm 22: Dây thừng; lưới; buồm; vải làm vách ngăn thông gió; cái võng; mái che bằng vải dệt; lều; mái che bằng vật liệu tổng hợp; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời.

Nhóm 25: Quần áo; mũ tắm; áo mưa; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn trùm đầu; thắt lưng [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 28: Cái đu; diều; đồ chơi; trò chơi trên bàn; bóng cho trò chơi; quả tạ tay; máy để tập luyện thể dục; dây đeo dùng cho người leo núi; ván trượt; gậy trượt tuyết; ván lướt sóng; áo phao; cần câu cá; dụng cụ câu cá; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2025-59651**

(540)

ODOREX DEO

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(591) Tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ DƯỢC MỸ PHẨM NEW ERA (VN)
Số 43 Nguyễn Trường Tộ,phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối lăn nách.

---

(210) **4-2025-59656**

(540)

yorkshire

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) YORKSHIRE (ZHEJIANG) DYES&CHEMICALS CO.,LTD. (CN)
No.1, Weiqi East Road, Shangyu Economic and Technological Development Zone, Hangzhou Bay, ShangYu District, Shaoxing City, ZheJiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Thuốc nhuộm; màu nhuộm; chất nhuộm màu cho gỗ; chất nhuộm màu cho da thuộc; thuốc nhuộm thực phẩm; chất nhuộm; sơn.

---

(210) **4-2025-59693**

(540)



(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.10; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(731) NINGBO HANGZHOU BAY NEW ZONE JINGRUI TRADING LIMITED COMPANY (CN)
Room 2, The 6th Floor, Building 12, Century City Lan Yue Yuan, Hangzhou Bay New Zone, Ningbo, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Bài để chơi; trò chơi bài xì tố (bài poke); thẻ bài dùng cho trò chơi; trò chơi thẻ bài; trò chơi ghép hình; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-59695**

(540)

SAN A

(220) 19/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NINGBO HANGZHOU BAY NEW ZONE JINGRUI TRADING LIMITED COMPANY (CN)
Room 2, The 6th Floor, Building 12, Century City Lan Yue Yuan, Hangzhou Bay New Zone, Ningbo, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Bài để chơi; trò chơi bài xì tố (bài poke); thẻ bài dùng cho trò chơi; trò chơi thẻ bài; trò chơi ghép hình; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-59771**

(540)

WUSHI

(220) 20/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN CREATION OF ALL THINGS CREATIVE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 210, No. 15, Zone 2, Fuhai Industrial Zone, Fuyong Community, Fuyong Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện cầm tay; điện thoại thông minh; máy tính bảng; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc pin; pin ganvanic.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; cái chụp thông gió; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; thiết bị điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-59794**

(540)

SamYenLinhDan

(220) 20/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) PHAN THỊ NGỌC ANH (VN)
Thôn 4D, xã Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế, chè yến, yến chưng các loại, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-59902**

(540)

欧琳

OULIN

(220) 20/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) NINGBO OULIN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.128, Xianghe East Road, Investment & Business Zone, Yinzhou, Ningbo, Zhe Jiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; vòi [van khoá]; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị dùng cho bồn tắm; buồng vệ sinh; vòi hoa sen; thiết bị khử trùng; thiết bị làm sạch nước; thiết bị nướng; hệ thống điều hòa không khí; phụ kiện bồn tắm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh..)

---

(210) **4-2025-59948**

(540)

ISO Chill

(220) 20/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) AGROPUR INC. (US)
3500 East Destination Drive, Appleton Wisconsin 54915, United States Of America

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Prôtein [nguyên liệu thô]; whey (nước sữa) prôtein tinh khiết dùng trong sản xuất thực phẩm như chất bổ sung dinh dưỡng; whey (nước sữa) prôtein tinh khiết dùng làm nguyên liệu thực phẩm trong sản xuất các sản phẩm thực phẩm dùng cho người.

Nhóm 29: Prôtein dùng làm thực phẩm cho người.

---

(210) **4-2025-59952**

(540)

Twelvefold Crowns

(220) 20/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) OLYMPIC SPORTS TWELVEFOLD CROWNS HEALTH DEVELOPMENT (HANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 418, 4th Floor, Building 1, No. 118 Baijiayuan Road, Yangjiapailou, Liuxia Street, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; tinh dầu thơm; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh răng dạng bột; kem làm trắng răng; kem đánh răng dạng viên rắn.

---

(210) **4-2025-60003**

(540)

BRUSHIE

(220) 20/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ ĐÌNH HẬU (VN)
290/40/21/3, HT17 tổ 23, khu phố 2, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước giặt; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng).

---

(210) **4-2025-60022**

(540)

HIDEN AN HOTEL
Bình yên giữa lòng Di sản

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH ĐÀO TRỌNG (VN)
Số 07 + 09, ngõ 30, đường Xuân Thành, phố Khánh Trung, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-60023**

(540)



(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.2; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đen, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH STARNIGHT (VN)
Số 10, ngõ 110 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi].

---

(210) **4-2025-60024**

(540)



(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THỰC PHẨM SỐ 1 (VN)
88 Hoàng Diệu 2, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán nước; dịch vụ phục vụ đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-60025**

(540)



(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.17; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng ngả vàng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI (VN)
34/4/6 đường Nguyễn Văn Kim, khu phố Mỹ Lợi, phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Quán nước; quán cafe; quán ăn.

---

(210) **4-2025-60071**

(540)

agency assist

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) AGENCY ASSIST INC. (JP)
66-1 Sotoyasiki Sako, Kumiyama Cho, Kuse Gun, Kyoto Prefecture, Japan
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 42: Thiết kế nguyên mẫu; thử nghiệm vật liệu; kiểm định [đo lường].

---

(210) **4-2025-60079**

(540)

NEZO

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU WEIKE TRADING CO., LTD (CN)
A10, 5th Floor, No. 28, 30, 32 Xidier Road, Liwan District, Guangzhou, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; cáp dùng để truyền dữ liệu; tai nghe dùng cho điện thoại di động; thiết bị sạc điện có thể mang theo người (pin sạc); ốp (bao đựng) điện thoại; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động và điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-60080**

(540)

JIJI CABIN

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU DAIBEIZI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 307, 3rd Floor, Building 1, No. 819 Congyun Road, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Sữa hạnh nhân dùng cho mỹ phẩm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-60081**

(540)

ZGEG

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGZHOU YISHUIJIAN COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 417, No. 9, Hehui North Street, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-60085**

(540)

CTY TNHH BÁNH KẸO TỪ DƯỢC LIỆU
NAM HẢI VƯƠNG
UY TÍN TẠO NÊN THƯƠNG HIỆU

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.11.2; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH BÁNH KẸO TỪ DƯỢC LIỆU NAM HẢI VƯƠNG (VN)
Nhà ông Nguyễn Văn Muôn, khu phố Cung Kiệm, phường Nhân Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm làm thành từ thuốc đông y và dược thảo.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-60088**

(540)

YiDaO Vietnam

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.1.9; 18.1.23

(591) Đen, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH YIDAO VIỆT NAM (VN)
Số 8 đường số 13, khu dân cư Nguyên Sơn, ấp 3A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thẻ SIM; thẻ eSIM; thiết bị viễn thông; phần mềm ứng dụng di động dùng cho quản lý SIM và eSIM.

---

(210) **4-2025-60116**

(540)

PHỞ
SINCE 1960

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.24; 5.3.20; 5.7.3

(591) Trắng, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN KIBA GROUP (VN)
Thôn Tân Văn, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Phở khô; bún; miến; mỳ sợi; mỳ ống.

Nhóm 43: Dịch vụ quán phở; quán ăn cung cấp đồ ăn thức uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-60129**

(540)

RƯỢU GIA TỘC

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO THIÊN ÂN (VN)
Số 2866 ấp Phú Quí, xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu.

---

(210) **4-2025-60130**

(540)

TRE TRĂM MÓN

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO THIÊN ÂN (VN)
Số 2866 ấp Phú Quí, xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Măng tre đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-60207**

(540)

Orthodontics Restorations Implantology Surgery
DRMADAT
NHA KHOA ORIS

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.10; 26.1.1
(591) Cam, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NHA KHOA ORIS (VN)
310E, ấp Hưng Nhơn, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ khám và chữa bệnh răng hàm mặt; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-60236**

(540)

MATCH | DAY

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng cam, xanh da trời, xanh ngọc.
(731) AZIMI GARAKANI (DE)
Hans-Schulten-Str.6, 51109 Köln, Germany
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn, tuyển dụng nhân sự; dịch vụ giới thiệu việc làm; tư vấn quản lý nhân sự; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-60239**

(540)

EVIL BEAN

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) HIGH SIERRA DISTILLERY, LLC (US)
200 Concourse Blvd., Santa Rosa, California, 95403, United States of America

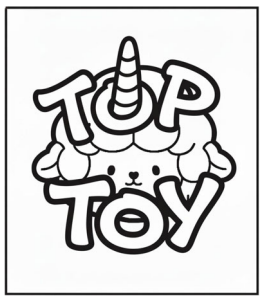
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu mùi; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-60252**

(540)



(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.11; 3.4.13; 4.3.7; 4.3.9

(731) TOP TOY HK LIMITED (CN)
Flat/Rm 721, 7/F Liven House, No. 61-63 King Yip Street, Kwun Tong, Kl, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; quả bóng đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; nhân vật đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ quản lý thương mại sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ bán lẻ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-60276**

(540)



(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.9.2; 19.9.3
(591) Nâu cam, be.

(731) ZHAO YUXI (CN)
Unit 2, Building 5, No. 2 Xincitang Road, Chihu Tianqian, Fengxi District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ trang trí bằng gốm; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm; đồ gốm sứ gia dụng.

---

(210) **4-2025-60280**

(540)

Algonova

(220) 21/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, trắng.
(731) ALGONOVA GLOBAL INC. (US)
1007 N Orange St. 4th Floor, 4373, Wilmington, Delaware 19801, United States
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; gia sư; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; viết mã máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-60344**

(540)

ROCY
Beauty & Wellness

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.9
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC PHẨM VITAA (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-60346**

(540)

REZUROCK

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(731) KADMON PHARMACEUTICALS LLC (US)
100 Morris Street, Morristown, New Jersey, 07960 USA
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-60402**

(540)

CHARISMA

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 3.7.17; 3.7.24; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xám.
(731) WEIHAI CHANGRUI INTERLINING INTELLIGENT MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
Room 401, No. 51, Wenhuadong Road, Huancui District, Weihai City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải; rèm cửa dạng lưới; vải tơ nhân tạo; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-60408**

(540)

Sayto
Oneday
Brightener

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN CHENFAN YOUPIN TRADING CO., LTD. (CN)
Room 431, Mumianwan Jingu Yuan, No. 6 Yumiao Road, Mumianwan Community, Buji Subdistrict, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-60421**

(300) 95130 18/06/2025 JM

(540)

Qi4D

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.4; 26.4.7

(731) TAYLOR MADE GOLF COMPANY, INC. (US)
5545 Fermi Court, Carlsbad, California 92008, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn; băng quấn gậy đánh gôn; quả bóng gôn; găng tay đánh gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; đầu gậy đánh gôn; bao để bọc đầu gậy đánh gôn; dụng cụ đánh dấu bóng gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn; và cán gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2025-60449**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.13.18; 3.13.24; 4.5.1; 24.9.1

(591) Trắng, tím, xanh, đỏ, hồng, đen.

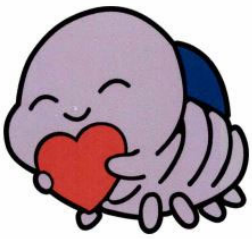
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-60451**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.1; 3.13.18

(591) Tím, đỏ, xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-60452**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.13.18; 4.5.15

(591) Trắng, tím, hồng, xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-60463**

(540)

RẠP VIETNAM

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ TRUNG HẬU (VN)
191 Võ Văn Tần, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); giày dép; mũ (nón); quần áo; quần áo thiết kế; tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: quần áo, quần áo thiết kế, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón), phụ kiện thời trang, túi xách, ba lô, bóp, ví, va li; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh; tổ chức biểu diễn thời trang giới thiệu các bộ sưu tập thời trang do công ty thiết kế (nhằm mục đích thương mại).

---

(210) **4-2025-60464**

(540)

NEWSISTER

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ TRUNG HẬU (VN)
191 Võ Văn Tần, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); giày dép; mũ (nón); quần áo; quần áo thiết kế; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-60488**

(540)

FUJIVIN

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương.

(731) LÊ THỊ THÚY HẰNG (VN)
Thôn Khe Gồi, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại ghế massage, máy chạy bộ; mua bán các sản phẩm chăm sóc sức khỏe như: dụng cụ và thiết bị xoa bóp, máy tập thể thao, máy đo huyết áp, máy đo đường huyết, nhiệt kế; mua bán đồ gia dụng như: máy xay, máy ép làm bánh, nồi cơm điện, nồi áp suất, ấm đun siêu tốc, chảo, nồi, xoong, bình thủy, xô đựng đá, chổi, dụng cụ lau sàn, bàn là (bàn ủi), quạt điện, quạt phun sương, máy sấy tóc, máy cạo râu, cân sức khỏe, lò vi sóng, lò nướng, máy hút bụi, máy rửa chén, máy giặt, máy lọc nước, tủ lạnh, máy hút mùi, đồng hồ treo tường, máy nướng bánh; mua bán bếp ga, bếp từ, bếp điện, bếp hồng ngoại; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-60489**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1; 5.7.3; 26.1.1
(591) Đen, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) LÊ THỊ THUÝ HẰNG (VN)
Thôn Khe Gồi, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: các loại ghế massage, máy chạy bộ, dụng cụ và thiết bị xoa bóp, máy tập thể thao, máy đo huyết áp, máy đo đường huyết, nhiệt kế, điều hoà không khí, máy xay, máy ép làm bánh, nồi cơm điện, nồi áp suất, ấm đun siêu tốc, chảo, nồi, xoong, bình thủy, xô đựng đá, chổi, dụng cụ lau sàn, bàn là (bàn ủi), quạt điện, quạt phun sương, máy sấy tóc, máy cạo râu, cân sức khỏe, lò vi sóng, lò nướng, máy hút bụi, máy rửa chén, máy giặt, máy lọc nước, tủ lạnh, máy hút mùi, đồng hồ treo tường, máy nướng bánh; mua bán: bếp ga, bếp từ, bếp điện, bếp hồng ngoại; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-60494**

(540)

Saigonbrush

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN HÙNG (VN)
Ấp 1 Nhựt Chánh, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 16: Con lăn của thợ sơn nhà; chổi quét sơn; con lăn sơn cho thợ sơn nhà.

Nhóm 35: Mua bán khoan cầm tay, vận hành bằng tay, dụng cụ khoan, dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], cưa [dụng cụ cầm tay], dao nạo [dụng cụ cầm tay], dụng cụ tán đinh [công cụ cầm tay], bay xoa, trát vữa, lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay], lưỡi bào, dụng cụ bằng sắt để sơn lót, quét lớp lót [công cụ cầm tay], cào [dụng cụ cầm tay], con lăn của thợ sơn nhà, chổi quét sơn.

---

(210) **4-2025-60510**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18
(731) LÝ DUY HẢI (VN)
Thôn 6, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm thời trang: quần áo, hàng may mặc thời trang: quần áo, váy, tất, mũ, khăn choàng, cavat.

---

(210) **4-2025-60511**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám kim loại.
(731) LÝ DUY HẢI (VN)
Thôn 6, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm thời trang: quần áo, hàng may mặc thời trang: quần áo, váy, tất, mũ, khăn choàng, cavat.

---

(210) **4-2025-60512**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám kim loại.
(731) LÝ DUY HẢI (VN)
Thôn 6, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm thời trang: quần áo, hàng may mặc thời trang: quần áo, váy, tất, mũ, khăn choàng, cavat.

---

(210) **4-2025-60514**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ BÉ VÂN (VN)
40/17 Bàu Cát 2, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-60516**

(540)

NGUYỆT HOÀNG FASHION
BE GOOD, BE BAD, BE YOURSELF

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HOÀNG THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)
Mỹ Phú Đất Liền, xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-60519**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ.
(731) LÊ NGỌC THẢO (VN)
61/7 Hùng Vương, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-60522**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.13.22
(591) Xanh dương đậm.
(731) TRẦN HOÀI NAM (VN)
CH C73907, tháp A, C7, ô đất ký hiệu Hh, khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-60523**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ BÉ VÂN (VN)
40/17 Bàu Cát 2, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-60527**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN QUỲNH TRANG (VN)
156 đường Phan Bội Châu, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sữa lên men; váng sữa; men sữa dùng cho mục đích nấu ăn; pho mát; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô -la có sữa; đồ uống trà có sữa; bánh sữa.

---

(210) **4-2025-60530**

(540)



(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.13.1; 26.13.25
(591) Xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TUẤN MINH (VN)
Số 21B ngách 79/40 Cầu Giấy, tổ 1, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm và phần cứng máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; bảng điều khiển [điện]; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử.

---

(210) **4-2025-60563**

(300) 40-2025-0201859 31/10/2025 KR

(540)

crosshub

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CROSSHUB INC. (KR)
5F., 123 Ogong-ro, Deokjin-gu, Jeonju-si, Jeonbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ an ninh để bảo vệ tài sản và cá nhân; cung cấp thông tin, tư vấn và hỗ trợ liên quan đến các dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ tài sản và cá nhân; dịch vụ bảo vệ an ninh; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh từ một trang web; dịch vụ giám sát an ninh; dịch vụ xác thực danh tính [dịch vụ định danh]; dịch vụ nhận dạng kỹ thuật số toàn cầu dựa trên công nghệ blockchain cho mục đích an ninh [xác minh danh tính]; dịch vụ kiểm tra an ninh sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ xác thực danh tính người dùng sử dụng công nghệ blockchain [dịch vụ định danh]; dịch vụ thông tin liên quan đến các tiêu chuẩn giao dịch (các quy định, chuẩn mực pháp lý trong lĩnh vực thương mại).

---

(210) **4-2025-60576**

(540)

TEXCELL

(220) 24/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) TORAY ADVANCED MATERIALS KOREA INC. (KR)
300, 3gongdan 2-ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Màng bảo vệ khuếch tán chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng bảo vệ tách lớp chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng bảo vệ quang học khuếch tán chuyên dùng cho màn hình phẳng; màng bảo vệ lăng kính chuyên dùng cho màn hình phẳng; màng bảo vệ phản quang chuyên dùng cho màn hình phẳng; màng bảo vệ phủ cứng chuyên dùng cho màn hình cảm ứng; màng bảo vệ quang

học chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ quang học chuyên dùng cho tivi; màng bảo vệ quang học chuyên dùng cho màn hình; màng bảo vệ quang học chuyên dùng cho màn hình tinh thể lỏng; màng bảo vệ quang học lăng kính chuyên dùng cho màn hình tinh thể lỏng; màng bảo vệ quang học khuếch tán chuyên dùng cho màn hình tinh thể lỏng; màng bảo vệ khuếch tán chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ phản xạ chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ lăng kính chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ tăng cường độ sáng chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ phân cực phản xạ chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ thấu kính chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ dạng thấu kính chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ quang học lăng kính chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ quang học chuyên dùng cho màn hình LCD; màng bảo vệ quang học lăng kính chuyên dùng cho đi-ốt phát sáng (led); màng bảo vệ quang học chuyên dùng cho tấm phân cực; màng phân cực dùng cho bảng đi-ốt phát sáng (led); tấm màn hình tinh thể lỏng màng mỏng có bóng bán dẫn (TFT-LCD); màng quang học cho màn hình LCD; màng quang học cho màn hình; màng quang học đi-ốt phát sáng (led).

Nhóm 17: Màng nhựa tách lớp, không dùng để bao gói; màng nhựa polyme dùng trong sản xuất; màng nhựa polyme dùng để sản xuất mạch điện tử; tấm chất dẻo phủ keo dùng trong sản xuất; băng dính (không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia dụng); cao su tổng hợp; vật liệu không dẫn điện giữ nhiệt; màng chống chói cho cửa sổ (màng phim nhuộm màu); màng mỏng bằng chất dẻo trong điều khiển điện; màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói; màng cách điện; màng nhiều lớp (không dùng để bao gói); màng mỏng bằng chất dẻo dùng trong nông nghiệp; màng bảo vệ (không dùng để bao gói); màng mỏng kỹ thuật (không dùng để bao gói); màng trang trí nội thất; màng hấp thụ âm thanh; cao su, thô hoặc bán thành phẩm; nhựa nhân tạo (bán thành phẩm); tấm và bản bằng chất dẻo [vật liệu bán thành phẩm]; vật liệu cách điện cách nhiệt; màng tách lớp cho tấm phân cực/tụ gốm nhiều lớp (mlcc)/keo trong quang học (oca)/đi-ốt phát sáng hữu cơ (oled) và các mục đích công nghiệp khác; màng keo dùng trong sản xuất bảng mạch in mềm (fpcb) hoặc màn hình cảm ứng (TSP); màng nhựa polyme chống trầy dùng trong sản xuất; màng keo chống vỡ cho kính bảo vệ; màng bảo vệ nhiệt (gia cường màng cho lớp nền đồng (ccl)).

---

(210) **4-2025-60605**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG THỊ MỸ NƯƠNG (VN)
Thôn Pang Pế Nâm, xã Đam Rông 3, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-60620**

(540)

PCPR

(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) LI CHANGYUAN (CN)
Room 1303, Building 2, Yiyunju, Qifu New Village, Shiguang Road, Panyu District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng găng pít-tông; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bộ tăng áp cho động cơ; trục quay; ổ bi [bộ phận của máy móc]; bộ điều khiển bằng khí nén dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe cộ chạy điện; phương tiện giao thông đường thủy; bộ ghế nệm cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; xe đẩy bằng tay.

---

(210) **4-2025-60666**

(641) 4-2020-13427

(540)

HAIDANG
Vững giải pháp, chắc thành công

(220) 27/04/2020
(441) 25/02/2026

(531) 7.1.6; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.3

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG HẢI ĐĂNG (VN)
666/64/30 đường Ba Tháng Hai, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Cho thuê thiết bị và dụng cụ hàng hải.

---

(210) **4-2025-60667**

(641) 4-2020-13428

(540)

HAIDANG
Vững giải pháp, chắc thành công

(220) 27/04/2020
(441) 25/02/2026

(531) 7.1.6; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.3

(591) Xanh dương, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG HẢI ĐĂNG (VN)
666/64/30 đường Ba Tháng Hai, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Cho thuê thiết bị và dụng cụ hàng hải.

---

(210) **4-2025-60673**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.3; 6.1.2; 9.7.1
(591) Xanh, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GẠO TOÀN TÂM BA TUẤN (VN)
Đường Hùng Vương, khóm An Thạnh A, phường An Bình, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý (mua bán), trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: gạo, thóc.

---

(210) **4-2025-60680**

(540)

Ruby®

(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GIẤY HÙNG CƯỜNG (VN)
9 Nguyễn Chí Thanh, ấp An Thành, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-60693**
(641) 4-2024-26076
(540)



(220) 11/06/2024
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÀ LINH (VN)
Khu xưởng duy tu, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Khung cửa không bằng kim loại; khuôn cửa không bằng kim loại; lớp ốp không bằng kim loại cho các công trình xây dựng; bề mặt trang trí bằng các mảnh vật liệu phi kim loại trong các công trình xây dựng; đường gờ không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đường chỉ không bằng kim loại dùng cho xây dựng; lớp mặt không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ván ốp chân tường không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm ốp tường không bằng kim loại dùng cho xây dựng (tấm ốp tường giả đá, giả gỗ, tấm ốp tường tráng gương).

---

(210) **4-2025-60713**

(540)

BON LIFE

(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI Á KIM (VN)
Số 3, ngõ 64 phố Sài Đồng, tổ 18, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: nước lau nhà; nước rửa chén; nước tẩy rửa

---

(210) **4-2025-60722**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xám, đen
(731) LÊ THỊ HOÀNG VI (VN)
Tổ 3, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp địa hình; xe đạp thể thao; linh kiện và phụ tùng của xe đạp.

---

(210) **4-2025-60738**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, cam, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIÊN PHÚC VIỆT (VN)
Thôn 3, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sân gôn (golf).

---

(210) **4-2025-60745**

(540)



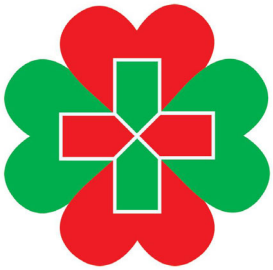
(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, da cam.
(731) VŨ XUÂN LONG (VN)
Tổ 12, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-60754**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TRỌNG MINH (VN)
87 Đỗ Ngọc Thạnh, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y khoa; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế

Nhóm 35: Đại lý bán hàng hưởng hoa hồng (thiết bị y tế, dụng cụ y khoa, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế); đại lý quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu (thiết bị y tế, dụng cụ y khoa, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế); môi giới thương mại; đấu giá; bán buôn máy móc, thiết bị y tế, dụng cụ y khoa, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 37: Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp thông tin vận tải; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-60759**

(540)

JYB

(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) NINGBO YUFANGTANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 188, Duantang West Road, Haishu District, Ningbo city, Zhejiang Province 315020, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới tài sản; dịch vụ uỷ thác đầu tư; phát hành thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-60781**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25
(731) GUANGZHOU ROMANCE MUSICAL INSTRUMENTS CO., LTD (CN)
No.13, Yucai Road, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 15: Miếng gảy đàn; dây đàn guitar; miếng gảy đàn guitar; dây dùng cho nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; lưỡi gà dùng cho nhạc cụ

---

(210) **4-2025-60787**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25
(731) GUANGZHOU ROMANCE MUSICAL INSTRUMENTS CO., LTD (CN)
No.13, Yucai Road, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 15: Miếng gảy đàn; dây đàn guitar; miếng gảy đàn guitar; dây dùng cho nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; lưỡi gà dùng cho nhạc cụ

---

(210) **4-2025-60829**

(540)



(220) 25/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.4
(731) GUANGZHOU YIQI CHUANGHUI BUSINESS SERVICE CO., LTD. (CN)
Units 1405 and 1406, 14th Floor, No. 33 Jiefang South Road, Yuexiu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Tờ giấy [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; đề can; sổ tay; bút [đồ dùng văn phòng]; thẻ.

---

(210) **4-2025-60872**

(540)

PRIFE ITERACARE

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN TÚ HẢO (VN)
Xóm 7, thôn Thượng Giang 1, xã Bình Khê, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị massage trị liệu; thiết bị hỗ trợ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-60885**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) HM BRAND OPERATION MANAGEMENT LIMITED (CN)
Room 01, 26th Floor, Working View Commercial Building, 21 Yiu Wah Street, Causeway Bay, Hongkong, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh nam nữ không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-60886**

(540)

FLY

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HM BRAND OPERATION MANAGEMENT LIMITED (CN)
Room 01, 26th Floor, Working View Commercial Building, 21 Yiu Wah Street, Causeway Bay, Hongkong, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh nam nữ không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 21: Máy đánh răng, dùng điện; máy rửa răng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-60887**

(540)

VENY

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HM BRAND OPERATION MANAGEMENT LIMITED (CN)
Room 01, 26th Floor, Working View Commercial Building, 21 Yiu Wah Street, Causeway Bay, Hongkong, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh nam nữ không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-60888**

(540)

MOZY

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) HM BRAND OPERATION MANAGEMENT LIMITED (CN)
Room 01, 26th Floor, Working View Commercial Building, 21 Yiu Wah Street, Causeway Bay, Hongkong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 21: Máy đánh răng, dùng điện; máy rửa răng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-60891**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25

(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; thiết bị quay xiên nướng thịt; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; xiên thịt để nướng trong lò quay; tấm đốt nóng; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; nồi hơi đốt bằng gaz; khung kết cấu dùng cho lò; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng]; thiết bị sưởi bỏ túi.

---

(210) **4-2025-60892**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25

(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 22: Dây thừng; lều; vải bạt làm cánh buồm; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; mái che bằng vải dệt; mái che bằng vật liệu tổng hợp; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; bao bì bằng rơm dùng cho chai lọ; lông tơ chim để nhồi chăn gối [lông vũ]; sợi dệt dạng thô.

---

(210) **4-2025-60893**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25

(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Ghế dài; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giường hơi, không dùng cho mục đích y tế; giường; bàn có thể mang đi được; bàn làm việc; thùng, không bằng kim loại; rổ, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; đệm dùng đi picnic, cắm trại.

---

(210) **4-2025-60894**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25
(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; kẹp gắp thịt nướng; nồi nấu, không dùng điện; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đũa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; xô; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-60895**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25
(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; dịch vụ sao chụp; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-60896**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25
(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ mài; xẻng [dụng cụ cầm tay]; cây lao móc; búa [dụng cụ cầm tay]; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; ống thổi lò [dụng cụ cầm tay]; nhíp; dao đa năng; dao găm; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa].

---

(210) **4-2025-60898**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25
(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Cột bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; vỉ lò đốt bằng kim loại; dây chão bằng kim loại; kẹp giữ bằng kim loại cho dây cáp và ống dẫn; cọc móc buộc lều bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; vòng đeo chìa khoá tách ra được bằng kim loại thường; rổ bằng kim loại; đinh để đóng móng sắt cho ngựa.

---

(210) **4-2025-60899**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25
(731) TANAQRO. CO., LTD. (JP)
3-5-2, Negishi, Minami-Ku, Saitama-Shi, Saitama, 336-0024, Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; túi đựng dụng cụ, rỗng; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi cho người cắm trại; túi xách tay; vali xách tay; túi; ô; tay cầm của ô; gậy leo núi.

---

(210) **4-2025-60900**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 9.7.21; 24.1.1
(731) JIANGSU HANDUN SECURITY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 13, Building 6, Shuanglian International Business Center, Huaqiao Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng; biển báo an toàn [phản quang]; phao báo hiệu; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ; kính đeo mắt; bảng thông báo điện tử; phụ kiện phản quang cho trang phục, để phòng ngừa tai nạn giao thông; kính bảo hộ; thiết bị đèn tín hiệu giao thông [thiết bị báo hiệu]; kính mắt có chức năng bảo hộ (nhãn khoa); giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; ký hiệu số; mũ bảo hiểm; áo bảo hộ phản quang; mặt nạ chống bụi; thiết bị dập lửa.

---

(210) **4-2025-60901**

(540)



(220) 26/11/2025

(441) 25/02/2026

(531) 9.7.21; 24.1.1

(731) JIANGSU HANDUN SECURITY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 13, Building 6, Shuanglian International Business Center, Huaqiao Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày cao cổ; túi đựng giày ống trượt tuyết; mũ che tai [trang phục]; tạp dề [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; giày; áo khoác phản quang; đôi ủng đi mưa; áo mưa; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc].

---

(210) **4-2025-60902**

(540)



(220) 26/11/2025

(441) 25/02/2026

(531) 9.7.21; 24.1.1

(731) JIANGSU HANDUN SECURITY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 13, Building 6, Shuanglian International Business Center, Huaqiao Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chiếu tia laze cho mục đích nhãn khoa; khẩu trang phẫu thuật; thiết bị thở dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; trang phục bảo hộ cho mục đích y tế; cáng cứu thương; mặt nạ trị liệu; mặt nạ phòng độc để lọc không khí dùng cho mục đích y tế; điện cực cho máy khử rung tim ngoài; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế chống bụi; khẩu trang phẫu thuật dùng một lần; nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; khẩu trang ngăn bụi dùng trong y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; mặt nạ chuyên dụng cho nhân viên y tế; cốc rửa mắt dùng trong y tế; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; khẩu trang vệ sinh cho mục đích y tế; nhiệt kế đo tai.

(210) **4-2025-60919**
(641) 4-2023-09625
(540)

Gemilai

(220) 20/03/2023
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG GEMILAI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
One of building 2 and Building 1 of Intelligent Technology Park No. 1 of Jindou Industrial Avenue, Honggang Community, Daliang Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, trừ loại cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 11: Máy pha cà phê, chạy điện.

Nhóm 21: Cối xay cà phê, vận hành thủ công; bình pha cà phê, không dùng điện; bình đựng cà phê, không dùng điện; thiết bị lọc cà phê, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-60924**
(641) 4-2022-32978
(540)

STAR BOSS

(220) 12/08/2022
(441) 25/02/2026

(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông và các ứng dụng như youtube cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin, tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm phù hợp thông qua các kênh truyền thông và ứng dụng như youtube; marketing.

---

(210) **4-2025-61018**
(540)

Oiad

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) OUR-AND INC. (KR)
35, Jandari-ro 3an-gil, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; son bóng; son màu; chì kẻ môi; son dưỡng môi; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; bút kẻ mắt; kem nền che khuyết điểm cho mục đích mỹ phẩm; phấn nền trang

điểm; kem che khuyết điểm trên khuôn mặt; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da tay; nước hoa; mỹ phẩm chức năng; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem dưỡng da không chứa thuốc; nước cân bằng da không chứa thuốc; huyết thanh dưỡng da không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm điều trị da không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-61027**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.16; 2.1.23; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4
(591) Đen, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) GREEN TITAN BIOMED CORPORATION LTD. (TW)
3 F., No. 192, Zhonggong 2nd Rd., Fuzhong Vil., Xitun Dist., Taichung City 40766, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; làm đông lạnh thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; chiếu xạ thực phẩm; sản xuất sinh học chế phẩm dược theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-61031**

(540)

Wokwow

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HONG KONG NARROW GATE GROUP LIMITED (CN)
Rm 1804, 18/F Beverly House 93-107 Lockhart Road Wan Chai Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ điều hành kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ phòng trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán mang đi.

---

(210) **4-2025-61052**

(540)

HEALLEN

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) HEALLEN KOREA CO., LTD. (KR)
Nos. H915 and H916, 45 Galmaesunhwan-ro 166beon-gil, Guri-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; dầu gội; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; xà phòng làm đẹp dùng để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch tạo bọt dùng cho cá nhân; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng.

---

(210) **4-2025-61065**

(540)



(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.7.21; 5.7.22; 15.7.1; 24.3.7

(591) Trắng, xanh lá, xánh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, cam, cam đậm, cam nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG VẬT TƯ NN BẢO KHANG (VN)
Thôn 7, xã Đạ Tẻh 2, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả tươi; quả sầu riêng tươi.

---

(210) **4-2025-61073**

(540)

Keepplay

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(731) GUANGDONG QMAN TOYS INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Intersection of Xingye West 2 RD and Xingye South RD North, Laimei Industrial District, Chenghai District, Shantou 515800 Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-61082**

(540)

TOQO

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN JINGMU TRADING CO., LTD. (CN)
2C059, Building 2, Phase II, South China International Printing Paper Packaging Logistics Zone, No. 1 South China Avenue, Hehua Community, Pinghu street, Longgang District, Shenzhen City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bàn bi-a; bóng bi-a; quả cầu lông; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

---

(210) **4-2025-61086**

(540)

Fuwa

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.11.3; 26.11.9

(731) GUANG DONG FUWA HEAVY INDUSTRIES CO., LTD. (CN)
NO.1 Santai Road North, Taishan City 529200, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Trống phanh cho xe cộ; bu-lông moay-ơ bánh xe cho xe cộ; cần điều chỉnh phanh cho xe cộ; ổ bi (bộ phận của xe cộ); má phanh cho xe cộ; yên xe cho xe cộ; chân chống cho xe cộ; lò xo treo cho xe cộ; trục của xe cộ; trục cho rơ-moóc thiết bị [bộ phận của rơ moóc cho xe cộ]; giảm xóc treo cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-61089**

(540)

Viet Thanh
PLASTIC AND PACKAGING

(220) 26/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 26.15.15

(591) Tím, xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT THÀNH (VN)
Số 29 đường TTN8 khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 16: Màng nhựa mỏng (ps/hips, pp, pet) dùng để bọc thực phẩm và có thể kéo dãn dùng cho các khay hàng; màng mỏng có thể kéo dãn dùng cho bao gói; bao gói bằng nhựa; túi rác bằng nhựa

Nhóm 17: Nhựa dẻo bán thành phẩm (ps/hips, pp, pet); chất dẻo bán thành phẩm (vật liệu dùng để làm bao bì); nhựa nhân tạo (bán thành phẩm); nhựa tổng hợp (bán thành phẩm); bao bì không thấm nước

Nhóm 21: Khay nhựa; hộp nhựa; ly nhựa; nắp nhựa; ly bằng giấy; chén bằng giấy

Nhóm 35: Mua bán: màng nhựa bọc thực phẩm, bao gói, túi ni lông, túi rác, nhựa dẻo bán thành phẩm (ps/hips, pp, pet), chất dẻo bán thành phẩm (vật liệu dùng để làm bao bì, nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), bao bì không thấm nước, khay bằng nhựa, hộp nhựa, ly bằng nhựa, nắp hộp bằng nhựa, ly bằng giấy; quảng cáo; xuất khẩu hàng hóa (màng nhựa, khay bằng nhựa, hộp nhựa, ly bằng giấy, ly bằng nhựa, nắp hộp bằng nhựa); nhập khẩu hàng hóa (hạt nhựa (ps, hips, pp, pet), máy móc thiết bị ngành nhựa gồm máy màng, máy định hình khay, ly, nắp); tiếp thị để bán hàn

---

(210) **4-2025-61116**

(540)



(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) NÔNG THỊ THƠ (VN)
Khu Nhà Thờ, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 45: Quản lý pháp lý giấy phép (li-xăng); tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý.

---

(210) **4-2025-61117**

(540)



(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEGACOM QUỐC TẾ (VN)
Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences - số 6 phố Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; cung ứng và cho thuê lại lao động; dịch vụ tuyển dụng và cung ứng lao động; dịch vụ nghiên cứu thị trường; sản xuất phim quảng cáo

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ truyền thanh; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch sinh thái; đại lý du lịch; điều hành du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); tổ chức biểu diễn nghệ thuật, hoạt động sáng tác nghệ thuật; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo

Nhóm 42: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; quản lý dự án thiết kế xây dựng; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-61121**

(540)

Tolifo

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1; 26.15.15
(731) FANG ZHI XIANG (CN)
No. 25, Lane, Yuantian Huawu Residential Area, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Micrô; bóng đèn chớp [nhiếp ảnh]; thiết bị điện báo truyền ảnh; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; đèn led chuyên dụng cho quay phim và chụp ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

Nhóm 11: Đèn sân khấu; đèn lồng chiếu sáng; đèn để sàn; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng; đèn livestream [đèn chuyên dụng cho phát sóng trực tiếp].

---

(210) **4-2025-61218**

(540)

HOA MAI

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) VŨ THÀNH BẮC (VN)
153 Trường Sơn, tổ 4, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại; bồn chứa nước bằng i-nốc; ống thép; thùng bằng kim loại.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-61242**

(540)

PocTell

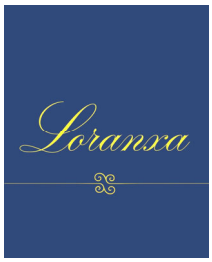
(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.1.2; 24.17.20
(591) Xanh ngọc, cam.
(731) HANGZHOU POCTELL BIOTECH CO., LTD (CN)
Room A609, 6th Floor, Building 3, No. 88 Longyuan Road, Cangqian Sub-district, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử hoá học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học; chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán có thai; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-61286**

(540)



(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh.
(731) ĐẶNG NHẬT HÀO (VN)
Ấp 3, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-61287**

(540)

MITSURAKU

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.4.4; 26.11.13
(731) CÔNG TY TNHH KIÊN THÀNH TÍN (VN)
30 đường số 5, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ trục; đai truyền cho máy móc; máy nông nghiệp; máy nén [máy móc]; thiết bị cuộn cơ khí; máy công cụ.

---

(210) **4-2025-61297**

(540)

WOMEN'S FITNESS
M.Pi
PHÒNG TẬP DÀNH RIÊNG CHO NỮ

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.16; 2.9.21
(591) Trắng, đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO VÀ SỰ KIỆN MS.PI (VN)
Số 36, đường số 9, khu đô thị trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; điều hành các lớp thể dục thể hình; hướng dẫn võ thuật.

---

(210) **4-2025-61320**

(540)

Cá mập khổng lồ

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) MAMMOTH TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Room 1602, 16/F, Yan Wing Commercial Building, 9 Yi Wing Street, Causeway Bay, 999077, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-61321**

(540)

SIGNATURE photo signature

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 16.3.3; 24.9.1; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng, hồng.

(731) IMAGE NETWORKS PLUS CO., LTD. (KR)
504-506ho, 5 Floor, 459-14 Gasan-dong, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea (Zip code: 08503)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số [chỉnh sửa hình ảnh]; cho thuê máy chụp ảnh; dịch vụ phòng chụp ảnh; dịch vụ phòng chụp ảnh tự phục vụ; dịch vụ phòng chụp ảnh theo cơ chế nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-61328**

(540)

Smiling Albino

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SMILING ALBINO LIMITED (CN)
1116, 11/F Kenning Building, 19 Wang Hoi Road, KOWLOON BAY, HONG KONG

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ cho chuyến du lịch thông qua trang web; cung cấp thông tin về du lịch và chuyến du lịch; tư vấn liên quan đến du lịch và chuyến du lịch tham quan; đặt chỗ và giữ chỗ cho vận chuyển cho các chuyến du lịch leo núi; đặt chỗ và giữ chỗ cho vận chuyển cho các chuyến du lịch đi bộ đường dài mạo hiểm; thực hiện hướng dẫn các chuyến tham quan du lịch bằng xe đạp; sắp xếp và thực hiện các chuyến đi chèo thuyền kayak cho mục đích du lịch; đặt chỗ và giữ chỗ cho vận chuyển cho hành khách bằng tàu du lịch; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; sắp xếp và đặt chỗ cho các chuyến đi trong ngày và du lịch ngày lễ; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; sắp xếp và đặt chỗ cho chuyến du lịch, du lịch tàu trên biển và du lịch tham quan; lập kế hoạch các chuyến du lịch; sắp xếp và đặt chỗ cho các chuyến du lịch kỳ nghỉ trọn gói; dịch vụ hướng dẫn viên du lịch

và hướng dẫn du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; cung cấp thông tin liên quan đến du lịch hàng không; lập kế hoạch và đặt vé máy bay; dịch vụ làm thủ tục hàng không; vận chuyển hàng hóa và hành khách; cho thuê xe và cho thuê xe có tài xế lái; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến du lịch, các chuyến đi du lịch và vận chuyển (vận tải).

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; thực hiện chuyến leo núi có hướng dẫn; sắp xếp và tiến hành hội nghị; thực hiện các tour du lịch có hướng dẫn cho các mục đích văn hóa; dịch vụ dạy nấu món ăn truyền thống.

Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; đặt chỗ và giữ chỗ khách sạn, khu nghỉ dưỡng và nhà nghỉ.

---

(210) **4-2025-61330**

(540)



(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Hồng, nâu đỏ.
(731) 1. NGUYỄN ĐÌNH NGỌC (VN)
10/91 Trần Quý Khoáng, phường Hương An, thành phố Huế
2. PHẠM BỬU NHÂN (VN)
Bình Khánh 7, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-61337**

(540)

Breeno

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN HEYTAP TECHNOLOGY CORP., LTD. (CN)
207-2, Block B, Fu'an Science & Technology Mansion, No. 13 Gaoxinnanyi Avenue, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng di động có thể tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; phương tiện lưu trữ điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết

bị để xử lý dữ liệu; đồng hồ thông minh; máy vi tính có thể đeo; điện thoại thông minh; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị định vị toàn cầu; hộp giải mã tín hiệu; tai nghe thực tế ảo; webcam; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị và dụng cụ trắc địa; chip [mạch tích hợp]; mạch điện tử; thiết bị bán dẫn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học; tư vấn trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ viễn thông; kiểm soát chất lượng; cung cấp thông tin địa lý; kiểm định [đo lường]; thử nghiệm lâm sàng; dự báo thời tiết; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế quần áo; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu máy tính; thiết kế cơ sở dữ liệu máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; viết chương trình xử lý dữ liệu; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-61344**

(540)



(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(731) TRẦN ANH THÁI (VN)
Tổ 1, phường Sa pa, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng nhượng quyền thương mại; nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh phục vụ liên tục.

---

(210) **4-2025-61349**

(540)

gongcai

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HEBEI ZHONGBEI IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD. (CN)
500 meters south of Dachenzhuang Village, Qingzhou Town, Qingxian County, Cangzhou, Hebei, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải lông mày; cọ chải lông mi; cọ đánh phấn mắt; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; chổi cạo râu; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; bàn chải làm sạch da mặt.

---

(210) **4-2025-61350**

(540)

HTASO

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.4.1
(731) GUANGDONG HTASO NEW MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 389, Htaso Industrial Park, Meihua Section, Central Channel, Luoyang Town, Boluo County, Huizhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; chất phân tán chất dẻo; nhựa tổng hợp, dạng thô; nhựa nhân tạo chưa xử lý dùng trong công nghiệp; nhựa polyvinyl clorua (pvc) chưa qua xử lý; nhựa silicon chưa qua xử lý; polypropylene; chất hóa học để làm chậm hoặc ngăn chặn sự lan truyền của lửa.

Nhóm 17: Vật liệu lọc dạng bọt chất dẻo bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; sợi các bon, trừ loại dùng trong ngành dệt; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; chất dẻo bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-61352**

(540)

RSRSAUDIO

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HENGYANG MINGMA TRADING CO., LTD (CN)
Property of Room 201-2, Building A, No. 3 Hengqi Road, Hongxiang Street, Zhengxiang District, Hengyang City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị dẫn đường của xe ô tô; thiết bị âm thanh; loa bass (loa âm trầm); micrô; thiết bị ghi hình lắp trên ô tô.

Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô; đèn xe máy; đèn định vị dùng cho xe cộ; đèn; đèn sử dụng đi-ốt phát quang [led].

Nhóm 12: Còi ô tô; còi xe máy; còi cho xe cộ; động cơ cho xe đạp; gương nhìn bên dùng cho xe cộ vận tải; gối tựa đầu dùng cho ghế trên xe ô tô.

---

(210) **4-2025-61353**

(540)

larana

(220) 27/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) VŨ VĂN BÌNH (VN)
17A đường 9, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ nước hoa; dịch vụ bán buôn nước hoa.

---

(210) **4-2025-61381**

(540)

ĐẠI NHỨT
SẢN XUẤT ỐNG NHỰA

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 14.1.1; 24.15.7; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV SX NHỰA CỬU LONG (VN)
Tỉnh lộ 941, tổ 36, ấp Phú An II, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 19: Ống nước (ống cứng phi kim loại).

---

(210) **4-2025-61404**

(540)

NHÂN TRUNG

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO NHÂN TRUNG (VN)
341 Tô Hiến Thành, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing.

---

(210) **4-2025-61438**

(540)

GLC
GL CABLES CO., LTD
DÂY & CÁP ĐIỆN

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026

(531) 14.1.8; 14.1.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÁP ĐIỆN GL CABLES (VN)
Khu công nghiệp Châu Đức, xã Nghĩa Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; cáp điện; dây điện; dây cáp hàn [cáp điện]; dây điện điều khiển (dây điện).

---

(210) **4-2025-61439**

(540)



(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.1.8; 14.1.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÁP DIỆN GL CABLES (VN)
Khu công nghiệp Châu Đức, xã Nghĩa Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; cáp điện; dây điện; dây cáp hàn [cáp điện]; dây điện điều khiển (dây điện).

---

(210) **4-2025-61529**

(540)



(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN KHẮC TUẤN (VN)
Thôn 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; bóp ví; ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, túi đeo chéo, ba lô, bóp ví, ví đựng tiền, vali, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ (trang phục), tất (vớ).

---

(210) **4-2025-61561**

(540)

CBRRAS

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(731) HUANG, CHENGBIAO (CN)
Yuanzi Group, Xiashan Village, Shuping Township, Hongjiang City, Hunan Province,china
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; nhẫn thông minh; loa thông minh; thiết bị định vị toàn cầu.

---

(210) **4-2025-61574**

(540)

FINTISO

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN YANZHEN TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
1101, 11/F, Mingteng Center Bldg., Qinghu Rd., Qinghua Community, Longhua St., Longhua Dist., Shenzhen, 518000, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Đá mài; dao gọt trái cây; dao làm bếp; kéo dùng cho nhà bếp; dao đầu bếp; dao băm thịt.

Nhóm 21: Chảo rán, không dùng điện; chảo nấu ăn không dùng diện; giá đỡ dao trên bàn ăn; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; nắp bình; bình.

---

(210) **4-2025-61592**

(540)



(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.1.1; 26.11.3
(591) Vàng, xanh lá mạ, xanh lá cây, xanh lục, nâu
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ NHUẦN (VN)
TDP Hòa Bình, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mỳ gạo.

---

(210) **4-2025-61595**

(540)



(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.22; 11.1.6; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu đậm, vàng, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ NHUẦN (VN)
TDP Hòa Bình, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Đũa tre.

---

(210) **4-2025-61605**

(540)

EST 2000
ESGVALLEY
Di sản Trà Việt

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.2
(591) Vàng đồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ QUÂN CHU (VN)
Xóm Khu vực Nhà Máy, xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà hòa tan.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, đại lý xuất nhập khẩu: trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà túi lọc, trà hòa tan.

---

(210) **4-2025-61613**

(540)

凌博
Lingbo

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) WUXI LINGBO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Building 10, JiaoTong University Creative Park, No.59 Xiuxi Road,Binhu District, Wuxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ xe đạp.

---

(210) **4-2025-61614**

(540)

凌博

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) WUXI LINGBO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Building 10, JiaoTong University Creative Park, No.59 Xiuxi Road,Binhu District, Wuxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm dùng để mô phỏng ảo và phân tích hiệu suất chức năng của hệ thống cơ điện tử, hệ thống điều khiển, hệ thống cơ khí và thiết bị liên quan của chúng; bộ điều khiển lập trình; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps); thiết bị điện tử dùng để xác định vị trí đồ vật bị thất lạc thông qua hệ thống định vị toàn cầu (gps) hoặc mạng thông tin di động; thiết bị thử nghiệm pin; bảng điều khiển [điện]; bảng hiển thị điện tử; mạch tích hợp điện tử; thiết bị điều khiển điện tử cho xe cộ; thiết bị điều khiển điện tử; bảng điều khiển điện tử; thiết bị điều khiển từ xa; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị báo hiệu chống trộm.

---

(210) **4-2025-61620**

(540)

Beatbot

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) XINGMAI INNOVATION TECHNOLOGY (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
12 F, Bldg. 5, Tianyun Plaza, No.111, Wusongjiang Ave., Guoxiang St., Wuzhong Dist., Suzhou, 215124, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy thổi tuyết; máy xén cỏ; máy tỉa cỏ, dùng điện; máy xén cỏ, dùng điện; thiết bị rửa; máy giặt, dùng điện; vòi hút dùng cho máy hút bụi; máy rửa bát đĩa; chổi [bộ phận của máy]; máy hút bụi chân không; máy xén cỏ dạng rô bốt; máy bơm nước cho bể bơi; bơm [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; van khóa [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; máy vệ sinh ao hồ; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy bơm tạo sóng cho bể cá; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy dọn (cào, gạt) tuyết; khớp nối trục [máy móc]; khớp nối vạn năng [khớp nối cácđăng]; cánh tay robot dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị phân phối chất lỏng dùng trong công nghiệp; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo (AI) dùng để làm sạch và giặt; thiết bị rửa cho xe cộ; bộ truyền động cho máy móc.

---

(210) **4-2025-61621**

(540)

PITAKA

(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN LINGYI INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
12 F, Block C, Central Avenue Building, Xixiang BLVD West, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, CN

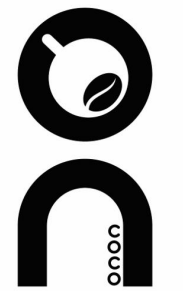
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; vali [hành lý]; vali; ba lô; túi xách tay; túi đeo chéo; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; ví đựng danh thiếp; ví; túi đeo vai.

---

(210) **4-2025-61622**

(540)



(220) 28/11/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 18.2.1; 26.1.1

(731) NGUYỄN THỊ THANH LOAN (VN)
Tổ 5 khu 3, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-61633**

(540)

SONGDAN

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CHIKITECH (VN)
Số 3 ngách 15 ngõ 134 Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa kính ô tô; nước rửa xe ô tô; nước tẩy dùng cho kính ô tô; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

---

(210) **4-2025-61640**

(540)

Maison de PHUC

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 9.1.10
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ THỊ MINH PHÚC (VN)
581/84 Trường Chinh, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ trị liệu; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-61641**

(540)

CINEGY

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, xanh mòng két.
(731) CÔNG TY TNHH CINEGY FILM PRODUCTION (VN)
12D Nguyễn Thức Đường, khu phố 3, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; tư vấn quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức sự kiện (nhằm mục đích xây dựng, quảng bá hình ảnh công ty tới khách hàng, công chúng).

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất âm nhạc; dịch vụ quay phim (quay camera); dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ chụp ảnh kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-61642**

(540)

Timegold

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BÙI TIẾN DŨNG (VN)
Khu 1, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-61643**

(540)

L-LIFE
LOVE & LIFE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG L-LIFE (VN)
269 đường Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; túi xách; ví tiền; vali; ba lô; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ các mặt hàng: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang (trang phục), tất (vớ), khăn choàng, găng tay, vật liệu giả da, túi xách, ví tiền, vali, ba lô, ô (dù).

---

(210) **4-2025-61644**

(540)

Timego

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BÙI TIẾN DŨNG (VN)
Khu 1, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-61645**

(540)

L-LIFE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.6; 5.5.20; 26.11.8
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG L-LIFE (VN)
269 đường Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; túi xách; ví tiền; vali; ba lô; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ các mặt hàng: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang (trang phục), tất (vớ), khăn choàng, găng tay, vật liệu giả da, túi xách, ví tiền, vali, ba lô, ô (dù).

---

(210) **4-2025-61647**

(540)

EVŌrA

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHU KEREN (CN)
Room 804, Building 4, Wangqiantang Yin Center, Rongchuang Wangjinsha, Xiasha, Qiantang District, Hangzhou, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; nước hoa; tinh dầu; mặt nạ mỹ phẩm dùng cho mặt.

---

(210) **4-2025-61648**

(540)

PREATANE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61649**

(540)

LYTACAP

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61650**

(540)

DIROLAX

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61651**

(540)

RASELCAP

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61652**

(540)

MONDANYL

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61653**

(540)

LENZAPIN

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61654**

(540)

PRATENDA

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61655**

(540)

SOCALDEX

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61656**

(540)

ZALDYNES

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61657**

(540)

TENAPSIO

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61658**

(540)

DIOCARLITE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61659**

(540)

TRIXARAL

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61660**

(540)

GAMARIF

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61661**

(540)

PRIASO

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH INTER DRP (VN)
Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-61664**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.9.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH LỘC PHÁT 68 (VN)
893 Hưng Phú, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy rút đa năng; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-61666**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG HIỆU VIỆT GLOBAL (VN)
Số 7, ngách 117/15 Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; quán trà; dịch vụ kinh doanh quán đồ uống chuyên về matcha.

---

(210) **4-2025-61667**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƠ BẢN (VN)
Số 6A đường Ngô Chí Quốc, khu phố 24, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: khăn vải ướt.

---

(210) **4-2025-61673**

(540)

ZANI

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN KIM ANH (VN)
9 Lê Quang Định, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, trừ khoá điện; kiềng giữ kính; nẹp kính; tay nắm cửa kính; bản lề cửa kính; bản lề sàn; khung cửa (tất cả đều bằng kim loại).

Nhóm 09: Khóa điện; mắt kính; tai nghe; loa; cục sạc điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán khóa, hàng ngũ kim, mắt kính, tai nghe, loa, cục sạc điện thoại; mua bán hàng nông, lâm, thủy hải sản; mua bán lương thực thực phẩm; mua bán thuốc; mua bán trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-61679**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.6; 24.1.1; 25.1.25
(591) Đỏ đậm, vàng kim, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THỐNG ĐẠT (VN)
Số 26, đường số 57A, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt tẩm ướp hương vị, hạt đã chế biến.

Nhóm 31: Hạt dẻ tươi.

---

(210) **4-2025-61681**

(540)

MASCARELLO

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ÁNH SÁNG TƯƠNG LAI VN (VN)
35 đường số 17B, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng; bóng đèn; bóng đèn điện; bóng đèn thông minh; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-61695**

(540)

HUMERA

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT HÀ NỘI CƠ SỞ 2 (VN)
Số 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; thấu kính quang học; gọng kính đeo mắt.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) xuất nhập khẩu các sản phẩm: kính đeo mắt, mắt kính, kính áp tròng, dung dịch dùng cho kính áp tròng, thấu kính quang học, gọng kính, thuốc, dược phẩm, dược thảo, thuốc nhỏ mắt, vật tư y tế, thực phẩm chức năng dùng cho nhãn khoa.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ chuyên gia nhãn khoa; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ ngân hàng mô người.

---

(210) **4-2025-61696**

(540)

HUMERA VISION

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT HÀ NỘI CƠ SỞ 2 (VN)
Số 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; thấu kính quang học; gọng kính đeo mắt.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) xuất nhập khẩu các sản phẩm: kính đeo mắt, mắt kính, kính áp tròng, dung dịch dùng cho kính áp tròng, thấu kính quang học, gọng kính, thuốc, dược phẩm, dược thảo, thuốc nhỏ mắt, vật tư y tế, thực phẩm chức năng dùng cho nhãn khoa.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

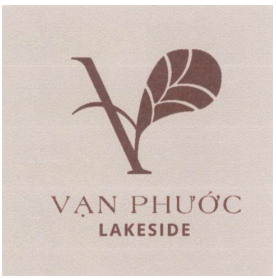
Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ chuyên gia nhãn khoa; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ ngân hàng mô người.

---

(210) **4-2025-61697**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.3.13; 26.11.9; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP - BẤT ĐỘNG SẢN VÀ XÂY DỰNG SONG PHƯƠNG (VN)
Số 35, tổ 3, xã Nha Bích, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán và cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng cầu đường; xây dựng nhà; xây dựng hạ tầng khu công nghiệp; trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý nhà đất cụ thể là: dịch vụ pháp lý về hồ sơ nhà đất, hồ sơ mua bán nhà, hồ sơ chuyển nhượng đất; dịch vụ an ninh, bảo vệ.

---

(210) **4-2025-61699**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 9.1.10; 10.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, hồng phấn, đen, xanh dương.
(731) TRỊNH THỊ PHƯƠNG UYÊN (VN)
Liên Gia 6, tổ dân phố 7, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ, mũ nón,giày dép, vớ tất.

---

(210) **4-2025-61701**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.7.2; 2.7.23; 2.9.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IKI IKI VIỆT NAM (VN)
125-127 Bàu Cát, phường Bảy Hiền, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-61707**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Băng tải; đai truyền cho băng tải.

Nhóm 12: Lốp ô tô.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm (cao su dạng khối, cao su dạng tờ xông khói); nhựa mủ [cao su]; latec [cao su] (cao su latex cô đặc).

Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm; gỗ thành phẩm; gỗ dán; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ; gỗ ép được theo khuôn.

Nhóm 20: Đệm; nệm; gối.

Nhóm 28: Đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao (quả bóng cho trò chơi, ruột của quả bóng cho trò chơi).

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; hạt [ngũ cốc].

---

(210) **4-2025-61708**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lá cây, hồng, đen.
(731) NGUYỄN KIM LỢI (VN)
341 Cao Đạt, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-61709**

(540)

Jane
-Vie Botanics-

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TOKI (VN)
Số 23 đường B2-N3-4 Rivera 2, khu đô thị Waterpoint, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mặt nạ làm đẹp; son môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-61717**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6
(731) TĂNG THÀNH SƠN (VN)
134 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; khăn choàng; trang phục; mũ; dép; giày.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế quần áo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-61718**

(540)

ViMeat

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) TĂNG THÀNH SƠN (VN)
134 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; thịt; đùi lợn muối; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; thịt lợn muối xông khói; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ những đơn hàng trực tuyến; trang trí thực phẩm; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-61719**

(540)

Vifoot
WALK THE VIET SPIRIT

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.19
(731) TĂNG THÀNH SƠN (VN)
134 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ô che nắng; túi xách tay; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo lót; khăn choàng; trang phục; mũ; dép; giày.

---

(210) **4-2025-61724**

(540)

LONG ĐẠT

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đô, cam, vàng kim, đen, trắng.
(731) NGUYỄN DÂN LÂU (VN)
Ấp Tân Long, xã Vĩnh Tường, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng; nem, chả, giò làm từ thịt; xúc xích phủ lớp bột ngô; xúc xích cuộn bột nhào; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-61726**

(540)

VELLYGOOD

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HUỲNH VỊ KIỆT (VN)
450 Nguyễn Tri Phương, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 09: Bàn phím; chuột (máy vi tính); loa; quạt tỏa nhiệt (dùng cho máy vi tính); tai nghe; tấm lót bằng cao su để di chuyển con chuột máy vi tính; dây cáp tín hiệu.

Nhóm 35: Mua bán: bàn phím, chuột (máy vi tính), loa, quạt tỏa nhiệt (dùng cho máy vi tính), tai nghe, tấm lót bằng cao su để di chuyển con chuột máy vi tính, dây cáp tín hiệu; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-61727**

(540)



(220) 01/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6

(731) GUANGZHOU TIME-HONORED BRANDS INVESTMENT HOLDING CO., LTD. (CN)
Room 204-2, Area B, 2nd Floor, No. 96 Qingsha Road, Dongchong Town, Nansha District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; xúc xích; thịt; tổ chim ăn được; thịt lợn ướp; cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thịt, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; cá, đóng hộp; trái cây đông lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; quả vải sấy khô; quả nhãn sấy khô; lát khoai tây rán giòn; nước ép rau dùng để nấu ăn; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa; đồ uống hỗn hợp trứng sữa, không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; sữa đậu nành; sữa gạo; trà sữa [trên cơ sở sữa]; chất béo ăn được; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; hạt, đã chế biến; nấm sấy khô có thể ăn được; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo.

Nhóm 30: Hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô cô la; hạt cà phê rang; trà (chè); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; kẹo; bánh kẹo; nước mật cho thực phẩm; mật ong; bánh quy; bánh mỳ; bánh bít cốt; bánh nướng; bột nhồi; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹp pho mát [bánh xăng-đuých]; bánh trung thu; bánh pizza; nem cuốn; bánh nướng thịt; bánh bao hấp nhân thịt băm (Baozi); sủi cảo (Jiaozi) [bánh bao nhân]; cơm ăn liền; bánh ú (Zongzi) [bánh làm từ gạo nếp]; bánh kếp; bánh bao nhồi (baozi); bánh mì cuộn; bánh trôi; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; kem lạnh; giấm; dấm bia; xốt đậu nành; gia vị.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-61728**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.6; 3.7.24
(731) GUANGZHOU SHIXIN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 429-A098, 4th Floor, Building A, No.17 & 19 Nanxiang 3rd Road, Huangpu District, Guangzhou City China 510705
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa dưỡng da mặt; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm làm rám nắng da; mặt nạ làm đẹp; dầu thơm.

---

(210) **4-2025-61729**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.6; 3.7.24
(731) GUANGZHOU SHIXIN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 429-A098, 4th Floor, Building A, No.17 & 19 Nanxiang 3rd Road, Huangpu District, Guangzhou City China 510705
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc khử độc; chất bổ sung dinh dưỡng; enzyme dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-61730**

(540)

GKDTNLY

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHENGZHOU XIAJING ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 706, Floor 5, Unit 2, Building 3, Zhenghongshan Community, No. 66 Tongtai Road, Zhengdong New District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; tai nghe; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-61731**

(540)

MUXWAVE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HỒ GIA (VN)
Số 2, ngách 20, ngõ 77 phố Lụa, tổ dân phố Hồng Phong, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Màn hình led; màn hình led dán kính; màn hình led lưới; màn hình led trong suốt; màn hình tương tác; màn hình led ghép lcd.

---

(210) **4-2025-61733**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1
(591) Hồng, trắng.

(731) E'ANSFOOD GLOBAL CO., LTD. (KR)
185-29, Guksabong-ro, Docheok-myeon, Gwangju-si, Gyeonggi-do 12814 Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; mứt đào (mứt ướt); mứt dâu tây (mứt ướt); mứt xoài (mứt ướt); mứt việt quất (mứt ướt); mứt chanh dây (mứt ướt).

---

(210) **4-2025-61734**

(540)

HWIRAN

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HWIRAN CO., LTD. (KR)
704, 17 Yangcheon-ro 47na-gil, Gangseo-gu, Seoul, 07522, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da; đồ trang điểm mắt (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem chống nắng [mỹ phẩm]; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ túi; dịch vụ bán lẻ trang sức; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về dụng cụ làm đẹp cho con người; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-61735**

(540)

Vera sun

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61736**

(540)

Vera Cool

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61737**

(540)

Vera gold

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61738**

(540)

Lyfva

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61739**

(540)

Sunbana

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61740**

(540)

Okeny

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61741**

(540)

Kohyo

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61742**

(540)

Maysaa

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61743**

(540)

CUCRISS JEANS

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.9; 26.4.18; 26.13.25; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xám kim loại.

(731) LÝ DUY HẢI (VN)
Thôn 6, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm thời trang: quần áo, hàng may mặc thời trang: quần áo, váy, tất, mũ, khăn choàng, cavat.

---

(210) **4-2025-61744**

(540)

Nalyner

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước lau sàn; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61745**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.23; 26.11.3

(591) Trắng, xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ TOÀN THÀNH PHÁT (VN)
919/34 Hương lộ Hai, KP8, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tụ điện.

---

(210) **4-2025-61751**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.16; 4.3.3
(591) Vàng ánh kim, đen.
(731) NGUYỄN ĐỨC TRÍ (VN)
15 Tăng Bạt Hổ, tổ 8, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QINN - PARTNERS (Công ty Luật TNHH QINN - PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-61752**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.3; 15.9.18; 21.1.5
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂM TỊNH PHÁT (VN)
Số 01A lô 24A, dự án khu đô thị mới ngã 5 - sân bay Cát Bi, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cửa hàng thức ăn nhanh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-61758**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.11.2
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÂN BÓN AN LÊ (VN)
Số 186A9, khu phố 3, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-61760**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 24.13.1; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI BÌNH (VN)
Số 530 đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-61762**

(540)

HOT 20K

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGÔ NHẬT ĐĂNG (VN)
06 Ngõ Trạm, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học quản lý và tiêu diệt sâu bọ.

---

(210) **4-2025-61763**

(540)

artime
Paint Your Memories

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 26.13.1
(731) GOH SUA HUAT (MY)
Setiawalk, Block H, H-09-1, Persiaran Wawasan, Pusat Bandar Puchong, Puchong, Selangor, 47160, Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-61765**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.20; 26.1.1; 26.15.1
(591) Nâu, xanh dương, vàng, đỏ, trắng, tím, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THUẬN TRIỀU (VN)
176/27/11/2 đường TX25, khu phố 2, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Phở; bánh phở; gia vị phở; phở ăn liền; phở tươi; phở khô.

---

(210) **4-2025-61766**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24
(731) 21SUNPASSION COMPANY LIMITED (TH)
22/14, Mu 10, Bang Kaeo Sub-district, Bang Phli District, Samut Prakan Province, 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; bánh quy giòn; bánh ngọt cuộn; bánh gạo với nhân bột đậu đỏ ngọt dạng sệt hoặc nước xốt hoa quả ngọt; bánh quy; bánh mỳ; bánh trung thu ngọt; bánh putđing; bánh kẹo mochi; thạch hoa quả (bánh kẹo); sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); bánh kẹo; món tráng miệng hỗn hợp từ gelatin; bánh nướng xốp; bánh ngọt hình thuôn dài phủ kem; bỏng ngô; bánh sừng bò; bánh quy (cookies); đồ uống cà phê; đồ uống sô-cô-la; đồ uống từ trà; đồ uống trà hương trái cây; đồ uống trà có sữa; lá trà sấy khô; trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); trà; đá xay hương trái cây; kẹo; bánh quế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; kinh doanh (mua bán) đồ uống; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm bánh; kinh doanh (mua bán) quà lưu niệm; dịch vụ khuyến mại (cho người khác).

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà và cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-61767**

(540)

BEARHOUSE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) 21SUNPASSION COMPANY LIMITED (TH)
22/14, Mu 10, Bang Kaeo Sub-district, Bang Phli District, Samut Prakan Province, 10540, Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; bánh quy giòn; bánh ngọt cuộn; bánh gạo với nhân bột đậu đỏ ngọt dạng sệt hoặc nước xốt hoa quả ngọt; bánh quy; bánh mỳ; bánh trung thu ngọt; bánh putđing; bánh kẹo mochi; thạch hoa quả (bánh kẹo); sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); bánh kẹo; món tráng miệng hỗn hợp từ gelatin; bánh nướng xốp; bánh ngọt hình thuôn dài phủ kem; bỏng ngô; bánh sừng bò; bánh quy (cookies); đồ uống cà phê; đồ uống sô-cô-la; đồ uống từ trà; đồ uống trà hương trái cây; đồ uống trà có sữa; lá trà sấy khô; trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); trà; đá xay hương trái cây; kẹo; bánh quế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; kinh doanh (mua bán) đồ uống; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm bánh; kinh doanh (mua bán) quà lưu niệm; dịch vụ khuyến mại (cho người khác).

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà và cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-61768**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.20; 26.1.1; 26.15.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THUẬN TRIỀU (VN)
176/27/11/2 đường TX25, khu phố 2, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Phở; bánh phở; gia vị phở; phở ăn liền; phở tươi; phở khô.

---

(210) **4-2025-61770**

(540)

Leefar

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JIARONG HUANG (CN)
No. 6 Dalang Anyuan Street, Baiyun District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung protein cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ; chế phẩm vitamin; thuốc cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; dầu gan cá tuyết.

---

(210) **4-2025-61771**

(540)

ONAP

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LITANDA VIỆT NAM (VN)
Lô B1.4 LK 18 số 21 KĐT Thanh Hà, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

Nhóm 11: Quạt trần.

---

(210) **4-2025-61773**

(540)

Kustin

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ HM (VN)
15TT29, khu đô thị mới Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe điện thoại và máy tính; củ sạc; cáp sạc điện thoại.

---

(210) **4-2025-61779**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 1.15.24; 11.1.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) SEJUN F&B CO., LTD. (KR)
53, Heungseong-gil, Nam-myeon, Hongcheon-gun, Gangwon-do, 25107, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo khô; mì ống khô; cơm đã nấu chín và sấy khô; ngũ cốc đã chế biến dùng làm thức ăn; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; nurungji [cơm cháy xém kiểu Hàn Quốc]; cơm đã nấu chín và đóng gói; bánh gạo; tteokguk [món ăn nấu chín bao gồm chủ yếu là bánh gạo hình bầu dục cắt lát với nước dùng]; topokki [bánh gạo xào với tương ớt lên men kiểu Hàn Quốc]; mì sợi; bánh mỳ; mì somen; bột; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; bột yến mạch; mì ly; mì ăn liền; bữa ăn chuẩn bị sẵn trên cơ sở gạo; mì xào; bibimbap [món ăn Hàn Quốc bao gồm chủ yếu là cơm nấu với rau và thịt bò]; cơm rang; gochujang [tương ớt lên men]; nước xốt cay.

---

(210) **4-2025-61784**

(540)

ACECOOK DELI

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-61785**

(540)

ACECOOK DELI

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-61786**

(540)

BÌNH MINH

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VÕ THỊ THANH HƯƠNG (VN)
52 Hoàng Hữu Nam, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-61809**

(540)

TIMI GROUP
KẾT NỐI TẠO NÊN THÀNH CÔNG

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ TIMI (VN)
Số 17 ngõ 36 Lê Thanh Nghị, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-61810**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.1.11; 2.5.2; 5.7.3; 8.1.1; 25.1.6; 26.1.2; 26.4.10
(591) Đỏ, trắng, đen, xám, hồng nhạt, nâu, vàng nâu, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI BÁNH MÌ NGUYÊN HƯNG (VN)
Số 13-15-17 đường Nguyễn Văn Tre, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì kẹp nhân; bánh nướng; bánh ngọt; bánh bao có nhân; bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh mì, bánh mì kẹp nhân, bánh nướng, bánh ngọt, bánh bao có nhân, bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-61811**

(540)

Dưỡng Cốt Đan Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61812**

(540)

Phục Cốt Khang Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61813**

(540)

MALEE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI TRÀ VINH (VN)
Lô C cụm công nghiệp Trần Lãm, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; nước giặt; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; xà phòng.

---

(210) **4-2025-61814**

(540)

Đan Thống Phong Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61815**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.24; 5.3.9; 5.5.16; 7.3.11; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61816**

(540)

Đại Thống Đan Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61817**

(540)

HOLOCENE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGZHOU TIANWU BIOTECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No. 6028, 6th Floor, Huilong District D, No. 86, Helong 1st Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, P.R. China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; bít tất ngắn cổ; mũ; găng tay [trang phục]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-61818**

(540)

Đại Long Đan Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61819**

(540)

RUI K

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đỏ.

(731) ZHEJIANG TONGDA PRINTING CO., LTD (CN)
No. 8-10, Longjin Avenue, Qianku Town, Cangnan District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bài poker; bài lá; thẻ trò chơi; đồ trang trí dùng cho cây thông Noel (trừ các vật dụng chiếu sáng và bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-61820**

(540)

Nam Dược Gia Truyền Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61821**

(540)

POWER WORLD

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POWER WORLD MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD (CN)
NO. 24, The Fourth Industrial Zone, ShaJing Town, HouTing Street, BaoAn District, ShenZhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bơm nhiệt; thiết bị làm nóng không khí; đèn; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị giữ ẩm; thiết bị sưởi ấm; hệ thống sưởi ấm; phụ kiện sinh hơi nóng cho bồn tắm; hệ thống làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-61822**

(540)

HANBOLI
韩泊莉

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.1

(731) HUIZHOU JUHUI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Yijing Road, Shangye East Street, Chengdong District, Luoyang Street, Boluo County, Huizhou City Room 09, 11th Floor, Litian Building, No.22 (Residential), China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước rửa bát; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng bánh; son môi; dầu thơm.

---

(210) **4-2025-61823**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 24.9.1; 25.1.6; 26.1.18

(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THUNG LŨNG TOHAP (VN)
Thôn Liên Hiệp, xã Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-61824**

(540)

Đại Cốt Đan Thuận Đức

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ THANH THỦY (VN)
205/2c, Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; cao xoa bóp; thuốc đông y cổ truyền; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61825**

(540)

CZA

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI TRÀ VINH (VN)
Lô C cụm công nghiệp Trần Lãm, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; nước giặt; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; xà phòng.

---

(210) **4-2025-61826**

(540)

HUALUNDESIGN

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.11.8

(731) GUANGZHOU TIANWU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6028, 6th Floor, Huilong District D, No. 86, Helong 1st Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, P.R. China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; bít tất ngắn cổ; mũ; găng tay [trang phục]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-61827**

(540)

Nữ thần

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đen, xám.

(731) GUANGQUAN LI (CN)
Room 202, Unit 3, Building 2, Xiaonian Residential Area, No. 8 Xueyuan Road, Songbei District, Harbin City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau củ quả, đã chế biến; sữa chua; xúc xích; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Trà; cà phê; hạt cà phê rang; kẹo; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-61829**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.9.21; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1
(591) Trắng, da cam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH WINS FOOD (VN)
Số 1D1, KP Bình Thành, khu tái định cư Bửu Long, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

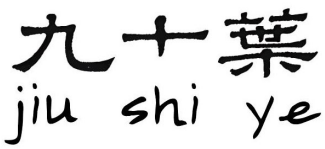
(511) Nhóm 30: Mì cay; mì gói; mì sợi; mì ống; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán: mì cay, mì gói, mì sợi, mì ống, đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-61830**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JU PENG (CN)
No. 2601, Unit 2, Building 4, Hengdacheng, Heyue Street, Haigang District, Qinhuangdao City, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; bột nhồi; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-61831**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 25.3.3; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA PERFECT (VN)
Số 94-96 Huỳnh Văn Bánh, phường Cầu Kiện, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế hoạt động bệnh viện ngoại, thẩm mỹ và nha khoa; bệnh viện thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-61832**

(540)

BEASTPINK

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ANHUI XIAOJINGLING FOOD CO., LTD. (CN)
No. 1888, Tongjing East Road, Tongling City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; chế phẩm ngũ cốc; sôcôla; bánh bột nhào; bánh kếp.

---

(210) **4-2025-61833**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24

(731) SHENZHEN GWELL TIMES TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 01-04, 28th floor, Block C of Minzhi stock business center, Minzhi street, Longhua district, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-61834**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.7.25; 26.11.8; 26.11.9

(731) ZHEJIANG FENGMAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No22, Jinfeng Road, Yuyao, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Đai truyền dùng cho động cơ và đầu máy; đai truyền cho băng tải; vỏ máy [bộ phận của máy móc]; đai truyền quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; đai truyền của máy phát điện; bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; đai truyền cho máy móc; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ trục cho trục truyền động; phốt cơ khí là bộ phận của máy.

---

(210) **4-2025-61835**

(540)

kiokii and ...

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) KIOKII INC. (CA)
182 Scrivener Drive, Aurora ON L4G 0Y9, Canada
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-61836**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(731) SHENZHEN GWELL TIMES TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 01-04, 28th floor, Block C of Minzhi stock business center, Minzhi street, Longhua district, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình [phần cứng máy vi tính]; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; điện thoại hình; chương trình máy tính, tải xuống được; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị giám sát trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2025-61837**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.13.25
(731) HUNAN FEIYOU MAGIC POTATO FOOD CO., LTD. (CN)
Room 2402, Building 5, Hilton Dahan International, No. 8, Yanjiang Middle Road, Lushu District, Zhuzhou City, Hunan province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Món khoai tây xắt sợi chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau củ quả, đã chế biến; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; khoai lang đã chế biến.

---

(210) **4-2025-61838**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.1.10; 26.2.7; 26.3.2
(731) HUANG BAOMAO (CN)
Unit 13D, Block 3, Building 2, Youshan Meidi Garden, No. 1 Jinlong Road, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện; hộp đấu nối [điện]; đầu nối cho dây điện; đường nối điện; bộ nối [điện].

---

(210) **4-2025-61839**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.4; 3.4.11; 5.11.13
(731) SHANGHAI MINGGUAN DAIRY MARKETING CONSULTING CO., LTD. (CN)
Room 109, Building 4, No. 3311, Tingfeng Road, Xinong Town, Jinshan District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; nước sữa.

---

(210) **4-2025-61840**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh than đậm, hồng, tím, xanh dương đậm, xanh ngọc, xanh lục, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, da cam.
(731) HOÀNG THỊ THU HƯỜNG (VN)
66C Thủ Lệ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm học tiếng Anh, có thể tải về; ứng dụng học tiếng Anh (ứng dụng điện thoại); phần mềm máy tính chatbot (phần mềm trò chuyện tự động) có thể tải xuống để mô phỏng cuộc hội thoại; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và lập văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên.

---

(210) **4-2025-61841**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) FUTURE ENTERPRISES PTE. LTD. (SG)
31 Harrison Road, #08-01 Food Empire Building, Singapore 369649
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước uống; nước khoáng (đồ uống) và nước có ga (đồ uống); đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép rau [đồ uống]; nước uống có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-61842**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.4.18; 26.13.1
(731) FUTURE ENTERPRISES PTE. LTD. (SG)
31 Harrison Road, #08-01 Food Empire Building, Singapore 369649
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước uống; nước khoáng (đồ uống) và nước có ga (đồ uống); đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép rau [đồ uống]; nước uống có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-61845**

(540)

NEW ARIS

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-61846**

(540)

BIXAZOL

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-61847**

(540)

ALIPA CAFE

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG VIỆT (VN)
Số 3, ngách 53/20, đường Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê hòa tan; trà (chè); cao cao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-61848**

(540)

TƯ ĐIẾC

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ TÙA (VN)
120 - 122, đường Phan Đình Phùng, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-61850**

(540)

NIKKA

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CAO THỊ THÚY (VN)
Số nhà 11 ngõ 67 Khương Trung, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; tủ lạnh; nồi nấu, dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; gối; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đan lát làm từ cây liễu gai.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

Nhóm 24: Vải; ga trải giường; vỏ gối; màn chống muỗi; chăn; rèm cửa ra vào.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; chiếu; giấy dán tường; thảm yoga; thảm ô tô; tấm phủ tường bằng vải dệt.

Nhóm 29: Sữa; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; bánh kẹo; cà phê; trà; mì sợi; cơm ăn liền.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-61851**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.15; 2.1.30; 11.1.5; 18.1.5; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LOGISTIC 72 (VN)
2/4B tổ 1, ấp An Phước, xã Long Điền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng giao hàng; ứng dụng giao đồ ăn; ứng dụng hỗ trợ đặt xe.

---

(210) **4-2025-61852**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.22
(591) Xanh lá đậm, vàng, trắng.
(731) NGÔ VĂN TÚ (VN)
284/3, ấp Dốc Mơ 2, xã Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ống dẫn âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; loa.

---

(210) **4-2025-61853**

(540)

Verlot

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN XUÂN TIẾN (VN)
P1730 Hh1c, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-61854**

(540)

SHIWATA

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.5; 26.11.9
(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN ĐĂNG HẢI (VN)
Thôn Triệu Xuyên 1, xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy chế biến gỗ (máy xẻ gỗ, máy ép gỗ, máy ghép gỗ, máy khoan, máy cắt sắt, máy đục, máy mài, máy bào, máy cưa), máy gia công kim loại, máy nén khí, máy hút chân không, máy hút bụi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-61855**

(540)

Caienkelin

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) MAI THỊ NGÁT (VN)
Thôn Khang Giang, xã Yên Đồng, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; tất vớ.

---

(210) **4-2025-61857**

(540)

Space Ti

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NHA KHOA XUẤT NHẬP KHẨU MỸ MÃN (VN)
373/65/2 Lý Thường Kiệt, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Răng giả; bộ răng giả; thiết bị và dụng cụ nha khoa; chốt cho răng giả; hàm nhân tạo; hàm răng giả.

---

(210) **4-2025-61858**

(540)

nitOlic

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Hồng.
(731) ICB PHARMA TOMASZ ŚWIĘTOSŁAWSKI, PAWEŁ ŚWIĘTOSŁAWSKI SPÓŁKA JAWNA (PL)
ul. Moździerzowców 6a, 43-602 Jaworzno, Poland
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chống ký sinh trùng; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; thuốc trừ sâu; chế phẩm để diệt ấu trùng; nước thơm xức tóc chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược; dược phẩm; thuốc mỡ dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt chấy, rận [thuốc diệt chấy, rận]; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-61859**

(540)

V-Smart Pay

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng cho điện thoại; ví điện tử tải xuống được; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và dịch vụ khuyến mại (cho người khác); cung cấp thông tin thương mại qua trang web; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ trung gian thanh toán thông qua điện thoại di động, trang web và internet/môi trường mạng; dịch vụ liên quan đến bảo hiểm, cụ thể là môi giới bảo hiểm, đại lý bảo hiểm; dịch vụ tài chính, cụ thể là, cho vay (tài chính), phát hành thẻ tín dụng, phân tích, nghiên cứu, tư vấn, quản lý, tài trợ, đánh giá tài chính; dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính, cụ thể là đổi tiền, chuyển tiền điện tử, xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, phát hành séc du lịch; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ định vị vị trí địa lý [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền các tệp kỹ thuật số và thư điện tử; truyền video theo yêu cầu; cung cấp phòng chat internet và diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa); tư vấn vận tải; hậu cần vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cho thuê phương tiện vận chuyển và người điều khiển chúng, cụ thể là tài xế và phi công; dịch vụ cung cấp thông tin về hành trình và việc vận chuyển hàng hóa do người môi giới và các hãng du lịch thực hiện, cũng như cung cấp thông tin về biểu giá, bảng giờ và phương thức vận chuyển; phân phối năng lượng và điện, cũng như phân phối và cung cấp nước.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; thực hiện các chuyến tham quan có hướng dẫn; tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội và hội nghị chuyên đề.

Nhóm 42: Nghiên cứu, thiết kế, phát triển, lắp đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính, phần mềm như một dịch vụ (saas), nền tảng như một dịch vụ (PaaS); dịch vụ lập trình máy tính để bảo vệ phần mềm; dịch vụ tư vấn bảo mật máy tính và internet; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ xử lý dữ liệu (kỹ thuật); soạn thảo tài liệu kỹ thuật; dịch vụ máy tính và công nghệ để bảo vệ dữ liệu máy tính và thông tin cá nhân và thông tin tài chính và để phát hiện sự truy cập trái phép vào dữ liệu và thông tin, cụ thể là: dịch vụ bảo vệ máy tính khỏi vi rút, dịch vụ mã hóa dữ liệu, giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm cắp danh tính qua internet; khảo sát (kỹ thuật).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt khách sạn hoặc chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt đồ ăn, thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt đồ ăn, thức uống trực tuyến.

---

(210) **4-2025-61860**

(540)

VSmart Pay

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng cho điện thoại; ví điện tử tải xuống được; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và dịch vụ khuyến mại (cho người khác); cung cấp thông tin thương mại qua trang web; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ trung gian thanh toán thông qua điện thoại di động, trang web và internet/môi trường mạng; dịch vụ liên quan đến bảo hiểm, cụ thể là môi giới bảo hiểm, đại lý bảo hiểm; dịch vụ tài chính, cụ thể là, cho vay (tài chính), phát hành thẻ tín dụng, phân tích, nghiên cứu, tư vấn, quản lý, tài trợ, đánh giá tài chính; dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính, cụ thể là đổi tiền, chuyển tiền điện tử, xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, phát hành séc du lịch; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ định vị vị trí địa lý [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền các tệp kỹ thuật số và thư điện tử; truyền video theo yêu cầu; cung cấp phòng chat internet và diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín và hàng hóa); tư vấn vận tải; hậu cần vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cho thuê phương tiện vận chuyển và người điều khiển chúng, cụ thể là tài xế và phi công; dịch vụ cung cấp thông tin về hành trình và việc vận chuyển hàng hóa do người môi giới và các hãng du lịch thực hiện, cũng như cung cấp thông tin về biểu giá, bảng giờ và phương thức vận chuyển; phân phối năng lượng và điện, cũng như phân phối và cung cấp nước.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; thực hiện các chuyến tham quan có hướng dẫn; tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội và hội nghị chuyên đề.

Nhóm 42: Nghiên cứu, thiết kế, phát triển, lắp đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính, phần mềm như một dịch vụ (saas), nền tảng như một dịch vụ (PaaS); dịch vụ lập trình máy tính để bảo vệ phần mềm; dịch vụ tư vấn bảo mật máy tính và internet; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ xử lý dữ liệu (kỹ thuật); soạn thảo tài liệu kỹ thuật; dịch vụ máy tính và công nghệ để bảo vệ dữ liệu máy tính và thông tin cá nhân và thông tin tài chính và để phát hiện sự truy cập trái phép vào dữ liệu và thông tin, cụ thể là: dịch vụ bảo vệ máy tính khỏi vi rút, dịch vụ mã hóa dữ liệu, giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm cắp danh tính qua internet; khảo sát (kỹ thuật).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt khách sạn hoặc chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt đồ ăn, thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt đồ ăn, thức uống trực tuyến.

---

(210) **4-2025-61862**

(540)



TRANG ANH

(511) Nhóm 25: Giày dép; đồ đi ở chân.

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DÉP TRANG ANH TÀI (VN)
Tổ dân phố số 2, Cầu Giáng mới, đường Đại lộ Thiên Trường, phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

---

(210) **4-2025-61863**

(540)

CÀ PHÊ
TÂN NHẬT PHÁT

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Nâu, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CS CÀ PHÊ TÂN NHẬT PHÁT (VN)
160B đường Gò Xoài, khu phố 67, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-61864**

(540)

ZANSONG

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 16.1.13; 26.11.12
(731) SHENZHEN AIHUA ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A028, Logistics Center, Shuiku Road, Fuhua Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong, China
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân, vỏ hộp loa, dây cáp khởi động cho động cơ, pin điện, máy thu thanh, bản kính dương [nhiếp ảnh]; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-61865**

(540)

LIZOMEX

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (VN)
Số 4, đường 30/4, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hằng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hằng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo

dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-61866**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG ADAM (VN)
Số 26, ngõ 180 Lò Đúc, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 14: Ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; ghim cài ca vát; kẹp cài ca vát; khuy măng sét.

Nhóm 18: Ví đựng tiền; ví đựng danh thiếp; ví bỏ túi; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; giày; ca vát; khăn quàng cổ; măng sét áo; thắt lưng [trang phục]; tất; đồ lót.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện của trang phục]; nơ hoa hồng [đồ may vá]; nơ cài tóc; nơ để may vá.

---

(210) **4-2025-61867**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG ADAM (VN)
Số 26, ngõ 180 Lò Đúc, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 14: Ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; ghim cài ca vát; kẹp cài ca vát; khuy măng sét.

Nhóm 18: Ví đựng tiền; ví đựng danh thiếp; ví bỏ túi; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; giày; ca vát; khăn quàng cổ; măng sét áo; thắt lưng [trang phục]; tất; đồ lót.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện của trang phục]; nơ hoa hồng [đồ may vá]; nơ cài tóc; nơ để may vá.

---

(210) **4-2025-61870**

(540)



(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ BIEL CRYSTAL (VN)
Lô CN04 và CN07, khu công nghiệp An Phát 1, Km72, quốc lộ 37, xã An Phú, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy mài; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; máy in; máy in 3D; máy đóng gói hàng; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; rô bốt công nghiệp; máy khắc laze mang đi được; thiết bị để gia công cơ khí; máy gia công kim loại.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-61872**

(540)

MATE MADE
Made we Mate

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI HTC VIỆT NAM (VN)
Số 23 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; son môi.

Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính áp tròng; hộp đựng kính.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng đeo tay; đồ trang sức.

Nhóm 18: Túi xách; ví; balô; bao để móc chìa khóa; túi cầm tay cho phụ nữ; hộp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); giày; dép; quần áo; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-61873**

(540)

KUF

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN TUẤN MINH (VN)
Số 21B ngách 79/40 Cầu Giấy, tổ 1, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm và phần cứng máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; bảng điều khiển [điện]; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử.

---

(210) **4-2025-61874**

(540)

RIMO

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT Ô TÔ QUANG MINH (VN)
Số nhà 12, ngõ 44 Tự Đình, tổ 5, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 17: Vải dệt cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt; giấy cách điện, cách nhiệt; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt.

---

(210) **4-2025-61875**

(540)

Nano Detail Enhancer

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; màn hình cảm ứng; màn hình cho thiết bị thu hình, cụ thể là màn hình led cho thiết bị thu hình, màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị thu hình và màn hình hiển thị video cho thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2025-61876**

(540)

DEKKER

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.13.25

(731) SMARTECH INDUSTRY CO., LTD. (TH)
14/34-35 Soi Wat Sutthawat, Ratchadapisek-Thapra Road, Daokanong, Thonburi, Bangkok 10600, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Dép; dép đi trong nhà; giày thể thao; giày dùng thường ngày.

---

(210) **4-2025-61877**

(540)

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.11.9; 26.1.1; 26.13.25

(731) GLOBAL BEAUTY TECHNOLOGY CO.,LTD (JP)
Asakusa Building, 27-2Minamisenju 3-chome, Arakawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; đồ uống y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-61878**

(540)

BB LABORATORIES

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.11.9; 26.1.1; 26.13.25
(731) GLOBAL BEAUTY TECHNOLOGY CO.,LTD (JP)
Asakusa Building, 27-2Minamisenju 3-chome, Arakawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; đồ uống y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-61879**

(540)

Superdry & Co

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) POND GROUP CO., LTD. (KR)
42F, Tower1 Parc1, 108, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ trùm đầu khi tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy tính tiền; bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-61880**

(540)

MEVIUS LBS YELLOW SUPER SLIM

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JAPAN TOBACCO INC. (JP)
1-1, Toranomon 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, đã chế biến hoặc chưa chế biến; thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá điện tử và các bộ phận của chúng; que thảo mộc (để hút); thảo mộc dùng để hút; thảo mộc dùng để làm nóng (để hút); viên nang thơm cho thuốc lá điếu và/hoặc que làm nóng; hương liệu (không phải tinh dầu) thuộc nhóm này dùng cho thuốc lá điện tử; hương

liệu (không phải tinh dầu) thuộc nhóm này dùng cho thuốc lá được làm nóng và các sản phẩm không phải thuốc lá và các sản phẩm có chứa nicotin; vỏ thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá không khói để ngậm; thuốc lá bột để hít; vật dụng cho người hút thuốc, cụ thể là hộp thiếc để đựng thuốc lá, bao (túi) đựng thuốc lá điếu, gạt tàn dùng cho người hút thuốc, tẩu hút thuốc lá, dụng cụ bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa dùng cho người hút thuốc, diêm, hộp đựng thuốc lá điếu, hộp đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá bột để hít, vỏ bọc bao thuốc lá, vỏ bọc thuốc lá, thiết bị làm nóng hoặc thuốc lá điếu điện tử thảo mộc, vỏ bọc cho các sản phẩm thuốc lá, vỏ bọc cho các sản phẩm có chứa nicotin; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá điếu; thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng để làm nóng thuốc lá điếu, que thuốc lá và que có chứa nicotin; thiết bị hít điện tử có chứa nicotin; thiết bị làm bay hơi qua đường miệng và thiết bị làm nóng thuốc lá và chất thay thế thuốc lá dùng cho mục đích hít; các sản phẩm thuốc lá để làm nóng; que thuốc lá để làm nóng; que có chứa nicotin để làm nóng; que có chứa chất thay thế thuốc lá để làm nóng; túi đựng nicotin dạng uống để dùng thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm có chứa nicotin dạng uống dưới dạng miếng dán, viên ngậm hoặc viên nén để dùng thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; shisha và các bộ phận của chúng; shisha điện tử và các bộ phận của chúng; chất lỏng cho shisha điện tử; đá hơi nước dùng cho shisha.

---

(210) **4-2025-61881**

(540)

HIT CLUB

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) QUICKSPACE MARKETING MANAGEMENT L.L.C (AE)
Office No. 048-505-/AA2, Malik Ibrahim Ahmed Abdel Nabi Al Abbas-Mankhool, Dubai, UAE

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp (chế biến và phục vụ) thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; chuẩn bị thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; phục vụ thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; sắp xếp chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở, thực phẩm và đồ uống như một phần của dịch vụ tổ chức sự kiện và dịch vụ tiếp đón khách.

---

(210) **4-2025-61882**

(540)


Tiểu bang Hổ

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24

(731) QINGDAO LAGONGFANG FOOD CO., LTD. (CN)
Rooms 1604-1607, Block E, International Innovation Park, No. 1, Keyuanwei 1st Road, Laoshan, Qingdao, Shandong 266000, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; thịt, đóng hộp; ớt được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; rau đã được bảo quản; lát khoai tây tẩm bột rán.

Nhóm 30: Ớt [gia vị]; xốt [gia vị]; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; nước xốt marinat; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-61883**

(540)

虎邦

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) QINGDAO LAGONGFANG FOOD CO., LTD. (CN)
Rooms 1604-1607, Block E, International Innovation Park, No. 1, Keyuanwei 1st Road, Laoshan, Qingdao, Shandong 266000, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; thịt, đóng hộp; ớt được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; rau đã được bảo quản; lát khoai tây tẩm bột rán.

Nhóm 30: Ớt [gia vị]; xốt [gia vị]; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; nước xốt marinat; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-61884**

(540)

789 CLUB

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) QUICKSPACE MARKETING MANAGEMENT L.L.C (AE)
Office No. 048-505-/AA2, Malik Ibrahim Ahmed Abdel Nabi Al Abbas-Mankhool, Dubai, UAE

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; dịch vụ giải trí trực tuyến; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí tương tác.

---

(210) **4-2025-61886**

(540)

CÔNG NGHỆ
PENXCEL
TECHNOLOGY

(220) 01/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.15.3; 24.15.11; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, nâu trắng, xanh lá cây, xanh dương, vàng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MTK HỮU THÀNH (VN)
Lô D-10, đường N3, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK (CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-61899**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU TÂN LONG (VN)
Ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 04: Xăng dầu; khí đốt.

---

(210) **4-2025-61900**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU TÂN LONG (VN)
Ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 04: Xăng dầu, khí đốt.

---

(210) **4-2025-61901**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Nâu, cam.
(731) VŨ HỒNG SƠN (VN)
Thôn C1, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Gia vị (nguồn gốc từ thực vật).

---

(210) **4-2025-61902**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.11.13; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH KHÁNH LINH NK (VN)
Lạt Hà, phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội, dầu xả.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dầu gội, dầu xả.

---

(210) **4-2025-61903**

(540)

Moonibee

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 3.13.4; 3.13.24
(591) Màu nâu, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ THẮNG LỢI (VN)
Số 10 Liền kề 6, khu đấu giá QSD đất Mậu Lương, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-61904**

(540)

Hexolios

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-61905**

(540)

HEPHARTECHNO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy móc và thiết bị điện [dùng trong sản xuất dược phẩm]; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dược phẩm [dược phẩm, thảo dược, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế]; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-61906**

(540)

ART JEWELRY
925 SILVER JEWELRY BOUTIQUE

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1
(591) Xanh ngọc đậm
(731) TRẦN ANH TUẤN (VN)
22/4 Trịnh Thị Miếng Ấp Đông, huyện Hóc Môn, xã Thới Tam Thôn, Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Trang sức bằng bạc; nhẫn bạc; dây chuyền bạc; vòng tay, lắc tay bạc; lắc chân bạc; bông tai và mặt dây chuyền bạc.

---

(210) **4-2025-61907**

(540)

16 GRAMS

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MƯỜI SÁU GRAMS (VN)
39 Lê Đình Thụ, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì ống và mì sợi; bột sắn hột và bột cọ sagu; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường, mật ong, nước mật đường; men, bột nở; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh).

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-61909**

(540)

CM
SAIGON

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO MINH SÀI GÒN (VN)
193/13 Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Trang sức dùng gồm: vòng đeo tay, nhẫn, hoa tai, kẹp cài caravat, khuy măng séc áo, đồ trang trí cho mũ (bằng kim loại quý), ghim cara vát, đồng hồ, đồ trang trí cho giày (bằng kim loại quý), đồ trang trí (đồ kim hoàn, đồ trang sức).

Nhóm 18: Ví tiền và ví bỏ túi, túi xách, ví cầm tay cho phụ nữ, ba lô, cặp bằng vải và cặp bằng da.

Nhóm 24: Khăn trải bàn, khăn trải giường, vỏ gối, chăn, vải có thể đính bằng nhiệt, vải, tấm lót cốc và tấm trải trên bàn khi ăn, vải (crếp), lụa (crếp), rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, dạ thô, vải co giãn, rèm cửa dạng lưới, vải không dệt, vải len.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, cà vạt, thắt lưng trang phục, quần áo lót.

Nhóm 26: Đăng ten, đồ thêu, ruy băng và dải, khuy, khuy bấm, khuy móc cho quần áo, kim khâu và kim băng, hoa nhân tạo, khoá cài thắt lưng, khóa cài, ghim cài (phụ kiện của trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo trang sức dùng gồm: vòng cổ, vòng tay, nhẫn, hoa tai, lắc chân, trâm cài áo, trâm cài caravat, khuy măng séc áo, kính, đồng hồ, bóp (ví), túi xách, ví đầm, ba lô, cặp, quần áo, giày dép, bằng vải và bằng da, thắt lưng (dây nịt) làm bằng da, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải, khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng, hoa nhân tạo, khoá cài thắt lưng, khoa cài, ghim cài (phụ kiện của trang phục), khăn trải bàn và trải gường, vỏ gối, chăn, vải có thể dính bằng nhiệt, vải, tấm lót cốc (tấm trải bản khi ăn), vài (crếp), lụa (crếp), rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, dạ thô, vải co giãn, rèm cửa dạng lưới, vải không dệt, vải len; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng - cửa hàng tư vấn người tiêu dùng.

Nhóm 37: Làm sạch quần áo, sửa chữa quần áo, giặt, giặt khô, làm mới lại quần áo và tân trang quần áo, sửa chữa giày.

Nhóm 40: May đo quần áo và sửa lại quần áo, hồ vải, cắt vải, nhuộm vải, dịch vụ làm co vải trước khi may, xử lý vải, xử lý chống nhàu cho vải, xử lý chống cháy cho vải, cho thuê máy dệt kim.

Nhóm 41: Đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực may mặc, đào tạo nhân sự và công nhân tập huấn cho công nhân về các kỹ thuật mới trong lĩnh vực may mặc.

Nhóm 42: Tư vấn, thiết kế thời trang quần áo, thiết kế thời trang và thiết kế trang trí nội thất, thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-61916**

(540)



(511) Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

(220) 02/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Nâu, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ATNS (VN)
194 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-61918**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LAM ĐÌNH (VN)
Lô L5-07, tầng 5, tòa nhà Vincom Center Trần Duy Hưng, khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở các loài động vật thuỷ hải sản, thịt, trái cây, sữa; động vật thuỷ, hải sản để làm thực phẩm không còn sống; động vật thuỷ, hải sản để làm thực phẩm đã được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm như: thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản (như tôm, cua, cá, mực), các thực phẩm chế biến từ nông sản (như rau, củ, quả), thịt heo, thịt gà, thịt bò, bia, nước ngọt (không ga và có ga), nước khoáng, nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-61919**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ PHÚ SỸ (VN)
Số 166 Lý Thái Tổ, thôn 6, phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu; kinh doanh trên các website thương mại điện tử; đại lý phân phối các sản phẩm: trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê; dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là tư vấn quản lý kinh doanh trong hoạt động mở quán trà sữa, quán cà phê.

Nhóm 43: Nhà hàng; quán cà phê; quán trà; quán trà sữa; dịch vụ lưu trú.

---

(210) **4-2025-61920**

(540)

King☆Love

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa: sữa hạt; sữa chua; sữa đặc; sữa bột; trà sữa (trên cơ sở sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang (cà phê xanh); cà phê hạt (cà phê rang); cà phê bột (cà phê rang xay); cà phê hòa tan; trà; đồ uống trên cơ sở trà: trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát; bia; nước khoáng (đồ uống); nước trái cây; nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga (soda).

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn nóng và pha sẵn; rượu chưng cất

---

(210) **4-2025-61921**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa: sữa hạt; sữa chua; sữa đặc; sữa bột; trà sữa (trên cơ sở sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang (cà phê xanh); cà phê hạt (cà phê rang); cà phê bột (cà phê rang xay); cà phê hòa tan; trà; đồ uống trên cơ sở trà: trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát; bia; nước khoáng (đồ uống); nước trái cây; nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga (soda).

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn nóng và pha sẵn; rượu chưng cất.

---

(210) **4-2025-61924**

(540)



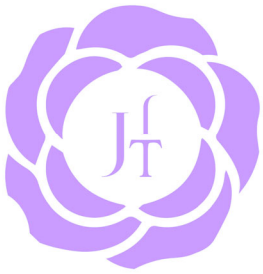
(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.7; 26.13.1
(731) HỘ KINH DOANH LINH DUYÊN (VN)
Tổ 28, khóm Hoà Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-61926**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.18; 26.15.15
(591) Tím, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG HIỆU VIỆT GLOBAL (VN)
Số 7, ngách 117/15 Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; quán trà.

---

(210) **4-2025-61928**

(540)

TASTELOCK

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI- SẢN XUẤT TOBAPAK (VN)
Lô II-9, đường số 8, nhóm CN II, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; hộp thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2025-61929**

(540)

HEATTEK

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI- SẢN XUẤT TOBAPAK (VN)
Lô II-9, đường số 8, nhóm CN II, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; hộp thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2025-61930**

(540)

CAYWAY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI- SẢN XUẤT TOBAPAK (VN)
Lô II-9, đường số 8, nhóm CN II, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; hộp thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2025-61931**

(540)

GOODWAY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI- SẢN XUẤT TOBAPAK (VN)
Lô II-9, đường số 8, nhóm CN II, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; hộp thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2025-61932**

(540)

DOHAGO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.15.7; 26.4.18; 26.13.25; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU ĐỨC THANH (VN)
26 đường số 6, khu Dân Cư Bình Hưng, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp xách; va li; ba lô; ví.

---

(210) **4-2025-61933**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Màu cam, màu đen
(731) CÔNG TY TNHH OTES CORPORATION (VN)
Tầng 13, tòa tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp và xây dựng; phụ gia dung dịch khoan; phụ gia dùng để điều chỉnh độ nhớt và độ ổn định của dung dịch; chế phẩm hóa học dùng cho dung dịch khoan và xử lý đất; chất tạo gel, chất phân tán và chất điều chỉnh tính lưu biến; chất ổn định nhiệt; hóa chất dùng trong thi công hạ tầng ngầm và công trình xây dựng; chế phẩm hóa học dùng trong xử lý nền đất.

---

(210) **4-2025-61934**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 9.7.19; 10.3.7; 26.2.3; 26.11.9
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) PHAN QUỲNH NHƯ (VN)
229B đường 17, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Các loại mì; phở; miến; bánh đa ăn liền.

---

(210) **4-2025-61938**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.5.2; 18.1.21; 24.15.1; 24.15.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẢI PHÁP THƯƠNG MẠI LÊ CHÍ (VN)
2A Đề Thám, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo lái xe motor 2 bánh và ô tô 4 bánh; dịch vụ hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật lái xe [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2025-61945**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh tím than, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN HOÀNG (VN)
Thôn Bình Thành, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là bột trét tường.

---

(210) **4-2025-61946**

(540)



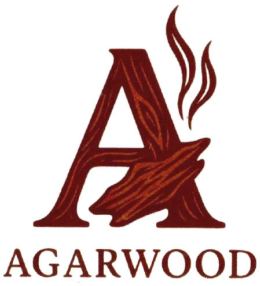
(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.1.4; 11.1.5; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9
(591) Vàng nhạt, cam, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN CƠM KIỀU VA (VN)
5A Độc Lập, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-61947**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 7.15.8
(591) Nâu, vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦM HƯƠNG SHOP AGARWOOD (VN)
Số 7 Đinh Thị Thi, KDC Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và y tế; trầm hương; nhang.

Nhóm 14: Vòng, đồ trang sức được làm từ trầm hương.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ cây trầm hương.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các hàng hóa: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và y tế, trầm hương, nhang, vòng, đồ trang sức được làm từ trầm hương, đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ cây trầm hương.

Nhóm 39: Du lịch; tổ chức các chuyến thăm quan, du lịch sinh thái.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; giáo dục; đào tạo.

Nhóm 43: Quán café, quán ăn nhanh, quán trà.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-61949**

(540)

NGẠO KIẾM VÔ SONG

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG (VN)
Z06 đường số 13, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế (NFTs); ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế (NFTs).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 38: Truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ bảng tin điện tử (dịch vụ viễn thông); dịch vụ nhắn tin (bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền thư điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình; xuất bản sách.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; Tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin].

---

(210) **4-2025-61950**

(540)

Denta
BIO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ELAPHE (VN)
GD3-1 GD3-2 cụm khu công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-61953**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 26.3.23; 26.15.15
(731) VITALINK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Zhonghuo Optics Valley Industrial Park, Economic Development Zone, Chibi City, Xianning, Hubei 437300 China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-61954**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 26.3.23; 26.15.15
(731) VITALINK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Zhonghuo Optics Valley Industrial Park, Economic Development Zone, Chibi City, Xianning, Hubei 437300 China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; lá và tấm kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; Tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường.

Nhóm 07: Máy khắc trổ; máy đóng gói hàng; máy xử lý chất dẻo; máy gia công kính; máy hoàn thiện sản phẩm; máy gia công nguội quang học; thiết bị tách khí gaz; thiết bị mạ điện; người máy công nghiệp; ổ bi.

Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; thiết bị và dụng cụ quang học; kính đeo mắt; ắc quy điện; bộ nguồn di động (pin sạc); bao đựng điện thoại thông minh; điện thoại di động; màn hình cho điện thoại thông minh.

Nhóm 12: Cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ; cửa sổ kính chống loá dùng cho xe cộ; thiết bị chống chói mắt dùng cho xe cộ; gương nhìn bên dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; đánh bóng bằng cách mài; dịch vụ xay; xử lý kim loại; nhuộm màu cửa kính bằng cách phủ bề mặt; xử lý vật liệu thủy tinh; chế biến vật liệu để sản xuất sản phẩm gốm sứ.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu hoá học; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-61955**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1
(731) NGUYỄN ĐÌNH ĐÔNG (VN)
106/6 Thạnh Xuân 13, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-61956**

(540)

MiniDock

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU PLUSLIFE BIOTECH CO., LTD. (CN)
Room 402, 6 Lianhuayan Road, Huangpu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho y tế hoặc thú y; thuốc thử phản ứng hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y; giấy thử phản ứng hóa học dùng cho mục đích thú y; giấy thử phản ứng hóa học dùng cho mục đích y tế; thuốc thử phản ứng dùng trong xét nghiệm di truyền thú y; thuốc thử phản ứng trong việc chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử phản ứng dùng trong xét nghiệm di truyền y học.

Nhóm 10: Thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng trong phân tích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xét nghiệm di truyền dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm adn và rna dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật dùng cho thú y; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán để phát hiện protein prion (protein đạm độc) bất thường.

---

(210) **4-2025-61957**

(540)

NACOPRO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGZHOU ZHENYA BRAND MANAGEMENT COMPANY LIMITED (CN)
Room 2208, No. 1, Tangle Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-61958**

(540)

ZAOI·IUA
WAN_WU

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN ZAOHUAWANWU CREATIVE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 210, No. 15, Zone 2, Fuhai Industrial Zone, Fuyong Community, Fuyong Subdistrict, Bao 'an District, Shenzhen City, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; loa; máy ảnh [chụp ảnh]; đầu nối cho dây điện; thiết bị sạc pin.

Nhóm 11: Đèn; đèn lồng chiếu sáng; đèn sợi đốt; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; thiết bị sưởi bỏ túi.

---

(210) **4-2025-61959**

(540)

Botulight Chain

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LILANSSI CO.,LTD. (KR)
RM716,717,718,115 Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 01: Chất xúc tác hoá sinh; enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; Anbumin [động vật hoặc thực vật, nguyên liệu thô]; thuốc thử hoá học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm hoá học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc độc vi khuẩn; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Ống tiêm; ống tiêm dưới da; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ bơm cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ hãng quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-61960**

(220) 02/12/2025

(441) 25/02/2026

(540)

CAMBOFOTO

(731) ZHONGSHAN CAMBOFOTO PHOTOGRAPHIC EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Floor 2-3, Building 1, No. 12, Shenwan Avenue Middle, Shenwan Town, Zhongshan City, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị truyền tin quang báo; đèn phòng tối [nhiếp ảnh]; giá đỡ cho thiết bị nhiếp ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

---

(210) **4-2025-61961**

(220) 02/12/2025

(441) 25/02/2026

(540)



(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh da trời, xanh lá cây và trắng

(731) GUANGZHOU EVERBLUE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
C105, No. 15, Wenchong Road, Xintang Town, Zengcheng District, Canton, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 01: Phân ủ; chất trung hoà khí độc; chế phẩm làm sạch gas; chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ]; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; nhựa epoxy, chưa xử lý; phân bón; phân đạm; amoni nitrat.

---

(210) **4-2025-61962**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng ngà
(731) TRỊNH THU CÚC (VN)
Hải Thành 3, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán các sản phẩm: hoá mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm làm sạch, kem đánh răng, tinh dầu, nước hoa.

---

(210) **4-2025-61963**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng cam, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ SONIC ULTRA (VN)
290, ấp 7, xã An Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Xăng, dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ); dầu nhớt, mỡ công nghiệp; mỡ bôi trơn.

Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy: dây phanh (dây thắng); má phanh (bố thắng); xích xe (sên); nhông xe; đĩa xe.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô, xe máy: dây phanh (dây thắng); má phanh (bố thắng); xích xe (sên); nhông xe; đĩa xe; xăng, dâu nhờn (dầu bôi trơn động cơ); dầu nhớt, mỡ công nghiệp; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-61964**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 2.5.22; 5.1.7; 5.1.8; 5.1.16; 6.1.2; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh rêu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC GIA ĐÌNH VIỆT (VN)
1973/16, đường 30/4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-61965**

(540)

CÂY CON MONTESSORI KINDERGARTEN

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC GIA ĐÌNH VIỆT (VN)
1973/16, đường 30/4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-61968**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AP BEVERAGE (VN)
Số 141D Phan Đăng Lưu, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà có hương vị.

Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai (đồ uống); nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống có ga; đồ uống tăng lực; bia.

---

(210) **4-2025-61969**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AP BEVERAGE (VN)
Số 141D Phan Đăng Lưu, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà có hương vị.

Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai (đồ uống); nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống có ga; đồ uống tăng lực; bia.

---

(210) **4-2025-61974**

(540)

MJCHEM

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MJ CHEM VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa nhà N01-T2, đường Hoàng Minh Thảo, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất xử lý nước.

---

(210) **4-2025-61976**

(540)

TIGERBANG

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(731) QINGDAO LAGONGFANG FOOD CO., LTD. (CN)
Rooms 1604-1607, Block E, International Innovation Park, No. 1, Keyuanwei 1st Road, Laoshan, Qingdao, Shandong 266000, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; thịt, đóng hộp; ớt được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; rau đã được bảo quản; lát khoai tây tẩm bột rán.

Nhóm 30: Ớt [gia vị]; xốt [gia vị]; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; nước xốt marinat; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-61977**

(540)

NIXCARE ALPHA

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SNP (VN)
645 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; chế phẩm nhãn khoa; tác nhân đàn hồi dùng cho mục đích nhãn khoa; dược phẩm dùng cho mục đích nhãn khoa.

---

(210) **4-2025-61978**

(540)

DTVERA

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TMDV MYWAY VIỆT NAM (VN)
Đội 4, thôn Đại Độ, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-61981**

(540)

MiniGlam

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CRAVE CORP CO., LTD. (KR)
(Tongin-dong) Crave Center, 31 Jahamun-ro, Jongno-gu, Seoul, 03040, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; mỹ phẩm trang điểm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên; đồ trang điểm cho mặt [mỹ phẩm]; kem và gel mỹ phẩm cho mặt, tay và cơ thể; nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-61988**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.17.20; 26.4.3

(591) Cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ SÀI GÒN (VN)
Lầu 9, Maritime Bank Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-61989**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.17.20; 26.4.3

(591) Xanh lá, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ SÀI GÒN (VN)
Lầu 9, Maritime Bank Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-61993**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.9; 2.3.16; 2.3.23; 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) LÊ CÔNG TRỌNG ĐẠI (VN)
Thôn Long Thạnh Đông, xã Tam Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2025-61994**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 11.1.5; 26.1.1; 26.13.1
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM MT (VN)
245A Lê Văn Sỹ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống tại chỗ hoặc mang đi (do nhà hàng thực hiện); quán bánh mì.

---

(210) **4-2025-61999**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) xanh lá cây, đen, xám, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KH SHIELD (VN)
Thửa đất số 500, tờ bản đồ số 28, khu 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách nhiệt; chất cách nhiệt; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt; thạch cao cách nhiệt; lá kim loại cách nhiệt.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gỗ chịu lửa dùng cho xây dựng; tấm ốp tường, không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-62000**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 7.1.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phát điện, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ nổ (máy nổ), phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phát điện, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-62001**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Cam.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phát điện, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ nổ (máy nổ), phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phát điện, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-62002**

(540)

HUSMITSU

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ HẢI YẾN (VN)
Tổ 20, khu 4, ấp 8, Xã An Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phát điện, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ nổ (máy nổ), phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phát điện, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-62003**

(540)

포뉴레브 FONEWLEV

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NEXTEP CO.,LTD (KR)
#207, 1126, Beoman-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 08595, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; lọ khuếch tán tinh dầu bằng que cắm; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da; chế phẩm tẩy lông và tẩy tế bào chết; bông tẩy trang; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội - dầu xả; sữa tắm; tinh chất dưỡng tóc.

Nhóm 05: Chất bổ sung thực phẩm bao gồm các nguyên tố vi lượng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; dược thực phẩm để sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; hỗn hợp đồ uống bổ sung thực phẩm; thức uống bổ sung cho chế độ ăn uống; khăn lau khử trùng dùng một lần; hợp chất khử mùi phòng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; bàn chải làm sạch lưỡi; bàn chải đánh răng cho em bé; dụng cụ vệ sinh kẽ răng; dụng cụ ép tuýp kem đánh răng; giá để bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; bông phấn để trang điểm; dụng cụ tẩy trang, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-62004**

(540)

NOTES of VERITES

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GIA HƯNG AN (VN)
87 Hoàng Văn Thái, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da); chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm tóc.

---

(210) **4-2025-62006**

(540)

LVerites7

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GIA HƯNG AN (VN)
87 Hoàng Văn Thái, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da); chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm tóc.

---

(210) **4-2025-62007**

(540)

LOBOTECH

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 24.15.11; 24.15.21
(591) Cam vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOBOTECH (VN)
LK14, khu đô thị Hateco Green City, đường Foresa 4, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Bộ lưu điện ups; bộ kích điện; tủ sạc ắc quy; tủ phân phối điện; bình ắc quy; bộ biến đổi tần số.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ lưu điện ups, bộ kích điện, tủ sạc ắc quy, tủ phân phối điện, bình ắc quy, bộ biến đổi tần số.

---

(210) **4-2025-62008**

(540)

DOSAN
UNINTERRUPTIBLE POWER SUPPLY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Cam vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOBOTECH (VN)
LK14, khu đô thị Hateco Green City, đường Foresa 4, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Bộ lưu điện ups; bộ kích điện; tủ sạc ác quy; bình ắc quy; bộ biến đổi tần số.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ lưu điện ups, bộ kích điện, tủ sạc ác quy, bình ắc quy, bộ biến đổi tần số.

---

(210) **4-2025-62009**

(540)

ANTHAI GROUP

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ và trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN AN THÁI (VN)
263 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hoà, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THỊNH HẢI (CÔNG TY LUẬT TNHH THỊNH HẢI)

(511) Nhóm 31: Cây; Cây trồng; cây giống; hạt giống.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 39: Dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ giao hàng; cất giữ hàng hoá; dịch vụ xếp hàng vào kho; Vận chuyển hàng hoá.

---

(210) **4-2025-62010**

(540)

Kofarea

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KOFAREA BEAUTY INC. (CN)
Room 202-4553 on the 2nd floor, 98 World Cup Buk-ro, Mapo-gu, Seoul (Seongsan-dong), Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa rửa mặt; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da toàn thân.

---

(210) **4-2025-62011**

(540)

SOLIX

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) STANLEY BRANDS MANAGEMENT LIMITED (CN)
Unit 510, 5/f., Kam Teem Industrial Bldg, 135 Connaught Road West, Sai Ying Pun, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62012**

(540)

PHILIA

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) STANLEY BRANDS MANAGEMENT LIMITED (CN)
Unit 510, 5/f., Kam Teem Industrial Bldg, 135 Connaught Road West, Sai Ying Pun, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62013**

(540)

MOXY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) STANLEY BRANDS MANAGEMENT LIMITED (CN)
Unit 510, 5/f., Kam Teem Industrial Bldg, 135 Connaught Road West, Sai Ying Pun, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62014**

(540)

Dakora Key

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) WU ZHENHUA (CN)
Unit 607, Building 1, Dongfang Huayuan Residential Complex, Beijing East Road, Yingdong District, Fuyang City, Anhui Province, China 236000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62015**

(540)

kimagri

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ, hồng, tím, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KIMAGRI VIỆT NAM (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm gồm: phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ [phân bón], hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, hoá chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, hóa chất dùng trong công nghiệp, thuốc trừ sâu, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại, chất diệt loài gây hại, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-62016**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.7; 26.3.1; 26.11.12; 26.15.15
(731) QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG SỐNG BỀN VỮNG (VN)
62 Vũ Tông Phan, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tổ chức quyên góp; quyên góp từ thiện.

---

(210) **4-2025-62017**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MEGAHOME (VN)
23 đường số 2, khu phố 27, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; vòng đệm bịt kín nước; ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối ống không bằng kim loại; vòng đệm ống; ống phun nước bằng vải bạt.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống xối, không bằng kim loại; ống máng, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống thoát nước, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-62018**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MEGAHOME (VN)
23 đường số 2, khu phố 27, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; vòng để bịt kín nước; ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối ống không bằng kim loại; vòng đệm ống; ống phun nước bằng vải bạt.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống xối, không bằng kim loại; ống máng, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống thoát nước, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-62027**

(540)

Maria Sam

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KIỀU THỊ SÂM (VN)
Đội 6, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; sữa tắm; dầu gội; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-62028**

(540)

Orthosun

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12

(731) TRẦN THỊ HUYÊN (VN)
35 Tổ 22 (mới 35 ngõ 143 đê Trần Khát Chân), phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh răng; chốt cho răng giả; đinh ghim cho răng giả; răng giả.

---

(210) **4-2025-62029**

(540)

DIBITU

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TỨ PHƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 8 ngách 49/6 Hoàng Đạo Thành, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót (dùng một lần) dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn).

---

(210) **4-2025-62030**

(540)

WOKY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.15; 15.7.1; 26.11.12; 26.13.1

(591) Vàng, đen, trắng

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG SONG HẢI PETRO VIỆT NAM (VN)
F7, đường N5, KP 1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; mỡ công nghiệp; dầu điezel; dầu nhờn; nhiên liệu động cơ.

---

(210) **4-2025-62031**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Vàng nhạt, vàng đậm.
(731) TRẦN ANH DUY (VN)
Thôn Tam Hiệp 4, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-62032**

(540)

ORTHOEURO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRẦN THỊ HUYÊN (VN)
35 tổ 22 (mới 35 ngõ 143 đê Trần Khát Chân), phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ chỉnh răng; chốt cho răng giả; đinh ghim cho răng giả; răng giả.

---

(210) **4-2025-62033**

(540)

Bé Bự

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TỨ PHƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 8 ngách 49/6 Hoàng Đạo Thành, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót (dùng một lần) dùng cho người không tự chủ được; khăn ướt dùng để lau mặt hoặc tay trẻ sơ sinh (khăn lau khử khuẩn).

---

(210) **4-2025-62034**

(540)

Sunoma

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TUI AG (DE)
Karl-Wiechert-Allee 23, 30625 Hannover, Germany
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người; chăm sóc sức khoẻ cho người; tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cơ thể và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc và dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ salon nhuộm da thẩm mỹ và dịch vụ tắm nắng; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng hoặc dịch vụ phòng tắm nước khoáng nóng cho mục đích chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần; dịch vụ phòng tắm thư giãn trong nhà [dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng]; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp; tư vấn sức khỏe; tư vấn dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-62035**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV XD AN THỊNH (VN)
Số 02 đường 10, KP 65, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; vữa lỏng để trát khe hở ở tường; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-62036**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV XD AN THỊNH (VN)
Số 02 đường 10, KP 65, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2025-62037**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV XD AN THỊNH (VN)
Số 02 đường 10, KP 65, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

---

(210) **4-2025-62038**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WUXING VN (VN)
269A, đường HD31, khu phố Hưng Thọ, phường Thuận An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn; bán lẻ giày, dép.

---

(210) **4-2025-62051**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SHENYING AMENITIES (VN)
8N1 Mega Ruby Khang Điền, Võ Chí Công, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; máy sấy tóc; ấm đun nước bằng điện; bàn là điện; máy pha cà phê.

---

(210) **4-2025-62052**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, xanh lá, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SHENYING AMENITIES (VN)
8N1 Mega Ruby Khang Điền, Võ Chí Công, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Ghế; bàn; tủ; giường; kệ.

---

(210) **4-2025-62053**

(540)

2323

HAI BA HAI BA

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GĂNG TAY AN PHÁT (VN)
231-233 Lê Thành Tôn, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản

phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ, cụ thể là: quần áo, mũ, đồ đi ở chân, thắt lưng (trang phục), khăn quàng cổ, bao tay (trang phục), quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, lưới bảo hộ, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, trang thiết bị bảo hộ lao động, mũ (nón) bảo hộ lao động, mặt nạ bảo hộ lao động, khẩu trang bảo hộ lao động, găng tay bảo hộ lao động, kính bảo hộ lao động, quần áo bảo hộ lao động, đồ bảo vệ (đồ bảo hộ phòng chống tai nạn, không dùng cho mục đích y tế), dây an toàn (đồ bảo vệ phòng chống tai nạn).

---

(210) **4-2025-62061**

(540)

YOURSUN

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHUNG SHING HOLDING (CHINA) CO., LTD. (CN)
Room 1601, 1602 and 1603, No. 1313, Zhuanxing East Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo cho trẻ em; áo phông ngắn tay; bộ quần áo tắm; trang phục dệt kim; mũ; giày; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-62062**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 6.1.2; 11.3.3

(731) HOÀNG PHƯƠNG NGỌC THẢO (VN)
86 Phan Bội Châu, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2025-62063**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, xanh lá đậm, đỏ, nâu, trắng

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THUẦN CHAY CHÂN NHƯ (VN)
Thôn Đồi Chùa, xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ ăn chay làm từ bột mì; đồ ăn chay làm từ gạo các loại; nước chấm các loại dùng cho ăn chay (gia vị); nước sốt các loại dùng cho ăn chay; các loại muối là thực phẩm dùng cho ăn chay (gia vị); bột nêm (gia vị) các loại dùng cho ăn chay.

---

(210) **4-2025-62064**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1
(591) Vàng, nâu
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XNK HỒNG HẠNH (VN)
219/41 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-62065**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.3.11; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Trắng, cam, vàng cam, xanh cốm, xanh lá cây, đen
(731) LƯU THỊ THOA (VN)
TĐ 66C, tờ bản đồ 11, tổ 17, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-62066**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.9; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Trắng, xanh rêu, vàng đồng
(731) NGÔ THANH HUẾ (VN)
Tổ 47, khu 5, phường Hà Lầm, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước giặt xả; nước rửa bát; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-62067**

(540)

ĐỨC PHÚC
COFFEE & MACHINE

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.7.8; 26.3.1; 26.4.9; 26.7.25
(591) Nâu, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC PHÚC COFFEE (VN)
459 đường An Phú Tây - Hưng Long, ấp 2, xã Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-62069**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 5.7.1; 5.7.27; 8.1.11; 11.3.4; 25.1.6; 25.1.25; 25.5.25; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, ghi, nâu nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA - HÀ TRUNG (VN)
Số 19, ngõ 167 đường La Phù, thôn Chùa Tổng, xã An Khánh, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy.

---

(210) **4-2025-62070**

(540)

MOSTSEMI

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JIANGSU HOIVWAY OPTOELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.188 Miaohong Road, Guli Town, Changshu City, Suzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; hộp đựng băng trò chơi máy tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; biển báo hiệu, phản quang; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; tai nghe; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

Nhóm 11: Đèn an toàn cho thợ mỏ; đèn đi-ốt phát quang [led]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy pha cà phê, dùng điện; máy nướng bánh mỳ; nồi nấu đa năng.

---

(210) **4-2025-62071**

(540)

balance grow

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) RAON CORPORATION CO., LTD. (KR)
AF06-46, 202, Dasanjigeum-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su; bánh quy; bánh mì; kẹo; kem lạnh; bánh kẹo dạng thạch; thanh sôcôla; đồ uống cà phê; bánh quy giòn.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây; nước ép trái cây; đồ uống có hương vị trái cây; đồ uống làm từ lúa mạch; đồ uống có ga không chứa cồn; đồ uống ngăn ngừa cảm giác nôn nao (không dùng cho mục đích y tế); nước sinh tố; nước cam; xi rô dùng cho đồ uống; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-62073**

(540)

Top A

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, trắng.
(731) YIN LUN (CN)
No. 140 Zhushan, Chuanshan Town, Liujiang District, Guang xi Province, China.

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-62075**

(540)

FUMIC

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Màu xanh dương trên nền trắng.
(731) HOÀNG THỊ ÚT (VN)
Xóm Thống Nhất, thôn Đông Lỗ, xã Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt thông gió; quạt hút gió; quạt điện các loại dùng cho công nghiệp; quạt điện các loại dùng cho dân dụng; thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; quạt hút mùi; máng hút mùi (thiết bị hút mùi).

---

(210) **4-2025-62076**

(540)

FUMIC

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Màu xanh dương trên nền trắng.
(731) HOÀNG THỊ ÚT (VN)
Xóm Thống Nhất, thôn Đông Lỗ, xã Ứng Hoà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không thao tác thủ công như: máy khoan, máy siết bulong (chạy bằng pin), máy vặn vít, máy bắt vít, máy cưa, máy rửa xe, máy bơm nước, máy cắt cỏ, máy xới đất, máy mài, máy cắt; máy và thiết bị để làm sạch, dùng pin; máy hút bụi; máy thổi bụi; máy cắt tỉa cành cây, chạy bằng pin.

Nhóm 09: Pin lưu trữ điện; Pin lithium; ắc quy điện; pin điện.

---

(210) **4-2025-62077**

(540)

CHICKER GO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH NHÀN (VN)
Cụm Công nghiệp Quỳnh Giao, xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Khu nghỉ dưỡng (resort); khách sạn; nhà nghỉ; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-62078**

(540)

NAVIGATOR

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) AOMEX CO., LTD (KR)
70 Cheongbukjungang-ro, Cheongbuk-eup, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Giá chuyên dụng để chống cần câu; túi chuyên dụng đựng đồ câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; cần câu cá; túi đựng cần câu cá; tay cầm của cần câu cá; tay cầm kéo dài của cần câu cá; vợt bắt cá khi đi câu; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; hộp đựng cuộn dây câu cá; mồi câu cá bằng thiếc; lưỡi câu cá; chuông báo hiệu khi câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; xuồng phao nổi dùng trong câu cá; hộp đựng mồi giả để câu cá; thùng đá giữ nhiệt dùng khi đi câu cá; dụng cụ câu cá; dụng cụ tháo lưỡi câu cá [dụng cụ câu cá]; dây câu cá.

---

(210) **4-2025-62079**

(540)

FEVERTIME

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AOMEX CO., LTD (KR)
70 Cheongbukjungang-ro, Cheongbuk-eup, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Giá chuyên dụng để chống cần câu; túi chuyên dụng đựng đồ câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; cần câu cá; túi đựng cần câu cá; tay cầm của cần câu cá; tay cầm kéo dài của cần câu cá; vợt bắt cá khi đi câu; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; hộp đựng cuộn dây câu cá; mồi câu cá bằng thiếc; lưỡi câu cá; chuông báo hiệu khi câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; xuồng phao nổi dùng trong câu cá; hộp đựng mồi giả để câu cá; thùng đá giữ nhiệt dùng khi đi câu cá; dụng cụ câu cá; dụng cụ tháo lưỡi câu cá [dụng cụ câu cá]; dây câu cá.

---

(210) **4-2025-62080**

(540)

GFUY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHENGDU MOYOUCHOU TRADING CO., LTD. (CN)
No. 2-168 Gaoyang Road, Wuhou District, Chengdu City, Sichuan Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm vệ sinh cơ thể; dầu gội; chế phẩm giặt; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-62081**

(540)

Vkidbelt

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HẢI PHONG (VN)
Số 146 Khương Thượng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Đai an toàn trẻ em; phụ tùng xe ô tô; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-62082**

(540)

YOEF

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHENGDU ZHONGLIHENG TRADING CO., LTD. (CN)
No. 2-140 Gaoyang Road, Wuhou District, Chengdu City, Sichuan Province, CHINA

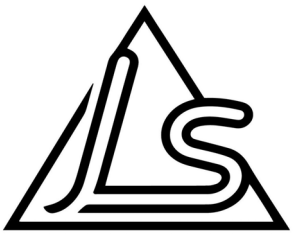
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; khăn quàng cổ; găng tay [quần áo]; tất.

---

(210) **4-2025-62083**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.23

(731) TAN BAIYU (CN)
No.1 Community, Mayihe Township, Linjiang City, Jilin Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng tay [trang sức]; vòng cổ [trang sức]; đồng hồ; đá quý; nhẫn [trang sức]; trang sức.

---

(210) **4-2025-62084**

(540)

Cò óc

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)
Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-62085**

(540)

riđôminplus

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)
Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-62086**

(540)

Resgensgold

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)
Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-62087**

(540)

Retlesf extra

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)
Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-62088**

(540)

cysrusgood

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)
Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-62089**

(540)

NANOVIZ

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.4

(591) Vàng, xanh, xám.

(731) CÔNG TY TNHH NANOVIZ VIỆT NAM (VN)
14 Thảo Điền, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống ăn mòn; băng cuốn chống ăn mòn.

---

(210) **4-2025-62091**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Đen, cam
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÂN LONG (VN)
26/31/6 đường Số 7, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; Thiết bị rung xoa bóp; súng xoa bóp chạy điện; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện.

---

(210) **4-2025-62097**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Đen, Trắng, Cam
(731) CÔNG TY TNHH MYKO PREMIUM OUTLET (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm: quần áo, thắt lưng [trang phục], túi xách tay, ví đựng tiền.

---

(210) **4-2025-62099**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JIEYANG HAOYU FOOD CO., LTD. (CN)
No. 3, Xialiao Industrial Zone, Xichang Town, Jiedong, Jieyang City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột quả hạch; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; chế phẩm ngũ cốc; cà phê.

---

(210) **4-2025-62100**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62101**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62102**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62103**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62104**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.1.5; 26.4.18; 26.11.22
(591) Xanh dương, xám.
(731) NGÔ QUANG TRƯỜNG (VN)
Ấp Rừng Sến, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; điện thoại không dây; điện thoại thông minh; điện thoại thông minh có thể gấp được.

---

(210) **4-2025-62105**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.1.2
(591) Đen, trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH RENGE RAMEN (VN)
157 Nguyễn Hồng Đào, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-62106**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62107**

(540)

SAGROTAN

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) RECKITT BENCKISER HEALTH LIMITED (GB)
103-105 Bath Road, Slough, Berkshire, SL1 3UH, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; kem dưỡng ẩm cho da; xà phòng diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); xà phòng dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm làm sạch tay (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch tay có bản chất là nước rửa tay không chứa thuốc; nước rửa tay dạng bọt (không chứa thuốc); xà phòng cho tay, mặt và cơ thể (không chứa thuốc); sữa tắm toàn thân; gel tắm và gel tắm vòi hoa sen; sữa tắm và sữa tắm vòi hoa sen dạng bọt; khăn lau không tẩm thuốc dùng cho mục đích cá nhân; dầu gội và dầu xả dùng cho tóc và cơ thể.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh da; nước rửa tay (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc; sữa rửa mặt, nước rửa tay, nước rửa tay dạng bọt và xà phòng dạng lỏng diệt khuẩn có chứa thuốc; gel tắm và gel tắm vòi hoa sen có chứa thuốc; sữa tắm toàn thân có chứa thuốc; chất khử trùng, bao gồm chất khử trùng dạng lỏng và chất khử trùng dạng xịt; khăn lau tẩm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau tẩm chế phẩm sát trùng (dùng cho mục đích y tế); khăn lau tẩm chế phẩm khử trùng (dùng cho mục đích y tế); khăn lau vệ sinh (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da và tóc có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-62108**

(540)

DAUMAK

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DONGGUAN DIANZHEN MACHINERY CO.,LTD. (CN)
Room 901, Building 6, No. 3 Puxin Road, Longbeiling, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Lưỡi dao là bộ phận của máy; khuôn [bộ phận của máy]; máy tán đinh; rô bốt công nghiệp; máy bóc vỏ; thiết bị hàn, dùng điện.

---

(210) **4-2025-62109**

(540)

KangKangHao
港港好
Ẩm thực Đài Loan và Hồng Kông

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đỏ mận, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM TRƯỜNG PHÁT (VN)
965-967-969 Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62110**

(540)

GALAXIA

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GALAXIA (VN)
28 đường số 57TML, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; mũ; tất; giày.

Nhóm 28: Vợt pickleball; bóng vợt pickleball; túi đựng vợt pickleball; băng quấn cho cán vợt.

---

(210) **4-2025-62111**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PET WONDER GLOBAL LIMITED (CN)
Flat 1512,15/F Lucky Ctr No 165-171 Wan Chai Rd Wan Chai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; bánh quy cho chó; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bột cho động vật.

---

(210) **4-2025-62112**

(540)

MITSUHEAWAY
CHANGING EVER DAY

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN TRỌNG BÌNH (VN)
Thôn Thổ Cốc, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

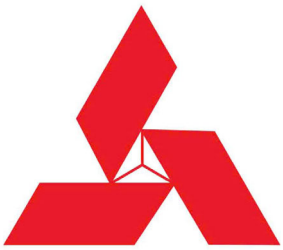
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy hút mùi [thiết bị nhà bếp]; quạt điện.

---

(210) **4-2025-62113**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 25.7.8; 26.3.4; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) BÙI NHẬT ANH (VN)
TDP Số 12, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy hút mùi [thiết bị nhà bếp]; quạt điện.

---

(210) **4-2025-62114**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 26.1.1

(731) ĐINH NGỌC ANH (VN)
Đường Nguyễn Trãi, tổ 6, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể

con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; gia vị; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; sản xuất phim quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng], chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, ca cao, cà phê, trà, gia vị, chế phẩm ngũ cốc, bánh kẹo, hạt tiêu, gạo, bột sắn, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, keo ong, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-62115**

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

mabaoshi

(731) ZHANGZHOU JUMENG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 608, Unit 2, Building 1, Yongnian Sunshine Qingjing, No. 1 Longjiang Middle Road, Longwen District, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Tã lót cho thú cưng; quần lót dành cho kỳ kinh; quần tã trẻ em; tã giấy trẻ em; tã người già; quần tã lót dùng một lần.

---

(210) **4-2025-62117**

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

CANNS

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
688/67 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-62118**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Hồng, trắng, xám.
(731) GONG JILONG (CN)
Room 4B, No.2 Olympic Garden, No.96, Haixiu Road, Longhua District, Haikou City 570125 Hainan Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều hành kinh doanh cho khách sạn; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê nhà di động; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

---

(210) **4-2025-62119**

(540)

CARDIOXANE

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CNX THERAPEUTICS LIMITED (GB)
3 Bunhill Row, London EC1Y 8YZ, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-62120**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Nâu, vàng.
(731) LÊ THIỆN HOÀNG (VN)
K58/H82/1 Ông Ích Khiêm, tổ 59, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống mang về; quán cà phê; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-62121**

(540)

Btechmotor

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VÕ HUỲNH MỸ DUYÊN (VN)
103K2/26 Bình Đông, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện xe máy.

Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-62122**

(540)

BENLAND

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH BENLAN (VN)
13/10 C3 Ni Sư Huỳnh Liên, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may trang phục.

---

(210) **4-2025-62123**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.3.1; 7.3.2; 25.7.6; 25.7.7; 25.7.8; 26.2.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TP SOLAR (VN)
C3-NV2 ô số 21, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; quạt điện; quạt tích điện; bộ thu năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: đèn, thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị chiếu sáng, đèn năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời, quạt điện, quạt tích điện, quạt năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-62124**

(540)

Dan Foolish

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐẶNG QUANG TÍN (VN)
334/5 Đỗ Mười, khu phố 43, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất video cho mục đích quảng cáo; làm video quảng cáo.

Nhóm 41: Sản xuất video (trừ video quảng cáo); dịch vụ phát hành video trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-62125**

(540)

ECOVACS WINBOT

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ECOVACS ROBOTICS CO., LTD. (CN)
No. 518 Songwei Road, Wusongjiang Industry Park, Guoxiang Street, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu, China

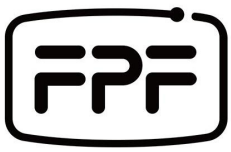
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Robot leo tường để làm sạch, được sử dụng để làm sạch cửa sổ gia đình hoặc tường rèm của tòa nhà cao tầng; robot leo tường để bảo trì và sửa chữa tòa nhà, được sử dụng để lát gạch men, sửa chữa và phun sơn các tòa nhà cao tầng; máy làm sạch cửa sổ, dùng điện; cánh tay robot để làm sạch cửa sổ; thiết bị làm sạch cửa sổ, dùng điện; robot làm sạch cửa sổ.

---

(210) **4-2025-62126**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18

(731) SHENZHEN SHUYING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room1301, Hans Laser Technology Center Building, No.9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ dữ liệu, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm ứng dụng di động có thể tải về; phần mềm máy tính dùng để thiết lập và quản lý một máy chủ đám mây lai như một dịch vụ cơ sở hạ tầng có khả năng triển khai và quản lý các ứng dụng thông qua nhiều máy chủ vật lý, nền tảng ảo hóa, và các máy chủ đám mây khác; phần mềm máy tính (chương trình máy tính được ghi sẵn) cung cấp mô tả về nhiều đối tượng trong môi trường ảo ba chiều

nhằm tạo điều kiện hỗ trợ điều hướng nội dung số; thiết bị kiểm tra, giám sát điện tử không dùng cho mục đích y tế; cảm biến; máy và thiết bị đo xa có thể điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-62127**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(731) SHENZHEN SHUYING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room1301, Hans Laser Technology Center Building, No.9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến chương trình máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; phát triển các chương trình xử lý dữ liệu dựa trên đơn đặt hàng của bên thứ ba; thiết kế và lập trình phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-62128**

(540)

WINBOT

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ECOVACS ROBOTICS CO., LTD. (CN)
No. 518 Songwei Road, Wusongjiang Industry Park, Guoxiang Street, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Robot leo tường để làm sạch, được sử dụng để làm sạch cửa sổ gia đình hoặc tường rèm của tòa nhà cao tầng; máy làm sạch cửa sổ, dùng điện; cánh tay robot để làm sạch cửa sổ; thiết bị làm sạch cửa sổ, dùng điện; robot làm sạch cửa sổ.

---

(210) **4-2025-62129**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25
(731) SHENZHEN SHUYING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room1301, Hans Laser Technology Center Building, No.9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy cho vật nuôi ăn được cơ giới hoá; máy chế biến và phân phối thức ăn tự động cho động vật, chạy điện; máy ép cỏ khô; máy nghiền thức ăn cho vật nuôi; máy vắt sữa; máy

ép, nghiền thức ăn cho vật nuôi; máy nhào; thiết bị xử lý chất thải; máy và thiết bị rửa bằng áp lực cao; bộ điều khiển bằng khí nén dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy.

---

(210) **4-2025-62130**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(731) SHENZHEN SHUYING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room1301, Hans Laser Technology Center Building, No.9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy cho vật nuôi ăn được cơ giới hoá; máy chế biến và phân phối thức ăn tự động cho động vật, chạy điện; máy ép cỏ khô; máy nghiền thức ăn cho vật nuôi; máy vắt sữa; máy ép, nghiền thức ăn cho vật nuôi; máy nhào; thiết bị xử lý chất thải; máy và thiết bị rửa bằng áp lực cao; bộ điều khiển bằng khí nén dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy.

---

(210) **4-2025-62131**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25
(731) SHENZHEN SHUYING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room1301, Hans Laser Technology Center Building, No.9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ dữ liệu, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm ứng dụng di động có thể tải về; phần mềm máy tính dùng để thiết lập và quản lý một máy chủ đám mây lai như một dịch vụ cơ sở hạ tầng có khả năng triển khai và quản lý các ứng dụng thông qua nhiều máy chủ vật lý, nền tảng ảo hóa, và các máy chủ đám mây khác; phần mềm máy tính (chương trình máy tính được ghi sẵn) cung cấp mô tả về nhiều đối tượng trong môi trường ảo ba chiều nhằm tạo điều kiện hỗ trợ điều hướng nội dung số; thiết bị kiểm tra, giám sát điện tử không dùng cho mục đích y tế; cảm biến; máy và thiết bị đo xa có thể điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-62132**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN HUY QUÂN (VN)
Số 23, khu đất mới, tổ dân phố Hạ, phường Từ sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Tóc giả; bộ tóc giả; lọn tóc; chỏm tóc giả; phần tóc nối thêm; đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2025-62133**

(540)

TIKITAKA

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CONA CORPORATION (KR)
36, Alphacity 1-ro, Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm xức tóc, không chứa thuốc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung thực phẩm từ khoáng chất; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng sử dụng làm chất bổ sung ăn kiêng; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-62134**

(540)

Samyang

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.7.5; 26.7.25
(591) Đen, trắng, cam.

(731) SAMYANG ROUNDSQUARE INC. (KR)
104 Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; cá và động vật có vỏ cứng sấy khô; thực phẩm được làm chủ yếu từ trái cây, cụ thể là, bơ; kim chi; trái cây đông lạnh; đậu đã chế biến đông lạnh; món chả làm từ đậu phụ; váng đậu; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; đậu phụ; thực phẩm được chế biến từ tào phớ/đậu phụ; món ăn kèm đã được chế biến chủ yếu gồm thịt, cá, gia cầm hoặc rau; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; cá và động vật có vỏ cứng, đã chế biến; cá và động vật có vỏ cứng đông lạnh; cá muối; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; trứng; nhộng tằm làm thức ăn cho người; dầu và mỡ ăn; sữa làm thức ăn; thịt; cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); sản phẩm thực phẩm, cụ thể là, nước dùng được làm từ cá và động vật có vỏ cứng; lexithin cho mục đích nấu ăn; nước ép rau dùng để nấu ăn; sữa; sản phẩm từ sữa đã chế biến, cụ thể là, hỗn hợp/chất phết lên bánh; thịt đã chế biến; súp ăn liền hoặc nấu sẵn; rau đã chế biến; gà viên chiên xù; thịt chiên xù; cá chiên xù; thịt đóng gói; rong biển ăn được đã chế biến; các sản phẩm thực phẩm chủ yếu bao gồm rong biển, cụ thể là, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rong biển và rong biển ăn được đã chế biến.

Nhóm 30: Nước tương đậu nành; mì sợi sấy khô; bột ớt lên men (gochujang); thực phẩm ăn nhanh chế biến từ ngũ cốc; bột mì và chế phẩm thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo đông lạnh; bánh kẹo làm từ đường; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; kẹo cao su; bánh rán; tương đậu nành; bánh gạo; món ăn nấu chín chủ yếu gồm bánh gạo xào với tương ớt lên men (món Topokki); mì ăn liền; bánh bao kiểu Hàn Quốc (bánh mandu); bột nở; cơm rang; bánh burritos [bánh bột ngô của Mexico]; bánh mì; bánh mì

kẹp nhân; đường; xốt; muối ăn; kẹo dùng làm thực phẩm; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; kem lạnh; đá lạnh; gạo mạch nha lên men (Koji); bánh quế; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; mỳ Udon; mì với nước tương đen (jajangmyeon); gia vị; cơm ăn liền; mì kiểu Trung Quốc với rau và hải sản (mì jjamppong); chè/trà; đồ uống trên cơ sở chè/trà; chất làm ngọt tự nhiên; sô cô la; sản phẩm thực phẩm sô cô la; mì cắt nhỏ (kalguksu); cà phê; hỗn hợp mì sợi và các gói xốt trong một bao bì đồng bộ; hỗn hợp mì sợi và các gói gia vị trong một bao bì đồng bộ; gói mì sợi, gia vị, dầu ăn và rau củ sấy khô được kết hợp trong một bao bì đồng bộ; gói mì sợi, gia vị, dầu ăn và hương liệu được kết hợp trong một bao bì đồng bộ; bánh; ca cao; bánh quy; món bánh thịt chiên giòn; bánh ngô; mì ống; bánh mì kẹp xúc xích; đồ gia vị; chất tạo xốp thực phẩm.

---

(210) **4-2025-62135**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) DAIKICHI SYSTEM CO., LTD. (JP)
4-2-13, Awajimachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0047 Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-62136**

(540)

小鸟
XIAONIAO

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GU ZHANFENG (CN)
No. 22 Zhongxin Avenue, Guzhuang Village, Tangkou Sub-district Office, Shizhong District, Jining City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị sạc pin; hộp pin; bình ắc quy.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-62137**

(540)

PRIMEOAK
by An Cuong

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-62138**

(540)

PRIMEOAK
CORE
by An Cuong

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-62139**

(540)

PRIMEOAK
FLOORING
by An Cuong

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-62140**

(540)

TỰ DO NƯỚNG

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 1.15.5
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-62141**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 3.9.16
(591) Vàng nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-62142**

(540)



(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 3.9.16
(591) Vàng nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-62143**

(540)

NƯỚNG TỰ DO
NƯỚNG THAN HOA & LẨU THÁI TOMYUM

(220) 02/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 1.15.5
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-62145**

(540)

LYAVA

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH THE S ONE N (VN)
Tầng 3, số 43 phố Chính Kinh, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dầu gội; dầu xả; xà phòng

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; máy massage cầm tay; dụng cụ chỉnh hình; đai nịt bụng

---

(210) **4-2025-62146**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.1.18; 5.9.19; 11.3.3
(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, vàng nhạt, be, đỏ, xanh dương nhạt, trắng, đen.
(731) THÁI TRUNG NGỌC (VN)
Ấp 3, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ hạt đậu; đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ uống làm từ hạt đậu, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-62147**

(540)

LUNYS
GLOW YOUR WAY

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 17.2.2
(591) Xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LONG ĐẠI PHÁT (VN)
Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem trị mụn [mỹ phẩm]; kem xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; sữa dưỡng da [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-62148**

(540)

TAP FOOD

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHẾ BIẾN T.A.P (VN)
Thôn Đức Nghiêm, xã Hoàng Vân, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-62149**

(540)

Huấn Đỗ Say

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Xóm Ao Vàng, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2025-62150**

(540)

OMANI

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENLAND TRUST (VN)
Ấp 5, xã Châu Pha, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, cà phê rang xay.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-62151**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.24; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá, đỏ tím.
(731) CÔNG TY TNHH NHƯ TIÊN FRUIT (VN)
Đường 708, thôn Ninh Quý 1, xã Phước Hậu, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; trái cây tươi; rau, củ và quả tươi; cây trồng.

---

(210) **4-2025-62153**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.3.2; 18.3.23; 18.5.1; 26.1.1
(591) Vàng cam, trắng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CP TOÀN CẦU PANGREEN (VN)
69A đường Cộng Hòa, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-62154**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, da cam đậm, da cam nhạt.
(731) LÊ THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Thôn Phúc Am, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ giảm béo (làm đẹp); dịch vụ tư vấn chăm sóc làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-62156**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.3.20; 9.1.20; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH RÈM CỬA CẦU VỒNG HÀN QUỐC HAPPY BLINDS (VN)
Số 4/483, tổ 4, khu phố Hoà Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH VIETLAS (VIETLAS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm cửa dạng lưới; rèm mắt cáo [bằng vải]; ga trải giường; chăn; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-62157**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.5.1; 1.7.6; 5.7.3; 5.13.1; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MÁY NÔNG NGHIỆP SEEYES (VN)
Nhà bà Trần Thị Vịnh, tổ 1, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH VIETLAS (VIETLAS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy cày [máy móc]; máy gặt hái; máy cắt [máy móc]; máy đào xúc; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy nông nghiệp, máy cày [máy móc], máy gặt hái, máy cắt [máy móc], máy đào xúc, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-62160**

(540)

DR.NGỌC

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỢI ÁNH TIẾN (VN)
413/41/14/10 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62162**

(540)

LASUZIE

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG & THƯƠNG MẠI MOOK (VN)
36 đường nội khu Hưng Gia 1, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử các sản phẩm như: quần áo, túi xách, mũ nón, khăn quàng cổ, cà vạt.

---

(210) **4-2025-62168**

(540)

LeVe
The Variety Of Happiness

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH LEVE (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; nước rửa vệ sinh nhà bếp; chế phẩm tẩy vệ sinh nhà tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng, nước rửa vệ sinh nhà bếp, chế phẩm tẩy vệ sinh nhà tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y), chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa dược chất, chất sát trùng (chất sát khuẩn).

---

(210) **4-2025-62169**

(540)

LeVe
The Variety Of Happiness

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH LEVE (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; nước rửa vệ sinh nhà bếp; chế phẩm tẩy vệ sinh nhà tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng, nước rửa vệ sinh nhà bếp, chế phẩm tẩy vệ sinh nhà tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y), chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa dược chất, chất sát trùng (chất sát khuẩn).

---

(210) **4-2025-62170**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.7.3; 20.7.1; 24.1.1; 24.9.1
(591) Đỏ, vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ENGLISH CITY ACADEMY (VN)
71D đường Đặng Thúc Vịnh, ấp 56, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm tiếng anh; dịch vụ giáo dục ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-62171**

(540)

NGOẠI NGỮ NAM THÀNH

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH ENGLISH CITY ACADEMY (VN)
71D đường Đặng Thúc Vịnh, ấp 56, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm tiếng anh; dịch vụ giáo dục ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-62176**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.7
(591) Xanh lam, đen.
(731) TRẦN THỊ TRANG (VN)
1106/23/3 Nguyễn Duy Trinh, khu phố 25, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý, phân phối, giới thiệu sản phẩm máy móc, thiết bị điện, thiết bị xây dựng, thang máy và linh kiện, phụ kiện thang máy.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống kỹ thuật xây dựng khác; lắp đặt thang máy; bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa máy móc; bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-62177**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.11.13; 9.7.1
(591) Xanh lá, xanh mạ non, vàng, nâu nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NƯỚC GIẢI KHÁT ƯU MẠCH (VN)
1039 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-62178**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VGP REAL (VN)
400/6 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê căn hộ; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-62179**

(540)

VIDULUX

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIỆT ĐỨC HOME (VN)
69 đường Liên Phường, khu phố 6, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); khung cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa cửa điện tử; khóa cửa thông minh

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; tấm ván sàn gỗ; ván gỗ; cửa nhựa; cửa gỗ

Nhóm 20: Phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại; chốt cửa, không bằng kim loại; tay nắm cửa, không bằng kim loại; tủ bếp; khóa cửa không làm bằng kim loại (không chạy điện)

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, khóa cửa điện tử, khóa cửa thông minh, cửa không bằng kim loại, cửa sổ không bằng kim loại, tấm ván sàn gỗ, ván gỗ, cửa nhựa, cửa gỗ, phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại, chốt cửa không bằng kim loại, tay nắm cửa không bằng kim loại, tủ bếp, khóa cửa không làm bằng kim loại (không chạy điện)

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; làm sạch cửa sổ; sửa chữa cửa ra vào và cửa sổ

---

(210) **4-2025-62181**

(540)

VIDUROSA

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIỆT ĐỨC HOME (VN)
69 đường Liên Phường, khu phố 6, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); khung cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa cửa điện tử; khóa cửa thông minh.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; tấm ván sàn gỗ; ván gỗ; cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 20: Phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại; chốt cửa, không bằng kim loại; tay nắm cửa, không bằng kim loại; tủ bếp; khóa cửa không làm bằng kim loại (không chạy điện).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, khóa cửa điện tử, khóa cửa thông minh, cửa không bằng kim loại, cửa sổ không bằng kim loại, tấm ván sàn gỗ, ván gỗ, cửa nhựa, cửa gỗ, phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại, chốt cửa không bằng kim loại, tay nắm cửa không bằng kim loại, tủ bếp, khóa cửa không làm bằng kim loại (không chạy điện).

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; làm sạch cửa sổ; sửa chữa cửa ra vào và cửa sổ.

---

(210) **4-2025-62182**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.22; 5.13.1; 26.1.1
(591) Hồng nâu.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN TUẤN KIỆT (VN)
Số 668, ấp 4, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-62183**

(540)

LÀNG
THUNG LŨNG MÂY
"Hành trình trở về"

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 26.13.1
(591) Cam, trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) HÀ THỊ THANH BÌNH (VN)
Số 9 phố Đội Cung, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; nhà nghỉ lưu trú tạm thời; dịch vụ lưu trú homestay; quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ spa; vật lý trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ làm nail, làm đẹp.

---

(210) **4-2025-62184**

(540)

BKK

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN GOLD LYCRA TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No.1 Anxun 1st Street, Qiaotou Town, Dongguan City, Guangdong Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa thông minh; bộ cấp nguồn xách tay (pin có thể sạc); thiết bị sạc điện thoại di động; cáp dữ liệu; thiết bị thu hình; khung ảnh kỹ thuật số; loa.

---

(210) **4-2025-62190**

(540)

P7 GROUP

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH P7 GROUP (VN)
Số 1, ngõ A2, đường Đinh Lễ, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; camera.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo; bán buôn, bán lẻ: máy vi tính, linh kiện máy tính, máy in, linh kiện máy in, laptop, máy chiếu, linh kiện máy chiếu, điện thoại.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; đào tạo nghề; đào tạo marketing; đào tạo quy trình quản lý doanh nghiệp; kênh YouTube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng YouTube, internet).

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-62192**

(540)

LEMCAT

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-62193**

(540)

SAJO

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) SAJO SYSTEMS CO., LTD. (KR)
107-39, Tongil-ro, Seodaemun-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Đậu đã được bảo quản; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; rau củ đông lạnh; thực phẩm có thành phần chính từ trái cây; rau củ đã được bảo quản; món viên tẩm bột rán có thành phần chủ yếu từ rau củ, thịt, cá (croquettes); nước rau củ ép dùng để nấu ăn; đậu phụ; đậu đã chế biến; trái cây đông lạnh; gia cầm, không còn sống; thịt; trứng đã chế biến; sản phẩm thịt đã chuẩn bị sẵn để nấu ăn hoặc tiêu dùng; xúc xích; sản phẩm thịt đã chế biến; sản phẩm từ bơ sữa trừ kem, bánh trứng hoặc sữa chua đông lạnh; pho mát; bơ; dầu và mỡ thực phẩm; giun chủ trọ béo để ăn (không còn sống); con giáp xác để ăn, không còn sống; cá và động vật có vỏ ăn được (trừ cá và động vật có vỏ còn sống); cá ngừ, không còn sống; rong biển thực phẩm, đã chế biến; cá khô; động vật có vỏ đã sấy khô; thực phẩm từ cá; hải sản đóng hộp; cá đóng hộp.

Nhóm 30: Hạt ngũ cốc đã chế biến; bột ngũ cốc; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; ngũ cốc, đã chế biến; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; mì ăn liền; mandu [bánh bao kiểu Hàn Quốc]; ngũ cốc nguyên cám đã chế biến; bánh pizza; nấm men, không dùng cho mục đích y tế, thú y hoặc dược phẩm, dùng làm thực phẩm cho con người; mạch nha làm thực phẩm cho con người; bánh kẹo; bánh mì; kem lạnh; sôcôla; kẹo; bánh ngọt; mật ong; đường [gia vị]; bánh gạo; xốt [gia vị]; gia vị nêm nếm; nước xốt cà chua nấm; gia vị; muối ăn; đá lạnh có thể ăn được; xốt may-on-ne.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-62194**

(540)

Helutide

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-62195**

(540)

Semalios

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-62197**

(540)

Cotorca

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-62198**

(540)

iCONTROL

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-62199**

(540)

Zeroburn

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-62200**

(540)

Smartware

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-62201**

(540)

红卫
HONGWEI

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TRENDY VIETNAM (VN)
1261 Trần Văn Giàu, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng thơm; xà phòng rửa mặt; xà phòng gội đầu; xà phòng tắm; xà phòng làm sạch.

---

(210) **4-2025-62202**

(540)

HONGWEI 1952

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH TRENDY VIETNAM (VN)
1261 Trần Văn Giàu, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng thơm; xà phòng rửa mặt; xà phòng gội đầu; xà phòng tắm; xà phòng làm sạch.

---

(210) **4-2025-62203**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TRENDY VIETNAM (VN)
1261 Trần Văn Giàu, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng thơm; xà phòng rửa mặt; xà phòng gội đầu; xà phòng tắm; xà phòng làm sạch.

---

(210) **4-2025-62204**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.2.11
(731) CÔNG TY TNHH TM YUE SHENG (VN)
Số 09, lô M,đường L1M, khu Rich Town, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; mặt nạ dưỡng da; mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; bút chì kẻ mày; sơn móng tay.

---

(210) **4-2025-62205**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HUANG, YI (CN)
No. 151 Taofeng, Houzhuo Village, Xitianwei Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ gia dụng; dụng cụ trang điểm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-62206**

(540)

BẮC HÀ

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG (VN)
Căn hộ 316 HH03A B2.1 KĐT Thanh Hà, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh), bể phốt thông minh steptic (thiết bị vệ sinh), ống nhựa cứng, ống nhựa mềm.

---

(210) **4-2025-62207**

(540)

MIỀN TÂY

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN ĐỨC THỌ (VN)
417D khu vực Thạnh Phú, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng nhựa, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-62208**

(540)

XINGFA

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN ĐỨC THỌ (VN)
417D khu vực Thạnh Phú, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh), bể phốt thông minh steptic (thiết bị vệ sinh), ống nhựa cứng, ống nhựa mềm, bàn, ghế, giường, tủ, chăn, ga, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-62209**

(540)

TRINH
Kith

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH TM SX MAY MẶC ÁNH TRINH (VN)
740/5D Âu Cơ, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; trưng bày và giới thiệu sản phẩm như: quần áo, giày dép, mũ (nón), tất (vớ).

---

(210) **4-2025-62212**

(540)

HƯƠNG MÃN LẦU

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DIỆC CHÍ HIỀN (VN)
785/2C Hồng Bàng, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do quán thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-62213**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xám bạc.
(731) NGUYỄN XUÂN ĐẠI (VN)
Thôn Đông Môn 2, xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 14: Dây bạc [đồ trang sức]; sợi dây bằng bạc [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-62214**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KAISUNG (VN)
47/22/11 Ao Đôi, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bugi đốt nóng cho động cơ diesel; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; vòng bi cho ổ trục; vòng bi cho ổ bi.

Nhóm 12: Thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; củ tay phanh đầu cho xe cộ;phanh xe đạp; phanh cho xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ; giảm xóc treo cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-62215**

(540)

SAM NGUYỄN

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN NGỌC TRỌNG (VN)
539 đường số 10, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo chụp hình; đào tạo quay phim video.

---

(210) **4-2025-62216**

(540)

NHỰA NAM Á

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THANH HUY (VN)
Ấp 2, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 17: Ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; nhựa tổng hợp; nhựa pvc; ống nhựa uPVC, ống nhựa hdpe.

---

(210) **4-2025-62217**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Trắng, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA BÌNH CHÁNH (VN)
Số 1 đường số 1, khu trung tâm hành chính, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-62218**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.3.2; 18.3.23; 24.15.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đỏ, xám, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CHUNG KIỀU TRANG (VN)
Ấp Tấn Ngọc Đông, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Khô cá; tôm khô; mực khô; mắm cá (thực phẩm trên cơ sở cá); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tôm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: khô cá, tôm khô, mực khô, mắm cá (thực phẩm trên cơ sở cá), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tôm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-62219**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.7
(731) NGUYỄN GIA ANH THĂNG (VN)
63 Hàng Than, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 30: Trà; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; kem lạnh; xốt [gia vị]; bánh tạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-62220**

(540)

JM TOURS

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JASMINE HÀ GIANG (VN)
Số 134C Lý Tự Trọng, tổ 17 Minh Khai, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý vé du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

---

(210) **4-2025-62221**

(540)

MINH KHANG

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.3
(731) TRẦN VĂN THỰC (VN)
Thôn Nhuệ Giang, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 20: Giá đỡ [đồ đạc]; giá đồ đạc; tủ đựng; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-62227**

(540)

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH NHƯ Ý NY (VN)
Thôn Mỹ Đông, xã Vu Gia, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạo lứt.

---

(210) **4-2025-62228**

(540)

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SONG PHƯƠNG (VN)
Số 47C Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần mềm máy vi tính, thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông.

---

(210) **4-2025-62230**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xám trắng, đen.
(731) VŨ CÁT TƯỜNG (VN)
Căn hộ chung cư số T3.05.06, tháp 3 – khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại Y2, khu phố 13, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; đĩa ghi âm thanh; vật ghi âm thanh.

Nhóm 11: Gậy phát sáng (lightstick) dùng để chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng.

Nhóm 14: Đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; nhẫn; hoa tai; ghim cài [đồ trang sức]; dây đeo chìa khóa.

Nhóm 16: Tập album; tranh ảnh; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; ấn phẩm; sổ tay; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; túi xách tay; ô; bao ô.

Nhóm 21: Cốc để uống; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình cách nhiệt.

Nhóm 25: Quần áo; áo phông ngắn tay; giày; dép; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục].

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh của nghệ sĩ biểu diễn; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; quan hệ công chúng; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo.

Nhóm 41: Cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sáng tác ca khúc; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2025-62231**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CƯỜNG YẾN (VN)
Thửa đất số 519, tờ bản đồ số 41, ấp Cầy Xiêng, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 16: Bao, túi làm từ chất dẻo (plastic) dùng để bao gói; màng co (màng mỏng); màng pe (polyethylene); màng pvc (polyvinyl clorua); màng pet (polyethylene terephthalate); màng pp (polypropene) dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-62233**

(540)

MIY

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHUBO SUN (CN)
No. 89 Dongjiangtun, Nuanshui Village, Xinhua Street, Zhuanghe City, Liaoning Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62234**

(540)

SDUY

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HUANG WENXIN (CN)
No. 19, Pudong Garden, Fuzhong Village, Guxiang Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Chậu vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; thiết bị vệ sinh; vòi; thiết bị làm sạch nước; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-62235**

(540)

Fatao

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HUANG WENXIN (CN)
No. 19, Pudong Garden, Fuzhong Village, Guxiang Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Chậu vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; thiết bị vệ sinh; vòi; thiết bị làm sạch nước; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-62236**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20
(731) SUNJOY GROUP CO., LTD (GB)
53 Whateleys Drive, Kenilworth, Warwickshire, CV8 2GY United Kingdom
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Xà phòng diệt khuẩn; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm làm trong sạch không khí; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; tã lót trẻ em; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; tã lót cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-62237**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20
(731) SUNJOY GROUP CO., LTD (GB)
53 Whateleys Drive, Kenilworth, Warwickshire, CV8 2GY United Kingdom
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62258**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM DE JR VIỆT NAM (VN)
8/4 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; son môi; mặt nạ làm đẹp, chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-62259**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.16; 8.1.16; 8.7.2; 9.7.19
(591) Đỏ mận, vàng kem.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM TRƯỜNG PHÁT (VN)
965-967-969 Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62260**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.1; 24.17.4; 26.7.5; 26.7.25
(731) WEI JEN HSU (CN)
40C Bldg. 2, Yundi, Phase III Xiangshanli, Overseas Chinese Town, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc vàng dát mỏng; bạc thô hoặc dát mỏng; đồ kim hoàn; nhẫn [đồ kim hoàn]; đồng hồ đeo tay; đá quý.

---

(210) **4-2025-62261**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.1; 24.17.4; 26.7.5; 26.7.25
(731) WEI JEN HSU (CN)
40C Bldg. 2, Yundi, Phase III Xiangshanli, Overseas Chinese Town, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi du lịch; túi dết; túi dùng cho thể thao; túi; ô; túi mua hàng có thể tái sử dụng.

---

(210) **4-2025-62262**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.1; 24.17.4; 26.7.5; 26.7.25
(731) WEI JEN HSU (CN)
40C Bldg. 2, Yundi, Phase III Xiangshanli, Overseas Chinese Town, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; nịt bít tất; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; găng tay hở ngón [trang phục].

---

(210) **4-2025-62264**

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LẠC LONG LANG

(731) NGUYỄN MINH MẪN (VN)
Số nhà 2018, tổ 5, khóm Mỹ Phước 1, phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 16: Tiểu thuyết in; sổ tay; áp phích; tranh in; giấy đánh dấu trang; bưu thiếp.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý các chương trình khách hàng thân thiết/hội viên (thu phí); quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên mọi phương tiện truyền thông để bán lẻ (giỏ hàng); dịch vụ tiếp thị, quảng bá; dịch vụ cung cấp không gian quảng cáo trực tuyến; dịch vụ đại lý thương mại.

Nhóm 41: Cung cấp các ấn phẩm điện tử không thể tải về, trực tuyến (online) từ mạng máy tính hoặc internet; dịch vụ đọc truyện, tiểu thuyết trực tuyến; dịch vụ giải trí tương tác thông qua mạng máy tính; dịch vụ xuất bản sách, tạp chí, truyện tranh điện tử; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ biên tập văn bản

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính (cho App và Web); thiết kế và phát triển trang web; dịch vụ lập trình máy tính; cung cấp nền tảng phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS); dịch vụ lưu trữ máy chủ (Web Hosting); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm và ứng dụng.

---

(210) **4-2025-62274**

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

BELLPHYTO

(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất-Hàng bè, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD
(CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước súc miệng không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62275**

(540)

ONEMYTH

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN TAILEFENG COMMUNICATIONS CO., LTD. (CN)
518, Building 420, Bagua Ling Industrial Zone, No. 16, Bagua 5th Street, Hualin Community, Yuanling Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh.

---

(210) **4-2025-62276**

(540)

TIGER

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết đính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62277**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 26.11.3
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết đính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62278**

(540)

ỐNG TIGER

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết đính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

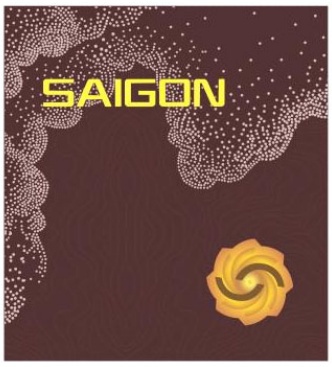
Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62279**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.7; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ SÀI GÒN (VN)
Lô C45/I-C50/I, C58/I-C63/I và C65/I-C70/I đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-62280**

(540)

TIGER PIPE

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62281**

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ỐNG NHỰA CON HỔ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62282**

(540)

ỐNG CON HỔ

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62283**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1; 26.1.5

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62284**

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ONG NHUA CON HO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62285**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.5
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62286**

(540)

ỐNG CON CỌP

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH (VN)
240 Hậu Giang, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; nhựa dạng thô (chưa xử lý); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng để dán áp phích quảng cáo; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy để tinh lọc nước; dụng cụ tưới tiêu (dạng phun); máy tưới dùng cho mục đích nông nghiệp; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm (để luồn dây điện); ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; dây dẫn tưới nhỏ giọt; dây nhựa mềm dẫn nước; ống mềm (không bằng kim loại); khớp ống nối không bằng kim loại; đầu ống nối không bằng kim loại; mối nối ống không bằng kim loại; đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống; mối nối không bằng kim loại dùng cho ống; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống; vòng đệm làm cho kín (đệm nối kín).

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; phụ tùng ống nước; ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn chịu áp không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống nhựa cứng (để luồn dây điện); ống cứng phi kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại; ống tiêu nước không bằng kim loại.

Nhóm 20: Các loại van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi bằng nhựa (dùng cho ống nước); van bằng nhựa dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm không bằng kim loại để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây (béc phun).

---

(210) **4-2025-62287**

(540)

Xanh-Logistics.vn

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI CUNG ỨNG & LOGISTICS XANH (VN)
30 Đào Trí, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 39: Lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-62288**

(540)

ZLZONE

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.3; 26.3.2; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH ZLZ (VN)
143/68/8 Phan Anh, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; nước hoa.

Nhóm 18: Ba lô; ví bỏ túi; túi xách tay; vali; vali [hành lý]; túi du lịch.

Nhóm 25: Tất dài; trang phục dệt kim; mũ; quần áo may sẵn; giày; dép.

---

(210) **4-2025-62301**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 22.1.10; 24.17.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH KHÔI (VN)
362 quốc lộ 55, xã Xuyên Mộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại nhạc cụ: piano, ghita, violin, organ, trống.

---

(210) **4-2025-62302**

(540)

PALM RIVER

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 25.7.22; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAM RẠCH CHIẾC (VN)
Tầng 18, tháp A, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1 - số 15, đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; trưng bày, giới thiệu hàng hóa vì mục đích thương mại; tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại; tư vấn nghiệp vụ kinh doanh thương mại; điều tra nghiên cứu thị trường; dịch vụ điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; cửa hàng tiện ích bán lẻ thực phẩm và đồ uống (không do nhà hàng thực hiện), sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp, sản phẩm để sơ cứu và sản phẩm y tế, sản phẩm làm sạch dùng trong gia đình, sản phẩm chăm sóc vật nuôi trong nhà và thực phẩm cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, sản phẩm viễn thông, thiết bị và linh kiện điện tử dùng cho cá nhân, quần áo, đồ khâu, đồ chơi, đồ thể thao.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; xây dựng công trình giao thông; thi công trang trí nội ngoại thất; giám sát thi công công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan đô thị; dịch vụ thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong các trung tâm thương mại, khu đô thị, khu dân cư (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê giải khát; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Trang trí cảnh quan; dịch vụ trang trí vườn hoa, cây cảnh bên ngoài khu vực xung quanh tòa nhà hoặc nơi cư trú; dịch vụ làm vườn hoa cây cỏ; thiết kế cảnh quan sân cỏ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản cho các sự kiện cộng đồng; dịch vụ an ninh cho các tòa nhà; dịch vụ an ninh bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-62303**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 16.1.5; 25.1.25; 25.5.5; 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAM RẠCH CHIẾC (VN)
Tầng 18, tháp A, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1 - số 15, đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; trưng bày, giới thiệu hàng hóa vì mục đích thương mại; tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại; tư vấn nghiệp vụ kinh doanh thương mại; điều tra nghiên cứu thị trường; dịch vụ điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; cửa hàng tiện ích bán lẻ thực phẩm và đồ uống (không do nhà hàng thực hiện), sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp, sản phẩm để sơ cứu và sản phẩm y tế, sản phẩm làm sạch dùng trong gia đình, sản phẩm chăm sóc vật nuôi trong nhà và thực phẩm cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, sản phẩm viễn thông, thiết bị và linh kiện điện tử dùng cho cá nhân, quần áo, đồ khâu, đồ chơi, đồ thể thao.

Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; mua, bán và cho thuê bất động sản bao gồm: nhà, đất, văn phòng, cửa hàng; quản lý bất động sản bao gồm: tòa nhà, căn hộ, văn phòng, trung tâm thương mại; môi giới bất động sản; thẩm định bất động sản; đầu tư vốn cho các dự án bất động sản; đầu tư tài chính.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; xây dựng công trình giao thông; thi công trang trí nội ngoại thất; giám sát thi công công trình xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trường học; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục, giải trí, thể thao); tổ chức sự kiện (văn hóa, giải trí, thể thao); tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ cho thuê phòng hòa nhạc, nhà hát, trường quay, rạp chiếu phim; tổ chức và tiến hành hội thảo, hội nghị.

Nhóm 42: Dịch vụ quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan đô thị; dịch vụ thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong các trung tâm thương mại, khu đô thị, khu dân cư (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê giải khát; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; bệnh viện; phòng khám; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ vật lý trị liệu; trang trí cảnh quan; dịch vụ trang trí vườn hoa, cây cảnh bên ngoài khu vực xung quanh tòa nhà hoặc nơi cư trú; dịch vụ làm vườn hoa cây cỏ; thiết kế cảnh quan sân cỏ.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản cho các sự kiện cộng đồng; dịch vụ an ninh cho các tòa nhà; dịch vụ an ninh bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-62304**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.22; 6.1.2; 11.3.3
(591) Xanh lá đậm, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ HỌC VIỆT (VN)
60-62 Lê Lai, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà, dụng cụ pha trà; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, đào tạo trà nương, trà nghệ sư; dịch vụ hướng dẫn pha trà có cấp giấy chứng nhận; tổ chức sự kiện, giao lưu văn hoá, hoạt động giải trí trong và ngoài nước; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị.

---

(210) **4-2025-62305**

(540)

POSISO

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SX-TM-DV PHÁT ĐẠT THÀNH (VN)
939 ấp Long Thới, xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; ca vát.

---

(210) **4-2025-62306**

(540)

G330

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH TRIAVEN (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62307**

(540)

B310

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH TRIAVEN (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(210) **4-2025-62310**

(540)

L380

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH TRIAVEN (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(210) **4-2025-62311**

(540)

D450

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH TRIAVEN (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(210) **4-2025-62314**

(540)

NGỌC THƯ JEANS

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, be.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH CHÂU 2 (VN)
435/53 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

---

(210) **4-2025-62315**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 3.7.3; 3.7.19; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim, đen.
(731) BẠCH TRẦN QUANG ANH (VN)
Thôn Đội 5, xã Bình An, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62316**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9
(591) Xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG QUỐC TẾ HOA NAM (VN)
Căn Shophouse ML6-06A, khu Vinhomes Green Bay, số 7 Đại Lộ Thăng Long, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hoá gồm: máng cáp, thép ống, các loại van công nghiệp (bộ phận của máy móc): van bi, van cầu, van bướm, van cổng, van một chiều, van lọc y, máy nén khí trục vít, máy biến áp, tủ điện.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống mạng viễn thông; lắp đặt camera giám sát; dịch vụ tư vấn xây dựng công trình; dịch vụ quản lý dự án xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng; dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-62317**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam nhạt, cam đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KENZOL LINH NHÂN (VN)
418 ấp Minh Phong, xã Bình An, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-62318**

(540)

ontmi

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIÊN HOÀ (VN)
Số 55 ngõ 15 Đàm Quang Trung, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kẹp ép/là thẳng tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị điều khiển từ xa; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; nhẫn thông minh.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; găng tay dùng để xoa bóp; thiết bị xoa bóp; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị rung xoa bóp; mặt nạ trị liệu; súng xoa bóp chạy điện; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa.

Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; máy sấy tóc; bình pha cà phê, dùng điện; chăn điện, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 20: Ghế ngồi; đệm; gối; ghế xếp, ghế võng; đồ đạc có thể bơm phồng; tấm đệm để ngủ, tấm trải để ngủ; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

Nhóm 21: Dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; lược điện; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-62319**

(540)

サプリ生活
Supple Seikatsu

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng nâu, nâu.

(731) INFINI PROJECT INC. (JP)
3F KATO Bldg., 1-9-18 Hiroo, Shibuya-ku, Tokyo JAPAN

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn

kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng ở dạng viên nén hoặc viên nang; chế phẩm vitamin; bao con nhộng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-62321**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.11; 26.4.4
(591) Đỏ cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ NHẬT ĐẠT (VN)
Căn CL9-14, KĐT Him Lam, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận chuyển hàng hoá; môi giới vận chuyển hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-62322**

(540)

FOSFIT-K

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-62323**

(540)

Humofert- Biofertin-L

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-62324**

(540)

Nutri MEAL fluid
10 - 10 - 10

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-62325**

(540)

Humofert-AMINA-Mix

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)
1331/27 Lê Đức Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

---

(210) **4-2025-62326**

(540)

TINAVAN

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HOÀNG THỊ NGOAN (VN)
F3/6T, ấp 22, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; son môi; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, thương mại điện tử các sản phẩm cụ thể là: mỹ phẩm, son môi, kem dưỡng da, kem dưỡng tóc, tinh chất dưỡng da, dầu gội, dầu xả, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm làm sạch da, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm chống nắng, bút chì kẻ lông mày, mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-62328**

(540)

Nhân Hoà Foods

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.1.5
(591) Xanh đen, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ THỰC PHẨM NHÂN HÒA (VN)
Số 33 Nhật Chiêu, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Pa-tê gan; thịt lợn muối xông khói; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: pa-tê gan, thịt lợn muối xông khói, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt, đóng hộp, hải sản, thịt bò, thịt đông khô, sản phẩm thay thế thịt; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-62329**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 8.7.25; 16.1.1; 24.15.1; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ THỰC PHẨM NHÂN HÒA (VN)
Số 33 Nhật Chiêu, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Pa-tê gan; thịt lợn muối xông khói; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: pa-tê gan, thịt lợn muối xông khói, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-62330**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.13.1; 5.13.4; 24.9.1
(591) Trắng, vàng đậm, vàng, đỏ, hồng, xanh ngọc, xanh lá cây, xanh dương.
(731) PHAN THỊ THANH (VN)
Khu phố Thác Mơ 4, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-62331**

(540)

IDEALFUL

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(731) GUANGZHOU BELMATES BEAUTY SUPPLIES CO., LTD (CN)
Room 201, 2nd Floor, No. 6, Kejia Chengyuan Road, Xinke Village, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kéo; bộ dụng cụ làm móng; dụng cụ uốn lông mi; nhíp nhổ lông, tóc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; nùi bông để thoa phấn; bàn chải lông mày; đồ dùng tẩy trang;chổi lông trang điểm; lược.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

---

(210) **4-2025-62332**

(540)

Viet Nam
TAINGUARD
Waterproofing Paint

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 20.1.9; 26.13.1
(591) Xanh lam, trắng, xám, đen.
(731) HOÀNG SỸ SƠN (VN)
3549 Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công chống thấm; dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-62333**

(540)

SUNSHINE BAY RETREAT
VUNG TAU

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.9
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TẬP ĐOÀN SUNSHINE (VN)
Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ bất động sản như: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản như: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 37: Phá dỡ; chuẩn bị mặt bằng; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; xây dựng công trình đường bộ;xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình công ích khác; xây dựng công trình thủy; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; cho thuê xe; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước; phân phối điện; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cứu hộ; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: khách sạn biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trữ du lịch homestay; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

---

(210) **4-2025-62335**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 5.1.7; 5.1.16; 26.2.7
(591) Nâu, xanh, đỏ, đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ MINH SƠN EDUCATION (VN)
Số 63 ngõ 33 đường Phú Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-62336**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.12
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH (VN)
Bản Mường 2, xã Mường Mùn, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non; giáo dục tiểu học; giáo dục trung học cơ sở; tư vấn giáo dục; thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2025-62337**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 24.1.1; 26.5.1
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LỐP XE DELTA (VN)
Số 27 đường T11, dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố 28, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; lốp xe bơm hơi; lốp xe đạp; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp dành cho xe nâng.

---

(210) **4-2025-62338**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.3.2; 18.3.23
(591) Vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
TDP Quang Minh, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nem chua; mắm tôm; cà muối; thực phẩm chế biến sẵn từ thịt, cá.

---

(210) **4-2025-62339**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.7.2; 2.7.4; 19.9.1
(591) Đen, đỏ, hồng, xanh, vàng, nâu, đỏ nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
TDP Quang Minh, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nem chua; mắm tôm; cà muối; thực phẩm chế biến sẵn từ thịt, cá.

---

(210) **4-2025-62342**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.5.19; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Trắng, hồng đậm, hồng, hồng tím, tím, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH BÁNH KẸO TAM GIÁC MẠCH (VN)
Thôn Xà Lủng A, xã phố Bảng, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh quy; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-62349**

(540)

MBT

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) MASAI INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)
119 Genting Lane #03-00 HB@119 Genting Singapore (349570)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giầy thể thao; bít tất ngắn cổ; đế cho đồ đi chân; quần áo may sẵn; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-62350**

(540)

MASTERPIECE
SERIES
by An Cuong

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-62351**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ANVET (VN)
Lô B2-19, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Trợ giúp về thú y; dịch vụ chăm sóc thú y; dịch vụ thông tin y tế và thú y được cung cấp thông qua internet; dịch vụ thú y; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến thú y; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-62352**

(540)

CrouseTour

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) PONY BENBEN (SHENZHEN) ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room A912, Phase ll, Burton Science and Technology Park, No. 1044, Chaguang Road, Shuguang Community, Xili Sub-district, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi khoảng cách; camera hành trình; đồng hồ đo áp suất lốp; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; thiết bị sạc pin cho xe cơ giới; máy quét [thiết bị] dùng để chẩn đoán lỗi ô tô; thiết bị định vị toàn cầu; dụng cụ đo nồng độ cồn trong hơi thở; trụ sạc xe điện; đồng hồ thông minh; tai nghe.

---

(210) **4-2025-62353**

(540)

HelloBaby

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VIDEOTIMES TECHNOLOGY (HUBEI) CO., LTD (CN)
B5-1, B5-2, Electronic Information Industry Park, Wuxue, Huanggang, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; khung ảnh kỹ thuật số; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; màn hình vidêô; thiết bị ghi hình kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-62354**

(540)

ICECA
冰卡

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) RAYFULL (FUJIAN) TEXTILE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.1121, Shijin Road, Shishi City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải lanh dùng trong nhà; chăn len; chăn chần; vỏ chăn chần; khăn trải giường bằng vải lanh.

---

(210) **4-2025-62355**

(540)

budi

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SU YANHUA (CN)
No. 602, Building E5, Longwan New City, Yongkang Road, Shiwan Town, Boluo County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe choàng đầu; dây điện; thiết bị sạc cho pin điện; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-62356**

(540)

Calbee
じゃがりこ

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CALBEE, INC. (JP)
1-8-3, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Khoai tây chiên; lát khoai tây rán giòn; viên khoai tây tròn được bọc bằng vụn bánh mì và rán mỡ; thức ăn nhanh làm từ khoai tây có dạng thanh; khoai tây chiên có dạng lát mỏng; khoai tây chiên có dạng thanh; khoai tây chiên có dạng viên tròn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; khoanh rau củ chiên giòn; lát rau củ rán giòn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai lang; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; khoanh chiên giòn có hình đậu tuyết làm từ đậu Hà Lan; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu Hà Lan; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu lăng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu gà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu đen; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt cứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt (tất cả thuộc nhóm này, không bao gồm bánh kẹo); lát đậu rán giòn; khoanh đậu chiên giòn; khoai tây vụn chiên giòn; khoanh khoai tây rán giòn; trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu nành.

---

(210) **4-2025-62357**

(540)

KIONA

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HONG, CHENGJI (CN)
Room 208, Building 1, No. 205 Gaoji Road, Songjiang District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa đậu nành; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; hạt, đã chế biến.

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; bột; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-62358**

(540)

HOMEATU

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HONG, CHENGJI (CN)
Room 208, Building 1, No. 205 Gaoji Road, Songjiang District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; rau sấy khô; chất béo ăn được; thủy hải sản đã qua chế biến; rau quả tẩm bột rán; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; gia vị; bột; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm sau: thịt đã qua chế biến, rau sấy khô, chất béo ăn được, thủy hải sản đã qua chế biến, rau quả tẩm bột rán, rau củ quả, đã chế biến, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], xốt củ quả [gia vị], gia vị, bột, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, chế phẩm ngũ cốc; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing.

---

(210) **4-2025-62359**

(540)

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 21.1.14; 21.1.15; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHƯƠNG NAM GROUP (VN)
Tầng 1, 145 Nguyễn Hồng Đào, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cho thuê máy chủ đặt web.

---

(210) **4-2025-62360**

(540)

LunaViệt

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) WU, PEITONG (CN)
Room 2304, Unit 2, Building 3, Phase 15, Chunshui'an, No. 1 Xiangshan Middle Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province, China.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-62361**

(540)

NaiXi
NhiSara

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.30
(591) Đen, hồng đậm, hồng nhạt, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ OANH (VN)
Số 89A, TDP Thư Trung 2, phường Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng [trang phục]; quần áo; khăn quàng cổ; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-62362**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KIM KHÍ STAR (VN)
Số 1-2 lô C3 Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; cáng cứu thương; xe cáng y tế; nạng chống cho người tàn tật; gậy chống dùng cho mục đích y tế; ghế bô vệ sinh dùng cho bệnh nhân.

Nhóm 12: Xe lăn dùng cho người tàn tật.

---

(210) **4-2025-62363**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.3.11; 26.3.23; 26.11.8
(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Phòng 1611 nhà A2, Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá để đồ đạc; móc treo quần áo, không bằng kim loại; gối; đệm; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển.

---

(210) **4-2025-62364**

(540)



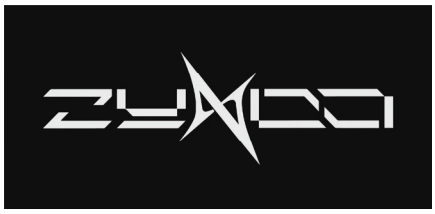
(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM DƯỠNG LÃO VIỆT MỸ (VN)
209A Mai Bá Hương, khu phố Thọ Cang, phường Long An, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi.

---

(210) **4-2025-62365**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.3.2; 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(731) XI'AN JIAJING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 702, Unit 1, Building 26, Shouchuang Fubei Gaoyin, No. 66, Fengcheng 12th Road, Economic and Technological Development Zone, Xi'an, Shaanxi, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; tai nghe; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-62366**

(540)

HẠNH YÊN

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN ĐỨC THIỆU YÊN (VN)
Tổ dân phố 9, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến đã chế biến ăn được); yến sào sơ chế; yến sào tinh chế; yến chưng; chè yến; tổ yến thô.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: yến sào (tổ chim yến đã chế biến ăn được), yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến chưng, chè yến, tổ yến thô, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bún chả; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-62367**

(540)

VNS
with us, you can

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.5
(591) Xanh da trời đậm, Xanh da trời nhạt, Cam
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62368**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62369**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62370**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) STABLEPAY (HONG KONG) LIMITED (CN)
Rm D07,8/F Kai Tak Fty Building No. 99 King Fuk Street San Po Kong Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; cho vay [tài chính]; đầu tư vốn; dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ đại lý bất động sản; ủy thác quản lý tài chính.

---

(210) **4-2025-62371**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.1.12; 26.1.1
(731) GUANGDONG NEW DEFINITION TRADING CO., LTD (CN)
Room 301,3rd Floor,Factory Building, No. 9, Southwest York street, Huangqi Bichongbi 2nd, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hoàn thiện sản phẩm; máy hút không khí; thiết bị ngưng tụ; lưỡi cắt nhiệt [máy móc]; mỏ hàn, dùng điện.

---

(210) **4-2025-62372**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62373**

(540)

Jaamij

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH DŨNG (VN)
Số nhà 110, thôn Thượng, xã Đa Phúc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị hút ẩm; máy sưởi; đèn sưởi nhà tắm; quạt tích điện; quạt điện dùng cho cá nhân; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-62374**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62375**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62376**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62377**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm máy tính, ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy tính.

---

(210) **4-2025-62378**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62379**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.1.12; 26.1.1
(731) GUANGDONG NEW DEFINITION TRADING CO., LTD (CN)
Room 301,3rd Floor,Factory Building, No. 9, Southwest York street, Huangqi Bichongbi 2nd, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; kính hiển vi; pin điện; kính hiển vi điện tử.

---

(210) **4-2025-62380**

(540)

moowaapet

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HANGZHOU XIAFANNIU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 344, 3rd Floor, Building 1, No. 1181, Bin'an Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; tấm choàng cho động vật; bộ yên cương cho động vật; dây dắt chó bằng da thuộc; hộp đựng túi dọn chất thải cho chó được thiết kế phù hợp để gắn vào dây dắt chó.

---

(210) **4-2025-62381**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.4; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, cam.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SILICON (VN)
Tầng 24, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, số 33 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-62382**

(540)

MECROB

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN LEZE CREATIVE TRADE CO., LTD (CN)
Room 1005, Building 1, R&D Building No. 1 and 2, Fangda Plaza (Phase II), Beihuan Avenue, Taoyuan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-62383**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.19; 3.5.24
(731) SLVBAKK INC. (US)
9400 Valley BLVD 100, Rosemead, Ca 91770, Usa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Loa; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; tai nghe choàng đầu; khung máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

---

(210) **4-2025-62384**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.19; 3.5.24
(731) SLVBAKK INC. (US)
9400 Valley BLVD 100, Rosemead, Ca 91770, Usa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; loa; bàn phím máy vi tính; tai nghe choàng đầu; khung máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

---

(210) **4-2025-62385**

(540)

mr.wish

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BORUI YUNFENG (GUANGZHOU) ENTERPRISE MANAGEMENT CO.,LTD. (CN)
B208, Room 201, No.73 Yuangang Road, Tianhe District,Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; kem nền trang điểm; phấn phủ trang điểm; phấn phủ trang điểm cho mặt; chế phẩm trang điểm mí mắt dạng bảng; chế phẩm mỹ phẩm che khuyết điểm dạng kem cho mặt; chế phẩm mỹ phẩm dạng xịt dùng để cố định lớp trang điểm; son môi; chế phẩm trang điểm lông mi mắt (mát-ca-ra); chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; dầu thơm; phấn trang điểm má; bút chì kẻ lông mày; chế phẩm trang điểm lông mày dạng bột; mỹ phẩm kẻ mắt dạng lỏng; bút kẻ mắt; miếng lau dùng để làm sạch được tẩm sẵn dung dịch mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm sơn móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2025-62387**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.5; 3.7.19; 3.7.24
(731) OWLET BABY CARE, INC. (US)
2940 West Maple Loop Drive, Suite 203 Lehi, Utah 84048 United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát trẻ nhỏ, cụ thể là thiết bị giám sát âm thanh-video trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; thiết bị giám sát mang đi được có thể đeo được cấu hình để đo các chỉ số chăm sóc sức khỏe của trẻ sơ sinh đang ngủ và truyền các chỉ số đó tới thiết bị điện toán từ xa.

Nhóm 10: Thiết bị giám sát y tế, cụ thể là thiết bị chăm sóc sức khỏe dùng để giám sát các chỉ số sức khỏe bao gồm các chuyển động, nồng độ oxy trong máu, phân tích khí gas, dấu hiệu sinh tồn, các đặc tính của máu và sự kiện hô hấp.

---

(210) **4-2025-62388**

(540)

OWLET

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) OWLET BABY CARE, INC. (US)
2940 West Maple Loop Drive, Suite 203 Lehi, Utah 84048 United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát trẻ nhỏ, cụ thể là thiết bị giám sát âm thanh-video trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; thiết bị giám sát mang đi được có thể đeo được cấu hình để đo các chỉ số chăm sóc sức khỏe của trẻ sơ sinh đang ngủ và truyền các chỉ số đó tới thiết bị điện toán từ xa.

Nhóm 10: Thiết bị giám sát y tế, cụ thể là thiết bị chăm sóc sức khỏe dùng để giám sát các chỉ số sức khỏe bao gồm các chuyển động, nồng độ oxy trong máu, phân tích khí gas, dấu hiệu sinh tồn, các đặc tính của máu và sự kiện hô hấp.

---

(210) **4-2025-62390**

(540)

百步
BAIBU

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Cam, trắng.
(731) SHENZHEN BAIBU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1702, Chuangzhi Industrial Building, No. 1 Ying 'ai Road, Langkou Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen City, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; máy in dùng với máy tính; máy in tài liệu màu; máy in ảnh kỹ thuật số; máy in vé; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được.

---

(210) **4-2025-62391**

(540)



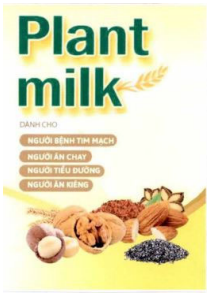
(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) YIYANG TONGKANG (GUANGZHOU) HEALTH MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 123, Building 2, No. 161, Yaotianhe Street, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; sữa tắm; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm tô hồng môi; son môi; kem dưỡng da tay; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62401**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 5.7.5; 5.7.6; 26.4.9; 26.4.18
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đậm, trắng, nâu, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-62402**

(540)

PLANTMILK

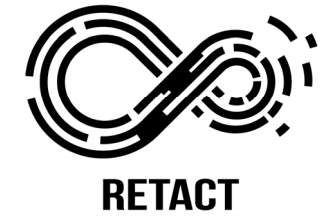
(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-62403**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8
(731) ISA TANTEC LIMITED (MO)
Avenida Da Praia Grande, No.619, Edificio Comercial Si Toi, 5 Andar, Unidade 8, Macau
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Da thuộc và vật liệu giả da.

---

(210) **4-2025-62404**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) SICHUAN CHENGDU JIANHUA FOOD CO., LTD. (CN)
No. 130, Fanxiang Avenue, Xindu District, Chengdu, Sichuan, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; hạt vừng (mè) rang xay; hạt vừng, đã chế biến; dầu ôliu dùng cho thực phẩm; chất béo ăn được; dầu cọ cho thực phẩm; dầu ngô dùng cho thực phẩm; mỡ lợn (heo) ăn được; bơ lạc; dầu hoa hướng dương cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-62405**

(540)

Long Ngữ Sương Thành-Gamota

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHANGHAI YIYU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 204, #655, Yinxiang Road, Nanxiang Town, Jiading District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống được; phần mềm giải trí cho trò chơi máy tính; phần mềm giải trí tương tác có thể tải về để chơi game trên máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí qua internet; cung cấp giải trí trực tuyến có bản chất là chương trình trò chơi; dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính cho mục đích giải trí và giáo dục nâng cao.

---

(210) **4-2025-62406**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ, đỏ cam, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN UÔNG BÍ (VN)
Số 48A, đường Trưng Vương, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch nung; vật liệu xây dựng không làm bằng kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): xăng dầu, gas khí, dầu mỡ nhờn, than tự doanh, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại, cốt thép, đồ bảo hộ lao động (giày bảo hộ, gang tay bảo hộ), ống gió dùng trong lò nung, ống gió, cửa gió, van gió (tất cả là bộ phận của thiết bị và hệ thống để thông gió hoặc điều hòa không khí).

Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây lắp, bốc xúc san gạt mặt bằng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; du lịch; lữ hành.

---

(210) **4-2025-62407**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HUY PHÁT (VN)
Lô A2- CN7, cụm CN tập trung vừa và nhỏ, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-62408**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 2.3.16; 2.3.23; 2.3.30; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1
(591) Đen, xám, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH COS & KO VINA (VN)
11 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện, triển lãm, hội nghị, hội thảo cho mục đích giải trí; dịch vụ tổ chức các cuộc thi và trao giải thưởng.

---

(210) **4-2025-62409**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ỐNG NHỰA GIA BẢO (VN)
551/212/60/10 Lê Văn Khương, khu phố 73, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng (ống nhựa uPVC).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu sản phẩm: ống nhựa cứng (ống nhựa uPVC).

---

(210) **4-2025-62410**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.7.6; 2.5.6
(591) Xanh dương đậm. xanh dương nhạt, trắng, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TÂM HÒA (VN)
19 Đinh Thị Thi, KĐT Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn cho trẻ em; ghế dành cho trẻ em; nôi cho trẻ em; cũi dành cho trẻ em.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi dành cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), thiết bị trò chơi, đồ chơi, mô hình đồ chơi, đồ chơi dành cho trẻ em, bàn cho trẻ em, ghế dành cho trẻ em, nôi cho trẻ em, cũi dành cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-62411**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ENIC (VN)
Tầng 5, tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Bản lề; ray trượt; ray âm; ray hộp; tay nâng; ray bi trượt (tất cả dùng cho tủ bếp và làm bằng kim loại); bồn chứa nước bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; khóa an toàn bằng kim loại, không dùng điện; khóa cửa bằng kim loại, không dùng điện; cơ cấu khóa bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa thông minh; khóa điện tử; khóa sinh trắc học; khóa kỹ thuật số; khóa điều khiển tần số vô tuyến; camera; bộ điều khiển điện tử thông minh để điều chỉnh nhiệt độ máy điều hòa, ánh sáng đèn điện, rèm cửa sổ lắp động cơ, quạt trần, màn hình chiếu, âm thanh; ổ cắm điện; công tắc thông minh; ổ cắm điện thông minh; aptomat (thiết bị điện); bộ điều khiển hồng ngoại (ir blasters); trung tâm điều khiển thông minh bằng hồng ngoại sử dụng wi-fi (wi-fi smart ir control hubs); thiết bị điều khiển từ xa hồng ngoại; thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị điện tử để điều khiển tín hiệu từ xa.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời dạng ống; máy nước nóng năng lượng mặt trời dạng tấm (hay tấm phẳng); bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 20: Tủ bếp [đồ đạc]; kệ tủ bếp; ngăn kéo tủ bếp (hộc tủ bếp); khay chia hộc tủ bếp; kệ gia vị [đồ đạc]; bồn chứa nước bằng nhựa; phụ kiện nhà bếp bằng inox, cụ thể: giá đựng bát đĩa nâng hạ [đồ đạc]; giá đựng dụng cụ nhà bếp [đồ đạc]; giá kệ để đồ đạc; giá treo đồ.

Nhóm 21: Phụ kiện nhà bếp: ống (hộp) đựng đũa, thìa; hộp đựng giấy vệ sinh; phụ kiện nhà tắm: kệ để đồ ở nhà tắm; giá treo khăn tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: bản lề, ray trượt, ray âm, ray hộp, tay nâng, ray bi trượt (tất cả dùng cho tủ bếp và làm bằng kim loại), bồn chứa nước bằng kim loại, móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, khóa an toàn bằng kim loại, không dùng điện, khóa cửa bằng kim loại, không dùng điện, cơ cấu khóa bằng kim loại, khóa thông minh, khóa điện tử, khóa sinh trắc học, khóa kỹ thuật số, khóa điều khiển tần số vô tuyến, camera, bộ điều khiển điện tử thông minh để điều chỉnh nhiệt độ máy điều hòa, ánh sáng đèn điện, rèm cửa sổ lắp động cơ, quạt trần, màn hình chiếu, âm thanh, ổ cắm điện, công tắc thông minh, ổ cắm điện thông minh, aptomat, bộ điều khiển hồng ngoại (ir blasters), trung tâm điều khiển thông minh bằng hồng ngoại sử dụng wi-fi (wi-fi smart ir control hubs), thiết bị điều khiển từ xa hồng ngoại, thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu, thiết bị điện tử để điều khiển tín hiệu từ xa, máy nước nóng năng lượng mặt trời dạng ống, máy nước nóng năng lượng mặt trời dạng tấm (hay tấm phẳng), bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], tủ bếp [đồ đạc], kệ tủ bếp, ngăn kéo tủ bếp (hộc tủ bếp), khay chia hộc tủ bếp, kệ gia vị [đồ đạc], bồn chứa nước bằng nhựa, phụ kiện nhà bếp bằng inox, cụ thể: giá đựng bát đĩa nâng hạ [đồ đạc], giá đựng dụng cụ nhà bếp [đồ đạc], giá kệ để đồ đạc, giá treo đồ,

phụ kiện nhà bếp: ống (hộp) đựng đũa, thìa, hộp đựng giây vệ sinh, phụ kiện nhà tắm: kệ để đồ ở nhà tẩm, giá treo khăn tắm.

---

(210) **4-2025-62423**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ VĂN THIÊN AN (VN)
D1.06 chung cư Celadon city, khu Ruby 36 Bờ Bao Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-62424**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) 1. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VIỆT QUẢNG (VN)
95C Dương Công Khi, xã Xuân Thới Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUẢNG THÁI LONG (VN)
290/67 Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ dùng để câu cá.

---

(210) **4-2025-62425**

(540)



(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MILATI (VN)
Số 21 Phan Kế Bính, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các mặt hàng: mặt nạ phòng độc dùng để lọc không khí (không dùng cho mục đích y tế), mặt nạ bảo hộ (không dùng cho mục đích y tế), mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí, quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, mặt nạ hô hấp (không dùng cho mục đích y tế), mặt nạ của thợ hàn, bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp (không dùng cho mục đích y tế), thiết bị phòng cháy chữa cháy, camera quan sát, thiết bị chống sét, thiết bị chống trộm, máy chấm công, thiết bị tự động thông minh, trang thiết bị bảo hộ lao động (mặt nạ, quần áo, giày, ủng,

găng tay, mũ, kính, dây đai), khóa thông minh chống cháy-thoát nạn (chạy bằng điện), khóa thông minh chống cháy-thoát nạn (chạy bằng pin), khóa chống trộm, khóa điện tử, khóa thẻ từ, vật tư ngành quảng cáo (pa nô, bảng hiệu, hộp đèn, màn hình led, máy chiếu sân khấu), đồ trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, sàn gỗ, cửa, cầu thang, kính), vật tư y tế, trang thiết bị y tế, bảo hộ y tế các loại như: khẩu trang y tế, đồng phục y tế, mắt kính, găng tay, dây đai, mũ bảo hộ, bọc giày, giường y tế, tủ y tế, bàn y tế.

---

(210) **4-2025-62427**

(540)

MIMASK

(220) 03/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MILATI (VN)
Số 21 Phan Kế Bính, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mặt nạ phòng độc dùng để lọc không khí, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ của thợ hàn; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62445**

(540)

e'cole COFFEE

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xám, nâu, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) ĐỖ VĂN TRƯỜNG (VN)
Số nhà C4A, tổ dân phố 12, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-62446**

(540)

MOYLEAF

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ BKK (VN)
1686/2F, tỉnh lộ 10, khu phố 54, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; loa thông minh; phụ kiện điện thoại; đồng hồ thông minh; loa để bàn; tai nghe không dây.

---

(210) **4-2025-62447**

(540)

Mashaha

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THIẾT BỊ Y TẾ TRẦN NHÂN JP (VN)
Ấp 4, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; nước rửa chén; chế phẩm để giặt; nước lau nhà; dung dịch cọ rửa; nước tẩy rửa đa năng.

Nhóm 10: Núm vú; bình sữa; núm vú giả cho em bé ngậm; bình sữa cho trẻ em bú; van của bình sữa cho trẻ em bú; bình trữ sữa mẹ.

Nhóm 11: Đèn điện chiếu sáng dân dụng; bếp điện gia dụng; nồi đun nấu điện gia dụng; nồi cơm điện; ấm đun điện gia dụng; quạt điện gia dụng.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy khô; giấy vệ sinh; giấy rút; văn phòng phẩm.

Nhóm 21: Tăm bông ngoáy tai; chỉ nha khoa; bàn chải đánh răng; tăm; bông phấn trang điểm; bông mút trang điểm.

Nhóm 24: Khăn sữa bằng vải (khăn sữa dùng cho em bé); khăn khô bằng vải không dệt; khăn ướt bằng vải không dệt; khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2025-62448**

(540)

BVM GREEN

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
9 đường số 28, khu phố 12, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; van ống nước bằng đồng; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); van cửa đồng; van kiểm tra; van bi gạt; van một chiều lá lật; van một chiều loxo; van cân bằng nhiệt.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi phun nước; vòi khóa dùng cho đường ống; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); đầu vặn cho ống.

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, T nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clorua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa PU); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước; phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng như: (van nối, T nối, co nối, van khóa).

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; khuôn đúc, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bồn nước nhựa; vòi, không bằng kim loại, dùng cho thùng phuy; van ống nước bằng nhựa cứng; Đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; thùng chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây dựng; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm, không bằng kim loại, dùng để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-62449**

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

BVM XANH

(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
9 đường số 28, khu phố 12, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; van ống nước bằng đồng; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); van cửa đồng; van kiểm tra; van bi gạt; van một chiều lá lật; van một chiều loxo; van cân bằng nhiệt.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi phun nước; vòi khóa dùng cho đường ống; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); đầu vặn cho ống.

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, T nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clorua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa PU); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước; phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng như: (van nối, T nối, co nối, van khóa).

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; khuôn đúc, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bồn nước nhựa; vòi, không bằng kim loại, dùng cho thùng phuy; van ống nước bằng nhựa cứng; Đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; thùng chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây dựng; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm, không bằng kim loại, dùng để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-62450**

(540)

BÌNH MINH SÓNG THẦN XANH

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH SÓNG THẦN (VN)
Số 9 đường số 28, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; van ống nước bằng đồng; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); van cửa đồng; van kiểm tra; van bi gạt; van một chiều lá lật; van một chiều loxo; van cân bằng nhiệt.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi phun nước; vòi khóa dùng cho đường ống; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); đầu vặn cho ống.

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, T nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clorua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa PU); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước; phụ kiện ngành nhựa cứng phi kim loại dùng trong xây dựng như: (van nối, T nối, co nối, van khóa).

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; khuôn đúc, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bồn nước nhựa; vòi, không bằng kim loại, dùng cho thùng phuy; van ống nước bằng nhựa cứng; Đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; thùng chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây dựng; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm, không bằng kim loại, dùng để giữ chặt ống.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-62451**

(540)

NANWAPLAST

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
9 đường số 28, khu phố 12, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; van ống nước bằng đồng; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); van cửa đồng; van kiểm tra; van bi gạt; van một chiều lá lật; van một chiều loxo; van cân bằng nhiệt.

---

(210) **4-2025-62452**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 3.9.1; 5.1.1; 5.1.12; 5.7.3; 25.5.25; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ THỦY NÔNG SẢN VĨNH HẢI (VN)
Thôn Mỹ Tân 1, xã Vĩnh Hải, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tỏi đen; tỏi sấy khô; mực một nắng; tôm khô; cá khô; các sản phẩm thủy sản đã qua chế biến; nước mắm; thịt cừu.

Nhóm 30: Gia vị từ tỏi; nước sốt [gia vị]; muối tôm; muối ớt; bột nêm; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 31: Tỏi tươi; hành tím tươi; nho tươi; mực tươi sống; cá tươi sống; rong biển tươi; giống cây trồng/vật nuôi.

Nhóm 35: Mua bán nông thủy sản; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo; điều hành kinh doanh hợp tác xã; trưng bày giới thiệu sản phẩm OCOP (nước mắm, mực khô, cá khô, hành, tỏi); đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác.

Nhóm 39: Dịch vụ đưa đón khách tham quan; dịch vụ du lịch bằng thuyền; dịch vụ tổ chức tour tham quan; dịch vụ vận tải du lịch; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển khác.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ homestay; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ phục vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-62453**

(540)

Vĩnh Hải - Tinh tuý dòng biển nước trôi

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỢP TÁC XÃ THỦY NÔNG SẢN VĨNH HẢI (VN)
Thôn Mỹ Tân 1, xã Vĩnh Hải, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tỏi đen; tỏi sấy khô; mực một nắng; tôm khô; cá khô; các sản phẩm thủy sản đã qua chế biến; nước mắm; thịt cừu.

Nhóm 30: Gia vị từ tỏi; nước sốt [gia vị]; muối tôm; muối ớt; bột nêm; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 31: Tỏi tươi; hành tím tươi; nho tươi; mực tươi sống; cá tươi sống; rong biển tươi; giống cây trồng/vật nuôi.

Nhóm 35: Mua bán nông thủy sản; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo; điều hành kinh doanh hợp tác xã; trưng bày giới thiệu sản phẩm OCOP (nước mắm, mực khô, cá khô, hành, tỏi); đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác.

Nhóm 39: Dịch vụ đưa đón khách tham quan; dịch vụ du lịch bằng thuyền; dịch vụ tổ chức tour tham quan; dịch vụ vận tải du lịch; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển khác.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ homestay; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ phục vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-62454**

(540)

MẠNH TÙNG
STUDIO

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐẶNG MẠNH TÙNG (VN)
Thôn Lam Sơn, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh cho phụ nữ có thai và em bé; dịch vụ quay video.

---

(210) **4-2025-62456**

(540)

Dr.Foods
TASTY OF TROPICAL

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DR FOODS (VN)
Tổ dân phố Đắc Lộc 1, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị; thực phẩm từ bột mì; cà phê; trà; mật ong.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán sỉ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, thương mại điện tử (kinh doanh (mua bán) qua ứng dụng, website), dịch vụ bán lẻ bánh kẹo, gia vị, thực phẩm từ bột mì, cà phê, trà, mật ong, đồ uống (nước giải khát, rượu, bia, đồ uống trên cơ sở cà phê), thuốc lá, đường, sữa, lương thực, thực phẩm.

---

(210) **4-2025-62461**

(540)

NẤM MỐI ĐEN
LONG THÀNH
Trao nấm sạch - Nhận niềm tin

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.11.5; 7.15.1; 26.1.1
(591) Nâu sẫm, nâu be, xám, xanh nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ THỊ LỆ HẰNG (VN)
Tổ 6, khu 12, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Nấm tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, thương mại điện tử: nấm tươi và nấm khô các loại.

---

(210) **4-2025-62469**

(540)

LEGAL HOUSE
Attorneys At Law

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.3.2
(591) Đỏ, xám đậm.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGAL HOUSE & PARTNERS (VN)
Căn hộ số L6-12A.10, tầng 12A, tòa Lux 6, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-62470**

(540)

STAXX

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) NINGBO STAXX MATERIAL HANDLING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Building 13, No. 18, East Section of Beiwaihuan Road, Simen Town, Yuyao City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Xe tải kết hợp cần cẩu; xe nâng hàng; khung gầm ô tô; rơ moóc [xe cộ]; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; ổ trục cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-62475**

(540)

de la MAY
QUIET LUXURY

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.5; 26.4.18
(591) Nâu be, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI (VN)
42/20 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo ngủ; trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; bộ pijama; quần áo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo ngủ, trang phục, bộ quần áo, quần áo may sẵn, bộ pijama, quần áo.

---

(210) **4-2025-62480**

(540)

DADUHEY

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DADUHEY (VN)
Số 117, đường Võ Minh Đức, khu 05, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: quần áo, giày, dép, mũ, nón, đồ thời trang khác.

---

(210) **4-2025-62481**

(540)

SIBYE

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DADUHEY (VN)
Số 117, đường Võ Minh Đức, khu 05, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: quần áo, giày, dép, mũ, nón, đồ thời trang khác.

---

(210) **4-2025-62482**

(540)

LUXAV

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Vàng gold, đen
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI CÔNG NGHỆ HẠNH PHÚC (VN)
25/33D Bùi Quang Là, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: màn hình tương tác, màn hình ghép, màn hình Led, màn hình hiển thị chuyên dụng 24/7, màn hình quảng cáo, các loại màn hình và các phụ kiện đi với màn hình, microphone, loa.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin, thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2025-62483**

(540)

ODAY

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, tòa nhà Audi, số 8 Phạm Hùng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; thanh nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-62484**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.7.1; 24.15.1; 24.15.11
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ KỶ (VN)
Số 11 Minh Khai, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điều khiển nhúng cho động cơ tự động hóa công nghiệp.

---

(210) **4-2025-62485**

(540)

HYPEROCKET

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-62486**

(540)

Bidisitan

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
Số 498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-62488**

(540)

TENMONA

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất.

---

(210) **4-2025-62489**

(540)

BKMN

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH BÁCH KHOA MIỀN NAM (VN)
88 Trần Quý Cáp, phường Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh; điều hành doanh nghiệp cho người khác.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy; huấn luyện; cung cấp khóa học thực hành; dịch vụ đào tạo qua thiết bị mô phỏng.

---

(210) **4-2025-62490**

(540)

BLUEBIRD
INDUSTRIES

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.5.1; 26.11.7; 26.15.15

(731) NGUYỄN VĨNH TRƯỜNG VĨNH (VN)
495/13 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

Nhóm 07: Máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy bơm nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dầu nhờn, máy móc, phụ tùng thiết bị ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng, máy cắt cỏ, thuốc trừ sâu, máy cưa.

---

(210) **4-2025-62491**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT FAMA GOLD (VN)
176/5B91 đường Tân Thới Hiệp 29, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm khăn giấy các loại, tã bỉm, hoá chất tẩy rửa, hoá mỹ phẩm, dung dịch sát khuẩn dùng trong y tế, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-62492**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 3.6.1; 5.3.13; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.15.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT FAMA GOLD (VN)
176/5B91 đường Tân Thới Hiệp 29, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm khăn giấy các loại, tã bỉm, hoá chất tẩy rửa, hoá mỹ phẩm, dung dịch sát khuẩn dùng trong y tế, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-62493**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.10; 15.9.18; 20.1.5
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA NHÂN TÂM (VN)
803-805-807-809 đường 3/2, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất mài mòn dùng trong nha khoa; chất trám răng; sáp để làm khuôn dùng cho nha sĩ; vật liệu để hàn răng; vật liệu để in dấu răng; cao su dùng cho mục đích nha khoa; men phủ dùng trong nha khoa; sứ dùng làm răng giả.

Nhóm 10: Răng giả; thiết bị mài dùng trong nha khoa; đinh ghim cho răng giả; hàm răng giả; dụng cụ chỉnh răng; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; băng cao su đàn hồi chỉnh răng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-62494**

(540)

CÔNG TY LUẬT HÀ VÀ CỘNG SỰ
Phụng Sự Từ Tâm - Vững Vàng Pháp Lý

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.3.2; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HÀ VÀ CỘNG SỰ (VN)
Số 29 đường 27, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

---

(210) **4-2025-62498**

(540)

Benri Hotel

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN TÂM TIẾN (VN)
76/2A14 Tây Hòa, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-62499**

(540)

HL

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.6; 6.1.2; 7.3.11
(591) Nâu, xanh lá cây, vàng, be, trắng
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP MACCA EA HLEO (VN)
Thôn 9B, xã Ea Hiao, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Macca rang/sấy/tẩm vị; macca, trái cây đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-62500**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.10; 26.4.18
(731) ANHUI FUXIN SEMICONDUCTOR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
East side of 1 # Jinpu Electronic Information Industrial Park, Zhengpu Port New Area, Maanshan City 243000 Anhui, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đèn ba cực; đèn hai cực (không dùng để thắp sáng); tụ điện; điện trở.

---

(210) **4-2025-62501**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20
(731) SUNJOY GROUP CO., LTD (GB)
53 Whateleys Drive, Kenilworth, Warwickshire, CV8 2GY United Kingdom
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; đèn thạch anh cho mục đích y tế; thiết bị y tế; dụng cụ y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; núm vú giả cho em bé ngậm; đồ chơi tình dục; bao cao su; khung có bánh xe để hỗ trợ di chuyển; chỉ khâu phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-62502**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(731) GUANGZHOU SPRING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building D3, Self-Designated Longdong Industrial Workshop, No. 260 Yinglong Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi cho vật nuôi; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất khử mùi dùng cho khay vệ sinh của thú cưng; thuốc dành cho thú y; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; chất diệt loài gây hại; bông dùng cho mục đích y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng.

Nhóm 31: Cây; yến mạch; cây trồng; động vật sống; quả tươi; tảo biển, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; thức ăn cho động vật; thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tuyển dụng nhân sự; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-62503**

(540)

VIỆN THỊ GIÁC NHÂN VĂN

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT HÀ NỘI CƠ SỞ 2 (VN)
Số 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; thấu kính quang học; gọng kính đeo mắt.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) xuất nhập khẩu các sản phẩm: kính đeo mắt, mắt kính, kính áp tròng, dung dịch dùng cho kính áp tròng, thấu kính quang học, gọng kính, thuốc, dược phẩm, dược thảo, thuốc nhỏ mắt, vật tư y tế, thực phẩm chức năng dùng cho nhãn khoa.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ chuyên gia nhãn khoa; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ ngân hàng mô người.

---

(210) **4-2025-62504**

(540)

E20CLINIC
PHÒNG KHÁM TRẺ HÓA DA LIỄU THẨM MỸ

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 25.7.7; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ Y KHOA MEDI TẬN TÂM (VN)
Shop 1 tầng 1 tòa N01, chung cư NewHorizone City, 87 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám da liễu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-62505**

(540)

Lee&Co

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CAO THỊ HẰNG (VN)
U12-L06, khu đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-62506**

(540)

J-INK
PREMIUM

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 26.15.15
(591) Da cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh cá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT COM (VN)
Số 64 phố Cự Lộc, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in dạng nhão [mực in]; mực dùng cho bản in khắc; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và sao chụp; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-62509**

(540)

VINTEXCO
SUCCESS TOGETHER

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Đỏ, cam, xám, đen.
(731) TRƯƠNG VĂN VINH (VN)
Thôn Trung Châu, xã Nhân Hà, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-62510**

(540)

AI KHÁM PHÁ

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐOÀN THỊ DIỄM TRANG (VN)
04 Lý Thái Tổ, Hương An, thành phố Huế

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đặt chỗ (cho các chuyến đi), vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.
Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-62511**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.17.14; 1.17.25; 4.5.4; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh biển đậm, xanh biển nhạt, xám, xanh lá, vàng, xanh biển.
(731) ĐOÀN THỊ DIỄM TRANG (VN)
04 Lý Thái Tổ, Hương An, thành phố Huế

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đặt chỗ (cho các chuyến đi), vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-62512**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.17.14; 1.17.25; 4.5.4; 4.5.14
(591) Trắng, xanh biển đậm, xanh biển nhạt, xám, xanh lá, vàng, xanh biển.
(731) ĐOÀN THỊ DIỄM TRANG (VN)
04 Lý Thái Tổ, Hương An, thành phố Huế

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đặt chỗ (cho các chuyến đi), vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-62513**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.1; 24.15.11; 25.1.25; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH HÀNH TRÌNH ÁNH SÁNG (VN)
Suối Cạn, phường Langbiang, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành.

---

(210) **4-2025-62514**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 6.19.9; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam, nâu đậm, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP MACCA EA HLEO (VN)
Thôn 9B, xã Ea Hiao, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Macca rang/sấy/tẩm vị; macca, trái cây đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-62516**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC THÀNH-1970 (VN)
Số 10-12, đường Lê Anh Xuân, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62517**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.3.15; 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh, nâu.
(731) PHAN THANH TÂM (VN)
16 Lý Thái Tổ, phường Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62518**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOÀN THẮNG COSMETICS (VN)
Số 74 đường HT02, khu phố 71, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62519**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá.
(731) TÔ VĂN ĐẤU (VN)
340/16 đường Bình Mỹ, ấp 22, xã Bình Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê lưu động; quán cà phê lưu động dưới hình thức xe đẩy; dịch vụ đồ uống (bởi cửa hàng đồ uống); dịch vụ quán cà phê lưu động phục vụ thức ăn nhanh và đồ uống; quầy cà phê.

---

(210) **4-2025-62520**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 18.3.2; 19.9.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGUYỄN GIA CÀ MAU (VN)
Số 136 đường Nguyễn Tất Thành, khóm 1, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu nếp; rượu đinh lăng; rượu trái nhàu; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-62521**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.2; 5.5.20; 25.1.6; 25.1.9
(731) 1. NGUYỄN MINH LUÂN (VN)
48 Thủ Khoa Huân, khu phố 7, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
2. TRẦN MINH TÂM (VN)
48 Thủ Khoa Huân, khu phố 7, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-62534**

(540)

OM - NOBT

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đỏ.

(731) VÕ THỊ DẠ THẢO (VN)
Ấp Thới Thuận B, xã Trường Thành, thành phố Cần Thơ

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc trừ sâu sinh học; thuốc trừ sâu sinh học; thuốc trừ sâu; thuốc trừ côn trùng; thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-62535**

(540)

Ti9

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; ô tô con; ô tô chở khách; xe ô tô tải có thùng kín; xe tải; xe buýt; xe nâng hàng; thân (vỏ) xe ô tô; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; xe ô tô không người lái; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-62536**

(540)

Ti7

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; ô tô con; ô tô chở khách; xe ô tô tải có thùng kín; xe tải; xe buýt; xe nâng hàng; thân (vỏ) xe ô tô; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; xe ô tô không người lái; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-62537**

(540)

Hura

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN SINH HỌC ỨNG DỤNG HI-TECH (VN)
Số 59 đường Hòa Tây, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-62538**

(540)

Di A Zep

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN SINH HỌC ỨNG DỤNG HI-TECH (VN)
Số 59 đường Hòa Tây, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-62539**

(540)

Hite Amylo Que

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN SINH HỌC ỨNG DỤNG HI-TECH (VN)
Số 59 đường Hòa Tây, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-62540**

(540)

Hi-Tech
SINH HỌC ỨNG DỤNG

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.1.4

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN SINH HỌC ỨNG DỤNG HI-TECH (VN)
Số 59 đường Hòa Tây, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

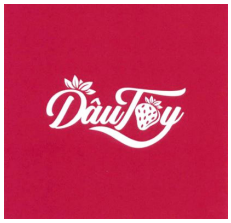
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-62553**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.7.8
(591) Trắng, hồng đậm.
(731) HỘ KINH DOANH DÂU TÂY SHOP (VN)
Số 435E, ĐT824, khu phố 5, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh (đối với sản phẩm quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu).

---

(210) **4-2025-62554**

(540)

ORY BEAUTY

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LÊ NGỌC NHÂN (VN)
Tổ 3, ấp Hội Nhơn, xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; nước hoa (dầu thơm); dầu gội đầu, không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ spa làm đẹp (dịch vụ thẩm mỹ viện); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-62557**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH VĨNH PHÁT ĐỨC HÒA (VN)
Thửa đất số 1043, tờ bản đồ số 22, ĐT 824, ấp 4, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng.

---

(210) **4-2025-62558**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, hồng, nâu, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN LÊ MINH THƠ (VN)
Thôn 7, xã Ea Ning, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Xoài đã chế biến; mít [đã chế biến]; sầu riêng sấy khô; dừa sấy khô; lát trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); kombucha [trà nấm thủy sinh].

Nhóm 31: Cây trồng; cây giống con; hạt giống cây trồng; cây bụi; các loại quả mọng, tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ].

---

(210) **4-2025-62559**

(540)

THE BAG NO.1
BY MR.VUI

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRƯƠNG VUI (VN)
165 Ni Sư Huỳnh Liên, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li; ví; ba lô; cặp học sinh; cặp đựng hồ sơ.

---

(210) **4-2025-62560**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3
(731) N.C.C. EXHIBITION ORGANIZER CO., LTD. (TH)
Queen Sirikit National Convention Center, 60 New Rachadapisek Rd., Klongtoey, Bangkok 10110, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-62562**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đọc mã (mã vạch, mã qr); thẻ từ, thẻ có gắn chip và các dạng thẻ được mã hóa; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bồn rửa; thiết bị khử trùng; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 40: Mạ vàng; mạ bạc; đúc kim loại; dịch vụ in ấn; in ảnh chụp; sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2025-62563**

(540)

TEA BEAUTY

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) GUANGZHOU GUINNESS BEAR CLOTHING CO., LTD. (CN)
Room 401 (Konggang Huadu), Building 1, No. 2 Xiangdong Street, Dawo Bu, Xinya Street, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, 510800, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo thể dục; bít tất ngắn cổ; mũ; áo thun ngắn tay; áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; quần áo; giày; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài; áo mưa; áo váy; váy liền quần; quần ống bó [quần dài]; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-62564**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Giấy; vật liệu đóng sách; vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không thuộc các nhóm khác); ấn phẩm; tạp chí [định kỳ]; văn phòng phẩm.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; nước (đồ uống); xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu cốc tai; đồ uống hoa quả có cồn; rượu khai vị; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu).

---

(210) **4-2025-62565**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 23: Sợi dùng để dệt; chỉ [đồ may vá]; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt; sợi chỉ thủy tinh dùng cho ngành dệt; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt.

Nhóm 24: Khăn trải bàn [không bằng giấy]; chăn; lụa [vải]; tấm phủ giường [khăn trải giường]; thảm trang trí treo tường bằng vải; túi ngủ dùng cho cắm trại.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; cà vạt; khăn quàng cổ.

Nhóm 26: Đăng ten, ren làm viền; đồ để thêu trang trí; cúc [quần áo]; kim khâu; hoa giả; khóa kéo.

---

(210) **4-2025-62566**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng); hóa chất dùng cho nghề làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất dùng trong lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo, dạng thô (chưa xử lý); chất dẻo dạng thô; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm.

Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); chế phẩm chống ăn mòn; chất bảo quản gỗ; chất nhuộm; chất cắn màu (trừ chất cắn màu dùng cho kim loại); nhựa tự nhiên [dạng thô].

Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; xăng; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng.

---

(210) **4-2025-62567**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; đàn piano và phụ tùng của chúng; nhạc cụ; hộp nhạc; nhạc cụ điện tử.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp [bán thành phẩm]; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; ống mềm không bằng kim loại; vật liệu cách ly.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; các sản phẩm bằng da hoặc giả da như cặp để tài liệu, túi xách, vali, ví, hòm.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-62568**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; công cụ cầm tay, loại vận hành thao tác thủ công; dao cắt (không dùng để phẫu thuật); dao kéo; thìa (bộ đồ ăn); dĩa.

Nhóm 13: Chất nổ; pháo hoa; dây dẫn cháy dùng cho chất nổ; chất nổ, tín hiệu báo sương mù; pháo hiệu; pháo để đốt.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); khuy măng sét; cái ghim (đồ trang sức, đồ kim hoàn).

---

(210) **4-2025-62569**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng cho người hút thuốc cụ thể là gạt tàn, bật lửa, tẩu hút thuốc lá.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 38: Dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ điện thoại; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ truyền tệp tin số; dịch vụ gửi tin nhắn (gửi điện tín).

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe.

---

(210) **4-2025-62570**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; công viên vui chơi, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; quán cà phê tự phục vụ; quán ăn tự phục vụ; cho thuê phòng họp.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; khảo sát đánh giá sức khỏe.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ tư vấn về an ninh [an ninh thực thể (người và tài sản)]; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; cho thuê két sắt; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-62571**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; cấu kiện xây dựng không bằng kim loại vận chuyển được; gỗ bán thành phẩm; thủy tinh tráng men cho xây dựng; hộp thư (công trình xây).

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; gương soi; khung ảnh; hộp thư, không làm bằng kim loại hoặc công trình xây; giá sách.

Nhóm 22: Dây không bằng kim loại để đeo (giữ) đồ đạc; dây, không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; vải bạt; vật liệu đóng gói (dùng để nhồi độn, đệm lót) không bằng cao su hoặc chất dẻo, giấy hoặc các tông; lều (mang đi được); sợi dệt dạng thô.

Nhóm 31: Ngũ cốc dạng nguyên liệu thô; hạt giống; rau và quả tươi; cây và hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2025-62572**

(540)

TECHCOMBANK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; giấy dán tường; vải sơn lát sàn nhà; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; thảm trải sàn bằng cao su.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị và dụng cụ thể thao; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc động vật như thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); rau củ quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật đã chế biến như cà phê, trà (chè), ca cao; bánh kẹo, kem lạnh; sôcôla.

---

(210) **4-2025-62582**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 3.7.16; 5.3.20; 6.1.2; 19.9.2; 19.9.3; 26.1.1; 26.4.3
(591) Nâu gỗ, đen.
(731) TRẦN KIM THỦY (VN)
350/54/35D62 Lê Đức Thọ, khu phố 35, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-62583**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xám, xám trắng, xanh tím than, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
Số 833A, Xa lộ Hà Nội, khu phố 5, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2025-62584**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.14; 3.9.24
(731) BIOTION CO., LTD (KR)
991, Worasan-ro, Munsan-eup, Jinju-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Legos (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm làm sạch, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-62585**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 26.4.2; 26.4.7
(731) BIOTION CO., LTD (KR)
991, Worasan-ro, Munsan-eup, Jinju-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Legos (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm làm sạch, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-62586**

(540)

CANN

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
688/67 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-62587**

(540)

Atemilo

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-62588**

(540)

SUSEMAT

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN FOKSY INDUSTRY CO., LTD. (CN)
9F., Bldg. B, Tea Tree Co., Ltd., Shunchang Rd., Sanwei Community, Hangcheng St., Baoan Dist., Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ thể thao; đồng hồ; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồng hồ chạy điện; đồng hồ nữ; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-62589**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.22
(591) Xanh cổ vịt, xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HÙNG SƠN (VN)
C4 Bửu Long, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm phân tích dữ liệu; ứng dụng phần mềm có thể tải về sử dụng công nghệ AI để phân tích và theo dõi các chỉ số sức khỏe; phần mềm kết nối thiết bị đeo tay như nhẫn thông minh và vòng đeo tay thông minh để thu thập, xử lý và hiển thị thông tin sức khỏe tổng hợp; phần mềm thu thập và quản lý dữ liệu từ thiết bị cảm biến; phần mềm hiển thị thông tin đo lường sức khỏe từ thiết bị đeo tay.

---

(210) **4-2025-62590**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 26.11.22
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HÙNG SƠN (VN)
C4 Bửu Long, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; vitamin; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất.

---

(210) **4-2025-62591**

(540)

BELLTECH

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BELLTECH (VN)
Số 37, ngõ 16 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; thang máy; máy nén khí dùng trong công nghiệp; máy hút bụi dùng trong công nghiệp; máy hút bụi.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị khử mùi không khí; đèn điện; máy sấy tóc; tủ lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể sau: máy phát điện, máy phát điện xoay chiều, thang máy, máy nén khí dùng trong công nghiệp, máy hút bụi dùng trong công nghiệp, máy hút bụi, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh không khí, thiết bị khử mùi không khí, đèn điện, máy sấy tóc, tủ lạnh.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt và sửa chữa thang máy; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2025-62593**

(540)

VICKINI

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.3.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VICKINI VIỆT NAM (VN)
195D Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (không dùng điện); tay cầm cửa bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; bản lề tủ bằng kim loại; tay đẩy hơi của cửa (bằng kim loại); thanh thoát hiểm (bằng kim loại) dùng cho cửa; hít cửa bằng kim loại; chặn cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; bánh xe lùa treo cửa; bát kẹp bằng kim loại [phụ kiện lắp ráp cho đồ đạc]; thanh ray trượt bằng kim loại; khóa tủ bằng kim loại, không dùng điện; tay nâng tủ bằng kim loại; chân đỡ giá bằng kim loại [phụ kiện lắp ráp cho đồ đạc]; đai ốc bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 09: Khóa cửa điện tử.

---

(210) **4-2025-62594**

(540)

HIỆP THÀNH THREAD®
SONG MÃ

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen, đỏ cam, xám, vàng cam, nâu, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CHỈ MAY HIỆP THÀNH (VN)
683/7/8 Hồng Bàng, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 23: Chỉ khâu không dùng trong y tế (chỉ may).

---

(210) **4-2025-62595**

(540)

DD ATELIER
BY DINGDANG

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỜI TRANG DANB (VN)
Căn G7, nhà vườn Pandora, 53 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo ngủ; áo váy; bộ quần áo; áo khoác ngoài [trang phục].

---

(210) **4-2025-62596**

(540)

Nhà Nắng
An- Thuận- Phát

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25

(591) Vàng, cam, xanh lá, xám.

(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VGT (VN)
LA3-T3.12 tại tầng số 3, khối LA.3 thuộc dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Tây (La Astoria 3), số 383 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sáp giữ ấm; nước ngâm chân (có chứa thuốc); thảo dược; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; trà thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 10: Gối chứa thảo dược dùng cho mục đích y tế; gối khí dùng cho mục đích y tế; đệm hơi dùng cho mục đích y tế; đệm lót khí dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-62597**

(540)

MANCHESTEREXTRA

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) J.S.S. TOBACCO LTD (GB)
Suite 404, Albany House, 324/326 Regent Street, London, United Kingdom, W1B 3HH

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tập hợp hàng hóa (không bao gồm vận chuyển) vì lợi ích của người khác, nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hóa gồm: thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá, túi đựng thuốc lá, thuốc lá bột để hít, xì gà điện tử, bật lửa dùng cho người hút thuốc, diêm; các dịch vụ nêu trên được cung cấp thông cửa hàng bán lẻ, điểm bán buôn, theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc thông qua phương tiện điện tử như trang web hoặc chương trình mua sắm trên ti vi; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo cụ thể là phân phát tờ rơi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, hoặc phân phát mẫu dùng thử; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng (cửa hàng tư vấn cho người tiêu dùng); tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

---

(210) **4-2025-62598**

(540)

Hoowgood

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.6
(731) HANGZHOU MENGXIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
9th Floor, Building 1, No. 100, Kejiyuan Branch Road, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou, Zhejiang, China 310018
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-62599**

(540)

GKB

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BẮC THẦN (VN)
Số 594 đường Quang Trung, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ trục; vòng bi cho ổ bi; vòng bi [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-62600**

(540)

DX.DĀXI

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LIANG LIU (CN)
Room 1601, Unit 2, Building 11, Fengya Qiantang Century Garden, Binjiang District, Hangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; váy; áo gi lê; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-62601**

(540)

MOVIE IN CONCERT
VIETNAM

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.3.5

(731) CÔNG TY TNHH HÃNG PHIM V.I.M.A.X (VN)
Số 57 Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-62602**

(540)

KOFU
Siêu ngon đúng gu!

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ nhạt, đỏ đậm, trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ZL FOOD MC (VN)
Số 19, ngõ 531 Đoan Tĩnh, phường Móng Cái 3, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chân gà đã được chế biến; chân gà rút xương; chân gà ngâm gia vị; thực phẩm ăn liền làm từ chân gà; thực phẩm chay cụ thể là: dạ dày chay, râu mực chay (được chế biến từ rau, củ, quả).

---

(210) **4-2025-62603**

(540)

左庭右院
鲜牛肉火锅
FRESH YARD

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18

(731) SHANGHAI ZUOTING YOUYUAN ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1503-1504, No. 98, Songhu Road, Yangpu District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống lưu động; dịch vụ căng tin; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-62604**

(540)

HATO

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM BÍCH CHI 2 (VN)
Cụm công nghiệp Cái Tàu Hạ-An Nhơn, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; bánh gạo giòn; bánh quy; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-62606**

(540)

Dr.P
Trusted Incontinence Expert

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.11

(731) VINDA MALAYSIA SDN. BHD. (MY)
No. 1, Persiaran Bukit Raja Kayangan/KU 5, Zon Perindustrian Bandar Bukit Raja, 41050 Klang, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Quần tã người lớn dùng môt lần; quần tã người lớn; quần tã dùng một lần; tã lót kiểu quần dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; tã giấy cho trẻ em; quần tã trẻ em làm từ xen-lu-lô; quần tã trẻ em dùng một lần làm từ giấy và xen-lu-lô; tã lót trẻ em.

Nhóm 10: Khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; tấm trải giường cho người bệnh không kiềm chế được.

Nhóm 16: Yếm dãi của trẻ em bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy; giấy vệ sinh; giấy lau cho mục đích làm sạch, trừ loại được tẩm bằng chế phẩm làm sạch; khăn lau bằng giấy; giấy; khăn lau tay bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chuyên về quần tã người lớn dùng một lần, quần tã người lớn, quần tã dùng một lần, tã lót kiểu quần dùng cho người không tự chủ được, khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được, tấm trải giường cho người bệnh không kiềm chế được, yếm dãi của trẻ em bằng giấy; dịch vụ bán buôn chuyên về quần tã người lớn dùng một lần, quần tã người lớn, quần tã dùng một lần, tã lót kiểu quần dùng cho người không tự chủ được, khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được, tấm trải giường cho người bệnh không kiềm chế được, yếm dãi của trẻ em bằng giấy; quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng bá/xúc tiến thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc cá nhân [chăm sóc y tế, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và sắc đẹp].

---

(210) **4-2025-62621**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Hồng, tím, xanh dương, xanh lá, vàng, cam, trắng.
(731) QUICKSPACE MARKETING MANAGEMENT L.L.C (AE)
Office No. 048-505-/AA2, Malik Ibrahim Ahmed Abdel Nabi Al Abbas-Mankhool, Dubai, UAE
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; dịch vụ giải trí trực tuyến; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi Internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí tương tác.

---

(210) **4-2025-62622**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.15
(591) Vàng, nâu, đỏ cam, xanh dương, đen, trắng.
(731) QUICKSPACE MARKETING MANAGEMENT L.L.C (AE)
Office No. 048-505-/AA2, Malik Ibrahim Ahmed Abdel Nabi Al Abbas-Mankhool, Dubai, UAE
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp (chế biến và phục vụ) thức ăn, đồ uống; chuẩn bị thức ăn và đồ uống; (tất cả do nhà hàng thực hiện); phục vụ thức ăn và đồ uống; sắp xếp chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở, thực phẩm và đồ uống [dịch vụ ăn uống] như một phần của dịch vụ tổ chức sự kiện và dịch vụ tiếp đón khách.

---

(210) **4-2025-62623**

(540)

TinLai

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BEIJING TIANLAI CHUANYIN DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1406, 14th Floor, Unit 2, Building 5, Huateng Century Headquarters Park Project, No. 9 Chenjialin, Balizhuang Village, Gaobeidian Township, Chaoyang District, Beijing, China 100020
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Micrô; thiết bị truyền phát âm thanh; máy thu thanh và thu hình; loa thông minh; micrô cho loa không dây; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-62624**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.5.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINFIX (VN)
Số 139 ngõ 521 đường Trương Định, tổ 25, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: tụ điện, dây dẫn điện, dây cáp điện, ổ cắm điện, cầu dao điện, tụ điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi ấm, chạy điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị lọc nước, hệ thống điều hòa không khí; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: tụ điện, dây dẫn điện, dây cáp điện, ổ cắm điện, cầu dao điện, tụ điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi ấm, chạy điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị lọc nước, hệ thống điều hòa không khí; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: tụ điện, dây dẫn điện, dây cáp điện, ổ cắm điện, cầu dao điện, tụ điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi ấm, chạy điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị lọc nước, hệ thống điều hòa không khí; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: tụ điện, dây dẫn điện, dây cáp điện, ổ cắm điện, cầu dao điện, tụ điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi ấm, chạy điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị lọc nước, hệ thống điều hòa không khí.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng điện, các thiết bị điện; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị gia dụng; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng đồ nội thất; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị làm lạnh; dịch vụ lắp đặt và sữa chữa hệ thống điện nước; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới; lặp đặt và sửa chữa các thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2025-62625**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.2.7; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC QUỐC TẾ IACHIEVE (VN)
Số 129 phố Phan Văn Trường, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; trung tâm tiếng anh; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ tư vấn du học; đào tạo ngoại ngữ từ xa.

---

(210) **4-2025-62627**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.22
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM HỮU ĐÔNG (VN)
Thôn Hội Phụ, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; bộ trộn âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-62628**

(540)

Veemill Oral

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) XIE ZHILENG (CN)
Room 402, Building E in 228 Creative Industrial Park, No. 66 Xiao Gang Hua Yuan Lu, GuangZhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng dán làm trắng răng; chế phẩm làm trắng răng, không chứa thuốc; gel làm trắng răng, không chứa thuốc.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; chỉ tơ nha khoa; tăm.

---

(210) **4-2025-62629**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương đậm, đỏ đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LUYẾN 92 (VN)
Khu 1, xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục]; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-62630**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.4; 4.5.12; 4.5.13
(731) INTA TECHNOLOGY (QUANZHOU) CO., LTD (CN)
Room 1517, Building 2, Tahoe Plaza, No. 339 Baodao Middle Road, Shishi City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Khăn lau tẩm chế phẩm làm sạch dành cho em bé; sữa tắm cho trẻ em; chất tẩy rửa gia dụng; dầu gội cho thú cưng [chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc]; bông tẩy trang; nước thơm xịt phòng.

Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bỉm trẻ em; băng vệ sinh; tã lót cho thú cưng; tăm bông y tế.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; ga trải giường; vỏ gối; chăn quấn cố định trẻ sơ sinh; khăn trải bàn (không bằng giấy).

---

(210) **4-2025-62633**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 10.3.7; 25.12.1; 26.2.3; 26.4.9; 26.11.9
(731) FUJIAN EIGHT HORSES TEA CO., LTD (CN)
No.1, Longbang Road, Longqiao Park, Economic Development Zone, Anxi County, Quanzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; chất thay thế trà; trà đã đông lạnh.

---

(210) **4-2025-62634**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, đen, tím.
(731) NGUYỄN VĂN HIỀN (VN)
TDP 8, phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; cung cấp video trực tuyến không tải về.

---

(210) **4-2025-62635**

(540)

WODING

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Ghi, đen, trắng.
(731) ZHU CHUNHUA (CN)
No. 85, Group 16, Yuanjiazao Village, Lyusigang Town, Qidong City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy cắt cỏ [máy móc]; máy mài góc chạy bằng điện; cờ lê vận hành bằng điện; máy cưa, dùng điện; máy phun sơn dùng trong công nghiệp; máy phát điện; động cơ chạy xăng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị hàn dùng điện; xích cưa (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-62636**

(540)

KESHIMA

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU CITY TAOZHUANG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 4208, No. 888, Yuncheng West Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước hoa; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62637**

(540)

IPSA
Environmental Conditioning Design

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(731) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku Tokyo 104-0061, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế); mỹ phẩm; nước hoa, hương thơm để thắp và hương liệu tạo mùi thơm; kem đánh răng; bông gòn dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng dán trang trí móng; móng giả; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; thanh sậy khuếch tán hương thơm gồm tinh dầu thơm kèm que khuếch tán; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; xà phòng chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-62638**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu.
(731) HOÀNG SỸ THẮNG (VN)
117e/1 khu phố 1a, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp da; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; cặp học sinh; túi xách tay; túi bằng da thuộc hoặc giả da.

---

(210) **4-2025-62639**

(540)

HQMF

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JIASHAN COUNTY HUANQIU MECHANICAL SEAL FACTORY (CN)
No. 22, Yinxiu Road, Luoxing Street, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Hợp kim thép; ống thép; vòng kẹp bằng kim loại [vòng đai để kết nối]; nắp bịt kín bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống bọc ngoài [vật liệu kim loại].

---

(210) **4-2025-62640**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) WEI JEN HSU (CN)
40C Bldg. 2, Yundi, Phase III Xiangshanli, Overseas Chinese Town, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc vàng dát mỏng; dây bạc [đồ trang sức]; đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; đá quý; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 18: Túi du lịch; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi dùng cho thể thao; túi; bộ đồ du lịch [đồ da]; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; khăn trùm đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-62641**

(540)

SHINETIDE

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 26.5.1
(731) JIAXING SHINE TIDE MOLDING TECH CO.,LTD. (CN)
Room 1606-1, Building 2, Guigu Xingchuang Plaza, Luoxing Street, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Khuôn đúc [bộ phận của máy]; khuôn [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-62642**

(540)

ecosoft

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)
Số 1, ngõ 71, cụm 4, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-62643**

(540)

Bunsik Factory

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.17; 7.1.24; 7.1.26; 18.1.19
(591) Đen, trắng, đỏ, xám.
(731) PHAN ĐẠI NGHĨA (VN)
Lô 148 nhà liền kề khu chung cư Bảo Quân, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62644**

(540)

MITEK

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VÕ XUÂN VŨ (VN)
Khu phố Nhuận An, phường Hoài Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Kích thủy lực; máy vặn ốc vít.

Nhóm 12: Miếng vá ô tô xe máy (để sửa chữa lốp xe).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: miếng vá ô tô xe máy, kích thủy lực, máy vặn ốc vít.

---

(210) **4-2025-62645**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 8.5.4
(591) Xanh dương đậm, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUỖI NHÀ HÀNG SVN (VN)
Số 48 phố Đào Tấn, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62646**

(540)

VIKADA

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGDONG QIDU PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Factory Building D1-23, Plot 1, East of industrial Avenue and North of Hengsi Road, Qinghuayuan Central District, Donghua Town, Yingde City, Guangdong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sáp vuốt tóc; dầu gội đầu; mặt nạ dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm hồi phục làm duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-62647**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.7; 3.7.24; 26.13.1
(731) CHEN SHENGJUN (CN)
No. 5, North Second Lane, Xiashi New Village, Xiashi Avenue, Lunjiao Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cáp sợi quang; loa phóng thanh; vành loa cho máy tăng âm; máy thu thanh và thu hình; vỏ hộp loa; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(210) **4-2025-62648**

(540)

Chara Dion

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN PINSHANGHUI WINE&SPIRITS GROUP CO., LTD. (CN)
24th Floor, Shenzhen Bay Venture Capital Building, No. 25, Haitian 2nd Road, Binhai Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu uýt ki; rượu gạo vàng; rượu baijiu [đồ uống có cồn chưng cất của Trung Quốc].

---

(210) **4-2025-62649**

(540)

Scheseukopf

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG QIDU PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Factory Building D1-23, Plot 1, East of industrial Avenue and North of Hengsi Road, Qinghuayuan Central District, Donghua Town, Yingde City, Guangdong Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sáp vuốt tóc; dầu gội đầu; mặt nạ dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm cho động vật; thuốc duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-62651**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.4.18; 8.5.25; 16.3.13; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng, vàng.

(731) SICHUAN AYU CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
2nd Floor, Building 1, No. 113-119 Longzhou South Street, Jinjiang District, Chengdu, Sichuan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ ăn uống lưu động; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62652**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Cam, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THANH CHƯƠNG (VN)
Số 22 khu tập thể Giám định máy nông nghiệp, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; trại tập luyện thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; cho thuê thiết bị trò chơi; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-62653**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, tím, vàng.
(731) NGÔ TRUNG VIỆT (VN)
Số nhà 085, tổ 6, ấp Bào Trâm, xã Tây Yên, tỉnh An Giang
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Đề can; hình bóc dán đề can.

---

(210) **4-2025-62654**

(540)

DR.SANFER

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM DR.SANFER (VN)
17 Bis Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62655**

(540)

Dr.Sanfer

(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM DR.SANFER (VN)
17 Bis Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62667**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Xanh.
(731) MAU CHƯỚC (VN)
355/7 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Vợt muỗi; vợt bắt muỗi.

---

(210) **4-2025-62668**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.16
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA NGUYÊN TIẾN PHÁT (VN)
Lô H3, đường số 4, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Vợt muỗi; vợt bắt muỗi.

---

(210) **4-2025-62669**

(540)



(220) 04/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỒ NGỌC BẢO (VN)
267Bis Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bún chả.

---

(210) **4-2025-62675**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MINH THẮNG COSMETIC (VN)
188/8 đường số 4, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62676**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ĐIỆN VÀNG (VN)
202 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; biểu diễn xiếc; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-62677**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ĐIỆN VÀNG (VN)
202 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; biểu diễn xiếc; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-62680**

(540)



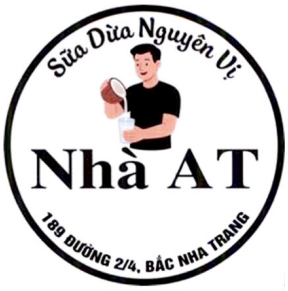
(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(731) TRẦN THỊ YẾN (VN)
101 Hồ Văn Long, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp nấu ăn; bếp ga; bếp điện.

---

(210) **4-2025-62681**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.1.18; 5.7.21; 26.1.1
(591) Đen, nâu, trắng, xanh da trời, kem.
(731) HỘ KINH DOANH SỮA DỪA NGUYÊN VỊ NHÀ AT (VN)
189 đường 2 tháng 4, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-62688**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ tươi, đỏ thẫm, tím đậm, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ họa; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biểu hiện bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tập hình ảnh kỹ thuật số

có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.
Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-62689**

(540)

HALO big

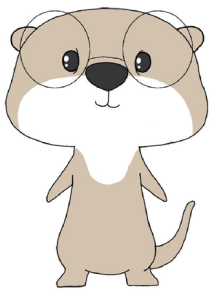
(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 26.4.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; bút [đồ dùng văn phòng]; bút đánh dấu [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-62690**

(540)



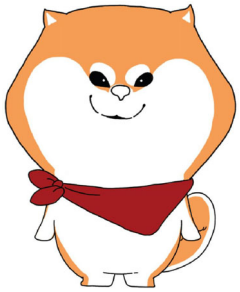
(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.5; 3.5.24; 4.5.15
(591) Đen, trắng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-62691**

(540)



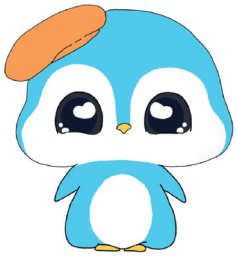
(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 3.1.24; 4.5.15
(591) Đen, trắng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-62692**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.8; 3.7.24; 4.5.15
(591) Đen, trắng, xanh dương, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-62693**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.24; 4.5.15
(591) Đen, trắng, kem, hồng, vàng, nâu, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-62694**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 13.1.6; 24.15.1; 24.15.11; 26.3.4
(591) Xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI ÁNH SÁNG TUẤN KHƯƠNG (VN)
30-32 Lê Khôi, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; máng đèn; chóa đèn; quạt điện; nồi cơm điện; ấm đun nước dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bóng đèn, máng đèn, chóa đèn, quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, dây điện, cáp điện, phích cắm điện, ổ cắm điện; dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: bóng đèn, máng đèn, chóa đèn, quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, dây điện, cáp điện, phích cắm điện, ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-62695**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 13.1.6
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI ÁNH SÁNG TUẤN KHƯƠNG (VN)
30-32 Lê Khôi, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; phích cắm điện; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; máng đèn; chóa đèn; quạt điện; nồi cơm điện; ấm đun nước dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bóng đèn, máng đèn, chóa đèn, quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, dây điện, cáp điện, phích cắm điện, ổ cắm điện; dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: bóng đèn, máng đèn, chóa đèn, quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, dây điện, cáp điện, phích cắm điện, ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-62700**

(540)

ielov

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN XINMIAO COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
B418,Block B,Mingyou Purchasing Center, Yuye Community,XIXIang Street, Baoan District,Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-62701**

(540)

WODING

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.4.1; 26.4.18

(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)
Số nhà 568/43 đường Lê Đức Thọ, khu phố 1, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-62702**

(540)

YQBUY

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)
Số nhà 568/43 đường Lê Đức Thọ, khu phố 1, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-62703**

(540)

BINH DUONG BARCODE
· Barcode Labels & Printing Technology·

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÃ VẠCH BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 232/35A đường Nguyễn Đức Thuận, khu 5, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Xử lý vật liệu; Tái chế chất thải và rác thải; lọc không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-62704**

(540)

ENTER GYM

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ tươi, trắng, đen, xám ánh kim bạc, xám nhạt.
(731) PHẠM TẤN PHÁT (VN)
355e khu 4, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-62705**

(540)

GuAudio

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN VĂN THUẬN (VN)
Thôn Suối Thông C1, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 09: Loa kéo; dàn máy karaoke; micro.

---

(210) **4-2025-62706**

(540)

Gu Audio

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN VĂN THUẬN (VN)
Thôn Suối Thông C1, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 09: Loa kéo; dàn máy karaoke; micro.

---

(210) **4-2025-62707**

(540)

ÂU THỊ

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRẦN THỊ THU HẢI (VN)
Thôn Thuận Hòa, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sẫn đẹp.

---

(210) **4-2025-62708**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu, nâu be.
(731) HỘ KINH DOANH - MINH THƯ (VN)
132A Nguyễn Kim Cương, ấp 9a, xã Phú Hòa Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán giải khát.

---

(210) **4-2025-62709**

(540)

HEO VÀNG LỘC PHÁT HMLP

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ THU MỴ (VN)
Số 163, đường Đt 766, tổ 7, thôn 1a, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán: heo đất, heo, heo giống, két sắt, két an toàn.

---

(210) **4-2025-62711**

(540)
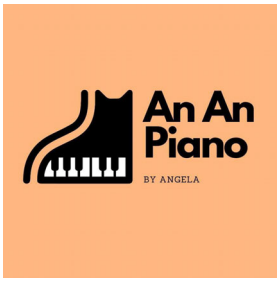


(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.11; 26.7.25
(591) Xanh lá đậm, Be
(731) CÔNG TY TNHH SÁCH WABOOKS (VN)
Số 16 ngách 278/11 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-62712**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 22.1.10
(591) Đen, Trắng, Cam
(731) CÔNG TY TNHH SÁCH WABOOKS (VN)
Số 16 ngách 278/11 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-62714**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH OBLANC (VN)
Căn Shophouse số 26-M6, số cửa hàng 45 đường 15 khu dân cư lô M6-Midtown, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62719**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH N.STAGE (VN)
Tầng 2-3, 11 Lê Thánh tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thiết bị tiết kiệm điện năng (lắp vào hệ thống giúp giảm tiêu hao điện), bánh kẹo, nước giải khát, gia vị, mì ăn liền, mì sợi.

Nhóm 39: Dịch vụ logistic; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-62720**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH WANGSUN VIỆT NAM (VN)
326b Nguyễn Trọng Tuyển, phương Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-62721**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÚ CƯNG VÀ THÚ Y DIVA (VN)
46/7 Lê Thị Hồng Gấm, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thú y; dược phẩm dùng cho thú y; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-62727**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH INCOTEC INDUSTRIES (VN)
15 Lam Sơn, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-62728**

(641) 4-2024-45678

(540)

HOÀNG DŨNG COFFEE

(220) 25/09/2024
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH REY CAFÉ (VN)
101 Hồ Bá Kiện, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-62734**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.3.23
(591) Vàng nhạt, nâu đất, cam.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NAM SƠN LST (VN)
Tầng lửng, 141 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

---

(210) **4-2025-62735**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH D.T APPAREL (VN)
211 Ung Văn Khiêm, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm quần áo, phụ kiện thời trang (phụ kiện thời trang bao gồm: khăn choàng, đồ đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng [trang phục], bao tay).

---

(210) **4-2025-62736**

(540)

famora
Always there

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 26.4.4; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH TMDV TRIẾT VIỄN GIA (VN)
06 Tự Quyết, Khu phố 47, Phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang; nước tẩy trang; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả; bột giặt; nước giặt; nước rửa tay.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy khô; giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô); khăn vải không dệt (khăn ướt); khăn vải tẩy trang; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2025-62737**

(540)

EURO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-62744**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng ánh kim, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ALLGREEN - VƯỢNG THÀNH - TRÙNG DƯƠNG (VN)
Số 184 đường Phan Chu Trinh, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-62745**

(540)

VOONLINE 沃韦朗

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VOONLINE (XUZHOU) PET PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 88, Changzhuang, Jin'an Village, Heqiao Town, Tongshan District, Xuzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước; vật liệu lọc bằng chất hóa học; vật liệu lọc bằng chất khoáng; giấy thử phản ứng, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y.

Nhóm 07: Bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; bộ làm nóng nước là bộ phận của máy; máy bơm; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh; đèn dùng khi lặn; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi bể cá cảnh; thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh.

Nhóm 24: Vải; vải thưa để rây; vải thô để làm thảm hoặc để thêu; vải lanh dùng trong nhà; vật liệu dùng để lọc làm bằng vải dệt

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; mồi câu cá được xử lý đông khô; vật nuôi gây giống; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-62752**

(540)

Tuấn Anh
GỖ CÔNG NGHIỆP & PHỤ KIỆN

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam, vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TUẤN ANH (VN)
Lô LG24, đường số 3, KCN Xuyên Á, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 19: Tấm gỗ công nghiệp; gỗ thành phẩm; gỗ bán thành phẩm; gỗ dán; tấm gỗ lát sàn; ván sàn gỗ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh trên các website thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: tấm gỗ công nghiệp, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, tấm gỗ lát sàn, ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-62754**

(540)

MOODSWINGS

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) PHẠM NGỌC KIM KHÁNH (VN)
Số nhà 109/5 đường số 4, cư xá Đô Thành, khu phố 19, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

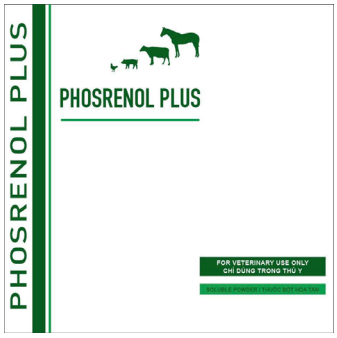
(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; vali; ba lô; da thuộc; ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-62755**

(540)



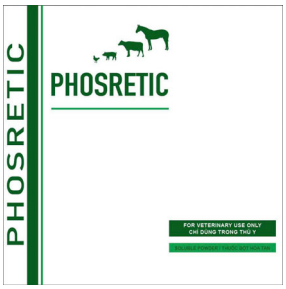
(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.17.0; 26.4.2; 26.11.7; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây đậm và xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET (VN)
Lô B103, đường số 4, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-62756**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.17.0; 26.4.2; 26.11.7; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây đậm và xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET (VN)
Lô B103, đường số 4, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-62759**

(540)

Dominic

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, thôn 3, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-62760**

(540)

BOSHE Newcastle

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, thôn 3, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-62761**

(540)

HUMER

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, thôn 3, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-62762**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 26.1.2
(731) HUỲNH VĂN PHƯƠNG (VN)
83 Liên khu 8-9, khu phố 59, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-62763**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.1; 6.1.2; 6.19.5; 11.3.18; 18.1.8; 18.1.9; 26.1.1
(591) Kem đậm, kem nhạt, nâu, xanh lá nhạt, xanh rêu, cam đất.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT THÀNH (VN)
Số 359, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-62765**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.5.21; 25.1.9; 26.1.2
(591) Xanh dương, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ EM (VN)
165-167 đường Nguyễn Thị Thập, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 21: Bình hoa; ấm trà; quả cầu thủy tinh dùng để trang trí; chai lọ; hộp đựng chè; đồ trang trí bằng sứ.

---

(210) **4-2025-62766**

(540)

XIAO YING
The taste of home

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 25.1.9; 25.1.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XU XIAOYING VIENAM (VN)
L3-05 tầng L3 Vincom Plaza, số 3-3c đường Ba tháng Hai, phường Vườn Làu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác: quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo: dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính: hỗ trợ quản lý kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn: dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng mỳ Udon và Soba.

---

(210) **4-2025-62767**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.1; 5.9.3; 26.4.4; 26.4.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, xanh lá cây, cam.
(731) DƯƠNG THỊ DIỆU LY (VN)
Thôn Phường Thuốc, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Lát khoai tây rán giòn; lát khoai tây tẩm bột rán; lát khoai tây mỏng; khoai tây chiên; khoai tây tươi; món khoai tây xắt sợi chiên.

---

(210) **4-2025-62768**

(540)

AgritechBio

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MỸ HOÀNG (VN)
B89 khu phố 4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-62769**

(540)

Shanti Chemical

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HOÀNG (VN)
B89 khu phố 4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-62770**

(540)

Protan

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HOÀNG (VN)
B89 khu phố 4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-62771**

(540)

ARTTL

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LUYỆN LUÂN HƯNG (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Các bộ phận của động cơ máy cho các phương tiện giao thông trên bộ: Piston, xéc măng, bộ hơi xi lanh, tay biên, xupap, vòng bi, củ đề, bộ ly hợp, bộ chế hòa khí, cụm biên, nhông xích, dây curoa, lá côn.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy, xe ô tô, xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-62772**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.8.1; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, hồng (đậm, nhạt).

(731) DƯƠNG THỊ ĐÀO (VN)
Thôn Sơn Quang, phường Vân Hà, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục], bao tay [trang phục], đồ đi ở chân, mũ, mũ che thóp.

---

(210) **4-2025-62773**

(540)

Sunarie

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HANI BEAUTY (VN)
Số 161 Hoa Lan, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-62787**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh coban, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU MINH ANH (VN)
Nhà bà Nhíp, thôn Phương La 1, xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm; khăn mặt; khăn lau tay; khăn bếp bằng vải (không phải đồ lau dọn); khăn lau bằng vải; vải sợi dệt.

---

(210) **4-2025-62790**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.13.1

(591) Trắng, đen, da cam, vàng, vàng cam.

(731) ĐẶNG LÊ MINH TRÍ (VN)
A72-TT19 đô thị Văn Quán – Yên Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); tổ chức biểu diễn nghệ thuật, hoạt động sáng tác nghệ thuật; tổ chức lễ hội; dịch vụ quay phim.

---

(210) **4-2025-62792**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 9.7.19; 11.1.6
(591) Trắng, đỏ, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH KIM LONG HOLDINGS (VN)
383-385 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống liên hoàn; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-62793**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THANH TÂN (VN)
Xóm Cồn, Thôn Vĩnh An, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính cường lực dán màn hình điện thoại; miếng dán màn hình; ốp lưng điện thoại; phụ kiện bảo vệ thiết bị di động.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và bán lẻ trực tuyến các loại phụ kiện điện thoại và thiết bị điện tử trên sàn thương mại điện tử; dịch vụ trưng bày hàng hóa cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-62794**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT VIỆT BẢO (VN)
Nhà ông Cát, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-62795**

(540)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 7.1.5; 7.1.12; 7.5.10; 24.1.1
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI (VN)
Số 98 phố Dương Quảng Hàm, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-62796**

(540)

Jianse

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62797**

(540)

SUHADO
FASHION

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5; 26.11.12
(591) Xanh than.
(731) HỘ KINH DOANH HỨA TUYẾT NHUNG (VN)
B2-21 Shophouse Vinhomes Gardenia đường Hàm Nghi, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-62799**

(540)

DAIGO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DAIGO VIỆT NHẬT (VN)
Khu dân cư Lam Sơn, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; phụ tùng xe đạp như khung xe đạp, bánh xe đạp, bọc yên xe đạp, yên xe đạp

---

(210) **4-2025-62800**

(540)

Aperi
HA NOI - VIETNAM

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) đỏ đậm, trắng

(731) BÙI THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Số nhà 37, ngách 48/41/6 đường Ngô Gia Tự, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến; nến thơm; nến trang trí; sáp thơm

---

(210) **4-2025-62801**

(540)

Dudumiss

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62803**

(540)

TAYE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.4.1

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-62805**

(540)

RAMYLA

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-62807**

(540)

ANNIES

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại Lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-62808**

(540)

TOPSEE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.11.12

(591) Xanh lá cây, cam

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÂN PHÁT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 123 tổ dân phố Chằm Cũ, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh#

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ cây máy tính; nguồn máy tính; quạt tản nhiệt máy vi tính (cpu); quạt tản nhiệt máy vi tính xách tay (laptop).

---

(210) **4-2025-62809**

(540)



Hương Trạm

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.27; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, vàng ánh kim.
(731) HOÀNG HÀ ĐÔNG (VN)
10 Bà Triệu, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62814**

(540)

LIVORA

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHOCORO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-62815**

(540)



Hương Viện

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, vàng ánh kim
(731) HOÀNG HÀ ĐÔNG (VN)
10 Bà Triệu, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-62817**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đen, nâu nhạt, vàng nhạt, xanh ngọc, tím, hồng, xanh mòng két, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SÒ LÔNG KHÔNG CÁT (VN)
Số 177, đường Ngô Quyền, tổ 21B, khu phố Bảo Vinh A, phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Con sò (sống).

---

(210) **4-2025-62818**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.7.14; 5.3.13; 5.3.20; 5.13.4; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm. xanh lá cây nhạt, xanh ngọc, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VÀNG DÙN CHÂU (VN)
Thôn Trát 1, xã Tằng Loỏng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 31: Lúa nếp đỏ; hạt giống lúa nếp; lúa nếp.

---

(210) **4-2025-62823**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.1.13; 26.1.1
(731) PHAN THỊ HUYỀN TRÂM (VN)
D39 Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; bộ khuyếch đại âm thanh; loa; thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh; micro; tai nghe.

---

(210) **4-2025-62824**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.7; 26.1.2; 26.11.12; 26.13.1
(731) PHAN THỊ HUYỀN TRÂM (VN)
D39 Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giải trí & đào tạo: dịch vụ đào tạo người biểu diễn; tổ chức lớp học livestream; biểu diễn nghệ thuật trực tuyến; sản xuất video nội dung số; dịch vụ MC trực tuyến; tổ chức chương trình giải trí.

---

(210) **4-2025-62825**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH TIPI GLOBAL (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-62826**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 8.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NÔNG TRẠI VIỆT (VN)
439/68 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Các loại bánh mì.

Nhóm 35: Mua bán các loại bánh mì.

---

(210) **4-2025-62835**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CHICATIQUE & BROGUE (VN)
Số 415 Võ Văn Tần, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-62836**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÓC (VN)
Số 10 Trương Định, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên

các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ livestream để bán hàng.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ trường quay; dịch vụ cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ dàn dựng chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cho thuê đạo cụ livestream cho các sự kiện.

---

(210) **4-2025-62837**

(540)

Thóc MCN

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 18.4.2; 24.15.1; 24.15.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÓC (VN)
Số 10 Trương Định, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ livestream để bán hàng.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ trường quay; dịch vụ cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ dàn dựng chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cho thuê đạo cụ livestream cho các sự kiện.

---

(210) **4-2025-62838**

(540)

Bánh mì Huynh

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-62839**

(540)

Lupi-Pan

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-62840**

(540)

Temple Archive

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POST ARCHIVE, INC. (KR)
192, Majang-Ro, Seongdong-Gu, Seoul, Republic Of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính râm; vỏ đựng cho kính mắt và kính râm; dây xích cho kính mắt; bao đựng điện thoại di động; bao đựng tai nghe không dây; dây treo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; hoa tai; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức.

Nhóm 18: Túi; túi xách tay; ví; túi đựng đồ mỹ phẩm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; túi đựng hành lý; ba lô; ô.

Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài; áo thun ngắn tay; quần dài; đồ đi chân; mũ; bít tất ngắn cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn kính đeo mắt; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ trang sức; dịch vụ bán lẻ và bán buôn túi; dịch vụ bán lẻ và bán buôn quần áo; dịch vụ quảng bá sản phẩm cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán.

---

(210) **4-2025-62841**

(540)

ENFCORE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.15.8; 26.1.2; 26.1.5
(591) Xanh lá
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI JIAN YUE (VN)
Số 6/248 đường Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 19: Tấm gỗ lát; ván gỗ; lớp gỗ dán bề mặt; ván gỗ dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-62842**

(540)

SUN HEAVEN DALAT

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh dương, đỏ, cam
(731) NGUYỄN QUỐC TRƯỞNG (VN)
Số 52 Tổ 9, Đa Lộc, phường Xuân Trường - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê

Nhóm 33: Rượu

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, rượu

---

(210) **4-2025-62843**

(540)

Fixodin

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD. (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-62844**

(540)

SOLMIX
FILL

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SOLTECH VIỆT NAM (VN)
143 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu tro xỉ san lấp (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng); vật liệu san nền tái tạo từ tro xỉ (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng); hỗn hợp tro bay, xỉ đáy, đất tự nhiên (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng); vật liệu san nền (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng); hỗn hợp vật liệu dạng rời dùng trong thi công nền đường và hạ tầng kỹ thuật (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu san nền, vật liệu xây dựng, tro xỉ, hỗn hợp vật liệu; dịch vụ quảng bá, giới thiệu sản phẩm vật liệu tái tạo; quản lý chuỗi cung ứng, xuất nhập khẩu vật liệu san lấp (quản lý kinh doanh).

Nhóm 37: Dịch vụ thi công san lấp, nền đường bằng vật liệu; dịch vụ thi công hạ tầng kỹ thuật và xử lý nền đất yếu; dịch vụ giám sát thi công sử dụng vật liệu tái tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, bốc dỡ vật liệu san nền.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý tro xỉ dùng trong xây dựng; dịch vụ xử lý vật liệu dùng trong xây dựng; dịch vụ gia công vật liệu xây dựng.

Nhóm 42: Kiểm soát chất lượng vật liệu san lấp.

---

(210) **4-2025-62845**

(540)

Somier
✦ FOR A HAPPY HOME ✦

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.5; 1.1.9
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC KHỎE TUẤN PHƯƠNG (VN)
103 Phạm Viết Chánh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

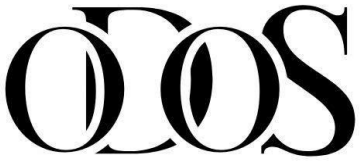
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng.

Nhóm 05: Thuốc xịt chống muỗi; thuốc chống muỗi; thuốc xịt chống côn trùng.

---

(210) **4-2025-62846**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VÕ TRỌNG THẢO (VN)
57/7 Bình Long, khu phố 8, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang

---

(210) **4-2025-62847**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3
(591) Đen, vàng cam, trắng.
(731) ĐOÀN VĂN ĐẦY (VN)
Tổ 8, ấp Bình Thuận, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: sơn phủ

---

(210) **4-2025-62849**

(540)

Herly

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) THÂN VĂN QUANG (VN)
Thôn Chi Lệ, xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; da sống; túi.

---

(210) **4-2025-62850**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.11.10; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá, xanh lá cây nhạt, nâu đậm, vàng, vàng đậm, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Lô F11 và F10-2 đường số 5, KCN Đức Hòa III-Hồng Đạt, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ.

---

(210) **4-2025-62851**

(540)

Whee

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TIKTOK LTD. (KY)
PO Box 31119, Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman KY1-1205, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp qua nền tảng truyền thông xã hội, cụ thể là cung cấp video, ảnh, story (hình ảnh, video, hoặc văn bản ngắn hiển thị trong vòng 24 giờ) và nội dung do người dùng tạo, dưới dạng trực tuyến và không thể tải xuống; cung cấp nội dung kỹ thuật số trực tuyến không thể tải xuống, bao gồm nhạc, video clip, ảnh và tài liệu đa phương tiện cho mục đích giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử, blog và nhật ký ảnh trực tuyến không thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các bài hướng dẫn và hội thảo trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực nhiếp ảnh, chỉnh sửa video và sáng tạo nội dung cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức và đăng cai các cuộc thi trực tuyến, thử thách video và chiến dịch tương tác với người dùng [giải trí]; tổ chức các cuộc thi [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sản xuất và phân phối nội dung đa phương tiện cho mục đích giải trí qua internet và các nền tảng di động; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí; sắp xếp và tổ chức các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo cho phép người dùng tạo, chia sẻ và bình luận về ảnh, video và story (hình ảnh, video, hoặc văn bản ngắn hiển thị trong vòng 24 giờ).

---

(210) **4-2025-62852**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.4.1
(591) Tím, tím hồng, hồng, cam hồng, cam, đen.

(731) TIKTOK LTD. (KY)
PO Box 31119, Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman KY1-1205, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp qua nền tảng truyền thông xã hội, cụ thể là cung cấp video, ảnh, story (hình ảnh, video, hoặc văn bản ngắn hiển thị trong vòng 24 giờ) và nội dung do người dùng tạo, dưới dạng trực tuyến và không thể tải xuống; cung cấp nội dung kỹ thuật số trực tuyến không thể tải xuống, bao gồm nhạc, video clip, ảnh và tài liệu đa phương tiện cho mục đích giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử, blog và nhật ký ảnh trực tuyến không thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các bài hướng dẫn và hội thảo trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực nhiếp ảnh, chỉnh sửa video và sáng tạo nội dung cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức và đăng cai các cuộc thi trực tuyến, thử thách video và chiến dịch tương tác với người dùng [giải trí]; tổ chức các cuộc thi [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sản xuất và phân phối nội dung đa phương tiện cho mục đích giải trí qua internet và các nền tảng di động; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí; sắp xếp và tổ chức các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo cho phép người dùng tạo, chia sẻ và bình luận về ảnh, video và story (hình ảnh, video, hoặc văn bản ngắn hiển thị trong vòng 24 giờ).

---

(210) **4-2025-62853**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 24.17.20; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh, vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-62854**

(540)

HM.AN

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH TMDV TUẤN HẢI (VN)
Số 20 ngách 503/184, xóm 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-62855**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) ASPEN PHARMACARE HOLDINGS LIMITED (ZA)
Building 8 Healthcare Park, Woodlands Drive, Woodmead, Sandton, Gauteng, South Africa
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-62856**

(540)

CODMAN

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) INTEGRA LIFESCIENCES CORPORATION (US)
1100 Campus Road, Princeton, NJ 08540, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

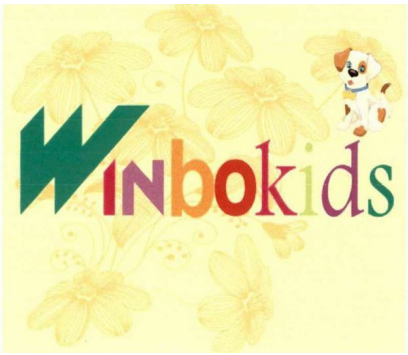
(511) Nhóm 05: Mô cấy chứa các mô sống dùng trong phẫu thuật.

Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ và máy móc phẫu thuật hoặc y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; ống dẫn lưu và van điều tiết dịch não tủy; ống thông đường tiểu; miếng gạc phẫu thuật và dải phẫu thuật; kẹp phẫu thuật; kẹp phẫu thuật hai cực; máy phát điện phẫu thuật và thiết bị rửa điện phẫu thuật; máy theo dõi thông số bệnh nhân; dụng cụ theo dõi thần kinh; thiết bị y tế theo dõi áp lực nội sọ; máy phẫu thuật khoan sọ và các bộ phận của chúng; thiết bị hút siêu âm dùng trong phẫu thuật; thiết bị cố định hộp sọ; thiết bị y tế dùng trong phẫu thuật thần kinh, phẫu thuật xâm lấn tối thiểu hoặc các thủ thuật tai, mũi và họng; thiết bị cắt bỏ mô mềm và thiết bị hút dịch cho phẫu thuật thần kinh hoặc phẫu thuật xâm lấn tối thiểu; ống thông và hệ thống hình ảnh cho phẫu thuật xâm lấn tối thiểu; bộ phận và phụ kiện của các máy/thiết bị nêu trên.

---

(210) **4-2025-62857**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 5.5.22; 5.13.25; 25.7.25
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, hồng, đỏ, cam, vàng cam, tím, tím đậm, nâu, trăng, xám, đen, nâu nhạt, nâu đậm, xanh dương, xanh ngọc bích, đỏ nhạt.
(731) ĐẶNG VĂN CƯỜNG (VN)
143/36/20A đường Liên khu 5-6, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-62858**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PALDO CO., LTD. (KR)
7 thFloor, 577, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì sợi ăn liền; mỳ Udon ăn liền; mỳ Trung quốc ăn liền.

---

(210) **4-2025-62865**

(540)

ENTERNISTY

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62866**

(540)

GUILITY

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62867**

(540)

KING'S

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62868**

(540)

CHANCE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Đen, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62869**

(540)

Pinnacle

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62870**

(540)

Omnia

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62871**

(540)

BOLD ME
Be Bold Be Me

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOLD ME VIỆT NAM (VN)
348 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-62872**

(540)

Hmuine
HELLO MUINE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 7.1.24; 9.7.1; 26.11.12
(591) Trắng, vàng.
(731) LÊ THỊ MINH TOÀN (VN)
50 Huỳnh Thúc Kháng, phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-62873**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 6.19.9; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG THIÊN ĐỨC PHÁT (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Tân Hội, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 40: Sản xuất năng lượng xanh tái tạo; tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng; xử lý và chuyển đổi năng lượng; sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Nhóm 44: Trồng trọt cụ thể là: trồng rừng, trồng cây ăn quả, trồng cây nông nghiệp, trồng cây cảnh; chăn nuôi cụ thể là: gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2025-62874**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.2; 26.3.23
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VINA (VN)
59 Trần Nhân Tông, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Nhóm 44: Trồng trọt cụ thể là: trồng rừng, trồng cây ăn quả, trồng cây nông nghiệp, trồng cây cảnh; chăn nuôi cụ thể là: gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2025-62875**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.18; 26.2.7; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ CÔNG BẰNG (VN)
90/27 đường Trần Văn Ơn, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: sản phẩm cách nhiệt ống gió, sản phẩm cách nhiệt ống đồng, sản phẩm cách nhiệt đường ống nước lạnh, sản phẩm cách nhiệt mái nhà xưởng, sản phẩm tiêu âm cho ống gió, vật liệu phụ ron ống gió và băng keo nhôm, tấm lót sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-62884**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) PHẠM ĐẶNG QUỲNH CHÂU (VN)
La2.20.4, chung cư La Astoria, Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH
(CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phân mêm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; nghiên cứu tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2025-62885**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) PHẠM ĐẶNG QUỲNH CHÂU (VN)
La2.20.4, chung cư La Astoria, Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH
(CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; xử lý văn bản; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sờ dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-62886**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TIANJIN XINYU FOOD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101, Unit 1, Building 2, Shuicheng Hongjia Plaza, South Side of Quanshui Road, Huangzhuang Sub-district, Wuqing District, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; sôcôla; bánh bột nhào; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-62887**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NI LIQUN (CN)
United Asia International Mansion, No. 68-28 Suyuan Avenue, Jiangning District, Nanjing City, Jiangsu Province, 211102, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức triển lãm thương mại và hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành triển lãm thương mại và hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức, sắp xếp và điều hành triển lãm thương mại và hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; dịch vụ quản lý sự kiện cụ thể là tổ chức và điều hành các sự kiện triển lãm thương mại; tổ chức triển lãm thương mại ảo trên mạng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-62888**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.3
(731) NI LIQUN (CN)
United Asia International Mansion, No. 68-28 Suyuan Avenue, Jiangning District, Nanjing City, Jiangsu Province, 211102, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức triển lãm thương mại và hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành triển lãm thương mại và hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức, sắp xếp và điều hành triển lãm thương mại và hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; dịch vụ quản lý sự kiện cụ thể là tổ chức và điều hành các sự kiện triển lãm thương mại; tổ chức triển lãm thương mại trực tuyến.

---

(210) **4-2025-62889**

(540)

CRAFTSMAN GOLF

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN KAIRAY E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 901, No. 28, Xinhong Road, Lin Village, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; găng tay đánh gôn; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn.

---

(210) **4-2025-62890**

(540)

Aurié Aura

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AURIE CARE CO., LIMITED (CN)
Rm 1607, Tower 3, Phase 1, Enterprise Square 9 Sheung, Yuet Rd Kln Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng dính dùng cho y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-62891**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.1.1

(731) DONGGUAN KAIRAY E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 901, No. 28, Xinhong Road, Lin Village, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; găng tay đánh gôn; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn.

---

(210) **4-2025-62892**

(540)

Aurié Aura

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AURIE CARE CO., LIMITED (CN)
Rm 1607, Tower 3, Phase 1, Enterprise Square 9 Sheung, Yuet Rd Kln Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; bơm tiêm âm đạo; thiết bị rung xoa bóp; búp bê tình dục; đồ chơi tình dục; cốc nguyệt san.

---

(210) **4-2025-62893**

(540)

Aurié Aura

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AURIE CARE CO., LIMITED (CN)
Rm 1607, Tower 3, Phase 1, Enterprise Square 9 Sheung, Yuet Rd Kln Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm làm rụng lông; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-62894**

(540)

Aurié Aura

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AURIE CARE CO., LIMITED (CN)
Rm 1607, Tower 3, Phase 1, Enterprise Square 9 Sheung, Yuet Rd Kln Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-62895**

(540)

LAVICHIP

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN LAVICHIP TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
4F Building B, Juji U Valley Smart Innovation Industrial Park. Houting, Shajing Street, Baoan, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; máy vi tính trạm không có ổ cứng; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình.

---

(210) **4-2025-62896**

(540)

캣누리
CatNuri

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) FARMSCO CO., LTD. (KR)
33 Je2gongdan 4-gil, Miyang-myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn công thức cho động vật; đồ uống cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn đóng hộp cho chó; thức ăn đóng hộp cho mèo; đồ ăn nhẹ cho thú cưng (thức ăn cho thú cưng); nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi; thực phẩm cho động vật có chiết xuất từ thực vật.

---

(210) **4-2025-62897**

(540)

EFY

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHANTOU WANBANG COSMETIC CO., LTD. (CN)
Flat A, No.1 Zhujinerheng Street, Longhu District, Shantou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; sữa rửa mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-62898**

(540)

HALORINNA

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.8; 26.11.12

(731) GUANGDONG BISUTANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 15 (Factory 1-1), Industrial Agglomeration Development Zone, Xiamao Town, Sihui City, Zhaoqing City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-62899**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 18.3.21; 26.11.3; 26.11.12
(731) GUANGZHOU MIGO E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Room 406, No.13 Juxian Street, Yongtai, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China 510000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; trang phục; đồ đi ở chân; dép; dép đi trong nhà; giầy thể thao

---

(210) **4-2025-62902**

(540)

AB ANBOLIFE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NINGBO ANBO UNITED ELECTRIC APPLIANCE CO.,LTD (CN)
Rm 602, No. 456, Taikang Middle Road, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province 315100, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy pha cà phê, dùng điện; lò nướng pizza; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bình cà phê, dùng điện; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-62922**

(540)

AMPPAL

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHEJIANG ANFU NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
First Floor, No.1 Building, No. 237, Weisan Road, Economic Development Zone, Yueqing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Rơle điện; cầu chì; bộ đảo điện; tủ phân phối [điện]; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bộ ngắt mạch điện.

---

(210) **4-2025-62923**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 2.9.1
(731) SHENZHEN PURCOTTON TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 660 Bulong Road, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng dùng cho tay; khăn vải tẩm sẵn chất tẩy rửa dùng để lau chùi; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Chế phẩm sát khuẩn tay; khăn lau tẩm sẵn chế phẩm khử khuẩn; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; quần tã trẻ em.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang cho mục đích y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; bình sữa cho trẻ em bú; đai lưng chuyên dùng cho sản phụ.

Nhóm 16: Giấy; khăn giấy để tẩy trang; vỏ bọc bằng giấy dùng cho nắp đậy bồn cầu; khăn lau mặt bằng giấy; túi giấy; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc thủ công bằng tre; gối giữ cố định đầu dùng cho em bé; gối tựa; gối; đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

Nhóm 21: Chỉ nha khoa; bông phấn để trang điểm; bông vụn dùng để làm sạch; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; miếng lau để làm sạch; giẻ lau để làm sạch.

Nhóm 24: Vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo cho trẻ em; chăn chần; khăn trải giường bằng vải lanh.

Nhóm 25: Áo lót; quần đùi; quần áo; đồ đi chân; trang phục dệt kim; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; bán lẻ chế phẩm dược; bán buôn chế phẩm dược; bán lẻ vật tư y tế; bán buôn vật tư y tế; bán lẻ thuốc; bán buôn thuốc; quảng cáo; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-62924**

(540)

MEMBER'S MARK

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) WALMART APOLLO, LLC (US)
702 Southwest 8th Street, Bentonville, Arkansas 72716, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-62925**

(540)

LIPRAMED

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FREMED (VN)
Lô E9-3a đường số 1, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y; thảo dược.

---

(210) **4-2025-62926**

(540)

GRACEANDGLOW

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.2

(731) LYSPIRE PTE. LTD. (SG)
112 Robinson Road, #03-01 Robinson 112, Singapore

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel tắm; nước thơm xức tóc; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc; dầu gội khô; sữa dưỡng thể; chế phẩm làm thơm cơ thể dạng xịt; lăn khử mùi cơ thể; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-62927**

(540)

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.11.3

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ELLA CEMENT TILES (VN)
Lô C9-10, đường số 7C, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch có hoa văn (gạch bông); gạch bông gió; gạch terrazzo; gạch vỉa hè; gạch trang trí.

---

(210) **4-2025-62928**

(540)

FRELIVAS

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FREMED (VN)
Lô E9-3a đường số 1, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y; thảo dược.

---

(210) **4-2025-62929**

(540)

SODA
COSMETIC

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.13.15; 1.15.23; 5.5.20; 24.17.8; 25.1.25

(591) Xanh than, trắng.

(731) ĐỖ NGỌC QUỲNH (VN)
Thôn Đan Nhiễm, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép.

---

(210) **4-2025-62930**

(540)

グリーンバンブー
Pampoosoul
Vị ngọt thuần khiết
Tôi yêu Việt Nam

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.11.13; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.18

(591) Xám, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRE VIỆT HƯNG YÊN (VN)
16B đường 46, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết

Nhóm 35: Mua bán nước uống tinh khiết

---

(210) **4-2025-62931**

(540)



(220) 05/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.10; 19.3.4

(591) Đen, xám, trắng, cam, hồng, vàng.

(731) TỪ THANH TOÀN (VN)
KV Thới Hưng, phường Thới Long, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Gấu bông; đồ chơi trẻ em; đồ chơi giáo dục; đồ chơi phát triển trí tuệ; khối lắp ghép [đồ chơi]; xe đồ chơi.

---

(210) **4-2025-62932**

(540)



(220) 05/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.15.1

(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, đen nhạt.

(731) 1. CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY YAMASU VIỆT NAM (VN)
52 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY ĐẠI AN (VN)
Số nhà 20, ngõ 105, đường Hồng Hà, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Máy cân bằng laser; máy đo độ nghiêng; la bàn để đo; thiết bị định lượng; máy đo cường độ sáng; máy đo (thiết bị đo).

Nhóm 11: Máy hút ẩm; máy lọc không khí.

---

(210) **4-2025-62933**

(540)

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.15.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, đen nhạt.
(731) 1. CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY YAMASU VIỆT NAM (VN)
52 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY ĐẠI AN (VN)
Số nhà 20, ngõ 105, đường Hồng Hà, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ YAMATECH (VN)
Số 42 ngõ 67 phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy cắt kim loại; máy nén khí; máy phun xịt trực tiếp; đầu phun xịt [bộ phận của máy móc]; máy hàn điện; máy bào; máy cưa gỗ; máy cắt gạch; máy đầm; máy đục; máy chà; máy mở ốc; máy bắn vít; máy phay; máy cắt cỏ; máy phát điện; máy bắn keo (dùng điện); máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí.

Nhóm 08: Dụng cụ khoan; súng phun [dụng cụ cầm tay]; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay].

Nhóm 09: Pin sạc lại được; pin sạc lithium-ion; pin mặt trời; hộp pin; bộ pin điện; thiết bị sạc pin.

Nhóm 11: Đèn led; quạt điện; đèn đường; ấm đun nước, chạy điện; lò vi sóng; bếp điện.

Nhóm 21: Các sản phẩm không dùng điện bao gồm: nồi, xoong, chảo, bình giữ nhiệt; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-62934**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 5.9.24; 8.1.11; 25.1.6; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, tím, màu da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA - HÀ TRUNG (VN)
Số 19, ngõ 167 đường La Phù, thôn Chùa tổng, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy.

---

(210) **4-2025-62935**

(540)

TFOR

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO MINH HIẾU (VN)
Bản Đội 9, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát dùng cho mèo; giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-62936**

(540)

MI-A

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU KHAI PHAM (VN)
Số 563, tổ 3, ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62937**

(540)

PAUL

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU KHAI PHAM (VN)
Số 563, tổ 3, ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62938**

(540)

HBRRAYREP

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Liền kề A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62939**

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

NEOMAX

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Liền kề A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62940**

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

HBRGREENSAFE

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Liền kề A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62941**

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

HBRCYPERKILL

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Liền kề A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62942**

(540)

CROPGUARD

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG SAKURA (VN)
A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62943**

(540)

ACEGUARD

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG SAKURA (VN)
A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62944**

(540)

HBRBADAN

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Liền kề A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62945**

(540)

AGRICLEAR

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG SAKURA (VN)
A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62946**

(540)

AGRISHIELD

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG SAKURA (VN)
A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62947**

(540)

HBR THẦN GIÁP

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Liền kề A19X3 ngõ 44 ngách 33 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-62948**

(540)

CHANRY

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.13.25

(731) BAODING CHUANGRUI PRECISION PUMP CO., LTD. (CN)
2 Floor, East Unit, Building 12, Baoding Zhongguancun Innovation Base, No.369 Huiyang Street, Baoding, Hebei, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy xay; máy khai thác mỏ; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong sản xuất dược phẩm sinh học; máy bao gói; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống.

Nhóm 09: Thiết bị đo; thiết bị sắc ký cho phòng thí nghiệm sử dụng; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị và dụng cụ hoá học; thiết bị và dụng cụ khảo sát.

---

(210) **4-2025-62949**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.3; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam nhạt, cam, xanh nhạt, xanh đậm.
(731) NGUYỄN VĂN THIÊN (VN)
37/39 Nguyễn Thị Tươi, KP Tân Phước, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; hương liệu [trừ tinh dầu] (dùng cho chế biến thực phẩm); giấm; nước sốt; thính gạo.

---

(210) **4-2025-62950**

(540)

Sensa Cools

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH BAGIN MEDIA VIỆT NAM (VN)
79 Mai Thị Lựu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-62951**

(540)

BL
BELLA LOOK

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VŨ TIẾN TÚ (VN)
Thôn Phú Quân, xã Cẩm Giang, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-62952**

(540)



Glide On

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH DU TRIỂN (VN)
136 Hoàng Xuân Nhị, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-62958**

(540)

Dr. Reborn NL+

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5
(731) CAO THỊ NHUNG (VN)
Số 61 đường Nguyễn Trãi, TDP Bắc Nam, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-62979**

(540)

MOREM
Open Your Space - Open Your World

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25; 26.13.25
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU GSTAR GLOBAL (VN)
648 đường 29/3, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 24: Màn rèm cửa bằng vải.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công, lắp đặt rèm cửa; dịch vụ lắp đặt thiết bị trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-62984**

(540)

BBMENLOVE

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ HÀM UYÊN (VN)
209/6C Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo: áo khoác [trang phục]; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; bít tất [vớ]

Nhóm 35: Mua bán quần áo lót, quần áo, áo khoác [trang phục], đồ đội đầu, găng tay [trang phục], quần áo may sẵn; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-62986**

(540)

SOLMIX
RECON

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.5; 5.1.10; 5.1.16; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SOLTECH VIỆT NAM (VN)
143 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu tái chế từ bê tông, gạch, đá (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng); vật liệu cấp phối tái chế dùng cho nền đường (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng); vật liệu hỗn hợp vật liệu tái tạo dùng trong san nền, nền đường (vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu tái chế từ trạc thải xây dựng, vật liệu tái chế tái tạo, cốt liệu tái chế, vật liệu tái chế xây dựng; dịch vụ quảng bá, giới thiệu sản phẩm vật liệu tái tạo.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công san nền, nền đường bằng vật liệu tái chế.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển, bốc dỡ vật liệu tái chế

Nhóm 40: Dịch vụ nghiền trạc thải xây dựng; dịch vụ sàng trạc thải xây dựng [xử lý vật liệu]; dịch vụ phân loại trạc thải xây dựng [xử lý vật liệu]; dịch vụ xử lý phế thải xây dựng tại hiện trường.

Nhóm 42: Kiểm soát chất lượng vật liệu tái chế.

---

(210) **4-2025-62987**

(540)

COCOBLOOM

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Vàng cam, xanh lá cây
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP MẬT HOA DỪA HỮU CƠ COCOBLOOM TRÀ VINH (VN)
Ấp Cây Hẹ, xã Tiểu Cần, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mật hoa dừa cô đặc; Đường mật hoa dừa; Nước tương mật hoa dừa; Gia vị trên cơ sở mật hoa dừa; Giấm mật hoa dừa; Bánh mật hoa dừa; Mật hoa dừa nguyên liệu, dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-62988**

(540)

THE Love OF THANG LONG

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TTH PRODUCTION (VN)
Số 9B ngõ 68 đường Bằng B, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 41: Sản xuất và tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-62990**

(540)

V-AI

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo cho người khác; dịch vụ gồm việc đăng ký, sao chép, soạn thảo, biên soạn, sưu tập, hoặc hệ thống hoá các thông báo và đăng ký dạng văn bản, cũng như việc sưu tập các số liệu toán học hay thống kê; hoạt động văn phòng, ví dụ như dịch vụ lên và nhắc lịch hẹn, dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ quản lý kinh doanh, vận hành, tổ chức và điều hành một doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp.

Nhóm 42: Khảo sát kỹ thuật.

---

(210) **4-2025-62993**

(540)

THE Love OF THANG LONG

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Đỏ đậm, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TTH PRODUCTION (VN)
Số 9B ngõ 68 đường Bằng B, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 41: Sản xuất và tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-62994**

(540)

BEEBIYOO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COVALENT FORGE SDN. BHD. (MY)
Zenith Corporate Park, 58-2, Level 2, Block E, No. 1, Jalan SS7/26 Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Vòng kích thích việc mọc răng; chai sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; kẹp dùng cho núm vú giả; núm vú giả cho trẻ em; bình đựng sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-62995**

(540)

BEEBIYOO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COVALENT FORGE SDN. BHD. (MY)
Zenith Corporate Park, 58-2, Level 2, Block E, No. 1, Jalan SS7/26 Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Cái lúc lắc cho em bé; đồ chơi cho em bé; búp bê; xe đẩy đồ chơi; quần áo cho đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-62996**

(540)

BEEBIYOO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COVALENT FORGE SDN. BHD. (MY)
Zenith Corporate Park, 58-2, Level 2, Block E, No. 1, Jalan SS7/26 Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc tập uống cho em bé; đĩa làm từ nhựa silicone; cốc để uống; bàn chải cọ rửa núm vú bình sữa; bàn chải đánh răng bằng tay; thùng chứa cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-62997**

(540)

BEEBIYOO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COVALENT FORGE SDN. BHD. (MY)
Zenith Corporate Park, 58-2, Level 2, Block E, No. 1, Jalan SS7/26 Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Yếm vải; yếm dãi không bằng giấy; yếm trẻ em, không bằng giấy; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; mũ trùm đầu khi tắm.

---

(210) **4-2025-62998**

(540)

BEEBIYOO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COVALENT FORGE SDN. BHD. (MY)
Zenith Corporate Park, 58-2, Level 2, Block E, No. 1, Jalan SS7/26 Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; miếng dán chống muỗi cho trẻ em; tã lót dùng một lần cho trẻ em; tã cho trẻ em; tã quần [bỉm quần] cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-62999**

(540)

BEEBIYOO

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COVALENT FORGE SDN. BHD. (MY)
Zenith Corporate Park, 58-2, Level 2, Block E, No. 1, Jalan SS7/26 Kelana Jaya, 47301 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-63000**

(540)

MỲ GẠO SÔNG ĐUỐNG
Giữ trọn vị Việt trong từng sợi mỳ

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá mạ, xanh lá cây, xanh lục, nâu
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ NHUẦN (VN)
TDP Hòa Bình, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mỳ gạo

---

(210) **4-2025-63001**

(540)

LG Channels

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LG CORP. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; ứng dụng phần mềm cho ti vi thông minh; phần mềm máy tính để phân phối và giám sát nội dung trên internet.

Nhóm 41: Phát hành các chương trình truyền hình và video qua mạng internet; cung cấp các chương trình tin tức truyền hình và các chương trình giải trí dưới hình thức các buổi biểu diễn nghe nhìn, biểu diễn âm nhạc, các chương trình tạp kỹ, tin tức và hài kịch; cung cấp chương trình phát sóng định kỳ có nội dung hài kịch, tin tức, các buổi biểu diễn âm thanh và hình ảnh trực tiếp dưới hình thức các chương trình âm nhạc, tạp kỹ và hài kịch, được phát

hành qua truyền hình, máy tính và các thiết bị điện tử không dây; phát hành phim; dịch vụ giải trí có bản chất là các chương trình tin tức truyền hình; cung cấp dịch vụ giải trí phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2025-63002**

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

AeroMini

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy giặt chạy điện; máy rửa bát đĩa tự động; máy hút bụi chân không chạy điện; máy trộn chạy điện cho mục đích dụng; rô-bốt hút bụi chân không; máy chế biến thực phẩm chạy điện; máy làm sạch bằng hơi nước cho mục đích gia dụng; rô-bốt dọn phòng cho mục đích gia dụng; bộ lọc bụi và túi đựng bụi cho máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Máy sấy quần áo chạy điện; máy điều hòa không khí; bộ lọc cho máy điều hòa không khí; quạt cho máy điều hòa không khí; bộ lọc cho máy lọc không khí; máy giữ ẩm chạy điện; máy hút ẩm chạy điện cho mục đích gia dụng; thiết bị làm sạch không khí; máy làm sạch không khí; đèn led; bếp kết hợp lò nướng dùng ga; tủ lạnh chạy điện; bộ lọc không khí cho máy làm sạch không khí; máy lọc không khí cho mục đích gia dụng; quạt thông gió cho mục đích gia dụng; quạt lưu thông không khí; quạt làm mát; quạt trần; máy điều hòa không khí có thể mang đi được; máy lọc không khí đeo được; máy lọc không khí có hình dạng như đồ nội thất.

Nhóm 20: Giá đỡ/để ti vi [đồ đạc]; bàn phụ; bàn làm việc có thể mang đi được; bàn gấp; giường gỗ; đồ nội thất văn phòng; nệm; sofa; bàn ăn; tủ đựng quần áo; tủ sách; bàn làm việc; bàn trang điểm; giá trưng bày [đồ đạc]; gương phòng tắm; máy làm sạch không khí dạng bàn đặt giường.

---

(210) **4-2025-63003**

(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

COMI 東米

(531) 26.1.1; 26.13.25

(731) WUHAN DONGMI STATIONERY CO., LTD. (CN)
12th Floor (13), Building 8/Unit, New Residential, Business and Commercial Project, No. 1 Tuanjie Road, Wuchang District, Wuhan City, Hubei Province, 430000, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 16: Dụng cụ viết; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; hộp đựng bút; bút vẽ; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; cục tẩy.

---

(210) **4-2025-63004**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 3.1.14; 3.1.24
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BETA MEDIA (VN)
Tầng 3, số 595, đường Giải Phóng, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; nước hoa, tinh dầu; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 14: Vật trang trí dùng cho móc chìa khóa; móc chìa khóa có gắn vật trang trí (bằng kim loại giả quý hoặc tráng men); đồ giả trang sức; vòng đeo tay; dây chuyền.

Nhóm 18: Balo; túi xách; túi vải lớn (túi tote); túi đeo chéo; túi đựng đồ trang điểm; móc chìa khóa bằng da.

Nhóm 20: Móc chìa khóa không bằng kim loại (bao gồm móc khóa bằng nhựa/mica, móc khóa bằng bông); tượng nhỏ trang trí bằng chất dẻo (mica); vật trang trí bằng chất dẻo; gối nhồi bông (dùng làm vật trang trí).

Nhóm 21: Bình đựng nước; cốc uống nước; ly uống nước; bình giữ nhiệt; chai đựng nước uống thể thao; cốc bằng nhựa.

Nhóm 25: Quần áo; áo phông; quần áo thể thao; mũ (nón); giày dép; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-63006**

(540)



(220) 05/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.1; 5.3.13; 8.5.15; 25.5.25; 25.7.25; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng đồng, hồng, hồng nhạt, ghi xám, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ KỲ NHƯ (VN)
Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 29: Chả cá thát lát tươi; rau củ quả đã sơ chế, chế biến và bảo quản; thủy hải sản sơ chế, chế biến.

Nhóm 30: Bánh phồng cá thát lát; trà mãng cầu (chè được làm từ lá hay quả mãng cầu xiêm); trà khổ qua (chè được làm từ quả mướp đắng).

Nhóm 35: Mua bán thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy hải sản; mua bán hàng nông sản, trái cây, rau củ quả.

---

(210) **4-2025-63015**

(540)

GREEN STARS
KEGA RESORT

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH NHẤT THÔN (VN)
Thôn Kê Gà, xã Tân Thành, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-63019**

(540)

FoxiAPC

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đen, trắng,
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AMPHARCO U.S.A (VN)
Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63020**

(540)

1990S

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TTGROUP (VN)
47/2K, đường Mỹ Hòa 01, ấp Mỹ Hòa, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 37: Sửa chữa và chăm sóc xe ô tô; bảo trì ô tô; dịch vụ bảo dưỡng ô tô; thay lốp xe và các phụ tùng của xe; đánh bóng ô tô; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-63021**

(540)

osbell

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TTGROUP (VN)
47/2K, đường Mỹ Hòa 01, ấp Mỹ Hòa, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63022**

(540)

VNMARKET

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TRẦN THẾ NHẬT (VN)
Căn hộ 4.20, tầng 4, tòa S605, khu dân cư và công viên Phước Thiện số 88, đường Phước Thiện, khu phố 18, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa; trưng bày, giới thiệu hàng hóa qua mạng internet; dịch vụ quản lý gian hàng, hỗ trợ bán hàng online.

---

(210) **4-2025-63023**

(540)

TƯỜNG YẾN NEST
NIỀM TỰ HÀO YẾN VIỆT

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN SÀO NGỌC KHÁNH (VN)
Số nhà 257 Sư Vạn Hạnh, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đã chế biến; yến sào đóng hộp; yến sào tinh chế; yến chưng.

---

(210) **4-2025-63025**

(540)

WELL CARE NEST

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA NUTRICARE (VN)
Hẻm 14, thôn Liên Thành, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-63026**

(540)

NOVA GOLD NEST

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA NUTRICARE (VN)
Hẻm 14, thôn Liên Thành, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-63027**

(540)

NANOMAXPRO
AT&T
BIOTECHNOLOGY PAINT

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XÂY DỰNG - SẢN XUẤT AT&T SÀI GÒN (VN)
Số nhà H7, đường G, khu nhà ở Chợ đầu mối nông sản Thủ Đức, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa; sơn dầu; vec-ni.

---

(210) **4-2025-63028**

(540)

BBW

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẦN ĐÌNH LONG (VN)
197/24 đường 26 tháng 3, khu phố 18, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63035**

(540)

meisy

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(731) NGUYỄN CÔNG ƯỚC (VN)
Thôn Huề Đông, Xã Đại Lai, Tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-63038**

(540)

NDRUBYTOURS
DEDICATED TO EVERY JOURNEY

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.2.2; 18.5.1; 26.1.1
(591) Đỏ, hồng nhạt, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ ND - RUBY TOURS (VN)
Số 137 Tân ấp, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 39: Du lịch

---

(210) **4-2025-63039**

(540)

OKAMI

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CAPCOM CO., LTD. (JP)
3-1-3 Uchihiranomachi, Chuo-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi video và máy vi tính; phần mềm trò chơi video và máy vi tính; chương trình trò chơi video và máy vi tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi video và máy vi tính có thể tải xuống; trò chơi internet [có thể tải xuống]; chương trình trò chơi máy vi tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi video ở dạng hộp rom, băng cát-sét, băng, đĩa từ tính và đĩa quang học và bảng mạch in; chương trình trò chơi dùng cho máy chơi trò chơi video tại nhà, thiết bị trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng, máy vi tính, điện thoại di động, điện thoại thông minh, thiết bị đầu cuối liên lạc di động và máy trò chơi video sử dụng đồng xu.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến nhiều người chơi tương tác; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến việc cung cấp trò chơi trực tuyến nhiều người chơi tương tác; dịch vụ trò chơi internet [không thể tải xuống]; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi internet [không thể tải xuống]; dịch vụ cung cấp trò chơi bằng hệ thống trên cơ sở máy vi tính; cung cấp thông tin liên quan đến việc cung cấp trò chơi bằng hệ thống trên cơ sở máy vi tính; cung cấp trò chơi trực tuyến cho điện thoại di động, điện thoại thông minh và thiết bị đầu cuối liên lạc di động; cung cấp thông tin liên quan đến việc cung cấp trò chơi trực tuyến cho điện thoại di động, điện thoại thông minh và thiết bị đầu cuối liên lạc di động; cung cấp trò chơi trực tuyến cho máy chơi trò chơi video tại nhà, thiết bị trò chơi cầm tay, máy trò chơi video sử dụng đồng xu và máy vi tính; cung cấp thông tin liên quan đến việc cung cấp trò chơi trực tuyến cho máy chơi trò chơi video tại nhà, thiết bị trò chơi cầm tay, máy trò chơi video sử dụng đồng xu và máy vi tính.

---

(210) **4-2025-63040**

(540)

Zalutex



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, xanh da trời nhạt.

(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)
Av. Del Libertador 6550, 3° Floor, Capital Federal, Argentina

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm dùng để ức chế khối u; sản phẩm dược phẩm dùng để điều trị ung thư; thuốc dùng để điều trị ung thư tuyến tiền liệt.

---

(210) **4-2025-63041**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN HOÀNG GIA (VN)
13/4B1 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; dung môi dùng cho sơn dầu; dung môi dùng cho vécni; chất phụ gia hóa học dùng cho xây dựng; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn

Nhóm 02: Sơn; véc-ni; sơn mài; chất chống rỉ; chất bảo quản gỗ; sơn lót.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bột bả (bột trét tường); vữa dùng cho xây dựng; keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vật liệu chịu nhiệt dùng trong xây dựng [không bằng kim loại]; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, sàn giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm hóa chất xây dựng, sơn, bột bả, dụng cụ xây dựng, thiết bị bay không người lái (drone), thiết bị bay dùng cho nông nghiệp.

Nhóm 37: Xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ chống thấm công trình xây dựng; dịch vụ gia cố công trình xây dựng.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý vật liệu; dịch vụ gia công sơn; dịch vụ pha chế sơn.

---

(210) **4-2025-63042**

(540)

VIECIE

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH VIECIE (VN)
141A đường 79, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý quá trình đặt mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin liên hệ thương mại và kinh doanh; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ quản trị thanh toán qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính bằng việc cung cấp xác nhận người sử dụng điện tử cho việc chuyển tiền điện tử không dây, thẻ tín

dụng, thẻ ghi nợ và các giao dịch séc điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ thanh toán bằng thẻ trả trước thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính cho phép chuyển tiền và thanh toán việc mua hàng hóa và dịch vụ được cung cấp bởi người khác qua hệ thống giao dịch điện tử.

Nhóm 42: Chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chù; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho quy trình thanh toán điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho quy trình thanh toán không dây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-63044**

(540)

vipsemi

微勝

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VIPSEMI LIMITED (CN)
Unit 225-12, 2/F Mega Cube 8 Wang Kwong Road Kowloon Bay Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Chất bán dẫn; mạch tích hợp; chíp [mạch tích hợp]; bóng bán dẫn [điện tử]; pin điện; bảng mạch in.

---

(210) **4-2025-63045**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.6.3; 26.1.1; 26.5.1; 26.11.9

(731) YUEYANG PET FOOD (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
1st Floor, Building 2, No. 115 Renjing Road, Yanghe Town, Gaoming District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho gia súc; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-63048**

(540)

InsuCare

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ANT (VN)
Số nhà 52 tổ 6, khu Xuân Hà, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: Sữa, sản phẩm sữa

---

(210) **4-2025-63049**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN JETSTOR TECHNOLOGY VIỆT NAM (VN)
Số 09-BT1, KĐT Sinh thái Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy quét mặt; camera; thiết bị chuyển mạch; bộ lưu điện; máy chủ; phần mềm giám sát thông minh; hệ thống lưu trữ dữ liệu; thiết bị cửa an ninh tự đông; thiết bị âm thanh báo động.

---

(210) **4-2025-63051**

(540)

ZINO

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV QUỲNH ZINO (VN)
163 đường số 2, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất bảo quản, chất chống oxy hóa, chất chống vón, chất nhũ hóa, chất làm dày, chất tạo ngọt, tất cả là hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán phụ gia thực phẩm, thực phẩm chức năng; mua bán mỹ phẩm; mua bán bánh kẹo, gia vị.

---

(210) **4-2025-63052**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh ngọc, xanh lá, trắng.
(731) KIỀU MINH ÁNH (VN)
Thôn Triều Khúc, xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đầm (váy); đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang [trang phục].

---

(210) **4-2025-63053**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.1.2; 24.17.20; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh da trời, vàng, trắng.
(731) LÊ VĂN HÃI (VN)
Tổ 2, thôn Xuân An, xã Đồng Dương, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Đại lý bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-63054**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 4.5.1; 4.5.2; 5.9.19
(591) Xanh dương, đỏ, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH TANI VIETNAM (VN)
Tầng 12 (1206) Citylight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đậu nành, bã đậu nành, bột đậu nành, ngũ cốc, gạo.

---

(210) **4-2025-63055**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.8; 15.1.17; 18.1.21; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đai truyền cho băng tải; băng tải; đai truyền cho máy móc; đai truyền dùng cho động cơ và đầu máy.

---

(210) **4-2025-63056**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÁP ĐIỆN TAIWAN (VN)
Số 4413 Nguyễn Cửu Phú, khu phố 4, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cuộn dây điện; dây dẫn điện; cáp điện; dây cáp điện; dây điện.

---

(210) **4-2025-63057**

(540)

PJ
PINJIAN

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(731) NGUYỄN THỊ PHẤN (VN)
Số 56 đường số 1 (lô A73), phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; dụng cụ tập thể hình; thiết bị tập thể dục; quả tạ tay; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; tạ tập luyện.

---

(210) **4-2025-63060**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.4.1; 3.4.13; 5.1.5; 5.1.16; 8.7.5; 11.1.6; 25.5.25
(591) Đỏ, tím, xám, xanh lá cây, nâu, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VITACO (VN)
244/29 Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Phở; mì; bún; miến; bánh đa; nui; mì ống.

---

(210) **4-2025-63061**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.3; 3.7.19; 5.1.5; 5.1.16; 8.7.5; 11.1.6; 25.5.25
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, vàng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VITACO (VN)
244/29 Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Phở; mì; bún; miến; bánh đa; nui; mì ống.

---

(210) **4-2025-63062**

(540)

EMERALDA
RESORT - VAN LONG

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.7.1; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMG (VN)
Tầng 4, tòa nhà GIC, số 156 Trần Quang Khải, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; cung cấp thông tin xây dựng.

---

(210) **4-2025-63063**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.7.1; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMG (VN)
Tầng 4, tòa nhà GIC, số 156 Trần Quang Khải, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Hoạt động tư vấn đầu tư; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-63064**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.7.1; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMG (VN)
Tầng 4, tòa nhà GIC, số 156 Trần Quang Khải, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí, hội nghị; tổ chức triển lãm (cho mục đích văn hóa, giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ nhiếp ảnh; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ phòng trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63065**

(540)

GOLDMIX

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GOLD OCEAN (VN)
Ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu); chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-63066**

(540)

DAVIFENO

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-63068**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.17.0; 6.1.2; 6.19.10; 24.7.1; 26.1.1

(591) Vàng, nâu, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH PHẦN VĂN THƯ (VN)
Thôn Thành Tâm, xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt bò; thịt; thịt lợn đã qua chế biến; thịt bò đã qua chế biến; thực phẩm chế biến được làm từ thịt.

---

(210) **4-2025-63069**

(540)

HỒ ZÔ CITY TẾTFEST

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.1; 26.1.4; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; Sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63070**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

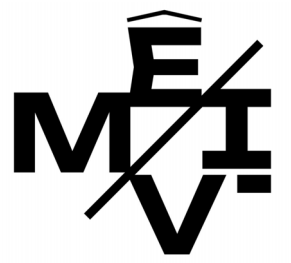
(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63071**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63072**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63073**

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63074**

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63075**

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

---

(210) **4-2025-63076**

(540)

Asaki

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Màu xanh dương, màu trắng.
(731) ĐỖ HỮU THỨC (VN)
Số nhà 35 thôn 2A, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; tẩy bồn cầu; xà phòng; tẩy đa năng [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-63078**

(540)

以饭湘许
YIFANXIANGXU

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU HANJUNTAO ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room B3619, 3rd Floor, No. 91-3 Yuangang North Street, Tianhe District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-63079**

(540)

BEBELUX

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHONGSHAN JOINER IMP AND EXP CO.,LTD (CN)
Room3, Unit 908, Hongye Building, No.6 Chang jiang Road, East District, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; xe đạp; xe goòng; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em; xe hẩy [xe cộ]; xe cút kít.

Nhóm 28: Đồ chơi; xe ba bánh cho trẻ sơ sinh [đồ chơi]; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; xe đạp thăng bằng [đồ chơi]; xe hẩy chân [đồ chơi]; đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-63080**

(540)

FOCACOS

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TIGON (VN)
Số 699 tổ 32, khóm Đông Thuận, phường Đông Thành, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm cho mục đích mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-63081**

(540)

SWTSWETER

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TIANCHANG SVIT ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No. 18, Liuzhuang Group, Lulong Community, Renheji Town, Tianchang City, Anhui Province, 239311, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; bộ nắn điện; bộ đảo điện; pin điện; thiết bị đo, bằng điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(210) **4-2025-63082**

(540)

SVTECH
The Foundation of Success

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.5.1; 26.5.11; 26.11.9

(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, xám, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG TIN HỌC SUN VIỆT (VN)
Số 2A Phan Thúc Duyện, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán chương trình máy tính/phần mềm máy tính; mua bán phần cứng máy tính (máy chủ - sever); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; cập nhập phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính (không phải là chuyển đổi vật lý); dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-63083**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.5.11; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG TIN HỌC SUN VIỆT (VN)
Số 2A Phan Thúc Duyện, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán chương trình máy tính/phần mềm máy tính; mua bán phần cứng máy tính (máy chủ - sever); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; cập nhập phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính (không phải là chuyển đổi vật lý); dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-63084**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.5.11; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG TIN HỌC SUN VIỆT (VN)
Số 2A Phan Thúc Duyện, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán chương trình máy tính/phần mềm máy tính; mua bán phần cứng máy tính (máy chủ - sever); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; cập nhập phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính (không phải là chuyển đổi vật lý); dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-63085**

(540)

SVTECH

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.4.18; 26.5.1; 26.5.11; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG TIN HỌC SUN VIỆT (VN)
Số 2A Phan Thúc Duyện, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán chương trình máy tính/phần mềm máy tính; mua bán phần cứng máy tính (máy chủ - sever); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; cập nhập phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính (không phải là chuyển đổi vật lý); dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-63088**

(540)

FRICO LIFESTYLE CENTRE

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH COOKMIX (VN)
Văn phòng 204, tầng 2, tòa nhà Citilight, số 45 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Lò nướng điện; bếp cảm ứng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; nồi nấu đa năng; máy hút mùi, thiết bị nhà bếp.

---

(210) **4-2025-63089**

(540)

FRICO LIFESTYLE CENTRE

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH COOKMIX (VN)
Văn phòng 204, tầng 2, tòa nhà Citilight, số 45 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi và chảo nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng, không bằng kim loại quý, dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; thùng đựng rác dùng cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dĩa, dao và thìa.

---

(210) **4-2025-63090**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.14; 26.11.12
(591) Đen trắng, tím, xanh, cam
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ NHN (VN)
46 Ama Pui, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; sô cô la; mật ong; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2025-63091**

(540)

FRICO LIFESTYLE CENTRE

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH COOKMIX (VN)
Văn phòng 204, tầng 2, tòa nhà Citilight, số 45 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; robot hút bụi; thiết bị vệ sinh, dùng điện, dùng cho gia đình; máy giặt; máy rửa bát; thiết bị rửa.

---

(210) **4-2025-63093**

(540)

福運昌隆
FU YUN CHANG LONG

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Vàng, đỏ, trắng
(731) XIANG SHANG GAMES CO., LTD. (TW)
No.356, Jianxing Rd., North Dist., Taichung City 40459, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Thiết bị chơi game, cụ thể là máy đánh bạc có hoặc không có hiển thị hình ảnh; thiết bị trò chơi sòng bạc và xổ số có thể tái cấu hình, cụ thể là máy trò chơi và phần mềm trò chơi máy tính điều hành, ghi sẵn, được bán như một sản phẩm; máy trò chơi có thiết bị chấp nhận đặt cược; máy trò chơi điện tử, cụ thể là máy trò chơi điện tử có phần mềm được ghi sẵn tích hợp, được bán như một thành phần không thể thiếu của thiết bị chấp nhận đặt cược; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc; máy trò chơi giải trí tự động, vận hành bằng tiền xu; máy có khe đút xu [máy đánh bạc].

---

(210) **4-2025-63094**

(540)

OPTILINK

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xám, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VN-SUNRISE (VN)
Phòng 801, tầng 8, lô 13 tòa thương mại ECO, đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; dây cáp điện; cáp đồng trục; cáp sợi quang; dây điện thoại

---

(210) **4-2025-63095**

(540)

U·NEO

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ANHUI UNEO ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1901/1902/1912 CBD Central Plaza, 365 Changjiang Middle Rd, Luyang District, Hefei City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc không khí dùng cho gia đình; thiết bị lọc khí gaz; máy lọc không khí cho ô tô; thiết bị làm sạch không khí; hệ thống lọc khí; hệ thống thông gió [điều hoà không khí].

Nhóm 34: Xì gà; dụng cụ cắt đầu xì gà; hộp đựng xì gà; bật lửa dành cho người hút xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-63096**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18; 26.13.25; 26.15.15
(591) Màu vàng đậm, màu vàng nhạt, màu vàng cam, xanh lam đậm, xanh lam, xanh da trời.
(731) ZHEJIANG TONGDA PRINTING CO., LTD. (CN)
No.8-10, Longjin Avenue, Qianku Town, Cangnan County, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; bài poker; bài lá.

---

(210) **4-2025-63097**

(540)

PUMPKIN

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.9.14; 18.1.9; 18.1.23
(591) Cam, xanh lá cây, trắng
(731) LÊ THU HIỀN (VN)
Căn hộ 1011-V1 Dự án The Terra – An Hưng, khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện nội thất ô tô bao gồm: ghế ô tô, vỏ bọc ghế xe cộ, cái tựa đầu cho ghế xe, túi treo xe, màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô, xe đẩy em bé.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi

---

(210) **4-2025-63099**

(540)

REX

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT LONG VŨ (VN)
Số 9/2 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Phước Thắng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp để tẩy rửa và chăm sóc ô tô.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: hoá chất dùng trong công nghiệp để tẩy rửa và chăm sóc ô tô.

---

(210) **4-2025-63100**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Cam, vàng nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN VIỆT HƯNG (VN)
9Q100 ngõ 160 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình; dịch vụ cho thuê trường quay (studio).

---

(210) **4-2025-63102**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VƯƠNG DIỆU MY (VN)
42 Nguyễn Thiệp, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đẩy trẻ em, xe cút kít, xe đẩy tay, ghế ngồi ô tô cho trẻ em, ghế bảo hiểm cho trẻ em ngồi trên ô tô.

---

(210) **4-2025-63103**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 7.1.5; 7.1.24; 7.5.10; 8.5.25; 11.3.3; 11.3.7; 11.3.18; 19.7.1; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, vàng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ THẬP (VN)
Số 366 phố Chùa Thông, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống lưu động.

---

(210) **4-2025-63104**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Da cam, ghi đậm.
(731) FUN TECHNOLOGY INNOVATION INC. (TW)
18F.-3, No. 93, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221416, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình tương tác cảm ứng; camera; loa; micrô cho loa không dây; thiết bị thu hình; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử.

---

(210) **4-2025-63105**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.2; 26.3.5; 26.3.10; 26.3.23; 26.7.25
(731) NGUYỄN THỊ HOA LÊ (VN)
Căn hộ 1007, tòa nhà hỗn hợp văn phòng, dịch vụ thương mại, khách sạn và nhà ở tại một phần ô đất D32 thuộc khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử; cho thuê thiết bị trò chơi.

---

(210) **4-2025-63109**

(540)

Athleisure

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) 1. NGUYỄN MINH DŨNG (VN)
Số 37 Chi Lăng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng
2. NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)
Khu 4, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví tiền; túi xách tay; túi dùng cho thể thao; vali xách tay.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng, găng tay [trang phục], ba lô, ví tiền, túi xách tay, túi dùng cho thể thao, vali xách tay.

---

(210) **4-2025-63110**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT ĐỨC PHÚC (VN)
Nhà ông Đức, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-63111**

(540)

TFBOYS

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT ĐỨC PHÚC (VN)
Nhà ông Đức, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-63112**

(540)

LANGUIREN

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT ĐỨC PHÚC (VN)
Nhà ông Đức, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-63114**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN MINH TÂN (VN)
Thôn Đồng Vàng, xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ nón; quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-63116**

(540)

NAMNHIVN

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAM NHI (VN)
Đường Nguyễn Nhạc, khu phố Phương Phi, xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thuốc, thực phẩm chức năng (thực phẩm bổ sung vi chất và thực phẩm bảo vệ sức khỏe dạng chế biến đặc biệt như viên nang, cốm, bột), thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-63117**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.13.15; 19.13.21; 25.3.3; 26.1.2
(591) Xanh ngọc, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAM NHI (VN)
Đường Nguyễn Nhạc, khu phố Phương Phi, xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thuốc, thực phẩm chức năng (thực phẩm bổ sung vi chất và thực phẩm bảo vệ sức khỏe dạng chế biến đặc biệt như viên nang, cốm, bột), thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-63119**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.7.20; 15.3.3
(591) Xanh lam.
(731) NGUYỄN NGỌC ĐƯỜNG (VN)
Số 522 đường Vĩnh Viễn, tổ 14, khu phố 2, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2025-63120**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.1.19; 18.1.23; 26.3.1; 26.3.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh ngọc, cam.
(731) NGUYỄN PHONG PHÚ (VN)
Tổ 17, thôn Vĩnh Điềm Thượng, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trà, nước [đồ uống], nước khoáng [đồ uống], nước sô đa, nước ngọt, rau tươi, quả tươi, gạo, kẹo, bánh, cà phê, thịt, cá, ghim cài [phụ kiện của trang phục], băng đeo quanh cánh tay [phụ kiện trang phục], phụ kiện cho đồ lót [đồ may vá], bộ dụng cụ đan, kẹp dùng cho dây đeo quần, bìa [văn phòng phẩm], giấy gói [văn phòng phẩm], bàn nạo (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, bấc chuyên dùng cho bếp dầu, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, bình xịt nước hoa, dụng cụ ép tỏi [đồ dùng nhà bếp], gương soi, khung tranh ảnh, chuông gió [trang trí], móc treo túi, không bằng kim loại, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao].

---

(210) **4-2025-63121**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng nâu, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY LẮP BÌNH HUY LINH (VN)
Thôn 11, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 06: Cửa và phụ kiện cửa bằng kim loại; cửa nhôm kính; thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại; trụ cầu thang bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa cửa vân tay điện tử; khóa cửa cảm ứng từ.

---

(210) **4-2025-63122**

(540)

Genesis Magma

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, 06797, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô thể thao; ô tô tự lái; bộ phận và phụ tùng của xe ô tô; xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-63123**

(540)

Yökldz

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ ĐỒ UỐNG QUỐC TẾ (INTERBOS) (VN)
Cụm công nghiệp sạch, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa chua, sản phẩm sữa, tất cả không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63124**

(540)

MIKU

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN CHÂU (VN)
Số 13V6B khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc da (không chứa thuốc); lăn khử mùi; thuốc nhuộm tóc; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-63125**

(540)

VRCLICKERX STUDIO

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Số 1 ngách 173/191 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm; dịch vụ lập trình.

---

(210) **4-2025-63126**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt, trắng ngà.
(731) LUNAVERSE GLOBAL LIMITED (CN)
Flat/Rm A 12/F, Zj 300, 300 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; đồ trang điểm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-63127**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt, trắng ngà.
(731) LUNAVERSE GLOBAL LIMITED (CN)
Flat/Rm A 12/F, Zj 300, 300 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để tắm; mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh cơ thể (mỹ phẩm); dầu gội; chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-63128**

(540)

NSG

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN DUY PHONG (VN)
12 đường 5, khu phố 4, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; bia tươi; đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-63129**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh ngọc, xanh lá cây.
(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)
279/2B/1C đường Bình Tiên, khu phố 6, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-63130**

(540)

adtrue

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 24.15.7; 25.1.25; 26.3.1; 26.3.7
(591) Xanh đậm, cam, hồng.
(731) NGUYỄN TRỌNG THÀNH (VN)
P306 - E6, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần cứng máy tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ marketing; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; mua bán phần mềm máy tính ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, phần cứng máy tính, chương trình điều hành máy vi tính ghi sẵn.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn lắp và cài đặt phần mềm; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm quảng cáo.

---

(210) **4-2025-63132**

(540)

VINMOTION

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc bích đậm, xanh ngọc bích nhạt.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-63133**

(540)

VINMOTION

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-63135**

(540)

VINMOTION

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh navy.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-63137**

(540)

VINMOTION

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng (người máy công nghiệp).

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-63140**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Xanh navy.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng (người máy công nghiệp).

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-63142**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc bích đậm, xanh ngọc bích nhạt.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng (người máy công nghiệp).

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-63144**

(540)

KL
KINLUX

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP NGỌC LONG (VN)
Xóm 7, thôn Yên Ngưu, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại; thanh kim loại định hình; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại không dùng điện; cơ cấu mở cửa bằng kim loại không dùng điện; cái chặn cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-63146**

(540)

VICKINA

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đỏ

(731) CÔNG TY TNHH VICKINI VIỆT NAM (VN)
195D Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (không dùng điện); tay cầm cửa bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; bản lề tủ bằng kim loại; tay đẩy hơi của cửa (bằng kim loại); thanh thoát hiểm (bằng kim loại) dùng cho cửa; hít cửa bằng kim loại; chặn cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; bánh xe lùa treo cửa; bát kẹp bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại; khóa tủ bằng kim loại, không dùng điện; tay nâng tủ bằng kim loại; chân đỡ giá bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 09: Khoá cửa điện tử

---

(210) **4-2025-63147**

(540)

VKNI

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đỏ

(731) CÔNG TY TNHH VICKINI VIỆT NAM (VN)
195D Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (không dùng điện); tay cầm cửa bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; bản lề tủ bằng kim loại; tay đẩy hơi của cửa (bằng kim loại); thanh thoát hiểm

(bằng kim loại) dùng cho cửa; hít cửa bằng kim loại; chặn cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; bánh xe lùa treo cửa; bát kẹp bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại; khóa tủ bằng kim loại, không dùng điện; tay nâng tủ bằng kim loại; chân đỡ giá bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 09: Khoá cửa điện tử.

---

(210) **4-2025-63148**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(591) Xanh lam đậm, xanh lá cây.
(731) WISTRON CORPORATION (TW)
No.5, Hsin An Road, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Hạt nhựa, bán thành phẩm; nhựa tái sinh, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; nhựa xốp, bán thành phẩm; tấm nhựa, bán thành phẩm; bột nhựa, bán thành phẩm; dải nhựa, bán thành phẩm; mát tít nhựa có pha trộn bột kim loại, dùng để bịt kín; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; nhựa polythene, bán thành phẩm; nhựa nhiệt dẻo, bán thành phẩm; đường ống mềm bằng chất dẻo; vòng đệm bằng chất dẻo dùng để bịt kín; nhựa dạng tấm (bán thành phẩm), không dùng trong xây dựng; vật liệu đệm lót bằng chất dẻo; màng mỏng xenluloza tái sinh, không dùng để bao gói; vật liệu cách âm; vật liệu dạng bọt xốp hỗ trợ cho việc cắm hoa [bán thành phẩm]; vật liệu cách điện, cách nhiệt; van bằng cao su Ấn Độ.

---

(210) **4-2025-63149**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7
(591) Xanh lam đậm, xanh lá cây.
(731) WISTRON CORPORATION (TW)
No.5, Hsin An Road, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo chưa xử lý; chất dẻo dạng thô; kali vàng xyanua; muối vàng; thuỷ tinh lỏng; nhôm silicat; đồng silic; nhôm oxit; đồng sulfat; nhôm sulfat; sắt sulfat; nhôm nitrua; nhôm clorua; sắt clorua; nhôm carbua; nhôm cacbonat; bauxit; muối sắt; phim nhạy sáng, chưa lộ sáng; nhựa nhân tạo chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-63150**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(731) DYNA RECHI CO., LTD. (TW)
No. 943, Sec. 2, Chenggong Rd., Guanyin Dist., Taoyuan City 328, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy phát điện xoay chiều; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí.

---

(210) **4-2025-63151**

(540)

Superdry & Co

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) POND GROUP CO., LTD. (KR)
42F, Tower1 Parc1, 108, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; bao đựng điện thoại thông minh; loa thông minh; máy ảnh; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; kính râm; nam châm trang trí; còi dùng trong thể thao; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt].

---

(210) **4-2025-63152**

(540)

shooot!

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 24.17.4
(731) GOLDEN PAGE DISTRIBUTION SDN. BHD. (MY)
No.19-5, Jalan PKNK 1/4, Sungai Petani Industrial Estate, Sungai Petani 08000 Kedah, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y; chân tay giả; vật liệu dùng để khâu vết thương; bao cao su dùng cho mục đích phòng ngừa; bao cao su.

---

(210) **4-2025-63153**

(540)

EVER SHARP TOOLS

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) EST TOOLS CO., LTD. (CN)
No. 68 Haixing East Road, Wuyuan District, Haiyan, Jiaxing City, Zhejiang 314300, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ [bộ phận của máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; máy gia công kim loại; khoan cầm tay chạy điện.

---

(210) **4-2025-63154**

(540)

(KAME)

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.3; 26.11.8

(731) ZHEJIANG KAMEI STATIONERY CO., LTD (CN)
No.129 Xinggong Road, Huzhen Town,Jinyun County, Lishui City,Zhejiang Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Thẻ thư mục [văn phòng phẩm]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; tranh ảnh; dụng cụ đục lỗ [đồ dùng văn phòng]; bút lông để vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; vật dụng chặn giấy; văn phòng phẩm; dụng cụ viết; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng.

---

(210) **4-2025-63155**

(540)

J-SKY
巨天

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) JIANGSU JUTIAN WEIGHING EQUIPMENT CO., LTD (CN)
Room 4, No. 1388, Chengbei Road, Yushan Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cân; quả cân; thiết bị và dụng cụ trắc địa; máy cân; cân tiểu ly; đồng hồ đo.

---

(210) **4-2025-63156**

(540)

FUSON

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) FUSON FASHION TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
133 New Bridge Road #23-09 Chinatown Point Singapore 059413

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; áo váy; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài; quần áo đan; quần áo.

---

(210) **4-2025-63157**

(540)



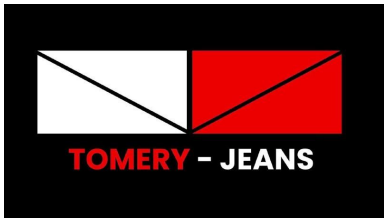
(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đen, xanh dương, trắng, hồng đậm, đỏ, xanh tím.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LIÊN HOA EV (VN)
Thửa đất số 437,438 tờ bản đồ số 42, đường Mậu Thân, khóm Mỹ Thành, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe điện.

---

(210) **4-2025-63158**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.4; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) TRẦN VĂN NHIÊN (VN)
168 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-63159**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 26.1.1; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ONETECH SÀI GÒN (VN)
237/14/21 Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Màn hình quảng cáo.

---

(210) **4-2025-63160**

(540)

INBUMIN

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PT DEXA MEDICA (ID)
Jl. Jend. Bambang Utoyo No. 138, Palembang, Indonesia

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dạng liều.

---

(210) **4-2025-63161**

(540)

Dr. SKINHA

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC TÂM HẰNG (VN)
Số 03 lô 06 khu nhà ở Phùng Khoang, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-63162**

(540)



MR. VET

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.1.25; 19.13.22

(731) PETOUR INTERNATIONAL PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #11-53 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Chó [còn sống]; cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cây thông Noel; yến mạch; hạt giống ngũ cốc [chưa qua chế biến].

---

(210) **4-2025-63163**

(540)

Salloot

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN CHUANGTONG YIGOU TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2218, Block A, Rongchuangzhihui Building, Int Of Longsheng Rd & Jinglongjianshe Rd, Longhua Dist, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; bàn là quần áo; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện.

---

(210) **4-2025-63164**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13; 26.5.1
(731) PETOUR INTERNATIONAL PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #11-53 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Chó [còn sống]; cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cây thông Noel; yến mạch; hạt giống ngũ cốc [chưa qua chế biến].

---

(210) **4-2025-63165**

(540)

Banyalan

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HUANG QINGBO (CN)
Room 1901, Building 2, Rongyu Garden, No. 88, Lingnan Road, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; cặp học sinh; ba lô; vali xách tay; da giả; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

---

(210) **4-2025-63166**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 7.1.11; 7.1.24; 14.5.2
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) PHẠM DUY LINH (VN)
Xóm 2, Đông Sơn, xã Yên Mạc, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý các căn hộ cho thuê.

---

(210) **4-2025-63167**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.24; 3.1.25; 9.7.19
(731) PETOUR INTERNATIONAL PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #11-53 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Chó [còn sống]; cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cây thông Noel; yến mạch; hạt giống ngũ cốc [chưa qua chế biến].

---

(210) **4-2025-63171**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, vàng.
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; ứng dụng phần mềm cho ti vi thông minh; phần mềm máy tính để phân phối và giám sát nội dung trên internet.

Nhóm 41: Phát hành các chương trình truyền hình và video qua mạng internet; cung cấp các chương trình tin tức truyền hình và các chương trình giải trí dưới hình thức các buổi biểu diễn nghe nhìn, biểu diễn âm nhạc, các chương trình tạp kỹ, tin tức và hài kịch; cung cấp chương trình phát sóng định kỳ có nội dung hài kịch, tin tức, các buổi biểu diễn âm thanh và hình ảnh trực tiếp dưới hình thức các chương trình âm nhạc, tạp kỹ và hài kịch, được phát hành qua truyền hình, máy tính và các thiết bị điện tử không dây; phát hành phim; dịch vụ giải trí có bản chất là các chương trình tin tức truyền hình; cung cấp dịch vụ giải trí phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2025-63172**

(540)



(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 1.15.23
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ RANG XAY PHƯƠNG SƠN (VN)
B13C/26TB, ấp 19, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-63177**

(540)

HFFire

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỒ GIA PHÁT (VN)
19A Linh Đông, khu phố 81, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-63178**

(540)

Audifen

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-63186**

(540)

SINCE 2016
THẠCH MỘC TRƯỜNG TỒN
ĐÁNH THỨC NIỀM ĐAM MÊ

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.9
(591) Xanh lục đậm.
(731) BÙI THỊ SANG (VN)
Số 887 Văn Tiến Dũng, tổ 1, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, phân phối, quảng cáo các mặt hàng trang sức phong thủy.

---

(210) **4-2025-63192**

(540)

PHL

(220) 08/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 4.3.3
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHẠM HƯNG LONG (VN)
Lô 61 khu B2-29, mở rộng khu biệt thự sinh thái, công viên văn hóa làng quê và quần thể du lịch sông nước, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: tủ điện, dây điện, ổ cắm, bóng đèn, thiết bị đóng cắt điện, cầu chì, cầu dao, rơ le, công tắc, bộ đặt thời gian, ống luồn dây điện, quạt điện.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-63203**

(540)

$MEG

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.18
(731) NGUYỄN TRỌNG NHÂN (VN)
5C, tổ 55, KV 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm làm sạch, xà phòng, dung dịch cọ rửa, chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng, viên tẩy rửa dùng cho máy pha cà phê, nước rửa bát; mua bán: cân, thiết bị và dụng cụ để cân, dụng cụ đo, thiết bị phân tích thực phẩm, dây dẫn điện, pin điện, thiết bị điều chỉnh điện, khay thí nghiệm, ống nghiệm, chương trình máy tính ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, đồng hồ thông minh, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống, trung tâm điều khiển nhà thông minh; mua bán: máy đóng gói hút chân không gia dụng, máy hút chân không gia dụng, máy đánh giày dùng điện, thiết bị xử lý chất thải, máy làm nước có ga, máy pha chế đồ uống dùng điện; mua bán: chai lọ, giá đỡ dao trên bàn ăn, hộp giữ lạnh mang đi được không dùng điện, giẻ rửa bát, thiết bị không dùng điện để sản xuất nước có ga và đồ uống, lọc cà phê không dùng điện, bình pha cà phê không dùng điện, bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn], đồ pha trà.

---

(210) **4-2025-63204**

(540)

NOVIS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ THU NGÂN (VN)
Số 5C, tổ 55, KV 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy ép chạy điện dùng cho nhà bếp, máy nghiền chạy điện dùng cho nhà bếp, máy xay dùng trong gia đình (không phải loại thao thác bằng tay), dụng cụ cầm tay không vận hành thủ công, dụng cụ mở lon dùng điện, máy xay cà phê (không phải loại vận hành bằng tay), máy dùng cho nhà bếp (dùng điện); mua bán: dụng cụ nấu nướng dùng điện, lò nướng bánh mỳ bằng điện, máy pha cà phê (dùng điện), ấm đun nước (dùng điện), thiết bị lọc nước, máy và thiết bị làm sạch không khí, bình giữ nhiệt (dùng điện), bóng đèn, tủ lạnh, thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-63205**

(540)

FASSI

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN MINH HOÀNG (VN)
Số 2/145 đường Tôn Đức Thắng, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 07: Máy nâng hạ nông nghiệp; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; thiết bị nâng; thang máy; băng tải [máy móc]; máy khoan.

---

(210) **4-2025-63207**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC HIẾU (VN)
Số 23, tổ 12, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp và bản quyền tác giả; tư vấn pháp luật trong các lĩnh vực: hình sự, dân sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, đất đai, lao động, doanh nghiệp, đầu tư, tài chính, ngân hàng, thuế, kế toán và thương mại; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng trong các vụ việc pháp lý; dịch vụ tranh tụng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp trước cơ quan có thẩm quyền; dịch vụ soạn thảo, rà soát và đánh giá tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-63209**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 5.1.5; 5.1.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) BÙI VĂN TOAN (VN)
Thôn Duyên Hy, xã Định Tân, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 31: Cây; cây trồng; cây giống; cây giống con; cây nhỏ làm giống.

---

(210) **4-2025-63211**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.4; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIGO (VN)
Số 101 ngõ 92 Mai Động, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Trạm sạc cho xe điện; pin điện cho xe cộ; ắc quy điện; thiết bị sạc pin; pin có thể sạc lại được cho xe cộ chạy bằng điện.

Nhóm 12: Xe máy điện; xe đạp điện; xe đạp trợ lực điện; xe cộ chạy điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu tất cả các loại phương tiện giao thông đường bộ, xe cộ chạy điện, xe đạp trợ lực điện, các bộ phận và phụ tùng của xe cộ, động cơ và động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, trạm sạc cho xe điện, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện, thiết bị sạc pin, pin có thể sạc lại được cho xe cộ chạy bằng điện.

---

(210) **4-2025-63212**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIGO (VN)
Số 101 ngõ 92 Mai Động, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Trạm sạc cho xe điện; pin điện cho xe cộ; ắc quy điện; thiết bị sạc pin; pin có thể sạc lại được cho xe cộ chạy bằng điện.

Nhóm 12: Xe máy điện; xe đạp điện; xe đạp trợ lực điện; xe cộ chạy điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu tất cả các loại phương tiện giao thông đường bộ, xe cộ chạy điện, xe đạp trợ lực điện, các bộ phận và phụ tùng của xe cộ, động cơ và động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, trạm sạc cho xe điện, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện, thiết bị sạc pin, pin có thể sạc lại được cho xe cộ chạy bằng điện.

---

(210) **4-2025-63215**

(540)

Qoolife

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN DEQIAN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
501, Building 21, Lihe Zijing Intelligent Manufacturing Center, No. 105, Qingbin East Road, Qingxi Town, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; quạt điện dùng cho mục đích cá nhân; thiết bị giữ ẩm; thiết bị sưởi bỏ túi; thiết bị hút ẩm; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-63216**

(540)

CROWN

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHEJIANG MERITCROWN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 129 Huajie East Avenue, Chengxi New District, Yongkang, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy cắt gỗ; máy chà nhám cho chế biến gỗ; máy cắt; máy chạm trổ; kìm chạy điện cầm tay; khoan cầm tay chạy điện; máy hàn điện; máy trộn bê tông; máy

cưa cầm tay; búa điện; bánh mài chạy điện; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; súng phun sơn; máy khí nén; cưa xích; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy nén [máy móc]; máy vặn chạy điện.

Nhóm 08: Máy chà nhám vận hành bằng tay; cái bào [dụng cụ cầm tay]; đục; tua vít vận hành bằng tay; máy tán đinh vận hành bằng tay; kích nâng, vận hành bằng tay; dụng cụ cắt bằng tay; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; súng phóng [dụng cụ cầm tay]; bàn là; bơm tay; dụng cụ khoan; kéo cắt cây; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; bánh mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn bằng tay; bộ dụng cụ làm móng; dao kéo.

---

(210) **4-2025-63218**

(540)

ERA LAW FIRM
THE BEST LEGAL SOLUTION

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỶ NGUYÊN (VN)
Số 05-LK1- khu nhà ở 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-63219**

(540)

FLexsure Gold

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh tím than, xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ANT (VN)
Số nhà 52 tổ 6, khu Xuân Hà, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: sữa, sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-63220**

(540)

Leko

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) WENZHOU LEKO DAILY TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No.288 Craft Road,Xitan Village,Linchuan Town,Ruian City, Wenzhou City,Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; bình để uống; bình thủy tinh gia dụng [đồ chứa đựng]; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-63221**

(540)

AGRIGRAS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-63223**

(540)

dhr招聘

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DH VIỆT NAM (VN)
Unit 10 tầng 12, tòa nhà TechnoPark Tower, KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tư vấn về tổ chức, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực; dịch vụ môi giới việc làm; dịch vụ quản lý hồ sơ nhân sự; dịch vụ quảng cáo tuyển dụng nhân sự; tổ chức triển lãm hoặc hội chợ việc làm.

---

(210) **4-2025-63224**

(540)

BÌNH MINH HÀN VIỆT

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÀN VIỆT (VN)
Tổ 5, ấp Mỹ Hưng, xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm chịu nhiệt; ống nhựa mềm pvc, hdpe, ppr; ống mềm dây bơm (nhựa); ống cao su.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng hpde; ống nhựa cứng upvc.

---

(210) **4-2025-63225**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25
(591) Xám, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHẬT (VN)
3/2 đường 10, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: vợt pickleball, bóng pickleball, giày thể thao, quần áo thể thao, khăn lông, kính bảo hộ, băng đầu gối, băng khuỷu tay (dụng cụ bảo hộ), băng cổ tay, bình nước, túi đựng dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-63226**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 26.3.23
(591) Vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VINAPLO (VN)
Lô 16-17, Block B2-78, KĐT ven sông Hòa Quý - Đồng Nò, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-63227**

(540)

Vincoban

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63228**

(540)

Vindopar

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63229**

(540)

Kidiron

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63230**

(540)

Vindesal

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63231**

(540)

Vinmagel

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63232**

(540)

Negakacin

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63233**

(540)

Vincapar

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63234**

(540)

Vintosiban

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63235**

(540)

Salbuvin

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63236**

(540)

Posmavin

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63237**

(540)

Velfovin

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63238**

(540)

Vinfineron

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63239**

(540)

Vinepsi

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63240**

(540)

Ketovin

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63241**

(540)

OralLight

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số 789, đường Đình Ấm, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63243**

(540)

COCHINCHINAPRINCESS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN VIET PRINCESS (VN)
48B Đặng Dung, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2025-63245**

(540)

SOS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.5; 26.5.4

(731) LÊ THỊ THU (VN)
Số 56, ngõ 514, Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội cho vật nuôi không chứa thuốc.

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán: dầu gội cho vật nuôi không chứa thuốc, sữa tắm chuyên dùng cho chó, mèo (diệt trừ sâu bọ, côn trùng).

---

(210) **4-2025-63246**

(540)

COCHINCHINA PRINCESS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN VIET PRINCESS (VN)
48B Đặng Dung, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2025-63249**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.4.1; 3.4.4
(591) Đen huyền, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETNEWSCORP (VN)
Lầu 5 tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Môi giới; môi giới bất động sản; môi giới kinh doanh; dịch vụ môi giới chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 41: Cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-63252**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.20; 5.7.1; 5.7.27; 5.11.2
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM TÙNG MINH (VN)
Nhà số 6/87/83 đường Tân Triều, xóm Án, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; trứng; sữa; rau củ quả chế biến; thực phẩm có thành phần chủ yếu là thảo mộc hoặc chiết xuất thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; bánh kẹo; gia vị; ngũ cốc đã chế biến; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; thảo mộc tươi; gia súc sống; gia cầm sống.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở hạt, không phải chất thay thế sữa; nước ép hoa quả; nước hoa quả không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thịt, trứng, sữa, rau củ quả chế biến, thực phẩm có thành phần chủ yếu là thảo mộc hoặc chiết xuất thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở thực vật, ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, rau củ quả tươi, thảo mộc tươi, đồ uống không cồn, đồ uống trên cơ sở hạt, không phải chất thay thế sữa, nước ép hoa quả, nước hoa quả không cồn.

---

(210) **4-2025-63253**

(540)

VIETQR Me

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tầng 17 và tầng 18, toà nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hoá nhằm tra cứu thông tin hàng hoá trên thiết bị xử lý dữ liệu; máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được, bao gồm ứng dụng di động); nhãn điện tử cho hàng hoá; phần mềm dùng cho máy tính, thiết bị di động (loại có thể tải về được).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ, cụ thể là dịch vụ thanh toán bằng thẻ thông qua việc kết nối hệ thống thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán bù trừ đối với các giao dịch thanh toán thẻ với ngân hàng giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với ngân hàng và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành hệ thống thanh toán; dịch vụ cung cấp giải pháp kết nối các hệ thống thanh toán thẻ ngân hàng, hệ thống thanh toán thẻ thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, hệ thống thanh thẻ và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán.

---

(210) **4-2025-63256**

(540)

SafeHaven

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) YUNTU (LINYI) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Shop 21-101, 1st Floor, Quanxing Commercial Plaza, East Side of Tongda South Road, Luozhuang Street, Luozhuang District, Linyi City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 25: Áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; quần áo; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần đùi; áo mưa; giày.

---

(210) **4-2025-63257**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.1; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ đậm, trắng, vàng, xanh dương, xanh da trời, xám, xám nhạt, xám đậm, xanh lá cây, đen.
(731) HỘ KINH DOANH THÚY HẰNG - ẤP TẤN NGỌC (VN)
Ấp Tấn Ngọc, xã Thanh Tùng, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Chả cá; cá đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở cá; khô cá; cá, không còn sống.

---

(210) **4-2025-63258**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NAM BAN MÊ (VN)
Số 41 thôn Phước Tân 1, xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Trà gừng; viên mứt gừng (dạng bánh kẹo); bột gừng (gia vị thực phẩm).

---

(210) **4-2025-63259**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 15.9.18
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) NGUYỄN QUỐC MINH (VN)
412 đường số 3, An Hoà 4, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 16: Túi bằng chất dẻo sinh học tự phân hủy để bao gói; bao bì bằng nhựa để đóng gói; túi (bằng giấy hoặc bằng chất dẻo) dùng để đựng và đóng gói; hộp đựng bằng giấy.

Nhóm 17: Hạt nhựa màu cho ngành công nghiệp nhựa (bán thành phẩm); hạt nhựa nguyên sinh dạng bán thành phẩm; hạt nhựa tổng hợp dạng bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-63261**

(540)

Harworld

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NANNING HARWORLD BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1st-5th Floor, BuildingA-2, Nanning Bioengineering Technology Center, No. 18 XinjiRoad, Nanning, Guangxi Province, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân hữu cơ (phân bón); phân bón; chế phẩm hóa chất để cải tạo đất; phân đạm; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-63262**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.16; 3.7.24; 24.1.1

(591) Xanh đen, vàng kim.

(731) NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Ấp Sơn Phú, phường Đại Thành, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-63263**

(540)

AILIS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ thương mại, cụ thể: tuyển dụng nhân sự, đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác (không phải là dịch vụ pháp lý); phân tích giá cả thị trường; dịch vụ quản trị liên quan đến các giao dịch kinh doanh và hồ sơ tài chính, cụ thể như: sổ sách kế toán, lập báo cáo thống kê tài khoản, kiểm toán doanh nghiệp và tài chính, đánh giá kinh doanh, dịch vụ lập bản khai thuế và khai thuế.

---

(210) **4-2025-63264**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 24.13.1; 25.7.7; 26.4.4; 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU BEVERAGE (VN)
Số 8 đường Ngô Quyền, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát, đồ uống hoa quả (không chứa cồn).

---

(210) **4-2025-63266**

(540)

Melya

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-63267**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-63268**

(540)

Cilomax

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-63269**

(540)

TAISYN

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN VĂN NHẬT (VN)
M42 khu đấu giá Ngô Thì Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Chai lọ [đồ chứa] bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén; vỏ bọc được chế tạo đặc biệt để giữ và vận chuyển chai kim loại dùng cho khí nén.

Nhóm 07: Máy nén khí; bơm khí nén; bơm chân không [máy móc]; động cơ khí nén; máy tạo khí bằng điện phân; máy tạo khí nitơ công nghiệp.

Nhóm 11: Máy sấy khí nén hấp thụ (bao gồm bất khả nhiệt và tái sinh nhiệt); máy sấy khí ngưng tụ (làm lạnh); thiết bị lọc khí nén; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị sấy dùng không khí; thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2025-63272**

(540)

NGOC LONG

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP NGỌC LONG (VN)
Xóm 7, thôn Yên Ngưu, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; thanh cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ bằng sắt để dập khuôn, làm khuôn, tạo đường gờ chỉ; mũi khoan tâm [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; gia công công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; sản xuất công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công theo đơn đặt hàng cho người khác.

---

(210) **4-2025-63273**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, vàng, đỏ, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SDL HOME (VN)
K2/81E, đường Bùi Hữu Nghĩa, khu phố 1, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn lau bằng vải.

---

(210) **4-2025-63275**

(540)

GOOD COLOS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-63276**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.9; 25.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-63277**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.5.1; 24.15.1; 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-63278**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.9; 25.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-63279**

(300) 2406944 20/06/2025 CA

(540)

BLOOMABLES BY HATCHIMALS

(220) 09/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) SPIN MASTER LTD. (CA)
225 King Street West, Suite 200, Toronto, Ontario M5V 3M2, Canada

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi và vật chơi [đồ chơi]; sản phẩm sáng tạo (mới lạ) [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-63280**

(540)

Universal

(220) 09/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) JOHNSON HEALTH TECH. CO., LTD. (TW)
No. 999, Sec. 2, Dongda Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Máy tập thể dục; thiết bị tập thể dục vận hành thủ công; thiết bị tập thể dục, cụ thể là máy tập tạ; máy chạy bộ để tập thể dục; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; máy tập thể dục toàn thân; máy tập thể dục có tích hợp bộ điều khiển điện tử; tạ tập luyện; xà tập thể dục; quả tạ tay; tạ chuông; ghế tập thể dục; ghế tập tạ; giá để thiết bị tập luyện thể chất, cụ thể là, quả cân, xà tập thể dục, tạ đòn và quả tạ tay; máy tập thể dục kéo giãn cơ; giá đỡ tập gánh tạ (tập squat); dây đàn hồi kháng lực cho mục đích thể dục, thể hình; con lăn xốp tập thể dục; thiết bị tập thể dục dưới dạng dây đai và dây cáp gắn vào thiết bị tập để thực hiện các bài tập và rèn luyện sức mạnh; phụ kiện đi kèm cho thiết bị tập thể dục vận hành thủ công gồm dây đàn hồi kháng lực và dây cáp dùng để tăng lực kháng cho cơ bắp.

---

(210) **4-2025-63281**

(540)

EcoSmooth by An Cường

(220) 09/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-63282**

(540)

Chen Rui

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LI, ZHAO (CN)
Room 304, Unit 1, Building B, Sanjiu Wanlongyuan, No. 5 Bulong Road, Dongfang Peninsula Community, Buji Subdistrict, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); sách; vở viết hoặc vẽ; dụng cụ viết.

---

(210) **4-2025-63283**

(540)

TRÀ BẢO CÁC

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUCE FARM (VN)
Thôn Bái Sim, xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà túi lọc; hồng trà; trà phổ nhĩ; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Quán trà; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-63284**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.1; 1.15.11; 2.5.22; 7.1.24; 18.1.11; 26.2.7

(591) Đen, nâu, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh da trời, trắng, vàng, da cam, tím, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ GIẢI TRÍ K&H (VN)
Thôn Mai Nội, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí trong nhà cho trẻ em; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà tại các trung tâm thương mại dành cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-63285**

(540)

LUNYA

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐỒNG THỊ SEN (VN)
Thôn Phan Thanh, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-63286**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đen, nâu, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ LINH CHI (VN)
Số 3, Trần Nhật Duật, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Sách; ấn phẩm (sách).

---

(210) **4-2025-63287**

(540)

GoldKing

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PHÁT (VN)
Nhà số 10, ngõ 12 phố Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Thang máng cáp điện; ống gió tự động chặn lửa chống cháy (thiết bị dập lửa); hệ thống tăng áp hút khói toà nhà [hệ thống phòng cháy chữa cháy]; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; tủ điện; thiết bị dập lửa.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị lọc nước; quạt gió [điều hòa không khí]; chậu rửa chén (gắn cố định); thiết bị vệ sinh; máy hút mùi; thiết bị khử mùi; vòi hoa sen; vòi rửa chén; chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; thiết bị xay dùng cho nhà bếp, không dùng điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-63288**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 21.3.13; 26.1.1; 26.11.11; 26.13.25
(731) FRESH EVENTS ASIA SDN. BHD. (MY)
Unit C-12-4, Level 12, Block C, Megan Avenue II, 12 Jalan Yap Kwan Seng, 50450 Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân và đồ đội đầu; quần áo thể thao; trang phục thể thao; áo phông ngắn tay; áo may ô; áo may ô thể thao; áo nịt len; áo nịt len thể thao; áo len chui đầu; áo len dài tay; áo khoác [trang phục]; áo khoác thể thao; áo mưa; quần dài; quần soóc; quần ống bó giữ ấm chân; bít tất ngắn cổ; mũ; tấm che nắng làm đồ đội đầu; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ thể thao; khăn rằn [khăn quàng cổ]; dải băng quanh đầu (băng đô) để thấm mồ hôi [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; dải băng quanh đầu hoặc cổ tay để thấm mồ hôi [trang phục]; mũ len trùm đầu; cổ tay áo [trang phục]; đồ đi ở chân dùng cho thể thao.

Nhóm 35: Sắp xếp và tiến hành các sự kiện quảng cáo; sắp xếp và tiến hành các sự kiện marketing; sắp xếp và tiến hành các sự kiện quảng bá/xúc tiến thương mại; dịch vụ marketing sự kiện; dịch vụ quảng cáo, xúc tiến thương mại và quan hệ công chúng; tổ chức và điều hành hội chợ thương mại, sự kiện và triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và buổi trình diễn cho mục đích thương mại, quảng bá/xúc tiến thương mại và quảng cáo; quảng bá các sự kiện đặc biệt; quảng bá các cuộc thi và sự kiện thể thao; quảng bá các sự kiện giải trí; tài trợ quảng cáo cho các sự kiện thể thao; quảng bá sản phẩm và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện giải trí; tài trợ quảng cáo cho các sự kiện huấn luyện thể hình; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp cho các nhà tài trợ liên kết sản phẩm và dịch vụ của họ với các hoạt động thể thao; phân phối các thông báo quảng cáo và thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí và giáo dục; hoạt động giải trí và hoạt động thể thao; dịch vụ giải trí có bản chất là các cuộc thi thể thao; sắp xếp và điều hành các cuộc thi điền kinh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức và điều hành các cuộc thi thể thao; tổ chức các cuộc thi và lễ trao giải [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các sự kiện và cuộc thi thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí, sự kiện văn hóa, sự kiện thể thao trực tiếp, sự kiện giáo dục, và các hoạt động giải trí và văn hóa; tổ chức các cuộc thi giáo dục, giải trí, văn hóa và thể thao; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện thể thao; điều hành các lớp học; điều hành các lớp tập thể dục; tổ chức các khóa đào tạo; hướng dẫn thể dục thể hình; cung cấp tiện nghi cho giáo dục thể chất, trò chơi và thể thao; cung cấp tiện nghi cho thể hình và thể dục; cung cấp tiện nghi cho đào tạo thể hình vượt chướng ngại vật; cung cấp tiện nghi cho việc đào tạo; cung cấp thông tin trực tuyến về giáo dục, đào tạo, giải trí, hoạt động thể thao và văn hóa; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và các sự kiện thể thao; cung cấp thông tin thể thao qua trang web; cung cấp thông tin về thể dục và thể hình qua trang web; cung cấp thông tin liên quan đến các bài tập thể chất qua trang web trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí qua trang web; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được qua trang web; dịch vụ sản xuất chương trình giải trí trực tiếp.

(210) **4-2025-63289**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BIGBANG SOLAR (VN)
336 Trần Thị Cờ, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Tấm pin năng lượng mặt trời để sản xuất điện; pin lưu trữ Lithium; pin lưu trữ năng lượng mặt trời; thiết bị điều khiển bộ đảo điện được sử dụng trong sản xuất điện mặt trời; bộ lưu trữ năng lượng mặt trời; bộ biến đổi điện từ năng lượng gió.

Nhóm 35: Mua bán: tấm pin năng lượng mặt trời để sản xuất điện, pin lưu trữ lithium, pin lưu trữ năng lượng mặt trời, thiết bị điều khiển bộ đảo điện được sử dụng trong sản xuất điện mặt trời, bộ lưu trữ năng lượng mặt trời, bộ biến đổi điện từ năng lượng gió.

---

(210) **4-2025-63290**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh ngọc, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TRÀ MÃ DỌ ĐẤT PHỦ (VN)
Thôn 2, xã Xuân Lộc, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); chè (trà) túi lọc; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà.

---

(210) **4-2025-63291**

(540)

HT Keratin X9

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BẢO LỢI (VN)
Cụm công nghiệp Tân Hồng, xã Đường An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63292**

(540)

Arm Cloud

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ARM LIMITED (GB)
110 Fulbourn Road, Cambridge CB1 9NJ, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu điện tử; phần cứng máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; bộ xử lý dữ liệu; ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống hoặc phát trực tuyến); phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm trên cơ sở đám mây có thể tải xuống; bộ vi xử lý; công cụ phát triển phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo vệ dữ liệu dựa trên cơ sở đám mây; dịch vụ nhận dạng dưới dạng dịch vụ (RaaS), cụ thể là cung cấp phần mềm không thể tải xuống để nhận dạng và khớp khuôn mặt, hình ảnh và vật thể; dịch vụ nghiên cứu, phát triển, thiết kế, tư vấn kỹ thuật và hỗ trợ kỹ thuật, tất cả đều liên quan đến phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-63293**

(540)

MOTUL MC CARE

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) MOTUL (FR)
119, Boulevard Félix Faure, 93300 Aubervilliers, France

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để làm mát chất lỏng; hóa chất làm thành phần cho chất bôi trơn; phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ; hóa chất công nghiệp dùng làm hợp chất cho sản phẩm làm sạch các bộ phận cơ khí, xích và bộ lọc khí của xe máy; dung môi dùng cho véc ni; hợp chất để sửa chữa lốp xe; hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học (ngoại trừ trong y tế hoặc thú y), nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô; phân bón dùng cho đất; hợp chất dập lửa; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; hoá chất bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; chất cắn màu dùng cho kim loại.

Nhóm 02: Chất chống gỉ; chế phẩm crôm và nhôm bảo vệ chống ăn mòn, chống gỉ cho kim loại; chế phẩm bảo vệ chống ăn mòn và gỉ cho bộ phận cơ khí, xích, thân xe, bộ lọc khí và các bộ phận khác của xe máy; dầu chống ăn mòn; dầu chống gỉ; dầu bảo vệ chống gỉ; mỡ chống ăn mòn; mỡ chống gỉ; chế phẩm chống gỉ; sản phẩm chống mờ xỉn kim loại; sản phẩm xử lý bề mặt kim loại để chống gỉ và mờ xỉn; lớp phủ bảo vệ dạng xịt [sơn]; lớp phủ bảo vệ dùng để xịt như sơn lên kim loại và các bộ phận kim loại và các bộ phận khác của xe máy; sơn; véc ni; sơn mài; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; chất cắn màu cho gỗ và da thuộc; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sỹ, người làm nghề trang trí, người làm nghề in và nghệ sỹ.

Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da (không dùng cho y tế); xà phòng; xà phòng làm sáng da và vải; sản phẩm làm sạch cho người đi xe đạp (dành cho người) và sản phẩm làm sạch cho thiết bị của họ (mũ bảo hiểm, quần áo, xe máy); kem dùng cho đồ da thuộc và da giả; sản phẩm dùng để bảo quản đồ da thuộc và da giả (chất làm bóng); kem đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; sản phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm tẩy vết bẩn, vết màu, dấu vết; dầu làm sạch; chế phẩm làm sạch, đánh bóng cho mục đích tân trang, làm mới; sản phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; sản phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm làm sạch bộ phận cơ khí, xích, thân xe, bộ lọc khí và các bộ phận khác của xe máy; chế phẩm làm sạch vành bánh xe, yên xe; chế phẩm làm sạch mũ bảo hiểm và tấm che mặt; chế phẩm làm sạch crôm và nhôm; chế phẩm làm sạch ốp thân xe máy; chế phẩm làm sạch bề mặt; chế phẩm làm sạch bề mặt mờ xỉn.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu, mỡ và chất bôi trơn dùng cho động cơ xe và động cơ; mỡ dùng cho da thuộc, cho đồ da; dầu và mỡ bảo quản da thuộc, đồ da; chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; sản phẩm dùng để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; dầu, mỡ và chất bôi trơn, tất cả được sử dụng để bảo dưỡng động cơ xe và tất cả các động cơ và máy khác; nhiên liệu cho động cơ (bao gồm cả xăng cho động cơ) và nhiên liệu thắp sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-63295**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGÔ VĂN TÚ (VN)
284/3, ấp Dốc Mơ 2, xã Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ống dẫn âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; loa.

---

(210) **4-2025-63297**

(540)

FUJIACE

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ACE VIỆT NAM (VN)
Nhà số 3, dãy A11, tiểu khu Giấy, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy.

Nhóm 09: Thiết bị điện, cụ thể: tủ điện; tủ điện điều khiển thang máy.

---

(210) **4-2025-63299**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.2.9; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.13
(591) Da cam, nâu đậm, nâu nhạt, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & GIÁO DỤC Y GROUP (VN)
Đội 2, thôn Như Lân, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ dạy học; trung tâm giáo dục đào tạo; dịch vụ gia sư; dịch vụ về giảng dạy.

---

(210) **4-2025-63300**

(540)

CMAX CASA

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.18
(731) CNBM INTERNATIONAL CORPORATION (CN)
17TH Floor, No. 4 Building, Zhuyu Business Center, no. 9 Shouti South Road, Haidian district, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Đường ống bằng kim loại; van bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy; vật liệu xây dựng bằng kim loại; lưới thép mịn; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; chai lọ [đồ chứa] bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; que hàn bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; bộ kích hơi; máy phát điện; đai truyền cho băng tải; thiết bị hàn, dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; kích nâng, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Nhãn điện tử cho hàng hóa; pin điện; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; bảng thông báo điện tử; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị hút ẩm; bơm nhiệt; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ lọc nước uống; thiết bị lọc khí gaz.

Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; máy bay dân dụng không người lái; phương tiện giao thông chạy điện; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp ô tô; bơm dùng cho lốp xe đạp.

Nhóm 19: Lớp phủ [vật liệu xây dựng]; kính xây dựng; thạch cao [vật liệu xây dựng]; xi măng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-63301**

(540)

AOLIKES

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(731) YANGZHOU AOLIKES SPORTS GOODS CO.,LTD. (CN)
Fumin Industrial Zone, Xiaoji Town, Jiangdu District, Yangzhou, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Băng thể thao; băng chỉnh hình dùng cho các khớp xương; dụng cụ chỉnh hình; đai lưng chỉnh hình; băng buộc vùng rốn; vật dụng đỡ cho bàn chân bẹt.

---

(210) **4-2025-63302**

(300) 95390 22/07/2025 JM

(540)

MARLBORO TUNE

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) PHILIP MORRIS BRANDS SÀRL (CH)
Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá; xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá, gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-63303**

(540)

WUNDERLABEL

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.6
(591) Đen, vàng, xanh da trời, da cam.
(731) WUNDERLABEL LIMITED (CN)
Rooms 05-15, 13A/F, South Tower, World Finance Centre, Harbour City, 17 Canton Road, Tsim Sha Tsui, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Nhãn mác bằng vải; huy hiệu làm bằng chất liệu vải.

Nhóm 26: Miếng dán ủi bằng vải dệt; nơ vải dùng để gói quà; thẻ tên bằng vải để đánh dấu quần áo; dải băng đề tên bằng vật liệu dệt để đánh dấu quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ in trên hàng dệt.

---

(210) **4-2025-63305**

(540)

RYOBI®

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, trắng.
(731) JIAO CHANG CHUN (CN)
No. 86 Duzhuang Village, Funan County, Anhui Province, China.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-63306**

(540)

DUKERS

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9
(731) GUANGZHOU BOAOSI APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No. 28, Huangang North Road, Luogang, Junhe Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, P. R. China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp gas (bếp ga); tủ lạnh; bếp nấu; máy làm lạnh; tủ đông; dụng cụ nấu ăn dùng điện (nồi cơm điện).

---

(210) **4-2025-63307**

(540)

BEVE
POWER

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đen, đỏ.
(731) GUANG DONG BEVEPOWER CO.,LTD (CN)
Building 5, 4th Floor, Shengshi Tengfei Intelligent Manufacturing Park (Xianan Second Park), Shangyuan West Industrial Zone, Xianan Second, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ biến tần; pin điện; ắc quy điện; mạch tích hợp; pin năng lượng mặt trời; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh].

---

(210) **4-2025-63308**

(220) 09/12/2025

(441) 25/02/2026

(540)

鳳蘆

Phoenix Reed

(731) JIAO CHANG CHUN (CN)
No. 86 Duzhuang Village, Funan County, Anhui Province, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): lưỡi câu, dây câu cá, vợt hứng cá danh cho người đi câu, cần câu cá, giỏ câu (bẫy cá), mồi nhử (mồi giả) dùng để săn cá hoặc câu cá, phao câu.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

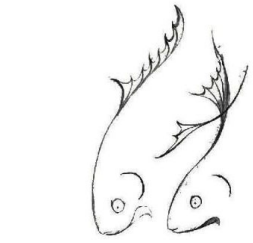
---

(210) **4-2025-63309**

(220) 09/12/2025

(441) 25/02/2026

(540)



CHUỖI CỬA HÀNG DỤNG CỤ CÂU CÁ LĂNG TỪ

(531) 3.9.1; 3.9.24

(731) JIAO CHANG CHUN (CN)
No. 86 Duzhuang Village, Funan County, Anhui Province, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): lưỡi câu, dây câu cá, vợt hứng cá danh cho người đi câu, cần câu cá, giỏ câu (bẫy cá), mồi nhử (mồi giả) dùng để săn cá hoặc câu cá, phao câu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage)./

---

(210) **4-2025-63310**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ
(731) JIAO CHANG CHUN (CN)
No. 86 Duzhuang Village, Funan County, Anhui Province, China.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-63311**

(540)

NewBendan

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) YUMAX MEDICAL CO., LTD. (TW)
9F, No. 168, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho động vật; thuốc kháng sinh cho động vật; chất bổ sung vào thức ăn dùng cho mục đích y tế; thuốc thú y; chế phẩm diệt khuẩn sinh học dùng trong thú y; chế phẩm hóa dược dùng trong thú y.

---

(210) **4-2025-63312**

(540)

maxvet

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) YUMAX MEDICAL CO., LTD. (TW)
9F, No. 168, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho động vật; thuốc kháng sinh cho động vật; chất bổ sung vào thức ăn dùng cho mục đích y tế; thuốc thú y; chế phẩm diệt khuẩn sinh học dùng trong thú y; chế phẩm hóa dược dùng trong thú y.

---

(210) **4-2025-63313**

(540)

VUPHUC BAKING®

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 3.11.7; 10.3.7; 26.2.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VŨ PHÚC (VN)
19-21, đường B17, khu dân cư Hưng Phú 1, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: chất tẩy rửa, dụng cụ làm bánh.

---

(210) **4-2025-63314**

(540)

happy tasty

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM VÀ THỨC UỐNG HAPPY TASTY (VN)
Số 59, đường Nguyễn Văn Cừ, khu vực 3 Sông Hậu, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-63315**

(540)

VIỆT HƯNG
DESIGN & CONSTRUCTION

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VIỆT HƯNG (VN)
11/36/21, Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu; tư vấn đấu thầu.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; tư vấn xây dựng công trình; quản lý dự án trong lĩnh vực xây dựng công trình; bảo trì và sửa chữa công trình xây dựng; giám sát xây dựng công trình.

Nhóm 42: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; hoạt động thiết kế chuyên dụng.

---

(210) **4-2025-63316**

(540)



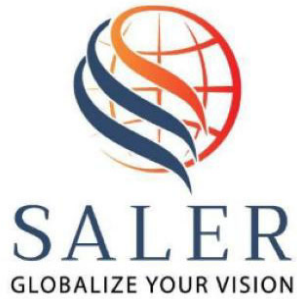
(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.2; 26.13.25
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, cam nhạt, cam đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM ANH ĐÀ LẠT (VN)
Số 31B Phạm Hồng Thái, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; điều hành tour du lịch.

---

(210) **4-2025-63317**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam nhạt, cam đậm, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ SALER (VN)
Tầng 8, 402 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế; hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử).

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ; tư vấn ứng dụng AI; chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-63319**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.5.19; 5.5.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH BEES4LIFE (VN)
Số 6/3 Hồ Xuân Hương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa xịt phòng; dầu gội đầu; xà phòng thơm; nước rửa chén; kem đánh răng; kem dưỡng da (mỹ phẩm).

Nhóm 04: Nến thơm; sáp thơm.

---

(210) **4-2025-63320**

(540)

KAN
farm

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHANG ANH NGUYỄN (VN)
Số 264 đường Bùi Thị Xuân, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; hạt giống hoa; cây giống hoa.

Nhóm 35: Mua bán cây giống hoa tươi; mua bán hoa tươi.

---

(210) **4-2025-63321**

(540)

Hiệp Phát Galaxy

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HIỆP PHÁT (VN)
Số 48 Võ Trường Toản, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2025-63322**

(540)

AbroadWise

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12
(591) Xanh dương, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ABROADWISE (VN)
93 Nguyễn Thế Truyện, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-63323**

(540)

AbroadWise

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ABROADWISE (VN)
93 Nguyễn Thế Truyện, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-63324**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 5.7.21; 5.7.23; 26.13.1; 26.15.15
(591) Tím nhạt, tím đậm, vàng nhạt, vàng đậm, hồng, tím, cam, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN VẠN AN (VN)
Tổ 15, ấp An Thái, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chuối sấy khô; mít sấy khô; sầu riêng sấy khô; trái cây đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-63325**

(540)

FCB

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FCB (VN)
3, Mậu Thân, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh; bánh ngọt; bánh kem; bánh mỳ; bánh su kem.

---

(210) **4-2025-63326**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.16; 8.1.16; 26.15.15
(591) Cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FCB (VN)
3, Mậu Thân, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

---

(210) **4-2025-63327**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.12; 7.1.24; 26.15.15
(591) Cam, xanh lá, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - THIẾT KẾ XÂY DỰNG THÀNH VINH (VN)
Km 210-QL 14, thôn 9, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón sinh học (dùng cho nông nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón.

---

(210) **4-2025-63328**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.3.23; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG HÓA HÀ LAN (VN)
Số 61/23, tổ 8, khu phố 3, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón sinh học; phân bón rễ; phân bón lá; chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2025-63330**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.4.10
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TARIANA ĐÀ LẠT (VN)
Số 196 Nguyễn Công Trứ, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-63332**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DAFA VIỆT (VN)
158Q3/17, Nguyễn Văn Cừ, khu vực 1, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng gây hại.

Nhóm 31: Giống cây trồng; mầm cây giống cây trồng; hạt giống.

---

(210) **4-2025-63333**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.7.5; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 26.1.5
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TÔN THÉP BẾN TRE (VN)
Thửa đất số 391-392, tờ bản đồ số 3, QL 60, khu phố Thanh Sơn 3, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ xử lý cắt kim loại; dịch vụ xử lý đánh bóng kim loại; dịch vụ xử lý rèn kim loại; dịch vụ tôi kim loại; dịch vụ đúc kim loại; dịch vụ rèn.

---

(210) **4-2025-63334**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG HÓA HÀ LAN (VN)
Số 61/23, tổ 8, khu phố 3, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón sinh học; phân bón rễ; phân bón lá; chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2025-63335**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.2; 26.13.25
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, cam nhạt, cam đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM ANH ĐÀ LẠT (VN)
Số 31B Phạm Hồng Thái, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; điều hành tour du lịch.

---

(210) **4-2025-63336**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÁI BÌNH MEKONG (VN)
37/173A, Hoàng Văn Thụ, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng cầu đường; xây dựng công nghiệp; xây dựng dân dụng; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2025-63337**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG 3T CONSTRUCTION (VN)
Số 17 Phan Chu Trinh, phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà ở; xây dựng căn hộ; xây dựng văn phòng.

---

(210) **4-2025-63339**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.11; 25.5.25; 26.3.1; 26.11.12
(591) Xám đậm, xám nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VIỆT MEDIA (VN)
Số 47 đường 15, KDC Thới Nhựt, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; xúc tiến thương mại.

Nhóm 41: Sản xuất phim điện ảnh; sản xuất phim truyền hình; sản xuất phim tư liệu; giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-63340**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.5.3; 3.5.24
(591) Đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH LAVANUTS (VN)
97 thôn Cầu Sắt, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau củ đã chế biến; trái cây đã chế biến; dầu mắc ca; sữa mắc ca.

Nhóm 30: Bánh, kẹo từ hạt mắc ca.

---

(210) **4-2025-63341**

(540)

Osun

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LIDA FASHION TRADING CO., LIMITED (CN)
Flat C06, Block B,5/F Gee Luen Factory Building 316-318 Kwun Tong Road Ngau Tau Kok, Kowloon Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu, chạy điện; máy uốn tóc chạy điện (dụng cụ cầm tay); dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; máy tỉa lông mũi, chạy điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; máy làm trắng răng mini; máy xịt nước vệ sinh răng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

---

(210) **4-2025-63342**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.5.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH BRICS ĐÀ LẠT (VN)
17/1 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú; khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63343**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2
(591) Xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ DAG ĐÀ LẠT (VN)
Số 82/31 Nguyễn Thị Nghĩa, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón sinh học (dùng cho nông nghiệp).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh (dùng trong nông nghiệp); thuốc sinh học (dùng cho nông nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón, thuốc sinh học, nông sản.

Nhóm 44: Tư vấn nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-63344**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.13.1; 18.5.1; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH NGÔ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
20, Ngô Quyền, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đặt vé tàu, xe, máy bay cho khách du lịch; dịch vụ tổ chức chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-63345**

(540)

Guru.edu.vn
Học để làm!

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO NGHỀ GURU (VN)
Tầng 8, 402 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-63346**

(540)

HMS
KHẲNG ĐỊNH THƯƠNG HIỆU

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀNG MINH SANG (VN)
81C Vạn Thành, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-63347**

(540)

TRUEHOPE

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) THE SYNERGY GROUP OF CANADA INC. (CA)
680 N 300 E, Raymond, AB T0K 2S0, Canada
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng phù hợp cho mục đích y tế.

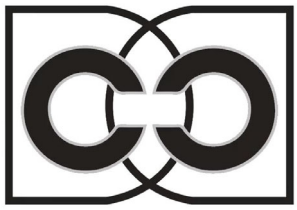
Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp các loại chất bổ sung dinh dưỡng và thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ cung cấp thông tin về sức khỏe, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-63350**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.7.5; 26.7.25
(731) GUANGDONG FENGHENG HARDWARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Zone B, No. 4, Xishan Road, Xishan Village, Sanxiang Town, Zhongshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Then cửa sổ trượt bằng kim loại; xích bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, không dùng điện; bản lề bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa sổ; con lăn bằng kim loại của cửa ra vào; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khoá móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; hộp bằng kim loại thường; đai ốc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-63352**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.1.11; 26.3.23; 26.4.9
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, cam, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ ĐỊNH HUYỀN (VN)
Thôn Kim Thượng, xã Đa Phúc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thẻ sim; điện thoại; phụ kiện điện thoại; máy tính; phụ kiện máy tính; loa.

Nhóm 37: Sửa chữa điện thoại; sửa chữa máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện tử; bảo dưỡng điện thoại; bảo dưỡng máy tính.

---

(210) **4-2025-63354**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Màu xám, màu đen, màu vàng, màu đỏ, màu cam, màu xanh lá cây đậm
(731) JIANG HONGQIANG (CN)
No. 1 Dongzheng Road, Gulou Street, Macheng City, Hubei Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp cho bánh xe cộ; khung gầm xe cộ; yên xe máy.

---

(210) **4-2025-63355**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Màu hồng đậm, màu hồng nhạt, màu be.
(731) CAO ĐĂNG ĐỨC (VN)
Tổ dân phố Thành Ngọc, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-63357**

(540)

TEEVEN LUKE

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GU JING (CN)
Room 701, No.1, Building 19, Taohuayuan Mansion, Haizhou Street, Haining, Zhejiang, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai đội đầu; tất dệt kim; quần áo; ca vát; khăn quàng cổ; giày dép; tất cả các sản phẩm nêu trên không thuộc các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-63358**

(540)

KOVEX

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) XIAMEN SITUOSEN TRADING CO., LTD. (CN)
Room 501, No. 78, Huli Industrial Park, Meixi Road, Tong'an District, Xiamen City, Fujian Province, China 361000
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính mắt; kính râm; mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-63361**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng cam, đen.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯỢNG TƯỜNG CÁT (VN)
2A1 Tân Hương, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần áo, trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo váy; váy sợi chui đầu, áo váy choàng không tay.

---

(210) **4-2025-63362**

(540)

LYVICARDY

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) WU JINHUA (CN)
Yangxi County, Yangjiang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-63363**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.23; 25.7.7; 26.13.1

(591) Xanh dương dậm, xanh dương nhạt, hồng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH HỮU VĂN (VN)
708 Lũy Bán Bích, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chi Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mực in, mực dùng cho máy in, máy in laser, máy in phun và máy sao chụp, hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in, máy in laser, máy in phun và máy sao chụp, mực dạng bột dùng cho máy in, máy in laser, máy in phun và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-63364**

(540)

Bestcure

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TÍN NHÂN (VN)
15A Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-63365**

(540)

Bestack

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TÍN NHÂN (VN)
15A Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-63366**

(540)

BÌNH BA MINH

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ: máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bơm nhiệt, tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-63367**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) NGUYỄN QUỐC SƯ (VN)
65 Trần Văn Mẫn, khóm 28, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau

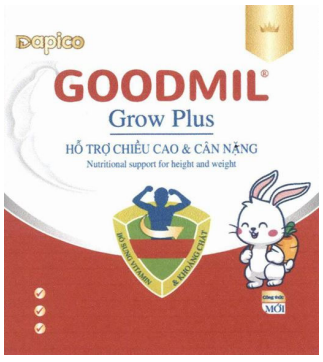
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63368**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.16; 2.3.16; 3.5.1; 5.9.1; 8.3.1; 24.1.1; 24.9.1; 24.15.1; 25.5.25; 26.4.4
(591) Trắng, xám, đỏ, vàng, nâu. xanh dương, xanh lá, hồng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DAPICO (VN)
413/7/6 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa; hạt đã chế biến; yến sào.

---

(210) **4-2025-63369**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TUẤN HẠNH LÂM ĐỒNG (VN)
Số 150 đường Trần Nguyên Hãn, phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-63370**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM NHA ĐAM VIỆT NAM (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63371**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 17.2.2; 25.12.1; 26.4.9; 26.5.1
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM NAM HÀ (VN)
1426/49/7 đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố 28, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Trang sức, đá quý, vòng tay.

Nhóm 35: Mua bán: trang sức, đá quý, vòng tay.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy (tâm linh).

---

(210) **4-2025-63372**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.15.0; 5.5.16; 5.5.21; 21.3.1; 24.1.1; 24.13.1; 24.15.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ, nâu, xanh lá, hồng, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DR.NANE (VN)
128 đường số 34, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa; hạt đã chế biến; yến sào.

---

(210) **4-2025-63375**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.1; 7.11.1; 24.9.1
(591) Đen, vàng.
(731) VÕ NGỌC MỘNG HÀ (VN)
11 Trương Văn Thành, khu phố 38, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện tại chỗ, mang đi; dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-63378**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Đen, trắng, xanh lam, nâu đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63381**

(540)

TropiCorlim

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63382**

(540)

CORM SLINE

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63383**

(540)

CORN & STEVIA

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63384**

(540)

ACTIVE FOX

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THỂ THAO VÀ TRỊ LIỆU CÁO NĂNG ĐỘNG (VN)
26D4 cư xá Điện Lực, số 53 đường Trần Não, khu phố 9, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-63385**

(540)

Zate-elong

(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KING ELONG (VN)
Căn L5, lầu 20 Block Lucky, Richmond City, 207C Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất sát trùng diệt trùng; thuốc trừ sâu bọ côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt loài gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-63403**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63404**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh dương, xám bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63405**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63406**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63407**

(540)



(220) 09/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63410**

(540)

ACORIUM

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH ACOMAX (VN)
Số 34, đường Hoa Sứ, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm vi sinh.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ; thuốc diệt côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, mua bán các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu, hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, chế phẩm vi sinh, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bọ, thuốc diệt côn trùng, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-63411**

(540)

Mai's Café

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.8; 21.3.1; 26.1.1
(591) Xanh đậm, trắng, xanh nhạt.
(731) BÙI THỊ TUYẾT MAI (VN)
82 đường số 8, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống có gaz; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà; trà sữa (đồ uống giải khát không có cồn); bia.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo, trà sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-63412**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.8; 21.3.1; 26.1.1
(591) Xanh đậm, trắng, xanh nhạt.
(731) BÙI THỊ TUYẾT MAI (VN)
82 đường số 8, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63413**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-63414**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.21; 5.7.23
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CHẾ BIẾN VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MACCA GROUP (VN)
Số 92/119/33 đường Nguyễn Xuân Nguyên, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế sữa; sữa; hạt đã chế biến; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; đồ uống chứa axit lactic.

Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-63419**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63420**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63421**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.24; 4.5.14; 4.5.15
(591) Trắng, đen, xanh lam, xanh thẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63422**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.14
(591) Xanh lam, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63423**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.14
(591) Xanh lam, xanh thẫm, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63424**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh dương, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63425**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63426**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63427**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh lam, xanh thẫm, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63428**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh lam, cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63429**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63430**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.24; 3.1.25; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xanh lam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63431**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.14
(591) Trắng, đen, xám, xanh lam, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-63432**

(540)

BMX NHỰA BÌNH MINH XANH

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 26.4.1; 26.11.8
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VN BÌNH MINH XANH (VN)
B3/41C đường Liên ấp 26, ấp 2, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; nhựa tổng hợp; nhựa pvc; ống nhựa uPVC, ống nhựa hdpe.

---

(210) **4-2025-63433**

(540)

HOANG LONG EDUCATION

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.15; 26.4.18; 26.5.2
(591) Xanh đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC HOÀNG LONG (VN)
11/13 đường Mậu Thân, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo giáo dục; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khảo thí giáo dục.

---

(210) **4-2025-63453**

(540)

ML Wisedragon trading company

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 26.4.18
(591) Xanh đậm, trắng, bạc.
(731) CÔNG TY TNHH ML WISEDRAGON TRADING (VN)
H2A Bạch Mã, khu phố 39, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc mỡ dược phẩm; cồn y tế; băng dính dùng cho y tế; chất sát trùng; bông khử trùng.

---

(210) **4-2025-63454**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 25.1.25
(591) Xanh olive, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TÂM THIỆN PHÁT (VN)
542/17A đường 2/9, phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tịnh dầu thông tùng; tinh dầu tuyết tùng; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế; hương liệu [tinh dầu]; hương, nhang; trầm hương [hương, nhang].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; trang trí quầy hàng; trang trí các quầy kính cửa hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-63455**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CT PHARMA (VN)
101/30 Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc mỡ dược phẩm; cồn y tế; băng dính dùng cho y tế; chất sát trùng; bông khử trùng.

---

(210) **4-2025-63456**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6
(591) Xanh lá, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CT PHARMA (VN)
101/30 Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đường; bánh kẹo; bánh ngọt; bột để làm bánh ngọt; bột nhào để làm bánh; đường phèn tinh thể.

---

(210) **4-2025-63458**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 3.4.13; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KP FOOD (VN)
Ấp Tân Bảnh, xã An Phước, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Mắm me (không phải gia vị); khô cá; cá đã qua chế biến; ốc đã qua chế biến; thịt trâu đã qua chế biến; thịt bò đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: mắm me (không phải gia vị), khô cá, cá đã qua chế biến, ốc đã qua chế biến, thịt trâu đã qua chế biến, thịt bò đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-63459**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 8.1.25; 8.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh tím than, xanh lá cây, xanh, đỏ, đỏ hồng.
(731) HỘ KINH DOANH ÚT THẮNG (VN)
Số 862B/4, ấp Long Thành A, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm chế biến từ thịt: nem chua, nem thịt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: sản phẩm chế biến từ thịt (nem chua, nem thịt).

---

(210) **4-2025-63460**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.11
(591) Nâu nhạt, xanh tím than, xanh lá, trắng, vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG BÁNH NGỌT UTTU CAKE (VN)
Tổ 26, khóm An Nghiệp, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mặn; bánh ngọt; bánh mì.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và hướng dẫn làm bánh; tổ chức các lớp học làm bánh (dịch vụ giáo dục).

---

(210) **4-2025-63461**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.1; 26.1.2; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KHÔ TIẾN PHƯƠNG HỒNG NGỰ (VN)
Ấp Phú Lợi B, xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Khô cá; nước mắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: Khô cá, nước mắm.

---

(210) **4-2025-63462**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.7; 5.3.20; 5.5.16; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, hồng nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẶC SẢN OCOP TAM NÔNG (VN)
K9, xã Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Bột rau má (dùng làm thực phẩm); thực phẩm trên cơ sở bột rau má.

Nhóm 30: Bột đậu xanh; bột đậu đen (dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2025-63464**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.23
(591) Xanh, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NGỌC PHỤNG (VN)
Số 452/5, Quốc lộ 30, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy dẻo; xoài sấy dẻo; tắc sấy dẻo; cóc sấy dẻo; cam sấy dẻo; khóm (dứa) sấy dẻo.

Nhóm 32: Nước chanh cô đặc (làm đồ uống); nước tắc cô đặc dùng cho đồ uống; đồ uống làm từ trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-63465**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.11.13; 25.1.25; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH THỦ CÔNG MỸ NGHỆ - VÕ VĂN LUYẾN (VN)
Số 407/2, ấp Hòa Ninh, Xã Hòa Long, Tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ mây tre mỹ thuật; đồ thủ công mỹ nghệ mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà); đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà); đồ nội thất bằng mây tre đan.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: đồ mây, tre mỹ thuật, đồ thủ công mỹ nghệ mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà), đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà), đồ nội thất bằng mây tre đan.

---

(210) **4-2025-63477**

(540)

NOEMATE

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN PHƯƠNG (VN)
95/22 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp khóa học trong các lĩnh vực phát triển học thuật, tiếp thị, kỹ năng quản lý, phát triển nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng, thực phẩm và chế độ ăn uống; dịch vụ huấn luyện trong các lĩnh vực phát triển học thuật, tiếp thị, kỹ năng quản lý, phát triển nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng, thực phẩm và chế độ ăn uống; cung cấp trực tuyến các tài liệu đào tạo, bài hướng dẫn và ấn phẩm trong các lĩnh vực phát triển học thuật, tiếp thị, kỹ năng quản lý, phát triển nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng, thực phẩm và chế độ ăn uống.

---

(210) **4-2025-63478**

(540)

Bidilastin

(220) 10/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
Số 498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-63479**

(540)

Bisitalin

(220) 10/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
Số 498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-63480**

(540)

Bidifungin

(220) 10/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
Số 498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-63481**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24; 20.5.15
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ TẰNG VĨNH AN (VN)
Thôn 12, phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Gia công trà cho người khác; chế biến dược liệu; gia công dược liệu cho người khác; chế biến thực phẩm, cụ thể là chế biến gia vị theo đơn đặt hàng của người khác.

---

(210) **4-2025-63482**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) ZHEJIANG LELIN INDUSTRY CO., LTD (CN)
No.174 Nanxi Road, Qiancang Village, Qiancang Town, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Mát cắt chạy điện; búa điện; máy cắt; cưa xích; khoan cầm tay chạy điện; chìa vặn vít, chạy điện; máy mài góc chạy bằng điện; máy bơm khí nén; máy khí nén; máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-63483**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN AIKEMAI SPORTS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
201, Bldg 18, Changxing Kejiyuan, Wan'an Road, Shajing Street, Bao'an Dist, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phanh xe đạp; khung xe đạp; yên xe đạp; đùi đĩa xe đạp; bánh răng truyền động cho xe đạp.

---

(210) **4-2025-63484**

(540)

POTO

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HUIHUI HU (CN)
No. 51, Hujia Team, Taoyuan Village, Yinjian Town, Fengyang County, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-63485**

(540)

FEZCOOL

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.5.1; 26.11.8; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) DONGGUAN BOYUJIAN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 1, No. 2 Lianfeng New Road, Dalingshan Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tản nhiệt của máy tính; tản nhiệt cho linh kiện điện tử; phần cứng của máy tính; thiết bị ngoại vi của máy tính; quạt làm mát bên trong dùng cho máy vi tính; hộp đựng máy tính [thiết kế chuyên dụng].

---

(210) **4-2025-63486**

(540)

SENAIRU

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại mỹ phẩm, serum dưỡng da, chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc), chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu (không chứa thuốc), son, bộ mỹ phẩm, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-63487**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 6.1.2; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng, xanh nước biển, xanh than, xanh da trời, cam nhạt
(731) CÔNG TY TNHH WW VIỆT NAM (VN)
Số 116 phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là.

---

(210) **4-2025-63488**

(540)

PrepEdu

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh da trời, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PREP (VN)
Số nhà 20 ngách 234/35 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-63489**

(540)

PREPEDU

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh da trời, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PREP (VN)
Số nhà 20 Ngách 234/35 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-63490**

(540)

ADI 18

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ADI (VN)
Số 2, ngõ 192 Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Giống lúa.

---

(210) **4-2025-63491**

(540)

HƯƠNG NHÀI 165

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HẠT GIỐNG HANA (VN)
Thôn 5, xã Quảng Bình, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Giống lúa.

---

(210) **4-2025-63492**

(540)

ADI 73

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ADI (VN)
Số 2, ngõ 192 Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Giống lúa.

---

(210) **4-2025-63493**

(540)

BLACK QUEEN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HẠT GIỐNG HANA (VN)
Thôn 5, xã Quảng Bình, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Giống lúa.

---

(210) **4-2025-63494**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.1; 5.3.13; 5.5.20
(591) Vàng đồng nhạt, vàng đồng đậm, đen.
(731) TRẦN THỊ MỸ CHÂU (VN)
151/16/27, đường Thạnh Xuân 21, khu phố 55, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-63498**

(540)

KÉLLESFSR

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU KASHI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Room 1006, Jin Fu Building, No. 90, Zi Bian, Qi Fu Road, Yun Cheng Street, Baiyun District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm để giặt; hương liệu [tinh dầu]; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2025-63499**

(540)

费大厨
FEI DA CHU

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JIUBING CHENG (CN)
No. 173, Group 4, Chongshan Village, Huajing Town, Yihan County, Sichuan Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-63500**

(540)

VIRAL

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.7.6
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY BÌNH SƠN (VN)
Xóm 14, thôn Hậu Ái, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công; máy nông nghiệp; máy phát điện; máy công cụ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý các sản phẩm: máy cưa, máy cắt cỏ, công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công, máy nông nghiệp, máy phát điện, máy công cụ, quạt điều hòa, máy đầm, đầu xịt rửa xe, mắt cắt bê tông, máy cắt tỉa, động cơ xăng, máy nén khí, máy cắt, máy mài, máy bào, máy soi, máy chà nhám, máy hái chè, máy bơm nước, máy xới đất, phụ tùng máy xới đất, máy thổi lá, dây áp lực, phụ tùng máy móc (phụ tùng máy cắt cỏ, phụ tùng máy cắt cỏ cưa xích, phụ tùng máy cắt cỏ nông nghiệp, dao cắt cỏ, đĩa xới cỏ, kéo cắt cành trên cao, bộ phận cắt tỉa, phụ tùng máy cưa, phụ tùng máy cưa xích, phụ tùng thiết bị phun thuốc trừ sâu, dây cước, bộ chân vịt lắp thuyền), máy cưa xích, máy rửa xe, máy phun thuốc, máy vét luống tạo rãnh, máy gặt lúa, máy phun thuốc trừ sâu, máy cày, máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp], máy khoan; quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim và video quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-63501**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Vàng, trắng, nâu, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-63502**

(540)

MÌ QUEN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, nhóm CN II, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

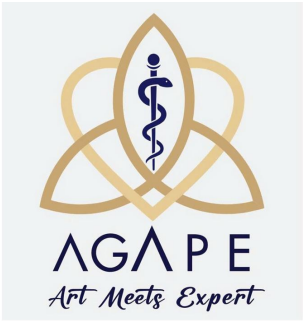
(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-63503**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.11.3; 5.3.13; 5.5.20; 24.15.7
(591) Xám xanh dương nhạt, nâu nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN AGAPE (VN)
2094G Võ Văn Kiệt và 175/3 Lê Tấn Bê, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày, đại lý kí gửi: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-63504**

(540)

Ordeal.Studio

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRẦN QUỐC THÁI (VN)
Số 32/1, Phan Văn Mãng, ấp Bến Lức 7, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ kim hoàn); đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền; nhẫn.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại: trang sức, vàng, bạc, đá quý, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đồng hồ, nhẫn, dây chuyền (đồ kim hoàn).

---

(210) **4-2025-63505**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Đen, nâu.
(731) PHẠM PHI LONG (VN)
152 Nguyễn Văn Công, khu phố 48, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; sô cô la; mật ong; bột trà xanh (matcha).

Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt

động nhà hàng, quán ăn và quán rượu có ăn nhẹ, quán bar, quán trà sữa, quán cà phê; mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, quảng cáo: cà phê, trà, mật ong, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, kem lạnh, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-63518**

(540)

Lihan

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VLXD LINH ANH (VN)
Số nhà 2, đường Bốn Trụ, thôn Phượng Mỹ, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; vòi xịt; chậu rửa (thiết bị vệ sinh); vòi rửa bát; chậu rửa bát gắn cố định; ga thoát sàn (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 20: Gương soi; phụ kiện gương phòng tắm; tủ chậu lavabo (tủ đựng đồ và đỡ chậu lavabo trong phòng tắm).

---

(210) **4-2025-63519**

(540)

Lian Bath
QUALITY BUILDS TRUST

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.15; 7.3.1

(591) Xanh dương, xanh than.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VLXD LINH ANH (VN)
Số nhà 2, đường Bốn Trụ, thôn Phượng Mỹ, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; vòi xịt; chậu rửa (thiết bị vệ sinh); vòi rửa bát; chậu rửa bát gắn cố định; ga thoát sàn (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 20: Gương soi; phụ kiện gương phòng tắm; tủ chậu lavabo (tủ đựng đồ và đỡ chậu lavabo trong phòng tắm).

---

(210) **4-2025-63521**

(540)

VTS STREET SAFE

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 7.11.10; 24.1.1

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VTS VIỆT NAM (VN)
Số 63 phố Việt Hưng, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ lao động phòng chống tai nạn.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: quần áo bảo hộ lao động.

---

(210) **4-2025-63523**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, hồng đậm, tím, tím đậm, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT ĐỆM HỒNG (VN)
Số 44 đường Kim Giang, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

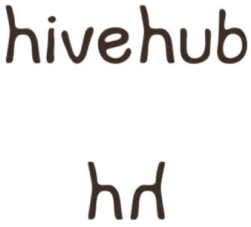
(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga; vỏ gối; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-63524**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NAM ANH MITTE (VN)
62 phố Vũ Miên, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống,

---

(210) **4-2025-63525**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH TRIAVEN (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63526**

(540)



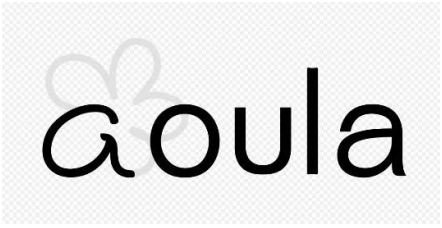
(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH TRIAVEN (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63527**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) HỘ KINH DOANH CAO LAN NHI (VN)
Số 42 ngõ 28B Điện Biên Phủ, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-63528**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SVE (VN)
189/1A, đường Võ Thị Liễu, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: máy biến tần, pin lưu trữ, tấm pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-63529**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(731) MARRIOTT WORLDWIDE CORPORATION (US)
7750 Wisconsin Avenue, Bethesda, Maryland 20814, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại có bản chất là cung cấp hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành khách sạn, nhà hàng ăn uống, hộp đêm, quán rượu (bar), spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi giải trí và luyện tập sức khỏe, cửa hàng bán lẻ, và khu nhà liên hợp (căn hộ chung cư cao cấp); dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là, quản lý và vận hành kinh doanh (cho người khác) khách sạn, nhà hàng ăn uống, hộp đêm, quán rượu, spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi giải trí và luyện tập sức khỏe, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp (căn hộ chung cư cao cấp), khu căn hộ cao tầng, trung tâm hội nghị, và khu nghỉ mát dành luân phiên theo thời gian cho nhiều người; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến quản lý và vận hành kinh doanh (cho người khác) khách sạn, nhà hàng ăn uống, hộp đêm, quán rượu, spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi giải trí và luyện tập sức khỏe, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp (căn hộ chung cư

cao cấp), khu căn hộ cao tầng, trung tâm hội nghị, và khu nghỉ mát dành luân phiên theo thời gian cho nhiều người; dịch vụ quản trị kinh doanh cho người khác, cụ thể là, quản lý và vận hành kinh doanh (cho người khác) khách sạn, nhà hàng ăn uống, hộp đêm, quán rượu, spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi giải trí và luyện tập sức khỏe, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp (căn hộ chung cư cao cấp), khu căn hộ cao tầng, trung tâm hội nghị, và khu nghỉ mát dành luân phiên theo thời gian cho nhiều người; dịch vụ lên kế hoạch cho những cuộc họp trong kinh doanh (dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh) liên quan đến quản lý và vận hành kinh doanh (cho người khác) khách sạn, nhà hàng ăn uống, hộp đêm, quán rượu, spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi giải trí và luyện tập sức khỏe, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp (căn hộ chung cư cao cấp), khu căn hộ cao tầng, trung tâm hội nghị, và khu nghỉ mát dành luân phiên theo thời gian cho nhiều người.

---

(210) **4-2025-63530**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 25.1.6
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TDG LONG AN (VN)
746, ấp Long Thanh, xã Rạch Kiến, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; linh kiện xe máy; phụ kiện xe máy; phụ tùng xe ô tô; linh kiện ô tô; phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-63531**

(540)

KORYPHE

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐẠT VINH HB (VN)
Đội 7, xóm Đồng Quýt, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; tinh chất dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-63532**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VNSO (VN)
P.702A, tầng 7, tòa nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính; máy tính xách tay; vật mang dữ liệu từ tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ điều biến.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chương trình máy tính, ghi sẵn, chương trình máy tính, tải xuống được, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần cứng máy tính, máy tính xách tay, vật mang dữ liệu từ tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu, bộ điều biến.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cho thuê không gian lưu trữ máy tính chủ (trang tin điện tử); cho thuê máy chủ ảo (vps); dịch vụ cho thuê không gian trên máy chủ để lưu trữ (hosting, email); bảo mật thông tin (ssl); bảo mật, bảo vệ và khôi phục công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-63533**

(540)

DSL
STATE LIGHTING

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh hải quân, đen, đỏ, cam.
(731) DIỆP HỮU ĐẠT (VN)
Thôn Long Thành, xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đèn chiếu sáng sân khấu, đèn laser sân khấu, đèn led, máy tạo khói sân khấu.

---

(210) **4-2025-63534**

(540)

DALIAN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN KHANG PHÚC PHARMA (VN)
Số 36 ngõ 222 Giang Cao, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63535**

(540)

TRIOXXY

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐẠT VINH HB (VN)
Đội 7, xóm Đồng Quýt, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; tinh chất dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-63536**

(540)

SOILASIL

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ GLAMI (VN)
Số 37 Trịnh Tùng, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63537**

(540)

BSargan

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐẠT VINH HB (VN)
Đội 7, xóm Đồng Quýt, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; tinh chất dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-63539**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Nâu nhạt, đỏ, đen nhạt.

(731) NGUYỄN BÁ VINH (VN)
Thôn Chợ Chàng, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng chuyên các món ăn về thịt ngựa.

---

(210) **4-2025-63540**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.3.11; 25.1.25; 26.13.25; 26.15.15
(591) Trắng, đen, bạc.

(731) ĐẶNG NGỌC HUY (VN)
Tổ 18, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-63541**

(540)

ISG
VISION TO VALUE

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 26.4.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VŨ MẠNH AN (VN)
Xóm 1, thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; đầu tư phát triển các dự án bất động sản hoặc khu đô thị.

---

(210) **4-2025-63542**

(540)

TUB WORKS

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TUB WORKS LLC (US)
8 The Green, Ste A, Dover, Delaware 19901, United States
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trong bồn tắm; đồ chơi vẽ tranh.

---

(210) **4-2025-63543**

(540)

HUNG VIET

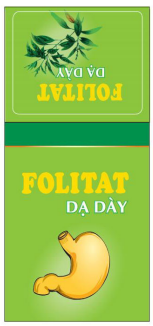
(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XE NÂNG HƯNG VIỆT (VN)
12/21A Hiệp Thành 35, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe nâng; phụ tùng của xe nâng.

---

(210) **4-2025-63544**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.25; 5.3.20; 26.4.7
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM YÊN BÁI (VN)
Số 725, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63545**

(540)

VIBANQM

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PHARMEARTH CO.,LTD. (KR)
20F Central Park Tower, 17 Seobinggo-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea (04387)

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da; chế phẩm làm trắng da; mặt nạ dạng miếng dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước dưỡng mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63546**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.2.7

(731) HE YINING (CN)
No.201 Ganpeng West Road, Pengjie Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy viền; máy là (ủi); máy khâu; máy may; máy cắt vải; máy may mũi may thắt nút.

---

(210) **4-2025-63547**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.3.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8

(731) NANJING JINGXIAN CABLE CO., LTD. (CN)
Room 107, 204, Building 4, Jinlufang, No. 288 Xiongzhou South Road, Xiongzhou Town, Liuhe District, Nanjing City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dây điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện thoại; dây cáp khởi động cho động cơ; cáp sợi quang.

---

(210) **4-2025-63548**

(540)

one+other

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5
(731) CVS PHARMACY, INC. (US)
One CVS Drive, Woonsocket, Rhode Island, 02895 (U.S.)
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải tóc; lược chải tóc; lược có lỗ thông hơi (giúp tóc khô nhanh khi sấy tóc); cọ trang điểm.

Nhóm 25: Khăn quấn đầu; băng đô đeo đầu [trang phục]; phụ kiện dùng khi tắm, cụ thể là mũ tắm.

Nhóm 26: Dụng cụ chăm sóc tóc, cụ thể là dụng cụ cột tóc đuôi ngựa, dây buộc tóc, kẹp tóc, kẹp tóc bản to, dây thun buộc tóc; dụng cụ tạo kiểu tóc búi hoặc búi cao; đồ trang trí tóc dạng quấn tóc.

---

(210) **4-2025-63549**

(540)

ONE + OTHER

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5
(731) CVS PHARMACY, INC. (US)
One CVS Drive, Woonsocket, Rhode Island, 02895 (U.S.)
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải tóc; lược chải tóc; lược có lỗ thông hơi (giúp tóc khô nhanh khi sấy tóc); cọ trang điểm.

Nhóm 25: Khăn quấn đầu; băng đô đeo đầu [trang phục]; phụ kiện dùng khi tắm, cụ thể là mũ tắm.

Nhóm 26: Dụng cụ chăm sóc tóc, cụ thể là dụng cụ cột tóc đuôi ngựa, dây buộc tóc, kẹp tóc, kẹp tóc bản to, dây thun buộc tóc; dụng cụ tạo kiểu tóc búi hoặc búi cao; đồ trang trí tóc dạng quấn tóc.

---

(210) **4-2025-63550**

(540)

NEWERA

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TÂN KỶ NGUYÊN (VN)
A16-TT19 khu đô thị Văn Quán-Yên Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; ray dẫn hướng và thanh trượt bằng kim loại; bánh xe cửa bằng kim loại; tay nắm bằng kim loại; thiết bị đóng cửa không dùng điện bằng kim loại; phụ kiện bằng kim loại dùng cho đồ nội thất; giá đỡ và rổ bằng kim loại; kẹp kính và chân nhện

bắt kính bằng kim loại; chốt cửa và chặn cửa bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; ốc, vít, bu lông, đai ốc và chốt liên kết bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-63551**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
Căn 26E chung cư Bình Vượng, 200 Quang Trung, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; giày; mũ; tất ngắn cổ; đồ lót.

Nhóm 28: Vợt cầu lông; quả cầu lông; vợt bóng bàn; quả bóng chuyền; quả bóng đá; gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2025-63552**

(540)

One of One

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul 06797, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt nội thất ô tô theo yêu cầu; lắp đặt ngoại thất ô tô theo yêu cầu; sơn ô tô; sửa chữa và bảo dưỡng ô tô và (các) bộ phận/phụ tùng của ô tô; làm sạch và chăm sóc nội thất và ngoại thất ô tô; cung cấp thông tin liên quan đến sửa chữa và bảo dưỡng ô tô; sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu ô tô; dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo dưỡng và sửa chữa kính cho ô tô.

---

(210) **4-2025-63555**

(540)

ORIHIRO
ぷるんと蒟蒻ゼリー

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ORIHIRO COMPANY LIMITED (JP)
1886 Watanuki-machi, Takasaki-shi, Gunma-ken, 370-1207 Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); sản phẩm sữa có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); trái cây đã chế biến có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thạch cho thực phẩm có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa), trừ bánh kẹo; chất phết làm từ hoa quả/nước quả nấu đông có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); sữa đậu nành có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa).

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); đồ uống trên cơ sở cà phê có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); đồ uống trên cơ sở ca cao có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thạch trái cây là bánh kẹo có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thạch trên cơ sở trà là bánh kẹo có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thạch trên cơ sở cà phê là bánh kẹo có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); thạch trên cơ sở ca cao là bánh kẹo có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); kẹo có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); bánh ngọt có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); mì sợi có chứa chiết xuất konjac (khoai nưa); chất làm đặc dùng để nấu ăn bao gồm chiết xuất konjac (khoai nưa); mì thần kỳ, cụ thể là shirataki, làm từ chiết xuất konjac (khoai nưa).

---

(210) **4-2025-63556**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.5.25; 26.1.1; 26.13.1; 26.15.1
(591) Cam, vàng, đỏ, xanh lá cây, vàng nhạt, xám.
(731) PHILIP MORRIS BRANDS SÀRL (CH) Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá; xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá, gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-63557**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.7.5
(731) MOWI HOLDING AS (NO) Sandviksbodene 77A, 5035 Bergen, Norway
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Cá và động vật có vỏ cứng (không còn sống); các sản phẩm từ cá và động vật có vỏ cứng, cụ thể là phi-lê cá, cá và động vật có vỏ cứng đã được bảo quản, bột cá dùng cho người, nhím biển không còn sống; thực phẩm chế biến sẵn chủ yếu từ cá và động vật có vỏ cứng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-63558**

(540)

One of One

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HYUNDAI MOTOR COMPANY (KR)
12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul 06797, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; khung kết cấu cho xe ô tô; chi tiết trang trí nội thất của ô tô; vỏ bọc ghế ô tô (được tạo hình hoặc vừa khít theo ghế); ghế ngồi cho xe ô tô; bậc lên xuống của ô tô; bánh xe ô tô; phụ tùng và phụ kiện cho ô tô; thân vỏ cho xe cơ giới; cửa ô tô; vỏ bọc vô lăng được tạo hình cho ô tô; vành bánh xe [cho ô tô]; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-63560**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 21.3.1; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.9

(591) Hồng, đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
Căn hộ số 3305 tòa S1.06 (z34m.1) lô đất F1-CH01 Dự án KĐT mới Tây Mỗ, Đại Mỗ - Vinhomes Park (vinhomes Smart City), phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ chơi pickleball; dịch vụ phòng tập pickleball; dịch vụ cho thuê sân chơi pickleball; huấn luyện viên thể dục.

---

(210) **4-2025-63561**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.1.1; 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25

(591) Xanh dương, trắng.

(731) TRẦN THỊ HỒNG PHƯỢNG (VN)
3/4A, ấp 102, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày dép; khăn đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-63562**

(540)

THÁI HƯNG ĐƯỜNG

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐOÀN MINH CHÁNH (VN)
Tổ 21 ấp Hòa Bình, xã Tân Hòa, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; thảo dược.

Nhóm 44: Phòng khám đông y; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sắc đẹp; phòng khám đa khoa; tư vấn dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-63563**

(300) 40202530864V 28/11/2025 SG

(540)

FORTA

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZANDAS WORLDWIDE LTD (VG)
Portcullis Chambers, 4th Floor, Ellen Skelton Building, 3076 Sir Francis Drake Highway, Road Town, Tortola VG1110, Virgin Islands, British

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-63564**

(540)

Real NOURISHMENT

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) KELLANOVA (US)
One Kellogg Square, Battle Creek, Michigan 49016 USA
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc ăn liền; ngũ cốc đã chế biến; ngũ cốc ăn sáng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc đã chế biến được sử dụng như thực phẩm ăn sáng, thực phẩm ăn nhanh hoặc nguyên liệu để chế biến các loại thực phẩm khác.

---

(210) **4-2025-63569**

(540)

SINCE 1981
Yoogane

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.3; 3.7.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, da cam đậm, da cam, vàng đồng, vàng, đen, trắng.
(731) BUY ALL FOOD CO., LTD. (KR)
463, Chungnyeol-ro, Sangbuk-myeon, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ các món ăn Hàn Quốc; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ chuẩn bị thức ăn bởi nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63570**

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Hex-Cem

(731) BORCHERS AMERICAS, INC. (US)
811 Sharon Drive, Westlake, Ohio, 44145, United States of America

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp; chất xúc tác; chất phụ gia hóa học có bản chất là chất làm khô cho nhựa tổng hợp; muối kim loại kiềm; muối dùng trong công nghiệp; muối kim loại đất hiếm; chất hút ẩm để hấp thụ độ ẩm.

Nhóm 02: Chất làm khô dùng cho sơn, sơn phủ, véc ni, chất nhuộm màu và mực.

---

(210) **4-2025-63571**

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Ten-Cem

(731) BORCHERS AMERICAS, INC. (US)
811 Sharon Drive, Westlake, Ohio, 44145, United States of America

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp; chất xúc tác; chất phụ gia hóa học có bản chất là chất làm khô cho nhựa tổng hợp; muối kim loại kiềm; muối dùng trong công nghiệp; muối kim loại đất hiếm; chất hút ẩm để hấp thụ độ ẩm.

Nhóm 02: Chất làm khô dùng cho sơn, sơn phủ, véc ni, chất nhuộm màu và mực.

---

(210) **4-2025-63572**

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

pre:tea
be pretty, with pretea

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) FNCORPORATION CO., LTD. (KR)
(Gami-dong, Hyundai Terratower Gamill) 440ho, 4F, 100 Sinusil-ro, Hanam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà túi lọc; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; ngũ cốc đã đánh bóng; bánh kẹo; bánh gạo; cà phê; mật ong; gia vị.

---

(210) **4-2025-63573**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 8.1.8
(731) BEIJING AIXIN TIANTIAN CATERING CO., LTD. (CN)
Room 4F6, 4th Floor, Building 1, No.1 Xinghuo Road, Fengtai District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê đồ đạc; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-63574**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 8.1.8
(731) BEIJING AIXIN TIANTIAN CATERING CO., LTD. (CN)
Room 4F6, 4th Floor, Building 1, No.1 Xinghuo Road, Fengtai District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Nước mật đường; mật ong; món sushi của Nhật Bản; cơm cuốn rong biển; chất làm đặc dùng để nấu ăn; bột sắn hột; men dùng cho bột nhão; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt.

---

(210) **4-2025-63576**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.9
(591) Trắng, vàng nâu.
(731) OVITAE GLOBAL HEALTH PTY LTD (AU)
Level 1 No 55 Collins Street, Melbourne Victoria Australia 3000
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; thảo dược; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc mỡ dược phẩm; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc viên chống oxy hóa; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-63577**

(540)

Ovitae

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) OVITAE GLOBAL HEALTH PTY LTD (AU)
Level 1 No 55 Collins Street, Melbourne Victoria Australia 3000

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; thảo dược; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc mỡ dược phẩm; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc viên chống oxy hóa; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-63578**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 25.7.25
(591) Cam, xanh lá, trắng.

(731) OVITAE GLOBAL HEALTH PTY LTD (AU)
Level 1 No 55 Collins Street, Melbourne Victoria Australia 3000

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; thảo dược; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc mỡ dược phẩm; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc viên chống oxy hóa; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-63579**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.13.25; 25.1.25
(591) Trắng, nâu nhạt, nâu đậm, vàng nhạt, vàng đậm, be.

(731) GUANGZHOU PATESY TRADING CO., LTD. (CN)
Room 204, No. 12, North Street of Jinpen Gaowei Wall, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gương soi; đồ đạc; giá trưng bày đồ trang sức; tấm đệm để ngủ; chuông gió (trang trí); chuồng chim.

---

(210) **4-2025-63580**

(540)

CAREMILLE

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KEYUMEI LABORATORY TECHNOLOGY (TIANJIN) CENTER (LIMITED PARTNERSHIP) (CN)
Room 209, 2nd Floor, Zone C, Animation Building, No. 126 Animation Middle Road, Tianjin Eco-City, Tianjin (TG-638), China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63581**

(540)

MIHIYO

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HONG KONG STARPICKS LIMITED (CN)
Room 3, 16/F, Empress Plaza, 17-19 Chatham Road South, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong, China 999077

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ dầu hạt lanh; miếng dán tẩm chế phẩm trị mụn.

---

(210) **4-2025-63582**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, xám, trắng.

(731) NGÔ MINH TÂM (VN)
36/9 Kha Vạn Cân, Kp44, Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo thời trang; quần áo bằng vải.

---

(210) **4-2025-63583**

(540)

SenSáng

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NINGBO FUSHUN BAIYI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 2-4, No. 12, Lane 189 Shunde Road, Haishu District, Ningbo City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu rọi; đèn đường; quạt điện dùng cho cá nhân; đèn; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-63584**

(540)

Daily O'cho

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.18

(591) Nâu, hồng kem nhạt, vàng nghệ.

(731) BAEK INCHEOL (KR)
397-28, Sambong-ro, Jinwi-myeon, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do 17716, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; bột thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung ăn kiêng từ protein đậu nành; thực phẩm chức năng cho sức khỏe; chất bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 30: Thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc dùng cho người; bột tổng hợp (dùng để chế biến thực phẩm); bột ăn được (dùng trong chế biến thực phẩm); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt ngũ cốc; hạt ngũ cốc đã qua chế biến.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng, bột thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa, chất bổ sung ăn kiêng từ protein đậu nành, thực phẩm chức năng cho sức khỏe, chất bổ sung ăn kiêng, thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc dùng cho người, bột tổng hợp (dùng để chế biến thực phẩm), bột ăn được (dùng trong chế biến thực phẩm), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt ngũ cốc, hạt ngũ cốc đã qua chế biến; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng, bột thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa, chất bổ sung ăn kiêng từ protein đậu nành, thực phẩm chức năng cho sức khỏe, chất bổ sung ăn kiêng, thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc dùng cho người, bột tổng hợp (dùng để chế biến thực phẩm), bột ăn được (dùng trong chế biến thực phẩm), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt ngũ cốc, hạt ngũ cốc đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-63585**

(540)

farmOLIN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây pha xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) BAEK INCHEOL (KR)
397-28, Sambong-ro, Jinwi-myeon, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do 17716, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo ăn được đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); nấm đã qua chế biến; nấm ăn được đã sấy khô; trái cây được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: đông trùng hạ thảo ăn được đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm), nấm đã qua chế biến, nấm ăn được đã sấy khô, trái cây được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, nấm đã được bảo quản; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: đông trùng hạ thảo ăn được đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm), nấm đã qua chế biến, nấm ăn được đã sấy khô, trái cây được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, nấm đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-63586**

(540)

VNPRO

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNPRO CARE (VN)
59/2A đường số 6, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội; sữa rửa mặt; lăn khử mùi cơ thể; chế phẩm khử mùi dạng xịt dùng cho người; nước hoa; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa dưỡng thể; nước rửa tay; nước giặt xả; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-63587**

(540)

ROSARIUM

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku Tokyo 104-0061, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm; nước hoa, hương thơm để thắp và chất thơm; chế phẩm đánh răng; móng giả; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem dưỡng da tay; sản phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; sản phẩm dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-63588**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CHANEL (FR)
135 avenue Charles de Gaulle, 92200 Neuilly-Sur-Seine, France
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ, bao gồm trực tuyến và đặt hàng qua thư, liên quan đến: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, đồ dùng vệ sinh cá nhân, nước hoa, chế phẩm làm sạch cơ thể và chăm sóc sắc đẹp, đồ trang điểm, chế phẩm tẩy trang, xà phòng, gel, chế phẩm chăm sóc da, mắt, môi và móng tay; chế phẩm cạo râu không chứa thuốc, chế phẩm trước khi cạo râu không chứa thuốc, chế phẩm sau khi cạo râu không chứa thuốc; kính thuốc, kính râm, hộp đựng kính thuốc, hộp đựng kính râm, đồng hồ thông minh, đồ trang sức, đồng hồ và các dụng cụ đo thời gian, va-li và rương, túi xách, túi xách tay, ví và ví đựng tiền xu; các dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin kinh doanh.

---

(210) **4-2025-63589**

(540)

ADENOGEN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku Tokyo 104-0061, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm; nước hoa, hương thơm để thắp và chất thơm; chế phẩm đánh răng; móng giả; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sản phẩm dưỡng tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm không chứa thuốc dùng để chăm sóc tóc và da đầu.

---

(210) **4-2025-63590**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.18
(731) BLUETACT SDN BHD (MY)
No. 2, Jalan Ida 1b, Perindustrian Desa Aman, 52200 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Thanh chống lật, thanh cân bằng, thanh chống nghiêng, thanh ổn định cho hệ thống treo của phương tiện giao thông trên bộ; giảm xóc cho ô tô; giảm xóc treo cho xe cộ; lò

xo treo cho xe cộ; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy.

---

(210) **4-2025-63591**

(540)

EcoSmooth
by An Cuong

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-63592**

(540)

PHARMACIST BRAND
alp'y

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1

(731) ALPAYA DOGAL VE KOZMETIK URUNLER SANAYI VE TICARET A.S (TR)
Akçaburgaz Mah., 1573. Sk., No:1, İç Kapı No:27 34522 Esenyurt, Istanbul / Turkey

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho chế độ ăn kiêng thông thường hoặc mang lại lợi ích về sức khỏe.

---

(210) **4-2025-63593**

(540)

MUDOCTOR

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) MILLION BRIDGE INC. (KR)
70, Gangnam-daero 94-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH LNT & THÀNH VIÊN (LNT & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Học viện; dịch vụ giáo dục giảng dạy; giáo dục âm nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-63594**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.11.12
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRIGHTVIET (VN)
Số 46 Lô BT5, đường Foresa 3, KĐT sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; trà thảo mộc; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-63595**

(540)

DR.SIM+

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5; 26.11.12
(731) YEONGSAN SKATE CO., LTD. (KR)
205-7, Yeongsanpo-ro, Naju-si, Jeollanam-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da ban đêm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; kem dưỡng chống lão hóa (mỹ phẩm); kem dưỡng làm mờ nếp nhăn vùng mắt (mỹ phẩm); kem dưỡng giúp cải thiện độ đàn hồi vùng da mắt (mỹ phẩm); mỹ phẩm dành cho da đầu; nước cân bằng cho da đầu (không dùng cho mục đích y tế); nước thơm dưỡng ẩm (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng ẩm toàn thân (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng ẩm da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem chống nắng; kem mắt; dung dịch dưỡng tóc; chế phẩm dưỡng tóc không dùng cho mục đích y tế, dùng cho mục đích làm đẹp; chế phẩm chống nắng dùng trong mỹ phẩm; dung dịch chống nắng dùng trong mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da dùng trong mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-63596**

(540)

DELIZ VN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐẶNG ĐÌNH CÔNG (VN)
Số 5B, ngách 5, ngõ 53 khu phố Trung Hòa, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ lót; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-63597**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CZ (VN)
253 Quách Thị Trang, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin (dùng cho điện thoại di động); màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-63598**

(540)

THE CRAB SHACK

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH CHIẾC MUỖNG VÀNG (VN)
61B Tú Xương, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; xốt [gia vị]; nước xốt; xốt củ quả; tương.

---

(210) **4-2025-63599**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.7.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN CƠ TRẦN HƯNG ĐẠO (VN)
Số 260 đường Trần Hưng Đạo, xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-63600**

(540)

PENORI

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN CƠ TRẦN HƯNG ĐẠO (VN)
Số 260 đường Trần Hưng Đạo, xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-63601**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUỖI HAPPY TRUE (VN)
Số 197 Cầu Cốc, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc); mua bán: các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước uống có hương vị cà phê, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ép hoa quả, rượu, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-63602**

(540)

GLAVA TEA

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SX TM & DV AT GIFT HÀ NỘI (VN)
Số nhà 70, ngõ 83 đường Tân Triều, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-63603**

(540)

ROYAL BLISS

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SX TM & DV AT GIFT HÀ NỘI (VN)
Số nhà 70, ngõ 83 đường Tân Triều, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; trà (chè); cà phê; ca cao; sôcôla.

---

(210) **4-2025-63604**

(540)

Charm Bites

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SX TM & DV AT GIFT HÀ NỘI (VN)
Số nhà 70, ngõ 83 đường Tân Triều, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-63605**

(540)

SAGROTAN

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.9; 23.1.1; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng cam, trắng.
(731) RECKITT BENCKISER HEALTH LIMITED (GB)
103-105 Bath Road, Slough, Berkshire, SL1 3UH, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; kem dưỡng ẩm cho da; xà phòng diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); xà phòng dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm làm sạch tay (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch tay có bản chất là nước rửa tay không chứa thuốc; nước rửa tay dạng bọt (không chứa thuốc); xà phòng cho tay, mặt và cơ thể (không chứa thuốc); sữa tắm toàn thân; gel tắm và gel tắm vòi hoa sen; sữa tắm và sữa tắm vòi hoa sen dạng bọt; khăn lau không tẩm thuốc dùng cho mục đích cá nhân; dầu gội và dầu xả dùng cho tóc và cơ thể.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh da; nước rửa tay (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc; sữa rửa mặt, nước rửa tay, nước rửa tay dạng bọt và xà phòng dạng lỏng diệt khuẩn có chứa thuốc; gel tắm và gel tắm vòi hoa sen có chứa thuốc; sữa tắm toàn thân có chứa thuốc; chất khử trùng, bao gồm chất khử trùng dạng lỏng và chất khử trùng dạng xịt; khăn lau tẩm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau tẩm chế phẩm sát trùng (dùng cho mục đích y

tế); khăn lau tẩm chế phẩm khử trùng (dùng cho mục đích y tế); khăn lau vệ sinh (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da và tóc có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-63606**

(540)

ETLEÉ

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KISS NAIL PRODUCTS, INC. (US)
25 Harbor Park Drive, Port Washington, NY 11050, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Nước thơm; nước hoa; chế phẩm nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dạng xịt dùng để giữ mùi thơm nước hoa cho cơ thể; nước thơm Cô-lô-nhơ; dầu thơm; chế phẩm mỹ phẩm dạng xịt tạo mùi thơm cho cơ thể; chế phẩm nước hoa có nồng độ tinh dầu thơm cao; nước hoa tự nhiên; nước hoa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-63607**

(540)

EROMAX

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1

(731) DAFU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No.3 Gongfu Road, Zhegan Bilateral Cooperation (Qurao) Demonstration Plot, High-tech Zone, Yushan County, Shangrao City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm chân không [máy móc]; bơm ly tâm; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2025-63609**

(540)

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen.

(731) AUO DISPLAY PLUS CORPORATION (TW)
5F., No.1, Gongye E. 3rd Rd., East Dist., Hsinchu Science Park, Hsinchu City 300, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải về dành cho người dùng để kiểm tra tình trạng sử dụng phòng họp, không gian làm việc và thực hiện việc đặt chỗ; phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-63610**

(540)

XpacePlus

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AUO DISPLAY PLUS CORPORATION (TW)
5F., No.1, Gongye E. 3rd Rd., East Dist., Hsinchu Science Park, Hsinchu City 300, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải về dành cho người dùng để kiểm tra tình trạng sử dụng phòng họp, không gian làm việc và thực hiện việc đặt chỗ; phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-63611**

(540)

KENPAX

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.1

(731) KENPAX INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Flat 5, 5/F, Wing On Plaza, 62 Mody Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Nệm chuyên dùng cho việc sinh nở; tấm trải dùng cho bệnh nhân không kiềm chế được; tấm trải vô trùng dùng trong phẫu thuật; quần áo chuyên dùng cho phòng mổ; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; khăn trải dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-63612**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen.

(731) AUO DISPLAY PLUS CORPORATION (TW)
5F., No.1, Gongye E. 3rd Rd., East Dist., Hsinchu Science Park, Hsinchu City 300, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính không tải về được dưới dạng sử dụng tạm thời, như một dịch vụ, cho phép người dùng kiểm tra tình trạng sử dụng phòng họp, không gian làm việc và thực hiện việc đặt chỗ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-63613**

(540)

XpacePlus

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AUO DISPLAY PLUS CORPORATION (TW)
5F., No.1, Gongye E. 3rd Rd., East Dist., Hsinchu Science Park, Hsinchu City 300, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính không tải về được dưới dạng sử dụng tạm thời, như một dịch vụ, cho phép người dùng kiểm tra tình trạng sử dụng phòng họp, không gian làm việc và thực hiện việc đặt chỗ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-63614**

(540)

Chill break

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27

(731) AEON CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho gia đình.

Nhóm 29: Dầu ăn và chất béo ăn được; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Cà phê [rang, nghiền thành bột, dạng hạt hoặc dùng trong đồ uống]; trà đen [trà Anh]; đồ uống ca cao đã được pha chế và đồ uống trên cơ sở ca cao, được chuẩn bị sẵn; trà; đường khối; đường fructose cho mục đích nấu ăn; đường tinh thể [không phải bánh kẹo]; đường; mantoza cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho gia đình, dầu ăn và chất béo ăn được, sản phẩm sữa, cà phê [rang, nghiền thành bột, dạng hạt hoặc dùng trong đồ uống], trà đen [trà Anh], đồ uống ca cao đã được pha chế và đồ uống trên cơ sở ca cao, được chuẩn bị sẵn, trà, đường khối, đường fructose cho mục đích nấu ăn, đường tinh thể [không phải bánh kẹo], đường, mantoza cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2025-63615**

(641) 4-2024-12106

(540)

Speedac

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ERIN INTELLECTUAL PROPERTY LIMITED (IE)
34 Steeplechase Hill, Ratoath Meath, A85 PK00, Republic of Ireland

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý cân công nghiệp.

---

(210) **4-2025-63616**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.5; 4.5.15; 16.3.1; 26.1.1; 26.13.25
(731) TOCODING TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Rm. 1201-1202, 12th Floor, Tower G2, GALAXY WORLD, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy tính [phần cứng máy tính]; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được; máy quay phim; máy theo dõi trẻ em bằng video; camera nhiệt; máy chiếu video.

Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; quảng cáo; quảng cáo nhằm mục đích thương mại; khuyến mãi bán hàng [cho người khác]; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tiếp thị.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp dịch vụ phần mềm (saas); tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-63617**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 24.9.1
(591) Xanh lục, be, vàng.
(731) MAI VĂN HOÀNG (VN)
Tổ 18, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: thiết bị vệ sinh phòng tắm, sen vòi, bồn cầu, bồn tắm, thiết bị nhà bếp, bếp ga, bếp từ, bếp điện, máy hút mùi, lò nướng, lò hấp, lò vi sóng, lò hấp, tủ lạnh, tủ rượu, máy giặt, máy sấy, xoong, nồi, dao, thớt bàn ghế, giường tủ.

---

(210) **4-2025-63618**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, đỏ, xanh lá cây, vàng cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ABS JAPAN (VN)
Thôn Tiên Kha, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Bột bả tường; bột trét tường; vữa khô trộn sẵn; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia)

---

(210) **4-2025-63619**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 5.9.25; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, đen.
(731) MAI THỊ THANH (VN)
Số nhà 13, tổ 3, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, rau củ quả được bảo quản.

Nhóm 30: Trà; cà phê; gia vị.

Nhóm 31: Động vật sống; rau củ quả tươi

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: thịt, cá, rau củ quả được bảo quản, trà, cà phê, gia vị, động vật sống, rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-63620**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.4.2
(591) Xanh dương, xám, da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA HÀ NAM (VN)
Lô CN 1.19, cụm công nghiệp Lê Hồ, phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn nhựa đựng nước.

---

(210) **4-2025-63621**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 25.7.22; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh than, trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FACOMAX VIỆT NAM (VN)
Thôn Đại Tự, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm.

Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa sắt.

Nhóm 19: Bột bả.

---

(210) **4-2025-63622**

(540)

NANO NADIA

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HOÀNG CÔNG PHƯỢNG (VN)
Tổ dân phố Cả Đông Côi, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-63625**

(540)

VoteMe

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN MINH DUY (VN)
73 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải về; phần mềm có thể tải về cho điện thoại di động; phần mềm máy tính, đã ghi.

Nhóm 35: Thăm dò ý kiến; nghiên cứu thị trường; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; biên soạn số liệu thống kê.

---

(210) **4-2025-63626**

(540)

Ofemil

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILLA - VILLA (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); hóa chất sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-63627**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Xanh lam, xanh đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIAM BROTHERS VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà văn phòng VRG, 177 Hai Bà Trưng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 22: Lưới đánh cá; dây thừng bện dùng cho tàu thuyền; dây bện để đan lưới; dây thừng.

Nhóm 23: Sợi và chỉ đã xe; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi.

---

(210) **4-2025-63628**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TRÚC MINH SƠN (VN)
49/2, đường Nguyễn Huệ, khu phố 11, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Gia vị; muối tiêu; gia vị thập cẩm; nước mắm (gia vị); hạt tiêu (gia vị); xốt (gia vị).

---

(210) **4-2025-63629**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN NHẬT MINH (VN)
250A Chu Văn An, khu phố 41, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-63632**

(540)



(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 5.5.19; 7.1.24; 8.5.3; 25.1.6
(591) Vàng, da cam, hồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH GIÒ CHẢ VẠN XUÂN TÂN ƯỚC (VN)
Thôn Tri Lễ, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; nem chua; mọc thịt; dăm bông; chân giò hun khói; xúc xích.

Nhóm 30: Bánh chưng; bánh dầy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: các sản phẩm giò, chả, nem chua, mọc thịt, dăm bông, chân giò hun khói, xúc xích, bánh chưng, bánh dầy.

---

(210) **4-2025-63638**

(540)

COLOCHI

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Hồng, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; bút (văn phòng phẩm); mực; hộp đựng bút viết (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-63639**

(540)

Foshan Jirui Machinery Technology

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ, cam, vàng, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-63651**

(540)

Saclo HOSTEL

(220) 10/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 13.1.6; 26.11.12
(731) NGUYỄN ĐĂNG LINH (VN)
K170/3 Trần Nhân Tông, phường Hội An Đông, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ (lưu trú tạm thời).

---

(210) **4-2025-63677**

(540)

UBENO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LIN, HUASHENG (CN)
No. 97, Mashan Central District, Mashan Village, Yinglin Town, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; kem dưỡng ẩm; sữa tắm; kem đánh răng; dầu massage (không dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay.

---

(210) **4-2025-63678**

(540)

N•BITO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(731) LIN, HUASHENG (CN)
No. 97, Mashan Central District, Mashan Village, Yinglin Town, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; kem dưỡng âm; sữa tắm; kem đánh răng; dầu massage (không dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay.

---

(210) **4-2025-63679**

(540)

TREHUB

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.11.13; 15.9.18; 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRE HUB (VN)
Tầng 5, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

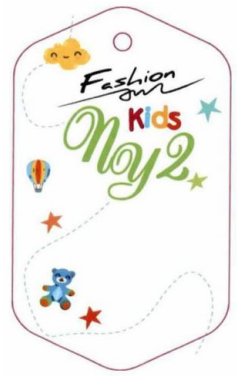
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2025-63680**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.11; 3.1.14; 18.5.6; 21.1.16; 26.5.1
(591) Vàng, xanh lá, xanh dương, hồng, đen, trắng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BẢO LONG B & L (VN)
Số 70T/6, khu phố 6, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-63681**

(540)

Bibosilk

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUÝ LINH (VN)
942/2/7/7A Kha Vạn Cân, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem uốn tóc; kem duỗi tóc; kem nhuộm tóc; kem hấp dầu; nước dưỡng tóc; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-63682**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.2.2
(591) Vàng đồng, xám, đen.
(731) VÕ THỊ HẬU (VN)
Tổ dân phố Quảng Đức, xã Đinh Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc; trang sức vàng; trang sức đá quý.

---

(210) **4-2025-63684**

(540)

FRESHON

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LÊ HỮU DŨNG (VN)
33 Nguyễn Đình Chiểu, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi; hoa tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trái cây tươi, rau củ quả tươi, trái cây đông lạnh, trái cây và rau củ quả đóng hộp, trái cây sấy, mứt từ trái cây, nước uống làm từ trái cây.

---

(210) **4-2025-63687**

(540)

Thiên Lạc

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG GIA DỤNG BESTWIN (VN)
Lô F3, khu Công Nghiệp Nam Đồng Phú, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH VIETLAS (VIETLAS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; nhang muỗi; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-63688**

(540)

EKC Tarim

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ MỸ HOÀNG (VN)
B89 khu phố 4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-63689**

(540)

Naturwin

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ MỸ HOÀNG (VN)
B89 khu phố 4, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-63690**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.18; 5.5.20; 10.3.7; 11.3.7; 26.1.1
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH QUỐC BẢO (VN)
Thôn Ngân Sơn, xã Tuy An Bắc, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, mây, tre, nứa, lá.

Nhóm 21: Đồ gốm, sứ cụ thể là: lọ hoa bằng sứ, lọ hoa bằng gốm đất nung, lư hương, đĩa bằng sứ, tượng bằng sứ, tượng bằng gốm đất nung, chum bằng sứ, tranh bằng sứ.

Nhóm 30: Trà; bánh kẹo; mì gói; gạo; cà phê; sô cô la.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; cho thuê xe.

---

(210) **4-2025-63691**

(540)

Delorabio

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
E19 - Dragon Village, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-63692**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO FACOLOS (VN)
Tầng 3 tòa A chung cư nhà ở xã hội cán bộ chiến sĩ Bộ Công an - 282 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi đeo.

Nhóm 21: Bình đựng nước uống.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất đi chân; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm dày trải sàn.

Nhóm 28: Vợt chơi thể thao; bóng dùng để chơi thể thao; lưới dùng cho thể thao; máy bắn bóng (thiết bị dùng trong thể thao); dụng cụ nhặt bóng (thiết bị dùng trong thể thao); thùng đựng bóng (thiết bị dùng trong thể thao); băng đô (vật dụng bảo vệ khi chơi thể thao); băng tay (vật dụng bảo vệ khi chơi thể thao); băng quấn cán vợt chơi thể thao; băng bọc cán vợt chơi thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: ba lô, túi đeo, bình nước uống, quần áo, giày dép, mũ nón, tất đi chân, đồ đội đầu, đồ đi chân, tấm thảm, thảm dày trải sàn, vợt chơi thể thao, bóng dùng để chơi thể thao, lưới dùng cho thể thao, máy bắn bóng, dụng cụ nhặt bóng, thùng đựng bóng, băng đô (phụ kiện thể thao), băng tay (phụ kiện thể thao), băng quấn cán vợt chơi thể thao, băng bọc cán vợt chơi thể thao, bao đựng vợt.

---

(210) **4-2025-63693**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.3.3; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO FACOLOS (VN)
Tầng 3 tòa A chung cư nhà ở xã hội cán bộ chiến sĩ Bộ Công an - 282 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi đeo.

Nhóm 21: Bình đựng nước uống.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất đi chân; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm dày trải sàn.

Nhóm 28: Vợt chơi thể thao; bóng dùng để chơi thể thao; lưới dùng cho thể thao; máy bắn bóng (thiết bị dùng trong thể thao); dụng cụ nhặt bóng (thiết bị dùng trong thể thao); thùng đựng bóng (thiết bị dùng trong thể thao); băng đô (vật dụng bảo vệ khi chơi thể thao); băng tay (vật dụng bảo vệ khi chơi thể thao); băng quấn cán vợt chơi thể thao; băng bọc cán vợt chơi thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: ba lô, túi đeo, bình nước uống, quần áo, giày dép, mũ nón, tất đi chân, đồ đội đầu, đồ đi chân, tấm thảm, thảm dày trải sàn, vợt chơi thể thao, bóng dùng để chơi thể thao, lưới dùng cho thể thao, máy bắn bóng, dụng cụ nhặt bóng, thùng đựng bóng, băng đô (phụ kiện thể thao), băng tay (phụ kiện thể thao), băng quấn cán vợt chơi thể thao, băng bọc cán vợt chơi thể thao, bao đựng vợt.

---

(210) **4-2025-63694**

(540)

Hoàn Lĩnh

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) 1. BÙI TẤN TỊNH (VN)
35C1 đường Tô Ngọc Vân, khóm Tây An, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang
2. VŨ KIM HƯƠNG (VN)
35C1 đường Tô Ngọc Vân, khóm Tây An, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); ca cao; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-63695**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.5.21; 14.5.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) SAFEPAY LLC (US)
14126 Cardinal Ln Houston TX USA 7079
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng; thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa.

Nhóm 35: Chuẩn bị bảng tiền lương; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tuyển dụng lao động; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại; lập bản khai thuế.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; giao dịch tài chính tiền điện tử; phân tích tài chính; dịch vụ tài chính; chuyển điện tử tiền mã hóa; dịch vụ ngân hàng di động.

---

(210) **4-2025-63697**

(540)

MÃ TIỂU DÃ
Maxiaoye

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SUNWOLF ANIMATION (VN)
180/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 09: Sách điện tử; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi; máy tính; phim hoạt hình; phần mềm thiết kế.

Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa có thể tự thu vào; dây đeo chìa khóa có thể tự thu vào; huy hiệu bằng kim loại quý; vòng tay bằng kim loại quý; mặt dây chuyền; dây chuyền.

Nhóm 16: Sách; truyện tranh; văn phòng phẩm; lịch; tranh vẽ; truyện tranh đăng báo.

Nhóm 18: Túi xách; ví cầm tay [túi xách tay]; túi đi học; ba lô; vali; túi du lịch.

Nhóm 20: Đồ nội thất; kệ sách; bàn học; ghế; tủ; khung tranh.

Nhóm 25: Quần áo; áo phông; áo khoác; quần dài; váy; giày dép.

Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; tượng đồ chơi; đồ chơi; trò chơi; cờ vua; búp bê.

Nhóm 42: Thiết kế văn phòng phẩm; thiết kế đồ họa; thiết kế tác phẩm minh họa; thiết kế nhân vật hoạt hình; thiết kế bao bì; dịch vụ thiết kế phần mềm.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý về cấp phép bản quyền nhân vật hoạt hình; tư vấn pháp lý; dịch vụ đăng ký bản quyền; quản lý quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ bảo hộ nhãn hiệu; dịch vụ tư vấn hợp đồng bản quyền.

---

(210) **4-2025-63698**
(300) 86517209 15/07/2025 CN
(540)

e cube

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; xe ô tô con; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; đầu máy dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; thân (vỏ) xe ô tô.

---

(210) **4-2025-63699**
(300) 86499984 15/07/2025 CN
(540)

e cube

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; bộ nối (thiết bị xử lý dữ liệu); phần cứng máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, được ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, được ghi sẵn; chương trình máy tính, được ghi sẵn; thiết bị điều hướng cho xe cộ (máy vi tính trên xe cộ); pin điện, cho xe cộ; trạm sạc điện cho xe cộ chạy bằng điện; pin (ắc quy) dùng cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-63700**
(540)

PLNS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGZHOU RUIYA SHIYI TRADING CO., LTD (CN)
Room 202, No. 7, Lane 5, West Ring Street, Longtan Village, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể (mục đích trang điểm); bút chì kẻ lông mày; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm để ngâm giặt; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-63701**
(300) 40202514404W 11/06/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo sơ mi; áo len dài tay; quần áo ngủ (bộ pijama); quần áo cho trẻ sơ sinh; quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ [đồ đội đầu]; tất; găng tay [quần áo]; khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; dây/băng đeo thấm mồ hôi [quần áo]; Áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; quần áo (sản phẩm may mặc); trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; dải băng buộc đầu; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; mũ che tai (trang phục); giày khiêu vũ; khăn quàng cổ; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-63702**
(300) 40202521805R 25/08/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc để thắp sáng; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-63703**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy can; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy dùng để trang trí thực phẩm; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ bằng giấy bồi; giấy dính [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; sách mỏng; bưu thiếp; áp phích quảng cáo; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; thiết bị cho việc treo khung ảnh chụp; tem thư; tranh sơn dầu; tranh lụa; tranh ảnh; bản in thạch bản; bản khắc; bản in đá; bản khắc axit; phiếu/thẻ/danh thiếp; ảnh chụp (được in); túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tờ giấy rời (có đục lỗ để thay thế vào một tập vở); vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy; vật liệu đóng gói bảo vệ dùng để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; lịch; vật dụng đánh dấu trang sách; văn phòng phẩm; vở viết hoặc vẽ; bìa cứng đã gập bằng giấy; bìa [văn phòng phẩm]; bìa giữ hộ chiếu; con dấu [đóng dấu]; bìa bọc hộ chiếu; mực; bút (đồ dùng văn phòng); băng phết gôm [văn phòng phẩm]; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; máy in địa chỉ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn cho thợ may; vật liệu để nặn; khuôn cho đất nặn điêu khắc (vật liệu thô của nghệ sĩ); giấy da mezuzah; hộp đựng giấy da mezuzah; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng bìa cứng; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng giấy bồi.

---

(210) **4-2025-63704**

(300) 40202514405R 11/06/2025 SG

(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Tủ trưng bày; kệ trưng bày; hộp đựng đồ chơi (đồ đạc); đồ đạc; ghế trường kỷ; hộp đựng bằng chất dẻo để bao gói; thùng chứa bằng chất dẻo cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp; hộp đựng, không bằng kim loại, để phân phối giấy lau; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; gương soi; gương cầm tay (gương trang điểm); khung tranh; khung ảnh; gương trang trí; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; quạt phẳng cầm tay; quạt gấp cầm tay; đồ thủ công bằng rơm lúa mì; đồ thủ công bằng tre; đồ thủ công bằng gỗ; đồ thủ công bằng rơm; tác phẩm điêu khắc bằng chất dẻo; chuông gió; Tác phẩm điêu khắc nhỏ bằng nhựa; tượng nhỏ bằng nhựa; đồ thủ công bằng nhựa gia cố bằng sợi thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng niêm yết; biển hiệu bằng chất dẻo; vật dụng giữ bằng chất dẻo cho biển hiệu; nhãn mác bằng chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; cũi cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; quan tài; móc treo quần áo, không bằng kim loại; khay chia ngăn kéo; gối; gối dài; gối kê cổ; đệm; ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại; mô hình nhân vật [đồ trang trí] bằng thạch cao; mô hình nhân vật [đồ trang trí] bằng chất dẻo; sừng, dạng thô hoặc bán thành phẩm; tượng nhỏ bằng xương; tượng bằng ngà; đồ quý giá (đồ mỹ thuật) bằng ngà; vỏ sò/vỏ ốc, thô hoặc bán thành phẩm; Tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ xương động vật; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ thạch cao; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc bằng sáp; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ gỗ.

---

(210) **4-2025-63705**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; ti vi thông minh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc bảo vệ và bao bảo vệ máy tính bảng; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; máy phát hiện tiền giả; thiết bị đếm và phân loại tiền; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp điện tử (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, hoặc nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động cho xe cộ; giá đỡ quay theo chuyển động dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; ti vi/máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ tai nghe có chức năng sạc không dây; vỏ đựng bảo vệ tai nghe có chức năng sạc không dây; tai nghe không dây thông minh; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; sợi quang; sợi cáp quang; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia x, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị điều khiển từ xa cho xe cộ; thiết bị điều khiển tốc độ xe cộ tự động; bộ điều khiển từ xa để vận hành xe cộ; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; gọng kính đeo mắt; tệp tin video có thể tải xuống.

(210) **4-2025-63706**
(300) 40202521805R 25/08/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 26: Băng buộc tóc; dải ren, đăng ten để viền; món đồ trang trí [thêu]; dây đan dùng cho quần áo hoặc trang trí viền; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí dùng cho điện thoại di động; ghim trang trí để đeo, trừ loại làm đồ trang sức; khoá cài [phụ kiện của trang phục]; băng đeo tay; dụng cụ uốn tóc, không phải dụng cụ cầm tay; giấy dùng để uốn tóc; dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay; kẹp tóc; kẹp uốn tóc; cặp tóc mai; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; ngù len [quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ]; trâm cài [phụ kiện của trang phục]; cúc/khuy; khóa thắt lưng bằng kim loại quý [cho quần áo]; bộ tóc giả; bộ đồ may vá; bộ dụng cụ đan; hoa giả; cây bonsai giả; miếng đệm vai dùng cho quần áo; miếng dán nhiệt để trang trí đồ vải [đồ may vá]; số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; mẫu tự để đánh dấu đồ vải; miếng dán nâng ngực; huy hiệu dùng trong các cuộc vận động tranh cử; huy hiệu kiểu cách độc đáo [khuy áo] để đeo; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; thẻ ghi tên [miếng dán bằng vải] để ép nhiệt; lông vũ dùng để trang trí.

---

(210) **4-2025-63707**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo cho người khác trên internet; quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa hoặc dịch vụ cho người khác); dịch vụ marketing trực tuyến; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy tính tiền; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ tác phẩm nghệ thuật do phòng trưng bày nghệ thuật cung cấp; dịch vụ bán lẻ liên quan đến tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ bán lẻ đồ chơi; dịch vụ bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến đồ chơi; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến đồ chơi; bán đấu giá trực tuyến các hàng hóa được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFTs); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực

không thể thay thế (NFTs); Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFTs).

---

(210) **4-2025-63708**
(300) 40202521804W 25/08/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo [thay thế vải]; vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; vải có họa tiết dùng để thêu; khăn tắm; nỉ/dạ phớt; khăn bông [vải]; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí]; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm.

---

(210) **4-2025-63709**
(300) 40202521804W 25/08/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 26: Băng buộc tóc; dải ren, đăng ten để viền; món đồ trang trí [thêu]; dây đan dùng cho quần áo hoặc trang trí viền; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí dùng cho điện thoại di động; ghim trang trí để đeo, trừ loại làm đồ trang sức; khoá cài [phụ kiện của trang phục]; băng đeo tay; dụng cụ uốn tóc, không phải dụng cụ cầm tay; giấy dùng để uốn tóc; dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay; kẹp tóc; kẹp uốn tóc; cặp tóc mai; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; ngù len [quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ]; trâm cài [phụ kiện của trang phục]; cúc/khuy; khóa thắt lưng bằng kim loại quý [cho quần áo]; bộ tóc giả; bộ đồ may vá; bộ dụng cụ đan; hoa giả; cây bonsai giả; miếng đệm vai dùng cho quần áo; miếng dán nhiệt để trang trí đồ vải [đồ may vá]; số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; mẫu tự để đánh dấu đồ vải; miếng dán nâng ngực; huy hiệu dùng trong các cuộc vận động tranh cử; huy hiệu kiểu cách độc đáo [khuy áo] để đeo; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; thẻ ghi tên [miếng dán bằng vải] để ép nhiệt; lông vũ dùng để trang trí.

---

(210) **4-2025-63710**
(300) 40202521805R 25/08/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu Tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-63711**
(300) 40202514404W 11/06/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Tủ trưng bày; kệ trưng bày; hộp đựng đồ chơi (đồ đạc); đồ đạc; ghế trường kỷ; hộp đựng bằng chất dẻo để bao gói; thùng chứa bằng chất dẻo cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp; hộp đựng, không bằng kim loại, để phân phối giấy lau; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; gương soi; gương cầm tay (gương trang điểm); khung tranh; khung ảnh; gương trang trí; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; quạt phẳng cầm tay; quạt gấp cầm tay; đồ thủ công bằng rơm lúa mì; đồ thủ công bằng tre; đồ thủ công bằng gỗ; đồ thủ công bằng rơm; tác phẩm điêu khắc bằng chất dẻo; chuông gió; tác phẩm điêu khắc nhỏ bằng nhựa; tượng nhỏ bằng nhựa; đồ thủ công bằng nhựa gia cố bằng sợi thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng niêm yết; biển hiệu bằng chất dẻo; vật dụng giữ bằng chất dẻo cho biển hiệu; nhãn mác bằng chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; cũi cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; quan tài; móc treo quần áo, không bằng kim loại; khay chia ngăn kéo; gối; gối dài; gối kê cổ; đệm; ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại; mô hình nhân vật [đồ trang trí] bằng thạch cao; mô hình nhân vật [đồ trang trí] bằng chất dẻo; sừng, dạng thô hoặc bán thành phẩm; tượng nhỏ bằng xương; tượng bằng ngà; đồ quý giá (đồ mỹ thuật) bằng ngà; vỏ sò/vỏ ốc, thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ xương động vật; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ thạch cao; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc bằng sáp; tác phẩm nghệ thuật được chạm khắc từ gỗ.

---

(210) **4-2025-63712**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; vải da; túi; túi mua sắm có thể tái sử dụng; túi mua sắm bằng vải; túi xách tay đa dụng; hộp bằng da hoặc bìa giả da; vali (hành lý); túi mua sắm bằng da; túi mua sắm bằng vải bạt; túi đựng chìa khóa; dây đeo bằng da; ba lô; túi xách; ví tiền; túi sách học sinh; túi dùng cho thể thao; vali; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; hộp đựng danh thiếp dạng ví; ví có ngăn đựng hộ chiếu; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây da; địu mang trẻ em; ô; ô che nắng; gậy chống đi bộ; bộ yên cương cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đựng đồ trang sức [rỗng].

---

(210) **4-2025-63713**
(300) 40202521804W 25/08/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội đầu; nước xức tóc; chất làm sạch dùng cho tay; chế phẩm làm sạch dùng cho tay; xà phòng rửa tay; khăn tay bằng giấy được tẩm chất làm sạch; khăn tay bằng giấy được tẩm chế phẩm vệ sinh; sữa tắm dạng gel; sữa rửa mặt; sữa làm sạch da; chế phẩm để giặt; chế phẩm vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; hương thơm để thắp; tinh dầu hương liệu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất thơm; dung dịch xịt toàn thân; nước hoa; hình dán cho móng tay, chân; mỹ phẩm; phấn mắt; sơn móng tay; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da tay; chế phẩm tẩy trang; móng (tay, chân) nhân tạo; mặt nạ làm đẹp; son môi; hộp đựng son môi; phấn nén trang điểm; bộ mỹ phẩm bao gồm thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), son môi, bút chì kẻ lông mày, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem nền và son bóng; chất khử mùi cho con người hoặc động vật; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; hỗn hợp thảo mộc thơm để tạo hương; túi nhỏ làm thơm đồ vải; gỗ thơm; chế phẩm xông thơm [nước hoa]; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; túi thơm; túi hương thơm; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; xịt thơm trong nhà; sáp thơm; sáp có mùi thơm; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm].

---

(210) **4-2025-63714**
(300) 40202514404W 11/06/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang trí (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; dây đeo chìa khoá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; mô hình trang trí làm bằng kim loại quý; mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-63715**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang trí (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; dây đeo chìa khoá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; mô hình trang trí làm bằng kim loại quý; mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-63716**
(300) 40202514404W 11/06/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; ti vi thông minh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc bảo vệ và bao bảo vệ máy tính bảng; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; máy phát hiện tiền giả; thiết bị đếm và phân loại tiền; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp điện tử (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, hoặc nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động cho xe cộ; giá đỡ quay theo chuyển động dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; ti vi/máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật

số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ tai nghe có chức năng sạc không dây; vỏ đựng bảo vệ tai nghe có chức năng sạc không dây; Tai nghe không dây thông minh; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; sợi quang; sợi cáp quang; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia x, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị điều khiển từ xa cho xe cộ; thiết bị điều khiển tốc độ xe cộ tự động; bộ điều khiển từ xa để vận hành xe cộ; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; gọng kính đeo mắt; Tệp tin video có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-63717**

(300) 40202521804W 25/08/2025 SG

(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu Tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-63718**

(300) 40202521805R 25/08/2025 SG

(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo [thay thế vải]; vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; vải có họa tiết dùng để thêu; khăn tắm; nỉ/dạ phớt; khăn bông [vải]; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí]; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm.

---

(210) **4-2025-63719**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Máy trò chơi gắp thú; thiết bị chơi trò chơi; máy trò chơi tự động và vận hành bằng đồng xu; thẻ tiền/quân trò chơi hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; diều; gạch lắp ghép (đồ chơi); thiết bị để cưỡi dùng trong khu vui chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; khối lắp ghép (đồ chơi); búp bê đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật hành động; búp bê có khớp cầu [bjd]; quần áo cho búp bê; nhân vật đồ chơi có thể điều chỉnh tư thế; bộ búp bê; mô hình đồ chơi; đồ chơi dạng xếp hình; nhân vật đồ chơi theo bộ sưu tập; bóng bay để trang trí buổi tiệc; đồ chơi thông minh; nhà đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; bộ phụ kiện [bán nguyên bộ] dùng để lắp ráp đồ chơi; bộ phụ kiện [bán nguyên bộ] để lắp ghép đồ chơi; đồ chơi lên dây cót; đồ chơi búp bê hành động; động vật đồ chơi; đồ nội thất nhà búp bê; ô tô đồ chơi; đồ chơi pinata (tương tự trò chơi dân gian của Việt Nam: trò đập niêu); đồ chơi có thể bơm phồng; xe hẩy chân (đồ chơi); trò chơi ghép hình; đĩa bay [đồ chơi]; chuông gió đồ chơi; cờ vua; bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi cờ bàn; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; Trò chơi thẻ sưu tập; quả bóng cho trò chơi; thiết bị tập thể dục, trừ loại dùng cho mục đích phục hồi chức năng y tế; dụng cụ bắn cung; đĩa ném (dụng cụ thể thao); ván trượt; máy để tập luyện thể dục; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bể bơi (đồ chơi); đường đua bằng nhựa (đồ chơi); miếng bảo vệ [bộ phận của trang phục thể thao]; giày đi tuyết; phao bơi; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; dụng cụ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; tấm chắn/màn ngụy trang [dụng cụ thể thao]; que gỗ chuyền tay dùng trong môn chạy tiếp sức; bộ đồ chơi thủ công cho trò chơi và đồ chơi; Bộ đồ chơi mô hình thủ công [đồ chơi]; mô hình nhân vật [đồ chơi hoặc vật dụng giải trí]; mô hình nhân vật [đồ chơi hoặc vật dụng giải trí] để bán dưới dạng bộ lắp ráp; thiết bị trò chơi giải trí dùng trong các khu vui chơi giải trí trong nhà; máy chơi xổ số điện tử hiển thị video [máy trò chơi]; máy chơi bingo (lô tô) điện tử [máy trò chơi]; đồ nấu ăn bằng đồ chơi.

---

(210) **4-2025-63720**
(300) 40202521805R 25/08/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội đầu; nước xức tóc; chất làm sạch dùng cho tay; chế phẩm làm sạch dùng cho tay; xà phòng rửa tay; khăn tay bằng giấy được tẩm chất làm sạch; khăn tay bằng giấy được tẩm chế phẩm vệ sinh; sữa tắm dạng gel; sữa rửa mặt; sữa làm sạch da; chế phẩm để giặt; chế phẩm vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; Chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; hương thơm để thắp; tinh dầu hương liệu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chất thơm; dung dịch xịt toàn thân; nước hoa; hình dán cho móng tay, chân; mỹ phẩm; phấn mắt; sơn móng tay; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm;

kem dưỡng da tay; chế phẩm tẩy trang; móng (tay, chân) nhân tạo; mặt nạ làm đẹp; son môi; hộp đựng son môi; phấn nén trang điểm; bộ mỹ phẩm bao gồm thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), son môi, bút chì kẻ lông mày, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem nền và son bóng; chất khử mùi cho con người hoặc động vật; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; hỗn hợp thảo mộc thơm để tạo hương; túi nhỏ làm thơm đồ vải; gỗ thơm; chế phẩm xông thơm [nước hoa]; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; túi thơm; túi hương thơm; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; xịt thơm trong nhà; sáp thơm; sáp có mùi thơm; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm].

---

(210) **4-2025-63721**
(300) 40202521805R 25/08/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn trang trí lễ hội; đèn bàn; nến điện tử; thiết bị chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; đèn sấy móng tay, chân; đèn dầu; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn [thiết bị nấu ăn]; máy làm bánh sandwich dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; bếp từ; lò vi sóng [thiết bị nấu ăn]; máy làm bánh mì; bình cà phê, dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy luộc trứng dùng điện; nồi nấu dùng điện; lò nướng dùng điện; máy làm sữa đậu nành dùng điện; bếp từ; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; tủ lạnh; máy làm kem; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; máy sấy; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; quạt điện; máy sấy bát đĩa; máy hút mùi cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; máy lọc không khí; máy hút ẩm; thiết bị sưởi ấm; máy tạo khói để tạo hiệu ứng đặc biệt cho sân khấu; vòi nước; đài phun nước trang trí; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị làm nóng nước tắm; máy xông hơi mặt; máy tạo hơi nước để tăng độ ẩm cho không khí; máy tạo hơi nước dùng trong gia đình; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; thiết bị và máy lọc nước; thiết bị khử trùng; vòi nước uống công cộng; máy lọc nước gia đình dùng điện; thiết bị ion hóa nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi ấm tay dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi bỏ túi; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; quần áo sưởi điện; mũ sưởi điện; miếng đệm sưởi để làm ấm; bật lửa gas; thiết bị trùng hợp; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63722**
(300) 40202521804W 25/08/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn trang trí lễ hội; đèn bàn; nến điện tử; thiết bị chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; đèn sấy móng tay, chân; đèn dầu; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn [thiết bị nấu ăn]; máy làm bánh sandwich dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; bếp từ; lò vi sóng [thiết bị nấu ăn]; máy làm bánh mì; bình cà phê, dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy luộc trứng dùng điện; nồi nấu dùng điện; lò nướng dùng điện; máy làm sữa đậu nành dùng điện; bếp từ; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; tủ lạnh; máy làm kem; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; máy sấy; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; quạt điện; máy sấy bát đĩa; máy hút mùi cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; máy lọc không khí; máy hút ẩm; thiết bị sưởi ấm; máy tạo khói để tạo hiệu ứng đặc biệt cho sân khấu; vòi nước; đài phun nước trang trí; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị làm nóng nước tắm; máy xông hơi mặt; máy tạo hơi nước để tăng độ ẩm cho không khí; máy tạo hơi nước dùng trong gia đình; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; thiết bị và máy lọc nước; thiết bị khử trùng; vòi nước uống công cộng; máy lọc nước gia đình dùng điện; thiết bị ion hóa nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi ấm tay dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi bỏ túi; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; quần áo sưởi điện; mũ sưởi điện; miếng đệm sưởi để làm ấm; bật lửa gas; thiết bị trùng hợp; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63723**

(300) 40202514404W 11/06/2025 SG

(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo cho người khác trên internet; quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa hoặc dịch vụ cho người khác); dịch vụ marketing trực tuyến; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy tính tiền; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ tác phẩm nghệ thuật do phòng trưng bày nghệ thuật cung cấp; dịch vụ bán lẻ liên quan đến tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ bán lẻ đồ chơi; dịch vụ bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến đồ chơi; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến đồ chơi; bán đấu giá trực tuyến các hàng hóa được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFTs); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFTs); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFTs).

---

(210) **4-2025-63724**
(300) 40202514404W 11/06/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; vải da; túi; túi mua sắm có thể tái sử dụng; túi mua sắm bằng vải; túi xách tay đa dụng; hộp bằng da hoặc bìa giả da; vali (hành lý); túi mua sắm bằng da; túi mua sắm bằng vải bạt; túi đựng chìa khóa; dây đeo bằng da; ba lô; túi xách; ví tiền; túi sách học sinh; túi dùng cho thể thao; vali; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; hộp đựng danh thiếp dạng ví; ví có ngăn đựng hộ chiếu; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây da; địu mang trẻ em; ô; ô che nắng; gậy chống đi bộ; bộ yên cương cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đựng đồ trang sức [rỗng].

---

(210) **4-2025-63725**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; cốc; bát; đĩa; chậu (đồ chứa đựng); chai; nắp cốc; bát [bát to]; ấm đun nước, không dùng điện; hũ đựng; tấm lót bàn, không bằng giấy hoặc vải; bộ đồ ăn, trừ dao, nĩa và thìa; dụng cụ cắt bánh quy; đồ thủy tinh dùng trong gia đình; đồ sứ để chứa đựng; đồ sứ dùng cho mục đích gia dụng; đồ sứ dùng cho nhà bếp; lót cốc bằng sứ; đồ chứa đựng bằng sứ; ca/chén vại bằng sứ; lọ đựng gia vị bằng sứ; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng pha lê; bình uống nước; bình cà phê, không dùng điện; bộ đồ để uống rượu; bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); cốc để uống; ống hút dùng để uống; dụng cụ khuếch tán dầu thơm dùng điện (trừ gậy liệu pháp hương thơm); dụng cụ khuếch tán dầu thơm không dùng điện (trừ gậy liệu pháp hương thơm); lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện; lợn đựng tiền tiết kiệm; thanh và vòng treo khăn; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; hộp đựng xà phòng; chậu hoa; bình hoa; đót giày; lọ thuốc thông minh, rỗng; khay đựng (đồ vật nhỏ) cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; Bàn chải đánh răng; thiết bị/dụng cụ vệ sinh răng, kẽ răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; Hộp đựng tăm; chỉ nha khoa; dụng cụ trang điểm; thiết bị tẩy trang; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; túi đựng mỹ phẩm, có đồ bên trong; bình giữ nhiệt cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); lồng cho thú cưng/vật nuôi trong nhà; bể cá trong nhà; thiết bị đuổi muỗi bằng sóng siêu âm; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng gốm; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng sứ mịn; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng thủy tinh; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng sứ; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng đồ đất nung; tác phẩm nghệ thuật làm bằng sứ xương; tác phẩm nghệ thuật làm bằng đất sét; đồ gia dụng nhỏ, cụ thể là hộp và lọ tráng men.

---

(210) **4-2025-63726**
(300) 40202514405R 11/06/2025 SG
(540)

ZIMOMO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo sơ mi; áo len dài tay; quần áo ngủ (bộ pijama); quần áo cho trẻ sơ sinh; quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ [đồ đội đầu]; tất; găng tay [quần áo]; khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; dây/băng đeo thấm mồ hôi [quần áo]; áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; quần áo (sản phẩm may mặc); trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; dải băng buộc đầu; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; mũ che tai (trang phục); giày khiêu vũ; khăn quàng cổ; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-63727**
(300) 40202514404W 11/06/2025 SG
(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Máy trò chơi gắp thú; thiết bị chơi trò chơi; máy trò chơi tự động và vận hành bằng đồng xu; thẻ tiền/quân trò chơi hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; diều; gạch lắp ghép (đồ chơi); thiết bị để cưỡi dùng trong khu vui chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; khối lắp ghép (đồ chơi); búp bê đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật hành động; búp bê có khớp cầu [BJD]; quần áo cho búp bê; nhân vật đồ chơi có thể điều chỉnh tư thế; bộ búp bê; mô hình đồ chơi; đồ chơi dạng xếp hình; nhân vật đồ chơi theo bộ sưu tập; bóng bay để trang trí buổi tiệc; đồ chơi thông minh; nhà đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; bộ phụ kiện [bán nguyên bộ] dùng để lắp ráp đồ chơi; bộ phụ kiện [bán nguyên bộ] để lắp ghép đồ chơi; đồ chơi lên dây cót; đồ chơi búp bê hành động; động vật đồ chơi; đồ nội thất nhà búp bê; ô tô đồ chơi; đồ chơi Pinata (tương tự trò chơi dân gian của Việt Nam: trò đập niêu); đồ chơi có thể bơm phồng; xe hẩy chân (đồ chơi); trò chơi ghép hình; đĩa bay [đồ chơi]; chuông gió đồ chơi; cờ vua; bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi cờ bàn; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; trò chơi thẻ sưu tập; quả bóng cho trò chơi; thiết bị tập thể dục, trừ loại dùng cho mục đích phục hồi chức năng y tế; dụng cụ bắn cung; đĩa ném (dụng cụ thể thao); ván trượt; máy để tập luyện thể dục; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bể bơi (đồ chơi); đường đua bằng nhựa (đồ chơi);

miếng bảo vệ [bộ phận của trang phục thể thao]; giày đi tuyết; phao bơi; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; dụng cụ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; tấm chắn/màn ngụy trang [dụng cụ thể thao]; que gỗ chuyền tay dùng trong môn chạy tiếp sức; bộ đồ chơi thủ công cho trò chơi và đồ chơi; bộ đồ chơi mô hình thủ công [đồ chơi]; mô hình nhân vật [đồ chơi hoặc vật dụng giải trí]; mô hình nhân vật [đồ chơi hoặc vật dụng giải trí] để bán dưới dạng bộ lắp ráp; thiết bị trò chơi giải trí dùng trong các khu vui chơi giải trí trong nhà; máy chơi xổ số điện tử hiển thị video [máy trò chơi]; máy chơi bingo (lô tô) điện tử [máy trò chơi]; đồ nấu ăn bằng đồ chơi.

---

(210) **4-2025-63728**

(300) 40202514404W 11/06/2025 SG

(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy can; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy dùng để trang trí thực phẩm; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ bằng giấy bồi; giấy dính [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; sách mỏng; bưu thiếp; áp phích quảng cáo; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; thiết bị cho việc treo khung ảnh chụp; tem thư; tranh sơn dầu; tranh lụa; tranh ảnh; bản in thạch bản; bản khắc; bản in đá; bản khắc axit; phiếu/thẻ/danh thiếp; ảnh chụp (được in); túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; tờ giấy rời (có đục lỗ để thay thế vào một tập vở); vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy; vật liệu đóng gói bảo vệ dùng để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; lịch; vật dụng đánh dấu trang sách; văn phòng phẩm; vở viết hoặc vẽ; bìa cứng đã gập bằng giấy; bìa [văn phòng phẩm]; bìa giữ hộ chiếu; con dấu [đóng dấu]; bìa bọc hộ chiếu; mực; bút (đồ dùng văn phòng); băng phết gôm [văn phòng phẩm]; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; máy in địa chỉ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn cho thợ may; vật liệu để nặn; khuôn cho đất nặn điêu khắc (vật liệu thô của nghệ sĩ); giấy da mezuzah; hộp đựng giấy da mezuzah; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng bìa cứng; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng giấy bồi.

---

(210) **4-2025-63729**

(300) 40202521804W 25/08/2025 SG

(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc để thắp sáng; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-63730**

(300) 40202514404W 11/06/2025 SG

(540)

MOKOKO

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; cốc; bát; đĩa; chậu (đồ chứa đựng); chai; nắp cốc; bát [bát to]; ấm đun nước, không dùng điện; hũ đựng; tấm lót bàn, không bằng giấy hoặc vải; bộ đồ ăn, trừ dao, nĩa và thìa; dụng cụ cắt bánh quy; đồ thủy tinh dùng trong gia đình; đồ sứ để chứa đựng; đồ sứ dùng cho mục đích gia dụng; đồ sứ dùng cho nhà bếp; lót cốc bằng sứ; đồ chứa đựng bằng sứ; ca/chén vại bằng sứ; lọ đựng gia vị bằng sứ; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng pha lê; bình uống nước; bình cà phê, không dùng điện; bộ đồ để uống rượu; bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); cốc để uống; ống hút dùng để uống; dụng cụ khuếch tán dầu thơm dùng điện (trừ gậy liệu pháp hương thơm); dụng cụ khuếch tán dầu thơm không dùng điện (trừ gậy liệu pháp hương thơm); lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện; lợn đựng tiền tiết kiệm; thanh và vòng treo khăn; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; hộp đựng xà phòng; chậu hoa; bình hoa; đót giày; lọ thuốc thông minh, rỗng; khay đựng (đồ vật nhỏ) cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; bàn chải đánh răng; thiết bị/dụng cụ vệ sinh răng, kẽ răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng tăm; chỉ nha khoa; dụng cụ trang điểm; thiết bị tẩy trang; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; túi đựng mỹ phẩm, có đồ bên trong; bình giữ nhiệt cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); lồng cho thú cưng/vật nuôi trong nhà; bể cá trong nhà; thiết bị đuổi muỗi bằng sóng siêu âm; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng gốm; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng sứ mịn; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng thủy tinh; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng sứ; mô hình nhân vật [đồ trang trí] làm bằng đồ đất nung; tác phẩm nghệ thuật làm bằng sứ xương; tác phẩm nghệ thuật làm bằng đất sét; đồ gia dụng nhỏ, cụ thể là hộp và lọ tráng men.

---

(210) **4-2025-63732**

(540)

NESTS & MOM
NƠI MẸ AN TÂM - BÉ VUI MỖI NGÀY

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.2; 26.5.1

(591) Đỏ cam, vàng cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen nhạt, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI VÀ NHẬP KHẨU THUẬN PHÁT (VN)
Tầng 2, biệt thự BT3-6, khu đấu giá quyền sử dụng đất Tứ Hiệp - Ngũ Hiệp, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Bỉm trẻ em dùng một lần; bỉm dạng quần.

Nhóm 10: Máy hút sữa; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em ngậm; bơm dùng hút sữa mẹ; van của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Máy hâm sữa, chạy điện; máy tiệt trùng bình sữa, chạy điện.

Nhóm 12: Xe đẩy em bé

Nhóm 16: Giấy ướt; khăn khô bằng giấy.

Nhóm 20: Nôi cho trẻ em; cũi trẻ em; xe cũi đẩy trẻ em; giường cũi trẻ em; ghế rung trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em

Nhóm 35: Mua bán các thiết bị cho trẻ sơ sinh như: túi trữ sữa, thiết bị hâm nóng sữa, túi giữ nhiệt, tông đơ cắt tóc cho bé, quần áo, băng rốn, bỉm, tã giấy, khăn giấy ướt; mua bán đồ dùng học tập của bé; mua bán đồ dùng tắm rửa cho bé; mua bán đồ dùng đi lại của bé, dung dịch rửa bình sữa.

---

(210) **4-2025-63733**

(540)

SPA ĐÔNG Y
HANA KIM

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐẤT NGỌC 25 (VN)
Số 441 Phạm Như Xương, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ massage; dịch vụ làm tóc bao gồm cắt tóc, gội đầu, uốn, nhuộm; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp bao gồm phun xăm thẩm mỹ môi, mày, mí; làm móng; trang điểm cá nhân cho cả nam và nữ.

---

(210) **4-2025-63734**

(540)

DONHATPHAR

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)
279/2B/1C đường Bình Tiên, khu phố 6, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-63735**

(540)

SWIFF
AUDIO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SWIFF TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1703, Block A, Building 2, Shenzhen Bay Innovation Technology Center, No. 3156 Keyuan South Road, Gaoxinqu Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; bộ thiết bị điện báo vô tuyến; loa; thiết bị ghi âm thanh; micrô; máy nghe nhạc cầm tay; loa thông minh; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; micrô cho loa không dây.

---

(210) **4-2025-63736**

(540)

SWIFF
AUDIO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SWIFF TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1703, Block A, Building 2, Shenzhen Bay Innovation Technology Center, No. 3156 Keyuan South Road, Gaoxinqu Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 15: Đàn ắc-coóc-đê-ông; nhạc cụ cho trẻ em; nhạc cụ âm trầm [dụng cụ âm nhạc]; móng gảy dùng cho nhạc cụ dây; đàn ghi ta; đàn Viola; đàn viôlông; công bát [nhạc cụ]; nhạc cụ; khoá lên dây đàn.

---

(210) **4-2025-63739**

(540)

PREDATOR
ENERGY

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.5; 3.1.4; 3.1.16

(731) MONSTER ENERGY COMPANY (US)
1 Monster Way, Corona, California 92879, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục; quần áo, cụ thể là áo, áo sơ mi, áo phông, áo nỉ, áo khoác có mũ phía sau, áo vét, quần, quần dài, quần soóc, áo ngực thể thao, khăn rằn [khăn quàng cổ]; dải băng quanh đầu hoặc cổ tay để thấm mồ hôi [trang phục] và găng tay [trang phục]; đồ đội đầu; mũ; mũ len trùm đầu; găng tay để tập luyện [trang phục]; găng tay hở ngón; bít tất ngắn cổ; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-63740**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Gan Thi, xã Nam Ban Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm: cà phê, chè (trà), ca cao; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống được thực hiện trong phạm vi nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-63741**

(540)

CÀ PHÊ THU HÀ

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THU HÀ (VN)
09 Nguyễn Thái Học, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê bột; cà phê hòa tan; hạt cà phê rang.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê bột, cà phê hòa tan, hạt cà phê rang, hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống được thực hiện trong phạm vi nhượng quyền thương mại; dịch vụ quán cà phê được thực hiện trong phạm vi nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-63742**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN TUẤN KHOA (VN)
Số 612A, Nguyễn Văn Thảnh, tổ 9, khóm 1, phường Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; xịt dưỡng tóc; kem duỗi tóc; mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc móng; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, mỹ phẩm để chăm sóc da, phụ liệu làm móng, nước sơn móng, kềm cắt móng, thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-63744**
(300) 85872361 12/06/2025 CN
(540)

MEARI

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HANGZHOU MEARI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 4, Huiding Zhichuang Center, No. 825 Ruquan Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị phân tích không khí; thiết bị điều khiển từ xa; chuông cửa điện.

---

(210) **4-2025-63745**
(540)

天鹰视界

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN SKYEAGLE HORIZON SMART TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 102, CDL Office Building, No.9, Lanjin 6th Road, Nanbu Community, Longtian Street, Pingshan District, Shenzhen, Guangdong, PR. China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị rađa; thiết bị truyền thông mạng; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị thu hình; hệ thống giám sát video điện tử; thiết bị quang học; thiết bị bán dẫn; chip [mạch tích hợp]; kính mắt.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trang trí quầy hàng; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế chip [mạch tích hợp]; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phát triển công nghệ; thiết kế công nghiệp; dịch vụ tư vấn liên quan đến công nghệ thông tin; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; phát triển phần mềm cho việc vận hành mạng bảo mật.

---

(210) **4-2025-63746**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Màu đen và màu trắng bạc.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Ấp Phú Lợi, xã Phú Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ chăm sóc móng tay; dịch vụ làm nail nghệ thuật (móng tay/móng chân); dịch vụ trang điểm; dịch vụ mát-xa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-63747**

(540)

CUEBOTS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 21.3.21; 26.1.1; 26.1.5
(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi b i-a; đầu cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-63748**

(540)

CUEBOTS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi b i-a; đầu cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-63749**

(540)

Z CUES

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi b i-a; đầu cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-63750**

(540)

°FAHREN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHINWON CORPORATION (KR)
Shinwon Bldg., 532, Dowha-dong, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo da; áo khoác ngoài; quần áo lót; đồ lót; ca vát; mũ; đồ đội đầu; khăn choàng cổ; khăn quàng cổ; áo sơ mi ngắn tay; áo sơ mi; đồ lót liền thân; bộ quần áo vest; áo len; quần áo thể thao; giày dép; tất ngắn cổ; áo khoác dài ngoài cùng; quần áo; thắt lưng cho trang phục; găng tay trang phục (bao gồm găng tay da, da thú và lông thú); áo len cardigan; áo khoác; quần dài.

---

(210) **4-2025-63752**

(540)

tek peg®

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.7

(731) BAMIC VENTURES PTY. LTD. (AU)
17-19 Rade Macut Court, Narre Warren North, 3804, Victoria, Australia

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Kẹp quần áo; kẹp ghim quần áo; kẹp dùng để treo quần áo trên dây phơi đồ; kẹp ghim dùng để treo quần áo trên giá phơi đồ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ phơi đồ giặt không dùng điện.

---

(210) **4-2025-63753**

(540)

RICHY CHOCOBISCUITS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HOÀNG MAI (VN)
Số 17 Hàng Bún, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh mềm sô cô la; bánh ngọt sô cô la; bánh quy giòn; bánh nướng sô cô la.

---

(210) **4-2025-63754**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(731) GUANGDONG COKELIFE BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 206, 2nd Floor, Building 8, Enterprise H Zone, Wanyang Zhongchuang City, Guangde (Yingde) Industrial Park, Guangqing Special Economic Cooperation Zone, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-63755**

(540)

HELEN KELLER

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHANGHAI HONGSHENG OPTICS CO., LTD. (CN)
Room 705-1, Floor 7th, Building 2, No. 1177, Husong Road, Jiuting Town, Songjiang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; lắp kính áp tròng; dịch vụ đo thị lực; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa.

---

(210) **4-2025-63756**

(540)

30 KILOMETRE

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHANGHAI THIRTY KILOMETRES CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 201, 2nd Floor, Building 1, No. 101 Rongxing Road, Songjiang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước [đồ uống]; bia không cồn; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-63757**

(540)

UQB

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, CA 91748, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa; mặt nạ làm đẹp; nước xức tóc; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; mỹ phẩm cho động vật; nước xoa tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-63758**

(540)

FESTA

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RICHY GROUP (VN)
Tầng 15, tòa nhà Richy, số 5 phố Nguyễn Xuân Nham, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mì.

---

(210) **4-2025-63759**

(540)

UQB

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, Ca 91748, Usa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; sữa ong chúa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kẹo cứng; chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ; xi rô làm từ quả lê (dùng làm thực phẩm); bột nhồi; gia vị.

---

(210) **4-2025-63760**

(540)

BLING KIRA

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KOREA HEMAL MEDICAL BEAUTY LIMITED (KR)
178, 5F, 216, Tehran-ro, Gangnam-gu, Seoul (Yeoksam-dong, Shinhung BD), South Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-63761**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.3; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen, xám, trắng.
(731) SHANGHAI THIRTY KILOMETRES CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 201, 2nd Floor, Building 1, No. 101 Rongxing Road, Songjiang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước [đồ uống]; bia không cồn; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-63762**

(540)

Sanmuzhiyao

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHANG DONGDONG (CN)
Group 3, Liyoufang Village, Huaide Town, Gongzhuling City, Jilin Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dầu gan cá thu; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; kẹo có chứa thuốc; chế phẩm vitamin; chế phẩm lợi khuẩn dùng trong y tế.

Nhóm 30: Kẹo; đường; thạch trái cây [bánh kẹo]; trà; mật ong; sữa ong chúa.

---

(210) **4-2025-63763**

(540)

LZW

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, CA 91748, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; sữa ong chúa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kẹo cứng; chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ; xi rô làm từ quả lê (dùng làm thực phẩm); bột nhồi; gia vị.

---

(210) **4-2025-63764**

(540)

HELEN KELLER

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHANGHAI HONGSHENG OPTICS CO., LTD. (CN)
Room 705-1, Floor 7th, Building 2, No. 1177, Husong Road, Jiuting Town, Songjiang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-63765**

(540)

LZW

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, CA 91748, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; dược phẩm dùng cho người; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; quần tã trẻ em; dược phẩm làm từ các nguyên liệu từ trung quốc; chất tẩy uế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; men phủ dùng trong nha khoa; chất bổ sung protein.

---

(210) **4-2025-63766**

(540)

Aglaiwish

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BLUE OCEAN BEAUTY UK GROUP LIMITED (CN)
7 Copperfield Road, Coventry, West Midlands, England, United Kingdom CV24AQ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-63767**

(540)

LZW

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, CA 91748, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa; mặt nạ làm đẹp; nước xức tóc; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; mỹ phẩm cho động vật; nước xoa tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-63768**

(540)

PinkNight

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12

(731) GUANGDONG COKELIFE BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 206, 2nd Floor, Building 8, Enterprise H Zone, Wanyang Zhongchuang City, Guangde (Yingde) Industrial Park, Guangqing Special Economic Cooperation Zone, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; chế phẩm dùng để giảm hoạt động tình dục; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-63769**

(540)

UQB

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, CA 91748, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; dược phẩm dùng cho người; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; quần tã trẻ em; dược phẩm làm từ các nguyên liệu từ trung quốc; chất tẩy uế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; men phủ dùng trong nha khoa; chất bổ sung protein.

---

(210) **4-2025-63770**

(540)

泰强控股
TAIQIANG HOLDINGS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 1.15.15; 25.7.2; 26.4.3; 26.4.9
(731) SHENZHEN TAIQIANG INVESTMENT HOLDING CO., LTD. (CN)
Room 507, No, 15-3, Haitian Road, Building C, Zhuoyue Times Square, N23 Haiwang Community, Xin'an Street, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Sợi viscô; polyuretan; nhựa phenolic, chưa xử lý; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính polyuretan dùng cho mục đích công nghiệp; chấy đẩy dùng cho xon khí [chế phẩm hoá học]; khí đẩy dùng cho xon khí; chất làm sạch khí gas; chế phẩm tháo khuôn đúc.

---

(210) **4-2025-63771**

(540)

JSR

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PHƯỚC SƠN (VN)
Số 28 Phạm Hữu Chí, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-63772**

(540)

LISTEN立盛®

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.2.1; 3.2.15; 3.2.24
(591) Xanh than; trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LẬP THỊNH VIỆT NAM (VN)
Số 346/30, đường ĐT747, ấp Đồng Sặc, phường Bình Cơ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: keo công nghiệp, keo nhiệt (chất dính dùng trong công nghiệp), keo nóng chảy (chất dính dùng trong công nghiệp), keo hạt, keo nhựa.

---

(210) **4-2025-63774**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 18.5.1; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN TRIP PLUS (VN)
Phòng 208, tòa CT2B Gelexia Riverside, số 885 Tam Trinh, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, tổ chức tour du lịch - lữ hành, hướng dẫn khách du lịch, vận chuyển hành khách, đại lý du lịch

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; kế hoạch tổ chức tiệc [giải trí] cho các sự kiện của công ty; tổ chức các sự kiện văn hóa và nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-63775**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.4.18
(591) vàng; xanh than; trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LẬP THỊNH VIỆT NAM (VN)
Số 346/30, đường ĐT747, ấp Đồng Sặc, phường Bình Cơ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: keo công nghiệp, keo nhiệt (chất dính dùng trong công nghiệp), keo nóng chảy (chất dính dùng trong công nghiệp), keo hạt, keo nhựa.

---

(210) **4-2025-63776**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.2.1; 26.1.1
(591) Vàng; xanh than; trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LẬP THỊNH VIỆT NAM (VN)
Số 346/30, đường ĐT747, ấp Đồng Sặc, phường Bình Cơ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: keo công nghiệp, keo nhiệt (chất dính dùng trong công nghiệp), keo nóng chảy (chất dính dùng trong công nghiệp), keo hạt, keo nhựa.

---

(210) **4-2025-63777**

(540)

HIEPPHAN2569

MĂNG XÔNG CÁP QUANG

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HIỆP PHAN (VN)
29 Trần Quý Cáp, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Măng xông cáp quang.

---

(210) **4-2025-63779**

(540)

CUMMINS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CUMMINS INC. (US)
500 Jackson Street, Columbus, Indiana, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; dầu nhiên liệu; dầu cho động cơ, mỡ (công nghiệp) và mỡ bôi trơn (công nghiệp); chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu để bôi trơn; dầu động cơ; nhiên liệu động cơ; dầu nhớt thủy lực; năng lượng điện.

Nhóm 09: Pin cho thiết bị công nghiệp và vận chuyển hàng hóa, xe chở khách tầm trung và tầm cao; pin cho xe tải và máy móc hạng nặng; dụng cụ điện và phụ kiện đi kèm dùng cho ngành ô tô và công nghiệp, cụ thể là thiết bị kiểm tra chân không van để đo khả năng giữ kín và duy trì độ kín hoặc chân không của van trong quá trình vận hành động cơ; bộ chuyển đổi phích cắm; dụng cụ vận hành thủ công và phụ kiện đi kèm dùng cho ngành ô tô và công nghiệp để đo và kiểm tra động cơ và máy phát điện trong chẩn đoán, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, động cơ và xe cộ, cụ thể là hệ thống đo gồm đồng hồ đo áp suất, phích cắm và nắp để kiểm tra và giám sát dòng chảy chất lỏng và khí trong quá trình vận hành động cơ; dụng cụ tính thời gian bơm nhiên liệu gồm đồng hồ áp suất và cờ lê để điều chỉnh tại chỗ thời gian bơm nhiên liệu; thiết bị đo áp suất và cân kiểm tra hỗ trợ trọng lượng được sử dụng để đo độ nhô của pít-tông hỗ trợ trọng lượng trong quá trình lắp ráp bơm nhiên liệu của động cơ; hệ thống kiểm tra rò rỉ thủy tĩnh thủ công gồm bộ điều chỉnh áp suất và thiết bị đo áp suất dùng để kiểm tra và phát hiện rò rỉ ở nắp xi-lanh động cơ; thiết bị đo kiểm tra vòi phun nhiên liệu để đo hiệu suất mở vòi phun của kim phun nhiên liệu trong động cơ, và để đo áp suất, độ rò rỉ, độ rung và dạng tia phun của vòi phun nhiên liệu; thiết bị điều chỉnh ròng rọc vận hành thủ công gồm thiết bị phát hiện tia laser, khối căn chỉnh, ổ cắm và dây, tất cả được sử dụng để căn chỉnh hai ròng rọc hoặc căn chỉnh một ròng rọc với bộ phận động cơ; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và bán buôn, dịch vụ nhập khẩu và xuất khẩu, dịch vụ đặt hàng qua thư, dịch vụ thương mại điện tử và mua bán – tất cả các dịch vụ này liên quan đến động cơ, máy phát điện, phụ tùng cho động cơ, phụ tùng cho máy phát điện, hệ thống nhiên liệu, thiết bị tạo năng lượng, và ống xả cho phương tiện vận tải, hàng hải, khai thác mỏ, bộ lọc làm sạch không khí làm mát, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc thủy lực, chất làm mát, bộ lọc cho thiết bị hàng hải ngoài khơi và bộ lọc dầu bôi trơn dùng cho các thị trường xe cơ giới, thiết bị

tạo năng lượng, động cơ diesel và xe di động có chỗ ở; dịch vụ đại lý máy phát điện và động cơ đốt trong chạy bằng diesel và xăng; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; cung cấp chức năng văn phòng; dịch vụ từ thiện, cụ thể là tổ chức và thực hiện các chương trình tình nguyện và các dự án phục vụ cộng đồng.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa động cơ xe; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa động cơ; tái chế động cơ đã bị mòn hoặc hư hỏng một phần; tái chế máy móc đã bị mòn hoặc hư hỏng một phần; bôi trơn xe; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy phát điện; sửa chữa và bảo dưỡng nhà máy phát điện và bộ máy phát điện; dịch vụ bảo dưỡng đội xe.

Nhóm 42: Dịch vụ chẩn đoán động cơ ô tô; xác định hiệu suất xe bằng các bài kiểm tra trong điều kiện đường giả lập; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là cài đặt, quản trị và xử lý sự cố phần mềm ứng dụng cho máy tính và thiết bị di động, cụ thể là phần mềm cho phép khách hàng lập trình động cơ, điều chỉnh thông số động cơ, nhận hướng dẫn về lựa chọn động cơ và hệ truyền động để đạt mục tiêu hiệu suất, và tải dữ liệu động cơ để tạo báo cáo; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được dùng để giám sát từ xa, lưu trữ, xử lý và truyền dữ liệu, và điều khiển thiết bị hệ thống điện, cụ thể là máy phát điện, công tắc chuyển mạch, tủ điện, cảm biến và động cơ.

---

(210) **4-2025-63780**

(540)

BAMIBREAD

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 8.1.1; 26.1.1
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI BAMI BREAD (VN)
Số 38, ngách 23, ngõ 1197, đường Giải Phóng, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo các sản phẩm sau: thịt, giò, chả, thịt muối, xúc xích, xôi, nước xốt làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn, nước xốt thịt, quả xay nhuyễn [nước xốt], tương ớt.

---

(210) **4-2025-63781**

(540)

PineX PRO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.11.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI P.P (VN)
Số 101A Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy in; vở học sinh; giấy photocopy; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; giấy ram (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-63785**

(540)

Cool Teen

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23
(591) Hồng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VIỆT NAM (VN)
Lô B3, cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Thuận An, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kem trái cây [đá lạnh]; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; thạch hoa quả [bánh kẹo]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-63787**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.7.1; 19.13.21
(591) Trắng, tím đậm, tím nhạt, xám.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63788**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh ngọc, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63789**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.9; 19.3.4; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63790**

(540)



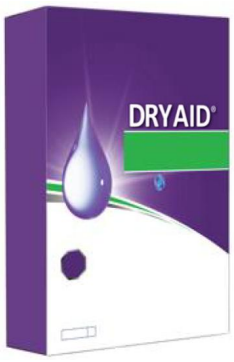
(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.13.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.3; 26.4.10
(591) Đen, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, xanh nước biển, đỏ.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63791**

(540)



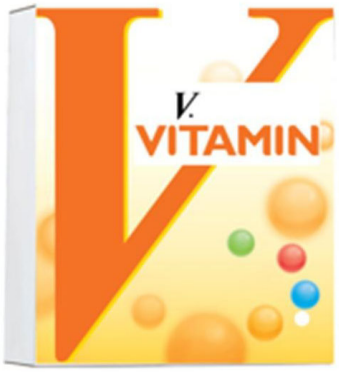
(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 19.3.4; 25.5.25; 26.5.1; 26.11.8
(591) Trắng, tím đậm, tím nhạt, xanh lá cây, xám đậm, xám nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63792**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 19.3.4; 25.7.6; 26.15.15
(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63793**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.3.2; 26.4.4; 26.13.25
(591) Da cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xám.
(731) DDA SOLUTION SDN. BHD. (MY)
98, Jalan Ekoperniagaan 4, Taman Ekoperniagaan 2, 81400 Senai, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; bộ định tuyến mạng máy tính; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video.

---

(210) **4-2025-63794**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.2; 26.4.3; 26.4.10; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xám đậm, xám nhạt.
(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước mắt nhân tạo chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); dung dịch dưỡng mắt chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dược để điều trị các bệnh về mắt.

---

(210) **4-2025-63795**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 26.3.2; 26.4.4; 26.13.25
(591) Da cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xám.
(731) DDA SOLUTION SDN. BHD. (MY)
98, Jalan Ekoperniagaan 4, Taman Ekoperniagaan 2, 81400 Senai, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; dịch vụ thể thao điện tử; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức thi đấu thể thao điện tử.

---

(210) **4-2025-63796**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 17, 51 Shortland Street, Auckland, 1010, New Zealand
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho em bé; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột để uống; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein (cho người hoặc động vật); chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm ăn kiêng để thúc đẩy sự tăng trưởng của lợi khuẩn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng chất lỏng; chế phẩm vitamin dạng giọt; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; vitamin cho em bé; chế phẩm vitamin tổng hợp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; vitamin dạng thạch (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); vitamin cho phụ nữ mang thai (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 29: : sữa; sản phẩm sữa; bơ; pho mát; kem (sản phẩm sữa); sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống protein trên cơ sở sữa; sữa protein (sữa là chủ yếu); sữa lên men; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic; sữa bột; sữa bột và sữa giàu vitamin; sữa bột dinh dưỡng (không dùng cho trẻ sơ sinh và mục đích y tế); sữa bột cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú; sữa bột cho người trung niên và người cao tuổi; nước sữa; nước sữa khô; váng sữa dạng bột.

---

(210) **4-2025-63797**

(540)

SITANOVU-M

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63798**

(540)

VAZLET

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63799**

(540)

TADVERA

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63800**

(540)

REWAKEN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.13.25

(731) SHANGHAI CHEERMORE INDUSTRIAL DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Building 2, No.2038 Taihe Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dùng cho mặt [mỹ phẩm]; mặt nạ làm ẩm da; Sữa làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da mắt; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm, không chứa thuốc (mỹ phẩm); huyết thanh dưỡng da không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-63801**

(540)

RITECIN

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-63802**

(540)

RIXALO

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-63803**

(540)

DIAGLYCON MR

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-63804**

(540)

NOVUXOSTAT

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63805**

(540)

SITANOVU

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63806**

(540)

LYRANOV

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63807**

(540)

NOVUROS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63808**

(540)

APEXIGEN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63810**

(540)

NOVTEL

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63811**

(540)

DABINOV

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NOVUGEN PHARMA SDN BHD (MY)
No 3, Jalan Jururancang U1/21, Hicom Glenmarie, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược chất; các sản phẩm dược.

---

(210) **4-2025-63812**

(540)

AN AN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH HẢI ĐĂNG SDC (VN)
Số nhà 06, ngách 01, ngõ 104 đường Hà Huy Tập, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy lọc nước, thiết bị lọc nước, linh kiện và phụ kiện máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-63813**

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

SYE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ILABEL (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; sản xuất phim quảng cáo; marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; phát triển các ý tưởng quảng cáo; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; truyền tập tin số; phát chương trình truyền hình.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ phòng thu âm; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức trình diễn; biên tập băng hình; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát hành phim; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; giáo dục âm nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; đạo diễn các buổi biểu diễn.

Nhóm 42: Thiết kế sân khấu biểu diễn; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-63814**

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

YAMASPIRO

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A Đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-63815**

(540)

9chum
DISTILLERY
VIETNAM.

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.9.1; 19.9.3; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Thôn Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước ép trái cây.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-63820**

(540)

Pleatsme

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) PLEATSME (KR)
3F, 41 Janghan-ro 2-gil, Dongdaemun-gu, Seoul, 02644, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bao,túi,bị,xắc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về bao, túi, bị,xắc; dịch vụ bán buôn chuyên về đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ chuyên về đồ đội đầu; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về đồ đi chân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ đi chân; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về phụ kiện trang phục; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phụ kiện trang phục; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về khăn quàng cổ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về khăn quàng cổ; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và quảng bá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến chuyên về quần áo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo; dịch vụ khuyến mãi cho người khác.

---

(210) **4-2025-63821**

(540)

Pleatsme

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) PLEATSME (KR)
3F, 41 Janghan-ro 2-gil, Dongdaemun-gu, Seoul, 02644, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo khoác [trang phục]; bộ liền thân; quần áo; áo cánh; quần dài; váy; áo váy; áo gi lê; quần áo lót; quần áo đan; quần ống bó [quần dài]; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; găng tay [trang phục]; áo sơ mi; quần áo vest nữ; khăn quàng cổ; tất

dài; quần áo vest nam; bít tất ngắn cổ; áo bành tô; quần áo ngủ; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; mũ; trang phục thể thao; giày; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-63822**

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LAPLI

(731) PLEATSME (KR)
3F, 41 Janghan-ro 2-gil, Dongdaemun-gu, Seoul, 02644, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bao, túi, bị, xắc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về bao, túi, bị, xắc; dịch vụ bán buôn chuyên về đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ chuyên về đồ đội đầu; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về đồ đi chân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ đi chân; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về phụ kiện trang phục; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phụ kiện trang phục; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về khăn quàng cổ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về khăn quàng cổ; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và quảng bá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến chuyên về quần áo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo; dịch vụ khuyến mãi cho người khác.

---

(210) **4-2025-63824**

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LAPLI

(731) PLEATSME (KR)
3F, 41 Janghan-ro 2-gil, Dongdaemun-gu, Seoul, 02644, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo khoác [trang phục]; bộ liền thân; quần áo; áo cánh; quần dài; váy; áo váy; áo gi lê; quần áo lót; quần áo đan; quần ống bó [quần dài]; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; găng tay [trang phục]; áo sơ mi; quần áo vest nữ; khăn quàng cổ; tất dài; quần áo vest nam; bít tất ngắn cổ; áo bành tô; quần áo ngủ; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; mũ; trang phục thể thao; giày; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-63825**

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

TRỐNG ĐỒNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÂN THỊNH PHÁT (VN)
Ô số B5 lô B khu Tái Định Cư 1,9 Ha, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

---

(210) **4-2025-63826**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.23
(591) Cam, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DU LỊCH QUỐC TẾ HUAN PENG ZHOU JI (VN)
Phòng 138, tầng 1, khu thương mại tổng hợp Đại Quang Minh, số 22, đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-63827**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DU LỊCH QUỐC TẾ HUAN PENG ZHOU JI (VN)
Phòng 138, tầng 1, khu thương mại tổng hợp Đại Quang Minh, số 22, đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-63828**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.23
(591) Cam, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DU LỊCH QUỐC TẾ HUAN PENG ZHOU JI (VN)
Phòng 138, tầng 1, khu thương mại tổng hợp Đại Quang Minh, số 22, đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-63829**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 1.15.23; 7.1.6; 7.1.12; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DU LỊCH QUỐC TẾ HUAN PENG ZHOU JI (VN)
Phòng 138, tầng 1, khu thương mại tổng hợp Đại Quang Minh, số 22, đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-63830**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 26.4.4
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MISAN VIỆT NAM (VN)
Số 44 đường Trung Vũ, thôn Yên Phú, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đánh trứng; máy xay thực phẩm; máy hút bụi; máy rửa bát.

Nhóm 08: Dao/nĩa ăn; dao làm bếp; dao gọt/tỉa; kéo dùng cho nhà bếp; thìa ăn

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; nồi nấu cháo chậm (chạy bằng điện); bình đun nước; lò vi sóng; nồi nấu đa năng (chạy bằng điện).

Nhóm 21: Bộ bát đĩa; bộ đồ ăn dặm cho bé, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; hộp đựng thức ăn; thớt; đũa.

---

(210) **4-2025-63831**

(540)

DUONG ALEX

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN TÙNG DƯƠNG (VN)
Số 77 Hàng Điếu, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ marketing và tiếp thị số; dịch vụ tiếp thị liên kết (affiliate marketing); cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý, tối ưu và phát triển thương hiệu trên nền tảng số; phân tích dữ liệu marketing và hành vi khách hàng trong môi trường số.

Nhóm 41: Dịch vụ về đào tạo trong lĩnh vực đầu tư tài chính - kinh tế; sản xuất sáng tạo nội dung giải trí qua nền tảng số (youtube, tiktok, facebook, Instagram, threads, x, telegram); cung cấp khóa học trực tuyến trong lĩnh vực tài chính; sản xuất nội dung video giáo dục được phát hành trực tuyến (không nhằm mục đích quảng cáo); cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức hội thảo đào tạo trực tiếp.

---

(210) **4-2025-63832**

(540)

XPRO – 40

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHÁT (VN)
Thôn Liễu Nội, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; giày dép.

Nhóm 28: Trang thiết bị dụng cụ thể thao; dụng cụ thể dục thể thao; bàn để đánh bóng pickleball; vợt bóng pickleball; bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-63834**

(540)

BROTHERHOOD SPIRITS
500

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.21; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH 500 ANH EM (VN)
180/49 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63835**

(540)

Lightning Titan Pro

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63836**

(540)

Lightning Bạch Ảnh

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63837**

(540)

VIỆN KIẾN TRÚC CUỘC SỐNG
5T
LIFE SYSTEM ARCHITECURE INSTITUTE

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 15.7.1; 24.3.7; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.5

(731) NGUYỄN NGỌC TRÚC (VN)
173, TL 15, khu phố 52, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-63838**

(540)

Lightning Hắc Phong

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63840**

(540)

Lightning Bạch Quang

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63841**

(540)

Lightning Hoa Anh Đào

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63842**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 25.1.9; 26.4.4; 26.4.18

(591) Cam, vàng, đỏ, trắng, hồng, xanh dương, xanh lá

(731) NGUYỄN VĂN ĐĂNG (VN)
Khu xóm giữa 1, xã Tiên Lương, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho chim; cám chim; hạt cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-63843**

(540)

Lightning Ỷ Thiên Kiếm

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63844**

(540)

NHÀ VIỆT ONE
VẼ ƯỚC MƠ - XÂY TỔ ẤM

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1
(591) Xanh đen, cam đất
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ VIỆT (VN)
Nhà ông Bùi Văn Thi, thôn Tây Hạ, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-63845**

(540)

BROTHERHOOD SPIRITS · VIETNAM ·

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH 500 ANH EM (VN)
180/49 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63846**

(540)

500 ANH EM

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH 500 ANH EM (VN)
180/49 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; khăn quàng cổ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-63848**

(540)

URBAN B

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá đậm, be
(731) TÔ THỊ MAI THI (VN)
Tổ 5, ấp 5, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn.

---

(210) **4-2025-63849**

(540)

Sodbox

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LỶ PHỒ MÙI (VN)
Khu 5 Hải Yên, xã Móng Cái 3, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nghe nhạc cầm tay; loa bluetooth thông minh; bộ khuếch đại âm thanh; loa kéo; micro; loa.

---

(210) **4-2025-63850**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1
(591) Đen, vàng đồng, đỏ, đỏ đô

(731) NGUYỄN TÙNG DƯƠNG (VN)
Số 77 Hàng Điếu, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ marketing và tiếp thị số; dịch vụ tiếp thị liên kết (affiliate marketing); cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý, tối ưu và phát triển thương hiệu trên nền tảng số; phân tích dữ liệu marketing và hành vi khách hàng trong môi trường số.

Nhóm 41: Dịch vụ về đào tạo trong lĩnh vực đầu tư tài chính - kinh tế; Sản xuất sáng tạo nội dung giải trí qua nền tảng số (youtube, tiktok, pacebook, Instagram, threads, x, telegram); cung cấp khóa học trực tuyến trong lĩnh vực tài chính; sản xuất nội dung video giáo dục được phát hành trực tuyến (không nhằm mục đích quảng cáo); cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức hội thảo đào tạo trực tiếp.

---

(210) **4-2025-63851**

(540)

Teachera
Học Viện Khởi Nghiệp Giáo Dục

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, xanh đen, trắng, xám.

(731) NGUYỄN MINH QUÂN (VN)
618 đường 3/2, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; marketing; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-63852**

(540)

Lightning Đồ Long Đao

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, vợt pickleball, bóng pickleball, bóng tập lực cổ tay, dây căng vợt, dây cước cho vợt, bóng cho trò chơi, lưới quần vợt, quả tạ, tạ tập luyện, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], quả cầu lông, lưới cho thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, tất cao cổ, túi dùng cho thể thao, mũ, miếng lót bên trong giày, miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-63853**

(540)

NAM THANH
Tiệc tại nhà - Ngon tròn vị!

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(731) VŨ VĂN HOÀN (VN)
Thôn Thống Nhất 1, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-63854**

(540)

THANH NGHỊ

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VŨ VĂN HOÀN (VN)
Thôn Thống Nhất 1, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-63855**

(540)

VŨ GIA

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VŨ VĂN HOÀN (VN)
Thôn Thống Nhất 1, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-63856**

(540)

Buddy Benefit

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, hồng, trắng.
(731) ĐÀO BÁ TRÍ (VN)
76 Mai Xuân Thưởng, khu phố 9, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Bột kombucha (thực phẩm bổ sung).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: bột kombucha (thực phẩm bổ sung).

---

(210) **4-2025-63857**

(540)

CHƠI THÔNG MINH - HỌC SÁNG TẠO
B&K
STEM TOYS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 13.1.6
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MAI (VN)
Thôn Đông Nam, xã Hoằng Giang, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Sách hướng dẫn về đồ chơi.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi giáo dục; đồ chơi phát triển trí tuệ; khối lắp ghép [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-63858**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.3.13; 7.15.26
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KĨ THUẬT ĐÈN NĂNG LƯỢNG SANGHOA (VN)
75/20/93 đường An Phú Đông 09, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-63859**

(540)

Meco

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) XIANGPIAOPIAO FOOD HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 888 Chuangyedadao Road, Economic Development Zone, Huzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà sữa, không trên cơ sở sữa; đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2025-63860**

(540)

YUKARI

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng
(731) NGUYỄN BÁ TÙNG (VN)
Số 10a dãy A tổ 60, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ chăn; vỏ đệm; rèm cửa bằng vải.

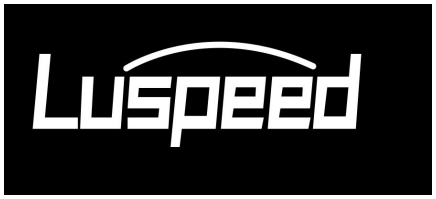
Nhóm 27: Thảm; thảm chùi chân ở cửa; thảm dầy trải sàn; tấm lát sàn bằng vải sơn (tấm phủ sàn); chiếu; thảm yoga.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: gối, đệm ngủ, tấm trải để ngủ, gối ôm, chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ chăn, vỏ đệm, rèm của bằng vải, rèm cửa ra vào, rèm cửa dạng lưới, thảm, thảm dệt, thảm chùi chân ở cửa, thảm trải sàn, chiếu.

---

(210) **4-2025-63861**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) NONG, MINGQI (CN)
Room 2332, Block B, Longguang International, Liangqing District, Nanning City, Guangxi Province, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Thiết bị ném bóng; máy phát bóng; bệ phát bóng; thiết bị tập thể dục; vợt (dùng để chơi quần vợt, cầu lông hoặc pickleball); bóng dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2025-63862**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.7.6; 26.11.12; 26.13.25
(731) HÀ THỊ PHƯƠNG LOAN (VN)
Thôn Tân Vân, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, quán cà phê.

---

(210) **4-2025-63864**

(540)

mood light

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN TRANSCHAN TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Unit 1, 24th Floor, Transsion Building, No. 8 Xianyuan Road, Xili Sub-District, Nanshan District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; đèn báo hiệu; đi-ốt phát quang [LED]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị nghe nhạc cầm tay; đồng hồ thông minh; pin điện; thiết bị sạc pin; chương trình máy tính, tải xuống được; màn hình video; màn hình điện tử hiển thị chữ số; ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; biển báo hiệu, phản quang.

---

(210) **4-2025-63865**

(540)

PURRFETO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ALLANA CONSUMER PRODUCTS LIMITED (IN)
Allana House Allana Road Colaba Mumbai 400001
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật và thú cưng; thực phẩm cho động vật; hạt cho thức ăn động vật; động vật sống; trái cây và rau tươi.

---

(210) **4-2025-63866**

(540)

Telechips

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TELECHIPS INC. (KR)
27 Geumto-ro 80beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; mạch in; hệ thống trên chip (SoC); mô-đun đa chip; chip đa bộ xử lý; chất bán dẫn; bộ vi điều khiển; bộ vi xử lý; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm hoặc vùng]; bộ xử lý nơron (npu); máy tính trung tâm cho xe cộ; phần cứng máy tính; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái (hud) dùng cho xe cộ; mô-đun gói bán dẫn dưới dạng đóng gói chip tái bố trí (rcp) và hệ thống trong một gói (SiP); thiết bị dùng để lái xe một cách tự động; thiết bị cổng kết nối mạng cho xe cộ; hệ thống điều khiển điện tử; thiết bị ghi hành trình lái xe ô tô kỹ thuật số; bộ chip máy tính cho trí tuệ nhân tạo; thiết bị truyền dữ liệu; bộ giải mã (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ xử lý tín hiệu kỹ thuật số; thiết bị giám sát [điện]; máy chủ điện toán hiệu suất cao; phần mềm máy tính cho hệ thống quản lý đội tàu; phần mềm máy tính cho việc tự lái của xe cộ; phần mềm máy tính cho hệ thống thông tin và giải trí của xe cộ; phần mềm máy tính cho các hệ thống hỗ trợ lái xe tiên tiến (adas); phần mềm máy tính trong lĩnh vực học máy; phần mềm máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; bộ công cụ phát triển phần mềm (SDKs) dạng ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm máy tính dùng cho liên lạc mạng không dây; phần mềm máy tính để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm ứng dụng máy tính dùng để triển khai internet vạn vật (IoT); phần mềm máy tính dạng ghi sẵn hoặc có thể tải xuống trong các lĩnh vực hệ điều hành (os), gói hỗ trợ bo mạch (bsp), công nghệ ảo hóa, phần mềm giám sát máy ảo (hypervisor) và giao diện lập trình ứng dụng (api); thư viện phần mềm dùng cho hệ điều hành (os), gói hỗ trợ bo mạch (bsp), công nghệ ảo hóa, phần mềm giám sát máy ảo (hypervisor) và giao diện lập trình ứng dụng (api); phần mềm ứng dụng máy tính dạng ghi sẵn hoặc có thể tải xuống cho các lĩnh vực ô tô, chăm sóc sức khỏe, y tế, hàng không vũ trụ, quân sự, mạng di động, truyền thông di động, mạng máy tính, điều khiển động cơ, năng lượng thông minh và các ứng dụng công nghiệp; phần mềm chồng giao thức dạng ghi sẵn hoặc có thể tải xuống cho các lĩnh vực ô tô, chăm sóc sức khỏe, y tế, hàng không vũ trụ, quân sự, mạng di động, truyền thông di động, mạng máy tính, điều khiển động cơ, năng lượng thông minh và các ứng dụng công nghiệp; công cụ phát triển dựa trên phần cứng máy tính dùng cho việc phát triển phần mềm ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp, người tiêu dùng và ô tô; công cụ phát triển dựa trên phần mềm dạng ghi sẵn hoặc có thể tải xuống dùng cho việc phát triển phần mềm ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp, người tiêu dùng và ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bộ vi điều khiển; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về các sản phẩm hệ thống trên chip; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về mạch tích hợp; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về chất bán dẫn; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về mô-đun đa chip; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về các chip đa bộ xử lý; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bộ chip xử lý ứng dụng cho ô tô; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bộ chip tăng tốc trí tuệ nhân tạo (ai) cho ô tô; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về mô-đun buồng lái cho xe cộ; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về mô-đun cụm đồng hồ cho xe cộ; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về phần mềm máy tính cho hệ thống thông tin giải trí trên xe cộ; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về phần mềm máy tính cho xe tự lái; dịch vụ cửa hàng

bán buôn chuyên về phần mềm máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về phần mềm máy tính để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bộ công cụ phát triển phần mềm (SDKs) dạng ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bộ xử lý ứng dụng đa năng cho hệ thống thông tin – giải trí trên xe cộ và các ứng dụng hệ thống hỗ trợ lái xe tiên tiến (adas); dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến mua sắm hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin người tiêu dùng liên quan đến hàng hóa và dịch vụ; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp lời khuyên về sản phẩm cho người tiêu dùng; dịch vụ quảng cáo và thông tin thương mại; phát triển các quy trình phân tích và thực hiện các kế hoạch chiến lược và dự án quản lý; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến quản lý đội tàu.

Nhóm 42: Thiết kế bán dẫn và mạch tích hợp; thiết kế chip bán dẫn; dịch vụ thiết kế vi chip; thiết kế bảng mạch điện; thiết kế mô-đun cho ô tô; thiết kế bộ điều khiển điện; thiết kế sản phẩm trên linh kiện điện tử; thiết kế sản phẩm; phát triển sản phẩm mới; nghiên cứu sản phẩm; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp); tạo chương trình điều khiển cho mô-đun điều khiển vận hành và dẫn động bằng điện; phát triển phần mềm điều khiển cho thiết bị điện trên xe cộ; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm; phát triển, cập nhật và bảo trì hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển kiến trúc phần mềm máy tính; phát triển hệ thống xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-63867**

(540)

P-DUKE
POWER

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4
(591) Xanh dương, da cam, đen.
(731) P-DUKE TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 36, Industrial Park 22nd Rd., Nantun Dist., Taichung City 408017, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn cấp điện; bộ biến đổi dòng điện ac/dc; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; dụng cụ bảo hộ chống tăng áp; bộ điều chỉnh điện áp; bộ ổn định điện áp; bộ điều khiển nguồn điện; cực góp điện; bảng điều khiển [điện]; mô đun nguồn điện; thiết bị sạc; máy biến áp [điện]; bộ lọc điện để kiểm soát tín hiệu điện; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; cuộn dây điện; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; thiết bị sạc điện cầm tay; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị điều chỉnh nhiệt độ.

---

(210) **4-2025-63868**

(540)

P-DUKE

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) P-DUKE TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 36, Industrial Park 22nd Rd., Nantun Dist., Taichung City 408017, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn cấp điện; bộ biến đổi dòng điện ac/dc; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; dụng cụ bảo hộ chống tăng áp; bộ điều chỉnh điện áp; bộ ổn định điện áp; bộ điều

khiển nguồn điện; cực góp điện; bảng điều khiển [điện]; mô đun nguồn điện; thiết bị sạc; máy biến áp [điện]; bộ lọc điện để kiểm soát tín hiệu điện; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; cuộn dây điện; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; thiết bị sạc điện cầm tay; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị điều chỉnh nhiệt độ.

---

(210) **4-2025-63869**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) P-DUKE TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 36, Industrial Park 22nd Rd., Nantun Dist., Taichung City 408017, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nguồn cấp điện; bộ biến đổi dòng điện ac/dc; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; dụng cụ bảo hộ chống tăng áp; bộ điều chỉnh điện áp; bộ ổn định điện áp; bộ điều khiển nguồn điện; cực góp điện; bảng điều khiển [điện]; mô đun nguồn điện; thiết bị sạc; máy biến áp [điện]; bộ lọc điện để kiểm soát tín hiệu điện; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; cuộn dây điện; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; thiết bị sạc điện cầm tay; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị điều chỉnh nhiệt độ.

---

(210) **4-2025-63871**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOẰNG GIAI (VN)
Thôn Nhạc Lộc, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đào xúc; máy đào đất; máy nghiền dùng trong công nghiệp [máy móc].

---

(210) **4-2025-63872**

(300) 40-2025-0210946 13/11/2025 KR

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 2.9.8; 11.1.4; 26.1.1
(731) DAALL CNC INC (KR)
916-Ho, M-Technocenter, 46 Gongdan-ro 140beon-gil, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn nhẹ làm từ khoai tây; đồ ăn nhẹ làm từ hoa quả sấy khô; thạch làm từ konjac (khoai nưa); quả hồng khô; thạch hoa quả.

---

(210) **4-2025-63873**

(300) 40-2025-0210946 13/11/2025 KR

(540)

mukgo

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.15.15; 2.9.8; 11.1.4; 26.1.1

(731) DAALL CNC INC (KR)
916-Ho, M-Technocenter, 46 Gongdan-ro 140beon-gil, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo ngọt chiên giòn (món bánh gạo Gangjeong Hàn Quốc); bánh quy khô; bánh kẹo; cơm cháy (bánh kẹo); bánh mỳ; bánh kẹo ăn vặt; Sôcôla

---

(210) **4-2025-63874**

(540)

KOMOTA

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.3.4; 26.4.1; 26.7.25; 26.11.9

(731) MA, LEI (CN)
No. 177, Gaobu East Village, Daxing Town, Linshu County, Shandong Province, China.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; mũi khoan [bộ phận máy]; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; kéo cắt dùng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-63875**

(540)

ฟ้าไทย
FaThai

(220) 11/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 25.7.17; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng

(731) F-PLUS CO., LTD. (TH)
58/3 Moo 6 Prapathon-Banpaew Road, Taladjinda Sub-district, Sampran District, Nakhon Pathom Province 73110, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Bột chanh cô đặc dùng cho mục đích nấu ăn; món xúp hỗn hợp dùng kèm với mì; nước cốt chanh cho mục đích nấu ăn; xúp cô đặc; xúp; nước canh thịt.

Nhóm 30: Sốt gia vị dùng cho món lẩu sukiyaki của Nhật; gia vị dạng bột dùng cho mục đích nấu ăn; sốt ớt chua ngọt; sốt gia vị làm từ bột mì; nước mắm cá lên men dùng làm gia vị; sốt gia vị chấm.

---

(210) **4-2025-63876**

(540)

火考拉
Sparkora BBQ

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SINGAPORE FLAME BBQ HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
150 Beach Road, #28-05, Gateway West, Singapore 189720

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hành chính liên quan đến việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê máy bán hàng tự động; marketing.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; quầy rượu; nhà hàng cung cấp đồ ăn uống nhẹ; cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống chuyên về các món ăn Trung Quốc.

---

(210) **4-2025-63877**

(540)

CasaJoy

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.6; 26.4.18

(731) HUANLEJIA FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
28th, 29th, 31st, and 32nd Floors of Huanlejia Building, No. 71 Middle Renmin Avenue, Development Zone, Zhanjiang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt; trứng cút đóng hộp; thịt, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau củ đã được bảo quản; trứng; đồ uống chứa axit lactic; sản phẩm sữa; sữa dừa.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng xenxe; đồ uống làm từ nước ép trái cây, không cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn; đồ uống không cồn từ nước dừa; nước dừa làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-63878**

(540)

LIBITU

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23

(731) SHENZHEN LANCENT INDUSTRY CO., LTD. (CN)
A601 International Commercial Trading Building, North Baoan Road, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm làm bóng đồ đạc và sàn nhà, nền nhà; sáp đánh bóng; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy vết bẩn, vết màu, hoặc dấu vết; sáp dùng cho đồ da thuộc; chế phẩm cọ rửa dạng lỏng; chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; nước thơm; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; chế phẩm làm sạch kính chắn gió dạng lỏng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy sơn, thuốc màu, hoặc thuốc vẽ; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm không khí; chất khử mùi cho vật nuôi; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm rửa bát dạng lỏng.

---

(210) **4-2025-63880**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Cam, Nâu, Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MARIES (VN)
16 Đoàn Hữu Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví.

Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng cỏ bang.

Nhóm 25: Nón; trang phục; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-63881**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.23; 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, be, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN PHẨM THIÊN NHIÊN TRÀ MY (VN)
27C Hồ Đắc Di, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa rau củ quả; nước giặt.

Nhóm 05: Chất sát khuẩn.

---

(210) **4-2025-63882**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 5.3.9; 5.3.13
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM VĂN HÓA CUNG ĐÌNH TRIỀU NGUYỄN - VIỆT NAM (VN)
150 Hùng Vương, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí bằng lá sen; lồng đèn làm thủ công từ lá sen.

Nhóm 18: Túi xách làm bằng lá sen.

Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng dừa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá.

Nhóm 25: Mũ, nón làm bằng lá sen.

---

(210) **4-2025-63884**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.4.4; 26.13.25
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN HUEFARM (VN)
Kiệt 8, Xuân Hòa, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; nông sản sấy khô (rau); hạt sen sấy khô: hạt sen đã qua sơ chế; sữa hạt sen; nem chay.

Nhóm 30: Trà; cà phê; xì dầu.

Nhóm 31: Trái cây tươi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: rau củ tươi, trái cây tươi, trái cây được chế biến, gạo, bột mì, ngũ cóc, hạt điều,hạt mác ca, hạnh nhân.

---

(210) **4-2025-63885**

(540)

FAC® AUDIT
Kiểm Toán - Kế Toán - Tư Vấn

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN FAC (VN)
Số 6 Nguyễn Lương Bằng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; sổ sách kế toán; lập các báo cáo thống kê kế toán; tư vấn thuế; dịch vụ kiểm toán.

---

(210) **4-2025-63886**

(540)

ROYAL BOCHINH GINSENG

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 5.11.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, vàng nhạt
(731) CÔNG TY TNHH SBC HOÀNG GIA (VN)
227 Hoàng Lanh, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chứa sâm bố chính; chế phẩm thực phẩm làm từ sâm bố chính cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-63887**

(540)

Hương Mai FOOD
MỘT VỊ CHAY, VẠN AN LẠC

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, nâu, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG MAI FOOD (VN)
Số 62 Trần Quang Khải, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chả nấm hạt sen; sườn non (được bảo quản); nấm tràm sấy khô; đậu bắp sấy khô.

Nhóm 30: Bánh lọc; bánh nậm.

---

(210) **4-2025-63888**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25; 26.4.2; 26.4.9
(591) Tím, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘC TRULY HUE'S (VN)
169 Nguyễn Chí Thanh, phường Phú Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà [chè].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63889**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 25.7.7; 26.3.23
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VN FLEX (VN)
68 Trần Lư, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng.

---

(210) **4-2025-63890**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG ĐỨC (VN)
Số 05 Trần Thúc Nhẫn, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ mua bán sách.

Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ thư viện cho thuê.

---

(210) **4-2025-63892**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 5.11.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SBC HOÀNG GIA (VN)
227 Hoàng Lanh, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà hoa sâm; trà hoa sâm bố chính; kẹo mè xửng sâm bố chính; mật ong sâm bố chính.

Nhóm 33: Rượu sâm bố chính.

---

(210) **4-2025-63893**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.24; 7.11.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MTV KHÁCH SẠN THANH LỊCH (VN)
33 Hai Bà Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63894**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, be
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOA NGHIÊM (VN)
Số 33 đường Vạn Xuân, phường Kim Long, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán trang phục, áo dài, cổ phục.

Nhóm 41: Dịch vụ chụp hình và quay phim áo dài, cổ phục; dịch vụ tổ chức sự kiện; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ chỉnh sửa ảnh; dịch vụ chỉnh sửa video.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ trang điểm cô dâu; dịch vụ trang điểm sự kiện.

Nhóm 45: Cho thuê áo dài, cổ phục.

---

(210) **4-2025-63895**

(540)

MOMOTARO

Mini Peach

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) QUANZHOU ENERGY BABYCARE CO., LTD (CN)
3F, Weilida Office Building, Yangdai Village, Chendai Town, Jinjiang City, Quanzhou, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; tã lót trẻ em; băng vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-63896**

(540)

ROAIAN
KIDS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) MỴ THỊ THUÝ (VN)
Thôn Cổ Thiết, xã Đông Cứu, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2025-63897**

(540)

HOA NGHIEM
BRIDAL
(SINCE 1986)

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.3.4; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOA NGHIÊM (VN)
Số 33 đường Vạn Xuân, phường Kim Long, thành phố Huế

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán trang phục, áo dài, áo cưới

Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ quay phim, sản xuất video; dịch vụ tổ chức sự kiện; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ chỉnh sửa ảnh; dịch vụ chỉnh sửa video

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm chụp ảnh kỷ yếu; dịch vụ trang điểm; dịch vụ trang điểm cô dâu; dịch vụ trang điểm sự kiện

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; cho thuê áo cưới, áo dài

---

(210) **4-2025-63898**

(540)

Hopita
Khỏe hơn mỗi ngày

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, xanh ngọc, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH HOPITA (VN)
Văn phòng 1003 - tòa nhà Gold Tower, số 275 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng điện thoại có thể tải xuống được; phần mềm dùng cho y tế

Nhóm 35: Mua bán thiết bị y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-63899**

(540)

ĐẤT VIỆT MAP

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 3.9.24; 24.17.24; 26.15.15
(591) Đen, cam, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẤT VIỆT MAP (VN)
Lô 14 E2, đường số 2, khu đô thị Phú Mỹ An, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-63900**

(540)

YANZUO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.10
(731) DONGGUAN YANZUO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 01, 905, Building 3, No. 19 Jinpeng Road, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523681, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Giá ba chân dùng cho máy ảnh; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; giá đỡ dùng cho bản phim tối [nhiếp ảnh]; chân thiết bị nhiếp ảnh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động.

---

(210) **4-2025-63901**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MẬT MÍA MIỀN XANH (VN)
Thôn Mỹ Thạnh Bắc, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mật mía.

---

(210) **4-2025-63902**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH AMY (VN)
43A/42 Nguyễn Công Trứ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú; khách sạn.

---

(210) **4-2025-63904**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.6; 25.1.9; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TINH DẦU CUNG ĐÌNH VỸ DẠ (VN)
14 Thanh Tịnh, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu tràm [mỹ phẩm]; phấn nụ dùng để trang điểm.

Nhóm 05: Dầu xoa bóp.

---

(210) **4-2025-63905**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 20.1.5
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SOFTTECHVN (VN)
Lô A18 khu đô thị mới An Cựu, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm cung cấp thông tin tìm người giúp việc.

Nhóm 37: Dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch].

---

(210) **4-2025-63907**

(540)

platinum technology

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PLATINUM (VN)
Lô E1-28, khu đô thị Phú Mỹ An, khu A, khu đô thị mới Dương Văn An, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông; marketing; tư vấn doanh nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-63908**

(540)

BACH MA Green

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP XANH VÙNG BẠCH MÃ (VN)
Thôn Lộc Trì, xã Phú Lộc, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-63909**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SOFTTECHVN (VN)
Lô A18 khu đô thị mới An Cựu, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-63910**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 7.1.1; 7.3.1; 7.5.10
(591) Hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SAIGON MORIN - HUẾ (VN)
Số 30 Lê Lợi, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63911**

(540)

Thanh Lịch
HOSPITALITY

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.24; 5.3.13; 5.3.16; 7.11.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.7
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV KHÁCH SẠN THANH LỊCH (VN)
33 Hai Bà Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63912**

(540)

HƯNG THỊNH
INTERIOR DESIGN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HƯNG THỊNH HUẾ (VN)
1/67 đường 2/9, phường Phú Bài, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-63913**

(540)

maries
By Viet Artisans

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Cam, nâu, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MARIES (VN)
16 Đoàn Hữu Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví.

Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng cỏ bang.

Nhóm 25: Nón; trang phục; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-63914**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 7.11.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.7
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV KHÁCH SẠN THANH LỊCH (VN)
33 Hai Bà Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-63916**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.4.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP XANH VÙNG BẠCH MÃ (VN)
Thôn Lộc Trì, xã Phú Lộc, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-63917**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.7.3; 26.1.1; 26.4.6; 26.7.5
(591) Đỏ, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63918**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, xám, xanh dương, trắng, vàng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63919**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6; 26.11.8
(591) Xanh dương, cam, vàng, trắng, xám, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thàn phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63920**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.3.1; 25.5.25; 25.12.1
(591) Vàng, xanh dương, cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63921**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 5.7.3; 11.3.3; 26.1.1; 26.4.6; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63922**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Cam, vàng, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63923**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 5.7.3; 11.3.3; 19.7.1; 26.1.2; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám, nâu, ghi, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63924**

(540)



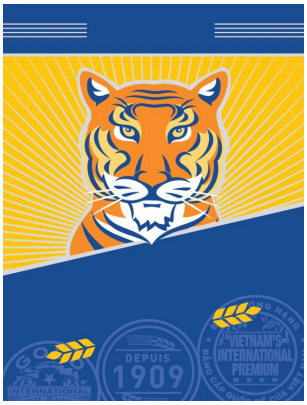
(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.1; 3.1.16; 5.7.3; 19.3.1; 25.5.25; 25.12.1
(591) Xanh dương, vàng, cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63925**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, vàng, cam, trắng, xám, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63926**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 19.3.1; 25.5.25
(591) Cam, vàng, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63927**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.11.8
(591) Vàng, xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63928**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.3.1; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, vàng, cam, trắng, xám, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63929**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1
(591) Cam, vàng, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63930**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 5.7.3; 11.3.3; 19.3.3; 25.1.15; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63931**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.1.15; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6
(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63932**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6; 26.11.8
(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63933**

(540)



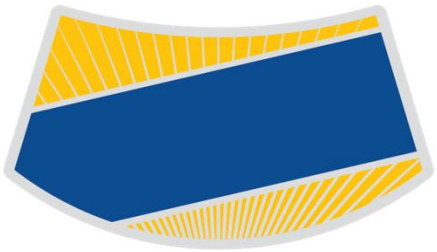
(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.3.1; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, cam, vàng, trắng, xám, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63934**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.15; 25.12.1; 26.5.1
(591) Vàng, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63935**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.3.1; 25.5.25; 25.12.1
(591) Xanh dương, cam, vàng, trắng, xám, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63936**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.7.1; 25.5.2; 25.12.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, cam, vàng, trắng, xám, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63937**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.7.1; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng, trắng, xám, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63938**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 19.3.1; 25.12.1; 26.1.6
(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63939**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.4.2
(591) Xanh dương, vàng, cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63940**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, cam, vàng, trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63941**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 19.3.1; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.6
(591) Cam, vàng, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-63942**

(540)

喜纯 XICHUN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHANGSHA FURONG DISTRICT FURONG SHENWU MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 112, 113, 114, 115, 126, 127, Building 1, Mawangdui Shangmao Cheng, No. 1, Bayi East Road, Dongtundu Sub-district, Furong District, Changsha City, Hunan Province 410001, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Kẹo có chứa thuốc; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; dầu xoa bóp; thuốc mỡ dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; mật đường cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; đồ uống trên cơ sở cà phê; sữa ong chúa; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-63946**

(540)

13DE MARZO

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HANGZHOU YISHISANDIYI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 131-135, Building 2, No. 253 Tinglan Street, Qiaosi Street, Linping District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; quần áo cho trẻ em; giày; bít tất (tất) ngắn cổ; mũ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; tất cả các sản phẩm trên không nằm trong nhóm khác.

---

(210) **4-2025-63947**

(540)

LL SOLAR

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) SHENZHEN LIANLISOLAR CO., LIMITED (CN)
Floor 3, Building B, No.154 Guanping Road, Guanlan Street, Longhua New District, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tấm pin mặt trời để sản xuất điện; tấm pin quang điện; bộ sạc năng lượng mặt trời; biến tần quang điện; mô-đun pin mặt trời; thiết bị quang điện để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-63948**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.9
(591) Trắng, đen, đen xám.
(731) SHENZHEN LIANLISOLAR CO., LIMITED (CN)
Floor 3, Building B, No.154 Guanping Road, Guanlan Street, Longhua New District, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tấm pin mặt trời để sản xuất điện; tấm pin quang điện; bộ sạc năng lượng mặt trời; biến tần quang điện; mô-đun pin mặt trời; thiết bị quang điện để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-63949**

(540)

PINICK

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HONGTAO (SHENZHEN) SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
601, 5-1 Gongye 2nd Road, Dawangshan Community, Shajing Street, Bao'an District, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe để liên lạc từ xa; dây điện; thiết bị sạc điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; loa thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-63950**

(540)

NINGXUAN

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NINGBO NIUJIN INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 1-3 Chuangye Road, Jinzhu Village, Longshan Town, Cixi City, Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị hút ẩm; hệ thống lọc khí; thiết bị phân phối nước.

---

(210) **4-2025-63951**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM CHẤN HÙNG (VN)
Số 789 đường Đê Bao Rạch Cát, ấp 7, xã Tân Lân, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 07: Bơm nước.

Nhóm 11: Béc tưới cây; ống tưới nhỏ giọt; van khóa nước sử dụng trong nông nghiệp.

Nhóm 17: Bạt phủ nông nghiệp; khớp nối nhanh; cùm đai khởi thủy; phụ kiện nối ống nhựa pvc; phụ kiện nối ống nhựa hdpe; phụ kiện nối ống nhựa ldpe.

Nhóm 19: Ống dẫn nước ldpe; ống dẫn nước hdpe; ống dẫn nước pvc.

---

(210) **4-2025-63952**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ỐNG NHỰA MINH THÔNG (VN)
513 TBĐ 1 đường Lê Văn Khương, khu phố 5, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng (ống nhựa uPVC).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu sản phẩm: ống nhựa cứng (ống nhựa uPVC).

---

(210) **4-2025-63953**

(540)

LUMOX

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP HUỲNH VĂN (VN)
Số 59/20 Trần Bình Trọng, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi dùng quang xúc tác UV-TiO2 [thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân]; thiết bị xử lý khí thải công nghiệp dùng quang xúc tác UV-TiO2 [thiết bị xử lý khí thải]; thiết bị lọc không khí; thiết bị thu gom bụi [thiết bị làm sạch không khí]; thiết bị xử lý

các hợp chất hữu cơ bay hơi (VOCs) [thiết bị xử lý khí thải công nghiệp].
Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị quang xúc tác, thiết bị lọc không khí.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý khí thải; dịch vụ xử lý nước thải; dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác.

---

(210) **4-2025-63960**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12; 26.13.1
(591) Vàng cam, hồng, xanh ngọc, xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BẢO VÂN GIA (VN)
207 Huy Cận, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý thương mại trong lĩnh vực du lịch và hàng không; dịch vụ tiếp thị, quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến du lịch và vận tải; dịch vụ trưng bày sản phẩm quảng bá; dịch vụ marketing và tiếp thị trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ đại lý bán vé máy bay; dịch vụ đặt chỗ, đặt vé phương tiện vận tải; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến hành trình bay, vận chuyển hành khách; dịch vụ điều phối vận tải; dịch vụ đưa đón sân bay; dịch vụ đặt và sắp xếp lữ hành; dịch vụ cung cấp thông tin du lịch và vận tải.

---

(210) **4-2025-63972**

(540)

DESIGMITY

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11
(591) Đen, đỏ.
(731) TRẦN NGỌC DANH (VN)
655/2 Lê Hồng phong, quận 10, phường 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-63973**

(540)

YubiHSM

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ĐÀO KHÁNH LINH (VN)
Số 2/145 Tôn Đức Thắng, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; thiết bị và dụng cụ an toàn và an ninh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; khóa sinh trắc học; usb; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu.

---

(210) **4-2025-63981**

(540)

CARAVIT - B

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC APIMED (VN)
263/9 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho bé.

---

(210) **4-2025-63982**

(540)

VITABROS

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC APIMED (VN)
263/9 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-63983**

(540)

MULTIVITA - API

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC APIMED (VN)
263/9 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho bé.

---

(210) **4-2025-63984**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 26.3.23; 26.4.3; 26.5.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SBB (VN)
Lầu 9, tòa nhà Savico Invest Office, số 66-68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; lưu ký chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán.

---

(210) **4-2025-63986**

(540)

VNDALU

(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH VINA DALU (VN)
Thửa đất số 445, tờ bản đồ số 13, quốc lộ 1A, ấp Voi Lá, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 06: Cáp thép dự ứng lực.

---

(210) **4-2025-63987**

(540)



(220) 11/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 19.9.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Minh Cầm Trang, xã Tuyên Bình, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh; rượu gạo; rượu nếp; rượu hoa quả; rượu ngâm thảo mộc; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-63989**

(540)

Ba Báo

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY (VN)
Ấp 3, xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 30: Gia vị; muối nấu ăn; gia vị thập cẩm; xốt; mì ống; mì sợi.

Nhóm 35: Phân phối, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: gia vị, mì, muối, gia vị, mỳ cay; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản trị thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác

---

(210) **4-2025-63990**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 4.5.2
(591) Xanh nước biển, nâu, đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN THIÊN THÀNH (VN)
396 đường số 7A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 27: Thảm; thảm trải sàn; thảm chùi chân; thảm chống trơn trượt; thảm tập thể thao; thảm dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-63991**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) NGÔ VĂN DÂN (VN)
Thôn Thống Nhất, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; nước mắm; thực phẩm chế biến từ thuỷ hải sản; thực phẩm chế biến từ rau củ quả.

Nhóm 30: Dấm ăn; đồ gia vị; tương ớt; trà; cà phê; các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc; bún; phở; kẹo; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-63992**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 4.5.2; 4.5.3; 25.7.7; 26.15.15
(591) Vàng đồng, cam, hồng cam nhạt, đen, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH HPMED VIỆT NAM (VN)
Số 42b, ngõ 94 Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử: thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo, thiết bị làm se khít lỗ chân lông, thiết bị tái tạo làn da.

---

(210) **4-2025-63993**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)
số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch; đá; xi măng.

Nhóm 20: Bàn ghế; giường; tủ; gương; khung ảnh.

Nhóm 35: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp và xây dựng, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, giường, tủ, bàn ghê, gốm, sứ, thủy tinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hóa mỹ phẩm, phần mềm máy vi tính; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng và trung tâm thương mại dịch vụ; đại lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tài chính cá nhân; tư vấn đầu tư tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản; tân trang, xây dựng nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện; dịch vụ quản lý và bảo trì thiết bị cơ điện, thang máy.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp).

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện; đóng gói hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý vật liệu; dịch vụ xử lý rác thải; sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; tổ chức sự kiện (văn hóa, giải trí, thể thao); tổ chức và tiến hành hội thảo.

Nhóm 42: Chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ.

Nhóm 43: Quán cà phê giải khát; dịch vụ lưu trú khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ tắm hơi, mát xa; bệnh viện.

Nhóm 45: Dịch vụ an ninh; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-63994**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)
Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, giường, tủ, bàn ghế.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển: khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng, lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-63995**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)
Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, giường, tủ, bàn ghế.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển: khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-63996**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)
Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, giường, tủ, bàn ghế.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển: khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-63997**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)
Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, giường, tủ, bàn ghế.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển: khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-63999**

(540)

IRIS
E-commerce for pharmacies

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 19.13.21
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN ISOFHCARE (VN)
Tầng 3, số 35 phố Nguyễn Đình Chiểu, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác (chương trình máy tính); ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế từ xa; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-64100**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Ghi, xám đen.
(731) NGUYỄN NGỌC LÂM (VN)
Ấp Tân Bình, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-64102**

(540)

TTJ - Tú Trâm Jeans

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 17.2.2
(591) Cam, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TRANG PHỤC JEANS TÚ TRÂM (VN)
83/60 Liên khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-64103**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.5; 26.3.3; 26.3.4
(591) Vàng, đen, xanh da trời, xanh lá cây, cam.
(731) NGUYỄN NGỌC LÂM (VN)
Ấp Tân Bình, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-64104**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen, xanh bạc hà.
(731) NGUYỄN NGỌC LÂM (VN)
Ấp Tân Bình, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-64105**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.1.8; 5.1.16; 6.19.9; 6.19.16; 7.1.24; 26.1.1
(591) Xanh lá, cam, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP A CHÂU (VN)
Bản Chung Chinh, xã Tà Xùa, tỉnh Sơn La
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-64106**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 22.1.10
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN NGỌC LÂM (VN)
Ấp Tân Bình, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 15: Đàn piano; phụ kiện cho đàn piano; nhạc cụ dây; kèn; trống [nhạc cụ]; sáo.

---

(210) **4-2025-64107**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.18
(591) Vàng, cam, xanh đen.
(731) LÊ MINH TRÀO (VN)
Căn hộ 1212, Hh02d, tổ dân phố 9 Thanh Hà, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bia; bàn bi-a; bàn bi-a vận hành bằng đồng xu.

---

(210) **4-2025-64108**

(540)

Quiescentia

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) YUZHOU YINGGAI TRADING CO., LTD. (CN)
No. 146, East Side of Middle Section of Xuanyuan Road, Shili Community, Yingchuan Sub-district, Yuzhou City, Xuchang, Henan, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; chất thay thế trà; kombucha [trà nấm thủy sinh].

---

(210) **4-2025-64109**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12; 26.13.25
(731) HANGZHOU CHAORONG BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 301, 3rd Floor, Office Building, No. 827 Changfuhang Road, Qiantang Street, Qiantang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-64110**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DK POWER (VN)
36 đường 27A, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước xịt thơm quần áo; nước giặt quần áo; nước xả quần áo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xuất nhập khẩu: nước xịt thơm quần áo, nước giặt quần áo, nước xả quần áo.

---

(210) **4-2025-64111**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.11.7; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ỐC XÙ (VN)
74 Tân Hương, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64123**

(641) 4-2022-17428

(540)



(220) 13/05/2022
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.1; 3.1.16; 25.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ đậm, vàng nhũ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÕ THUẬT TỔNG HỢP VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, TTTM Chợ Hàng Da, số 1 phố Hàng Da, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy, huấn luyện và tổ chức thi đấu võ thuật; biểu diễn võ thuật; tổ chức các buổi biểu diễn võ thuật.

---

(210) **4-2025-64124**

(540)



(220) 12/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 25.1.9; 26.4.18

(591) Xanh lá đậm, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI SẢN XANH (VN)
Tầng 6, tòa nhà 7 tầng, số nhà 80B Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến, sâm đã chế biến (mục đích thực phẩm).

Nhóm 30: Trà; cà phê; phở khô; gia vị.

Nhóm 32: Nước uống ko cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-64125**

(540)



(220) 12/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 24.1.1

(591) Đen, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TÔ CHÂU THÁP PHÁT VIỆT NAM (VN)
Căn shophouse ML6-06A, khu Vinhomes Green Bay, số 7 Đại Lộ Thăng Long, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt đường ống; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hoả hoạn; giám sát thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt cáp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

---

(210) **4-2025-64126**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.7; 2.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.4.18
(591) Xám, hồng đậm, hồng nhạt, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ TPA ENTERTAIMENT (VN)
29 đường số 12 KDC Cityland, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giải trí; trình diễn sân khấu; dàn dựng buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-64127**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.2; 26.15.15
(591) Đen đậm, đen nhạt, xám đậm, xám nhạt.
(731) GU ZHANFENG (CN)
No. 22 Zhongxin Avenue, Guzhuang Village, Tangkou Sub-district Office, Shizhong District, Jining City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-64128**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) LÀNH THUỲ DUNG (VN)
Khối 5, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Áo dài; áo sơ mi; quần áo may sẵn; quần áo bằng vải gabadin; đồng phục; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Mua bán: áo dài, áo sơ mi, quần áo may sẵn, quần áo bằng vải gabadin, đồng phục, trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-64129**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ HÒA BÌNH (VN)
13-15-17 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

---

(210) **4-2025-64131**

(540)

GRANDLUXE O

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) POLA INC. (JP)
2-2-3, Nishigotanda, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc làm đẹp (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; serum làm đẹp; kem dưỡng ẩm da; mỹ phẩm dưới dạng sữa, nước thơm và nhũ tương; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch da; xà phòng; chế phẩm làm sạch mặt.

---

(210) **4-2025-64132**

(540)

魅影梦空间
GlamStage

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CHARMTIME (BEIJING) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 233, 2nd Floor, Building 25, No. 71 Lumicang Hutong, Dongcheng District, Beijing City, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ karaoke; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-64133**

(540)

魅影梦空间
GlamStage

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CHARMTIME (BEIJING) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 233, 2nd Floor, Building 25, No. 71 Lumicang Hutong, Dongcheng District, Beijing City, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lưu trữ dữ liệu điện tử; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-64134**

(540)

魅影梦空间
GlamStage

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CHARMTIME (BEIJING) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 233, 2nd Floor, Building 25, No. 71 Lumicang Hutong, Dongcheng District, Beijing City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính để xử lý tệp nhạc số; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị đầu cuối máy tính; máy chủ mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để vận hành và điều khiển thiết bị âm thanh và hình ảnh.

---

(210) **4-2025-64135**

(540)

Poi-dừn

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHANGHAI DEWU INFORMATION GROUP CO., LTD. (CN)
Room 6416, Building 13, No. 723 Tongxin Road, Hongkou District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong thương mại điện tử; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn, để xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy tính cho phép người dùng trải nghiệm trong môi trường thực tế ảo; phần mềm quản lý kinh doanh; máy ảnh [chụp ảnh].

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bìa cứng không thấm nước [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy [văn phòng phẩm]; giấy bao gói; giấy dính [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo có các xốp khí dùng để bọc; hộp đựng quà bằng bìa cứng hoặc giấy; túi đựng quà bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy chứng nhận in sẵn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; đánh giá và thẩm định thương mại trong vấn đề kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tín; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người

khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách phát phiếu giảm giá.

---

(210) **4-2025-64136**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 17.1.19; 24.17.18; 26.1.1
(591) Vàng, da cam, nâu, đỏ, xanh dương, đen, trắng.
(731) 1. NGUYỄN ĐẮC VÂN NHẬT KHÁNH (VN)
212B/2B1 Nguyễn Trãi, khu phố 3, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh
2. LÂM THỊ NGỌC (VN)
Số OO3 Bạch Mã, khu phố 39, phường Hoà Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
3. TRẦN ĐÌNH QUỐC (VN)
12/7 Điện Biên Phủ, khu phố 16, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
4. LÊ THỊ HUYỀN (VN)
64 đường N2, KP18, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi cờ bàn; trò chơi đông người; trò chơi chỉ chơi trong nhà.

---

(210) **4-2025-64137**

(540)

CHOseal
秋叶原

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.3.23
(731) HUIZHOU CHOSEAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 51, Qiuyeyuan Road, Jiewo Village, Menqiantian, Jiewo Management Area, Longxi Street, Boluo County, Huizhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp dùng cho hệ thống truyền động tín hiệu điện; dây cáp viđêô; dây cáp âm thanh; dây cáp truyền dữ liệu; thiết bị sạc không dây; thiết bị sạc pin; cáp giao diện đa phương tiện độ phân giải cao (hdmi); thiết bị chuyển đổi âm thanh kỹ thuật số; thiết bị chuyển đổi âm thanh - viđêô; thiết bị phân phối tín hiệu; công cụ tách âm thanh.

---

(210) **4-2025-64138**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.2; 26.1.18
(731) SHENZHEN TRANSIN TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)
2nd, 3rd, 5th Floor, Building B 201, Dejin Industrial Park, Fuyuan Road No.40, Zhancheng Community, Fuhai Street, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; dây cáp usb; thiết bị sạc usb dùng cho ổ cắm tẩu thuốc trên xe ô tô; thiết bị sạc không dây; tai nghe nhét trong không dây; bộ biến đổi dùng cho phích cắm điện; ổ cắm điện; bộ nắn điện.

---

(210) **4-2025-64139**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3
(731) CÔNG TY TNHH DAESUN VINA (VN)
Lô đất CN5.1B, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bình ga mini bằng kim loại; vỏ bình ga bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp ga; phụ tùng an toàn dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz; van khóa gas; bếp điện.

---

(210) **4-2025-64140**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.6.25; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15; 24.9.1
(591) Kem ngà, xanh than đậm, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI HỆ THỐNG SUNSHINE & BABY KING (VN)
45 đường HT43, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 21: Bình ủ (giữ nóng cho sữa); chậu tắm cho bé; dụng cụ cọ rửa làm sạch bình sữa; túi xách đựng bình ủ cho em bé (chuyên dụng); bình để uống nước cho bé (không phải dạng bình sữa cho bé); hộp đựng thức ăn cho bé.

---

(210) **4-2025-64141**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 2.3.5; 2.3.16; 2.3.17; 26.13.1
(591) Trắng, xám, xám đậm.
(731) INTA TECHNOLOGY (QUANZHOU) CO., LTD (CN)
Room 1517, Building 2, Tahoe Plaza, No. 339 Baodao Middle Road, Shishi City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho em bé và cho người không tự chủ tiểu tiện; xà phòng diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế; nước rửa tay diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-64143**

(540)

V1MC

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 58 khu Đồng Mách, thôn Tự Đông, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà hòa tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc; trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-64145**

(540)

New Zealand Natural

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) NEW ZEALAND NATURAL ICE CREAM LIMITED (NZ)
Floor 9, 148 Quay Street, Auckland 1010, New Zealand
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bánh kẹo có thành phần kem lạnh; kem lạnh có phủ sốt và có thêm đồ ăn kèm [sundae]; kem trái cây [đá lạnh]; bánh putđing tráng miệng, món tráng miệng làm từ kem lạnh, món tráng miệng làm từ sôcôla, và bánh putđing trong nhóm này; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh kẹo đông lạnh; bánh kẹo; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; hỗn hợp nền để làm kem đông lạnh; bột hỗn hợp nền để làm kem gelato; hỗn hợp kem lạnh dạng lỏng được xử lý tiệt trùng ở nhiệt độ cao; hỗn hợp làm kem mềm từ nền sữa trứng (custard) đông lạnh; bột làm kem lạnh; hỗn hợp kem lạnh dạng lỏng, không chứa sữa, được xử lý tiệt trùng ở nhiệt độ cao; sôcôla và đồ uống trên cơ sở sôcôla; cà phê và đồ uống trên cơ sở cà phê; trà và đồ uống trên cơ sở trà; bánh trứng; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-64147**

(540)

FUNAN

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN BOHAI NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
203-A15, Bldg C, Jinhu Building, Industrial East Road, Xinniu Community, Minzhi Street, Longhua District Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc dạng xịt; chế phẩm chống nắng dạng kem; mỹ phẩm; chế phẩm cấp ẩm và dưỡng tóc (mặt nạ dưỡng tóc); nước hoa.

---

(210) **4-2025-64148**

(540)

ECOVACS

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.11; 26.1.1

(731) ECOVACS ROBOTICS CO., LTD. (CN)
No. 518 Songwei Road, Wusongjiang Industry Park, Guoxiang street, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; máy xén cỏ, dùng điện; máy xén cỏ tự động hóa; máy hút bụi chân không dùng cho bể bơi; máy hút bụi chân không tự động hóa dùng cho bể bơi; thiết bị làm sạch bể bơi, được tự động hóa.

Nhóm 28: Rô-bốt đồ chơi; rô-bốt đồ chơi tích hợp trí tuệ nhân tạo mô phỏng hành vi của động vật; rô-bốt mô phỏng động vật có bản chất là rô bốt đồ chơi; đồ chơi tích hợp trí tuệ nhân tạo; đồ chơi thông minh; rô-bốt đồ chơi tích hợp trí tuệ nhân tạo mô phỏng hành vi của động vật, cho mục đích tiêu khiển.

---

(210) **4-2025-64149**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1

(731) HE AND SHE (BEIJING) INTERNATIONAL WINE CO., LTD. (CN)
No. A1629, Enterprise Development Service Center, Xiji Town,Tongzhou District, Beijing, 100000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu vang; rượu baijiu (đồ uống có cồn được chưng cất của Trung Quốc); rượu cốc-tai; rượu táo; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-64150**

(540)

ABI Manufacturing INTERNATIONAL

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 1.15.15
(591) Đen, vàng, da cam đậm, da cam nhạt, đỏ.
(731) ABI MANUFACTURING INT COMPANY LIMITED (TH)
38/66 Moo 4 Tambon Lamlukka Ampher Lamlukka Pathumtani 12150 Thailand
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp, dạng thô; muối để nhuộm màu kim loại; chế phẩm hóa học để làm thuận lợi quá trình hợp kim hóa kim loại; muối kim loại quí dùng trong công nghiệp; chế phẩm tôi, ram kim loại; chất cắn màu dùng cho kim loại; chế phẩm để ram, tôi kim loại; hóa chất để hàn.

Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quý; thỏi kim loại quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn].

Nhóm 40: Đúc kim loại; mạ kim loại; tôi kim loại; xử lý kim loại.

---

(210) **4-2025-64151**

(540)

KAPVOE

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) XIAMEN SITUOSEN TRADING CO., LTD. (CN)
Room 501, No. 78, Huli Industrial Park, Meixi Road, Tong'an District, Xiamen City, Fujian Province, China 361000
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; quần áo cho người đi xe đạp; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; tất cả những sản phẩm đã nêu không nằm trong các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-64152**

(540)

Bloom care

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GIO HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
Unit O4, 7/F Bright Way Tower, No.33 Mong Kok Rd; Kl Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước uống có ga; nước ép rau củ [đồ uống]; cocktail (đồ uống hỗn hợp), không có cồn; nước lọc có ga (seltzer); nước sô đa.

---

(210) **4-2025-64153**

(540)

Bloom care

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GIO HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
Unit O4, 7/F Bright Way Tower, No.33 Mong Kok Rd; Kl Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên ngăn sự thèm ăn; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ dầu hạt lanh; thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ phấn hoa.

---

(210) **4-2025-64154**

(540)

Bloom care

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GIO HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
Unit O4, 7/F Bright Way Tower, No.33 Mong Kok Rd; Kl Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; mật ong; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đường; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-64155**

(540)

Jin Tea

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GIO HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
Unit O4, 7/F Bright Way Tower, No.33 Mong Kok Rd; Kl Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước uống có ga; nước ép rau củ [đồ uống]; cocktail (đồ uống hỗn hợp), không có cồn; nước lọc có ga (seltzer); nước sô đa.

---

(210) **4-2025-64156**

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Jin Tea

(731) GIO HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
Unit O4, 7/F Bright Way Tower, No.33 Mong Kok Rd; Kl Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên ngăn sự thèm ăn; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ dầu hạt lanh; thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ phấn hoa.

---

(210) **4-2025-64157**

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

SCVCN

(731) XIAMEN SITUOSEN TRADING CO., LTD. (CN)
Room 501, No. 78, Huli Industrial Park, Meixi Road, Tong'an District, Xiamen City, Fujian Province, China 361000

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; quần áo cho người đi xe đạp; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; tất cả những sản phẩm đã nêu không nằm trong các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-64158**

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Jin Tea

(731) GIO HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
Unit O4, 7/F Bright Way Tower, No.33 Mong Kok Rd; Kl Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; mật ong; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đường; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-64159**

(540)

SmartVeneer
Kỷ nguyên mới - Nụ cười mới

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 2.9.10; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) VŨ VĂN ĐỀ (VN)
2B/594 đường Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; răng giả; bộ răng giả; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; đinh ghim cho răng giả; chốt cho răng giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị và dụng cụ nha khoa, răng giả, bộ răng giả, vật liệu làm răng giả, vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa, đinh ghim cho răng giả, chốt cho răng giả, kẹp cho răng giả, dụng cụ chỉnh răng, băng cao su đàn hồi chỉnh răng.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công răng giả.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nha khoa; dịch vụ đào tạo thẩm mỹ nha khoa; dịch vụ đào tạo kỹ năng phục hình răng trong nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn, khám và chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ thẩm mỹ răng hàm mặt, phục hình răng.

---

(210) **4-2025-64160**

(540)

Le Neverfull - Nâng niu trọn vẹn hành trình

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2 rue du Pont Neuf, 75001 Paris, France
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; vali xách tay; cặp da; túi có bánh xe dùng khi đi mua sắm; túi lưới dùng khi đi mua sắm; vali (rương, hòm) [hành lý]; vali đựng hành lý; vali (rương, hòm) dùng khi đi du lịch; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi đựng quần áo và giày dép dùng để đi du lịch; hộp đựng mũ bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc hoặc da cán; ví đựng tiền loại bỏ túi (bóp); ví đựng tiền loại cầm tay; ví đựng thẻ [ví đựng danh thiếp, giấy tờ hoặc sổ ghi chú nhỏ]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; nhãn mác bằng da; dây bện bằng da; dây đeo vai (dây đai) bằng da thuộc hoặc giả da; dây đai (dây đeo) bằng da thuộc hoặc giả da; đai chằng bằng da thuộc; da thuộc và giả da; túi đựng vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; dây dắt chó bằng da thuộc; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ô (để che mưa); dù (lọng) để che nắng.

---

(210) **4-2025-64161**

(540)

Le Noé - Lưu giữ niềm vui cuộc sống

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2 rue du Pont Neuf, 75001 Paris, France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; vali xách tay; cặp da; túi có bánh xe dùng khi đi mua sắm; túi lưới dùng khi đi mua sắm; vali (rương, hòm) [hành lý]; vali đựng hành lý; vali (rương, hòm) dùng khi đi du lịch; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi đựng quần áo và giày dép dùng để đi du lịch; hộp đựng mũ bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc hoặc da cán; ví đựng tiền loại bỏ túi (bóp); ví đựng tiền loại cầm tay; ví đựng thẻ [ví đựng danh thiếp, giấy tờ hoặc sổ ghi chú nhỏ]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; nhãn mác bằng da; dây bện bằng da; dây đeo vai (dây đai) bằng da thuộc hoặc giả da; dây đai (dây đeo) bằng da thuộc hoặc giả da; đai chằng bằng da thuộc; da thuộc và giả da; túi đựng vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; dây dắt chó bằng da thuộc; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ô (để che mưa); dù (lọng) để che nắng.

---

(210) **4-2025-64162**

(540)

Le Speedy - Ôm trọn nhịp đập cuộc sống

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2 rue du Pont Neuf, 75001 Paris, France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; vali xách tay; cặp da; túi có bánh xe dùng khi đi mua sắm; túi lưới dùng khi đi mua sắm; vali (rương, hòm) [hành lý]; vali đựng hành lý; vali (rương, hòm) dùng khi đi du lịch; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi đựng quần áo và giày dép dùng để đi du lịch; hộp đựng mũ bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc hoặc da cán; ví đựng tiền loại bỏ túi (bóp); ví đựng tiền loại cầm tay; ví đựng thẻ [ví đựng danh thiếp, giấy tờ hoặc sổ ghi chú nhỏ]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; nhãn mác bằng da; dây bện bằng da; dây đeo vai (dây đai) bằng da thuộc hoặc giả da; dây đai (dây đeo) bằng da thuộc hoặc giả da; đai chằng bằng da thuộc; da thuộc và giả da; túi đựng vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; dây dắt chó bằng da thuộc; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ô (để che mưa); dù (lọng) để che nắng.

---

(210) **4-2025-64163**

(540)

ChàPông

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HUỲNH BÍCH PHƯƠNG (VN)
43 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà; đồ uống cà phê, trà; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-64164**

(540)

GOLDFIT

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DỤNG CỤ THỂ THAO GOLD FIT (VN)
176/434/21, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Máy tập trong phòng tập thể dục (máy tập dạng xe đạp, máy chạy bộ bằng điện); máy tập thể dục cho ngực nở; dụng cụ tập thể dục, cụ thể là: máy tập thể dục kiểu ngồi chèo thuyền; máy tập thể dục nhịp điệu; máy tập thể dục vận động toàn thân kiểu đứng.

---

(210) **4-2025-64167**

(540)

CleanCrete

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) OBAYASHI CORPORATION (JP)
15-2, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Khoáng sản phi kim loại (cát, sỏi) dùng cho xây dựng hoặc công trình xây dựng (vật liệu xây dựng); vật liệu xây dựng bằng gốm, gạch và cấu kiện chịu lửa, đúc sẵn (không bằng kim loại); vật liệu xây dựng bằng chất dẻo; vật liệu xây dựng bằng vật liệu tổng hợp (không bằng kim loại); nhựa đường và vật liệu xây dựng dùng cho xây dựng hoặc công trình xây dựng bằng nhựa đường; vật liệu xây dựng dùng cho xây dựng hoặc công trình xây dựng bằng cao su; vữa (dùng cho mục đích xây dựng); vật liệu xây dựng dùng cho xây dựng hoặc công trình xây dựng bằng vôi; vật liệu xây dựng dùng cho xây dựng hoặc công trình xây dựng bằng vữa; công trình xây dựng, không bằng kim loại; xi măng và sản phẩm từ xi măng (vữa); đá để xây dựng; vật liệu xây dựng dùng cho xây dựng, cho công trình xây dựng không bằng kim loại; khuôn đúc để tạo hình các sản phẩm xi măng, không bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; bảo dưỡng thiết bị xây dựng; bảo dưỡng hoặc sửa chữa máy móc và thiết bị điện tử; bảo dưỡng hoặc sửa chữa máy xúc đất; bảo dưỡng hoặc sửa chữa thiết bị và dụng cụ đo lường, kiểm tra; cho thuê máy xúc đất.

---

(210) **4-2025-64175**

(540)

华熙生物
BLOOMAGE BIOTECH

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.12; 26.15.15
(731) BLOOMAGE BIOTECHNOLOGY CORPORATION LIMITED (CN)
No. 678 Tianchen St., High-Tech Development Zone, Jinan 250101, Shandong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); xà phòng rửa tay; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh

dầu; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; serum dưỡng da không chứa thuốc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-64177**

(540)

华熙生物
BLOOMAGE BIOTECH

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.12; 26.15.15
(731) BLOOMAGE BIOTECHNOLOGY CORPORATION LIMITED (CN)
No. 678 Tianchen St., High-Tech Development Zone, Jinan 250101, Shandong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm natri hyaluronat dùng làm thuốc; chất làm đầy da có thể tiêm được (mục đích y tế); chế phẩm dược; bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất bổ sung dinh dưỡng; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; thuốc khử độc; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; chất diệt loài gây hại; vật liệu băng bó dùng trong y tế; khăn lau khử trùng; vật liệu để hàn răng; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

---

(210) **4-2025-64179**

(540)

HUYGON

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỢP TÁC XÃ SƠN MÀI HỢP LỘC (VN)
Khu Đồng Bè, khu phố Tân Lập, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; tã lót (bỉm) cho trẻ sơ sinh dùng một lần; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2025-64180**

(540)

AN BÌNH

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỢP TÁC XÃ SƠN MÀI HỢP LỘC (VN)
Khu Đồng Bè, khu phố Tân Lập, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; tã lót (bỉm) cho trẻ sơ sinh dùng một lần; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2025-64181**

(540)

11BYWE11DONE

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) RARE INC. (KR)
24, Apgujeong-ro 80-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 14: Hộp bằng kim loại quý; đồ trang sức cho giày; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ kiểu xích; đồ trang sức; kim loại quý; hoa tai; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo cổ chân; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức cho mũ; ghim cài/trâm cài [đồ trang sức]; ghim cài ve áo để trang trí bằng kim loại quý; đồ kim hoàn được làm bằng kim loại quý; khuy măng sét.

Nhóm 18: Túi đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; túi; bao để móc chìa khóa; ví đựng tiền lẻ; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi dùng cho thể thao; túi du lịch; túi cầm tay cho phụ nữ; túi nhỏ cầm tay [clutch]; túi đeo ở hông; ví đựng danh thiếp; hộp làm bằng da; ô/dù; dây da thuộc; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ cho vật nuôi.

Nhóm 25: Thắt lưng đựng tiền [trang phục]; đồ đi ở chân; trang phục thể thao; trang phục; quần áo bó; áo khoác [trang phục]; áo choàng ngoài; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; váy đầm; chân váy; quần [trang phục]; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; quần áo lót; quần áo đan; quần ngắn bó sát thân (dùng cho nữ); quần ống bó; tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; tất dài; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai thể thao; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về quần áo, đồ đi ở chân, kính mắt, trang phục thể thao, áo choàng (ngoại trừ trang phục dành riêng cho hoạt động thể thao và váy dài truyền thống Hàn Quốc), đồ kim hoàn được làm bằng kim loại quý, dải băng buộc đầu [trang phục], đồ đội đầu, ghim cài để trang sức, vòng cổ [đồ trang sức], hoa tai, vòng đeo tay [đồ trang sức], ghim cài/trâm cài [đồ trang sức], khuy, áo len dài tay, khăn quàng cổ, tất ngắn cổ, thắt lưng [trang phục], túi, túi cầm tay cho phụ nữ, khóa cài cho túi xách và ví, túi dùng cho thể thao, ví đựng danh thiếp, khóa cài giày, ô/dù, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay, phụ kiện trang trí điện thoại di động, đồ trang sức và kim loại quý, khóa cài thắt lưng, miếng dán vải để trang trí, huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo], mặt dây chuyền [đồ trang sức], cúc/khuy cho quần áo, túi đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, áo sơ mi; dịch vụ đại lý bán hàng quần áo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến.

(210) **4-2025-64183**

(540)

TOTAL

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY TRƯỜNG XUÂN (VN)
Số nhà 40, đường Hoàng Ngân, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy photocopy các loại; giấy in; giấy viết; giấy vở học sinh; sổ giáo án; vở vẽ; giấy kiểm tra.

---

(210) **4-2025-64186**

(540)

TT-DRAGON

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 26.3.23; 26.4.2; 26.11.8
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC THIỆN THIỆN (VN)
157 đường số 10, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, siêu thị bán lẻ hàng hoá, trực tuyến, trưng bày hàng hoá trong các cửa hàng, bán lẻ trang phục, quần áo, giày, dép, mũ, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-64187**

(540)

TT DRAGON

(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.15.0; 26.2.7
(591) Xanh ngọc lam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC THIỆN THIỆN (VN)
157 đường số 10, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, siêu thị bán lẻ hàng hoá, trực tuyến, trưng bày hàng hoá trong các cửa hàng, bán lẻ trang phục, quần áo, giày, dép, mũ, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-64190**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 3.2.1
(591) Xám, đen, hồng nhạt, cam nhạt, cam, vàng nhạt.
(731) LÂM TƯ THANH (VN)
136/1 đường Bình Thới, khu phố 20, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe; máy nông nghiệp; thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; máy công nghiệp; thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp; máy bơm; máy cắt; máy bơm mỡ để bôi trơn; màng chắn của máy bơm; máy dùng cho nhà bếp dùng điện; máy nạo rau củ; máy giết mổ động vật; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy xịt rửa; máy xịt áp lực; cần điều khiển là bộ phận của máy móc, trừ loại dùng cho máy chơi trò chơi.

---

(210) **4-2025-64194**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.1; 26.1.1
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SẠP KHÔ LIÊM VUÔNG (VN)
Khóm Trà Đư, phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến, sấy khô: cá khô; mực khô; tôm khô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: thủy hải sản đã qua chế biến, sấy khô (cá khô, mực khô, tôm khô).

---

(210) **4-2025-64196**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.14
(591) Trắng, xanh dương, cam, đen.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng/phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ví tiền điện tử tải xuống được; phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải về liên

quan đến xử lý các giao dịch tài chính và ngân hàng; phần mềm thông tin liên lạc bằng máy tính cho phép người sử dụng truy cập vào thông tin tài khoản ngân hàng và các giao dịch ngân hàng thương mại; tổng đài điện thoại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; tư vấn tài chính.

Nhóm 38: Truyền phát dữ liệu; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; thông tin liên lạc bằng điện thoại.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức sự kiện giải trí cosplay.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn các giải pháp công nghệ thông tin trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bảo hiểm; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin, thiết bị viễn thông trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cao vào lĩnh vực công nghệ thông tin, ngân hàng, tài chính, bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-64197**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GEE (VIỆT NAM) (VN)
83 Phan Văn Hân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: xe nâng, máy cày, máy kéo và phụ tùng của chúng.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo trì xe nâng, máy cày và máy kéo.

---

(210) **4-2025-64199**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH THÀNH (VN)
25 đường số 50D, KDC Tân Tạo khu phố 9, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy.

---

(210) **4-2025-64200**

(540)



(220) 12/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH THÀNH (VN)
25 đường số 50D, KDC Tân Tạo khu phố 9, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy.

---

(210) **4-2025-64211**

(540)

SANVOTEK

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN TONGFANG ELECTRONIC NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
No.65 Baigehu Road, Guanhu Community, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chế phẩm tôi (ram) kim loại; chất trợ dung hàn thiếc; silic (hóa chất); keo dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất để hàn; chất trợ dung hàn đồng; chất gắn (kết dính) [luyện kim]; chế phẩm để nện ép len dạ (chuội hồ vải); chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-64212**

(540)

SANVOTEK

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN TONGFANG ELECTRONIC NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
No.65 Baigehu Road, Guanhu Community, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 06: Quặng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại; dây kim loại thường; thiếc; que hàn bằng kim loại; hợp kim để hàn vàng; que kim loại để hàn đồng và hàn; dây hàn bằng kim loại; hợp kim để hàn bạc; hợp kim bằng kim loại thường.

---

(210) **4-2025-64213**

(540)

SEESE

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) WU YAN (CN)
No. 3 Houbian, Linyang Village, Dayang Town, Yongtai County, Fujian Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy thổi; cưa xích; máy và thiết bị chạy điện để làm sạch; máy cắt; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; đèn xì vận hành bằng ga; khoan cầm tay chạy điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy giặt áp lực cao; kích đỡ [máy móc]; máy xén cỏ; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; kéo điện; chìa vặn vít, chạy điện; kéo cắt dùng điện; máy cào tuyết; máy xén mép; máy hàn chạy điện.

---

(210) **4-2025-64214**

(540)

Topnice

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) DONGGUAN TOPNICE OPTIC-ELECTRON TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1101, Building 2, No. 33-3, Jiangnan Avenue, Qishi Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Bảng tương tác điện tử; màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; máy tính bảng; thiết bị thu hình; máy chiếu video.

---

(210) **4-2025-64217**

(641) 4-2024-17906

(540)

AVC

(220) 25/04/2024
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối sản phẩm của các nhà sản xuất trong nước và các nhà sản xuất nước ngoài, cụ thể là linh kiện máy móc dùng cho thiết bị điện tử, vật liệu điện tử, linh kiện điện tử, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, làm mát và thông gió; dịch vụ bán lẻ vật liệu điện tử; dịch vụ bán buôn vật liệu điện tử.

---

(210) **4-2025-64218**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Cái đu; dụng cụ câu cá; ván lướt sóng (tư thế đứng); ván tập bơi; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; lều để chơi trò chơi.

---

(210) **4-2025-64219**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế bành; đệm khí, không dùng cho mục đích y tế; đồ đạc có thể bơm phồng; giường hơi, không dùng cho mục đích y tế; đệm dùng đi picnic, cắm trại.

---

(210) **4-2025-64220**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe đạp; đèn pin dùng điện; quạt gió [điều hoà không khí]; đèn chùm; vỉ nướng ngoài trời (barbecues); đèn pin đội đầu.

---

(210) **4-2025-64221**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Thùng; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; vật dụng đỡ vỉ nướng; thùng đựng đá lạnh; khay nướng [dụng cụ nấu nướng]; kẹp gắp thịt nướng.

---

(210) **4-2025-64223**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Gậy leo núi; ô che nắng; túi cho người leo núi; túi cho người cắm trại; bao.

---

(210) **4-2025-64224**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm tập thể dục; thảm; thảm chùi chân ở cửa; tấm thảm; thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm yoga.

---

(210) **4-2025-64225**

(641) 4-2024-17912

(540)

AVC

(220) 25/05/2024
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối sản phẩm của các nhà sản xuất trong nước và các nhà sản xuất nước ngoài, cụ thể là linh kiện máy móc dùng cho thiết bị điện tử, vật liệu điện tử, linh kiện điện tử, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, làm mát và thông gió; dịch vụ bán lẻ vật liệu điện tử; dịch vụ bán buôn vật liệu điện tử.

---

(210) **4-2025-64226**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; bít tất ngắn cổ; áo khoác ngoài; găng tay hở ngón; găng tay đi xe đạp; găng tay leo núi.

---

(210) **4-2025-64227**

(540)

TANSTRIDER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG MYHOME HOUSEHOLD CO., LTD. (CN)
Room 8309, No. 49, Changxin Road, Yangming Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China 315400

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy hai bánh; xe đẩy bằng tay; xe thô sơ do súc vật kéo; ôtô cắm trại; xe đẩy dùng khi câu cá; xe đẩy tay.

---

(210) **4-2025-64228**

(540)

JC LIGHT® PROFESSIONAL

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ÂM THANH LẠC VIỆT (VN)
Số 8 M6A, TT6 Đặng Xuân Bảng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hộ thống để chiếu sáng: đèn, đèn lồng chiếu sáng, thiết bị khuếch tán ánh sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], máy chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-64231**

(540)

THE NEWCHAPTER cafe

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.3.1; 20.7.1; 26.4.1; 26.4.18

(591) Nâu đậm, be.

(731) NGUYỄN HỮU THẾ (VN)
187-189 Nguyễn Thái Bình, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-64232**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MCR TECH (VN)
3 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-64242**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.22
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 24, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột mỳ; bột gạo; bột ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; bột sắn (khoai mỳ).

Nhóm 35: Mua bán: bột thực phẩm, bột mỳ, bột gạo, bột ngũ cốc, tinh bột, bột sắn (khoai mỳ); tiếp thị để bán hàng; quảng cáo nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-64243**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 26.4.1; 26.13.1
(591) Nâu đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 24, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột mỳ; bột gạo; bột ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; bột sắn (khoai mỳ).

Nhóm 35: Mua bán: bột thực phẩm, bột mỳ, bột gạo, bột ngũ cốc, tinh bột, bột sắn (khoai mỳ); tiếp thị để bán hàng; quảng cáo nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-64244**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.19.9; 7.15.8; 25.7.22; 26.4.2
(591) Xanh đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 24, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột mỳ; bột gạo; bột ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; bột sắn (khoai mỳ).

Nhóm 35: Mua bán: bột thực phẩm, bột mỳ, bột gạo, bột ngũ cốc, tinh bột, bột sắn (khoai mỳ); tiếp thị để bán hàng; quảng cáo nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-64245**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.4; 3.7.24; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 24, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột mỳ; bột gạo; bột ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; bột sắn (khoai mỳ).

Nhóm 35: Mua bán: bột thực phẩm, bột mỳ, bột gạo, bột ngũ cốc, tinh bột, bột sắn (khoai mỳ); tiếp thị để bán hàng; quảng cáo nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-64246**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.15.1
(591) Vàng, đen, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LINH ĐỨC (VN)
Thôn Âu Thuyền, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-64253**

(540)

iradio

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 16.1.5; 26.2.3
(731) IRADIO ELECTRONICS CO., LTD (CN)
3F, 4Th, Fujian Branch, National University Science Park, Shanmeiwenshan Village, Xiamei Town, Nan'an, Quanzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; hệ thống liên lạc nội bộ; đồng hồ chấm công [thiết bị ghi thời gian]; máy thu thanh; máy thu và phát vô tuyến xách tay; dụng cụ trắc địa.

---

(210) **4-2025-64255**

(540)

markma

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU GUANYUAN PROTECTIVE FILM MATERIALS CO., LTD. (CN)
5th Floor, No. 10, Daji East Street, Tancun, Shijing Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Tấm chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; chất dẻo bán thành phẩm; màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu]; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; vật liệu giữ nhiệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; vật liệu cách âm; vải dệt bằng sợi thủy tinh để cách ly; bao bì không thấm nước.

---

(210) **4-2025-64256**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.2
(731) ZHENG JINQING (CN)
Unit 601, Building 7, Shoushan Xinduhui, No. 45, Shoushan Road, Cangshan District, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thực phẩm (do nhà hàng thực hiện) lưu động; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng giao hàng tận nhà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-64257**

(540)

pawza

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) XIAMEN ONEPRT TECHNOLOGY CO, LTD. (CN)
Room 1001-2, No.2, Chengyi North Street, Software Park, Torch High-tech Zone, Xiamen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống tưới nước tự động; thiết bị dùng cho bồn tắm; đèn; quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; bộ lọc nước uống.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho chim; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-64258**

(540)

ALO Luật Sư

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Số 38 đường số 3, khu phố 1, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng; dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ pháp lý khác.

---

(210) **4-2025-64259**

(540)

Son Lam
Tinh hoa của núi rừng

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 25.7.5; 25.7.8; 26.1.2; 26.1.6; 26.5.4; 26.15.15

(591) Trắng, vàng, xanh da trời, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY TNHH XLK SÔNG ĐÀ (VN)
965/118 Quang Trung, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại mật ong, sáp ong.

---

(210) **4-2025-64260**

(540)

DANILMILK

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH BAK VN (VN)
Số 1676/53, khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); yến sào và các sản phẩm yến sào.

Nhóm 32: Nước yến.

Nhóm 35: Kinh doanh mua, bán: sữa và các sản phẩm từ sữa, tã lót, khăn dùng cho em bé.

---

(210) **4-2025-64261**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.20; 5.13.25; 26.2.7
(591) Cam đất, da.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOONSTITCH HOLDING (VN)
586C đường An Phú, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ nghệ; đồ nội thất bằng gỗ.

Nhóm 21: Tranh gốm; đồ gốm, sứ; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh mặn; bánh mì tươi.

Nhóm 35: Mua bán quà tặng, đồ lưu niệm, đồ gỗ mỹ nghệ, đồ nội thất bằng gồ, tranh gốm, đồ gốm, sứ, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, bánh mì, bánh ngọt, bánh mặn, bánh mì tươi.

Nhóm 40: Nung đô gốm; thêu thùa; may quần áo; nhuộm vải; dịch vụ nghề mộc [sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu].

Nhóm 41: Tổ chức workshop, hội thảo, sự kiện hướng dẫn làm đồ thủ công; tổ chức buổi offline, gặp gỡ có chủ đề, triển lãm, workshop hướng dẫn kỹ năng.

---

(210) **4-2025-64263**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.9.19; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, cam, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THẬP CỐC NÔNG LÂM (VN)
Số 2N/3 đường số 3, khu phố 6, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: các loại hạt đã được chế biến và chưa được chế biến như (đậu nành, đậu đen xanh lòng, đậu đỏ, đậu xanh, mè, bo bo, óc chó, macca, hạt sen), bột từ các loại đậu như (đậu nành, đậu đen xanh lòng, đậu đỏ, đậu xanh, mè, bo bo, óc chó, macca, hạt sen), bột ngũ cốc dinh dưỡng, bột gạo lức, bột yến mạch, bột dinh dưỡng ăn liền, các loại trà từ hạt như (trà gạo lứt, trà đậu đen, trà sen, trà hoa, trà đậu đỏ, trà gừng).

---

(210) **4-2025-64264**

(540)

NOVAMASTER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THỂ THAO ANH QUÍ (VN)
15 Phạm Cự Lượng, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh,
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 02: Sơn acrylic; sơn acrylic gốc nước; sơn gốc dầu; sơn màu; sơn vẽ; sơn xây dựng (dùng ngoài trời và trong nhà).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: sơn acrylic, sơn acrylic gốc nước, sơn gốc dầu, sơn màu, sơn vẽ, sơn xây dựng.

---

(210) **4-2025-64265**

(540)

AMEST®

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) NGUYỄN HƯƠNG GIANG (VN)
1/12, đường số 6, khu phố 8, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; học viện [giáo dục]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa y sinh; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; bệnh viện đa khoa; phòng khám nha khoa; phòng khám y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-64267**

(540)

prospera
Hòn Sơn
Beachfront Stay

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.12; 6.1.2; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH PROSPERA HOSPITALITY (VN)
Tổ 4, ấp Bãi Bắc, xã Lại Sơn, đặc khu Kiên Hải, tỉnh An Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ]; dịch vụ homestay; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2025-64268**

(540)

Mazzex

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HẢI HÀ (VN)
32-TT5.1 khu chức năng đô thị tại Ao Sào, đường Ao Sào, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch(dạng bánh kẹo); bánh gạo; sô cô la: bánh ngọt; bột nguyên liệu làm bánh.

---

(210) **4-2025-64269**

(540)

Mazznut

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HẢI HÀ (VN)
32-TT5.1 khu chức năng đô thị tại Ao Sào, đường Ao Sào, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch(dạng bánh kẹo); bánh gạo; sô cô la; bánh ngọt; bột nguyên liệu làm bánh.

---

(210) **4-2025-64279**

(540)

MOONCHE

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) YOO, BO REUM (KR)
T9051, 66, Chungmin-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách da và ví; da và giả da; túi xách bằng nylon; túi xách dệt kim; ví đựng tiền xu; túi đựng mỹ phẩm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; túi mua sắm; túi đi chợ tái sử dụng; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài; quần áo đan; áo sơ mi; áo thun; áo nỉ; quần dài; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; tất ngắn cổ; thắt lưng dùng cho quần áo; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; mũ che tai (trang phục); đồ giữ ấm chân (trang phục); dải băng buộc đầu (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn liên quan đến túi xách, da, ô, quần áo, đồ đi ở chân và đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn trực tuyến liên quan đến túi xách, da, ô, quần áo, đồ đi ở chân và đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-64280**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 6.1.2; 24.17.3; 26.1.1
(591) Gạch đỏ, đỏ, bông lan chanh, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh rừng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU THẢO DƯỢC ĐẶC SẢN VÙNG MIỀN BÍCH MÃO (VN)
Thôn Đoài, xã Hà Bắc, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Chè chống hen xuyễn; chế phẩm chữa bệnh trĩ; thuốc nhuận tràng; thuốc xoa bóp; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi; thuốc ngăn sự thèm ăn dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64281**

(540)

Micoasia

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TRẦN HOÀNG DŨNG (VN)
Số 48, phố Tân Khai, tổ 6, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-64282**

(540)

Gutisha

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) JINGJING HU (CN)
No. 62 Mazhuang Village, Gaobeidian City, Hebei Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; túi; túi xách tay; ví đựng tiền; túi du lịch; vali [hành lý].

---

(210) **4-2025-64283**

(540)

Sammax

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SÂM TỔ NÚI DÀNH (VN)
Thôn Đông Khoát, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; nước trà xanh, trà thảo mộc đóng chai.

---

(210) **4-2025-64285**

(540)

CAMON

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PLUSCARE VIỆT NAM (VN)
41 đường 21D, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-64286**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.3.11; 25.1.25; 26.11.12; 26.13.25
(731) ĐẶNG NGỌC HUY (VN)
Tổ 18, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-64289**

(540)

AVC

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Bộ bánh răng giảm tốc là bộ phận của máy móc; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp nối kín [bộ phận của động cơ]; khớp nối [bộ phận của động cơ]; máy phát điện chạy bằng sức gió; bộ ngưng tụ khí; bộ ngưng tụ không khí; bộ ngưng tụ hơi nước [bộ phận của máy]; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ máy bay; động cơ tàu bay; thiết bị phát điện gió; máy phát điện gió; khớp nối [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-64290**

(540)

AVC

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bộ tiêu nhiệt dùng cho thiết bị làm mát; bộ tản nhiệt [thiết bị sưởi ấm, đốt nóng]; bộ tản nhiệt dùng cho mục đích công nghiệp và thông gió; thiết bị làm mát bằng nước; đèn dùng cho xe cộ; khối tản nhiệt bằng nước.

---

(210) **4-2025-64291**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ đảo điện; thiết bị làm mát bằng nước dùng cho thiết bị máy vi tính và thiết bị điện tử; thiết bị tản nhiệt dùng cho máy chủ; quạt làm mát bên trong dùng cho máy vi tính; môđun tản nhiệt dùng cho máy vi tính; ống truyền nhiệt dùng cho thiết bị di động để tản nhiệt; thiết bị điều khiển quạt; thiết bị tản nhiệt dùng cho trạm cơ sở không dây; môđun làm mát bằng nước để tản nhiệt cho máy vi tính; khối tản nhiệt bằng nước để tản nhiệt cho vi mạch máy vi tính; bộ tản nhiệt làm mát bằng nước dùng cho bộ phận của máy vi tính; bộ tiêu nhiệt làm mát bằng nước dùng cho sản phẩm điện tử; bộ tiêu nhiệt làm mát bằng nước dùng cho máy chủ; bộ tản nhiệt dùng cho thiết bị chuyển mạch viễn thông; bộ tiêu nhiệt dùng cho thiết bị viễn thông sợi quang; bộ tiêu nhiệt làm mát bằng nước dùng cho thiết bị xử lý trung tâm (cpu); bộ tiêu nhiệt làm mát bằng nước dùng cho card đồ họa; bộ tiêu nhiệt dùng cho mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-64292**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Khớp nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-64293**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ASIA VITAL COMPONENTS CO., LTD. (TW)
7F.-3, No. 24, Wucyuan 2nd Rd., Sin Jhuang District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Quạt tản nhiệt dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho xe cộ; cánh của thiết bị bay không người lái (drone blades); thiết bị bay không người lái (drone).

---

(210) **4-2025-64294**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ RED ONE MEDIA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Licogi 13 Tower, số 164 khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 38: Truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tập tin số; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền phát dữ liệu.

---

(210) **4-2025-64295**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ RED ONE MEDIA (VN)
Tầng 9, tòa nhà Licogi 13 Tower, số 164 khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Tệp tin âm nhạc có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; đĩa ghi âm thanh; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; vật ghi âm thanh; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; thiết bị nghe nhạc cầm tay; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sĩ biểu diễn; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 41: Tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất nhạc; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; sản xuất phim trừ

phim quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ phát hành phim; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-64296**

(540)

Vien Hanh

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỄN HẠNH (VN)
Tổ 3, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Đồng phục; đồng phục học sinh; quần; áo; mũ đội đầu; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồng phục, đồng phục học sinh, quần, áo, mũ đội đầu, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-64297**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.5; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh dương, xanh da trời, vàng, nâu, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
Khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da).

---

(210) **4-2025-64298**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 3.1.14; 3.1.24
(591) Nâu xám, xám, đỏ, đen, trắng, trắng kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
Khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da).

---

(210) **4-2025-64299**

(540)

Pms-Neudopa ER

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PHARMASCIENCE INC. (CA)
6111 Royalmount Ave 100, Montreal, Quebec, Canada, H4P 2T4

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64300**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.5.9; 3.5.24; 4.5.15

(591) Đỏ, cam, nâu, trắng, vàng kem.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
Khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da).

---

(210) **4-2025-64301**

(540)

ETSUKO

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
Khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn, bán lẻ trực tuyến, bán buôn trực tuyến, marketing, quảng cáo cho các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, sữa tắm, sữa tắm gội, nước

thơm dưỡng da (lotion dưỡng da), chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm toàn thân, chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm tóc.

---

(210) **4-2025-64302**

(540)

Pms-Esoxen DR

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PHARMASCIENCE INC. (CA)
6111 Royalmount Ave 100, Montreal, Quebec, Canada, H4P 2T4

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64303**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.8; 3.1.24

(591) Cam, vàng kem, nâu, đỏ, trắng kem.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
Khu công nghiệp Tân Phú Trung, ấp Trạm Bơm, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa tắm gội; nước thơm dưỡng da (lotion dưỡng da).

---

(210) **4-2025-64304**

(540)

Hoa Phượng Đỏ

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DOÃN VĂN QUÂN (VN)
16/20/178 Nguyễn Văn Linh, Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh đa, mì, miến, gạo, bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-64309**

(540)

TCGIns

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ quản lý kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ công việc hành chính liên quan đến các công ty bảo hiểm; sắp xếp và tiến hành các sự kiện nhằm xúc tiến việc bán bảo hiểm.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm y tế; môi giới bảo hiểm; môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ tài chính và hoạt động quản lý tài sản; đầu tư vốn; cho vay; phân tích tài chính; lập kế hoạch tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về bảo hiểm; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các hội thảo về bảo hiểm; dịch vụ huấn luyện về bảo hiểm; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải về liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ giáo dục và huấn luyện liên quan tới sức khỏe.

---

(210) **4-2025-64311**

(540)

LANDA

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN THÙY AN (VN)
Số nhà 59, Nguyễn Viết Xuân, tổ 8, khu phố 9, xã Hoài Đức, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Dịch quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu chế dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-64313**

(540)

KTECH
UY TÍN - CHẤT LƯỢNG - TẠO NIỀM TIN

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9; 26.13.1

(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT KTECH (VN)
Số 59/24, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị điện tử: máy tính, camera.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; lắp đặt hệ thống camera.

---

(210) **4-2025-64317**

(540)

BANDODENSEN

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BANDO DENSEN CO., LTD. (CN)
Unit 7B, Building 6, Manhaining North Area, Longping Community, Daliang Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; máy gia công trung tâm để gia công kim loại; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy hoàn thiện sản phẩm; máy kéo dây kim loại.

Nhóm 09: Vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; cáp đồng trục; dây cáp điện; dây điện; bộ nối [điện]; đầu nối cho dây điện.

---

(210) **4-2025-64319**

(540)

batwireless

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 16.1.5; 26.11.22

(731) SHENZHEN BAT WIRELESS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1301, 13th Floor, No. 8 Langhua Road, Xinshi Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ăng ten; bộ nối [điện]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; máy thu thanh; cột ăng ten vô tuyến; cáp đồng trục.

---

(210) **4-2025-64320**

(540)

GIA PHAM AUDIO

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng ánh kim, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GIA PHẠM AUDIO (VN)
439/83A Tân Thới Hiệp 21, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 09: Loa; thùng loa; loa cầm tay; loa kéo; âm ly.

---

(210) **4-2025-64321**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.6; 3.1.24; 7.3.11; 13.1.6; 26.11.3
(591) Đỏ, đỏ đô, đỏ cam, đen, hồng, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH 2T DRAGON (VN)
246/45 Tô Ký, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng khử mùi, chế phẩm vệ sinh.

---

(210) **4-2025-64322**

(540)

EPOCH

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) PHẠM VĂN HUẤN (VN)
Thôn 9 Đồng Lư Trung Thượng, xã Bắc Lý, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-64323**

(540)

BÌNH MINH LUXURY

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bơm nhiệt, tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-64324**

(540)

ĐÌNH MINH XANH

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bơm nhiệt, tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-64325**

(540)

BÌNH MINH NETCAFE

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-64326**

(540)

BÌNH MINH NÉT

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bơm nhiệt, tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-64327**

(540)

HYTahavn

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Xanh lá, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG TAHA VIỆT NAM (VN)
Thôn Thượng, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; máy lọc nước.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm: thiết bị lọc nước, bộ lọc nước uống, bộ lọc cho thiết bị lọc nước, máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-64328**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 1.13.10; 3.7.17; 20.7.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ HT HOLDINGS (VN)
Số nhà 30 ngõ 17 Văn Nội, tổ 4, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-64329**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.6; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX (VN)
Lô C40-43/I, C51-55/II đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ gia vị; xốt [gia vị]; gia vị nêm; xốt cho sa-lát; xốt marinat; gia vị; bánh bao làm từ bột mỳ; sủi cảo (jiaozi); bánh hấp; bánh mì nướng; bánh mì kẹp nhân; nem cuộn (chả giò); xốt làm từ ớt; gia vị làm từ ớt; nước xốt cá dùng như gia vị; nước xốt làm từ cá; xốt đậu nành; gia vị làm từ đậu nành; xốt cà chua; gia vị làm từ cà chua; nước chấm [gia vị]; nước xốt nấu ăn.

---

(210) **4-2025-64331**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đồng, nâu, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN VĂN PHÚ (VN)
Số 104 Thái Thịnh, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quyên góp quĩ từ thiện; quỹ tương hỗ; đầu tư vốn; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; chuyển vốn bằng điện tử;

thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; đầu tư quỹ; môi giới chứng khoán và trái phiếu; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-64332**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh da trời, đen.
(731) CTST CO., LTD. (KR)
2F, 9-13, Dongtansandan 4-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chất bán dẫn; máy tính xách tay; máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; tấm bán dẫn năng lượng mặt trời; tấm bán dẫn; tấm bán dẫn bằng silicon; mạch in; mạch tích hợp; bộ nhớ usb; bộ nhớ sd; mô-đun mở rộng bộ nhớ; thiết bị bộ nhớ máy vi tính.

---

(210) **4-2025-64333**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển đậm, đỏ, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Silicon; keo dán công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; keo trám bít dùng cho mục đích công nghiệp; chất dẻo dạng thô; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại.

---

(210) **4-2025-64334**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TMT (VN)
Thôn Dương Thượng, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây giống; rau tươi; củ tươi; quả tươi; cây trồng; hạt giống cây trồng.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: cây giống, con giống, cây trồng, hạt giống cây trồng, hoa tươi, rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, máy nông nghiệp và dụng cụ nông nghiệp công nghệ cao.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch trải nghiệm.

---

(210) **4-2025-64335**

(300) 40-2025-0103324 16/06/2025 KR

(540)

WAVE FIT

(220) 15/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) LUTRONIC CORPORATION (KR)
219, Sowon-ro, Haengsin-dong, Deogyang-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng vi sóng; thiết bị y tế để cải thiện da sử dụng tia laze; thiết bị điều trị bằng laze; thiết bị y tế cung cấp nhiệt và năng lượng tần số cao cho da và mô dưới da cho mục đích phẫu thuật thẩm mỹ và điều trị; máy kích thích tần số cao dùng trong y tế; thiết bị chăm sóc da bằng tần số cao dùng trong y tế; thiết bị quang trị liệu dùng trong y tế; thiết bị chăm sóc da bằng laze cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu y tế bằng ánh sáng laze; thiết bị laze dùng trong y tế; thiết bị y tế để chăm sóc da bằng tần số thấp; máy phát tần số cao để điều trị y tế; thiết bị laze để điều trị da dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-64337**

(540)

ECOOMAX

(220) 15/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 24.1.1; 26.2.7; 26.11.12

(591) Đỏ, đen, vàng, xanh dương đậm, bạc, trắng.

(731) LUYỆN QUANG TRUNG (VN)
Xóm Xuân Lai, xã Đông Thành, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất làm mát động cơ xe cộ; chế phẩm tẩy nhờn hoặc tẩy dầu mỡ (dùng trong quá trình sản xuất); chất phụ gia làm sạch (dùng trong quá trình sản xuất); chất lỏng truyền động; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia hóa học cho chất bôi trơn; chất dùng để hoàn thiện và xử lý bề mặt vải, giấy, da.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy trắng (cho mục đích gia dụng); chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm để giặt; chế phẩm đánh bóng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, quảng cáo, marketing, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp, các chất phụ gia hóa học, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, hóa chất (không dùng trong y tế hoặc thú y), công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, vật dụng dùng để làm sạch, phụ tùng của xe cộ, ô tô, mô tô, xe máy; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-64338**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH EPERA FURNITURE (VN)
F2/2J Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đệm, gối, chăn, ga trải giường.

---

(210) **4-2025-64339**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP HÀ VIỆT (VN)
Thôn Yên Sở 5, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Que hàn bằng kim loại; dây hàn bằng kim loại; đinh bằng kim loại; dây thép.

---

(210) **4-2025-64340**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT (VN)
550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bông cotton (làm sạch da, tẩy trang, cho mục đích làm đẹp).

---

(210) **4-2025-64341**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1
(591) Đen, xám, trắng.
(731) ALFACHEN INTERNATIONAL DEVELOPMENT LIMITED CORPORATION (CN)
6F.-2, No. 324, Sec. 1, Wenxin Road, Nantun District, Taichung City 408, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ lót; khăn quàng cổ; mũ; tất cao cổ; tất ngắn cổ; quần áo định hình; áo choàng ngoài.

---

(210) **4-2025-64342**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng cam, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN LAM (VN)
Xóm Xúm, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-64343**

(540)

ZAMANO

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.2; 26.11.8
(731) NGUYỄN XUÂN HOÀNG (VN)
Thôn Cầu, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-64344**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh, xám.
(731) HỘ KINH DOANH T&TD (VN)
Số 46, ngách 53/59, TDP Ngọa Long 1, Cầu Diễn, phường Tây Tựu, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-64345**

(540)

Levimat

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HOÀNG VĂN TUẤN (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm.

---

(210) **4-2025-64346**

(540)

MUQILIN

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 4.3.7
(731) LI, XUBIN (CN)
Room 102, No. 9, 3rd Lane, Jianbu Jinyuan Xiyiheng Road, Chengtian Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Sạc điện thoại dự phòng; ốp lưng điện thoại; miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại di động; cáp dữ liệu usb; tai nghe bluetooth; loa bluetooth; giá đỡ dùng cho điện thoại; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-64347**

(540)

Ashima

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HONGTA TOBACCO (GROUP) CO., LTD. (CN)
No. 118, Hongta Avenue, Hongta District, Yuxi, Yunnan, China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thảo dược để hút dùng cho mục đích y tế; kẹo gôm nicotin để trợ giúp để cai hút thuốc; miếng dán nicotin để trợ giúp để cai hút thuốc; bao chứa nicotin dùng để hỗ trợ cai thuốc lá; kẹo có chứa thuốc; kẹo cao su dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thuốc dùng cho người; thuốc hút không chứa chất thuốc lá dùng cho mục đích y tế; miếng dán bổ sung vitamin; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hóa học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất chiết từ lá thuốc lá [thuốc trừ sâu]; chất tẩy uế; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; thuốc khử độc; chế phẩm tắm cho động vật [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; miếng đệm lót vệ sinh; vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu để hàn răng; tã lót cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-64348**

(540)

QUICKSILVER SCIENTIFIC

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) QUICKSILVER SCIENTIFIC, INC. (US)
1960 Cherry Street, Louisville, COLORADO 80027, UNITED STATES
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng; chất bổ sung chế độ ăn uống dùng cho người; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng dùng cho người trong hệ bao nang phospholipid; glutathione có bản chất là chất bổ sung dinh dưỡng trong hệ bao nang phospholipid; chế phẩm vitamin C trong hệ bao nang phospholipid; R-lipoate có bản chất là chất bổ sung dinh dưỡng trong hệ bao nang phospholipid; gaba (axit gamma-aminobutyric)

kết hợp với L-theanine có bản chất là chất bổ sung dinh dưỡng trong hệ bao nang phospholipid; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng chứa hỗn hợp các chất chống oxy hóa polyphenolic chiết xuất từ thực vật, axit r-lipoic (rla), các vitamin hướng đích (B1, B5, B6), selen, chiết xuất tảo bẹ và nattokinase hiệu lực cao, được thiết kế để tối ưu hóa quá trình giải độc kim loại trong hệ bao nang phospholipid; artemisinin có bản chất là chất bổ sung dinh dưỡng trong hệ bao nang phospholipid.

---

(210) **4-2025-64349**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3
(731) QUICKSILVER SCIENTIFIC, INC. (US)
1960 Cherry Street, Louisville, Colorado 80027, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng; chất bổ sung chế độ ăn uống dùng cho người; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng dùng cho người trong hệ bao nang phospholipid; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng trong hệ bao nang phospholipid.

---

(210) **4-2025-64351**

(540)

HUGGIES FREESENSE

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) KIMBERLY-CLARK WORLDWIDE, INC. (US)
Neenah, Wisconsin 54956, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé (được tẩm chế phẩm làm sạch).

Nhóm 05: Tã lót trẻ em và quần tã trẻ em.

---

(210) **4-2025-64352**

(540)

BOZYCA

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LOTUS PHARMACEUTICAL CO., LTD. (TW)
17F., No. 277, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City, 11046 Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-64354**

(540)

NERA

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NERAGROUP (VN)
Tòa nhà Nera Garden, đường Tố Hữu, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: xe ô tô, phụ kiện của xe ô tô, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ xây, lát; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; sản xuất năng lượng xanh tái tạo; cho thuê hệ thống phát điện, linh kiện và thiết bị lắp ráp hệ thống pin năng lượng mặt trời; chuyển đổi năng lượng từ nguồn tái tạo.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-64355**

(540)

Senora
COFFEE 369

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh rêu, nâu, vàng nhạt, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SENORA COFFEE 369 (VN)
22A đường số 8, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; bình pha cà phê, dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; hương liệu cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, hạt cà phê chưa rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang, hương liệu cà phê, viên nén cà phê được nạp đầy, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, viên nén cà phê rỗng dùng cho máy pha cà phê dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, máy rang cà phê, bình pha cà phê dùng điện; tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64356**

(540)

NERA HUE

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh rêu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NERAGROUP (VN)
Tòa nhà Nera Garden, đường Tố Hữu, phường An Cựu, thành phố Huế
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-64358**

(540)

廣 Guang's 氏

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 10.3.7; 26.3.4
(731) GUANGZHOU HUATANG CO., LTD (CN)
No. 362 Kaichuang Avenue, Eastern Zone, Huangpu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước khoáng xenxe; nước sô đa; đồ uống trên cơ sở thực vật; đồ uống không có cồn; đồ uống không cồn, có hương vị trà.

---

(210) **4-2025-64359**

(540)

QUANTRAI
THANHPHONG CO.,LTD

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THANH PHONG (VN)
Số 941 đường Giải Phóng, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; động cơ cho tàu thuyền; máy gặt đập liên hợp; máy xới [máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-64360**

(540)

Q Cosmetic

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.3.23
(731) HOÀNG SỸ THẮNG (VN)
117e/1 khu phố 1a, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; son môi; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64361**

(540)

Nibblee

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HE QIAOHUI (CN)
No.489, Jiangjing Village, Jiangjing Town, Fuqing City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo đường; đường; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-64362**

(540)

Munchlab

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HE QIAOHUI (CN)
No.489, Jiangjing Village, Jiangjing Town, Fuqing City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo đường; đường; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-64363**

(540)

Worldbite

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HE QIAOHUI (CN)
No.489, Jiangjing Village, Jiangjing Town, Fuqing City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo đường; đường; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-64364**

(540)

HONGDATEX

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHEJIANG HONGDA ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 800 Haichang Road, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 24: Vải (không nằm trong nhóm khác); vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải sợi dệt (vật liệu dệt); vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải (phin mỏng) xêfia [vải]; vải mỏng - vải tơ tafeta [vải].

---

(210) **4-2025-64365**

(540)

Trou De Lapin

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TRISHA CO., LTD. (KR)
96-1 Euncheong-ro, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); dầu gội đầu; phấn trang điểm vùng mắt; kem lạnh (kem dưỡng) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; dầu xả tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước sơn móng dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64366**

(540)

SUNCANA
RESORT & HOTEL

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.24; 5.3.13; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN SOLAR TECHNOLOGY VIỆT NAM (VN)
Xóm 7, Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-64367**

(540)

GREENHAVEN

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN LAN HƯƠNG (VN)
Tổ 23, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới kinh doanh.

---

(210) **4-2025-64368**

(540)

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, đen.
(731) YANG LIAO (TW)
No. 3, Gongyequ 10th Rd., Xitun Dist. Taichung City 40755, TAIWAN
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; phanh cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; bánh xe cộ; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

---

(210) **4-2025-64369**

(540)

APEXFIX

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) DƯƠNG CẨM HUÊ (VN)
45/10/13 Phạm Phú Thứ, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; chốt bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-64370**

(540)

HYX

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) DƯƠNG CẨM HUÊ (VN)
45/10/13 Phạm Phú Thứ, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; chốt bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-64371**

(540)

FAJ

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 15.7.1; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) DƯƠNG CẨM HUÊ (VN)
45/10/13 Phạm Phú Thứ, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 04: Sáp công nghiệp; mỡ dùng cho đai truyền; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn.

Nhóm 07: Khớp nối trục [máy móc]; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; bạc đạn (ổ con lăn); vòng bi cho ổ trục; cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-64372**

(540)

Dieas

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20
(731) GUANGZHOU TONGYU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Building F, No. 88 Xiongguo West Road, Jianggao Town, Baiyun District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; dầu xả tóc; sữa tắm; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-64373**

(540)

CVT-SRVI

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZEHUA ZHU (CN)
Room 1839, west ladder, Golden Yuexiang Building, No.18, Haiba East Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính quang học; tai nghe để liên lạc từ xa; màn hình điện tử hiển thị chữ số; ắc quy điện; điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; pin điện; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị sạc điện thoại di động; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu].

---

(210) **4-2025-64374**

(540)

Almandab

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÔNG SEN VÀNG (VN)
Số 58 khu Đồng Mách, thôn Tự Đông, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-64375**

(540)

FIGMOZIN

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-64376**

(540)

VYXBEMA

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-64377**

(540)

ASCORIL LS

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
B/2, Mahalaxmi Chambers, 22, Bhulabhai Desai Road, Mumbai 400 026, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-64378**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, xám, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xanh lá mạ.
(731) TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẮC NINH SỐ 1 (VN)
Thôn Tiền Đình, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi sinh cải thiện chất lượng nước ao nuôi thủy sản; chế phẩm vi sinh xử lý rác thải hữu cơ; chế phẩm vi sinh xử lý môi trường; chế phẩm vi sinh dùng cho nông nghiệp; chế phẩm hóa học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương); chế phẩm vi sinh dùng để cải tạo đất.

---

(210) **4-2025-64379**

(540)

OLKRYZAP

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-64380**

(540)

STARICE
Good Rice - Good Life

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1

(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH STAR RICE (VN)
117 – 119 Trần Thái Tông, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) gạo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-64382**

(540)

JUNHAOLONG

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.9.1; 3.9.24; 24.1.1; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, xám, bạc, đen, nâu, trắng.

(731) WUHAN YONGHENG ZHIFENG TRADING CO., LTD. (CN)
No. 399 Lihua Road, Dongxihu District, Wuhan City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-64383**

(540)



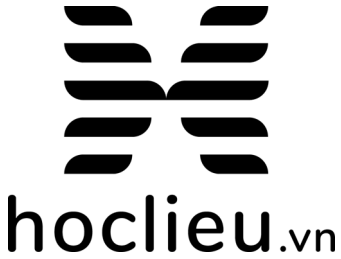
(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 26.3.1; 26.3.23
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số nhà 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm; máy sản xuất cửa nhựa; máy cắt; máy hàn điện; máy phay; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-64386**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI (VN)
187B Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để quản lý học tập, ôn luyện cho nhà trường, học sinh, giáo viên, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sổ tay hướng dẫn; giấy; sách mỏng; sách.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính để quản lý học tập, ôn luyện cho nhà trường, học sinh, giáo viên, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sổ tay hướng dẫn, giấy, sách mỏng, sách.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; sản xuất video về giáo dục, giảng dạy, câu hỏi ôn luyện cho nhà trường, học sinh, giáo viên (đăng tải lên các trang mạng xã hội (facebook, youtube, tiktok, instagram) (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-64387**

(540)

ÔN LUYỆN THÔNG MINH

(220) 15/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.1; 26.7.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI (VN)
187B Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để quản lý học tập, ôn luyện cho nhà trường, học sinh, giáo viên, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sổ tay hướng dẫn; giấy; sách mỏng; sách.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính để quản lý học tập, ôn luyện cho nhà trường, học sinh, giáo viên, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sổ tay hướng dẫn, giấy, sách mỏng, sách.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; sản xuất video về giáo dục, giảng dạy, câu hỏi ôn luyện cho nhà trường, học sinh, giáo viên (đăng tải lên các trang mạng xã hội (facebook, youtube, tiktok, instagram) (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-64388**

(540)

Inspire
Do it with passion

(220) 15/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.2.7; 26.11.12

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) LÊ THANH HỒNG (VN)
158 Hoàng Hiệp, tổ 80, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-64389**

(540)

novno

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) WEI YEXUE (CN)
Room 1701, Building 16, Country Garden Guanlan, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất làm bóng môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước hoa; son dưỡng môi; nước sơn móng; dầu gội đầu; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; son môi; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-64390**

(540)

Sovoelem 森活原素
nguyên tố cuộc sống

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(731) WUHAN ZONSEN MEDICAL PRODUCTS CO., LTD (CN)
No 8 Jinchao Road, Zhucheng Street, Xinzhou District, Wuhan, Hubei, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng cho giặt là; mỹ phẩm; khăn ướt tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải đánh răng, dùng điện; chỉ tơ nha khoa; dụng cụ rửa mặt dùng điện; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; khăn lau mặt dùng một lần làm bằng vải không dệt; khăn tắm (trừ quần áo); khăn mặt bằng vải; khăn lanh dùng trong nhà.

---

(210) **4-2025-64391**

(540)

LUBEC HOMES

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.13.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APS PAINT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 6, TT15, KĐT Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, véc ni, chất kết dính dùng cho sơn, vữa dùng cho xây dựng, lớp phủ [vật liệu xây dựng], gạch, gạch chịu lửa, gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng, thiết bị lọc không khí, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], nồi nấu đa năng, bếp điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], vòi hoa sen, tủ lạnh.

---

(210) **4-2025-64392**

(540)

MNOVONM

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) WEI YEXUE (CN)
Room 1701, Building 16, Country Garden Guanlan, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất làm bóng môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước hoa; son dưỡng môi; nước sơn móng; dầu gội đầu; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; son môi; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-64393**

(540)

arctic hunter

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15

(731) GUANGZHOU JINSIGE INVESTMENT CO., LTD. (CN)
Room 501, Building B, No. 87, Zhenxing North Road, Zhenxing Village, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi du lịch; ba lô; vali [hành lý]; ví đựng tiền.

---

(210) **4-2025-64394**

(540)

SCCR

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.1.4; 26.2.7

(591) Đen, đỏ, xám nhạt.

(731) ZHU, YI (CN)
No.85 Huanghe, Xibing Village, Xibing Town, Fuan, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ máy móc, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2025-64395**

(540)

THIÊN LONG

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VŨ VĂN THỤY (VN)
Thôn Thọ Lão 1, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp trẻ em; xe đạp đua; xe đạp thể thao; xe máy; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-64396**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 7.1.24; 26.3.4; 26.4.9

(731) HSIU-CHUAN CHIEN (TW)
No.32, Ln. 267, Yucheng Rd., Zuoying Dist., Kaohsiung City 813, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng phục vụ đồ uống nóng và lạnh do nhà hàng thực hiện; nhà hàng nhỏ phục vụ thức ăn và đồ uống; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; nhà hàng cung cấp đồ uống trên cơ sở trà và đồ ăn nhẹ; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-64397**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 18.1.21; 25.7.5; 26.1.1; 26.4.3

(731) SOUND FOUNDATION AUDIO CO.,LTD. (CN)
4th Floor, Building 5, No. 3 Keguan Road, Lishui Town, Nanhai District, Foshan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Loa siêu trầm; bộ trộn âm thanh; loa; loa cầm tay; bộ khuếch đại công suất cho âm thanh; loa trầm; loa được tích hợp sẵn bộ khuếch đại công suất; giao diện âm thanh mạng; thiết bị xử lý âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; micrô; tai nghe.

---

(210) **4-2025-64398**

(540)

BABY-KUBAO

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 26.13.1

(731) GUANGDONG KUAIKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room C1606-026B, Building C, Oriental Xintiandi Plaza, No. 1003, Shennan Avenue, Gangxia Community, Futian Sub-district, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; đồ chơi; trò chơi trên bàn; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao [dụng cụ thể thao]; đồ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-64399**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 7.1.24; 26.3.4; 26.4.9
(731) HSIU-CHUAN CHIEN (TW)
No.32, Ln. 267, Yucheng Rd., Zuoying Dist., Kaohsiung City 813, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng phục vụ đồ uống nóng và lạnh do nhà hàng thực hiện; nhà hàng nhỏ phục vụ thức ăn và đồ uống; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; nhà hàng cung cấp đồ uống trên cơ sở trà và đồ ăn nhẹ; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-64400**

(540)

Le Keepall - Tinh thần viễn du bất tận

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)
2 rue du Pont-Neuf, 75001 Paris, France
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; vali xách tay; cặp da; túi có bánh xe dùng khi đi mua sắm; túi lưới dùng khi đi mua sắm; vali (rương, hòm) [hành lý]; vali đựng hành lý; vali (rương, hòm) dùng khi đi du lịch; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi đựng quần áo và giày dép dùng để đi du lịch; hộp đựng mũ bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc hoặc da cán; ví đựng tiền loại bỏ túi (bóp); ví đựng tiền loại cầm tay; ví đựng thẻ [ví đựng danh thiếp, giấy tờ hoặc sổ ghi chú nhỏ]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; thẻ hành lý; nhãn mác bằng da; dây bện bằng da; dây đeo vai (dây đai) bằng da thuộc hoặc giả da; dây đai (dây đeo) bằng da thuộc hoặc giả da; đai chằng bằng da thuộc; da thuộc và giả da; túi đựng vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; dây dắt chó bằng da thuộc; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ô (để che mưa); dù (lọng) để che nắng.

---

(210) **4-2025-64402**

(540)

TINABLUE

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VŨ BÁ TÀI (VN)
228/11 khu phố 51, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ (khăn choàng cổ).

---

(210) **4-2025-64403**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.3; 5.11.15; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU HAK (VN)
40/34A Hồ Văn Long, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát không cồn; nước uống tinh khiết; nước ép trái cây; si rô (giải khát).

---

(210) **4-2025-64404**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.1.8; 2.1.16; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê bột; cà phê đã chế biến.

Nhóm 32: Nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga; nước uống không cồn; đồ uống dùng trong thể thao (không dùng trong mục đích y tế); đồ uống có chứa protein (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64405**

(540)

Tam Thái Tử

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Tàu hũ ky (váng đậu); rong biển khô (rong nori khô); rong biển tẩm gia vị; trái cây chế biến; thịt chế biến; thịt bò nướng lát tẩm vị (barbecue); cá chế biến; thịt bò chế biến; thạch thực phẩm (không ngọt); trái cây bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây sên đường; rau củ chế biến; rau củ sấy khô; rong biển ăn được đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-64406**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 2.3.8; 2.3.16; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê bột; cà phê đã chế biến.

Nhóm 32: Nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga; nước uống không cồn; đồ uống dùng trong thể thao (không dùng trong mục đích y tế); đồ uống có chứa protein (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64407**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.11.13; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH FORTUNER SÀI GÒN (VN)
Lầu 2, 700 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-64408**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.13.25
(731) BÙI THỊ ĐỊNH (VN)
Khu Vô Hối, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị tiết kiệm điện năng (lắp vào hệ thống giúp giảm tiêu hao điện).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thiết bị tiết kiệm điện năng (lắp vào hệ thống giúp giảm tiêu hao điện).

---

(210) **4-2025-64409**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xám, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM KIMNIE COS (VN)
25B đường số 22, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-64410**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.7.1; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ THỦY LỰC VIỆT NAM (VN)
31 đường D20, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng lao động; dịch vụ tiếp thị, mua bán sỉ, lẻ các loại thiết bị: máy móc, phụ tùng máy công nghiệp, thiết bị điện, thiết bị ngành thủy lực như: các loại van bằng kim loại như van thủy lực, van khí nén, van công nghiệp, van một chiều đầu nối/khớp nối bằng kim loại dùng trong thủy lực, khí nén hoặc công nghiệp như đầu nối ren, mặt bích, khớp nối nhanh, khớp nối xoay, kẹp ống, các loại ống bằng kim loại, thiết bị và phụ kiện thủy lực như bơm thủy lực, mô tơ thủy lực, xylanh thủy lực, van thủy lực, bình tích áp, lọc dầu, thiết bị điện trong ngành thủy lực, thiết bị đồng bộ trong ngành thủy lực, thiết bị và phụ kiện khí nén như động cơ khí nén, bơm khí nén, xylanh khí nén, bộ lọc, điều áp, bôi trơn, thiết bị và phụ kiện công nghiệp như bơm công nghiệp, động cơ, mô tơ công nghiệp, thiết bị ép ống, thiết bị lắp ống cứng, ống mềm dẫn nước, khí hoặc hơi nước không bằng kim loại, đầu nối khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống mềm, đầu nối khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống cứng, ống cứng dẫn khí hoặc hơi không bằng kim loại, ống cứng dẫn nước không bằng kim loại, ống cứng dùng cho xây dựng không bằng kim loại, các loại nhiên liệu rắn lỏng khí và các sản phẩm liên quan như gas, khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-64411**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.11.12
(591) Vàng đồng, vàng nâu, đen.
(731) ĐỖ THỊ OANH (VN)
160/84/11 đường 1, khu phố 29, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ massage.

---

(210) **4-2025-64412**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.5; 5.1.10; 16.3.17
(591) Đỏ, đen, xanh dương, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CON CÒ VÀNG (VN)
23 lô B đường số 1, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-64413**

(540)

CCV CÙNG NHÀ NÔNG LÀM GIÀU

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CON CÒ VÀNG (VN)
23 lô B đường số 1, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-64414**

(540)

PLUS OM
NEW BRAND

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CON CÒ VÀNG (VN)
23 lô B đường số 1, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-64415**

(540)

VEFOO

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN VIẾT TÙNG (VN)
Thôn Minh Khai, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Mì tôm; bánh snack (bim bim); bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mì tôm, bánh snack (bim bim), bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-64417**

(540)

EMZYME SUNGAR

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SỨC KHỎE TUYỆT HẢO (VN)
48/13, đường số 10, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

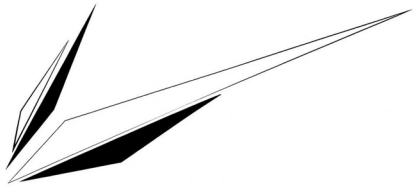
(511) Nhóm 05: Dược phẩm có nguồn gốc từ thảo dược; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh; kẹo.

---

(210) **4-2025-64418**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.3.4; 26.13.25; 26.15.15
(731) TRỊNH ĐỨC HUYNH (VN)
A8.6.13, A6 Celadon City số 2 đường N1, Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô thể thao; túi thể thao; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; mũ nón thể thao.

---

(210) **4-2025-64419**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.19; 26.4.18
(591) Cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NHẬP KHẨU LAMORA VIỆT NAM (VN)
178 Trần Hưng Đạo, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang (thời trang); bao tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-64421**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NIỀM TIN VN (VN)
C2/19A ấp 28, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót; miếng lót vệ sinh; quần lót vệ sinh [quần lót dùng khi có kinh nguyệt]; bông thấm hút.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn ăn (bằng giấy); khăn ướt (bằng giấy); khăn giấy đa năng.

---

(210) **4-2025-64441**

(540)

levelnine9

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM DƯƠNG (VN)
Số 24 Cầu Đông, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, tròng kính, hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-64442**

(540)

Yến Thuần
Thuần khiết từ thiên nhiên

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20
(591) Vàng nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC KINH ĐÔ (VN)
Số 12 ngách 34 ngõ 100 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đóng hộp; tổ yến; chè yến; súp yến; yến chưng.

---

(210) **4-2025-64447**

(540)

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Be, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BLISSBIO VIỆT NAM (VN)
457/30 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-64448**

(540)

Hennes φ Mauritz
the original

(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.5
(731) NGUYỄN BẢO TRUNG (VN)
29/224 An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo mưa; găng tay hở ngón; đồng phục.

---

(210) **4-2025-64449**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAXUVINA (VN)
43/32/6 Vườn Lài, khu phố 13, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; phấn trang điểm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, đồ trang điểm (mỹ phẩm), son môi, phấn trang điểm, mặt nạ lạm đẹp, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), dược phẩm.

---

(210) **4-2025-64450**

(540)



(220) 15/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 25.5.25; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đen.
(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Số 23 Quốc lộ 1A, ngã 3 vòng xoay Phan Rí Cửa, thôn Lâm Lộc 1, xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Nước nắm; mắm nêm; mắm ruốc; mắm tôm; hải sản qua chế biến; chà bông thịt; rau củ quả sấy; dầu ăn; chanh muối.

Nhóm 30: Xì dầu; tương ớt; chao [gia vị]; muối các loại (muối ăn); dấm; gia vị; hạt nêm; trà; cà phê; bún khô; mỳ; nui (mỳ nui); đường; gạo.

---

(210) **4-2025-64453**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN NGỌC BÌNH AN (VN)
547/1 ấp Sò Đo, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-64454**

(540)



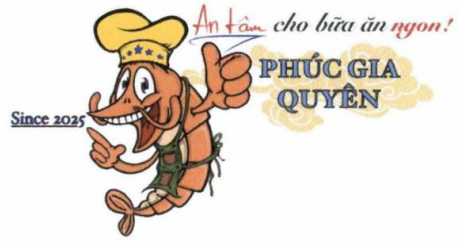
(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh, xám, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC GIA QUYÊN (VN)
Số A3/16, tổ 34, ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Gia vị; hương liệu (cho thực phẩm); giấm; nước sốt; thính gạo (gia vị).

---

(210) **4-2025-64455**

(540)



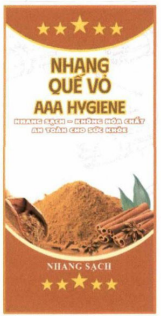
(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 3.9.16; 3.9.24; 9.7.19
(591) Cam, vàng, xanh, đỏ, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC GIA QUYÊN (VN)
Số A3/16, tổ 34, ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Gia vị; hương liệu (cho thực phẩm); giấm; nước sốt; thính gạo (gia vị).

---

(210) **4-2025-64456**

(540)



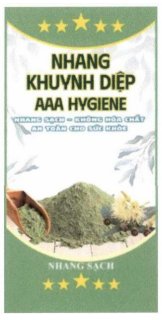
(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 8.7.25; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, vàng, nâu, xanh, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT A A A HYGIENE (VN)
B1/12A, đường Mai Bá Hương, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

---

(210) **4-2025-64457**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 8.7.25; 25.5.25; 25.7.25; 26.4.2
(591) Xanh, vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT A A A HYGIENE (VN)
B1/12A, đường Mai Bá Hương, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

---

(210) **4-2025-64459**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh mạ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC XANH - BKT (VN)
C2F, đường 30/4, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà hoa các loại; cà phê; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-64460**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, cam.
(731) ĐỖ MINH PHƯƠNG (VN)
Tổ 1 Đồng Quang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trọ.

---

(210) **4-2025-64461**

(540)

SOUNDBUD

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN GUSHANGGU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 802, Building 1, No. 51 Tangxia Lingnan Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị điện tâm đồ; mạch lực kế; máy trợ thính; thiết bị để điều trị bệnh điếc; thiết bị bảo vệ thính giác; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-64463**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN (VN)
Số 121 – 123 đường Lâm Hạ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Tấm nâng hàng làm bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-64464**

(540)

OTAO

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.1; 26.4.7
(731) SHENZHEN OTAO TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Rm B301, No. 16 Lixin Rd, Danzhutou Community, Nanwan Sub-District, Longgang District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị nạp ắc quy; cáp dữ liệu; tai nghe; thiết bị cung cấp năng lượng di động [pin có thể sạc lại]; ốp điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-64465**

(540)

BQP
BINH THUAN QUALITY PLASTIC

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN (VN)
Số 121 – 123 đường Lâm Hạ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Tấm nâng hàng làm bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-64468**

(540)

LONG AN

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 25.1.25; 26.4.1
(591) Cam đậm, xanh lam đậm, vàng đồng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN LONG NGÂN (VN)
A8/1/5 khu đô thị Chí Linh, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cửa hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-64470**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN (VN)
Số 121 – 123 đường Lâm Hạ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Tấm nâng hàng làm bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-64471**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.11.3
(731) YUCHENG JIUHONG MEASURING TOOLS CO., LTD. (CN)
Nanzhuang Village, Shaogang Town, Yucheng Country, Shangqiu, Henan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy cắt; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; đĩa cắt lưỡi cưa là bộ phận của máy móc; dụng cụ khí nén cầm tay; cờ lê điều khiển bằng điện.

---

(210) **4-2025-64472**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GUANGZHOU XUELING AUTOMOTIVE AIR CONDITIONING PARTS CO., LTD. (CN)
Jin Yongfu Auto Parts and Supplies City, Building 16, Stall 18, No. 1682-1688, 1702-1716, Guangyuan East Road, Yuexiu District, Guangzhou, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nén [máy móc]; máy phát điện; bộ ngưng tụ khí; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; máy khí nén; máy bơm.

---

(210) **4-2025-64473**

(540)

NKTOP

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.11.3
(731) YUCHENG JIUHONG MEASURING TOOLS CO., LTD. (CN)
Nanzhuang Village, Shaogang Town, Yucheng Country, Shangqiu, Henan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Cái kìm; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-64474**

(540)

OGANACELL

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) OGANA CELL CO., LTD. (KR)
2nd floor, 413, Dosan-daero, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-64475**

(540)

JINGZHAN

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 24.1.1
(731) QIN HUAN (CN)
No. 22, Qinjia Dazhongwan, Tangzhai Village, Yudian Town, Guangshui City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo mưa; giày; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; bộ quần áo tắm; áo choàng bảo hộ; mũ; váy cưới.

---

(210) **4-2025-64476**

(540)

Yumvita

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỢP TÁC XÃ HALA FARM VIỆT NAM (VN)
Thôn Bắc Trung, xã Dliê Ya, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Bột làm từ các loại hạt giàu protein (cụ thể bột được trộn lẫn từ các loại hạt: macca, óc chó, hạnh nhân, hạt điều, bí xanh, hạt sen, hạt lạc, hạt mè, hạt bí ngô, hạt dẻ, hạt chia) [hạt được chế biến dạng bột, dùng làm thực phẩm]; dầu thực vật chiết xuất từ hạt dùng cho thực phẩm; bơ hạt dinh dưỡng; hạt rắc dinh dưỡng dành cho trẻ em (thực phẩm); sữa làm từ hạt để thay thế sữa; hạt đã qua sơ chế dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Thanh gạo lứt; bánh kẹp rong biển; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột yến mạch.

---

(210) **4-2025-64477**

(540)

RETOOLS

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) ZHEJIANG LELIN INDUSTRY CO., LTD (CN)
No.174 Nanxi Road, Qiancang Village, Qiancang Town, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt điện; búa điện; máy cắt; cưa xích; khoan cầm tay chạy điện; chìa vặn vít, chạy điện; máy mài góc chạy bằng điện; bơm khí nén; máy khí nén; máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-64478**

(540)

Tasteful

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.13.1
(731) ZHEJIANG QILI STATIONERY CO., LTD. (CN)
Lower Hill Slope Block 4-06, Longquan City, Lishui City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; gôm tẩy cao su; dụng cụ viết; bút vẽ; bút sáp; bút chì.

---

(210) **4-2025-64479**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Cam.
(731) TRẦN NGỌC HAI (VN)
Số 415, ấp An Hòa, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện (đèn led, đèn compact); đèn năng lượng mặt trời; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2025-64480**

(540)

HAI LÚA XANH

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm sau: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống, cây giống, máy nông nghiệp, máy cày, máy xay, máy đập lúa, máy gặt hái, máy cắt và thu hoạch cỏ, máy bơm, bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], bơm phun thuốc trừ sâu, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, lưới bảo hiểm, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, mặt nạ phòng độc để lọc không khí, khẩu trang, bao tay [trang phục], nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được, liềm cắt cỏ, cuốc [dụng cụ cầm tay], cào [dụng cụ cầm tay], rìu, vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là các sản phẩm gạch ốp lát, ngói, tấm ốp tường, không bằng kim loại, tấm gỗ lát, ván gỗ, vật liệu lát bằng gỗ, sắt, thép, sơn, véc ni, hóa chất phụ gia ngành sơn, vôi quét tường, bột trét tường, vôi nước, màu các loại, chất xử lý bề mặt, thiết bị và phụ tùng ngành sơn, vật tư ngành nước như thiết bị sen vòi, phụ kiện ống nước (phụ kiện của thiết bị vệ sinh), dây cấp thoát nước, thiết bị lọc nước, bồn nhựa đựng nước, bồn nước nhựa tròn, ống nước, ống nhựa mềm, ống nhựa cứng, vòi hoa sen, hồ bơi, gương soi, bệ xí, chậu rửa, bóng điện, đèn năng lượng, đèn chiếu sáng, đèn led, cửa nhựa, cửa nhôm, dây điện, phích cắm điện, ổ cắm điện, công tắc, cầu dao điện, chấn lưu điện, aptomat, máy chấm công, khóa cửa sử dụng vân tay.

---

(210) **4-2025-64481**

(540)

BeChoLi

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH ĐINH THỊ THUẬN (VN)
205/24B Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy hút không khí; máy hút các loại hạt, lá cây, chất xơ; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy đóng gói thực phẩm; máy bơm nước.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; bóng đèn điện (đèn led, đèn compact); máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-64482**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng.
(731) ĐỖ THỊ PHƯỢNG (VN)
Tổ 4, khu phố Tiến Hưng 3, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-64485**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 13.3.23; 24.15.1
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN ĐÌNH MINH (VN)
Tổ 13, khu phố Bình Thạnh, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; làm sạch quần áo; giặt đồ vải; giặt; là hơi quần áo; giặt khô.

---

(210) **4-2025-64486**

(540)

TamKoKo
泰柯茶园

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SUZHOU TAIKE CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Shop E204-2, Commercial Area, Suzhou High-tech Zone Culture and Sports Center, No. 999 Taihu Avenue, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê bộ đồ ăn, trừ dao, dĩa và thìa; cho thuê đài phun nước giải khát; dịch vụ tiệm kem.

---

(210) **4-2025-64488**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 2.9.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TÂM BÌNH (VN)
Số 349 phố Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng làm từ đông trùng hạ thảo; thực phẩm chức năng làm từ sâm; thực phẩm chức năng làm từ nhung hươu; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; rau củ quả, đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); nhung hươu đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); tổ yến, yến sào đã chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn có chứa nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, sữa bột cho trẻ em, đồ uống y tế, bánh kẹo chứa thuốc, thực phẩm, đồ uống, sữa, nước yến, đồ uống có chứa sâm, đồ uống được làm từ đông trùng hạ thảo, đồ uống có chứa nhung hươu, đông trùng hạ thảo, sâm, nhung hươu, tổ yến, yến sào.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trồng cây dược liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-64489**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.3.7
(731) TIPTON CORP. (JP)
19-21, Toyoda 3-chome, Minami-ku, Nagoya, Aichi, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 01: Chất xúc tác; chất mang xúc tác; chất xúc tác sử dụng trong công nghiệp chế biến dầu; chất xúc tác để sử dụng trong sản xuất polyme; chất xúc tác để sử dụng trong sản xuất

hóa chất công nghiệp; chất xúc tác dùng cho quá trình hóa học và hóa sinh; tác nhân hóa học hoạt động bề mặt; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp; hợp chất hoạt động bề mặt; chất tẩy dầu mỡ dùng trong các quy trình sản xuất.

Nhóm 03: Đá để đánh bóng; chất mài mòn công nghiệp; chất mài mòn linh hoạt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 07: Máy hoàn thiện sản phẩm; thiết bị và máy đánh bóng (dùng điện); máy gia công kim loại; máy mài; máy xử ký chất dẻo; máy phun bi và máy phun cát; máy làm khô kiểu quay (không sấy); máy ly tâm (máy móc); máy sàng; thiết bị rửa; thiết bị làm sạch bằng sóng siêu âm; máy tiêu nước.

---

(210) **4-2025-64490**

(540)

CAPABLE COUNSEL
Always on your side

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.7.1; 15.7.15
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CAPABLE COUNSEL (VN)
Phòng 8A, tầng 18, Rox Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn phát triển thương hiệu; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp trong kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý các giao dịch kinh doanh thương mại, dịch vụ; nghiên cứu chính sách kinh doanh.

Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ đại diện pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-64491**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.1; 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1; 26.1.1
(591) Xanh navy đậm, trắng, bạc, vàng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ AN NINH BẢO VỆ TOÀN CẦU (VN)
Số 210 đường Nguyễn Văn Linh, phường Sơn Nam, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 45: Dịch vụ an ninh, bảo vệ; dịch vụ vệ sĩ, bảo vệ cá nhân; dịch vụ giám sát an ninh (an ninh thực thể).

---

(210) **4-2025-64493**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.5.6; 24.9.1
(591) Trắng, xám, xám đậm, xám nhạt.
(731) INTA TECHNOLOGY (QUANZHOU) CO., LTD (CN)
Room 1517, Building 2, Tahoe Plaza, No. 339 Baodao Middle Road, Shishi City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn trải giường; vỏ gối; vỏ đệm; khăn lau bát đĩa; khăn mặt (tất cả bằng vải dệt).

---

(210) **4-2025-64494**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 21.3.1
(591) Trắng, xám, xám đậm.
(731) INTA TECHNOLOGY (QUANZHOU) CO., LTD (CN)
Room 1517, Building 2, Tahoe Plaza, No. 339 Baodao Middle Road, Shishi City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bỉm trẻ em; băng vệ sinh; tã lót cho thú cưng; tăm bông y tế.

---

(210) **4-2025-64495**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.17; 2.3.30; 13.1.6
(591) Trắng, đen, be, nâu.
(731) INTA TECHNOLOGY (QUANZHOU) CO., LTD (CN)
Room 1517, Building 2, Tahoe Plaza, No. 339 Baodao Middle Road, Shishi City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bỉm trẻ em; băng vệ sinh; tã lót cho thú cưng; tăm bông y tế.

---

(210) **4-2025-64497**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.3
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DOSE VIETNAM (VN)
31/5 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-64498**

(540)

daily dose

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DOSE VIETNAM (VN)
31/5 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-64499**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LIU, XUEHUI (CN)
Room 1004, Fashion International No. 58 Maidi Road, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, P.R. China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt dùng cho kính cửa sổ ô tô; phim cách nhiệt dùng cho kính cửa sổ nhà ở và kiến trúc.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu, quảng cáo sản phẩm phim cách nhiệt; dịch vụ bán buôn, bán lẻ (hoặc bán hàng qua mạng/cửa hàng) phim cách nhiệt và phụ kiện đi kèm (phục vụ cho cả ô tô và nhà cửa).

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, dán phim cách nhiệt cho cửa kính ô tô; dịch vụ lắp đặt, dán phim cách nhiệt cho cửa kính nhà ở, văn phòng; dịch vụ sửa chữa, bảo trì, thay thế phim cách nhiệt.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và vận chuyển phim cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-64500**

(540)

Toseco

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TM DV LÂM KÝ TOSECO (VN)
198/32/12 An Dương Vương, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe đạp điện, xe máy điện, phụ tùng xe máy điện, phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-64501**

(540)

lunasol

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15

(731) CÔNG TY TNHH LUNASOL (VN)
C9/8B1, ấp 4A, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; tinh dầu; nước thơm; túi nhỏ làm thơm đồ vải; sáp tan chảy (chế phẩm tạo mùi thơm).

Nhóm 04: Nến thơm; sáp để thắp sáng; sáp ong; sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm; sáp đậu nành dùng trong sản xuất mỹ phẩm; nến.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, tinh dầu, nước thơm, túi nhỏ làm thơm đồ vải, sáp tan chảy (chế phẩm tạo mùi thơm), nến thơm, sáp để thắp sáng, sáp ong, sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm, sáp đậu nành dùng trong sản xuất mỹ phẩm, nến.

---

(210) **4-2025-64502**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.7.16; 5.1.1; 5.1.6; 5.1.16; 26.1.1

(591) Xanh xám, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, tím, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH DU LỊCH SINH THÁI VƯỜN LÀNG BƯỞI TÂN TRIỀU (VN)
Khu phố Vĩnh Hiệp, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến đã tinh chế và đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán: yến sào, yến đã tinh chế và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-64503**

(540)

HOA GIA THÀNH

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.5.3; 24.15.7; 24.15.13; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOA GIA THÀNH (VN)
936/10 A Trường Chinh, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ câu cá: thùng câu cá, cần câu, lưới câu, mồi câu (thức ăn cho cá), mồi giả (bằng nhựa), phao câu cá, dây câu, kìm kẹp gỡ cá, quần áo đi câu, mũ (nón), bao ống tay dùng để chống nắng (trang phục đi câu cá), thau trộn mồi, dù câu cá che nắng.

---

(210) **4-2025-64504**

(540)

DL SINH THÁI VƯỜN Làng bưởi® TÂN TRIỀU (NĂM HUỆ)

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.1; 5.1.6; 5.1.16
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, tím.
(731) HỘ KINH DOANH DU LỊCH SINH THÁI VƯỜN LÀNG BƯỞI TÂN TRIỀU (VN)
Khu phố Vĩnh Hiệp, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mứt (mứt bưởi) dạng bánh kẹo; kẹo (kẹo bưởi); trà (trà bưởi).

Nhóm 31: Quả bưởi đường lá cam.

Nhóm 35: Mua bán: quả bưởi, quả cam, mứt (mứt bưởi) dạng bánh kẹo, kẹo (kẹo bưởi), trà (trà bưởi).

---

(210) **4-2025-64505**

(540)

QINGL

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.8
(591) Tím, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bụi bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt dùng cho trẻ em; khăn giấy ướt.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-64506**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.9
(591) Xanh dương, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bụi bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt dùng cho trẻ em; khăn giấy ướt.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-64507**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH 5GIFT VIỆT NAM (VN)
Phòng 201, Số 32 ngõ Thổ Quan, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 16: Tranh sơn dầu; tranh sơn mài; tranh vẽ và một số sản phẩm thủ công từ sơn mài.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, tranh sơn dầu, tranh sơn mài, tranh vẽ và một số sản phẩm thủ công từ sơn mài.

---

(210) **4-2025-64508**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.6
(591) Cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-64509**

(540)

JASMEEN

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; túi đựng rác bằng chất dẻo; túi đựng chất thải bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-64510**

(540)

SAGOTO

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15
(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-64511**

(540)

HEORSHE

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bụi bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt dùng cho trẻ em; khăn giấy ướt.

Nhóm 18: Địu trẻ em; địu em bé; dây đeo để giữ trẻ em; dây đai giữ trẻ; ba lô để điệu trẻ sơ sinh; ba lô.

---

(210) **4-2025-64512**

(540)

RSP

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (VN)
Tầng 3, phòng 301, tòa nhà WMC, số 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn về quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-64513**

(540)

THANH HUNG HOLDINGS

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THANH HƯNG (VN)
Số 27, đường Nguyễn Nghiễm, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT KIM (VIET KIM LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bột sắn nghiền và sấy khô; bột sắn dây; tinh bột sắn thường; tinh bột sắn biến tính; bã sắn; bột sắn hột.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau đây: là bột sắn, tinh bột sắn thường, tinh bột sẵn biến tính, tinh bột cho thực phẩm, cà phê, chè, trà, ca cao, đường, bột cọ, chất thay thế cà phê, bột nở, bột và sản phẩm bột làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh kẹo, kem ăn, kem lạnh, mật ong, nước mật đường, kem bột nở, gia vị, tương hạt cái, muối, dấm và nước xốt (gia vị), các loại hạt là sản phẩm của nông nghiệp, lâm nghiệp, động vật sống, rau tươi, quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động, mạch nha, bia, nước khoáng, nước có ga và các loại đồ uống không cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn, bánh kếp, bánh nướng, bánh nastar, bữa ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-64514**

(540)

VT-roots 2

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng cho công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-64516**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 2.7.13; 2.7.23; 26.13.1
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1, xã Nam Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; đồ uống được ngâm từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến). (07 sản phẩm).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-64517**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.13.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Trắng; cam; đỏ; vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GSM (VN)
Lô TT3-33, khu ĐG1, đường CN 9, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính bảng; màn hình tương tác thông minh; ti vi (thiết bị thu hình); loa thông minh; điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-64518**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.4; 7.1.12; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15
(731) GUO ZITONG (CN)
No. 080, Guo Zhaozhuang Village, Xingcun Town, Hejian City, Hebei Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vách ngăn, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; lớp ốp tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-64519**

(540)

THE AUBERG COLLECTION

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH GIA NGHI (VN)
78-80-82 Trương Định, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, ăn uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đồ uống các loại do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú ngắn hạn.

---

(210) **4-2025-64520**

(540)

muuah®

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ROY - THAILAND (VN)
C4/D21 khu ĐTM Cầu Giấy, phố Dịch Vọng Hậu, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc cá nhân; sản phẩm trang điểm - bao gồm: son môi, phấn má, phấn mắt, kem nền, phấn phủ.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại, marketing, quảng cáo, bản lẻ, phân phối: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64521**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.9; 26.4.18; 26.13.1
(591) Hồng, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ROY - THAILAND (VN)
C4/D21 khu ĐTM Cầu Giấy, phố Dịch Vọng Hậu, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc các nhân; sản phẩm trang điểm - bao gồm: son môi, phấn má, phấn mắt, kem nền, phấn phủ

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại, marketing, quảng cáo, bán lẻ, phân phối: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64522**

(540)

AEON FINANCE

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) AEON CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Cơ cấu cho cổng bãi đỗ xe vận hành bằng đồng xu; ắc quy điện và pin điện; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; máy móc, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; phần mềm ứng dụng; kính đeo mắt [kính đeo mắt và kính bảo hộ]; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; còi thể thao; đai nặng dùng để lặn; ống thở dùng khi lặn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn dùng khi chơi thể thao dưới nước; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa viđêô và băng viđêô, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo và quảng bá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và các chương trình khuyến mại liên quan đến tem thưởng hàng; khuyến mãi cho người khác thông qua phân phát và quản lý thẻ người dùng đặc quyền; phân tích quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh; nghiên cứu và phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách trong tòa nhà [chức năng văn phòng]; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê máy sao chụp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; cung cấp thông tin về các bài báo (dịch vụ tóm lược tin tức); cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn các hàng hóa, cụ thể là vải dệt, bộ đồ giường, quần áo, quần tã, đồ đi chân (trừ đồ đi chân chuyên dụng cho thể thao), túi, túi nhỏ, các vật dụng cá nhân, thực phẩm, đồ uống, rượu mạnh, thịt, hải sản, rau, trái cây, bánh kẹo, bánh mì, bánh bao, gạo, ngũ cốc, sữa, đồ uống có ga [nước giải khát], đồ uống nước ép trái cây không có cồn, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm đã chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, phụ kiện nghề mộc, chiếu Tatami (dùng để lát mặt sàn nhà truyền thống Nhật Bản), đồ thờ cúng, máy móc điện, thiết bị điện (cụ thể là thiết bị điện để làm sạch, thiết bị đánh bóng [dùng điện], thiết bị đánh bóng bằng sáp [dùng điện], thiết bị hàn [dùng điện], thiết bị hàn hồ quang điện [dùng điện], thiết bị điện có bản chất là dụng cụ điện cầm tay [không vận hành thủ công], thiết bị điện dùng để chuyển mạch, thiết bị điều chỉnh điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, công tắc điện, bộ nối [điện], đầu nối dây [điện], vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], thiết bị sạc pin [dùng điện], pin điện, thiết bị thử nghiệm [dùng điện], thiết bị kiểm tra [dùng điện], thiết bị giám sát [dùng điện], thiết bị điều khiển [dùng điện], thiết bị đo [dùng điện], thiết bị để cân [dùng điện], thiết bị âm thanh [dùng điện], thiết bị thu hình [dùng điện], thiết bị y tế [dùng điện], thiết bị nha khoa [dùng điện], thiết bị chiếu sáng [dùng điện], thiết bị nấu nướng [dùng điện], thiết bị sinh hơi nước [dùng điện], thiết bị sưởi ấm [dùng điện], thiết bị làm mát [dùng điện], thiết bị sấy [dùng điện], thiết bị vệ sinh [dùng điện]), dụng cụ cầm tay có lưỡi sắc hoặc có mũi nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim, thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch, dụng cụ giặt rửa, chế phẩm dược phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, kem đánh răng, xà phòng, chất tẩy rửa, máy móc nông nghiệp, công cụ nông nghiệp và vật tư nông nghiệp, hoa [tự nhiên], cây trồng, nhiên liệu, ấn phẩm, giấy, văn phòng phẩm, hàng thể thao, đồ chơi, búp bê, máy trò chơi, thiết bị trò chơi, dụng cụ âm nhạc, bản ghi âm nhạc, máy ảnh, thiết bị nhiếp ảnh, vật tư nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt [kính mắt và kính bảo hộ], thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, vật liệu xây dựng, đá quý bán thành phẩm và đá quý giả, vật nuôi trong nhà.

Nhóm 36: Xử lý giao dịch tiền điện tử; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ ghi nợ; phát hành thẻ tính phí; phát hành thẻ lưu giá trị [store-value card]; dịch vụ nhận tiền gửi [bao gồm cả việc phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi thanh toán trả góp theo thời gian ấn

định; cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; bảo lãnh trách nhiệm và chấp nhận hối phiếu; mua lại và chuyển nhượng yêu cầu tiền tệ; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng (letter-of-credit); môi giới mua bán tín dụng; quản lý tài sản mã hóa; mua bán [giao dịch tài chính] tài sản mã hóa hoặc giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa khác; giao dịch tài chính cụ thể là dịch vụ trung gian, dịch vụ môi giới hoặc dịch vụ đại lý để mua bán tài sản mã hóa hoặc giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa khác; phát hành phiếu mua hàng, phiếu giảm giá trả trước; đại lý thu hộ tiền gas hoặc tiền điện; thu hộ các khoản thanh toán cho hàng hóa; môi giới bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; dịch vụ đại lý bất động sản cho thuê dài hạn hoặc ngắn hạn các tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất đai [dịch vụ bất động sản]; dịch vụ quản lý đất đai [dịch vụ bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản cho thuê dài hạn hoặc ngắn hạn đất đai; cho thuê đất [thuê dài hạn]; mua và bán đất; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua và bán đất; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; thẩm định đá quý; định giá ô tô đã qua sử dụng; đánh giá tài chính tín dụng công ty; quyên góp quĩ từ thiện; cho thuê máy rút tiền; cho thuê máy rút tiền tự động [atm].

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy và hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức văn hóa chung; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; thư viện tham khảo liên quan đến tài liệu và hồ sơ tài liệu; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; xuất bản sách; tổ chức, sắp xếp và lên kế hoạch thực hiện các bộ phim, chương trình, vở kịch hoặc chương trình biểu diễn âm nhạc; cung cấp video trực tuyến từ mạng internet, không tải xuống được; giới thiệu phim hoặc sản xuất và phát hành phim; cung cấp âm nhạc số trực tuyến từ internet, không tải xuống được; trình diễn các chương trình biểu diễn trực tiếp; đạo diễn hoặc trình diễn kịch; trình diễn các chương trình biểu diễn âm nhạc; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí ngoại trừ phim, chương trình, vở kịch, chương trình biểu diễn âm nhạc, thi đấu thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp các tiện ích cho phim, chương trình, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim chiếu rạp; cho thuê bản ghi âm hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình ảnh; cho thuê phim âm bản; cho thuê phim đảo chiều; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh và tác phẩm thư pháp; nhiếp ảnh; phiên dịch ngôn ngữ; dịch thuật.

Nhóm 42: Thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm cả các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; dịch vụ thiết kế thời trang; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu.

(210) **4-2025-64523**

(540)

o.metoo

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGZHOU OUMITU TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 389, Building C4, Self-compiled, 213 Huangbian South Road, Baiyun District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; mặt nạ làm đẹp; son môi; kem đánh răng; nước thơm; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-64524**

(540)

PNMED

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Vàng đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN PNMED (VN)
Số 11, đường C22, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; dầu gội; sữa tắm

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy triệt lông; máy chăm sóc da; máy nâng cơ; máy giảm béo; máy laser

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, dầu gội, sữa tắm, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm y tế làm thon nhỏ người, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, máy triệt lông, máy chăm sóc da, máy nâng cơ, máy giảm béo, máy laser.

---

(210) **4-2025-64525**

(540)

TCEX

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀN GIAO DỊCH TÀI SẢN MÃ HÓA TECHCOM (VN)
Tầng 19, tòa nhà Techcombank, số 6 Phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-64527**

(540)

PLAUD

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PLAUD INC. (US)
8 The Green, Ste A, Dover, Kent County, Delaware 19901, United States of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm chatbot dùng để mô phỏng cuộc trò chuyện; nhẫn thông minh; máy tính xách tay; máy vi tính có thể đeo; đồng hồ thông minh [xử lý dữ liệu]; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân dùng để ghi chú; đồng hồ thông minh; kính thông minh [xử lý dữ liệu]; kính đeo mắt thông minh; chương trình máy tính; sổ tay cá nhân điện tử; chương trình ứng dụng cho điện thoại di động, tải xuống được; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; thiết bị đầu vào của máy tính; nhật ký điện tử; Sổ tay ghi chú điện tử; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; nhẫn thông minh [xử lý dữ liệu]; máy đọc để viết chính tả; máy ghi âm cuộc gọi; đồng hồ đeo tay thông minh; vật dụng đeo tay dùng để mang điện thoại di động; loa có thể đeo; micrô cho loa không dây; micrô; máy thu băng; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị ghi âm kỹ thuật số; loa không dây; tai nghe chụp tai; tai nghe; thiết bị tai nghe cá nhân có kết nối với thiết bị truyền giọng nói; tai nghe nhét trong

---

(210) **4-2025-64528**

(540)

COOLISS

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG LIFENG ELECTRICAL CO., LTD. (CN)
Liaozai Village, Yuanzhou Town, Boluo County, Huizhou City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ duỗi tóc; dụng cụ cắt tóc, dùng điện; tông đơ cắt tóc, dùng điện; kẹp uốn tóc; dụng cụ duỗi tóc, dùng điện.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị rung xoa bóp; dụng cụ mát xa chân; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; dụng cụ mát xa thẩm mỹ, dùng điện, dùng cho gia đình; dụng cụ mát xa da đầu, dùng điện, dùng cho gia đình; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt bằng đèn led; thiết bị laze để trị liệu làm đẹp.

Nhóm 11: Máy pha cà phê dùng điện; máy sấy tóc; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc, dùng điện; máy sấy tóc cầm tay dùng điện; máy lọc không khí gia dụng; máy sấy dùng để sấy lông động vật; máy sấy tóc dùng cho tiệm cắt tóc; thiết bị thổi hơi nóng dạng khẩu súng.

Nhóm 26: Kẹp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cái kẹp để uốn xoăn tóc; cặp tóc; trâm cài tóc; Vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; kẹp tóc; tóc giả.

---

(210) **4-2025-64529**

(540)

S Flex

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (lcd); màn hình đi-ốt phát quang (led); tấm nền màn hình hiển thị oled (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình video; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; máy ảnh; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị video dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh có màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-64530**

(540)

Flex B

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (lcd); màn hình đi-ốt phát quang (led); tấm nền màn hình hiển thị oled (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình video; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; máy ảnh; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị video dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh có màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-64531**

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Flex C

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (lcd); màn hình đi-ốt phát quang (led); tấm nền màn hình hiển thị oled (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình video; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; máy ảnh; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị video dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh có màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-64532**

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

R Flex

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (lcd); màn hình đi-ốt phát quang (led); tấm nền màn hình hiển thị oled (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình video; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; máy ảnh; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị video dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh có màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-64533**

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Flex N

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (lcd); màn hình đi-ốt phát quang (led); tấm nền màn hình hiển thị oled (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình video; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; máy ảnh; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị video dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh có màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-64534**

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Flex S

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (lcd); màn hình đi-ốt phát quang (led); tấm nền màn hình hiển thị oled (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình video; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; máy ảnh; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị video dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh có màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-64535**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(731) SHANDONG BROTHERS FOOD TRADING CO., LTD. (CN)
(Zaozhuang Private Science and Technology Park) No. 8 Xiongdi Road, Shizhong District, Zaozhuang City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh gạo (đồ ăn vặt được nổ phồng); bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-64536**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.3.1; 4.3.9
(731) LUVENIS COMPANY (FR)
25 place de la madeleine 75008 Paris France
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-64537**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.8; 3.11.1; 4.1.4; 4.1.5; 4.1.25; 24.11.7
(731) HADESIS INTERNATIONAL COMPANY (FR)
149 avenue du Maine 75014 Paris France
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-64538**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.3.1; 3.3.1; 22.5.10; 22.5.12; 25.12.1
(731) HELIOSSY INTERNATIONAL LIMITED (GB)
272 Bath Street, Glasgow, Scotland, G2 4JR, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-64539**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) VŨ THU TRANG (CN)
Số 4 ngõ giữa – tổ dân phố 10, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc tóc; tiệm cắt tóc (salon tóc); dịch vụ làm tóc; tạo kiểu tóc; dịch vụ gội đầu.

---

(210) **4-2025-64540**

(540)

GRIO

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) GRIO (GUANGZHOU) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Roon 515, No. 9, Guanqun 2nd Street.Hulin Road, Huangpu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; hương thơm để thắp; tinh dầu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội; nước hoa; xà phòng bánh; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; dầu xả tóc; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm làm thơm không khí; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64543**

(540)

ROYAL PILL

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN QUANG QUANG (VN)
Thôn Tiền Phong, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt; máy mài; máy cưa; lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); mũi khoan (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-64544**

(540)

ALESSANDRA RICH

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ALESSANDRA AFRICANO (IT)
Via Martiri Oscuri, 22, 20125 Milan, Italy

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý.

Nhóm 18: Da thuộc dạng thô hoặc bán thành phẩm; da giả; hàng hóa làm từ da hoặc giả da, cụ thể là túi xách, ba lô, túi cầm tay nhỏ, ví tiền, thắt lưng trang phục.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán đồ trang sức, đá quý và đá bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim của kim loại quý, da thuộc dạng thô hoặc bán thành phẩm, da giả, hàng hóa làm từ da hoặc giả da gồm túi xách, ba lô, túi cầm tay nhỏ, ví tiền, thắt lưng, quần áo, giày dép, mũ nón đội đầu.

---

(210) **4-2025-64545**

(540)

DRIP DRIP
COFFEE ROASTERY

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 11.1.19; 26.4.4; 26.7.25

(591) Nâu cam, be.

(731) CÔNG TY TNHH DRIP DRIP COFFEE ROASTERY (VN)
766/92/37/10 Cách Mạng Tháng 8, khu Phố 1, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; bột trà xanh (matcha); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Cửa hàng quán cà phê; dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-64546**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.17.20; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Xanh xám, trắng.
(731) CÔNG TY CP VẬT TƯ PHÒNG SẠCH VÀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG BÁCH VIỆT (VN)
Số 22 ngõ 193 phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Các sản phẩm bảo hộ lao động như: giày bảo hộ, nón bảo hộ, quần áo bảo hộ, găng tay bảo hộ, kính bảo hộ, dây đai an toàn [không dùng cho ghế xe cộ và thiết bị thể thao], tất cả phòng chống tai nạn.

Nhóm 21: Khăn lau phòng sạch [khăn lau chùi bằng vải].

Nhóm 24: Khăn vải dùng trong công nghiệp [khăn vải để làm khô]; khăn vải lau linh kiện điện tử [khăn lau để làm khô].

---

(210) **4-2025-64547**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 5.3.15; 19.11.1
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ THẢO DƯỢC BÁ HÙNG (VN)
Tràng Sơn 1, xã Lương Sơn, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà túi lọc từ cà gai leo, xạ đen và thìa canh.

---

(210) **4-2025-64548**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15
(591) xanh xám, trắng
(731) TRỊNH VĂN HẢI (VN)
Tổ dân phố Hạnh, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Bao ngón tay cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-64549**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.24; 8.7.11
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, hồng nhạt
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ LINH ĐAN (VN)
72 đường số 34, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; túi rác nhựa

Nhóm 20: Tủ nhựa; kệ nhựa; bàn nhựa; ghế nhựa; mắc áo làm bằng nhựa

---

(210) **4-2025-64550**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương đậm, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH 2 THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ TM QUANG SÁNG (VN)
Thôn Bảo Lộc 1, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-64551**

(540)

NKC

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN HỮU NAM (VN)
Đội 14, thôn Bằng Lai, xã An Thành, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-64552**

(540)

"TCBY"

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.13.1
(731) TCBY SYSTEMS, LLC (US)
1717 South 4800 West Salt Lake City, Utah, USA 84104
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ kem chua đặc biệt, các sản phẩm từ kem chua và các món tráng miệng khác.

---

(210) **4-2025-64553**

(540)

indofil

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.11; 3.7.16; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 26.11.8
(731) INDOFIL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Kalpataru Square, 4th Floor, Kondivita Road, Off Andheri-Kurla Road, Andheri East, Mumbai – 400059, India
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể gồm hóa chất nông nghiệp (trừ thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo chưa xử lý; chất dẻo dạng thô; hợp chất chữa cháy và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da sống và da động vật; chất dính dùng trong công nghiệp; mát tít và các loại bột nhão bít kín khác; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-64554**

(540)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ TÂN AN
Tan An Hospital

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.5.20; 7.11.10; 24.13.1; 26.11.12
(591) Cam, Xám, Xám đậm, Trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN SẢN NHI LONG AN (VN)
136 C, tỉnh lộ 827, khu phố Bình An 1, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế; quản lý hồ sơ và tài liệu y tế bằng máy vi tính; mua bán: dược phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; thử nghiệm lâm sàng; xét nghiệm bệnh lý cho mục đích pháp y; sàng lọc thuốc cho mục đích pháp y; dịch vụ giám định pháp y; xét nghiệm quan hệ huyết thống.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ nha khoa; dịch vụ hộ sinh; chăm sóc y tế; dịch vụ tiêm chủng; khám sức khỏe; xét nghiệm bệnh lý cho mục đích chẩn đoán và điều trị; vật lý trị liệu; chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-64555**

(540)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN AN
Tan An Hospital

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.3.1; 5.5.20; 7.11.10; 24.13.1; 26.11.12
(591) Cam, Xám, Xám đậm, Trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN SẢN NHI LONG AN (VN)
136 C, tỉnh lộ 827, khu phố Bình An 1, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế; quản lý hồ sơ và tài liệu y tế bằng máy vi tính; mua bán: dược phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; thử nghiệm lâm sàng; xét nghiệm bệnh lý cho mục đích pháp y; sàng lọc thuốc cho mục đích pháp y; dịch vụ giám định pháp y; xét nghiệm quan hệ huyết thống.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ nha khoa; dịch vụ hộ sinh; chăm sóc y tế; dịch vụ tiêm chủng; khám sức khỏe; xét nghiệm bệnh lý cho mục đích chẩn đoán và điều trị; vật lý trị liệu; chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-64556**

(540)

JETPAY

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh lục
(731) NGUYỄN XUÂN HOÀNG (VN)
Nhà H7.TT1.BT31 khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ví điện tử tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng di động.

Nhóm 36: Dịch vụ trung gian thanh toán, cụ thể là dịch vụ cổng thanh toán điện tử và dịch vụ hỗ trợ dịch vụ thanh toán bao gồm dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ, dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử, dịch vụ ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; cho vay tài chính.

---

(210) **4-2025-64557**

(540)

Mc

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) MCDONALD'S CORPORATION (US)
110 N. Carpenter St, Chicago, IL 60607, USA

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm và thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; dầu ăn và chất béo ăn được; đồ ăn nhẹ được làm chủ yếu chủ yếu từ thịt, cá, gia cầm, thú săn, trứng, trái cây và rau củ; trái cây lát mỏng sấy giòn; lát khoai tây sấy giòn (khoanh khoai tây rán giòn); đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); salad trái cây và rau củ; phô mai; sữa; các sản phẩm từ sữa; chất thay thế sữa; trứng; bơ; chất thay thế thịt.

Nhóm 30: Ca cao; bột mỳ và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; kem lạnh; mật ong, muối, nước xốt dùng cho đồ ăn nhẹ, bánh mì kẹp thịt, bánh mì sandwich và salad; gia vị; đá lạnh (ăn được); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh mì kẹp thịt và bánh mì sandwich; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; nước xốt cho salad (nước xốt cho món trộn); bánh ngọt; bánh quy; bánh mì; bánh kem; bánh quy giòn; sô-cô-la; cà phê; trà; mù tạt; bột yến mạch; nước xốt (gia vị); kem lạnh để ăn; đường.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; siro và các chế phẩm khác dùng để pha chế đồ uống; nước ép trái cây; nước sinh tố (đồ uống không cồn); nước lọc (đồ uống); nước có hương vị (đồ uống); nước khoáng (đồ uống không cồn); nước có ga.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-64558**

(540)

NGAP JEANS
1968 NEW FASHION

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Đen, đỏ.

(731) TRẦN VĂN NHIÊN (VN)
168 Lê Thúc Hoạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-64559**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẦU TƯ HOÀNG HƯNG (VN)
37 Hoa Sứ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán sỉ và lẻ các sản phẩm: cây xanh, chậu trồng cây, cỏ nhân tạo, dụng cụ làm vườn, đất trồng cây, dụng cụ đào xới, chậu hoa, bình hoa, giá đỡ chậu hoa, cây cảnh, cây khô để trang trí, hoa khô dùng để trang trí, cây và hoa tươi, hạt giống, cây cảnh, bình tưới cây, găng tay làm vườn, dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-64560**

(540)

YNV

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP TÂN THÀNH (VN)
Số 1 Đông Hồ, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 09: Kính thăm mực nước (kính quan sát công nghiệp).

---

(210) **4-2025-64562**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUANG HƯNG (VN)
Số 223B, đường Tuệ Tĩnh kéo dài, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sơn, xe điện; sản xuất phim quảng cáo; tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại và quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; sản xuất và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-64563**

(540)

N.P.G
GREAT ECSTASY

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(731) NIPPORI GIFT CO. LTD (JP)
2-36-26 Azamino, Aoba-Ku, Yokohama-Shi, Kanagawa, Japan
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán có thai; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; chất tẩy uế; gel kích thích tình dục; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; bao cao su; thiết bị rung xoa bóp; búp bê tình yêu [dùng cho mục đích tình dục]; đồ chơi tình dục.

---

(210) **4-2025-64564**

(540)

ERAGON
ERAGON GROUP

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.4.10
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ERAGON VIỆT NAM (VN)
Lô 01 khu công nghiệp Tân Hồng, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy rửa; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-64565**

(540)

VIVA
TECH

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.1.25; 25.7.17; 25.7.25; 26.3.1; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG THIÊN KHÔI (VN)
Tầng 3, toà nhà Mipec Tower, số 229 Tây Sơn, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động (tải về được); phần mềm định giá bất động sản bằng trí tuệ nhân tạo; phần mềm dùng để tìm kiếm bất động sản, phân loại danh sách bất động sản đang bán, tin tức lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 35: Quảng cáo bất động sản; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; định giá tài chính đối với bất động sản; cung cấp thông tin về bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 38: Truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; gửi tin nhắn; dịch vụ hãng tin tức; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ truyền tải podcast.

Nhóm 41: Cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được (tin tức, tạp chí online) cho lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 42: Cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để định giá bất động sản; Phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-64567**

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MECHREVO

(731) AISTONE INTELLIGENT LIMITED (CN)
4D Plant, Western Zone, Comprehensive Bonded Zone, No. 200, Suhong Middle Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; máy tính xách tay; máy tính bảng; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; vỏ hộp loa.

---

(210) **4-2025-64568**

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(531) 26.5.1; 26.11.9

(731) AISTONE INTELLIGENT LIMITED (CN)
4D Plant, Western Zone, Comprehensive Bonded Zone, No. 200, Suhong Middle Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; máy tính xách tay; máy tính bảng; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; vỏ hộp loa.

---

(210) **4-2025-64569**

(540)

vươn tới tinh túy

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) VENTUREFRUIT GLOBAL LIMITED (NZ)
Level 1, Building 1, Central Park, 660 Great South Road, Ellerslie, Auckland 1051, New Zealand

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và vật liệu bằng chất dẻo dùng để đóng gói; vật liệu tự phân hủy sinh học dùng để đóng gói; nhãn dính (bằng giấy) dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; quả có hạt, tươi; cây, hạt giống cây trồng và cây trồng tự nhiên.

---

(210) **4-2025-64570**

(540)

KL-SUS 304

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.4.18
(591) Xanh navy, bạc.
(731) NGUYỄN VĂN THỦY (VN)
Thôn Liễu Nội, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ chơi pickleball như: vợt pickleball, bóng pickleball; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao].

---

(210) **4-2025-64571**

(540)

WISE PATH
ENGLISH LANGUAGE ACADEMY

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)
Tổ 4 khu 9A, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; dịch vụ giảng dạy ngoại ngữ; trung tâm tiếng anh; dịch vụ giải trí; tổ chức hoạt động thể thao.

---

(210) **4-2025-64572**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.1; 3.9.24; 9.7.19
(591) Cam, trắng, hồng, nâu, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGA DƯƠNG (VN)
Số 19A, ngách 19, ngõ 90, phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy, hải sản đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở thủy, hải sản; thủy, hải sản đã qua sơ chế; thủy, hải sản đông lạnh.

Nhóm 40: Chế biến và xử lý thủy, hải sản; bảo quản thủy, hải sản; dịch vụ bảo quản lạnh thủy, hải sản.

---

(210) **4-2025-64575**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 10.3.13; 14.5.21; 14.5.23; 26.5.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ CRBGROUP (VN)
Căn B9, Phú Gia Compound, 144 Ông Ích Khiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm bán hàng; Phần mềm quản trị nhân sự; phần mềm quản lý bán hàng; phần mềm marketing; phần mềm ứng dụng (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2025-64576**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 11.3.7; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Nâu, vàng nhạt
(731) TRƯƠNG THỊ THÙY TRANG (VN)
Tổ 3 KV1 phường Vỹ Dạ, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-64581**

(540)

Dogimo

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU HL VIỆT NAM (VN)
Số 2 ngách 36/15 đường Khuyến Lương, phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; nước rửa chén; dầu gội đầu; dầu xả; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-64582**

(540)

HomeCarer
Tận tâm chăm sóc - Gửi trọn yêu thương

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ HOMECARER (VN)
Số 71 Nguyễn Khoái, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người.

---

(210) **4-2025-64583**

(540)

TRIMELY

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Xanh lục, nâu, kem

(731) CÔNG TY TNHH TRỊNH TÚ PHARMA (VN)
Thôn Liêm Thuận, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64584**

(540)

GDC
GOLDEN
DRAGON CLUB

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 4.3.3; 26.4.18

(591) Nâu, vàng đồng

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ GOLDEN DRAGON VIỆT NAM (VN)
231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sòng bạc (casino); dịch vụ trò chơi điện tử có thưởng.

---

(210) **4-2025-64586**

(540)

Tú Thảo

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN CƯỜNG (VN)
Số 10, xóm 6, khu Châm Khê, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-64589**

(540)

QUANG QUỲNH

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ QUỲNH 2 (VN)
Số 20, ngõ 1, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-64591**

(540)

PHÚC SANG HẢI

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

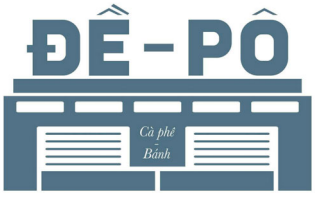
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI CHIẾU SÁNG PHÚC SANG HẢI (VN)
26 đường TL 26, khu phố 3B, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; đèn điện; đèn pin dùng điện; bóng đèn điện; vỏ đèn.

---

(210) **4-2025-64592**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 12.1.17; 12.1.19; 26.11.8
(591) Xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH T&P GROUP (VN)
30 Nguyễn Thiện Kế, phường Thuận Hóa, thành phố Huế

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64593**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 12.1.17; 12.1.19; 26.11.8
(591) Vàng, nâu đậm. nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH T&P GROUP (VN)
30 Nguyễn Thiện Kế, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; thực phẩm trên cơ sở thịt, tôm, cá; rau củ quả, đã chế biến; hạt, đã chế biến; mứt quả ướt; gia cầm, không còn sống; động vật có vỏ cứng, không còn sống; động vật giáp xác, không còn sống; trai, sò, ngao, không còn sống; động vật thân mềm, không còn sống.

Nhóm 30: Gia vị; xốt [gia vị]; bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64594**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, đỏ.
(731) FEMCO STEEL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 3, Gongye 1st Road, Minxiong Township, Chiayi County 621018, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; vali xách tay; ô; bao ô; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; bao để móc chìa khóa; vali [hành lý]; gậy leo núi.

Nhóm 25: Giầy thể thao; áo thun ngắn tay; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; áo sơ mi; mũ; quần dài; găng tay [trang phục]; áo choàng ngoài; áo nịt len thể thao; đồng phục.

Nhóm 28: Gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn; găng tay dùng cho trò chơi; quả bóng cho trò chơi; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; đồ

chơi; bóng cho trò chơi bi sắt; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; đào tạo thực hành [thao diễn]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cho thuê sân bãi thể thao; trại huấn luyện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; cung cấp tiện nghi thể thao.

(210) **4-2025-64596**

(540)

TS Holdings

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TS FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (TW)
12, 13, 15, 16, 21, 22 and 23 Floor, No. 118, Section 4, Ren-Ai Rd., Da-An District, Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đĩa quang; thẻ từ được mã hoá; thiết bị để xử lý dữ liệu; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ví điện tử tải xuống được; máy tính tiền; máy rút tiền tự động [atm]; máy đếm và phân loại tiền; thiết bị phát hiện tiền giả; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng; thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [pos]; thẻ tín dụng từ tính được mã hóa.

Nhóm 16: Phong bì [văn phòng phẩm]; giấy in sẵn tiêu đề; danh thiếp; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; xuất bản phẩm dạng in; sổ tay hướng dẫn; lịch; lịch in để bàn; ấn phẩm; giấy dính [văn phòng phẩm]; sách; bản tin; bìa bọc sách bằng giấy; báo chí; tạp chí [định kỳ]; tạp chí xuất bản định kỳ; tấm séc ngân hàng; áp phích quảng cáo; tờ giấy [văn phòng phẩm]; bút [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ quản lý các yêu cầu bảo hành; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; đầu tư vốn; dịch vụ đổi tiền; thanh toán bù trừ; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá; cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp; định giá tài chính; thuê mua tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; cung cấp thông tin tài chính; báo giá chứng khoán; dịch vụ môi giới cổ phiếu; môi giới chứng khoán; đầu tư quỹ; quỹ tương hỗ; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ thanh toán ví điện tử; môi giới hợp đồng tài chính tương lai; quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quyên góp quĩ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; cho vay có thế chấp.

(210) **4-2025-64597**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) FEMCO STEEL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 3, Gongye 1st Road, Minxiong Township, Chiayi County 621018, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; vali xách tay; ô; bao ô; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; bao để móc chìa khóa; vali [hành lý]; gậy leo núi.

Nhóm 25: Giầy thể thao; áo thun ngắn tay; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; áo sơ mi; mũ; quần dài; găng tay [trang phục]; áo choàng ngoài; áo nịt len thể thao; đồng phục.

Nhóm 28: Gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn; găng tay dùng cho trò chơi; quả bóng cho trò chơi; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; đồ chơi; bóng cho trò chơi bi sắt; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; đào tạo thực hành [thao diễn]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cho thuê sân bãi thể thao; trại huấn luyện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-64710**

(540)



(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 4.5.1; 8.1.16; 8.7.2; 9.7.19; 26.1.1

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HOÀNG PHƯƠNG (VN)
4A khu phố 3, Nguyễn Thị Định, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh bao

---

(210) **4-2025-64719**

(540)

NOLI

(220) 16/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 24.17.8; 25.1.6; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 5C (VN)
Nhà số D26 - 107 Xuân La, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; găng tay dùng trò chơi pickleball; băng quấn cho cán vợt pickleball; bóng pickleball; bao đựng vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-64722**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.7.1; 5.7.27; 8.3.1; 25.7.25; 26.4.18; 26.13.1
(591) Màu vàng nhạt, màu vàng, màu cam, màu nâu nhạt, màu nâu, màu nâu đậm, màu trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; cà phê đen; cà phê sữa (chủ yếu là cà phê); cà phê pha sẵn

---

(210) **4-2025-64723**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.7; 5.7.1; 5.7.27; 25.5.2; 26.4.18
(591) Màu đỏ, màu trắng, màu nâu, màu nâu đậm, màu nâu, màu nâu nhạt, màu xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; cà phê đen; cà phê sữa (chủ yếu là cà phê); cà phê pha sẵn

---

(210) **4-2025-64725**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh rêu, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MECROP (VN)
L6 khu dân cư Park Riverside, 101 Bưng Ông Thoàn, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; nấm tươi; hạt ngũ cốc tươi; cây dược liệu tươi; củ cà rốt tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các loại nông sản tươi, cụ thể là: rau, quả, quả có múi, quả mọng, nấm ăn được (nấm hương, nấm rơm, nấm kim châm, nấm đùi gà, nấm bào ngư, nấm mộc nhĩ, nấm mỡ, nấm hải sản, nấm hầu thủ), hạt ngũ cốc, hạt sen, các loại củ (khoai tây, khoai lang, khoai môn, khoai sọ, khoai mỡ, củ từ, củ gừng, củ nghệ, củ riềng, củ hành, củ hành tây, củ tỏi, củ kiệu, cà rốt, củ cải đường, củ cải trắng, củ su hào, củ sen, củ đậu, củ năng, củ rền, củ rong), bắp ngô, giá đỗ, súp lơ, cây lô hội, cây dược liệu.

---

(210) **4-2025-64726**

(540)

AIBIO

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHƯ PHONG (VN)
Xóm 5 thôn Dư Xá Thượng, xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; sữa tắm gội; cốc thả bồn cầu (chế phẩm vệ sinh); chế phẩm để tẩy rửa (không chứa thuốc)

---

(210) **4-2025-64728**

(540)

SHLIGHTING

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI CHIẾU SÁNG PHÚC SANG HẢI (VN)
26 đường TL 26, khu phố 3B, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; đèn điện; đèn pin dùng điện; bóng đèn điện; vỏ đèn

---

(210) **4-2025-64729**

(540)

SHSOLAR

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI CHIẾU SÁNG PHÚC SANG HẢI (VN)
26 đường TL 26, khu phố 3B, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; đèn điện; đèn pin dùng điện; bóng đèn điện; vỏ đèn.

---

(210) **4-2025-64730**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 1.15.15; 1.15.24; 3.11.11; 24.17.15; 24.17.21; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25
(591) Đen, vàng kim, nâu, xanh dương, vàng, xanh dương đậm, xanh ngọc, trắng, hồng, xanh lá, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC GIA TRUYỀN DIỆU HIỀN (VN)
Tổ 15, khóm Núi Nước, xã Ba Chúc, tỉnh An Giang
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; tinh dầu dùng cho mục đích y tế; thảo dược; cao thảo dược; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-64731**

(540)

fb88

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(591) Vàng, ghi, trắng.
(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64732**

(540)



(220) 17/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.12

(591) Xanh lam, vàng, trắng.

(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64733**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64734**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18; 26.5.1
(591) Vàng, ghi, trắng, xanh lá.
(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn

thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64735**

(540)



(220) 17/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.5.1

(591) Xanh lam, đen, trắng.

(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64736**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64737**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3
(591) Cam, trắng.
(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên

internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64738**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.4; 25.7.5; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) ALDGATE KEELEY LIMITED (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island, Majuro, Marshall Islands, MH96960
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ A2Z)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu và các ứng dụng cá cược thể thao.

Nhóm 36: Các công việc tài chính trong lĩnh vực thanh toán - quyết toán, cụ thể là việc nhận tiền đặt cọc với tư cách là người được ủy thác và thanh toán tiền thắng cược cho khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, dịch vụ phát sóng và cung cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung video và âm thanh được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu trên internet, chuyên thông tin về cá cược thể thao và các trò chơi; truyền điện tử các môn thể thao trên internet, trong lĩnh vực đặt cược thể thao, thể thao và trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cá cược; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64740**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 3.1.1; 16.3.13
(591) Vàng, Đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEN UNIVERSE (VN)
Số nhà 35, đường Ngô Quyền, khu phố 5, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-64743**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 3.1.1; 3.1.16; 16.3.13
(591) Vàng, Đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEN UNIVERSE (VN)
Số nhà 35, đường Ngô Quyền, khu phố 5, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-64747**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.11.2; 26.11.12
(591) Đỏ đậm, vàng kim
(731) VÕ KIM THÌN (VN)
Khu phố Long Tân, xã Long Điền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 30: Hồng sâm chưng mật ong (thực phẩm thảo mộc không dùng cho mục đích y tế) [mật ong là thành phần chủ yếu]; hồng sâm dạng bột không dùng cho mục đích y tế [gia vị].

---

(210) **4-2025-64748**

(540)

Popoto

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HUANG XIAOCUI (CN)
Room 701, Building 18, Jiafu Garden Street, No. 3 Liantang Road, Shiqi Town, Panyu District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; lăng kính chụp cận cảnh; ống cuộn [nhiếp ảnh]; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; phim đã in tráng; dây đeo dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-64749**

(540)

ASTAKARID

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64750**

(300) 2587089 16/09/2025 AU

(540)

PROCREATE SKETCH. PAINT. CREATE.

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SAVAGE INTERACTIVE PTY LTD (AU)
304 Elizabeth Street, Hobart, TAS, 7000, Australia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính, phần sụn máy tính và phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho ứng dụng thiết kế đồ họa, tạo tác phẩm nghệ thuật và hoạt hình; phần mềm ứng dụng dùng trên máy tính bảng, thiết bị viễn thông di động và các thiết bị điện tử di động khác; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính dùng để tạo và chỉnh sửa video, phim kỹ thuật số, hình ảnh video, bản ghi âm, hoạt hình, hình ảnh tĩnh, đồ họa và nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính dùng để tạo, chỉnh sửa, nhập, xuất, xuất bản và chia sẻ video, phim kỹ thuật số và nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính để chỉnh màu cho video và nội dung đa phương tiện; thiết bị truyền thông không dây để truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay có khả năng cung cấp quyền truy cập internet và để gửi, nhận và lưu trữ các cuộc gọi điện thoại, thư điện tử và dữ liệu kỹ thuật số khác; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được có khả năng truy cập internet để truy cập các phần mềm ứng dụng; máy đọc sách điện tử; phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; Phần mềm máy tính dùng để thiết lập, cấu hình, vận hành hoặc điều khiển các thiết bị di động, điện thoại di động, thiết bị đeo được, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, đầu thu kỹ thuật số, tivi và thiết bị phát âm thanh, hình ảnh; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm trò chơi máy tính; nội dung âm thanh, video và đa phương tiện được ghi âm sẵn có thể tải xuống; thiết bị ngoại vi máy tính; màn hình, màn hiển thị, màn hiển thị gắn trên đầu và tai nghe dùng với máy tính, điện thoại thông minh, thiết bị điện tử di động và kính thông minh; kính mắt; kính râm; tròng kính; kính quang học; sản phẩm quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, bao gồm thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ cung cấp phần mềm không thể tải xuống, được lưu trữ trong môi trường trực tuyến hoặc trên nền tảng điện toán đám mây (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ nghiên cứu và thiết kế liên quan đến phần mềm máy tính, phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ, nền tảng dưới dạng dịch vụ và hạ tầng dưới dạng dịch vụ

liên quan đến việc tạo và chỉnh sửa video, phim kỹ thuật số, hình ảnh video, bản ghi âm, hoạt hình, ảnh tĩnh, phim hoạt hình, đồ họa và nội dung đa phương tiện; dịch vụ máy tính, cụ thể là thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế đồ họa; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng, cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển, phân tích và duy trì các ứng dụng, phần mềm và trang web của người khác trong các lĩnh vực thiết kế đồ họa, nghệ thuật và nghệ thuật điện tử; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng, cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển, phân tích và duy trì các ứng dụng, phần mềm và trang web trong các lĩnh vực năng suất cá nhân, truyền thông không dây, truy cập thông tin di động và quản lý dữ liệu từ xa để cung cấp nội dung không dây cho máy tính cầm tay, máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ các ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) cung cấp phần mềm dùng trong lĩnh vực tác phẩm nghệ thuật, nghệ thuật, thiết kế đồ họa và nghệ thuật điện tử; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng dựa trên Internet, cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển, phân tích và duy trì mã nguồn, ứng dụng và phần mềm cho các trang web của người khác; dịch vụ máy tính, cụ thể là hoạt động như một nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng trong lĩnh vực quản lý tri thức để lưu trữ phần mềm ứng dụng máy tính cho mục đích vẽ, thiết kế đồ họa, tạo nghệ thuật điện tử và hoạt hình; dịch vụ máy tính, cụ thể là dịch vụ lưu trữ đám mây; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-64752**

(300) 2587085 16/09/2025 AU

(540)

PROCREATE DREAMS EDIT. ANIMATE. CREATE.

(220) 17/12/2025

(441) 25/02/2026

(731) SAVAGE INTERACTIVE PTY LTD (AU)
304 Elizabeth Street, Hobart, TAS, 7000, Australia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính, phần sụn máy tính và phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho ứng dụng thiết kế đồ họa, tạo tác phẩm nghệ thuật và hoạt hình; phần mềm ứng dụng dùng trên máy tính bảng, thiết bị viễn thông di động và các thiết bị điện tử di động khác; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính dùng để tạo và chỉnh sửa video, phim kỹ thuật số, hình ảnh video, bản ghi âm, hoạt hình, hình ảnh tĩnh, đồ họa và nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính dùng để tạo, chỉnh sửa, nhập, xuất, xuất bản và chia sẻ video, phim kỹ thuật số và nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính để chỉnh màu cho video và nội dung đa phương tiện; thiết bị truyền thông không dây để truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay có khả năng cung cấp quyền truy cập internet và để gửi, nhận và lưu trữ các cuộc gọi điện thoại, thư điện tử và dữ liệu kỹ thuật số khác; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được có khả năng truy cập internet để truy cập các phần mềm ứng dụng; máy đọc sách điện tử; phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; Phần mềm máy tính dùng để thiết lập, cấu hình, vận hành hoặc điều khiển các thiết bị di động, điện thoại di động, thiết bị đeo được, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, đầu thu kỹ thuật số, tivi và thiết bị phát âm thanh, hình ảnh; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm trò chơi máy tính; nội dung âm thanh, video và đa phương tiện được ghi âm sẵn có thể tải xuống; thiết bị ngoại vi máy tính; màn hình, màn hiển thị, màn hiển thị gắn trên đầu và tai nghe dùng với máy tính, điện thoại thông minh, thiết bị điện tử di động và kính thông minh; kính mắt; kính râm; tròng kính; kính quang học; sản phẩm quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, bao gồm thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ cung cấp phần mềm không thể tải xuống, được lưu trữ trong môi trường trực tuyến hoặc trên nền tảng điện toán đám mây (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ nghiên cứu và thiết kế liên quan đến phần mềm máy tính, phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ, nền tảng dưới dạng dịch vụ và hạ tầng dưới dạng dịch vụ liên quan đến việc tạo và chỉnh sửa video, phim kỹ thuật số, hình ảnh video, bản ghi âm, hoạt hình, ảnh tĩnh, phim hoạt hình, đồ họa và nội dung đa phương tiện; dịch vụ máy tính, cụ thể là thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế đồ họa; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng, cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển, phân tích và duy trì các ứng dụng, phần mềm và trang web của người khác trong các lĩnh vực thiết kế đồ họa, nghệ thuật và nghệ thuật điện tử; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng, cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển, phân tích và duy trì các ứng dụng, phần mềm và trang web trong các lĩnh vực năng suất cá nhân, truyền thông không dây, truy cập thông tin di động và quản lý dữ liệu từ xa để cung cấp nội dung không dây cho máy tính cầm tay, máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP), cụ thể là lưu trữ các ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) cung cấp phần mềm dùng trong lĩnh vực tác phẩm nghệ thuật, nghệ thuật, thiết kế đồ họa và nghệ thuật điện tử; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng dựa trên Internet, cụ thể là lưu trữ, quản lý, phát triển, phân tích và duy trì mã nguồn, ứng dụng và phần mềm cho các trang web của người khác; dịch vụ máy tính, cụ thể là hoạt động như một nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng trong lĩnh vực quản lý tri thức để lưu trữ phần mềm ứng dụng máy tính cho mục đích vẽ, thiết kế đồ họa, tạo nghệ thuật điện tử và hoạt hình; dịch vụ máy tính, cụ thể là dịch vụ lưu trữ đám mây; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-64753**

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

PRECIPRU

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64754**

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

TOPIHEAD

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64755**

(540)

LORZONE

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64756**

(540)

DALIREP

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64757**

(540)

BUTABITAL

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64758**

(540)

SPRIXX

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64760**

(540)

PUMP IN STYLE

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) MEDELA AG (CH)
Lättichstrasse 4b, CH- 6340 Baar, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ và phụ kiện kèm theo, cụ thể là, túi và bình đựng/trữ sữa mẹ, màng dùng cho bơm hút sữa mẹ, phễu hút sữa mẹ và van máy bơm hút sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-64761**

(540)

HAYACA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ HẢI YANG (VN)
Thôn Bông Hiot, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê sữa; cà phê bột; cà phê rang; cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-64766**

(540)

Ddragon

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.16; 3.6.25; 3.7.5; 4.5.15

(731) PHẠM VĂN HƯỞNG (VN)
Khu 1, xã Tiên Minh, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo có họa tiết thêu; quần áo may sẵn; váy; quần áo; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-64767**

(540)

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.11.9

(731) PHẠM VĂN HƯỞNG (VN)
Khu 1, xã Tiên Minh, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo có họa tiết thêu; quần áo may sẵn; váy; quần áo; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-64768**

(540)

LUMIÈRE
Essence Peak

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, tòa văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); Sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong toà nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-64769**

(540)

COAN DOOR
ALUMINUM

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 7.1.11; 7.1.24

(591) Cam, trắng, xanh cô ban.

(731) CÔNG TY TNHH CƯỜNG ANH BẮC GIANG (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thanh nhôm các loại.

Nhóm 37: Dịch vụ sơn tĩnh điện thanh nhôm các loại.

---

(210) **4-2025-64770**

(540)



(220) 17/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, tòa văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); Sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong toà nhà); giám sát việc xây dựng công trình; Tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-64771**

(540)

Genex
ENERGY&FLOW

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.11; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, xanh xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GENEX (VN)
Số 335A1 đường tỉnh 830C, ấp Tấn Long, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; máy bơm; van [bộ phận của máy]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ

---

(210) **4-2025-64774**

(540)

FISHKA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 5, khu công nghiệp - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 29: Khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh làm từ khoai tây; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở chất chiết xuất từ thịt, cá, gia cầm, rau thơm, thú săn; thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau củ đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; thạch trái cây; mứt ướt; trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu thực vật; mỡ ăn.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; mỳ ý; mỳ sợi; bột sắn; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo; sôcôla; đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); bột nở; muối ăn; mù tạc; giấm ăn; nước xốt (gia vị); gia vị; kem ăn lạnh.

---

(210) **4-2025-64777**

(540)

ESTIVA
CHARM

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN SPORTS CITY (VN)
Saigon Centre, tòa 2, 67 Lê Lợi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê bất động sản, văn phòng, căn hộ; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; đầu tư vốn cho kinh doanh bất động sản và các dự án xây dựng.

---

(210) **4-2025-64778**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 24.13.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO VÀ DU LỊCH QUẢNG NGÃI (VN)
Số 36 Phạm Văn Đồng, xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; trại tập luyện thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; câu lạc bộ bóng đá (câu lạc bộ giải trí); đào tạo bóng đá; giảng dạy, tổ chức thi đấu bóng đá.

---

(210) **4-2025-64779**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.21
(591) Tím, tím đậm, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PATH (VN)
S1.0.26-S1.0.27 tầng trệt và tầng 1 Khối đế P1 khu A5 (Diamond Celadon City), số 3 đường Tân Thạnh, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện; quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-64780**

(540)

THANH PHONG CAO

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CAO THANH PHONG (VN)
Ấp Phú Cường B, xã Phú Thạnh, tỉnh An Giang
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê

---

(210) **4-2025-64781**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh dương, xanh đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐIỂM ĐẾN ANYFLY VIỆT NAM (VN)
Số 7 đường Trần Phú, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

---

(210) **4-2025-64785**

(540)

THIARIN

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-64791**

(540)

Litinso

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHIHUI YU (CN)
Room 503, Unit 2, Building 13, Lane 298, beijing east road, Qingshan Lake District, Nanchang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; hộp đựng điện thoại thông minh; loa thông minh; tai nghe; kính mắt; pin dự phòng (pin sạc); phích cắm điện; đế mở rộng (giao diện usb); thiết bị sạc điện thoại di động dùng cho xe ô tô; tấm bảo vệ màn hình điện thoại thông minh.

Nhóm 11: Đèn; bếp điện; máy ướp lạnh; quạt điện; thiết bị sưởi ấm; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị khử trùng; máy sưởi dùng điện, có thể mang đi được; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-64792**

(540)

STARBOX

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZURU IP LIMITED (CN)
Rm 1201-04, 12/F Energy Plaza, 92 Granville Rd, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; búp bê; trang sức cho búp bê; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; động vật đồ chơi; bộ mỹ phẩm đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi sưu tầm; đồ chơi đa năng cho trẻ em; đồ chơi nhân vật làm bằng chất dẻo; bóng bay đồ chơi; súng đồ chơi; xe cộ đồ chơi; đồ chơi nhân vật hành động; đồ chơi hành động chạy bằng pin; dồ chơi xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến đồ chơi, đồ trang trí cây thông noel, phụ kiện điện thoại, vòng kim loại giữ chìa khóa, móc chìa khóa và hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa, nhãn dán trang trí, bao/túi/bị, túi xách tay, cốc/tách/chén, chai lọ, dụng cụ nấu ăn, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], đồ thủy tinh, quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ liên quan đến đồ chơi, đồ trang trí cây thông Noel, phụ kiện điện thoại, móc khóa và các phụ kiện trang trí, nhãn dán trang trí, túi xách, ví, cốc, chai lọ, dụng cụ nấu ăn, đồ dùng ăn uống, đồ thủy tinh, quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu; quảng cáo; Marketing; dịch vụ tiếp thị trực tuyến; quảng bá doanh nghiệp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trang trí quầy hàng; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng.

---

(210) **4-2025-64793**

(540)

CROWNNOVA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG PHONPA BESPOKE-DESIGN HOME GROUP INC. (CN)
F3-1, No.1-1, Jiahe South Road, Lubao Town, Sanshui District, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; đường ống bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại; lưới thép mịn; đầu nối cáp bằng kim loại, không dẫn điện; đinh tán bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; xích bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; két an toàn [hộp đựng an toàn]; bản lề cánh dài bằng sắt; đồ chứa axit bằng kim loại; bảng số nhà bằng kim loại, không phản quang; bể tắm cho chim [kết cấu] bằng kim loại; que hàn bằng kim loại; cọc neo tàu bằng kim loại; vòng tay nhận dạng bằng kim loại;

chong chóng để chỉ hướng gió hoặc chong chóng khí tượng bằng kim loại; hàng rào bảo vệ cây bằng kim loại; bẫy dùng để bắt động vật hoang dã; đồ đồng thiếc [tác phẩm nghệ thuật]; quặng kim loại; hàng rào bằng kim loại cho phần mộ.

Nhóm 19: Sàn gỗ; đá hoa cẩm thạch; thạch cao [vật liệu xây dựng]; xi măng; tấm xi măng; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; màng chống thấm bitum [dùng trong xây dựng]; màng chống thấm của nhựa đường cao su [dùng trong xây dựng]; cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; cột để dán quảng cáo, không bằng kim loại; kính xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; chất liên kết cho việc làm than bánh; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; đài kỷ niệm, phi kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; khuyến mãi cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-64794**

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

anghodu

(731) HEEWON WI (KR)
#B-120, Smart Square, 27 Songdo Mirae-ro 11beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê và dịch vụ ăn nhẹ chuyên về bánh ngọt và các món tráng miệng làm từ quả óc chó; cung cấp thực phẩm và đồ uống cho khách ăn tại chỗ và mang đi [do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2025-64795**

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

anghodu

(731) HEEWON WI (KR)
#B-120, Smart Square, 27 Songdo Mirae-ro 11beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và nhượng quyền thương hiệu cho các sản phẩm bánh mỳ và món tráng miệng; quản lý kinh doanh và tư vấn liên quan đến nhượng quyền thương hiệu thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-64796**

(540)

anghodu

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HEEWON WI (KR)
#B-120, Smart Square, 27 Songdo Mirae-ro 11beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt nhân quả óc chó; bánh kẹo; bánh mỳ và bánh ngọt, cụ thể là, bánh quả óc chó.

---

(210) **4-2025-64797**

(540)

KPC

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ÔN KHẢI NGUYÊN (VN)
193 Tạ Uyên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 17: Ống mềm dẫn khí (Nhựa pu, pe, pa, ptfe, pfa) dạng đùn thổi (tất cả dùng để dẫn khí trong ngành chế tạo công nghiệp).

---

(210) **4-2025-64798**

(540)

THÔNG KMT

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.1; 26.3.2

(591) Đỏ, đen, vàng, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh lam.

(731) VŨ VĂN THÔNG (VN)
Số nhà 72, đường Lý Nam Đế, thôn Phú Sơn, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến (không tải về); sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; phóng viên ảnh; trình diễn sân khấu.

---

(210) **4-2025-64799**

(540)

TRẦN QUÂN

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, xanh nước biển, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM GIA DỤNG THANH CHI (VN)
Thửa đất số 445, tờ bản đồ số 14, ấp Thanh Bình, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-64800**

(540)

TWIN PHOENIX

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 3.7.16; 4.3.20
(591) Hồng nhạt, đỏ.
(731) LÊ VINH THÁI (VN)
H08 - chung cư Trung Đông, 30 Trịnh Đình Thảo, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-64801**

(540)

GIA HÒA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LƯU NGỌC QUẾ (VN)
105 Trần Văn Giáp, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-64802**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.2; 5.5.20; 25.1.25
(591) Đen, nâu vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHAMPAGROUP (VN)
304 đường 2/4, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê căn hộ; cho thuê khu trung tâm thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng đường bộ; vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng đường thủy.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí: bến du thuyền, câu lạc bộ du thuyền; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức biểu diễn các chương trình ca, múa nhạc nghệ thuật; cho thuê âm thanh, ánh sáng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; cho thuê trung tâm hội nghị để tổ chức hội thảo, hội nghị.

---

(210) **4-2025-64803**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, Nhóm CN II, khu Công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-64804**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, đường số 11, Nhóm CN II, khu Công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-64806**

(540)

ASTANORGES

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64807**

(540)

AstaDaibet

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64808**

(540)

Komlyse XR

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64809**

(540)

AstaBetil

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64810**

(540)

AstaViaram

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64811**

(540)

AstaNystin

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-64812**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 9.7.22
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN UNICA (VN)
Tầng 3, số 247 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; marketing.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giảng dạy, đào tạo trực tuyến; cung cấp khóa học trực tuyến; xuất bản sách; tổ chức hội thảo, hoạt động hội thảo.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, phát triển, vận hành phần mềm.

---

(210) **4-2025-64813**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV KẾT NỐI VÀ ĐỒNG HÀNH NHÂN SỰ TOÀN VIỆT (VN)
385B Cộng Hòa, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng lao động; tư vấn quản lý nhân sự

---

(210) **4-2025-64814**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Cam, xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG KJC (VN)
164 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trên truyền hình

---

(210) **4-2025-64815**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NGUỒN LỰC CHÂU Á (VN)
385B Cộng Hòa, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng lao động; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-64816**

(540)



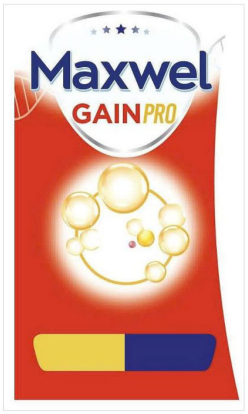
(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV VÀ ĐẦU TƯ GIẢI PHÁP TOÀN CẦU (VN)
99 Cộng Hòa, Phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng lao động; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-64817**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 24.1.1; 26.1.6; 26.3.1; 26.3.7; 26.4.4; 26.7.25
(591) Ghi nhạt, ghi đậm, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Cụm Công Nghiệp Đồng Sóc, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-64818**

(540)

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN TRIỆU (VN)
Thôn 5, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); cà vạt.

---

(210) **4-2025-64819**

(540)

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh da dương, đỏ, trắng.
(731) TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI TÂM THẦN HẢI PHÒNG (VN)
Thôn Đan Điền, xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trung tâm điều dưỡng; dịch vụ chăm sóc sức khỏe về tâm thần; cung cấp cơ sở phục hồi sức khỏe tâm thần; tư vấn sức khỏe tâm lý; dịch vụ khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-64820**

(540)

FUTUREMED

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHEJIANG HANGJIA INDUSTRY AND TRADE CO., LTD (CN)
NO.1,chuang fourth road,zheshang chuangye chuangxin return district, longshan town,yongkang, zhejiang province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch không khí; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị giữ ẩm; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; thiết bị tẩy uế.

---

(210) **4-2025-64821**

(540)

YOUNIKIS

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HUAJUN SHEN (CN)
No. 1-34, Group 1, Meicitang Village, Liuzuo Township, Huangmei County, Hubei Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; giầy thể thao; mũ; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-64822**

(540)

Tiểu Phượng Tiên

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING GEAR CO., LTD. (CN)
No. 117, Xiangfu Zhong Road, Dongjing Subdistrict, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; phao để câu; dụng cụ câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing mục tiêu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-64823**

(540)

Phượng Cạnh

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING GEAR CO., LTD. (CN)
No. 117, Xiangfu Zhong Road, Dongjing Subdistrict, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; phao để câu; dụng cụ câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing mục tiêu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-64825**

(540)

大漆
DAQI

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DONGGUAN CAPTAIN FISHING GEAR CO., LTD (CN)
Room 1001, Building 4, No.4 Baoshi Road, Jiaoyitang, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Lao móc để đánh cá; dụng cụ câu cá; phao câu; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-64826**

(540)

羽系
YUXI

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DONGGUAN CAPTAIN FISHING GEAR CO., LTD (CN)
Room 1001, Building 4, No.4 Baoshi Road, Jiaoyitang, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Lao móc để đánh cá; dụng cụ câu cá; phao câu; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-64827**

(540)

船长漂
CHUANZHANGPIAO

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DONGGUAN CAPTAIN FISHING GEAR CO., LTD (CN)
Room 1001, Building 4, No.4 Baoshi Road, Jiaoyitang, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Lao móc để đánh cá; dụng cụ câu cá; phao câu; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-64828**

(540)

芦魂
LUHUN

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) DONGGUAN CAPTAIN FISHING GEAR CO., LTD (CN)
Room 1001, Building 4, No.4 Baoshi Road, Jiaoyitang, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Lao móc để đánh cá; dụng cụ câu cá; phao câu; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-64829**

(540)

GREEN
NESTERA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 7.3.11; 25.1.25; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại

---

(210) **4-2025-64830**

(540)

FASHION

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ HỒNG (VN)
Số nhà 2, ngõ 30, tổ 7, phố Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Áo dài.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo áo dài.

---

(210) **4-2025-64831**

(540)

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12
(591) Xanh nước biển đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại

---

(210) **4-2025-64832**

(540)

NESTERA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 7.3.11; 25.1.25; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại

---

(210) **4-2025-64833**

(540)

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 7.3.11; 25.1.25; 26.3.23
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại

---

(210) **4-2025-64834**

(540)

Áo Dài Đặng Linh Anh

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐẶNG THỊ HỒNG (VN)
Số nhà 2, ngõ 30, tổ 7, phố Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Áo dài.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo áo dài.

---

(210) **4-2025-64835**

(540)

Bến Đò

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÀ BA THẠO (VN)
179 ấp Bình Hòa, xã Tân Lân, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-64836**

(540)

WEST WIND
西部风

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá được xử lý đông khô.

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.3.23; 26.5.2; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH 1 TV LONG TRANG MC (VN)
Số 24 đường Nguyễn Viết Xuân, khu 5, phường Móng Cái 2, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-64837**

(540)

NELA

(511) Nhóm 25: Quần áo; Giày dép

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Be, đen.

(731) HOÀNG THU HÀ (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, phường phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-64838**

(540)

ONIGIRI Việt

(511) Nhóm 30: Cơm nắm

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.10

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ONIGIRI VIỆT (VN)
02 Nguyễn Trác, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-64839**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.7; 26.15.9; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CHINA ENERGY ENGINEERING GROUP CO., LTD (ENERGY CHINA) (CN)
Building 1, No. 26, Xidawang Road, Chaoyang District, Beijing China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy phát điện, máy biến áp, bộ chỉnh lưu, cuộn cảm, tụ điện, thiết bị điều khiển công tắc điện, linh kiện điện tử (bao gồm điện trở, tụ điện, cuộn cảm, đèn, biến trở và mạch tích hợp (ic)), bảng phân phối [điện], pin mặt trời, sạc pin, dây điện, dây cáp, sợi cáp quang, sợi quang, dây đồng (được cách điện), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại, thạch cao [vật liệu xây dựng], gạch, đá, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, máy trộn bê tông; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; tư vấn xây dựng; xây dựng; cho thuê xe ủi đất; cho thuê thiết bị xây dựng; cho thuê máy đào, máy xúc.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ chuyển giao công nghệ; khảo sát [kỹ thuật]; cho thuê máy đo để ghi lại mức tiêu thụ năng lượng.

---

(210) **4-2025-64840**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.1.6; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH ZANET (VN)
Số 122 đường Khúc Hạo, phường An Biên, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-64841**

(540)



CYL-PINGPOONG PINGPOONG

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.9; 21.3.1; 26.4.1
(591) Xanh dương, vàng, trắng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN HỢP (VN)
Lô F1 đường số 7B, Lô F2 và Lô F3 đường số 6 khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi

---

(210) **4-2025-64843**

(540)

VNGGames

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VNG (VN)
Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống qua internet; phần mềm trò chơi thực tế ảo; chương trình trò chơi video; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi trên máy tính; thẻ nạp tiền trò chơi điện tử trên mạng; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống để sử dụng trên điện thoại, điện thoại di động và máy tính cầm tay.

Nhóm 38: Dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp các tiện ích trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác về các chủ đề quan tâm chung [phòng chat]; cung cấp dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến; cung cấp quyền truy cập vào các dòng trò chuyện, phòng trò chuyện và diễn đàn qua internet di động; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ chơi game; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ trò chơi trực tuyến; cung cấp cơ sở vật chất dùng trong chơi trò chơi nhập vai Hành động trực tiếp [larp]; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng truyền thông; xuất bản đa phương tiện trò chơi; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; cung cấp trò chơi video trực tuyến [dịch vụ giải trí].

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ phát triển trò chơi video; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình trò chơi máy tính; lập trình trò chơi điện tử.

(210) **4-2025-64845**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH (VN)
Thôn 5, xã Đắk Mil, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-64846**

(540)

奋力达
FENLIDA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) TAIZHOU FENLIDA AUTOMOBILE & MOTORCYCLE PARTS CO., LTD. (CN)
Shangyun Village, Hengjie Town, Luqiao District, Taizhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp điện; giảm xóc treo cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; lò xo giảm xóc cho xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/Xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-64849**

(540)

OAUMD

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LI SHENGQIAN (CN)
No.20, Dujiawan, Cishangang Village, Taozhou Town, Guangde County, Anhui Province, 242200 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; nước hoa; phấn mắt; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-64850**

(540)

shankee
hotel

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) GUOLIAN ZHOU (CN)
Room 101, Unit 1, Building 16, No. 87 Dawangang Road, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý hành chính được thuê ngoài cho khách sạn.

Nhóm 43: Lưu trú khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp thức ăn, đồ uống cho khách sạn do nhà hàng thực hiện; căng tin; quán cà phê; quầy rượu.

---

(210) **4-2025-64851**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 3.6.25; 3.11.10
(591) Đen, xanh, cam.
(731) PETPETZONE CO., LIMITED (CN)
Rm. 301, 3rd. Fl., 9#, Jiamei Industrial Zone, No. 68 Taoyuan East Road, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; máy sưởi dùng điện; bóng đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh; thiết bị và máy làm lạnh.

Nhóm 20: Hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; nhà cây cho mèo; thanh gỗ cho mèo cào chân; đệm cho vật nuôi trong nhà; giường cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-64853**

(540)

PEPTIDE BOOSTER FORMULA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng làm sáng bóng vải; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể [dùng cho cá nhân] và chế phẩm chống chảy mồ hôi [dùng cho cá nhân]; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu và dầu xả tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen; chế phẩm chăm sóc da [không dùng cho mục đích y tế]; dầu dùng cho da [mỹ phẩm]; kem bôi dùng cho da [mỹ phẩm] và nước xức dùng cho da [mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; nước hoa cô-lô-nhơ; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm] và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm và chế phẩm tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm dưỡng môi [mỹ phẩm]; phấn bôi da [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy, miếng bông hoặc khăn lau được tẩm hoặc làm ẩm với chế phẩm làm sạch cá nhân hoặc nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; miếng đắp mặt [mỹ phẩm]; miếng bông, khăn giấy hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để rửa sạch trái cây và rau củ; chất tẩy rửa [không

dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế]; chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải [dùng để giặt]; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm tẩy trắng [dùng để giặt]; chế phẩm để rửa bát đĩa; chế phẩm tẩy vết bẩn; chế phẩm dùng để giặt quần áo và giặt vải bằng tay; hồ bột để giặt là; khăn lau được tẩm chế phẩm và chất để làm sạch và đánh bóng; chế phẩm làm thơm mát không khí; chất khử mùi thoáng khí [dùng cho người].

---

(210) **4-2025-64854**

(540)

LTFV

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ PHỤ TÙNG KIẾN VỆ (VN)
53 Bến Phú Định, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh

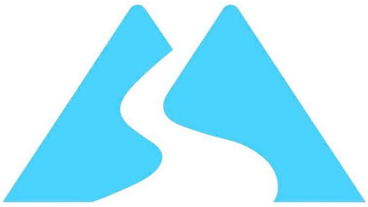
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ

---

(210) **4-2025-64855**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.1.2; 6.3.14; 26.3.2; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC NGHIỆP MEKONG PHARMA (VN)
Tầng 2, số 25 ngõ 81 Trường Chinh, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế

---

(210) **4-2025-64856**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.7.6; 15.7.1; 15.7.15

(731) HỘ KINH DOANH PHỤ TÙNG NÔNG CƠ LONG (VN)
Số 30 đường Lê Hồng Phong, thôn 1 (Ma Lâm), xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sơn, máy móc, thiết bị nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp, ổ cắm điện, phích cắm điện, kính xây dựng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng, không bằng kim loại, ống nhựa luồn dây điện, ống nước nhựa mềm, ống nước

nhựa cứng, bóng đèn, dây điện, công tắc điện, keo, keo dùng trong công nghiệp, phụ gia xi măng.

---

(210) **4-2025-64857**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.4; 24.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý;

---

(210) **4-2025-64860**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GIANG HỒNG (VN)
Khu Công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi

---

(210) **4-2025-64864**

(540)

MITACO

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THIỆN QUẢ VIỆT NAM (VN)
Số 96 Lý Tự Trọng, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-64867**

(540)

THIK MI

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 1, đường Lê Đức Thọ, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; hủ tiếu ăn liền; bánh snack (bim bim); gia vị.

---

(210) **4-2025-64868**

(540)

ME-ANMI

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 1, đường Lê Đức Thọ, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; hủ tiếu ăn liền; bánh snack (bim bim); gia vị.

---

(210) **4-2025-64870**

(540)

FUSO

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) FUSO PHARMACEUTICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-7-10, Doshomachi, Chuo-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người và động vật; cao dán; vật liệu để băng bó; vật liệu để trám răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm vệ sinh dùng để vệ sinh cá nhân, không bao gồm đồ dùng vệ sinh cá nhân [có chứa thuốc]; quần tã cho trẻ em và dùng cho người không tự chủ được; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; dầu gội chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; kem đánh răng chứa thuốc; thuốc thử sử dụng trong y tế; thuốc thử để chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; dung dịch nuôi cấy phôi được sử dụng trong thụ tinh trong ống nghiệm; môi trường nuôi cấy và thuốc thử được sử dụng trong thụ tinh trong ống nghiệm; mô nuôi cấy sinh học dùng cho mục đích y tế; chất dinh dưỡng dùng cho nuôi cấy vi sinh vật; chế phẩm vitamin; thuốc gây tê tại chỗ; chế phẩm axit amin dùng cho mục đích y tế; dịch truyền tĩnh mạch dùng để bù nước, cung cấp dinh dưỡng và truyền chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất điện phân sử dụng trong y tế; dung dịch dược phẩm sử dụng trong thẩm tách.

---

(210) **4-2025-64873**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, da, cam, đen.
(731) VƯƠNG QUỐC HUY (VN)
Căn hộ 2520 tòa S206 KĐT VHOP, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh và sửa giày dép, túi xách; làm sạch đánh bóng dép da, túi xách.

---

(210) **4-2025-64876**

(540)

SureStay

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BEST WESTERN INTERNATIONAL, INC. (US)
6201 North 24th Parkway, Phoenix, Arizona 85016, U.S.A.
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-64877**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.17
(731) BEST WESTERN INTERNATIONAL, INC. (US)
6201 North 24th Parkway, Phoenix, Arizona 85016, U.S.A.
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-64878**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.3; 26.15.15
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Căn 2507 tòa chung cư Sunshine Palace, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; bóng vợt pickleball; túi đựng vợt pickleball; băng quấn cho cán vợt

---

(210) **4-2025-64879**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.5; 2.1.1; 4.5.21; 10.3.12; 26.11.12
(731) GUILIN RUISEN LEATHER GOODS CO., LTD (CN)
No. 4, Dalu Village, Chaoyang Township, Qixing District, Guilin City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách (xắc); túi (bao, túi nhỏ) bằng da thuộc, để bao gói; da thuộc, da thô hoặc bán thành phẩm; ví tiền (ví cầm tay cho phụ nữ); ô; va li (hành lý).

---

(210) **4-2025-64880**

(540)

NOKAS

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN SHIZHI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 202, No. 48-1, Longjing Road, Guanjingtou, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình cho điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màn hình vi-đê-ô (video); thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-64881**

(540)

Bancor

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BEIJING BIOSEEN CROP SCIENCES CO., LTD. (CN)
RM 1005, Building No.8, Courtyard No. 16, Chenguang East Road, Fangshan District, Beijing, China, 102400.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc diệt cỏ

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chất diệt loài gây hại, chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng

---

(210) **4-2025-64883**

(540)

cottee

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHANGHAI COTTEE TRADING CO., LTD. (CN)
Room 203, Building 2, No. 3655 Sixian Road, Songjiang District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-64885**

(540)

Flashfly

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BEIJING BIOSEEN CROP SCIENCES CO., LTD. (CN)
RM 1005, Building No.8, Courtyard No. 16, Chenguang East Road, Fangshan District, Beijing, China, 102400.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc diệt cỏ

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chất diệt loài gây hại, chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng

---

(210) **4-2025-64886**

(540)

ỐC NGUYÊN TÙNG

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỘ KINH DOANH ỐC NGUYÊN TÙNG (VN)
Số 1/12 đường Hai Bà Trưng, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ốc; quán bia; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-64887**

(540)

Spakon

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BEIJING BIOSEEN CROP SCIENCES CO., LTD. (CN)
RM 1005, Building No.8, Courtyard No. 16, Chenguang East Road, Fangshan District, Beijing, China, 102400.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc diệt cỏ

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chất diệt loài gây hại, chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng

---

(210) **4-2025-64888**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.1.16; 3.1.24; 24.5.7; 26.1.6

(591) Trắng, đen, vàng

(731) HAO XIAODONG (CN)
Room 102, Unit 1, Building 2, #195, Jing'erRoad, Shizhong, Jinan City, 250000, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nhẫn thông minh; máy vi tính có thể đeo; kính mắt; kính râm; kính râm cho thú cưng; kòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động

Nhóm 30: Bánh quy; trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-64889**

(540)

Boligo

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BEIJING BIOSEEN CROP SCIENCES CO., LTD. (CN)
RM 1005, Building No.8, Courtyard No. 16, Chenguang East Road, Fangshan District, Beijing, China, 102400.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

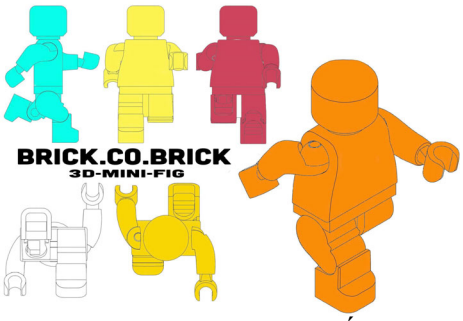
(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc diệt cỏ

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chất diệt loài gây hại, chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng

---

(210) **4-2025-64890**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.14; 26.15.15; 26.15.25
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, cam, xanh ngọc
(731) TRẦN THANH TÙNG (VN)
102/19 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: đồ chơi ô tô, lego, mô hình đồ chơi, đồ chơi bằng gỗ, nhân vật đồ chơi, gấu bông, đồ chơi nhồi bông, bộ điều khiển đồ chơi.

---

(210) **4-2025-64891**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 6.7.5; 7.1.1; 7.1.6
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON F&B CONCEPT (VN)
117 đường số 45, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

---

(210) **4-2025-64892**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1; 25.1.25
(591) Đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-64893**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Màu xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ pickleball; phòng tập thể thao; Phòng tập gym; tổ chức các cuộc thi thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-64894**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.1.17; 3.1.24; 3.6.3; 26.4.18
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) PT PET FOOD INDOPRIMA (ID)
Intiland Tower Suites Level 3, Jl. Panglima Sudirman Kav. 101–103, Surabaya, East Java, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà và thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-64895**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.6.3
(591) Xanh lá cây.
(731) PT PET FOOD INDOPRIMA (ID)
Intiland Tower Suites Level 3, Jl. Panglima Sudirman Kav. 101–103, Surabaya, East Java, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà và thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-64897**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-64898**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.1.1
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-64899**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.1; 26.2.3; 26.4.4; 26.13.25
(731) WILYUMAY HOME FURNISHINGS (ANHUI) CO., LTD. (CN)
No. 075, Heshui Road, Shuangfeng Economic Development Zone, Changfeng, Anhui Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế trường kỷ; tủ đựng quần áo; giường; đệm; tủ nhiều ngăn; bàn; ghế [ngồi]; gương soi; dây tết bằng rơm; mành tre; dải băng gỗ; cánh cửa cho đồ đạc; vách ngăn bằng gỗ của đồ đạc; nệm; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-64900**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẮT VIỆT TIỆP (VN)
11/26 tổ 53 ngõ Lương Sử C, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-64901**

(540)

MAISON PRIVÉE
Lounge

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 14.5.2; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.2
(591) Xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-64902**

(540)

La Grande

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-64904**

(540)

an
MAISON

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 7.3.2; 25.1.25; 25.7.25; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lục, xanh lục nhạt, xanh lục đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VẬT LIỆU KIM TRANG (VN)
Số 54 ngõ 333 đường Văn Cao, phường Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê các lô đất trong khu công nghiệp đã được xây dựng công trình hạ tầng; dịch vụ cho thuê nhà xưởng do công ty xây dựng trong khu công nghiệp; dịch vụ mua bán nhà xưởng do công ty xây dựng trong khu công nghiệp; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

Nhóm 37: Phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa kho chứa hàng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; dịch vụ lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy cho toàn khu công nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 39: Dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê chỗ để xe; dịch vụ vận chuyển hàng hoá.

---

(210) **4-2025-64905**

(540)

Y DƯỢC THỦ ĐỨC

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.14; 2.9.15; 9.7.22; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO Y DƯỢC THỦ ĐỨC (VN)
1096 Kha Vạn Cân, Kp1, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 41: Tư vấn khóa học đào tạo y tế; dịch vụ giáo dục giảng dạy về y tế; tư vấn đào tạo thực hành về y tế [hướng dẫn thao tác thử]; tư vấn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo y tế.

---

(210) **4-2025-64908**

(540)

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THANH THẢO (VN)
Ấp Long Lợi, xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 35: Mua bán tấm, gạo, cám.

---

(210) **4-2025-64909**

(540)

PRIME STAR
simcard
&currency exchange

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ MÁY XÂY DỰNG HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
Số 48B đường HT45 khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 35: Mua bán sim điện thoại, thẻ cào, card điện thoại.

Nhóm 36: Dịch vụ đổi tiền; mua bán trao đổi ngoại tệ.

---

(210) **4-2025-64910**

(540)



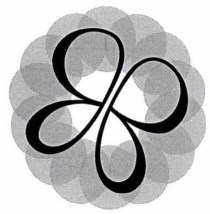
(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.4; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.3; 4.3.20
(731) MÃ QUANG TRÍ (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-64911**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) MÃ QUANG TRÍ (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-64912**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 5.3.13
(731) MÃ QUANG TRÍ (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-64913**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.9; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.6
(591) Xanh lá đậm, vàng, xám, trắng.
(731) NGÔ NGỌC KHUÊ (VN)
Thôn 5, xã Hùng Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy nghề khám chữa bệnh; dịch vụ dạy xoa bóp, bấm huyệt; dịch vụ đào tạo nghề khám chữa bệnh đông y; dịch vụ dạy xoa bóp, bấm huyệt trực tuyến; dịch vụ đào tạo nghề chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phòng khám; dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp bấm huyệt; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-64914**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá, cam, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NEM THANH SƠN (VN)
Số 13, ấp Tân Khánh, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Nem; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; xúc xích; lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-64915**

(540)

NEM LAI VUNG THANH SƠN

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỘ KINH DOANH NEM THANH SƠN (VN)
Số 13, ấp Tân Khánh, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Nem; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; xúc xích; lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-64916**

(540)

VITAME COFFEE

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐỖ THỊ TÚ ANH (VN)
Tổ 11, khu phố Lò Bom, xã Kiên Lương, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; sôcôla; đồ uống cà phê có sữa; mật ong; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-64917**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.3.3
(591) Vàng, xanh, đỏ, trắng.
(731) LÊ THỊ HỒNG GẤM (VN)
L1-07-08 VCP, 720A Điện Biên Phủ, KP 42, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo thun có cổ; áo thun không có cổ; quần kaki ngắn; quần kaki dài; áo khoác; đồ bộ [trang phục].

---

(210) **4-2025-64918**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẠN VẠN THỌ (VN)
140-142-144-146-148-150 đường 3 tháng 2, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trị liệu; liệu pháp giác hơi.

---

(210) **4-2025-64919**

(540)

winexus

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
22 đường số 8, khu 2, Bùi Minh Trực, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2025-64920**

(540)

wisuite

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21
(591) Đen, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
22 đường số 8, khu 2, Bùi Minh Trực, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 42: Lập trình máy tính, thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; viết mã máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-64921**

(540)

wicom

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21
(591) Đen, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
22 đường số 8, khu 2, Bùi Minh Trực, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2025-64922**

(540)

wico

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21
(591) Đen, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
22 đường số 8, khu 2, Bùi Minh Trực, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-64924**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.1.15; 26.11.9; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN HÌNH CÁP SAIGONTOURIST (VN)
31-33 Đinh Công Tráng, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền hình cáp; phát thanh; phát chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2025-64925**

(540)

PITABOSTON

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-64926**

(540)

BOSFORMIN

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-64927**

(540)

PLAZARA
STORE

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) PHẠM HỮU PHONG (VN)
Thôn Thao Nội, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp sách; ví; ba lô; va li; da giả.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng da [trang phục]; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: túi xách, cặp sách, ví, ba lô, va li, da giả, quần áo, giày, dép, mũ (nón), thắt lưng da [trang phục], khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-64928**

(540)

mé Food

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 6.1.2; 26.4.4

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP BẢN XANH (VN)
Thôn Na Lin, xã Bản Lầu, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn tươi chưa chế biến; mỡ lợn; thịt đã được bảo quản; xúc xích; lạp xưởng; thịt giăm bông; thịt đóng hộp; thịt lợn muối xông khói; thịt đông khô.

Nhóm 31: Động vật sống (lợn nái, lợn thịt).

---

(210) **4-2025-64929**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.3.3; 15.3.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG DUẨN (VN)
Ấp 8, xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2025-64930**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Cam, trắng, đen, xám.
(731) PHẠM HỮU PHONG (VN)
Thôn Thao Nội, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp sách; ví; ba lô; va li; da giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: hộp đựng đồ kim hoàn, túi xách, cặp sách, ví, ba lô, va li, da giả.

---

(210) **4-2025-64931**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Cam, trắng, đen, xám.
(731) PHẠM HỮU PHONG (VN)
Thôn Thao Nội, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng da [trang phục]; tất; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-64935**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.9.10; 18.1.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PANDAN LEAF SAIGON (VN)
107 Phạm Ngũ Lão, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-64937**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh than, trắng.
(731) LÊ HOÀI PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố 7, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 31: Hải sản tươi sống.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: đèn đi biển, lưới đánh cá, cần câu, hải sản tươi sống, hải sản đã qua chế biến, hải sản qua bảo quản.

---

(210) **4-2025-64938**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh than, trắng.
(731) LÊ HOÀI PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố 7, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Vòi sen; bệt xí; chậu rửa vệ sinh; hệ thống thiết bị vệ sinh; thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-64939**

(540)

RAISON FRENCH DOUBLE ALOE VERA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-64940**

(540)

RAISON FRENCH DOUBLE WATERMELON

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-64941**

(540)

TIDRADIO

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.22

(731) GUANGZHOU TID ELECTRONIC TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
913A, 9F, Building 7, No. 50 Juyuan Street, Shijing Street, Baiyun, Guangzhou, Guangdong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy thu và phát vô tuyến xách tay; ăng ten; máy thu thanh; thiết bị phát đáp tín hiệu; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-64942**

(540)

tineco

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TINECO INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
108 West Shihu Road, Wuzhong District, Suzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bán lẻ máy hút bụi; bán buôn máy hút bụi; bán lẻ thiết bị điện, cụ thể là thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, làm mát, làm lạnh, nấu nướng, sấy khô, thông gió, làm sạch, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, máy xay và máy trộn dùng trong gia đình, máy rửa bát đĩa, máy nghiền dùng trong gia đình, máy dùng cho nhà bếp, máy chế biến thức ăn và đồ uống, thiết bị nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; bán buôn thiết bị điện, cụ thể là thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, làm mát, làm lạnh, nấu nướng, sấy khô, thông gió, làm sạch, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, máy xay và máy trộn dùng trong gia đình, máy rửa bát đĩa, máy nghiền

dùng trong gia đình, máy dùng cho nhà bếp, máy chế biến thức ăn và đồ uống, thiết bị nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-64943**

(540)

KingdeeAI Suite

(220) 17/12/2025

(441) 25/02/2026

(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) KINGDEE SOFTWARE (CHINA) CO., LTD. (CN)
A1-8, Kingdee Software Park, 2 Keji 12th Road South, HighTech Industrial Park, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; phần mềm máy vi tính để tạo lập mô hình tài chính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị đọc mã vạch; ứng dụng phần mềm, có thể tải về, cho điện thoại di động; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản; phần mềm chương trình máy vi tính để giả lập cuộc trò chuyện giữa máy vi tính và con người (chatbot); phần mềm máy vi tính, có thể tải về, để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tự động chuyển đổi giọng nói thành văn bản; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, để dịch giọng nói và văn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, để tự động nhận dạng giọng nói; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, để nhận dạng giọng nói, dịch, và chuyển đổi sang chữ viết đa ngôn ngữ; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy vi tính dùng để xử lý dữ liệu; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, sử dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, sử dụng học máy và trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng chuyên về phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, như một dịch vụ, để tạo lập giọng nói và văn bản mô phỏng con người; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; điện toán đám mây; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động.

---

(210) **4-2025-64944**

(540)

Bavital

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BETTER WAY (GLOBAL) LIMITED (CN)
Unit 1204 12/F Cofco Tower262 Gloucester Road Causeway Bay HK China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm tẩy tế bào chết dùng cho da mặt; mặt nạ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh bóng dạng kem; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí; mặt nạ làm đẹp dưỡng ẩm da; chế phẩm làm sạch da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm cân bằng độ ẩm và làm sạch da (toner) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dạng sữa; mặt nạ chăm sóc da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh chất (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-64945**

(540)

TEK GEAR

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) KIN, INC. (US)
4340 Fox Valley Center Drive, New York Square, Aurora, Illinois United States 60504

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; mũ nón; áo thun; áo ngắn (trang phục); áo khoác ngoài; trang phục, cụ thể là: thắt lưng, áo váy, găng tay, găng tay hở ngón, áo vét, quần dài ống bó (quần legging), quần dài mặc ở nhà, quần jean, quần dài, áo choàng, khăn quàng cổ, áo sơ mi, váy, quần áo ngủ, bít tất ngắn cổ, quần soóc, áo len chui đầu, áo nỉ, đồ bơi.

---

(210) **4-2025-64946**

(540)

K-TIME

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) COMPROF MILANO S.R.L. (IT)
Piazza S. Maria degli Angeli a Pizzofalcone 1, Napoli, Italy

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Dung dịch dưỡng tóc; dầu gội đầu và dầu xả tóc; dầu gội khô; sáp vuốt tóc; kem dưỡng tóc; kem điều trị da đầu không chứa thuốc; chế phẩm giữ nếp tóc [chế phẩm tạo kiểu tóc]; gel, chế phẩm dạng xịt, chế phẩm dạng kem sệt và dầu thơm để tạo kiểu tóc và chăm sóc tóc; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; keo xịt tóc; nước dưỡng tóc [mỹ phẩm]; nước dưỡng tạo kiểu tóc; nước dưỡng giúp tóc chắc khỏe; nước dưỡng uốn tóc; mascara cho tóc; dầu dưỡng tóc; keo tạo kiểu tóc; bột gội đầu; chế phẩm làm xoăn tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm duỗi tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm nhuộm màu và tẩy màu tóc; chế phẩm trị liệu cho tóc; chế phẩm chăm sóc da đầu và tóc; chế phẩm uốn cong và tạo kiểu tóc; chế phẩm làm sạch, tạo màu, nhuộm màu, tẩy, tạo kiểu và uốn tóc bền nếp; dung dịch nhuộm màu cho tóc; chế phẩm phủ mờ tóc [chế phẩm nhuộm highlight tóc]; chế phẩm hồi phục làm thẳng tóc; chế phẩm làm sáng màu tóc.

---

(210) **4-2025-64948**

(540)

GEMME

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HỒ QUANG LONG (VN)
74/9/28 đường số 9, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-64949**

(540)

HUMAN INTERIOR
SERVING STAR-RATING LIVING SPACES

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.4.18; 26.11.8

(591) Vàng đồng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT HUMAN INTERIOR (VN)
Số 17, đường DE1, khu TĐC Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế kết cấu các công trình xây dựng; thiết kế nội ngoại thất; thiết kế trang trí nội ngoại thất; tư vấn thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-64950**

(540)

HUMAN POWER

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG LAO ĐỘNG HUMAN POWER (VN)
Ô 17 lô I37 đường DE1, khu TĐC Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng lao động (Staffing); dịch vụ tuyển dụng lao động (headhunting - mass recruitment - rpo); dịch vụ tính lương thuê ngoài (payroll outsourcing); tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đàm phán về hợp đồng lao động (cho người khác); dịch vụ thuê ngoài hỗ trợ kinh doanh (bpo – thuê ngoài quy trình vận hành); dịch vụ tư vấn xin cấp giấy phép lao động.

---

(210) **4-2025-64951**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 25.7.7; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH HỮU VĂN (VN)
708 Lũy Bán Bích, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Mực in dùng cho máy in laser, dùng cho máy in phun và dùng cho máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-64952**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh cổ vịt, xanh dương.
(731) PHAN TẤT HIỂN (VN)
5.02, lô C2, chung cư K300, 28 Quách Văn Tuấn, khu phố 43, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); giảng dạy.

---

(210) **4-2025-64953**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.5.1; 26.11.12
(591) Vàng nhạt, xanh dương.
(731) PHAN TẤT HIỂN (VN)
5.02, lô C2, chung cư K300, 28 Quách Văn Tuấn, khu phố 43, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước giải khát không cồn (đồ uống không cồn); nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2025-64954**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 18.5.7; 24.15.21
(591) Đen, xanh dương.
(731) PHAN TẤT HIỀN (VN)
5.02, lô C2, chung cư K300, 28 Quách Văn Tuấn, khu phố 43, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bình lọc nước; linh kiện máy lọc nước (van nổi, dây cấp nước); lõi lọc nước; máy lọc nước; thiết bị máy lọc nước; thiết bị xử lý từ tính cho nước.

---

(210) **4-2025-64955**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.12; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH THÀNH (VN)
25 đường số 50D, KDC Tân Tạo khu phố 9, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy.

---

(210) **4-2025-64957**

(540)

WIETASTE

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)
Số 647 – 649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế cho người.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa bột; sữa giàu protein; sữa đặc.

Nhóm 32: Nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước uống có ga; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-64958**

(540)

WIECAN

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)
Số 647 – 649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa bột; sữa giàu protein; sữa đặc.

Nhóm 32: Nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước uống có ga; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-64963**

(540)

FLYFOOD
TIỆC 247

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.7.17; 11.3.18; 26.11.8

(591) Trắng, cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SAIGON F&B CONCEPT (VN)
117 đường số 45, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

---

(210) **4-2025-64966**

(540)

énora

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN HẢI NINH (VN)
Số 303 phố Huế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Vàng bạc; đá quý; đồng hồ; đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán: vàng bạc, đá quý, đồng hồ, đồ trang sức.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-64967**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DT FOOD (VN)
Thôn Đắc Lộc, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào; trái cây, đã chế biến; rong nho đã chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rong nho tươi.

Nhóm 35: Mua bán yến sào, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, rong nho tươi, rong nho đã chế biến.

---

(210) **4-2025-64970**

(540)

KEPODA

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG MARTINO (VN)
A012 đường C8, phường Tân Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán đá; keo dán gỗ; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán các loại keo dán đá, keo dán gỗ, chất dính dùng cho gạch ốp tường, chất kết dính cho bê tông, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-64971**

(540)

PAUL

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG MARTINO (VN)
A012 đường C8, phường Tân Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bánh mài (dụng cụ cầm tay); đĩa mài (dụng cụ cầm tay); đĩa mài bằng đá nhám (dụng cụ cầm tay); đĩa cưa/cắt (dụng cụ cầm tay); đĩa cắt bằng đá nhám (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 35: Mua bán các loại bánh mài (dụng cụ cầm tay), đĩa mài (dụng cụ cầm tay), đĩa mài bằng đá nhám (dụng cụ cầm tay), đĩa cưa/cắt (dụng cụ cầm tay), đĩa cắt bằng đá nhám (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-64972**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.16; 2.1.23; 2.3.15; 2.3.16; 2.7.23; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.20; 18.3.2
(591) Đen, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG BÀU CÁ CÁI (VN)
Thôn Thuận Phước, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 39: Vận tải và dịch vụ du lịch; tổ chức các chuyến đi, tour du lịch; sắp xếp việc đi lại, vận chuyển cho du khách; vận tải bằng đường thủy (cụ thể: vận chuyển khách tham quan bằng thuyền); dịch vụ hướng dẫn viên du lịch; đặt chỗ cho việc đi lại, vận chuyển.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú và cung cấp thức ăn; cung cấp chỗ ở tạm thời (bao gồm dịch vụ Homestay); dịch vụ nhà hàng; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cho thuê nhà nghỉ mát, nhà ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-64974**

(540)

VINA
COLLECTIVE

(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINA COLLECTIVE (VN)
171 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản bao gồm: cho thuê nhà ở, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng, cho thuê ki-ốt; mua bán nhà; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 40: Sản xuất bánh mỳ theo đơn đặt hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-64976**

(540)



(220) 17/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.7; 3.7.16; 5.11.2; 26.1.1; 26.4.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VIỆT LINH (VN)
Thôn 2, xã Trà Linh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 33: Rượu sâm (chế biến từ củ, rễ, lá, thân, hoa).

---

(210) **4-2025-65083**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT Á CHÂU (VN)
38 Lương Trúc Đàm, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe gắn máy; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp.

---

(210) **4-2025-65100**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TRUNG HIẾU 93 (VN)
Thôn 4, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-65101**

(540)

FORFAC

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) NGUYỄN THỊ TÚ ANH (VN)
43/4 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-65102**

(540)

SOTANIC

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LÃ ANH TUẤN (VN)
Thụy Hương, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; loa; máy thu thanh; thiết bị sạc pin; kính đeo mắt; micrô.

Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị lọc không khí; đèn; quạt tích điện; nồi nấu đa năng.

---

(210) **4-2025-65103**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 5.5.20; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HANA FOODS (VN)
Thôn Sở Hạ, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu đậu nành dùng cho nấu ăn; mỡ động vật; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm chế biến từ thịt; sữa; chế phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2025-65104**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Đỏ đậm, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN SMARTLAND (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản (trừ tư vấn pháp lý); tư vấn đầu tư (trừ tư vấn pháp lý).

---

(210) **4-2025-65106**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.1; 2.3.1; 4.5.21
(731) QINGDAO HAIER REFRIGERATOR CO., LTD (CN)
Haier Industrial Park, Laoshan District, Qingdao, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh thông minh; tủ lạnh gia dụng; tủ lạnh có thể mang đi được; tủ lạnh dùng trong xe hơi; máy ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-65107**

(540)

Cell Skin Forêt

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) YUYU LNP INC. (KR)
1104, Building B, 57 Magokjungang 8-ro 7-gil, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước tẩy trang mixen (micellar).

---

(210) **4-2025-65108**

(540)

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.3.1; 26.13.1

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cho thuê sân bãi thể thao; câu lạc bộ pickleball; phòng tập thể thao; phòng tập gym; tổ chức các cuộc thi thể thao.

---

(210) **4-2025-65109**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.5.22; 24.15.1; 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Cho thuê sân bãi thể thao; câu lạc bộ pickleball; phòng tập thể thao; phòng tập gym; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-65110**

(540)

COVE : Move

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN GRAND PLAZA HÀ NỘI (VN)
117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi thể thao; phòng tập thể thao; phòng tập gym; câu lạc bộ pickleball; cho thuê sân bãi thể thao.

---

(210) **4-2025-65111**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO FACOLOS (VN)
Tầng 3 tòa A chung cư nhà ở xã hội cán bộ chiến sĩ Bộ Công an - 282 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm; thảm dầy trải sàn; thảm chống trượt; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn bằng vải sơn.

---

(210) **4-2025-65113**

(540)

ĐỨC ĐẠT

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN ĐỨC 6 (VN)
Số 123, đường B2, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-65114**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 6.1.2; 25.12.1; 26.1.1
(591) Màu xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG VĂN TỀ (VN)
Thôn Thâm Xi, xã Tân Tri, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-65115**

(540)

the prosland

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65116**

(220) 18/12/2025

(441) 25/02/2026

(540)

familia felix plaza

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65117**

(540)

the prosplaza

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65118**

(540)

the prosperity mart

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu;

bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65119**

(540)

the prosperity plaza

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65120**

(540)

the prosperity land

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65121**

(540)

the prosworld

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65122**

(540)

the prosperity world

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng

giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65123**

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

Uni-Prosperity

(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy in; băng keo giấy crếp (giấy nhăn) [văn phòng phẩm]; giấy bảo vệ trái cây; giấy lọc; khăn giấy; giấy vệ sinh; tấm lót bàn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; hình dán xăm; thỏi vàng mã bằng giấy; phiếu quà tặng; thẻ thành viên; ấn phẩm; sách; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; mẫu giấy; túi giấy dùng để bao gói; túi mua sắm bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ viết; tấm lót dùng để viết; bóng bằng giấy [trừ loại dùng cho trò chơi]; cờ bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy; thẻ bằng giấy [văn phòng phẩm]; màng bằng chất dẻo dùng để bao gói; sáp niêm phong; hộp học tập giáo dục bằng giấy; phấn cho thợ may; thước kẻ [văn phòng phẩm]; biển báo bằng giấy; đất sét giấy; vật liệu đóng gói có đệm lót bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 18: Túi xách tay bằng da; ba lô; túi tote; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi vải thô; vali; túi đựng mỹ phẩm; túi xách tay; túi đựng đồ ăn trưa; túi đựng thể thao; ví đựng tiền xu; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng danh thiếp; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ô; da tổng hợp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; dây đeo cho vật nuôi trong nhà; đệm em bé; thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-65124**

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)



(531) 4.5.5; 4.5.15

(591) Xám đậm, xám nhạt, hồng nhạt, hồng, hồng tím, trắng, đen, nâu, nâu nhạt, vàng.

(731) CHATTEM, INC. (US)
21 South Street, Morristown, New Jersey 07969, United States of America

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-65125**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.5; 4.5.15
(591) Xám đậm, xám nhạt, hồng nhạt, hồng, cam, hồng tím, trắng, đen, nâu, nâu nhạt, vàng.
(731) CHATTEM, INC. (US)
21 South Street, Morristown, New Jersey 07969, United States of America
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-65126**

(540)

Nestlé
NAN
INFINIPRO GROW

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.7.16; 3.7.20; 3.7.21; 3.7.24
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, vàng ánh kim.
(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A (CH)
1800 Vevey, Switzerland
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sữa bột; chế phẩm và đồ uống trên cơ sở sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống trên cơ sở sữa, có chứa ngũ cốc; sữa giàu protein.

---

(210) **4-2025-65127**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.5; 4.5.15
(591) Xám đậm, xám nhạt, hồng nhạt, hồng, tím, hồng tím, trắng, đen, xanh dương nhạt, xanh dương.
(731) CHATTEM, INC. (US)
21 South Street, Morristown, New Jersey 07969, United States of America
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-65128**

(540)



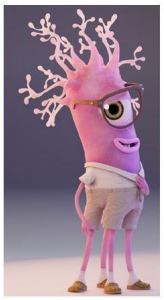
(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.5; 4.5.15
(591) Xám đậm, xám nhạt, hồng nhạt, hồng, tím, hồng tím, trắng, đen, xanh dương nhạt, xanh dương.
(731) CHATTEM, INC. (US)
21 South Street, Morristown, New Jersey 07969, United States of America
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

---

(210) **4-2025-65129**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.5; 4.5.15
(591) Xám đậm, xám nhạt, hồng nhạt, hồng, hồng tím, trắng, đen, nâu, nâu nhạt, vàng.
(731) CHATTEM, INC. (US)
21 South Street, Morristown, New Jersey 07969, United States of America
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

---

(210) **4-2025-65130**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 4.5.5; 4.5.15
(591) Xám đậm, xám nhạt, hồng nhạt, hồng, hồng tím, trắng, đen, nâu, nâu nhạt, cam.
(731) CHATTEM, INC. (US)
21 South Street, Morristown, New Jersey 07969, United States of America
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

---

(210) **4-2025-65131**

(540)

AHYTARAX

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-65132**

(540)

FASTARAX

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-65133**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) LÊ NGỌC BÌNH (VN)
12 đường số 19, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; xà phòng; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất.

---

(210) **4-2025-65134**

(540)

Sulteb

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SML LIMITED (IN)
604-605, 349-Business Point, Western Express Highway, Andheri (E), Mumbai 400069, India

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ ve bét; chế phẩm diệt tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-65135**

(540)

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHẠM ĐÌNH (VN)
50 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt mắc ca sấy nứt vỏ; nhân mắc ca sấy khô; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau đã sấy khô; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; cà phê rang xay; hạt cà phê chưa rang; bánh kẹo; kẹo dừa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hạt mắc ca sấy nứt vỏ, nhân mắc ca sấy khô, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, rau đã sấy khô, mứt quả ướt, cà phê, hạt cà phê rang, cà phê rang xay, hạt cà phê chưa rang, bánh kẹo, kẹo dừa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ sơ chế cà phê; dịch vụ sấy cà phê; dịch vụ rang cà phê; dịch vụ nghiền cà phê; gia công chế biến cà phê; gia công hạt mắc ca.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-65136**

(540)

OOBANG

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.4
(731) SHENZHEN ANTSWOODS INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
8-2211, Building 8-9, Xingji Jiayuan, Hongxing Community, Songgang Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa cầm tay; loa không dây; loa thông minh; tai nghe không dây (qua bluetooth); máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; điện thoại di động; thiết bị truyền thông mạng; camera hành trình.

---

(210) **4-2025-65137**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHẠM ĐÌNH (VN)
50 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt mắc ca sấy nứt vỏ; nhân mắc ca sấy khô; hạt, đã chế biến; bơ mắc ca; dầu hạt mắc ca cho thực phẩm; sữa hạt mắc ca.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; cà phê rang xay; kẹo dừa; kẹo mắc ca; kẹo dừa có nhân mắc ca.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hạt mắc ca sấy nứt vỏ, nhân mắc ca sấy khô, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, rau đã sấy khô, mứt quả ướt, cà phê, hạt cà phê rang, cà phê rang xay, hạt cà phê chưa rang, bánh kẹo, kẹo dừa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ sơ chế cà phê; dịch vụ sấy cà phê; dịch vụ rang cà phê; dịch vụ nghiền cà phê; gia công chế biến cà phê; gia công hạt mắc ca.

---

(210) **4-2025-65138**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu, be.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PHẠM ĐÌNH (VN)
50 Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt mắc ca sấy nứt vỏ; nhân mắc ca sấy khô; hạt, đã chế biến; bơ mắc ca; dầu hạt mắc ca cho thực phẩm; sữa hạt mắc ca.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; cà phê rang xay; kẹo dừa; kẹo mắc ca; kẹo dừa có nhân mắc ca.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hạt mắc ca sấy nứt vỏ, nhân mắc ca sấy khô, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, rau đã sấy khô, mứt quả ướt, cà phê, hạt cà phê rang, cà phê rang xay, hạt cà phê chưa rang, bánh kẹo, kẹo dừa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ sơ chế cà phê; dịch vụ sấy cà phê; dịch vụ rang cà phê; dịch vụ nghiền cà phê; gia công chế biến cà phê; gia công hạt mắc ca.

---

(210) **4-2025-65139**

(540)

DOCODOCO

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) BANDAI NAMCO EXPERIENCE INC. (JP)
3-1-35, Shibaura, Minato-ku, Tokyo Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp thông tin giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao; cung cấp thông tin thể thao thông qua trang web; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và các sự kiện thể thao; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ trò chơi được cung cấp bởi các phương tiện liên lạc của thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; sắp xếp và tiến hành các trò chơi; cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi trực tuyến không thể tải xuống; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê bản ghi âm thanh; cho thuê đĩa ghi hình được ghi sẵn; trình chiếu phim; biểu diễn kịch; dịch vụ giảng dạy; sản xuất chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2025-65140**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.15.11; 6.1.2; 6.19.5; 21.1.14; 21.1.15

(591) Đỏ, cam, vàng, hồng, xanh lá cây, xanh dương, tím, nâu, xám, đen, trắng.

(731) BANDAI NAMCO EXPERIENCE INC. (JP)
3-1-35, Shibaura, Minato-ku, Tokyo Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp thông tin giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao; cung cấp thông tin thể thao thông qua trang web; cung cấp thông

tin liên quan đến thể thao và các sự kiện thể thao; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ trò chơi được cung cấp bởi các phương tiện liên lạc của thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; sắp xếp và tiến hành các trò chơi; cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi trực tuyến không thể tải xuống; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê bản ghi âm thanh; cho thuê đĩa ghi hình được ghi sẵn; trình chiếu phim; biểu diễn kịch; dịch vụ giảng dạy; sản xuất chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2025-65141**

(540)

DIAMOND GLOBAL ENERGY

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.2.2; 25.7.5; 26.4.3
(591) Đỏ, cam, đen.
(731) DIAMOND GAS INTERNATIONAL PTE. LTD (SG)
1 Temasek Avenue #17-03 Millenia Tower Singapore, 039192 SINGAPORE
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn khí tự nhiên hóa lỏng (LNG), khí tự nhiên, khí đốt nhiên liệu, dầu mỏ naphtha, dầu thô, dầu và nhiên liệu (bao gồm nhiên liệu rắn, nhiên liệu lỏng và nhiên liệu khí); dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ mua sắm khí tự nhiên hóa lỏng (LNG), khí tự nhiên, khí đốt nhiên liệu, dầu mỏ naphtha, dầu thô, dầu và nhiên liệu (bao gồm nhiên liệu rắn, nhiên liệu lỏng và nhiên liệu khí) cho người khác (mua hàng hóa cho người khác).

---

(210) **4-2025-65143**

(540)

LOVE TO SHARE

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) VENTUREFRUIT GLOBAL LIMITED (NZ)
Level 1, Building 1, Central Park, 660 Great South Road, Ellerslie, Auckland 1051, New Zealand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và vật liệu bằng chất dẻo dùng để đóng gói; vật liệu tự phân hủy sinh học dùng để đóng gói; nhãn dính (bằng giấy) dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

---

(210) **4-2025-65144**

(540)

HAENEL LEAN-LIFT

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HÄNEL & CO. (CH)
Bafflesstrasse, CH-9450 Altstätten, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị dùng để lưu trữ hàng hóa; máy móc dùng để lấy, vận chuyển và lưu trữ hàng hóa; giá/khung/kệ lưu trữ tự động, cụ thể là thang nâng cơ khí thẳng đứng; hệ

thống phân phối bao gồm máy móc phân phối và giá/khung/kệ lưu trữ để lưu trữ và lấy hàng hóa; các bộ phận kết cấu của các hàng hóa nói trên.

---

(210) **4-2025-65145**

(540)

Full Convert Drawer

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy giặt quần áo, dùng điện; máy rửa bát tự động; máy hút bụi, dùng điện; ống vòi của máy hút bụi dùng điện; túi của máy hút bụi dùng điện; máy hút bụi, dạng cây; rô-bốt dùng trong công nghiệp; rô-bốt hỗ trợ làm việc nhà hàng ngày, cho mục đích gia dụng; rô-bốt dùng cho mục đích làm sạch; hệ thống mô-đun bao gồm các bệ/giá đỡ xếp hàng/pallet dạng rô bốt; cơ cấu điều khiển cho máy rô-bốt; máy thổi quay/máy quạt gió quay, dùng điện; bơm khí nén; máy nén quay; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy vắt khô quần áo [không sấy]; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; rô-bốt hút bụi; máy chế biến thực phẩm, dùng điện; máy làm sạch bằng hơi nước, cho mục đích gia dụng; máy hút bụi cầm tay; máy hút bụi dùng điện, dùng trong gia đình và vệ sinh đồ dùng cho giường.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị giữ ẩm/máy tạo độ ẩm; máy hút ẩm, dùng điện, cho mục đích gia dụng; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; máy lọc nước dùng trong gia đình; thiết bị ion hóa nước dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước dùng màng; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị làm sạch không khí, dùng điện; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; đèn đi-ốt phát quang [LED]; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu ăn; tủ lạnh dùng điện; máy sấy khô quần áo, dùng điện; thiết bị quản lý quần áo, dùng điện, để sấy quần áo và có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích gia dụng; máy quản lý quần áo, dùng điện, có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích gia dụng; máy sấy quần áo, dùng điện, có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn, cho mục đích gia dụng; bồn rửa/chậu rửa gắn cố định; máy làm đá lạnh.

---

(210) **4-2025-65147**

(540)

Arisdom

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) PINGXIANG AIRES TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 8, Henei Road, Pingxiang National Border Economic Cooperation Zone, Xiashi Town, Pingxiang City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, 532600, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bình giữ nhiệt, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; nồi chiên không dầu; tủ lạnh; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị tẩy uế; thiết bị đốt nóng gia nhiệt.

---

(210) **4-2025-65148**

(540)

PURIOSA

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG CƯƠNG ĐẠI PHÁT (VN)
Nhà M6, Vinaconex 2, tổ 1, ngõ 67, phố Phùng Khoang, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-65149**

(540)

CLEANORA

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG CƯƠNG ĐẠI PHÁT (VN)
Nhà M6, Vinaconex 2, tổ 1, ngõ 67, phố Phùng Khoang, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-65150**

(540)

HÙNG LINH
FASHION

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 24.9.1

(731) NGUYỄN NHẬT HÙNG (VN)
Tổ dân phố Kim, phường Đông A, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-65151**

(540)

GẠO TÍM CẨM NGỌC AN

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN TRUNG (VN)
587 đường Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán gạo.

---

(210) **4-2025-65152**

(540)

LÚA TÍM CẨM NGỌC AN

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN TRUNG (VN)
587 đường Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống thực vật; hạt giống để trồng; cây giống.

---

(210) **4-2025-65153**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.4.18

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT- KINH DOANH ĐÔNG Á (VN)
Thôn Tuyết Diêm 2, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Thương mại bán buôn, bán lẻ, phân phối, đại lý sản phẩm yến; tư vấn kinh doanh sản phẩm yến; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến thực phẩm; gia công thực phẩm từ yến; xử lý nguyên liệu thực phẩm dùng trong sản xuất.

Nhóm 42: Tư vấn chuyển giao công nghệ; chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thực phẩm; tư vấn kỹ thuật sản xuất; nghiên cứu phát triển công nghệ nuôi yến; tư vấn công nghệ thực phẩm.

---

(210) **4-2025-65154**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.3.1; 5.3.15; 5.11.10; 6.1.2; 26.11.3

(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ THÁI BÌNH LẠNG SƠN (VN)
Khu Đoàn Kết, xã Thái Bình, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chè, trà cà phê.

Nhóm 44: Tư vấn về trồng cây; trồng và chăm sóc cây; chăm sóc vườn cây ươm.

---

(210) **4-2025-65157**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.8
(591) Xanh than, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC HMD (VN)
73 đường Lê Đức Thọ, phường Kim Trà, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vải bông; vải lụa; vải nhung; vải len.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo đồng phục.

---

(210) **4-2025-65158**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 5.3.13; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH NGHỆ BÚP SEN (VN)
604 Bùi Thị Xuân, phường Thủy Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); hương trầm (nhang); tinh dầu tràm; tinh dầu trầm hương.

Nhóm 14: Vòng tay; trang sức.

---

(210) **4-2025-65159**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC THÁI TRADING (VN)
Kiot 11A đường Đặng Vũ Hỷ, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng xe máy điện.

---

(210) **4-2025-65160**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 10.3.7; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.17; 26.1.1; 26.2.3
(591) Vàng, đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TỒN & PHÁT TRIỂN HOÀNG TRIỀU (VN)
Thôn Kim Sơn, phường Thủy Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm.

Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng dừa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; hàng thủ công mỹ nghệ bằng cói.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(210) **4-2025-65161**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Xanh lá đậm, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CP MACCA HOÀNG LIÊN LẠNG SƠN (VN)
Số 211, đường Ngô Quyền, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nhân mắc ca sấy khô; nấm hương khô; măng nứa khô; mộc nhĩ khô.

Nhóm 30: Mật ong; bún khô.

Nhóm 33: Rượu khai vị; rượu mạnh.

---

(210) **4-2025-65162**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ PHÚ (VN)
6/19/32 Thiên Thai, phường Thủy Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Hóa chất y tế; dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị hồi sức; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-65163**

(540)

Ecelzent

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) JIANGXI BINGDOU BICYCLE CO., LTD (CN)
A16-101, Xiaowei Venture Park, No. 88, Dongyang Avenue, Anyi County, Nanchang, Jiangxi, CHINA 330000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; lốp xe đạp; phanh xe đạp; bánh xe đạp; xe máy; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-65164**

(540)

MSX
ENTRANCE TO GREEN LIFE

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỐI VÀO MẪU SƠN XANH (VN)
Thôn Bó Pằm, xã Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Ô mai; ô mai hoa quả.

Nhóm 30: Trà hoa sâm; trà thảo mộc; trà túi lọc từ củ sâm (tất cả đều không dùng cho mục đích y tế); mật ong.

---

(210) **4-2025-65165**

(540)

MSX
LỐI VÀO CUỘC SỐNG XANH

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỐI VÀO MẪU SƠN XANH (VN)
Thôn Bó Pằm, xã Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

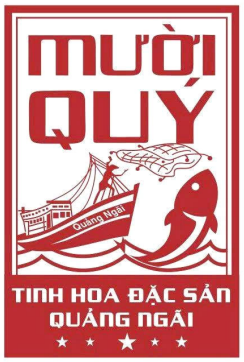
(511) Nhóm 29: Ô mai; ô mai hoa quả.

Nhóm 30: Trà hoa sâm; trà thảo mộc; trà túi lọc từ củ sâm (tất cả đều không dùng cho mục đích y tế); mật ong.

---

(210) **4-2025-65166**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.12; 3.9.1; 18.3.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MƯỜI QUÝ (VN)
Thôn Vĩnh Trà, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tỏi đã qua chế biến.

Nhóm 30: Đường phèn; đường phổi; đường mía; mật mía; bột quế (gia vị).

---

(210) **4-2025-65167**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.4.1; 26.11.9
(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình; vải; khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải giường bằng vải lanh; ga trải giường; chăn; tấm trải phủ giường; tấm phủ giường; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; khăn ăn bằng vải dệt; nhãn mác bằng vải; vật liệu dệt; vải lót [vải]; vật liệu chất dẻo [thay thế cho vải]; vải lanh; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải len; vải lót mũ; vải làm đồ lót; vải dùng để làm túi đeo tay; vải dùng để làm đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-65168**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.9.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.2; 26.13.1
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KITA (VN)
Thôn Trường Định, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán phân phối: hải sản đã qua chế biến, chả mực, chả cá, giò.

---

(210) **4-2025-65169**

(540)



(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỀN SPORT (VN)
412 Lý Nhân Tông, phường Hương Trà, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; giày.

Nhóm 28: Các loại bóng (banh) thể thao gồm: bóng rổ; vật dụng bảo vệ ống chân (phụ kiện thể thao); vật dụng bảo vệ tay (phụ kiện thể thao); dụng cụ tập luyện thể thao; vợt cầu lông; quả cầu lông.

---

(210) **4-2025-65170**

(540)

Heymi

(220) 18/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) DONGGUAN SURE FUN CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 201, No. 19, Lizhi Road, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China, 523000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; nhân vật đồ chơi; búp bê; đồ chơi bằng nhung; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(210) **4-2025-65500**

(540)

TOURUA

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SHENZHEN HENGLANDUO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 221, 2nd Floor, Building 2, No. 1 Xiangjiaotang Second Road, Xiangjiaotang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ngăn làm lạnh; máy ướp lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống thiết bị làm lạnh chất lỏng; nồi chiên không dầu; máy làm kem lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện.

---

(210) **4-2025-65501**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTER FOODS NATURAL (VN)
149A Bà Triệu, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm chế biến sẵn từ thịt vịt, thịt lợn, thịt gà; các loại mắm (sản phẩm chế biến từ cá/thịt).

Nhóm 30: Sốt gia vị (nước xốt, gia vị)

---

(210) **4-2025-65502**

(540)

MADAM THU
HOSPITALITY

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH MADAM THU (VN)
45 Võ Thị Sáu, phường Thuận Hoá, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ homestay; dịch vụ lưu trú ngắn hạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-65504**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 6.1.2; 24.13.1; 24.17.15; 24.17.21
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ NGUYỄN QUANG HỢP (VN)
Số 2/91 Lê Đại Hành, phường Phú Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ phòng khám bệnh đa khoa.

---

(210) **4-2025-65505**

(540)

AoXing

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.15.15
(731) AOXING TECHNOLOGY INNOVATION OPTOELECTRONICS (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
4/F, Building 1, Baohui Industrial Park, No. 66 Shuotai Road, Loucun Community, Xinhu Sub-district, Guangming District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện; màn hiển thị video có thể đeo; màn hình điện tử hiển thị chữ số; điện thoại thông minh; màn hình vidêô; điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-65506**

(540)

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 20.7.2; 25.1.25; 26.4.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH T&P GROUP (VN)
30 Nguyễn Thiện Kế, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức triển lãm văn hóa, giáo dục; dịch vụ tổ chức trưng bày; dịch vụ tổ chức sự kiện vì mục đích văn hóa, giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ phục vụ ăn uống tại chỗ.

---

(210) **4-2025-65507**

(540)

ChinSilk

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.15; 26.11.12
(731) ANJI MAOYUAN BAMBOO AND WOOD PRODUCTS CO., LTD (CN)
Building 1, Bamboo Industry Technology Entrepreneurship Center, Xiaofeng Town, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm; chiếu đan từ lau sậy; thảm dầy trải sàn; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-65508**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) GUANGDONG HUANGJI FOOD CO., LTD. (CN)
No. 303-1, Area C, Jiayan Building, Longsheng Industrial Zone, No. 18, Songshan North Road, Longhu District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây lát mỏng; sản phẩm sữa; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; sôcôla; kẹo; bánh quy; bánh trung thu; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-65509**

(540)

HARUTO

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG (VN)
Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh và tuyến trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ côn trùng y tế.

---

(210) **4-2025-65510**

(540)

ZORATUS

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65511**

(540)

FINOMAS

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65512**

(540)

LIVOPEN

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65513**

(540)

POSURE

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65514**

(540)

DERLISE

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65515**

(540)

VERIKOS

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65516**

(540)

GAVENLY

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65517**

(540)

KENDONA

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65518**

(540)

PORTO

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65519**

(540)

PRENOVITA

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65520**

(540)

TOMI

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) FOSHAN TOMI WATCHES CO., LTD. (CN)
Unit 102, Building 9, Yutian Future Technology Park, No. 3 Yusha Road, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt kính của đồng hồ; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; kim đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp trưng bày đồng hồ; đồ trang sức; kim loại quý dạng thô; kim loại quý dạng bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-65521**

(540)

TACTLINK

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9

(731) TACTLINK PTE. LTD. (SG)
LTC Building C, 14 Arumugam Road, #03 – 06, 409959, Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị ghi dữ liệu thông tin cá nhân kỹ thuật số; thiết bị đầu cuối để truyền và nhận dữ liệu điện tử; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị truyền phát dữ liệu điện tử không dây; thẻ giao tiếp trường gần (thẻ nfc).

---

(210) **4-2025-65522**

(540)

Mây Yên
BrassSmith

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11

(731) MIGHTY ASIA LIMITED (CN)
Flat/Rm 6-7 BLK A 9/F Hoplite Industrial Centre 3-5 Wang Tai Road Kowloon Bay KL Hongkong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Thanh đồng; thỏi đồng; ống đồng; thỏi hợp kim đồng; đồng dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-65523**

(540)

QIAOSIQI

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN JINBONA ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
B4-810, Hulian E-Shidai, No. 4 Zhongxing Rd, Bantian St, Longgang Dist, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; son môi; chế phẩm nền để trang điểm dạng lỏng; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chế phẩm trang điểm má; chế phẩm trang điểm mí mắt.

---

(210) **4-2025-65524**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) HAPPY SPIRITS PTE. LTD. (SG)
531 Upper Cross Street, #03-15, Hong Lim Complex, Singapore 050531

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gin; đồ uống được chưng cất; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu rum.

---

(210) **4-2025-65525**

(540)

NOFACOS

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65526**

(540)

MASTICO

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65527**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65528**

(540)

COLLIER

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65529**

(540)

OVIMAX

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65530**

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

FERTISO

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, Phường Tân Sơn, Thành Phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin

---

(210) **4-2025-65531**

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

BELLYNIX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65532**

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

VITALEN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65533**

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

GESTALUX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65534**

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MATERLIN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65535**

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

KELOVIT

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65536**

(540)

PRENAVIN

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65537**

(540)

ELOVITA

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65538**

(540)

MOMIGEN

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65539**

(540)

PHÚC KHANG

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI ĐẠI THẮNG KINH BẮC (VN)
Số 19, ngõ đội 8A, xóm Ngoài, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải; khăn mặt, khăn lau mặt bằng vải; khăn bỏ túi bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-65540**

(540)

bunnycharge

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) SHENZHEN XIAOTU NEW ENERGY TECHNOLOGY HOLDINGS CO., LTD (CN)
801, Building G3, TCL International E-City, Shuguang Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Rô bốt giám sát an ninh; dây điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; cơ cấu cho thiết bị đếm; thiết bị sạc điện xách tay.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ sạc xe điện; cho thuê bộ sạc pin; sạc pin ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc pin điện thoại di động; cho thuê thiết bị sạc điện xách tay.

---

(210) **4-2025-65541**

(540)

AXTH

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) ZHENSHUI LIU (CN)
No. 4, Nineteen Straight Lane, Wennei, Heping Town, Chaoyang District, Shantou, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 08: Cờ lê (dụng cụ vặn ốc vít) [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; búa [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; dao đa năng; kìm.

---

(210) **4-2025-65542**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.3; 3.5.1; 3.5.24; 26.1.1
(731) SHENZHEN XIAOTU NEW ENERGY TECHNOLOGY HOLDINGS CO., LTD (CN)
801, Building G3, TCL International E-City, Shuguang Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Rô bốt giám sát an ninh; dây điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; cơ cấu cho thiết bị đếm; thiết bị sạc điện xách tay.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ sạc xe điện; cho thuê bộ sạc pin; sạc pin ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc pin điện thoại di động; cho thuê thiết bị sạc điện xách tay.

---

(210) **4-2025-65544**

(540)

櫻 闲
SIZUKA

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) SUN ZHONGPENG (CN)
No. 106, Youyi Road, Wobeiju, Zhalantun City, Inner Mongolia, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá được xử lý đông khô; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho chim; bánh quy cho chó.

---

(210) **4-2025-65685**

(540)

KORLSHOW

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ KS VIỆT NAM (VN)
Số nhà 1A5 C1/33 khu dân cư KDC Phú Hồng Lộc - Phú Hồng Phát, đường D2, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán nhập khẩu: phụ kiện, linh kiện điện thoại di động, máy tính (cục sạc pin, tai nghe, thẻ nhớ, bao da, bao silicone, dây đeo điện thoại, ticker trang trí, hình dán trang trí điện thoại, kính cường lực, nắp điện thoại di động, bao chống sốc cho máy tính, bao điện thoại chống thấm nước), điện thoại di động, máy tính bảng, máy chụp hình, loa, amply.

---

(210) **4-2025-65691**

(540)

RubiTag

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN VI LI (VN)
Số nhà 52B phố Phan Đình Phùng, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; con chíp mạch tích hợp vào móc đeo chìa khóa; con chíp mạch tích hợp vào vòng cổ đeo cho vật nuôi; thẻ gắn chíp điện tử.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phần mềm máy tính, con chíp mạch tích hợp vào móc đeo chìa khóa, con chíp mạch tích hợp vào vòng cổ đeo cho vật nuôi, thẻ gắn chíp điện tử.

---

(210) **4-2025-65692**

(540)

Rubisoft

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN VI LI (VN)
Số nhà 52B phố Phan Đình Phùng, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; con chíp mạch tích hợp vào móc đeo chìa khóa; con chíp mạch tích hợp vào vòng cổ đeo cho vật nuôi; thẻ gắn chíp điện tử.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phần mềm máy tính, con chíp mạch tích hợp vào móc đeo chìa khóa, con chíp mạch tích hợp vào vòng cổ đeo cho vật nuôi, thẻ gắn chíp điện tử.

---

(210) **4-2025-65700**

(540)

BVM PLASTIC
ỐNG NHỰA CỦA NGƯỜI VIỆT

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18
(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
9 đường số 28, khu phố 12, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo chỉ số nước; thiết bị đo lưu lượng nước; bộ chỉ báo mức nước; dụng cụ đo; lưu lượng kế; thiết bị báo mức nước.

Nhóm 17: Băng tan (cuộn băng tan bằng cao su non chống rò rỉ nước).

---

(210) **4-2025-65701**

(540)

NANWAPLAST

(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
9 đường số 28, khu phố 12, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo chỉ số nước; thiết bị đo lưu lượng nước; bộ chỉ báo mức nước; dụng cụ đo; lưu lượng kế; thiết bị báo mức nước.

Nhóm 17: Băng tan (cuộn băng tan bằng cao su non chống rò rỉ nước).

---

(210) **4-2025-65702**

(540)



(220) 19/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.7; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)
Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm khử mùi dạng xịt dùng cho người; sữa tắm; dầu gội; keo xịt tóc; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; khăn ướt tẩm dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-65703**

(540)

NAGRAPH

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PV OIL (VN)
193 đường Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn động cơ gồm động cơ diesel, động cơ ô tô, xe máy; dầu gia công kim loại; dầu thủy lực; dầu công nghiệp chuyên dụng; dầu động cơ hàng hải.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dầu nhờn động cơ, dầu gia công kim loại, dầu thủy lực, dầu công nghiệp chuyên dụng, dầu động cơ hàng hải.

---

(210) **4-2025-65704**

(540)

RE-FINE

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH RE-FINE (VN)
Thôn 2, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả tươi; rau tươi; hoa tươi; cây trồng; hạt giống cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: trái cây có múi, tươi, quả tươi, rau tươi, hoa tươi, cây trồng, hạt giống cây trồng, quà lưu niệm.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; cắm hoa; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; kiến trúc cảnh quan.

---

(210) **4-2025-65705**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Màu xanh dương.
(731) EVERA NUTRITION LIMITED (GB)
2nd Floor, College House, 17, King Edwards Road, Ruislip, London HA4 7AE United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng có chứa vitamin dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng có chứa khoáng chất dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-65706**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.9; 9.7.1; 24.1.1; 26.1.2
(591) Màu xanh dương và màu trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ORCHARD DEVELOPMENT (VN)
35bis-37-39-41, 45 đường Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý; đánh giá, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-65707**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.9; 18.2.1; 25.3.3; 26.15.15
(591) Màu xanh lá và màu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG 5F (VN)
Số 493, đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 5, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Đầu tư bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-65708**

(540)

GẤU LỬA

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 9/2 đường ĐT 743, khu phố 1B, Phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; cháo ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; cơm ăn liền; gia vị.

---

(210) **4-2025-65709**

(540)

KEYC DERMA

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH KANGREA (VN)
Số 15 - 17 Nguyễn Ngọc Nại, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-65710**

(540)

EPAT
LANGUAGES FOR LIFE

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.8; 26.15.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC QUỐC TẾ EPAT HPHOMES (VN)
Số nhà 75, ngõ 719 đường Dương Tự Minh, tổ 15, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 41: Giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-65711**

(540)

PARIS

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.12; 7.1.6; 7.5.2; 25.1.25
(591) màu vàng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ VICLEAN (VN)
số 68, đường huyện 20, ấp Lộc Tiền, xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt, nước rửa chén, vệ sinh nhà bếp nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-65712**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 6.7.5; 7.1.12; 7.3.11; 26.1.1; 26.3.23
(591) Màu đỏ, màu cam, màu vàng, màu trắng
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỨC WIN HOUSE (VN)
Số nhà 210, ấp 5, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây, lát; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-65713**

(540)

OSTRICH

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MS TRADE VIỆT NAM (VN)
Số 26 Xuân Diệu, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp; ô tô; xe máy và phụ tùng của ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-65714**

(540)

HANS KURT

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH MS TRADE VIỆT NAM (VN)
Số 26 Xuân Diệu, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bột nhào bánh pizza; đế bánh pizza; xốt pizza; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-65715**

(540)

SAPAGO

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MS TRADE VIỆT NAM (VN)
Số 26 Xuân Diệu, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp; ô tô; xe máy và phụ tùng của ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-65716**

(540)

GAUR

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH MS TRADE VIỆT NAM (VN)
Số 26 Xuân Diệu, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp; ô tô; xe máy và phụ tùng của ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-65717**

(540)

BEI KE

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.8; 4.5.2; 7.3.11; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.5

(591) Xanh dương và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KLJ VINA (VN)
Số 17 Ngọc Hân Công Chúa, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2025-65720**

(540)

NUTRABRIA

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN NHƯ QUỲNH ANH (VN)
95/22 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính dùng cho thiết bị di động; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống phục vụ cho mục đích giáo dục, theo dõi, tư vấn, cung cấp thông tin về dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng, vận động, lựa chọn thực phẩm và hướng dẫn chế độ ăn uống, xây dựng thực đơn, quản lý sức khỏe và phong cách sống; nền tảng phần mềm máy tính có thể tải về.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo trong các mục đích giáo dục, theo dõi, tư vấn, cung cấp thông tin về dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng, vận động, lựa chọn thực phẩm và hướng dẫn chế độ ăn uống, xây dựng thực đơn, quản lý sức khỏe và phong cách sống; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-65721**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

FinnOne neo

(731) NUCLEUS SOFTWARE EXPORTS LIMITED (IN)
33-35, Thyagraj Nagar Market, New Delhi 110003, India.

(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 09: Các module phần mềm cho dịch vụ ngân hàng và tài chính; phần mềm máy tính cho dịch vụ ngân hàng doanh nghiệp, bán lẻ và đầu tư; phần mềm cho việc cung cấp tích hợp tất cả các sản phẩm dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới chi nhánh, điện thoại, atm (dịch vụ ngân hàng tự động), pos (điểm cung cấp dịch vụ) và mạng internet được gia tăng giá trị bằng các dịch vụ đào tạo, tư vấn, thực hiện và phục vụ yêu cầu chuyên biệt của khách hàng cho các ngân hàng; phần mềm có thể nâng cấp được phục vụ việc lưu trữ dữ liệu; phần mềm để tạo lập và giới thiệu các lựa chọn mới và sản phẩm mới, trí tuệ nhân tạo cho phép khách hàng lựa chọn dịch vụ dựa trên giá trị; 6)chương trình phần mềm cho thông tin và dịch vụ khách hàng, các tiến trình thực hiện giao dịch và an ninh; chương trình phần mềm dùng cho hệ thống tài khoản tiết kiệm và tài khoản vãng lai, các khoản tiền gửi cố định và tuần hoàn; chương trình phần mềm để xử lý các khoản vay với các phần hỗ trợ đi kèm, quản lý nợ và quản lý các công cụ nợ quá hạn, các khoản trả trước bằng tiền mặt khác bao gồm tín dụng tiền mặt và các khoản thấu chi có liên quan, các hối phiếu và các khoản trả trước không bằng tiền mặt khác; các chương trình phần mềm cho các giao dịch liên quan đến ngoại hối bao gồm hối phiếu bằng ngoại tệ, ngoại hối, thư tín dụng và hóa đơn nhập khẩu; chương trình phần mềm cho các giao dịch ngân hàng tại quầy bao gồm các dịch vụ ngân hàng cơ bản, chuyển vốn, sổ tiết kiệm, két tiền gửi an toàn, tủ cất giữ an toàn, thu nhận và truy xuất chữ ký và nhận dạng dấu vân tay, tủ đựng tiền, tài khoản chính phủ, quỹ Phúc lợi xã hội, đầu tư cổ phiếu, séc du lịch, báo cáo hệ thống quản lý thông tin (mis) và các khoản hoàn trả theo định kỳ (R-Returns), tủ gửi đồ an toàn, thanh toán với séc ngoại tệ và thu ngân, thành viên cho ngân hàng hợp tác, lương hưu/quỹ phúc lợi; chương trình phần mềm cung cấp cổng giao tiếp, cổng giao tiếp cho máy đọc thẻ từ (micr), dịch vụ ngân hàng qua điện thoại, các tiếp cận từ xa đối với khách hàng, thanh toán ra/nhận thanh toán.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ thiết kế phần mềm; dịch vụ hỗ trợ phát triển phần mềm cho lĩnh vực ngân hàng và tài chính.

---

(210) **4-2025-65722**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) NUCLEUS SOFTWARE EXPORTS LIMITED (IN)
33-35, Thyagraj Nagar Market, New Delhi 110003, India.
(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 09: Các module phần mềm cho dịch vụ ngân hàng và tài chính; phần mềm máy tính cho dịch vụ ngân hàng doanh nghiệp, bán lẻ và đầu tư; phần mềm cho việc cung cấp tích hợp tất cả các sản phẩm dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới chi nhánh, điện thoại, atm (dịch vụ ngân hàng tự động), pos (điểm cung cấp dịch vụ) và mạng internet được gia tăng giá trị bằng các dịch vụ đào tạo, tư vấn, thực hiện và phục vụ yêu cầu chuyên biệt của khách hàng cho các ngân hàng; phần mềm có thể nâng cấp được phục vụ việc lưu trữ dữ liệu; phần mềm để tạo lập và giới thiệu các lựa chọn mới và sản phẩm mới, trí tuệ nhân tạo cho phép khách hàng lựa chọn dịch vụ dựa trên giá trị; chương trình phần mềm cho thông tin và dịch vụ khách hàng, các tiến trình thực hiện giao dịch và an ninh;chương trình phần mềm dùng cho hệ thống tài khoản tiết kiệm và tài khoản vãng lai, các khoản tiền gửi cố định và tuần hoàn; chương trình phần mềm để xử lý các khoản vay với các phần hỗ trợ đi kèm, quản lý nợ và quản lý các công cụ nợ quá hạn, các khoản trả trước bằng tiền mặt khác bao gồm tín dụng tiền mặt và các khoản thấu chi có liên quan, các hối phiếu và các khoản trả trước không bằng tiền mặt khác; các chương trình phần mềm cho các giao dịch liên quan đến ngoại hối bao gồm hối phiếu bằng ngoại tệ, ngoại hối, thư tín dụng và hóa đơn nhập khẩu; chương trình phần mềm cho các giao dịch ngân hàng tại quầy bao gồm các dịch vụ ngân hàng cơ bản, chuyển vốn, sổ tiết kiệm, két tiền gửi an toàn, tủ cất giữ an toàn, thu nhận và truy xuất chữ ký và nhận dạng dấu vân tay, tủ đựng tiền, tài khoản chính phủ, quỹ phúc lợi xã hội, đầu tư cổ phiếu, séc du lịch, báo cáo hệ thống quản lý thông tin (mis) và các khoản hoàn trả theo định kỳ (r-returns), tủ gửi đồ an toàn, thanh toán với séc ngoại tệ và thu ngân, thành viên cho ngân hàng hợp tác, lương hưu/quỹ phúc lợi; chương trình phần mềm cung cấp cổng giao tiếp, cổng giao tiếp cho máy đọc thẻ từ (micr), dịch vụ ngân hàng qua điện thoại, các tiếp cận từ xa đối với khách hàng, thanh toán ra/nhận thanh toán.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ thiết kế phần mềm; dịch vụ hỗ trợ phát triển phần mềm cho lĩnh vực ngân hàng và tài chính.

---

(210) **4-2025-65723**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 26.4.18
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng
(731) NUCLEUS SOFTWARE EXPORTS LIMITED (IN)
33-35, Thyagraj Nagar Market, New Delhi 110003, India.
(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 09: Các module phần mềm cho dịch vụ ngân hàng và tài chính; phần mềm máy tính cho dịch vụ ngân hàng doanh nghiệp, bán lẻ và đầu tư; phần mềm cho việc cung cấp tích hợp tất cả các sản phẩm dịch vụ ngân hàng thông qua mạng lưới chi nhánh, điện thoại, ATM

(dịch vụ ngân hàng tự động), pos (điểm cung cấp dịch vụ) và mạng internet được gia tăng giá trị bằng các dịch vụ đào tạo, tư vấn, thực hiện và phục vụ yêu cầu chuyên biệt của khách hàng cho các ngân hàng; phần mềm có thể nâng cấp được phục vụ việc lưu trữ dữ liệu; phần mềm để tạo lập và giới thiệu các lựa chọn mới và sản phẩm mới, trí tuệ nhân tạo cho phép khách hàng lựa chọn dịch vụ dựa trên giá trị; chương trình phần mềm cho thông tin và dịch vụ khách hàng, các tiến trình thực hiện giao dịch và an ninh; chương trình phần mềm dùng cho hệ thống tài khoản tiết kiệm và tài khoản vãng lai, các khoản tiền gửi cố định và tuần hoàn; chương trình phần mềm để xử lý các khoản vay với các phần hỗ trợ đi kèm, quản lý nợ và quản lý các công cụ nợ quá hạn, các khoản trả trước bằng tiền mặt khác bao gồm tín dụng tiền mặt và các khoản thấu chi có liên quan, các hối phiếu và các khoản trả trước không bằng tiền mặt khác; các chương trình phần mềm cho các giao dịch liên quan đến ngoại hối bao gồm hối phiếu bằng ngoại tệ, ngoại hối, thư tín dụng và hóa đơn nhập khẩu; chương trình phần mềm cho các giao dịch ngân hàng tại quầy bao gồm các dịch vụ ngân hàng cơ bản, chuyển vốn, sổ tiết kiệm, két tiền gửi an toàn, tủ cất giữ an toàn, thu nhận và truy xuất chữ ký và nhận dạng dấu vân tay, tủ đựng tiền, tài khoản chính phủ, quỹ phúc lợi xã hội, đầu tư cổ phiếu, séc du lịch, báo cáo hệ thống quản lý thông tin (mis) và các khoản hoàn trả theo định kỳ (R-Returns), tủ gửi đồ an toàn, thanh toán với séc ngoại tệ và thu ngân, thành viên cho ngân hàng hợp tác, lương hưu/quỹ phúc lợi; chương trình phần mềm cung cấp cổng giao tiếp, cổng giao tiếp cho máy đọc thẻ từ (micr), dịch vụ ngân hàng qua điện thoại, các tiếp cận từ xa đối với khách hàng, thanh toán ra/nhận thanh toán.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ thiết kế phần mềm; dịch vụ hỗ trợ phát triển phần mềm cho lĩnh vực ngân hàng và tài chính.

---

(210) **4-2025-65724**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

NUTRIXA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65725**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

CURLIVA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65726**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

KIDURA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65727**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

FUTRIX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65728**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

COLLOBIO

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin

---

(210) **4-2025-65729**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ZENOGEN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin

---

(210) **4-2025-65730**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

CENOVIN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65731**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LANVIXOR

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65732**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

JOINTALIS

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65733**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

GANORIL

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65734**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

LIVERIX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65735**

(540)

MINDORA

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65736**

(540)

RAVINOR

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65737**

(540)

OMEZEN

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65738**

(540)

FENAVIX

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65739**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ROYALIX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65740**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MELOMAX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65741**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ALTIRA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65742**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

TRICOLLEX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65743**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

CITRUX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65744**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

BACOVITA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65745**

(540)

TEBILAR

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65746**

(540)

DREAMIX

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65747**

(540)

ZENISKY

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65748**

(540)

ZENCORA

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65749**

(540)

VITUNO

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65750**

(540)

GANIVOR

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65751**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

MONIVIR

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65752**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ZENOCOLL

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65753**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

BONETRIX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65754**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

ZENTHALIS

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65755**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

CALNOVA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-65756**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

VINORIL

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65757**

(540)

HELOMOM

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-65758**

(540)

IceFlow™
Mát lạnh tức thì

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH RU9 (VN)
39 Đinh Công Tráng, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối.

Nhóm 24: Vải; ga trải giường; chăn; bao gối.

---

(210) **4-2025-65759**

(540)

NEIHORI

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 1.1.2; 1.1.9; 14.3.21; 26.1.2; 26.1.4

(591) Màu đen, màu kem.

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại mỹ phẩm, serum dưỡng da, chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc), chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu (không chứa thuốc), son, bộ mỹ phẩm, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-65762**

(540)

KINU

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MORINAGA NUTRITIONAL FOODS VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Nam Phổ Yên, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; sữa gạo; sữa bột.

Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-65763**

(540)

KAZE

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MORINAGA NUTRITIONAL FOODS VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Nam Phổ Yên, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; sữa gạo; sữa bột.

Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-65764**

(540)

JAPAN SERVICES

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh than, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN JAPAN SERVICES (VN)
45/21 Hoàng Diệu 2, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VT LAW (CÔNG TY LUẬT TNHH VT LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-65765**

(540)

TAKUMI

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MORINAGA NUTRITIONAL FOODS VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Nam Phổ Yên, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; sữa gạo; sữa bột.

Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-65766**

(540)

TOPPING 68

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) NGUYỄN BÌNH DƯƠNG (VN)
Số nhà 235 đường Hoàng Văn Thụ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; nước khoáng (đồ uống); đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-65771**

(540)

DUMPLING YUAN

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65772**

(540)

袁记饺子
YUEN KEE DUMPLING

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65773**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

YUAN JI

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65774**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

DUMPLING YUEN

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65775**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

YUEN KEE

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65776**

(540)

DUMPLING 袁

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65777**

(540)

YUAN JI DUMPLING

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-65778**

(540)

BAHANHFOODS
Cùng làm ấm gian bếp Việt

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.11; 8.3.1; 8.3.25; 9.7.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH VIET ARTIS (VN)
A4/34/4 Liên Ấp 123, Ấp 1B, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kẹo; đồ gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo.

Nhóm 35: Mua bán: kẹo, đồ gia vị, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, mật ong, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đậu đã được bảo quản, hạt đã chế biến, rau đã sấy khô, rau, củ, đóng hộp, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, nồi nấu không dùng điện, chén, cốc, đũa, muỗng để múc dùng cho gia đình, dụng cụ nhà bếp, bình, ly.

---

(210) **4-2025-65779**

(540)

KK-Kang Kuang

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-65780**

(540)

KK Indosuper

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-65781**

(540)

Yoon-Seul

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRANG HÙNG (VN)
Khối 8, xã Bình Minh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-65783**

(540)

MOLLY

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street, #03-119, Cross Street Exchange, Singapore 048421

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thịt đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây hoặc rau; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nấm ăn được, đã chế biến; đậu phụ; trà sữa, sữa

là chủ yếu; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa lắc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; kẹo; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đồ gia vị; muối nở [natri bicarbonate dùng trong làm bánh]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đá và kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở kem lạnh; trà sữa trên cơ sở trà; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; bánh kẹo; mật ong; bánh pizza; sô cô la; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy; bánh nướng tráng miệng, cụ thể là bánh quy và bánh ngọt; bánh kẹo đông lạnh; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở đậu, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống côla; sinh tố nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-65784**

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(540)

SKULLPANDA

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street, #03-119, Cross Street Exchange, Singapore 048421

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thịt đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây hoặc rau; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nấm ăn được, đã chế biến; đậu phụ; trà sữa, sữa là chủ yếu; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa lắc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa.

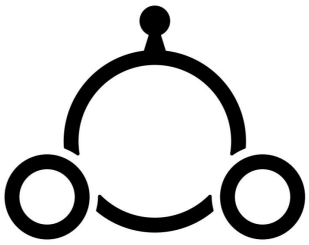
Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; kẹo; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đồ gia vị; muối nở [natri bicarbonate dùng trong làm bánh]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đá và kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở kem lạnh; trà sữa trên cơ sở trà; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; bánh kẹo; mật ong; bánh pizza; sô cô la; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy; bánh nướng tráng miệng, cụ thể là bánh quy và bánh ngọt; bánh kẹo đông lạnh; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở đậu, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống côla; sinh tố nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-65785**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street, #03-119, Cross Street Exchange, Singapore 048421
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thịt đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây hoặc rau; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nấm ăn được, đã chế biến; đậu phụ; trà sữa, sữa là chủ yếu; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa lắc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; kẹo; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đồ gia vị; muối nở [natri bicarbonate dùng trong làm bánh]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đá và kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở kem lạnh; trà sữa trên cơ sở trà; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; bánh kẹo; mật ong; bánh pizza; sô cô la; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy; bánh nướng tráng miệng, cụ thể là bánh quy và bánh ngọt; bánh kẹo đông lạnh; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở đậu, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống côla; sinh tố nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-65786**

(540)

DIMOO

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street, #03-119, Cross Street Exchange, Singapore 048421
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thịt đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây hoặc rau; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nấm ăn được, đã chế biến; đậu phụ; trà sữa, sữa là chủ yếu; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa lắc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; kẹo; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đồ gia vị; muối nở [natri bicarbonate dùng trong làm bánh]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đá và kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở kem lạnh; trà sữa trên cơ sở trà; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; bánh kẹo; mật ong; bánh pizza; sô cô la; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy; bánh nướng tráng miệng, cụ thể là bánh quy và bánh ngọt; bánh kẹo đông lạnh; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở đậu, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống côla; sinh tố nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-65787**

(540)

HIRONO

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street, #03-119, Cross Street Exchange, Singapore 048421

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thịt đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây hoặc rau; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nấm ăn được, đã chế biến; đậu phụ; trà sữa, sữa là chủ yếu; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa lắc; đồ uống trên cơ sở sữa dừa.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; kẹo; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đồ gia vị; muối nở [natri bicarbonate dùng trong làm bánh]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đá và kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở kem lạnh; trà sữa trên cơ sở trà; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; bánh kẹo; mật ong; bánh pizza; sô cô la; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy; bánh nướng tráng miệng, cụ thể là bánh quy và bánh ngọt; bánh kẹo đông lạnh; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở đậu, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống côla; sinh tố nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-65789**

(540)

ORY MẦN ĐẸP

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) LÊ NGỌC NHÂN (VN)
Tổ 3, ấp Hội Nhơn, xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa làm đẹp (dịch vụ thẩm mỹ viện); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-65790**

(540)

SONHAI

山海

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-65791**

(540)

D'HEE SKINLAB

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DHEE SKINLAB (VN)
255A7 Nguyễn Văn Lượng, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; xuất khẩu; nhập khẩu; bán buôn; bán lẻ: chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-65793**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 25.1.6
(591) Trắng, vàng, nâu và xánh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGỌC MAI (VN)
Số 46, Nguyễn Văn Cương, khu phố Nhơn Cầu, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-65794**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGỌC MAI (VN)
Số 46, Nguyễn Văn Cương, khu phố Nhơn Cầu, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-65795**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng ánh kim và xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGỌC MAI (VN)
Số 46, Nguyễn Văn Cương, khu phố Nhơn Cầu, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-65796**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG VIVIAN (VN)
49/4C ấp Chánh 1, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ (KHANH DUONG AND PARTNERS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; chế phẩm tẩy móng tay, móng chân; móng giả; vật liệu phủ bóng dùng trong quá trình tái tạo móng; chế phẩm chăm sóc móng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực sản phẩm chăm sóc móng.

Nhóm 08: Dụng cụ giũa móng; dụng cụ giũa móng dùng điện; dụng cụ đánh bóng móng tay dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ chà bóng móng dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; bộ dụng cụ cắt sửa móng tay bằng điện.

Nhóm 11: Đèn sấy móng; đèn điện.

Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa móng tay.

---

(210) **4-2025-65797**

(540)

LEGOBIKE

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ĐỖ THỊ PHƯƠNG HỒNG (VN)
29 đường 7, khu phố 35, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: xe đạp, xe điện, phụ kiện xe đạp (xích, nhông, phanh, đĩa), đèn xe gắn máy, đèn led xe gắn máy, vợt pickleball, bóng pickleball, giày thể thao, quần áo thể thao, khăn lông, kính bảo hộ, cặp, mũ, túi, ví, đồ da và giả da, giày thể thao, sổ tay, giấy nhớ, bưu thiếp, lịch, vé, tạp chí thể thao, tranh ảnh (quà tặng), quà tặng bằng gốm sứ, đồ thủ công mỹ nghệ, băng đầu gối, băng khuỷu tay (dụng cụ bảo hộ), băng cổ tay, bình nước, túi đựng dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-65798**

(540)

Ironwell

(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH IRONWELL METERING INTERNATIONAL (VN)
119/3 đường ĐT743A, khu phố Bình Thung 1, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo nước; linh kiện của đồng hồ đo nước; thiết bị báo mức nước; đồng hồ đo; cảm biến mức nước; bình chữa cháy bột; bình chữa cháy C02; bình chữa cháy tự động dạng bột; cuộn vòi chữa cháy; lăng phun chữa cháy; van góc chữa cháy; trụ chữa cháy; họng tiếp nước chữa cháy; vòi chữa cháy; Thiết bị báo cháy; Thiết bị dập lửa; đầu phun chữa cháy.

---

(210) **4-2025-65799**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, ghi đậm, ghi nhạt
(731) VISHNU & COMPANY TRADEMARKS PRIVATE LIMITED (IN)
L-108,109 3rd Floor, Lajpat Nagar-II, New Delhi-110024, India
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Các loại quả hạch, hạt và lá trầu chế biến được sử dụng làm nguyên liệu của pan masala.

Nhóm 30: Bạch đậu khấu [gia vị].

Nhóm 34: Thuốc lá nhai.

---

(210) **4-2025-66054**

(540)



(220) 22/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1
(591) Trắng, đen, vàng, xám.
(731) NGUYỄN DUY PHONG (VN)
Đội 12, thôn Nguyên Khê, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát; máy xay sinh tố.

Nhóm 11: Ấm đun nước bằng điện; thiết bị lọc không khí; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy hút mùi; bếp điện; bếp từ; nồi áp suất dùng điện; nồi lẩu dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nướng dùng điện; tủ sấy quần áo.

---

(210) **4-2025-66080**

(540)



(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.3.23
(731) TSUYOSHI TAKAHASHI (JP)
1093-4, Kamizu, Minakami-machi, Tone-gun, Gunma 379-1315 Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đai nịt bít tất; băng đai giữ tất chân; dây đeo [dây đai] dùng cho quần áo; đai thắt dùng ở phần eo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân [trừ đồ đi ở chân dùng cho thể thao]; trang phục hoá trang; đồ đi ở chân chuyên dụng dùng cho thể thao; quần áo dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-66082**

(540)

BMZ

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TSUYOSHI TAKAHASHI (JP)
1093-4, Kamizu, Minakami-machi, Tone-gun, Gunma 379-1315 Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đai nịt bít tất; băng đai giữ tất chân; dây đeo [dây đai] dùng cho quần áo; đai thắt dùng ở phần eo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân [trừ đồ đi ở chân dùng cho thể thao]; trang phục hoá trang; đồ đi ở chân chuyên dụng dùng cho thể thao; quần áo dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-66083**

(540)

ASHI-TORE

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) TSUYOSHI TAKAHASHI (JP)
1093-4, Kamizu, Minakami-machi, Tone-gun, Gunma 379-1315 Japan

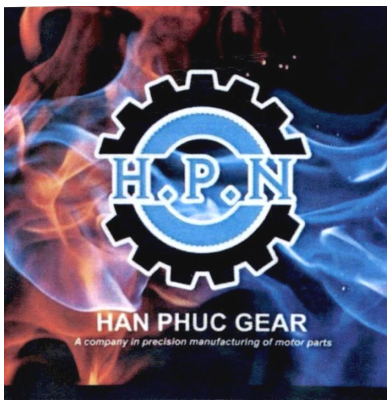
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đai nịt bít tất; băng đai giữ tất chân; dây đeo [dây đai] dùng cho quần áo; đai thắt dùng ở phần eo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân [trừ đồ đi ở chân dùng cho thể thao]; các bộ phận bảo vệ cho giày dép; trang phục hoá trang; đồ đi ở chân chuyên dụng dùng cho thể thao; quần áo dùng cho thể thao, trừ quần áo dùng cho thể thao dưới nước.

---

(210) **4-2025-66205**

(540)



(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 15.7.1; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MÔ TÔ HÂN PHÚC (VN)
Số 82/5 Lê Lợi, Ấp Trung Chánh 1, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhớt; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu diezel

---

(210) **4-2025-66206**

(540)

HP MOTOR PARTS

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MÔ TÔ HÂN PHÚC (VN)
Số 82/5 Lê Lợi, Ấp Trung Chánh 1, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhớt; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu diezel

Nhóm 09: Ắc quy điện; cụm ic [bộ xử lý trung tâm]; đồng hồ đo xăng và ghi cây số cho xe cộ; bộ sạc điện; cuộn cao áp [môbin sườn]; rơ le đèn xe.

---

(210) **4-2025-66207**

(540)

KINGAN
GENUINE PARTS
HAN PHUC MOTOR PARTS

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 15.7.1; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MÔ TÔ HÂN PHÚC (VN)
Số 82/5 Lê Lợi, Ấp Trung Chánh 1, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhớt; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu diezel

Nhóm 09: Ắc quy điện; cụm ic [bộ xử lý trung tâm]; đồng hồ đo xăng và ghi cây số cho xe cộ; bộ sạc điện; cuộn cao áp [môbin sườn]; rơ le đèn xe.

---

(210) **4-2025-66300**

(540)

tatoCa
ice cream

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.1.15; 2.1.30; 5.1.12; 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 18.5.1; 26.1.2
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, cam, đen, xám, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KEM TÂN TÔ CHÂU (VN)
Số 120 khu vực Thới Thạnh 1, phường Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que (kem lạnh); kem ốc quế (kem lạnh); kem ly (kem lạnh); kem ký (kem lạnh).

---

(210) **4-2025-66301**

(540)

安迪熊
Andy Bear

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) HUANG WENBIN (CN)
NO. 39, Shuiche, Xincang Village, Xinqiao Town, Yuzhou District, Yulin City, Guangxi, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy lau mặt; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn mặt giấy.

---

(210) **4-2025-66305**

(540)

Emio
Premium

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.11; 25.3.1; 26.11.12
(591) Tím đậm, tím nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH AN PAPERCOM (VN)
135 Hiệp Thành 31, khu phố 6, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút.

---

(210) **4-2025-66306**

(540)

NAMHIN
VIETNAMESE CUISINE

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.3.1; 24.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH XÈO TÔM NHẢY NĂM HIỀN (VN)
46 Phan Thanh, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-66307**

(540)

MISUCHIN

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH MISUCHIN (VN)
Khu trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp Việt Đức, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn vải ướt; khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt (không làm bằng giấy).

---

(210) **4-2025-66308**

(540)



(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH AN PAPERCOM (VN)
135 Hiệp Thành 31, khu phố 6, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút.

---

(210) **4-2025-66331**

(540)



(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 26.4.18

(591) Be nhạt, xanh dương đậm.

(731) NGUYỄN TRỌNG NHÂN (VN)
Số 5C tổ 55, KV 11, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy công cụ, máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển], máy tiện [máy công cụ], máy phay, máy khoan, dụng cụ cầm tay [không vận hành thủ công], người máy công nghiệp, máy gia công trung tâm để gia công kim loại, băng tải [máy móc]; mua bán: hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp, dụng cụ và thiết bị đo, phần mềm máy tính [ghi sẵn], ứng dụng phần mềm máy tính [có thể tải về], thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

---

(210) **4-2025-66332**

(540)



(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.20; 5.5.19; 7.1.11; 26.1.1
(731) SHANXI XINGHUACUN FENJIU DISTILLERY CO., LTD. (CN)
Xinghuacun Village, Fenyang City, Shanxi Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa trái cây, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn đã qua chưng cất của Trung Quốc (rượu baijiu); đồ uống có cồn, trừ bia; dịch chiết trái cây có cồn; rượu cốc-tai; rượu tinh chất; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu khai vị; rượu vang; rượu gạo; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu uống sau bữa ăn giúp tiêu thực.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ sao chụp; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh.

---

(210) **4-2025-66335**

(540)

Secret World

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) HANGZHOU ZHOULIN E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
808, Bldg.1, No. 4028, Nanhuan Rd., Puyan St., Binjiang Dist., Hangzhou, Zhejiang, 310000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Yếm; miếng dán ngực [đồ lót]; quần áo lót; quần lót; quần lót chẽn gối của phụ nữ; quần áo; quần áo ngủ; áo lót; áo ngực dạng dính; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-66337**

(540)

Pzz

(220) 23/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) ZHEJIANG AIWENHU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2986, 5th Floor, Building 4, No. 88 Renhe Avenue, Renhe Street, Yuhang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy xay thịt, chạy điện; máy phun rửa áp lực cao; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy bơm nước, chạy điện; máy giặt áp lực cao; máy xén cỏ.

---

(210) **4-2025-66339**

(540)

KANGREA

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.13.1; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9
(591) Đen, cam, đỏ đô.
(731) CÔNG TY TNHH KANGREA (VN)
Số 15 - 17 Nguyễn Ngọc Nại, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-66340**

(540)

PIKO®

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.1.25
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH NHẬT PHÁT (VN)
98/3B KP Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại di động, cụ thể là: thiết bị sạc pin điện thoại di động, vỏ ốp bảo vệ điện thoại di động; điện thoại di động; tai nghe; loa; pin điện thoại di động.

Nhóm 35: Mua bán nhập khẩu: phụ kiện, linh kiện điện thoại di động, máy tính (cục sạc pin, tai nghe, thẻ nhớ, bao da, bao silicone, dây đeo điện thoại, ticker trang trí, hình dán trang trí điện thoại, màn hình điện thoại, kính cường lực, nắp điện thoại di động, bao chống sốc cho máy tính, bao điện thoại chống thấm nước), điện thoại di động, máy tính bảng, máy chụp hình, loa, amply.

---

(210) **4-2025-66341**

(540)

Probirium

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG (VN)
26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-66342**

(540)

Prolacty

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG (VN)
26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-66343**

(540)

Probiobes

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG (VN)
26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-66344**

(540)

Procilus

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG (VN)
26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-66348**

(540)



(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026

(531) 4.3.20; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2; 26.4.3

(591) Vàng, đen.

(731) HỒ VIẾT HẬU (VN)
Số 49, tổ 2, ấp Hòa Thuận, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-66349**

(540)



(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STAKA VIỆT NAM (VN)
Số 72C Nguyễn Sỹ Sách, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; vòi phun bằng kim loại; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại [hộp rỗng]; đầu nối cáp bằng kim loại, không dẫn điện; xích bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

Nhóm 07: Kích thủy lực; máy bơm dầu mỡ; chìa vặn vít chạy điện; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; mâm cặp mũi khoan [bộ phận máy]; dụng cụ đầm [máy móc]; vòi phun cho động cơ; súng phun keo dính, dùng điện; tời kéo; máy rung dùng trong công nghiệp.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; mũi nhọn để đục, khoét [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; dao phay [dụng cụ gia công cơ khí cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ tán đinh [công cụ cầm tay].

Nhóm 09: Đồng hồ đo; mặt nạ thợ hàn; thước thủy ngân; đồng hồ đo khí [dụng cụ đo đạc].

Nhóm 11: Mỏ đốt; mỏ hàn hơi.

Nhóm 12: Bơm dùng cho lốp xe đạp.

Nhóm 16: Dao rọc giấy [dụng cụ mở bì thư].

Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng.

Nhóm 22: Dây buộc, không bằng kim loại; dây treo, không bằng kim loại để vận chuyển hàng hóa có tải trọng lớn.

Nhóm 25: Áo khoác ngoài [trang phục].

---

(210) **4-2025-66469**

(540)

ÔNG THỤC

(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH BẢO TỒN GEN VIỆT NAM (VN)
Số 5/9 Tố Hữu, thôn Đồng Chạ, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cam tươi; quýt tươi; gà giống; lợn giống; động vật giống; hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-66470**

(540)



(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.15; 5.7.11; 5.7.22; 5.7.23
(591) Cam đậm, cam nhạt, Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH BẢO TỒN GEN VIỆT NAM (VN)
Số 5/9 Tố Hữu, thôn Đồng Chạ, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cam tươi; quýt tươi; gà giống; lợn giống; động vật giống; hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-66518**

(540)



(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.10; 1.15.5; 21.3.1; 25.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO FIRE SPORT (VN)
Số 4 lô 1 ngõ 217 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ bóng rổ; huấn luyện và đào tạo vđv bóng rổ.

---

(210) **4-2025-66564**

(540)



(220) 24/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.25; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25; 26.3.23
(591) Đỏ, vàng, vàng đồng, trắng.
(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NINH (VN)
Tầng 15 và tầng 17, trụ sở liên cơ quan số 3, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh chả; bánh gật gù; kẹo lạc hồng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, quảng bá: bánh chả, bánh gật gù, kẹo lạc hồng.

---

(210) **4-2025-66588**

(540)



(220) 25/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT RƯỢU SÀI GÒN (VN)
818A Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống hoa quả có cồn; rượu.

---

(210) **4-2025-66589**

(540)



(220) 25/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT RƯỢU SÀI GÒN (VN)
818A Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống hoa quả có cồn; rượu.

---

(210) **4-2025-66683**

(540)

TOTAM

(220) 25/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỐ TÂM (VN)
Số 15&16/232 Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải, nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-66743**

(540)



(220) 25/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 1.15.21; 1.15.23; 26.1.1; 26.13.1
(591) Nâu, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, đỏ đô, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN NƯỚC MẮM PHAN THIẾT HT (VN)
Khu phố 12, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu sản phẩm nước mắm.

---

(210) **4-2025-66744**

(540)



(220) 25/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 17.2.2; 25.1.6; 26.15.15
(591) Đen, xám, trắng, vàng, vàng ánh kim, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CHAOWEI BATTERY (VN)
132/1C/18 đường Mã Lò, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ắc quy cho xe cộ; pin.

---

(210) **4-2025-67110**

(540)

Td.jeans

(220) 26/12/2025
(441) 25/02/2026
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN VĂN ĐÃNG (VN)
Số 522, khối 6, xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-67125**

(540)

SYREN

(220) 29/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ giảm béo toàn thân và từng phần; dịch vụ khám chữa bệnh của phòng khám đa khoa, chuyên khoa; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-67126**

(540)

SYREN

(220) 29/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (chế phẩm chăm sóc da) không chứa thuốc; nước hoa; dầu gội đầu không chứa thuốc; dầu xả tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; máy chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; thiết bị thẩm mỹ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị làm đẹp, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dầu gội dầu, kem dưỡng đa, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể, thiết bị thẩm mỹ làm đẹp, thiết bị xoa bóp; nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành thẩm mỹ viện, cửa hàng mỹ phẩm, nhà thuốc, trung tâm tư vấn sức khỏe và sắc đẹp).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về công nghệ và kỹ thuật trong lĩnh vực làm đẹp; dịch vụ nghiên cứu về mỹ phẩm và dược mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn về công nghệ và kỹ thuật làm đẹp và khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-67127**

(540)



(220) 29/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ giảm béo toàn thân và từng phần; dịch vụ khám chữa bệnh của phòng khám đa khoa, chuyên khoa; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-67128**

(540)



(220) 29/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (chế phẩm chăm sóc da) không chứa thuốc; nước hoa; dầu gội đầu không chứa thuốc; dầu xả tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; máy chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; thiết bị thẩm mỹ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị làm đẹp, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dầu gội dầu, kem dưỡng đa, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể, thiết bị thẩm mỹ làm đẹp, thiết bị xoa bóp; nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành thẩm mỹ viện, cửa hàng mỹ phẩm, nhà thuốc, trung tâm tư vấn sức khỏe và sắc đẹp).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về công nghệ và kỹ thuật trong lĩnh vực làm đẹp; dịch vụ nghiên cứu về mỹ phẩm và dược mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn về công nghệ và kỹ thuật làm đẹp và khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-67346**

(540)



(220) 29/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG Á CHÂU (VN)
Số 1C9 ấp 1, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phế liệu công nghiệp.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt công trình bảo vệ môi trường (xử lý nước thải, nước cấp, khí thải).

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý chất thải nguy hại và không nguy hại; tiêu hủy rác thải; tái chế chất thải và rác thải; dịch vụ phân loại chất thải và vật liệu tái chế (biến đổi); dịch vụ phục hồi/cải tạo môi trường.

Nhóm 41: Dịch vụ biên soạn, xuất bản, phát hành sổ tay về kiến thức pháp luật môi trường; sản xuất nội dung cho video dành cho mục đích giải trí.

Nhóm 42: Tư vấn thực hiện hồ sơ môi trường, dự án bảo vệ môi trường; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế ứng dụng di động (phần mềm).

---

(210) **4-2025-67942**

(540)



(220) 31/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HI SWEETIE VIỆT NAM (VN)
B-TT10-4 thuộc dự án Him Lam Vạn Phúc, đường Tố Hữu, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; bánh; kẹo; các loại ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi - rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: chè, cà phê, ca cao.

---

(210) **4-2025-67943**

(540)



(220) 31/12/2025
(441) 25/02/2026
(531) 5.1.5; 5.1.16; 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, vàng, ghi xám, đen, trắng.
(731) VŨ HUYỀN TRANG (VN)
Tân Triều, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; bánh; kẹo; các loại ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại đồ uống đóng chai không có cồn; xi - rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: chè (trà), cà phê, ca cao, bánh, kẹo, mứt, các loại ngũ cốc đã chế biến, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại đồ uống đóng chai không có cồn, xi - rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-67946**

(540)

KIYOSHI

(220) 31/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU CHẤT LƯỢNG VÀNG (VN)
F9/9/2D tổ 9A, ấp 6, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đồ điện gia dụng: nồi cơm điện; bếp từ; bếp hồng ngoại; quạt gió bằng điện; đèn chiếu sáng; thiết bị cho bếp gas bằng kim loại: van gas bằng kim loại; dây dẫn gas bằng loại.

Nhóm 21: Thiết bị nhà bếp (nồi, xoong, chảo) không dùng điện.

---

(210) **4-2025-68023**

(540)

AGRIMART PRO 9999

(220) 31/12/2025
(441) 25/02/2026
(731) CÔNG TY TNHH HẠNH NGUYÊN VINA (VN)
Khu phố Phú Hiệp 2, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Chế phẩm để làm trong/làm sạch; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm sinh học xử lý nước và đáy ao nuôi tôm cá; chế phẩm sinh học (men) dùng để xử lý môi trường nước cho nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2026-00054**

(540)



(220) 05/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.28; 2.9.1; 9.3.5
(591) Xanh, hồng, vàng đồng.
(731) NGUYỄN BÁ QUÂN (VN)
Thôn Văn Trong, xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2026-00530**

(540)



(220) 07/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 1.1.3; 1.1.10; 4.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG VĂN THÀNH (VN)
118/4 Dương Văn An, Vỹ Dạ, thành phố Huế

(511) Nhóm 25: Áo mưa (người lớn và trẻ em) gồm: áo mưa bộ, áo mưa cánh dơi, áo mưa bít bằng chất liệu pvc.

---

(210) **4-2026-00582**

(540)



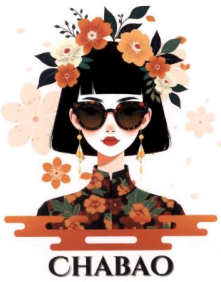
(220) 07/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 6.1.2
(591) Đen, đỏ đậm, trắng, xám, xám đậm.
(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110 Phố Vọng, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; nước uống có hương vị hoa quả; nước uống tinh khiết; nước ngọt; xi-rô và các chế phẩm khác dùng làm đồ uống không có cồn; nước tăng lực [không cồn, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2026-00699**

(540)



(220) 07/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 2.3.1; 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23; 5.13.25
(591) Cam, nâu đỏ, đen, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ BẢO PHONG (VN)
Tầng 2, số 167 An Trạch, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do quán thực hiện; quán giải khát; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2026-00822**

(540)

SERYN

(220) 08/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ giảm béo toàn thân và từng phần; dịch vụ khám chữa bệnh của phòng khám đa khoa, chuyên khoa; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2026-00823**

(540)

SERYN

(220) 08/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ giảm béo toàn thân và từng phần; dịch vụ khám chữa bệnh của phòng khám đa khoa, chuyên khoa; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2026-00824**

(540)



(220) 08/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (chế phẩm chăm sóc da) không chứa thuốc; nước hoa; dầu gội đầu không chứa thuốc; dầu xả tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; máy chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; thiết bị thẩm mỹ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị làm đẹp, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dầu gội dầu, kem dưỡng đa, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể, thiết bị thẩm mỹ làm đẹp, thiết bị xoa bóp; nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành thẩm mỹ viện, cửa hàng mỹ phẩm, nhà thuốc, trung tâm tư vấn sức khỏe và sắc đẹp).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về công nghệ và kỹ thuật trong lĩnh vực làm đẹp; dịch vụ nghiên cứu về mỹ phẩm và dược mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn về công nghệ và kỹ thuật làm đẹp và khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2026-00825**

(540)



(220) 08/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.25
(591) Xanh dương, cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MEDPRO ASIA (VN)
Số 24 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (chế phẩm chăm sóc da) không chứa thuốc; nước hoa; dầu gội đầu không chứa thuốc; dầu xả tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; máy chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; thiết bị thẩm mỹ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị làm đẹp, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dầu gội dầu, kem dưỡng đa, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể, thiết bị thẩm mỹ làm đẹp, thiết bị xoa bóp; nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành thẩm mỹ viện, cửa hàng mỹ phẩm, nhà thuốc, trung tâm tư vấn sức khỏe và sắc đẹp).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về công nghệ và kỹ thuật trong lĩnh vực làm đẹp; dịch vụ nghiên cứu về mỹ phẩm và dược mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn về công nghệ và kỹ thuật làm đẹp và khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2026-01347**

(540)



(220) 10/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 5.11.15; 25.1.6; 25.1.17
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110 Phố Vọng, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; nước uống hương hoa quả; nước ép trái cây; nước tăng lực (không cồn và không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát các loại (không cồn).

---

(210) **4-2026-01348**

(540)



(220) 10/01/2026
(441) 25/02/2026
(531) 3.1.4; 6.1.2
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110 Phố Vọng, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; nước uống có hương vị hoa quả; nước uống tinh khiết; nước ngọt; xi-rô và các chế phẩm khác dùng làm đồ uống không có cồn; nước tăng lực [không cồn, không dùng cho mục đích y tế].

PHẦN II

SỬA ĐỔI ĐƠN

Thông báo số: 74/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 05/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02730 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-63057	27/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 519 đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 79/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 05/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02770 Ngày nộp: 13/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42552	09/09/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật sở hữu trí tuệ INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 4110/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03180 Ngày nộp: 15/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-08698	07/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 11 ngách 161, ngõ 169 đường Hoàng Mai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 4111/TB-SHTT.IP, ngày 09/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03179 Ngày nộp: 15/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59813	26/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ấp Thọ Hòa Đông A, xã Phú Tâm, tỉnh Sóc Trăng

Thông báo số: 4145/TB-SHTT.IP, ngày 10/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01906 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14439	08/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1, phố Đỗ Quang, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7566/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03274 Ngày nộp: 22/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03221	22/01/2024

4-2024-03222	22/01/2024
4-2024-03223	22/01/2024
4-2024-04515	30/01/2024
4-2024-04516	30/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7572/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03124 Ngày nộp: 10/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30203	02/07/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trí Tuệ Interbra
89 Phạm Huy Thông, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7583/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02810 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22433	22/05/2024
4-2024-46397	27/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 135B -137 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7584/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03127 Ngày nộp: 10/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-08366	06/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7588/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02456 Ngày nộp: 21/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-32361	20/09/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 24 Tràng Tiền, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7589/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02793 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-62410	24/12/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7595/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03011 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04903	21/02/2023
4-2023-31615	21/07/2023
4-2023-41024	14/09/2023
4-2023-49105	30/10/2023
4-2023-49106	30/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HƯU TRÍ TUỆ WEFLY
Tầng 4, số 144 đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7606/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02048 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-33137	18/08/2020
4-2022-47294	09/11/2022
4-2023-52327	16/11/2023
4-2024-43183	12/09/2024
4-2024-44541	19/09/2024
4-2024-44542	19/09/2024
4-2024-44543	19/09/2024
4-2024-44544	19/09/2024
4-2024-52505	07/03/2023
4-2024-54941	13/11/2024
4-2024-54942	13/11/2024

4-2024-54943	13/11/2024
4-2024-61606	19/12/2024
4-2025-12539	27/03/2025
4-2025-27071	11/06/2025
4-2025-27072	11/06/2025
4-2025-27073	11/06/2025
4-2025-27074	11/06/2025

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHẠM ANH NGUYÊN (ANPHAMCO CO., LTD)
Địa chỉ: 51C1 khu đô thị mới Đại Kim, phố Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 047

Thông báo số: 7607/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02079 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39876	23/08/2024
4-2024-39877	23/08/2024
4-2024-39878	23/08/2024
4-2024-39879	23/08/2024
4-2024-39880	23/08/2024

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 86 phố Trần Vỹ, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
2. Email của Người nộp đơn:
hanhchinhnhansu@huyenphi.vn
3. Đại diện của Người nộp đơn:
Dương Thị Phượng

Thông báo số: 7608/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02306 Ngày nộp: 10/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14413	22/04/2022

Mục sửa đổi:
Nội dung mới:

1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp của người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH INPEC
Mã đại diện 309
3. Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ "dịch vụ bán buôn, bán lẻ hàng hoá, sản phẩm: chăn, ga, gối, đệm, màn, rèm, hàng da và giả da khác, giường, tủ, bàn, ghế, đồ chơi, thú nhồi bông, búp bê, hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ dùng trong nhà bếp, hoa khô, hoa lụa, quà lưu niệm." khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 7609/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02441 Ngày nộp: 20/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-31988	02/07/2025

Mục sửa đổi:
Nội dung mới:

1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
36 đường Nội Khu Hưng Gia 1, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
Địa chỉ: A426OT01, tầng 26, toà A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Mã đại diện: 267

Thông báo số: 7613/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02486 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57045	12/12/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Chín Mười, phường Đông , tỉnh Ninh Bình
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH INPEC
Địa chỉ:Số 165 lô C4 KĐT Đại Kim – Định Công, phường Định Công, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 309

Thông báo số: 7614/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02499 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-11068	11/04/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
Địa chỉ: Phòng 1003, tầng 10, toà nhà Doji, số 81-85 Hàm Nghi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
Mã đại diện: 262

Thông báo số: 7615/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02634 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-29652	23/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế

Thông báo số: 7616/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02635 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08601	07/03/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Nhà số 5, ngõ 34, đường Xuân Khôi, tổ 37, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7617/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02642 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-41010	13/08/2025
4-2025-41011	13/08/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 1, ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7618/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02643 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05832	07/02/2024

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: YONWOOSTEEL CO., LTD
Địa chỉ: 1204-27, Pyeonghwa-ro, Yangju-si, Gyeonggi-do 11497, Republic of Korea

---

Thông báo số: 7619/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02646 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21308	24/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP Limited)
Địa chỉ: M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
Mã số đại diện: 157

Thông báo số: 7620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02662 Ngày nộp: 04/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-14716	11/05/2018

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ " đồ đi chân " khỏi nhóm 25;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 7621/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02669 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-21358	03/06/2022

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 35; 43 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Loại bỏ " cho thuê căn hộ " khỏi nhóm 36;
- Loại bỏ " Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ " khỏi nhóm 41;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 7622/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02670 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18643	02/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
Số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 7623/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02672 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-33268	09/07/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 187B Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7624/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02673 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-36379	23/07/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 187B Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7625/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02675 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13772	03/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 27F, Azabudai Hills Mori JP Tower, 1-3-1 Azabudai, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 7626/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02679 Ngày nộp: 06/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11858	31/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Tầng 9, tòa nhà văn phòng tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7627/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02687 Ngày nộp: 06/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-17458	23/04/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 662 đường Phạm Hùng, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 7628/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02688 Ngày nộp: 06/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-41820	05/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 17C Đoàn Kết, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7630/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02693 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26762	14/06/2024

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT
Số 6, ngõ 132 Khương Trung, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7631/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02696 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13489	10/04/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Phòng 401+402 tầng 4 khu nhà A, số 20 phố Thuỵ Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu Công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty Luật TNHH Trí Minh
Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Việt/Viet Tower, số 1 phố Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
Mã số đại diện: 336

Thông báo số: 7633/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02704 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30339	14/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu Công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH INPEC
Địa chỉ: Số 165 lô C4 KĐT Đại Kim – Định Công, phường Định Công, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 309

Thông báo số: 7634/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02706 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-39569	07/08/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: TDP 1, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 8871/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03387 Ngày nộp: 31/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-27925	16/06/2025

Mục sửa đổi: - Tên và địa chỉ Người nộp đơn được sửa đổi thành: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh; Tầng 19-21, Tòa nhà liên cơ quan 3, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Nội dung mới: - Khu vực địa lý nêu tại Điều 5, 11 Quy chế Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận được sửa đổi tương ứng thành các xã: Đồng Kỳ, Bố Hạ, Xuân Lương, Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh.

Thông báo số: 9032/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01345 Ngày nộp: 05/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26884	14/06/2024
4-2024-26885	14/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: d'Alba Global Co., Ltd.

Thông báo số: 9425/TB-SHTT.IP, ngày 21/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2026-00114 Ngày nộp: 13/01/2026

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57598	13/12/2023

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới: - Nhóm 36: Tư vấn chứng khoán, tư vấn tài chính (không bao gồm dịch vụ tư vấn về bất động sản);
- Phần danh mục hàng hóa và dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 9595/TB-SHTT.IP, ngày 22/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03341 Ngày nộp: 26/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02959	21/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ: Xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ
Nội dung mới:
Mẫu nhãn hiệu: BÁNH SẮN XÃ HIỀN LƯƠNG - TỈNH PHÚ THỌ

Thông báo số: 9596/TB-SHTT.IP, ngày 22/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03340 Ngày nộp: 26/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02956	21/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ: Xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ
Nội dung mới:
Mẫu nhãn Hiệu: Bánh Sắn xã Hiền Lương tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 10280/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 22/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02794 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06012	25/02/2022
4-2022-06013	25/02/2022

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Regal Group
Số 52-54 đường Võ Văn Kiệt, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng
Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ nhóm 35 và nhóm 43 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 10820/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03272 Ngày nộp: 22/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-60196	21/11/2025
4-2025-60197	21/11/2025
4-2025-60198	21/11/2025

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần du thuyền Pelican
Số 19 Anh Đào, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 11283/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02270 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49326	15/10/2024

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón" khỏi nhóm 35.
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11284/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02428 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23344	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô đất CN-09, khu công nghiệp Đồng Văn IV, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình

---

Thông báo số: 11285/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02429 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16966	22/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 21A Hoàng Quốc Việt, phường An Cựu, thành phố Huế

Thông báo số: 11286/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02431 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23343	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô đất CN-09, khu công nghiệp Đồng Văn IV, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình

---

Thông báo số: 11287/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02416 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20953	14/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 11288/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02405 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52358	08/12/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại - dịch vụ giao nhận TI LA

Thông báo số: 11289/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02400 Ngày nộp: 16/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-40092	23/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 466/5A Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11290/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02420 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19731	08/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Bàn Thạch, xã Hòa Xuân, tỉnh Đắk Lắk

Thông báo số: 11291/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02602 Ngày nộp: 30/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58933	21/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 67/1A TA 04, khu phố 1, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11292/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02611 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24976	14/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: TDP Nguyễn Thái Học 01, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai

---

Thông báo số: 11293/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02612 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46463	16/10/2023

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ & ĐÀO TẠO SAO VIỆT NAM
Số 20-BT1, đường Bùi Xuân Phái, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11294/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02613 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-47406	04/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 0981559233
Email: dcg.banphapche@deoca.vn

Thông báo số: 11295/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02617 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56456	07/12/2023

Mục sửa đổi: 1.Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG AN VIỆT NAM
Số 15/5/196, đường Đại Mỗ, tổ dân phố Chợ, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
2. Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 11296/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02618 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45108	17/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ấp Tân Hiệp, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 11297/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02622 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12384	04/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tòa nhà H3, lầu 1, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11298/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02603 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22786	07/06/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô A2, đường số 5, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 11299/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02845 Ngày nộp: 18/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49215	15/10/2024
4-2024-49216	15/10/2024
4-2024-49217	15/10/2024
4-2024-49218	15/10/2024
4-2024-49219	15/10/2024

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại và đầu tư dược phẩm Viphar
Số 17 đường 1B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11300/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02852 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39546	21/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 346/9 Bình Lợi, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11301/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02838 Ngày nộp: 18/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27161	17/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 32, đường Hà Huy Tập, khóm 4, xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11302/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02837 Ngày nộp: 18/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-27282	11/07/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 65 Nguyễn Du, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11303/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02894 Ngày nộp: 21/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12600	28/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 3K4, ngõ 43 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11304/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02840 Ngày nộp: 18/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38327	28/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn và phát triển thương hiệu AMC Việt Nam
Số 7, ngách 85/1, ngõ 85, phố Định Công Thượng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11305/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02803 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38941	19/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô H14/1, KCN Bắc Đồng Phú, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 11306/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02814 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00222	03/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 94 Lê Đại Hành, khu phố 5, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11307/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02815 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24427	30/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 374 Nguyễn Huỳnh Đức, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 11311/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01837 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-41121	08/12/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Vĩnh Lộc, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 11312/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02312 Ngày nộp: 10/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28831	25/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 40/5, Trần Thị Nhượng, khóm 2, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11313/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02324 Ngày nộp: 10/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-42801	25/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô A2, khu công nghiệp Tân Kim mở rộng, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 11314/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02328 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-45854	25/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 6, tòa nhà Zen Tower, số 12 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11315/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02329 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-45855	25/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 68D Quang Trung, xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai

Thông báo số: 11316/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02338 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18345	26/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 517, tờ bản đồ số 26, đường ĐT.852, ấp Tân Thành, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11317/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02343 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39460	21/08/2024
4-2024-39461	21/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 39H, đường Hoàng Hoa Thám, khóm 5, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 11318/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02347 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50870	08/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Khu 2, xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 11319/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02360 Ngày nộp: 14/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-19355	17/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 246 đường 30/4, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 11320/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02375 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-47748	17/11/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 65, phố Hàng Bông, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11321/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02378 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09967	15/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 98B đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11322/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02380 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-10753	19/03/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô số 40, đường 19/5, khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, xã Vĩnh Hiệp, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 11323/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02389 Ngày nộp: 16/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39458	21/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 2830, tờ bản đồ số 4, KV Phú Nhuận A, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 11324/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02749 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28831	25/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 40/5 Trần Thị Nhượng, khóm Hòa Lạc, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11325/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02933 Ngày nộp: 25/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-12752	06/04/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lầu 8, tòa nhà Loyal, 151 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11326/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02943 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-45663	25/09/2024
4-2024-45664	25/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đường D3-3, KCN Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 11327/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02960 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43621	16/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 518 đường Nguyễn Văn Thành, khu 8, phường Chánh Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11328/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02961 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43620	16/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 518 đường Nguyễn Văn Thành, khu 8, phường Chánh Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11329/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02979 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49136	30/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ấp Hòa Thạnh, xã Bình Ninh, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 11330/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02980 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49137	30/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ấp Hòa Thạnh, xã Bình Ninh, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 11331/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02990 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44811	20/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 679 Điện Biên Phủ, phường Mỹ Thạnh Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11332/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02993 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37976	24/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 56 ngõ 514 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11333/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02994 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37977	24/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 56 ngõ 514 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11665/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02779 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29417	28/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 110, khu phố Thanh Sơn 2, phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 11666/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02659 Ngày nộp: 04/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38622	16/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 64 Phổ Quang, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11667/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02664 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-36847	07/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 244/31/14 HT17, khu phố 60, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11668/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02750 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37925	13/08/2024
4-2024-40824	28/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 23 Ngô Quyền, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

---

Thông báo số: 11669/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02760 Ngày nộp: 13/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35250	30/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 957, 962, 963, 1021, tờ bàn đồ số 8, quốc lộ 54, ấp Ông Rùm, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 11670/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02762 Ngày nộp: 13/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53474	15/12/2022
4-2022-53475	15/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng 02, tầng 08, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật

Thông báo số: 11671/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02775 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07910	04/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lầu 4, tòa nhà Ben Thanh Times Square, số 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11672/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02780 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30631	05/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 27/47 đường Tân Thành Nối Dài, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11673/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02781 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26764	14/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô AIV-1, khu công nghiệp Giao Long giai đoạn 2, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 11674/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02782 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37230	09/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 37/1A Hồ Văn Nhánh, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02784 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02406	20/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM

Thông báo số: 11677/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02788 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27160	17/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ấp Thị, phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 11678/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02789 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38039	14/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 94 Lê Quang Đạo, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 11679/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02790 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-40351	26/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 1, ấp 10, xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 11680/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02791 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44807	20/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 679 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11681/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02792 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42765	10/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 196 Trần Hưng Đạo, phường Ninh Kiều, thành phố cần Thơ

Thông báo số: 11687/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01349 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-21060	14/05/2025
4-2025-21061	14/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Tư vấn Nexrise

Lầu 1B, 116-118 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11688/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01147 Ngày nộp: 11/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58122	15/12/2023

Mục sửa đổi: Tên/địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11692/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01405 Ngày nộp: 11/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-36349	19/10/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11694/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03082 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37231	09/08/2024
4-2024-37232	09/08/2024
4-2024-37233	09/08/2024
4-2024-37234	09/08/2024
4-2024-37235	09/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô 26C, đường số 9, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 11695/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00034 Ngày nộp: 04/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-11599	31/03/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 828 Nguyễn Văn Linh, khu dân cư Happy Valley, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

GREEN ACRES

Thông báo số: 11696/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02349 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23104	24/05/2024

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới:
- Nhóm 10: Thiết bị nội soi cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật sử dụng trong nha khoa; máy tăm nước dùng trong nha khoa; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; vòng niềng răng sử dụng trong nha khoa; máy phát laser cho mục đích nha khoa; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé; vòng kích thích việc mọc răng; tất cả các sản phẩm nói trên không bao gồm thiết bị và dụng cụ nhãn khoa.
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11702/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01198 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-63367	27/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Khối phố Hương Trà Tây, phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 11703/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01200 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21656	17/05/2024

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ANH ĐÀO FOOD
Số 59, đường Nguyễn Văn Cừ, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Thông báo số: 11704/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01299 Ngày nộp: 30/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23707	29/05/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ WINTER

Thông báo số: 11706/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01441 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27127	27/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11707/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00019 Ngày nộp: 07/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20189	19/05/2023
4-2023-20190	19/05/2023
4-2023-20193	19/05/2023
4-2023-24447	12/06/2023
4-2023-24448	12/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới: 149 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11722/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01255 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30457	14/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 3, phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11725/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03092 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-21569	06/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 99/16 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11726/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03096 Ngày nộp: 08/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-33884	22/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ngõ 31 phố Do Nha, tổ dân phố số 3 Miêu Nha, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11727/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03119 Ngày nộp: 09/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24511	03/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 375/77 ấp Vĩnh Lộc, xã Phú Phụng, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 11728/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03134 Ngày nộp: 11/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32713	16/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 685 Lê Đức Anh, khu phố 39, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11729/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03069 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11566	22/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 23/20/7 đường 27, khu phố 70, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ nhóm 03, 05, 35 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11730/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03068 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37347	09/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 472/2 đường Lê Đức Thọ, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11731/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03063 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23220	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 326 đường Ba Tháng Hai, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11732/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03062 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23219	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 194/2 Nguyễn Trọng Tuyển, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11733/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03061 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23218	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 326 đường Ba Tháng Hai, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11734/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03060 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23217	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 326 đường Ba Tháng Hai, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11735/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03059 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23216	27/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 326 đường Ba Tháng Hai, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11736/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03086 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-20474	12/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 364A/4, Trần Vĩnh Kiết, khu vực 1, phường An Bình, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 11738/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02707 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25942	10/06/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11739/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02714 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10998	28/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 7/9, khu phố Bình Đức 2, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11740/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02715 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22646	31/05/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ BÌNH MINH
Căn hộ Shophouse SH2-08, dự án Bình Minh Garden, số 93, phố Đức Giang, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11741/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02717 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-37298	28/07/2025

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn Tiền Hải

Thông báo số: 11742/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02722 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28253	21/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Trực Trì, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 11743/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02723 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33565	17/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Nhà J03.LO21, khu đô thị Nam Cường, đường Tố Hữu, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

Đại diện của Người nộp đơn:

CÔNG TY TNHH ASL LAW

Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

- Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Thông báo số: 11744/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02724 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39047	19/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 143A/50 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11745/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02726 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28239	04/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 21/212 phố Chương Dương, tổ dân phố số 16, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng
Đại diện của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Luật AMS
P602 số 220 Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11746/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02728 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13631	11/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn 4, làng Phượng Sơn, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11747/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02729 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54490	28/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô P, khu công nghiệp Đồng Văn II, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình

---

Thông báo số: 11748/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02731 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-47085	02/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô DH - ô 75, đường số 26, khu phố 5, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11749/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02734 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28367	24/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 8C, ngõ 209/20/7, đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11750/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02735 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39197	20/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 19, ngách 38, ngõ 75 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11751/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02736 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39198	20/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 19, ngách 38, ngõ 75 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11752/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02748 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07738	10/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Legos (LEGOS LAW)
23LK3D1 khu tái định cư – khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11756/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00276 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03913	14/02/2023
4-2023-03914	14/02/2023
4-2023-03915	14/02/2023
4-2023-03916	14/02/2023
4-2023-03917	14/02/2023
4-2023-11903	31/03/2023
4-2023-11904	31/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Căn 1.09, tầng 1, tháp C, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13, thuộc khu chức năng số 1 - khu đô thị mới Thủ Thiêm, số 15 đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11757/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00563 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-16780	10/05/2022

Mục sửa đổi: Mô tả nhãn hiệu:
Nội dung mới: Nhãn hiệu xin được bảo hộ bao gồm phần chữ: Ở giữa trung tâm nhãn hiệu là chữ "Labbi" màu đen, in đậm, chữ "L" được viết in hoa, cách điệu, các chữ còn lại được viết bằng chữ thường, với ý nghĩa là tên riêng thường gọi của Chủ đơn. Phía dưới, nằm lệch sang phải dòng chữ "Labbi" là dòng chữ "BATH TREATS" được viết nét thanh và viết in hoa, có nghĩa tiếng Việt là các sản phẩm dùng để tắm, đây cũng là dòng sản phẩm chủ đạo mà Chủ đơn đang kinh doanh trên thị trường. Nhãn hiệu được cấu tạo thành 02 thành tố không tách rời và được bảo hộ tổng thể, không bảo hộ riêng phần chữ "Labbi" hay "BATH TREATS".

Giới hạn danh mục hàng hóa/ dịch vụ:

Nhóm 3: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Thông báo số: 11758/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01494 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33284	31/07/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 43 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11759/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03267 Ngày nộp: 22/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00261	03/01/2024

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CP – TẬP ĐOÀN THAIGROUP
Số 8 ngõ 1 đường Tôn Đức Thắng, phố 11, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

---

Thông báo số: 11760/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01500 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-03769	07/02/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Roland Berger Holding GmbH & Co. KGaA

Thông báo số: 11765/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01720 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38134	25/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Mã số đại diện: 355

Thông báo số: 11768/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00196 Ngày nộp: 29/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48716	17/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 11B/2 Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 11771/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00320 Ngày nộp: 06/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-12008	01/04/2021

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần dược liệu Tân Hoa Thảo
Số 82 Hải Thượng Lãn Ông, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11775/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00424 Ngày nộp: 25/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07595	09/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Tầng 3, nhà G1, tòa nhà Five Star số 2 Kim Giang, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Địa chỉ của Đại diện theo pháp luật của Người nộp đơn:

CHCC 0401 R2 72A Nguyễn Trãi, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11776/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00410 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55891	30/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 2- A6 TTCT Điện Lực 1, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11777/TB-SHTT.IP, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00537 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-31448	06/08/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 36C/1 đường số 16, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 11781/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00734 Ngày nộp: 20/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40778	12/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: C1/23F, tổ 1, ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11782/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00766 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51259	09/11/2023

Mục sửa đổi: Mô tả nhãn hiệu:
Nội dung mới: Màu sắc: Vàng, đen, cam, xanh.
Mô tả: Nhãn hiệu yêu cầu bảo hộ là chữ "DELI DUTY FREE" màu vàng.
Dòng chữ "A subsidiary of HAI TRAN MEDIA&AIRS" màu đen-màu xanh, nghĩa tiếng Việt "Trực thuộc công ty Hải Trần"



Thông báo số: 11784/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00924 Ngày nộp: 13/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45720	22/11/2021
4-2021-45721	22/11/2021
4-2021-45722	22/11/2021
4-2023-15365	19/04/2023
4-2024-01676	11/01/2024
4-2024-06955	26/02/2024
4-2024-45542	24/09/2024
4-2024-55198	14/11/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 188 Qizhi East Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China

---

Thông báo số: 11785/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02230 Ngày nộp: 08/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05638	06/02/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Dessoulavy Sliwinska Hoa Thanh

Thông báo số: 11787/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02327 Ngày nộp: 14/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21517	25/05/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới:
- Điều chỉnh "túi" trong nhóm 18 thành "bao/ túi/ bị/ xắc";
- Điều chỉnh "dụng cụ nhà vệ sinh" trong nhóm 21 thành "dụng cụ nhà vệ sinh, cụ thể là vật dụng giữ giấy vệ sinh, bô vệ sinh để trong phòng, sọt rác dùng cho mục đích gia dụng, dụng cụ thụt cho nhà vệ sinh, bàn chải vệ sinh";
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11788/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02427 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05133	22/02/2023

Mục sửa đổi: Tên/địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Hana HP group
Tầng 5 tòa tháp ngôi sao Star Tower, đường Dương Đình Nghệ, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11790/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02549 Ngày nộp: 30/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53345	14/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11791/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02751 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11537	04/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đường Nguyễn Minh Châu, thôn Hiệp Cường, xã Tân Hải, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 11792/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02773 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27800	30/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 11793/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02752 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30558	04/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 179NX, ấp An Lạc, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11794/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02753 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35575	31/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 52, đường Bà Triệu, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 11814/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03183 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47745	20/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 664/21 Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 4, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11884/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02718 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-32319	12/08/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 30, đường Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 11885/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02719 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26637	13/06/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHẠM ANH NGUYÊN (ANPHAMCO CO., LTD)
51C1 khu đô thị mới Đại Kim, phố Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11887/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02925 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06478	01/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn 3, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội
Đại diện của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11888/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2026-00054 Ngày nộp: 07/01/2026

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35140	29/07/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11889/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2026-00055 Ngày nộp: 07/01/2026

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35140	29/07/2024

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "dụng cụ thể thao: găng" khỏi nhóm 28;
- Loại bỏ nhóm 35 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01790 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10628	24/03/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: P406-18T2, CT15 Greenpark, đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13602/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01391 Ngày nộp: 08/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39980	07/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Phòng 1616 V4 Home City, tổ 45 Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01764 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12185	03/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Bản Pù Quải, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu

Thông báo số: 13604/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02607 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20344	10/05/2024
4-2024-34682	26/07/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần phát triển tầm nhìn toàn cầu TLVGROUP
1146/39 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH LUẬT AMS
P602, số 220 Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 13605/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02609 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-45500	24/09/2024
4-2024-45501	24/09/2024
4-2024-45502	24/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13606/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02621 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44864	20/09/2024
4-2025-16965	21/04/2025
4-2025-26366	09/06/2025
4-2025-26367	09/06/2025
4-2025-31426	30/06/2025
4-2025-31427	30/06/2025
4-2025-31428	30/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô F21 đường số 3, khu dân cư công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 13607/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02649 Ngày nộp: 04/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-41984	13/10/2020
4-2023-35981	15/08/2023
4-2023-35982	15/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 57D1 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13608/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02651 Ngày nộp: 04/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58357	03/12/2024
4-2024-58358	03/12/2024
4-2024-58359	03/12/2024
4-2024-58360	03/12/2024
4-2024-58361	03/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 9, đường số 3, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13609/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02665 Ngày nộp: 05/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-41837	05/09/2024
4-2024-41838	05/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô số 18, đường số 8, KCN Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 13611/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02690 Ngày nộp: 06/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19687	07/05/2024
4-2024-19688	07/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 12, tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02892 Ngày nộp: 21/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29379	27/06/2024
4-2024-35079	29/07/2024
4-2024-35080	29/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 05 Đoàn Thị Điểm, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13613/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02913 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-13427	27/04/2020
4-2020-13428	27/04/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 666/64/30 đường Ba Tháng Hai, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13614/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02920 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-47002	11/11/2020
4-2024-31622	10/07/2024
4-2024-42226	06/09/2024
4-2024-42227	06/09/2024
4-2024-52309	30/10/2024
4-2024-52310	30/10/2024
4-2024-52311	30/10/2024
4-2024-52312	30/10/2024
4-2024-52313	30/10/2024
4-2024-52950	04/11/2024
4-2024-52951	04/11/2024
4-2024-52952	04/11/2024
4-2024-52953	04/11/2024
4-2024-52954	04/11/2024

4-2024-52955	04/11/2024
4-2024-52956	04/11/2024
4-2024-52957	04/11/2024
4-2024-52958	04/11/2024
4-2024-52959	04/11/2024
4-2024-52960	04/11/2024
4-2024-52961	04/11/2024
4-2024-52962	04/11/2024
4-2024-52963	04/11/2024
4-2024-52964	04/11/2024
4-2024-52965	04/11/2024
4-2024-52966	04/11/2024
4-2024-52967	04/11/2024
4-2024-52968	04/11/2024
4-2024-52969	04/11/2024
4-2024-52971	04/11/2024
4-2024-52972	04/11/2024
4-2024-52973	04/11/2024
4-2024-52974	04/11/2024
4-2024-52975	04/11/2024
4-2024-52976	04/11/2024
4-2024-52977	04/11/2024
4-2024-52978	04/11/2024
4-2024-52979	04/11/2024
4-2024-52980	04/11/2024
4-2024-52981	04/11/2024
4-2024-52982	04/11/2024
4-2024-52983	04/11/2024
4-2024-52984	04/11/2024
4-2024-52985	04/11/2024

4-2024-52986	04/11/2024
4-2024-52987	04/11/2024
4-2024-52988	04/11/2024
4-2024-52989	04/11/2024
4-2024-52990	04/11/2024
4-2024-52991	04/11/2024
4-2024-52992	04/11/2024
4-2024-52993	04/11/2024
4-2024-52994	04/11/2024
4-2024-52995	04/11/2024
4-2024-52996	04/11/2024
4-2024-52997	04/11/2024
4-2024-52998	04/11/2024
4-2024-52999	04/11/2024
4-2024-53000	04/11/2024
4-2024-53001	04/11/2024
4-2024-53002	04/11/2024
4-2024-53003	04/11/2024
4-2024-53004	04/11/2024
4-2024-53005	04/11/2024
4-2024-53006	04/11/2024
4-2024-53007	04/11/2024
4-2024-53008	04/11/2024
4-2024-53009	04/11/2024
4-2024-53010	04/11/2024
4-2024-53012	04/11/2024
4-2024-53013	04/11/2024
4-2024-53014	04/11/2024
4-2024-53015	04/11/2024
4-2024-53016	04/11/2024

4-2024-53017	04/11/2024
4-2024-53018	04/11/2024
4-2024-53019	04/11/2024
4-2024-53020	04/11/2024
4-2024-53021	04/11/2024
4-2024-53022	04/11/2024
4-2024-53023	04/11/2024
4-2024-53024	04/11/2024
4-2024-53025	04/11/2024
4-2024-53026	04/11/2024
4-2024-53027	04/11/2024
4-2024-53028	04/11/2024
4-2024-53029	04/11/2024
4-2024-53030	04/11/2024
4-2024-53031	04/11/2024
4-2024-53032	04/11/2024
4-2024-53033	04/11/2024
4-2024-53034	04/11/2024
4-2024-53035	04/11/2024
4-2024-53036	04/11/2024
4-2024-53037	04/11/2024
4-2024-53038	04/11/2024
4-2024-53039	04/11/2024
4-2024-53040	04/11/2024
4-2024-53041	04/11/2024
4-2024-53042	04/11/2024
4-2024-53043	04/11/2024
4-2024-53044	04/11/2024
4-2024-53045	04/11/2024
4-2024-53046	04/11/2024

4-2024-53047	04/11/2024
4-2024-53048	04/11/2024
4-2024-53049	04/11/2024
4-2024-53050	04/11/2024
4-2025-12094	25/03/2025
4-2025-12095	25/03/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 13615/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02931 Ngày nộp: 25/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30559	04/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: J1.10 (10.10) toà nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13616/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02932 Ngày nộp: 25/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35120	29/07/2024
4-2024-35121	29/07/2024
4-2024-35122	29/07/2024
4-2024-35124	29/07/2024

4-2024-35126	29/07/2024
4-2024-35128	29/07/2024
4-2024-35129	29/07/2024
4-2024-40821	28/08/2024
4-2024-40822	28/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 472, đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 13617/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02941 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31437	09/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đỗ Hồng Thúy
Thôn Đông Thôn, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng
Nguyễn Huy Diện
Thôn Đông Thôn, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 13618/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03000 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02949	21/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 236A Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13619/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03005 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-42277	14/10/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 9 Lê Quang Định, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13620/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03006 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-42278	14/10/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 9 Lê Quang Định, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13621/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03008 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42187	06/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 637/37/24 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13623/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03016 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34500	25/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 07, đường Trần Đại Nghĩa, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa

---

Thông báo số: 13624/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03018 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24202	30/05/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại & dịch vụ Tuấn Vạn Phát
23/5 đường 51, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 13625/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03019 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-57098	26/11/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
121 Vạn Kiếp, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 13626/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03020 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08879	10/03/2025

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
121 Vạn Kiếp, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 13627/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02572 Ngày nộp: 29/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50270	03/11/2023

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới: - Tách các hàng hóa, dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2025-42270 ngày 03/11/2023:

+ Nhóm 09: Phần mềm tải xuống được để thiết kế và phát triển bot trí tuệ nhân tạo (AI); gói phần mềm tích hợp để phát triển bot; phần mềm tải xuống được để thiết kế và phát triển ứng dụng và giao diện người dùng bằng giọng nói và hội thoại; phần mềm tải xuống được, cụ thể là, ứng dụng di động để người dùng tương tác và trò chuyện với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) tải xuống được để sử dụng với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI);

phần mềm tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên;

+ Nhóm 38: Dịch vụ hội nghị truyền hình; truyền video theo yêu cầu;

dịch vụ hội nghị từ xa; dịch vụ viễn thông;

+ Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để thiết kế và phát triển bot trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời gói phần mềm tích hợp không thể tải xuống được để phát triển bot; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; cung cấp quyền sử dụng

tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để thiết kế và phát triển ứng dụng và giao diện người dùng bằng giọng nói và hội thoại; thiết kế và phát triển ứng dụng và giao diện phần mềm người dùng bằng giọng nói và hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho phép người dùng tương tác và trò chuyện với chatbot trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cho phép người dùng nói chuyện với chatbot về nhiều chủ đề khác nhau; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng chatbot cho mục đích giải trí, giáo dục, cá nhân và kinh doanh; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có tính năng là phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để tích hợp chatbot trí tuệ nhân tạo (AI) vào các trang web và phần mềm trực tuyến; dịch vụ phân tích và báo cáo ngôn ngữ tự nhiên thông minh sử dụng công nghệ phần mềm trên nền tảng đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng là phần mềm xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng là phần mềm nhận dạng giọng nói và lời nói; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có tính năng là phần mềm để sử dụng trong xử lý ngôn ngữ.

- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13628/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02487 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-08343	22/03/2018

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất - thương mại Hù Kiệt
Tỉnh lộ 830 ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 13629/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02404 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14345	14/04/2023
4-2023-14346	14/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 1, ngõ 86 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH LUẬT AMS
P602, số 220 Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 13631/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01461 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-00333	06/01/2020

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 29, 30, 31 sang đơn mới số 4-2022-31458 ngày 06/01/2020;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13632/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02341 Ngày nộp: 13/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-38934	23/11/2017

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 03 sang đơn mới số 4-2022-52890 ngày 23/11/2017;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13633/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00355 Ngày nộp: 07/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-28927	24/08/2018

Mục sửa đổi: Tách đơn:

Nội dung mới:

- Tách các hàng hóa, dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2023-07429 ngày 24/8/2018:

+ Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí dưới dạng âm thanh, hình ảnh và giải trí âm thanh hình ảnh; dịch vụ giải trí dưới dạng âm thanh, hình ảnh, âm thanh hình ảnh và nội dung kỹ thuật số; trình bày và phát hành các sản phẩm âm thanh và hình ảnh dưới dạng phim ảnh động; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là, sản xuất, phát hành và trình bày các sản phẩm âm thanh và hình ảnh dưới dạng hình ảnh động, phim và chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí dưới dạng phim truyền hình, chuỗi chương trình đa phương tiện, chương trình phát thanh, hình ảnh động, video, phim và clip phim; cung cấp thông tin giải trí trực tuyến; cung cấp các thông tin giải trí và giáo dục thông qua hệ thống dữ liệu máy tính trực tuyến; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực giải trí và giáo dục; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực chương trình truyền hình, hình ảnh động, phim, chương trình phát thanh, chương trình đa phương tiện, và video giải trí thông qua mạng Internet và mạng lưới truyền thông; cung cấp các nội dung âm thanh, hình ảnh, và âm thanh-hình ảnh không tải xuống được thông qua trang web; cung cấp hình ảnh động, video, phim và clip phim không tải xuống được thông qua trang web; dịch vụ giải trí dưới dạng video và hình ảnh không tải xuống được thông qua trang web; dịch vụ giải trí dưới dạng video và hình ảnh không tải xuống được có chứa các chương trình truyền hình, phim ảnh, và chuỗi chương trình đa phương tiện về khoa học viễn tưởng, tưởng tượng, hành động, thám hiểm, hài, kịch, âm nhạc và giải trí của trẻ em được truyền qua mạng Internet và mạng lưới truyền thông; dịch vụ giải trí dưới dạng video và hình ảnh không tải xuống được có chứa phim ảnh động được truyền qua mạng Internet và mạng lưới truyền thông; dịch vụ giải trí và giáo dục dưới dạng chuỗi chương trình truyền hình và chương trình đa phương tiện có chứa nội dung về mối quan tâm chung của loài người được phân phối thông qua hàng loạt nền tảng trên nhiều hình thức phương tiện truyền dẫn; cung cấp thông tin giải trí đến người khác thông qua một mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ giải trí dưới dạng biểu diễn nhạc sống, biểu diễn hài và biểu diễn kịch; dịch vụ giải trí dưới dạng biểu diễn trực tiếp bởi diễn viên, nhạc công, diễn viên nhào lộn và các diễn viên khác; cung cấp dịch vụ giải trí và thông tin giải trí thông qua dữ liệu máy vi tính, dữ liệu điện tử và dữ liệu trực tuyến; dịch vụ phương tiện truyền thông di động và dịch vụ giải trí dưới dạng chuẩn bị nội dung;

- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13634/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00170 Ngày nộp: 07/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18751	02/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 114 đường Nguyễn Thị Nhung, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13637/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00240 Ngày nộp: 21/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05487	06/02/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH thương mại quốc tế Tân Kiệt Năng
Tầng 2 số nhà B-TT4-6 Himlam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13638/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00426 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29522	28/06/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
Tầng 4, số 121-123 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13639/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00459 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-13171	27/04/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: NO. 45 SONGBEI ROAD, SUZHOU INDUSTRIAL PARK, SUZHOU CITY, JIANGSU PROVINCE, CHINA

Thông báo số: 13640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00504 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-12350	05/04/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH xuất nhập khẩu 365 Group
Số 4/4/3/1 đường số 3, khu phố 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13641/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00706 Ngày nộp: 13/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-36483	17/11/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 320A/III, quốc lộ 60, ấp Phước Thạnh, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 13642/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00743 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00289	03/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 3, TT01-28, dự án Hải Đăng City, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13643/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00750 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39237	20/08/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH HWANG JIN

Thông báo số: 13644/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00751 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26343	21/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1-2F, 187, Wonmi-ro, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 13645/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00990 Ngày nộp: 20/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19346	15/05/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần hàng tiêu dùng New Day
234 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13646/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01144 Ngày nộp: 11/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-28175	15/07/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 10 tháp B, tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE
Lầu 1B, 116-118 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13647/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01359 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04321	29/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Há Ía, xã Khâu Vai, tỉnh Tuyên Quang

Thông báo số: 13648/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01411 Ngày nộp: 12/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-15306	07/05/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG FIDINEST
354/15 quốc lộ 1A, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 13649/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01487 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54367	27/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: N24-05 The One Gamuda, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13650/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01590 Ngày nộp: 25/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-51077	01/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 17 Grand Marina, Ecopark, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 phố Đỗ Quang, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13651/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02367 Ngày nộp: 14/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58608	19/12/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "Bộ khuếch đại âm thanh; loa; micro" khỏi nhóm 09;
- Loại bỏ "Mua bán (kinh doanh): loa" khỏi nhóm 35.
Tách đơn:
- Tách các hàng hóa, dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2025-33903 ngày 19/12/2023:
+ Nhóm 09: Đầu đọc máy quay đĩa; máy đọc đĩa compắc; đầu đĩa DVD;
+ Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): Máy quay đĩa, máy đọc đĩa DVD.
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13652/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02019 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25412	06/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 10/82 Đông Trung Hành, Trung Hành 8, phường Hải An, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 13653/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01670 Ngày nộp: 29/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-60143	12/12/2024
4-2024-60144	12/12/2024
4-2024-60145	12/12/2024
4-2024-60150	12/12/2024
4-2024-60151	12/12/2024
4-2024-60152	12/12/2024
4-2024-60153	12/12/2024
4-2024-60154	12/12/2024
4-2024-60155	12/12/2024
4-2024-60156	12/12/2024
4-2024-60157	12/12/2024
4-2024-60171	12/12/2024
4-2024-60172	12/12/2024
4-2024-60173	12/12/2024
4-2024-60174	12/12/2024

4-2024-60175	12/12/2024
4-2024-60176	12/12/2024
4-2024-60177	12/12/2024
4-2024-60178	12/12/2024
4-2024-60179	12/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 2, ngõ 192, phố Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13654/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03311 Ngày nộp: 24/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59646	25/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 02, ấp 2B, xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 13655/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01854 Ngày nộp: 11/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-00708	07/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13656/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00464 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-03357	26/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13657/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02008 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-11465	09/04/2019

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Dnake (Xiamen) Intelligent Technology Co., Ltd.
No. 8, Haijing North 2nd Rd., Haicang District, Xiamen, Fujian, China
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13658/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02285 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2014-28183	17/11/2014

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dương và Trần
Số 85, phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13659/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00464 Ngày nộp: 14/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02406	20/01/2022

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 05 sang đơn mới số 4-2024-09892 ngày 20/01/2022;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13660/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00967 Ngày nộp: 18/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43931	29/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Phòng 01, tầng 6, tòa Skycity Tower, số 88 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13661/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01025 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48507	25/10/2023

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới: Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Thông báo số: 13662/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01536 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18357	26/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Xóm 2, thôn Thiết Trụ, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 13663/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01708 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08896	18/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 227/21A Dương Thị Mười, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13664/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01724 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2014-02560	13/02/2014

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49, phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13665/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01723 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-36888	07/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số nhà 19, đường Gamuda Gardens 2.3, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
- Nhóm 05: Chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng để trị chứng táo bón;
- Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế; thiết bị xông hơi cho mục đích y tế; thiết bị hô hấp nhân tạo; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Thông báo số: 13666/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01748 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52813	12/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: G-2101, tầng 21, khu phức hợp The Manor Officetel, số 89 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13667/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01756 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29689	28/06/2024
4-2024-32544	16/07/2024
4-2024-38299	15/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: A.23.07 khối 4, khu cao ốc Phú Long, phân khu 15A2, ấp 67, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13668/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01761 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-32774	19/10/2016

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13669/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02638 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-25976	01/07/2022
4-2022-25977	01/07/2022
4-2022-25978	01/07/2022
4-2022-25979	01/07/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH giáo dục và đào tạo ngôn ngữ Ban Mai
Số 43 đường 19/5, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 13670/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02426 Ngày nộp: 17/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05757	07/02/2024

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "sơn, véc-ni, sơn mài; chất nhuộm màu, màu nhuộm" khỏi nhóm 02;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13671/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02478 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-31184	06/11/2015

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới:
- Loại bỏ "chất dính dùng trong công nghiệp, nhựa nhân tạo, dạng thô/chưa xử lý, chất dẻo dạng thô" khỏi nhóm 01, "két an toàn" khỏi nhóm 06, "cốc [đồ đựng]; pha lê [đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp (không làm bằng kim loại quý); đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng" khỏi nhóm 21;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02287 Ngày nộp: 10/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09190	17/03/2023
4-2023-09191	17/03/2023
4-2023-09192	17/03/2023
4-2023-09195	17/03/2023
4-2023-09197	17/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 19 đường 18, khu phố 7, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02816 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58794	05/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Vân Khánh, xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 13677/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02818 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-16088	16/04/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn An Bình, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 13678/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02819 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00224	03/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số nhà 12, phố 3, ấp Phú Lợi 2, xã Phú Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 13679/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02853 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-20469	12/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 462/24 Cách Mạng Tháng 8, khu phố 20, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13680/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02855 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-20468	12/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 462/24 Cách Mạng Tháng 8, khu phố 20, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13681/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02856 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43586	16/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Quảng Đức, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 13682/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02857 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-29732	23/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đội 7, thôn Vạn An 3, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

---

Thông báo số: 13683/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02858 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-29733	23/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đội 7, thôn Vạn An 3, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

---

Thông báo số: 13684/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02859 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44214	18/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 57/42 đường số 12, khu phố 4, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13685/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03222 Ngày nộp: 18/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30992	08/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 63, tờ bản đồ số 69, ấp Ninh Thới, xã Thới An Hội, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 13686/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03230 Ngày nộp: 18/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43301	13/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 37 phố Ái Mộ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13687/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03238 Ngày nộp: 19/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-27794	13/06/2025
4-2025-28547	17/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 2, toà nhà văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 13688/TB-SHTT.IP, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03226 Ngày nộp: 18/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-44965	29/10/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 48 Cao Đức Lân, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Văn phòng luật sư D và T
Căn hộ A5-71, tầng 5 Officetel, RiverGate Residence, 151 - 155 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13689/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03225 Ngày nộp: 18/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35645	31/07/2024
4-2024-35646	31/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: NN6, Bạch Mã, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 13690/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02854 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00225	03/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 1, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 13691/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03228 Ngày nộp: 18/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11399	29/03/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 07 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13692/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02822 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28581	24/06/2024

Mục sửa đổi: Mô tả mẫu nhãn hiệu:
Nội dung mới:

Nhãn hiệu bao gồm phần hình và phần chữ. Phần hình gồm một hình lục giác được tạo thành từ các đường thiết kế song song cách điệu, chính giữa phần hình là phần chữ “S’OD” viết in hoa và là từ tự đặt, không có nghĩa tiếng Việt. Phần chữ “SKYODI" phía dưới phần hình, được viết in hoa, đây là từ tự đặt, không có nghĩa trong tiếng Việt.

Thông báo số: 13693/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02827 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04860	01/02/2024

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "dịch vụ bán lẻ và bán buôn, dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến nhiều loại hàng hóa, cụ thể là chất trám sơn, sơn và sơn lót" khỏi nhóm 35;

- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13694/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02826 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04861	01/02/2024

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "dịch vụ bán lẻ và bán buôn, dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến nhiều loại hàng hóa, cụ thể là chất trám sơn, sơn và sơn lót" khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 13702/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00603 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-03357	26/01/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 15, đường Nguyễn Khoái, phường Đông Hải, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 13703/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02959 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05487	06/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14579/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03044 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-57035	25/11/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG
Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14580/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03043 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43540	28/09/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG
Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14581/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03042 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09315	12/03/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG
Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14586/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03046 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-56288	21/11/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG
Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14587/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03045 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-63715	31/12/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG
Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14588/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03048 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09316	12/03/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TA PHA
07 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 14589/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03047 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-55782	19/11/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TA PHA
Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14590/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03232 Ngày nộp: 18/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15466	12/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Tân Bình, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng

Thông báo số: 14591/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03071 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58418	03/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 890 Quang Trung, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14592/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03147 Ngày nộp: 11/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-34627	26/08/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 237/9 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH
Tầng 2, số 102 đường số 7, KDC CityLand Park Hills, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14593/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03084 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31448	10/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Xóm 12, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 14594/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03085 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24084	30/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô C43 tổ 71 khu 4 Ha, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14595/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03090 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09608	20/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Lý Nhân, xã Hòa Phú, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14596/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03076 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-30992	27/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 30 đường Phan Kế Bính, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14597/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03077 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-18812	29/04/2025
4-2025-30993	27/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 29 ngõ 179 Đình Thôn, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14598/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03075 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-18810	29/04/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Kiốt SH16- ĐN6, SH17- ĐN6, tầng 1, tòa nhà CT5, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14599/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03004 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26931	07/07/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: BT4-5 khu đấu giá Tứ Hiệp - Ngũ Hiệp, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03032 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26706	23/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Xóm Đông, thôn Chè, xã Liên Bão, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 14601/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03094 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14178	05/04/2024
4-2024-14179	05/04/2024
4-2024-14180	05/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm Nhìn và Liên Danh (Vision & Associates)
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14602/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03029 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12130	26/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 02 đường Tiền Lân 5E, ấp Tiền Lân 7, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03033 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23725	29/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14604/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03039 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-26279	09/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14605/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03040 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-26278	09/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14606/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03041 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-05517	18/02/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14607/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03022 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32105	09/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 262 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14608/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03315 Ngày nộp: 24/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-16923	21/04/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 20 đường số 28, khu Trung tâm hành chính tỉnh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 14609/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03316 Ngày nộp: 24/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-21960	19/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 245 Nhơn Thuận, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 14616/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02377 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17688	24/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 611/26A Điện Biên Phủ, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14617/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02373 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-17521	23/04/2025
4-2025-17522	23/04/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 519, tờ bản đồ số 10, ấp Rạch Lùm A, xã Khánh Hưng, tỉnh Cà Mau

---

Thông báo số: 14618/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02956 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15813	29/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 15 Huỳnh Thúc Kháng, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 14619/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02966 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35807	01/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: P7-03.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02951 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-18585	12/05/2021
4-2024-13764	03/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 14621/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02974 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37995	24/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 121 Phan Đình Phùng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14622/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02947 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-36722	07/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 23 ngõ 66/18/24 Dịch Vọng Hậu, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14623/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02211 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-13083	31/03/2025
4-2025-13596	02/04/2025

4-2025-14155	04/04/2025
4-2025-14780	09/04/2025
4-2025-27747	13/06/2025
4-2025-32302	04/07/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tỉnh lộ 830, ấp 3 An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 14624/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02982 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32191	12/07/2024
4-2024-32192	12/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số nhà 14, ngách 122/10 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14625/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02953 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04812	20/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Room 201, Block A, No.1, Qianwan 1st Road, Qianhai Shenzhen-Hongkong Modern Service Industry Cooperation China

---

Thông báo số: 14626/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02712 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20449	10/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Room 503, Building 2, Baoli Zishan, Lishui Town, Nanhai District, Guangzhou City

---

Thông báo số: 14627/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02711 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-25555	04/06/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Bungalow, Building 134, No. 57, South side of State Highway 104 Qingyundian Town, Daxing District, Beijing City, China

---

Thông báo số: 14628/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02759 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-49063	25/09/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 137/66/5/1 Phan Anh, khu phố 51, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14629/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02369 Ngày nộp: 14/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-23977	28/05/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: LK-B29.09 khu đô thị và dịch vụ Vsip Bắc Ninh, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 14630/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02969 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09834	21/03/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA NATUMIL
Phòng 1508, tầng 15, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14631/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02957 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-36444	23/07/2025
4-2025-38082	31/07/2025

4-2025-38084	31/07/2025
4-2025-38085	31/07/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ Email của Người nộp đơn:
Nội dung mới: hnguyenhuong2410@gmail.com

Thông báo số: 14632/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02910 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-34410	15/07/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ Email của Người nộp đơn:
Nội dung mới: yunarinatural.vn@gmail.com

Thông báo số: 14633/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02968 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20425	10/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH
Nhà 8.34, Khai Sơn Town, đường Nguyễn Gia Bồng, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14634/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02967 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20424	10/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH
Nhà 8.34, Khai Sơn Town, đường Nguyễn Gia Bồng, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14635/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02962 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03788	25/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 14636/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02354 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33011	28/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ BIG5
LK16-19, Ngô Thì Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14637/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02372 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10691	19/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE
Số 2, ngõ 60, phố Lương Ngọc Quyến, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14638/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02952 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21211	15/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ÂN NAM
Số 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14639/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02336 Ngày nộp: 13/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-46355	06/11/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH LUẬT ALIAT
Lầu 72, Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14640/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02954 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21964	20/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ
Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14641/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02911 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01038	08/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới:
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 14642/TB-SHTT.IP, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02955 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09657	13/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 45 đường Kinh Bắc 42, khu phố Niềm Xá, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 14643/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02995 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47527	19/10/2023
4-2023-49596	01/11/2023
4-2023-49598	01/11/2023
4-2023-49601	01/11/2023
4-2023-49602	01/11/2023
4-2023-49603	01/11/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ THẨM MỸ CÔNG NGHỆ CAO ADC
Số 69 Tuệ Tĩnh, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14644/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02776 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00375	06/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới:

Tổ dân phố số 7, xã Hải Tiến, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP

Tầng 3, phòng 301, tòa nhà Wmc, số 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14645/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01787 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-46822	01/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 2D đường Ba Gia, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 14657/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02799 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22080	21/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 3 ngõ 155/206 Trường Chinh, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 14663/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 29/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02975 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-38387	01/08/2025

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ARIMAN KICKFITNESS

Thông báo số: 15508/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03138 Ngày nộp: 11/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-07862	03/03/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tòa văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15660/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00208 Ngày nộp: 31/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54894	23/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô A7, A8 phố Lê Quý Đôn, tổ 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 15662/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03208 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-46159	11/09/2025

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: GRABO Limited
21/F, CMA Building, 64 Connaught Road Central, Hong-Kong, China

---

Thông báo số: 15663/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03081 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59105	06/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 355/9 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15664/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03184 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-36180	02/08/2024
4-2024-36181	02/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 170E Phan Đăng Lưu, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15665/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03185 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-46304	27/09/2024

Mục sửa đổi: 1. Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI AN NHIÊN HOUSE
2. Địa chỉ của người nộp đơn:
E2 khu biệt thự Hưng Lợi, đường 30/4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 15666/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03187 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-26942	11/06/2025

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu Công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT
Địa chỉ: Số 33 hẻm 358/25/60 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
Mã số đại diện: 356

Thông báo số: 15667/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03188 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11107	21/03/2024

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Đồng Phúc, xã Đồng Bằng, tỉnh Hưng Yên
2. Đại diện Sở hữu Công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY LUẬT TNHH YOUME
Tầng 3, số 33 Giang Văn Minh, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Mã đại diện: 380

Thông báo số: 15668/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03189 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-31191	30/06/2025
4-2025-31192	30/06/2025

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Hangzhou Yoka Network Technology Co., Ltd.
Room 301, Building A, No. 308 Zhongchuang Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 15669/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03190 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59488	09/12/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu Công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15670/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03191 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-46833	01/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 72 đường số 34, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15671/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03200 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20270	10/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Căn hộ chung cư số 2306, tòa nhà hỗn hợp văn phòng làm việc của Báo Gia đình và Xã hội, dịch vụ thương mại và căn hộ tại một phần ô đất D32 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15672/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03201 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34704	26/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Nhân Lý, xã Tam Dương Bắc, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 15673/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03202 Ngày nộp: 16/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00984	09/01/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 91/12 Lê Sát, khu phố 14, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15674/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03203 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19338	06/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 5 Trần Thúc Nhẫn, phường Thuận Hóa, thành phố Huế

Thông báo số: 15675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03204 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03909	14/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03205 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32335	15/07/2024
4-2024-32336	15/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Khu công nghiệp Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 15677/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03206 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35318	30/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Ấp Thanh Sơn, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 15678/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03207 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-46159	11/09/2025

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu Công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G
Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng Công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15679/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03211 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29896	01/07/2024
4-2024-29897	01/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Tân Lập A, xã Đăk Mar, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 15680/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03209 Ngày nộp: 17/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-51717	10/10/2025

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ "Điện thoại di động" khỏi danh mục hàng hoá thuộc nhóm 9;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 15681/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02739 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-38264	31/07/2025

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15682/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01612 Ngày nộp: 27/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11193	01/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới:
Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 15683/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01604 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-27801	31/08/2017
4-2017-33920	17/10/2017
4-2017-35047	25/10/2017
4-2017-35049	25/10/2017

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH MNS FEED
Lô A4, đường số 4, KCN Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 15697/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02895 Ngày nộp: 21/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18743	02/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tổ 32, đường Nội Bộ, khu phố Vĩnh Đông 2, xã Vĩnh Phong, tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 15709/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02985 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59554	25/12/2023

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH XNK và thương mại HHG Đà Nẵng
Số 205 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Năng
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 15740/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-03385 Ngày nộp: 31/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49091	14/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1. NGUYỄN ĐÌNH NHU
Xóm 6, xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình
2. VŨ VĂN QUYỀN
Đội 8, xã Hồng Phong, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 15743/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00191 Ngày nộp: 12/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-33996	31/08/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH InvestPro và Cộng sự
Tầng 2, số 7, phố Đỗ Hạnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15745/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02999 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-38643	05/12/2016
4-2018-13269	27/04/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY
Tầng 4, số 144 đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15748/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00534 Ngày nộp: 11/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-35047	25/10/2017

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 29, các dịch vụ "Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm" trong nhóm 44 và hàng hóa "động vật sống" trong nhóm 31 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.
- Phần hàng hóa/dịch vụ còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 15759/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01699 Ngày nộp: 03/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04917	01/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

PHẦN III

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 4146/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00912 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14439	08/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ VÀ TRUYỀN THÔNG MANGO+ (VN)
165A14, khu phố 4, phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Bên được chuyển nhượng: MANGO EXCELLENT MEDIA CO., LTD. (CN)
Jinying Television Culture City, Changsha, Hunan, P.R. China

Thông báo số: 7558/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00221 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43612	28/09/2023
4-2024-13381	02/04/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ LANH (VN)
Số nhà 76 đường 65 khu đô thị An Khánh, phường Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: HỒ NGUYỄN PHƯƠNG THẢO (VN)
Số nhà 76 đường 65 khu đô thị An Khánh, Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 7559/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00298 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-48735	11/10/2024
4-2024-48736	11/10/2024
4-2024-48737	11/10/2024
4-2024-48738	11/10/2024
4-2024-48739	11/10/2024
4-2024-48740	11/10/2024
4-2024-48741	11/10/2024
4-2024-48742	11/10/2024

Bên chuyển nhượng: TETHER OPERATIONS LIMITED (VG)
Trinity Chambers, Ora et Labora Building, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

Bên được chuyển nhượng: TETHER OPERATIONS, S.A. DE C.V. (SV)
Colonia Escalón, 87 Avenida Norte, Calle el Mirador, Edificio Torre Futura, Oficina 06, Nivel 11, San Salvador, EI Salvador

---

Thông báo số: 7560/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00349 Ngày nộp: 28/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18794	11/05/2023
4-2023-18795	11/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARBACO THÁI BÌNH (VN)
Lô CN01 - cụm công nghiệp An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I - PHARBACO (VN)
Số 160, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 7562/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00479 Ngày nộp: 06/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40060	26/09/2022
4-2024-51759	28/10/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CADEAU VIETNAM (VN)
Số 154 Đỗ Hành, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Bên được chuyển nhượng: TÔ BÍCH NGỌC (VN)
11.8 C/C 326/1 U-V-K, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7563/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00507 Ngày nộp: 10/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04903	21/02/2023
4-2023-31615	21/07/2023
4-2023-41024	14/09/2023
4-2023-49105	30/10/2023
4-2023-49106	30/10/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ĐÀO VĂN HÀO (VN)
137B Tô Vĩnh Diện, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Bên được chuyển nhượng: ĐÀO VĂN HÀO (VN)
Hẻm 220 Lê Duẩn, Làng Ngol, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

---

Thông báo số: 7564/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00686 Ngày nộp: 16/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-00758	09/01/2023

Bên chuyển nhượng: CƠ SỞ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HIỀN HUY (VN)
Thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH HIỀN HUY (VN)
Thôn Lương, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 7565/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00704 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-30880	27/06/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU SEOUL VIỆT ANH (VN)
Số 491 đường Ngô Gia Tự, phường Hải An, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ LIÊN (VN)
Số 419 đường Ngô Gia Tự, Lực Hành, phường Hải An, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 7567/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00785 Ngày nộp: 11/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20710	13/05/2024
4-2024-20711	13/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DOTTIE (VN)
285 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ NGỌC MAI (VN)
53-55-57 Nguyễn Bá Tòng, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7568/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00919 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-17402	23/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NOS (VN)
Số 7 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NOS (VN)
Số 7 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7569/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00974 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-12932	28/03/2025
4-2025-12933	28/03/2025

Bên chuyển nhượng: TRẦN MINH THÙY (VN)
100 Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: TRẦN NGỌC LONG (VN)
Số 78 Minh Khai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 7573/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01033 Ngày nộp: 22/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28292	24/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NANI VIỆT NAM (VN)
Số 100 đường 3158B Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: MAI THỊ NHANH (VN)
236 Hoàng Diệu 2, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7574/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01034 Ngày nộp: 22/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21592	17/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NANI VIỆT NAM (VN)
Số 100 đường 3158B Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: MAI THỊ NHANH (VN)
236 Hoàng Diệu 2, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7575/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01042 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-62173	23/12/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TRẦN TIẾN DŨNG (VN)
Thôn Thanh Tây, xã Đồng Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG ANH (VN)
Nhà ông Trần Việt Tiến, thôn Thanh Tây, xã Đồng Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 7576/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01053 Ngày nộp: 24/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-36296	23/07/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HUẤN LUYỆN VIÊN HOÀNG LOAN (VN)
Số 35 Nguyễn Công Duẩn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU RAN HEE (VN)
69/26 Lê Hồng Thịnh, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa

Thông báo số: 7577/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01065 Ngày nộp: 27/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32065	24/07/2023
4-2023-32066	24/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SXTM ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
Trang trại chè khu 3, thôn Trung Mầu, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN ASEAN ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
Thôn 2, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 7578/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01088 Ngày nộp: 04/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39781	22/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN AKIDO VIỆT NAM – AKD (VN)
Km44 + 410, quốc lộ 38, thôn Đỗ Thượng, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Bên được chuyển nhượng: DƯƠNG VĂN THẠO (VN)
Thôn Đỗ Thượng, xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 7579/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01133 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26120	11/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PINKY WHITE (VN)
Số 150 đường số 19, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LÂM HỒNG QUÝ (VN)
150 đường số 19, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7580/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01134 Ngày nộp: 11/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26121	11/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM GIA BẢO (VN)
Số 152 đường số 19, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LÂM HỒNG QUÝ (VN)
150 đường số 19, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 7581/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01147 Ngày nộp: 13/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-39490	06/08/2025
4-2025-41908	18/08/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH: TRẦN VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Đông Khê, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
Bên được chuyển nhượng: TRẦN VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Đông Khê, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 7582/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01157 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23453	28/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VICOPET (VN)
Số nhà 17 ngõ 99 Chu Huy Mân, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MIE (VN)
Xóm 7, thôn Cựu Tự, phường Đào Viên, Bắc Ninh

Thông báo số: 7585/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01170 Ngày nộp: 19/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-47565	04/10/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN ĐỨC GIANG (VN)
Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THUNDER SPORT (VN)
Số 165, thôn Ngọc Giang, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 7586/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01301 Ngày nộp: 19/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02951	21/01/2025
4-2025-22353	20/05/2025
4-2025-23397	26/05/2025
4-2025-27985	16/06/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN KIM ANH (VN)
Số 6 hẻm 260/17/18 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HÀ NỘI GREEN PAPER (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 7591/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01256 Ngày nộp: 10/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-08366	06/03/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ THU HÀ (VN)
Số 22, Ngách 366/36, Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: ZHEJIANG GEELY HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
1760 Jiangling Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China

---

Thông báo số: 7592/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01160 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22433	22/05/2024
4-2024-46397	27/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT CAO THẮNG (VN)
135B -137 Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 7593/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01014 Ngày nộp: 16/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30203	02/07/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GẠO TÂY ĐÔ - KIM CƯƠNG (VN)
Ấp Trường Thọ, xã Trường Xuân, thành phố Cần Thơ

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH KIM CƯƠNG (VN)
Tỉnh lộ 919, ấp Trường Thọ, xã Trường Xuân, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 7601/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00487 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-10784	19/03/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĨ KHANG (VN)
Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV MANY GOLDEN (VN)
Số nhà G43 đường số 7 khu tái định cư trung tâm văn hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 7602/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00787 Ngày nộp: 11/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-36349	19/10/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẠI NAM SAN (VN)
312 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: FARMELL ENTERPRISE CO.,LTD (TW)
4F., No. 139, Sec. 3, Chongqing N. Rd., Datong Dist., Taipei City 103626, Taiwan

---

Thông báo số: 7604/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00884 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2013-24777	24/10/2013

Bên chuyển nhượng: JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey 08933, U.S.A.
Bên được chuyển nhượng: USA PHARMA (UK) LIMITED (GB)
Breakspear Park, Breakspear Way, Hemel Hempstead HP2 4TZ, United Kingdom

---

Thông báo số: 7605/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00908 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-47017	02/10/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GUSCENT (VN)
265 Nguyễn Tri Phương, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN CHÍ THÂN (VN)
Thôn 5, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 8163/TB-SHTT.IP, ngày 19/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00830 Ngày nộp: 21/08/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-10864	19/03/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH BRAVI COFFEE 2 (VN)
6/8 Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV BRAVIGO (VN)
6/8 Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 11248/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01058 Ngày nộp: 24/10/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08810	07/03/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GỖ THÀNH VINH (VN)
Ngõ 6 đường Cửu Việt, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THANH TÚ (VN)
Phòng 414, chung cư Tân Phát, khối Tân Phúc, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

---

Thông báo số: 11249/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01139 Ngày nộp: 12/11/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-38264	31/07/2025

Bên chuyển nhượng: GUANGZHOU AMPIS INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD (CN)
Shop 103, No. 627 Shinan Road, Qiaonan Street, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

Bên được chuyển nhượng: HONG BOLIEN (TW)
4th Floor, No. 51, Mengjia Avenue, Lane 12, Fufu Li, Wanhua District, Taipei City, Taiwan

---

Thông báo số: 11254/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01152 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28545	24/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIA HOÀNG VIỆT (VN)
114 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIA HOÀNG VIỆT (VN)
114 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 11255/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01153 Ngày nộp: 14/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-17278	22/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐỒNG HỒ L&L (VN)
120-122 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: PEACOCK WATCH (GROUP) SHENZHEN CO., LTD (CN)
Financial Technology Building, No. 11 Keyuan Road, Kejiyuan Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen

---

Thông báo số: 11258/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01159 Ngày nộp: 17/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-38972	04/10/2019
4-2020-12025	15/04/2020

Bên chuyển nhượng: CAO THỊ HÒA (VN)
Xóm 4, xã Ngọc Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SANMY (VN)
Số 7 Nguyễn Xuân Khoát, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11260/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01166 Ngày nộp: 18/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-45079	06/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIPHAR (VN)
Số 112, đường số 3, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LÊ VIỆT TIỆP (VN)
112 Đường số 3, Khu phố 19, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11261/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01178 Ngày nộp: 21/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-17479	20/05/2020
4-2020-17480	20/05/2020
4-2020-17482	20/05/2020
4-2020-17483	20/05/2020
4-2020-18692	27/05/2020
4-2020-30897	04/08/2020
4-2020-30898	04/08/2020
4-2020-30899	04/08/2020
4-2020-30900	04/08/2020
4-2020-30901	04/08/2020
4-2020-30902	04/08/2020
4-2020-30903	04/08/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN PHONG (VN)
90 Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGÔ VĨNH PHONG (VN)
Số 90, đường Hải Thượng Lãn Ông, khu phố 4, tổ dân phố 27, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11263/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01183 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01330	09/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT-MỸ (VN)
Số nhà 55, ngõ 670, đường Đình Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11264/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01184 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13045	01/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, Khu Đất Xây Dựng Nhà Ở, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành Phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT - MỸ (VN)
Số nhà 55, ngõ 670, đường Đinh Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11265/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01185 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01336	09/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT - MỸ (VN)
Số nhà 55, ngõ 670, đường Đinh Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11266/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01186 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01331	09/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT - MỸ (VN)
Số nhà 55, ngõ 670, đường Đinh Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11267/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01187 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03279	09/02/2023

Bên chuyển nhượng: NHÂM TIẾN CHUNG (VN)
TDP Yên Bắc, đường Đình Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT VIỆT - MỸ (VN)
Số nhà 55, ngõ 670 đường Đình Xuyên, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 11268/TB-SHTT.IP, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01188 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13046	01/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ A&B VIỆT NAM (VN)
Số 45 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11269/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01189 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01334	09/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ A&B VIỆT NAM (VN)
Số 45 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11270/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01190 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01332	09/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ A&B VIỆT NAM (VN)
Số 45 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11271/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01191 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-48092	22/09/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ PHẨM TRÂN TRÂN (VN)
2F/9 đường 8, khu phố 14, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: PHẠM HUỲNH BẢO TRÂN (VN)
2F/9 đường 8, khu phố 14, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 11273/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01195 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-43911	28/08/2025

Bên chuyển nhượng: PHẠM THỊ THÙY LINH (VN)
Lô sth 22 46, đường số 3B, Khu đô thị Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Bên được chuyển nhượng: LÊ THẾ DƯƠNG (VN)
Nicoba pickleball & coffe đường số 35, khu đô thị Mỹ Gia gói 2+4, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 15684/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00446 Ngày nộp: 27/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-03680	24/01/2025

Bên chuyển nhượng: RHYZ, INC. (US)
75 West Center Street, Provo, Utah 84601, USA
Bên được chuyển nhượng: NSE PRODUCTS, INC. (US)
75 West Center Street, Provo, Utah 84601, USA

Thông báo số: 15685/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00891 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48756	26/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG HOME SPA (VN)
Số 53 Bế Văn Đàn, phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: LÊ THỊ THANH HÒA (VN)
Số 53 Bế Văn Đàn, phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 15687/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00914 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43013	11/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC PHẨM TONIC - QUANG PHÁT (VN)
Đường Hồ Chí Minh, thôn Văn Sơn, xã Trần Phú, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THANH QUANG (VN)
Thôn Văn Sơn, xã Trần Phú, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15688/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01047 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13918	12/04/2023

Bên chuyển nhượng: LÝ QUỐC DÂN (VN)
Khu phố Lâm Trúc 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHƯƠNG NGUYÊN VIỆT NAM (VN)
Khu phố Trường An 1, phường Hoài Nhơn, tỉnh Gia Lai

Thông báo số: 15689/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01057 Ngày nộp: 24/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-15523	14/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TMDV BĐS PHÚC AN LÂM ĐỒNG (VN)
Số 207, quốc lộ 20 - vòng xoay Liên Khương, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AICHUS VIỆT NAM (VN)
Lô 4 LK4-3 KĐT Mỹ Gia, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 15691/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01085 Ngày nộp: 03/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-35882	21/07/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN SÁNG (VN)
Cụm 10, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH 2 THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ TM QUANG SÁNG (VN)
Thôn Bảo Lộc 1, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15692/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01095 Ngày nộp: 04/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02359	17/01/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỊCH VỤ CÁT TƯỜNG (VN)
Số 610 quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN Á MỸ SÀI GÒN (VN)
610 Lê Đức Anh, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15693/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01105 Ngày nộp: 06/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-07923	04/03/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN3.6 cụm công nghiệp Phương Trung, xã Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHÚC THỌ GROUP (VN)
Khu 1, xã Xuân Lũng, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 15694/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01113 Ngày nộp: 07/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-46974	02/10/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HƯƠNG ĐẤT VIỆT (VN)
A11/25 ấp 49, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HƯƠNG ĐẤT VIỆT (VN)
219 Nguyễn Hữu Trí, ấp 60, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15695/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01121 Ngày nộp: 10/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24883	04/06/2024

Bên chuyển nhượng: YIWU CHINA COMMODITIES CITY OVERSEAS INVESTMENT DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
19F, No.567 Yinhai Road, Yiwu City, Zhejiang Province, China
Bên được chuyển nhượng: ZHEJIANG CHINA COMMODITIES CITY GROUP CO., LTD. (CN)
Ocean Business Building, No.105 Futian Road, Yiwu City, Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 15696/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01143 Ngày nộp: 12/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-52518	14/10/2025

Bên chuyển nhượng: YUHUAN HUADESHENG AUTO PARTS CO., LTD. (CN)
Rm2-202, Building 7, Chengbei Chuangrong Industrial City, Yucheng Street, Yuhuan City, Zhejiang Province, China
Bên được chuyển nhượng: LIU HUASHENG (CN)
Room 401, Unit 3, Building 10, Yuhai Lanwan Intl, Kanmen Street, Yuhuan City, Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 15699/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01197 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-14558	08/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI THĂNG LONG (VN)
TS2.8.01, TS2.8.02 khối tháp TS2, tòa nhà Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ sau 01.07.2025 là TS2.8.01, TS2.8.02 khối tháp TS2, tòa nhà Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HIỂN PHÁT THỊNH (VN)
Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15700/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01198 Ngày nộp: 24/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-14559	08/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI THĂNG LONG (VN)
TS2.8.01, TS2.8.02 khối tháp TS2, tòa nhà Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HIỂN PHÁT THỊNH (VN)
Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15702/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01200 Ngày nộp: 25/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-56909	25/11/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO GEN T (VN)
34 đường Đông Hưng Thuận 8, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TADO (VN)
98/16 Trần Thị Trọng, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15704/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01203 Ngày nộp: 26/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-45677	09/09/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG GIA VIỆT LUXEN'S CARE (VN)
Số 24, Block J4-A, khu phố thương mại Đông Đô Đại Phố, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LUXEN HOLDING (VN)
Số 7, đường Nguyễn Trung Trực, khu phố Bình Minh 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15705/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01205 Ngày nộp: 27/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04549	30/01/2024

Bên chuyển nhượng: ĐOÀN MINH TRIẾT (VN)
Số nhà 327, tổ 14, thôn Đức Mỹ, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN TUÂN (VN)
102/41 Phan Huy ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15707/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01209 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-04414	10/02/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DV&TM QUỐC TẾ SONG AN (VN)
Nhà ông Nguyễn Quang Khương, đường Phạm Ngũ Lão, phường Nam Triệu Giang, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN VIỆT ANH (VN)
Số 13C/28 Trương Văn Lực, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 15710/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01212 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-48243	22/09/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI EOAK (VN)
Số 17, Phố Triệu Việt Vương, Phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIGON (VN)
Số 15 Trương Hán Siêu, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15711/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01213 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-60759	29/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH FATA GLOBAL (VN)
TT10B - 07, Khu Đô Thị Him Lam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: TRẦN MINH DUY (VN)
Căn hộ chung cư số 1116, tháp B2, dự án Hải Phát Plaza, tổ dân phố số 2, Ngọc Trục, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15712/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01214 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-42898	22/08/2025
4-2025-42899	22/08/2025

Bên chuyển nhượng: DƯƠNG PHÁP ANH (VN)
Số nhà 402, tổ 7, Khu Phố Hiệp Quyết, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH YANYAN (VN)
02 DC 63 đường DA8 khu dân cư Việt sing, KP. Hoà Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15713/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01215 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44876	20/09/2024
4-2024-48191	08/10/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ OANH (VN)
Số nhà 565, đường Trường Chinh, tổ dân phố số 5, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN KIỀU HƯNG (VN)
Tổ 5, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang

Thông báo số: 15714/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01216 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-31488	30/06/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ECO VALLEY VIỆT NAM (VN)
Số 586, Đường Cách mạng Tháng tám, Phường Gia Sàng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ QUÂN CHU (VN)
Xóm Khu vực Nhà Máy, Xã Quân Chu, Tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 15715/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01217 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-38643	05/12/2016
4-2018-13269	27/04/2018

Bên chuyển nhượng: LIU, CHIA MING (CN)
No. 184, Wunhua Rd., Douliou City, Yunlin County 64047, Taiwan
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FIRST INDUSTRIES VIỆT NAM (VN)
Lô B3 (Khu A3), đường D9, Khu Công Nghiệp Rạch Bắp, Phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15716/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01219 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30620	05/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ALL DAY COFFEE (VN)
Số 37 Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRACLE COFFEE (VN)
Nhà số 2 ngõ 3 Dốc La Pho, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15717/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01220 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-36681	09/09/2020
4-2021-28743	12/07/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẠI PHÚC GOLD (VN)
Số nhà 21, đường Tuệ Tĩnh, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRƯƠNG NHÀI (VN)
Thị tứ Đồng Gia, Xã Đồng Cẩm, Huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

---

Thông báo số: 15718/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01221 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-26411	09/06/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG GEN GROUP (VN)
Nhà 28, hẻm 264/47/6 tổ 13 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GVLUX (VN)
Số 60 Minh Khai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15720/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01223 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28724	25/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM VÀ NÔNG NGHIỆP SPRING FLAVOR (VN)
Tầng 5, tòa nhà Láng Trung, số 60 ngõ 850 đường Láng, Phường Láng, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CƠM NHÀ (VN)
Số 105D1 Trần Huy Liệu, Phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15721/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01224 Ngày nộp: 01/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34341	04/08/2023

Bên chuyển nhượng: PHẠM VĂN THÀNH (VN)
Thôn Ngọc Chi, xã Quỳnh An, tỉnh Hưng Yên
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)
Thôn Ngọc Chi, Xã Quỳnh An, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 15722/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01225 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59179	06/12/2024
4-2024-59180	06/12/2024

Bên chuyển nhượng: ĐOÀN HỒNG MINH (VN)
219 Khánh Hội, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN PIKÉL (VN)
P11-14, Tòa nhà Golden King, 15 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15723/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01226 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25859	10/06/2024

Bên chuyển nhượng: LÊ THỊ KIM LAN (VN)
318/30 KP 4, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: VIỆN CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ (VN)
Số 48, Nguyễn Thị Thơi, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15724/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01227 Ngày nộp: 02/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-42095	19/08/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NHANG BẢO HIỆP LONG (VN)
F8/14A ấp 6, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BẢO HIỆP LONG (VN)
647-649 Võ Hữu Lợi, ấp 22, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15726/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01229 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-05392	17/02/2025

Bên chuyển nhượng: ĐỖ BÁ PHƯƠNG (VN)
Triêm Trung 1, Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
Bên được chuyển nhượng: PHAN THỊ KIỀU LOAN (VN)
Thôn Lương Viện, xã Phú Đa, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế

Thông báo số: 15728/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01231 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-27463	12/06/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO., LTD.) (VN)
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI RICHMAN VIỆT NAM (VN)
Đội 6, thôn Cẩm Bối, Xã Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 15729/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01233 Ngày nộp: 03/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37823	13/08/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH VUI CHƠI GIẢI TRÍ PYNTWORLD (VN)
1 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ EMES (VN)
Số 1 Quang Trung, Phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15732/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01236 Ngày nộp: 04/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58614	04/12/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FA VIỆT NAM (VN)
Số 791 Mạc Đăng Doanh, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: PHẠM TUẤN ANH (VN)
117 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 15734/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01242 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-42700	21/08/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN 19 (VN)
Lô 396 đường Quang Trung, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIAO THÔNG 365 (VN)
Lô 396 đường Quang Trung, Khu đô thị Hòa Phong kéo dài, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 15735/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01243 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-34038	11/07/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN ĐÀO TẠO VBI (VN)
11/17 đường số 10, khu phố 26, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC OPENEDU (VN)
Tầng 03, toà nhà ICT1, Công viên phần mềm Đà Nẵng số 2, đường Như Nguyệt, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 15737/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01245 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02107	16/01/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NAIL NẤM (VN)
Số 12 ngõ 105/2 đường Xuân La, Phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TGTQ (VN)
Nhà số 5, ngách 16, ngõ 486 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15738/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01246 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21675	17/05/2024

Bên chuyển nhượng: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, Netherlands

Bên được chuyển nhượng: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD

Thông báo số: 15739/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01247 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-10370	17/03/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ MEDIMAP GLOBAL (VN)
Thôn Cánh Chù, Xã Bình Yên, Huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: TRẦN THỊ PHƯƠNG TRANG (VN)
P2408 D2 25 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15744/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01248 Ngày nộp: 05/12/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49091	14/10/2024

Bên chuyển nhượng: VŨ VĂN QUYỀN (VN)
Đội 8, xã Hồng Phong, tỉnh Ninh Bình
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN ĐÌNH NHU (VN)
Xóm 6, xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 15746/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-01211 Ngày nộp: 28/11/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59554	25/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XNK VÀ THƯƠNG MẠI HHG ĐÀ NẴNG (VN)
Số 205 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ HHG (VN)
143 Đinh Tiên Hoàng, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 15749/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00081 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11193	01/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO VÀ GIẢI TRÍ OLYMPUS (VN
Căn hộ dịch vụ thương mại B01.03, tầng 1 Block B Hoàng Anh Riverview, số 37 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: PHAN ĐỖ ANH VŨ (VN)
Căn hộ TMDV số B01.03 tầng 1, Block B, Hoàng Anh River view, số 37 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15750/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00676 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-27801	31/08/2017
4-2017-33920	17/10/2017
4-2017-35047	25/10/2017
4-2017-35049	25/10/2017

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MNS FEED (VN) Lô A4, đường số 4, KCN Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN) Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 15755/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00567 Ngày nộp: 23/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00308	03/01/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT HAWA (VN)
Ven tỉnh lộ 295b, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH HỒNG HAWA (VN)
Số 14, ngõ 580, đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 15756/TB-SHTT.IP, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00609 Ngày nộp: 27/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08095	04/03/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HUHO VIỆT NAM (VN)
SH23.CT1A, tầng 3, tòa Iris Garden, số 30 phố Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Phú Cường, xã Yên Lãng, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 15757/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00678 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-26167	18/08/2017

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN KHẢI MINH LAND (VN)
R4-94 Hưng Gia 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND (VN)
5-7-9-11 đường nội khu Hưng Gia 4, khu đô thị Phú Mỹ Hưng, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 15758/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/01/2026 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00861 Ngày nộp: 03/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04917	01/02/2024
4-2024-45412	24/09/2024
4-2025-00446	06/01/2025

4-2025-06354	21/02/2025
4-2025-14750	09/04/2025
4-2025-15370	11/04/2025
4-2025-22239	20/05/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TMQ ASIAN (VN)
Đội 3, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU JOLIE DAIPER (VN)
Nhà số 7, đường 3-7/10 Gamuda, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449